

**NAM MÔ TÂY PHƯƠNG CỰC LẠC THẾ
GIỚI ĐẠI TỪ ĐẠI BI A DI ĐÀ PHẬT**



QUÁN THẾ ÂM BỒ TÁT NGUYỆN:

- Nguyên thứ 10: - Nam mô tiền tràng phan hậu bảo cái, Quán Âm Như Lai, Tây phương tiếp dẫn nguyên.
- Nguyên thứ 11: - Nam mô - Vô lượng thọ, Phật cảnh giới Quán Âm Như Lai Di Đà thọ kí nguyên.

ĐẠI THẾ CHỈ NIỆM PHẬT VIÊN THÔNG CHƯƠNG:

- Thâu nhiếp lục căn - Tịnh niệm tương kế, Bất giả phương tiện, Tự đất tâm khai.

THIỆN ĐẠO ĐẠI SỬ:

- Đọc kinh và niệm Phật mỗi ngày không gián đoạn là duyên giúp một phàm phu như chúng ta có thể vãng sanh thượng phẩm.

NGÃU ÍCH ĐẠI SỬ:

- Được vãng sanh hay không hoàn toàn là do có tín nguyện hay không. Phẩm vị cao hay thấp là hoàn toàn do trì danh sâu hay cạn.

TRIỆT NGỘ ĐẠI SỬ:

- Thật vì sanh tử, phát tâm bồ đề, dùng tín nguyện sâu, trì danh hiệu Phật.

ẤN QUANG ĐẠI SỬ:

- “Đôn luân tận phạm, nhân tà tổn thành, tín nguyện trì danh, cầu sanh tịnh độ” giữ trọn luân thường, tận hết trách nhiệm, ngăn lòng tà vạy, giữ lòng thành kính, tín nguyện trì danh, cầu sanh tịnh độ.

HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG:

- Nhìn thấu, buông bỏ là then chốt của sự thành đạo.
- Nhìn thấu, buông bỏ, tự tại, tùy duyên, niệm Phật.
- Chân thành, thanh tịnh, bình đẳng, chánh giác, từ bi.
- Buông bỏ: Ngũ dục, lục trần, danh văn, lợi dưỡng, tự tự, tư lợi, tham, sân, si, mạn.

**HÀNH GIẢ NIỆM PHẬT CẦU VẮNG SANH - Y GIÁO PHỤNG HÀNH
NHẤT ĐỊNH VẮNG SANH VỀ TÂY PHƯƠNG CỰC LẠC.**

Nam Mô A Di Đà Phật



KINH SÁCH ẤN TỔNG
Chuyên Tặng, Cúng Đường không bán
(Lưu hành nội bộ)



TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU
NHÌN THẤU BUÔNG XẢ
TỔNG CƯƠNG LĨNH QUY TẮC TU HỌC PHÁP MÔN TỊNH ĐỘ



**NAM MÔ TÂY PHƯƠNG CỰC LẠC THẾ GIỚI
ĐẠI TỪ ĐẠI BI TIẾP DẪN ĐẠO SƯ A DI ĐÀ PHẬT
HÒA THƯỢNG THÍCH TỊNH KHÔNG CHỦ GIẢNG**



TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU

NHÌN THẤU BUÔNG XẢ
TỔNG CƯƠNG LĨNH QUY TẮC TU HỌC PHÁP MÔN TỊNH ĐỘ
TRỌN 70 NĂM TU HỌC GIẢNG KINH THUYẾT PHÁP TỊNH ĐỘ
NGŨ KINH KHÔNG GIÁN ĐOẠN



KÍNH CẢN TRÍCH LỤC HIỆP THÀNH QUYỂN 06
200 BÀI KHAI THỊ: TỪ BÀI 1001 ĐẾN BÀI 1200



Cư Sĩ Diệu Âm Liên Hoàng
PL 2566 - DL 2022



TĐ NHÀ XUẤT BẢN TÔN GIÁO

gác trước



TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

NAM MÔ TÂY PHƯƠNG CỰC LẠC THẾ GIỚI ĐẠI TỪ ĐẠI BI
TIẾP DẪN ĐẠO SƯ A DI ĐÀ PHẬT
HÒA THƯỢNG THÍCH TỊNH KHÔNG CHỦ GIẢNG



TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - NHÌN THẤU BUÔNG XẢ
TỔNG CƯƠNG LĨNH QUY TẮC TU HỌC PHÁP MÔN TỊNH ĐỘ
TRỌN 70 NĂM TU HỌC GIẢNG KINH THUYẾT PHÁP TỊNH ĐỘ
NGŨ KINH KHÔNG GIÁN ĐOẠN



KÍNH CẢN TRÍCH LỤC HIỆP THÀNH QUYỂN 06

200 BÀI KHAI THỊ TỪ BÀI 1001 ĐẾN BÀI 1200

Cư Sĩ Diệu Âm Liên Hoàng

PL 2566 - DL 2022

**CHÂN DUNG, ĐỨC-TƯỚNG, ĐẠO-HẠNH, TRÍ-HUỆ
ĐẠI SƯ, TỔ SƯ, BẠC THẦY CỦA TỊNH ĐỘ TÔNG**



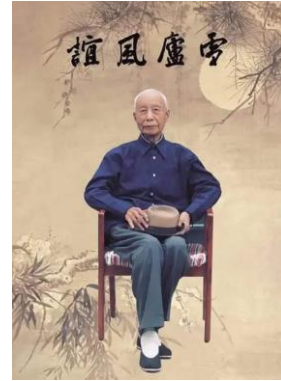
Ấn Quang Đại Sư.

章嘉大師法像

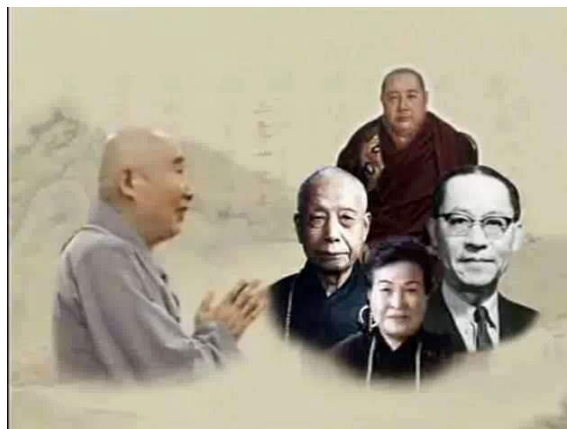
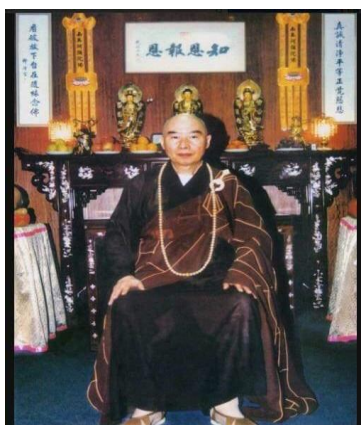
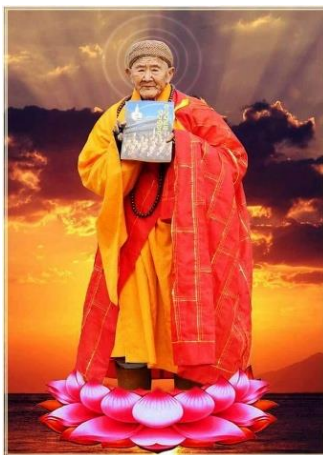


紫藏委員會 敬贈

Chương Gia Đại Sư.



Cư Sĩ Lý Bình Nam



TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

**NAM MÔ TÂY PHƯƠNG CỰC LẠC THẾ GIỚI ĐẠI TỪ ĐẠI BI
TIẾP DẪN ĐẠO SƯ A DI ĐÀ PHẬT**

**“CHÂN THÀNH THANH TỊNH BÌNH ĐẲNG CHÁNH GIÁC TỪ BI,
NHÌN THẤU BUÔNG XẢ TỰ TẠI TÙY DUYÊN NIỆM PHẬT”**



**BUÔNG XẢ : “NGŨ DỤC, LỤC TRẦN, DANH VẤN, LỢI DƯỠNG,
TỰ TU, TỰ LỢI, THAM, SÂN, SI, MẠN”.**

NĂM KHÓA MỤC: QUY TẮC TU HỌC CỦA TỊNH TÔNG

**1- TỊNH NGHIỆP TAM PHƯỚC; 2- LỤC HÒA KÍNH;
3- TAM VÔ LẬU HỌC; 4- LỤC ĐỘ BA LA MẬT CỦA BỒ TÁT;
5- PHỔ HIỀN BỒ TÁT THẬP ĐẠI NGUYỆN VƯƠNG.**

Ba Điều Kiện Vãng Sanh: “TÍN- NGUYỆN- TRÌ DANH”

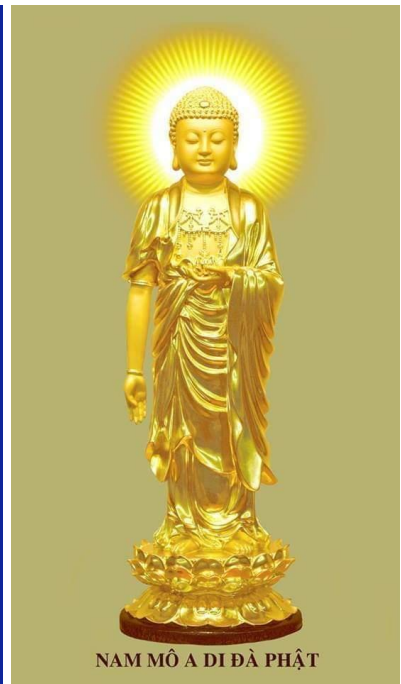
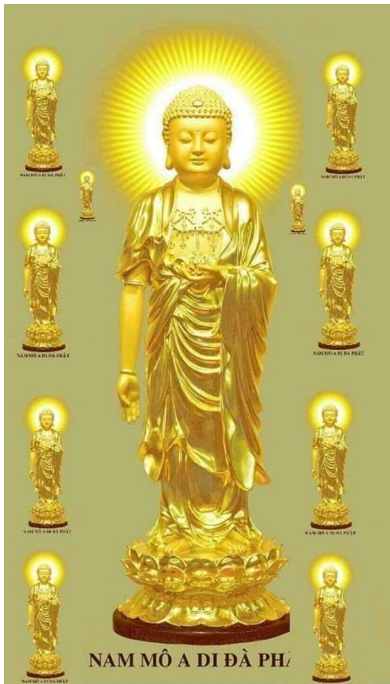
Niệm Phật Kỵ Nhất Là: “XEN TẠP- HOÀI NGHI- GIÁN ĐOẠN”

Bí Quyết Thành Công: “THẬT THÀ, NGHE LỜI, THẬT LÀM”

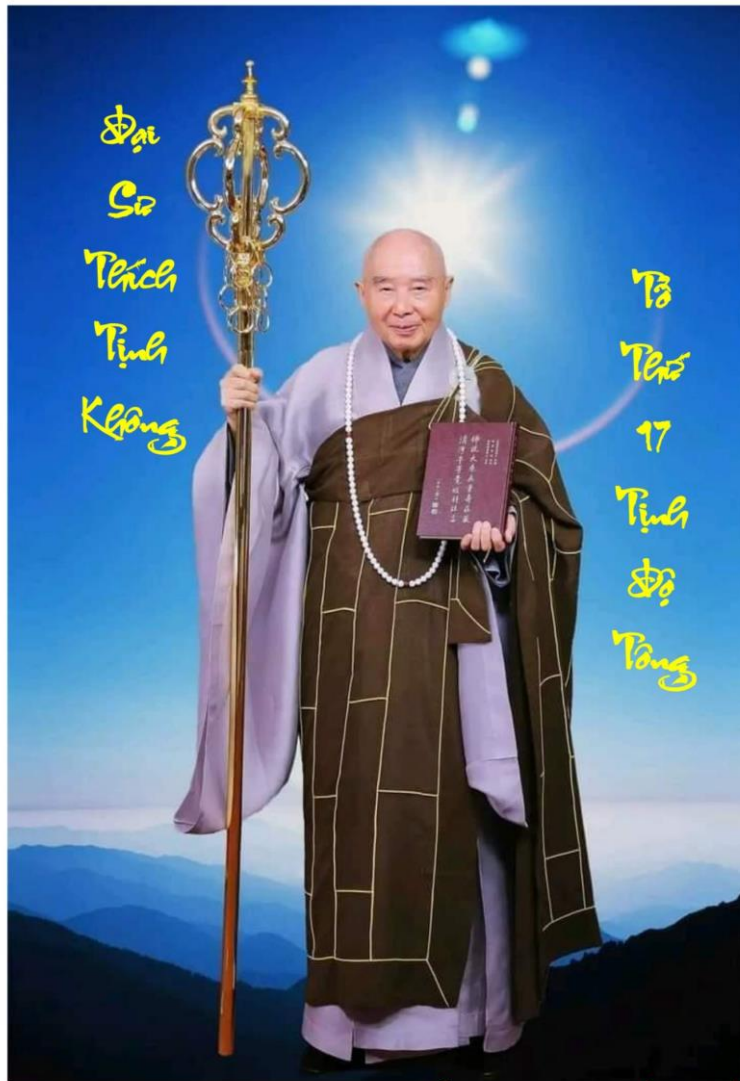
“Nhất Niệm Tương Ứng Nhất Niệm Phật, Niệm Niệm Tương Ứng Niệm Niệm Phật”.

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)



ĐỨC-TUỜNG, ĐẠO-HẠNH, TRÍ-HUỆ, HÒA THUỜNG TỊNH KHÔNG



(18/3/1927 – 26/7/2022; 28-6- Nhâm Dần – Ngài Trụ Thế 96 Tuổi)

LƯỢC SỬ ĐẠO-HẠNH, TRÍ-HUỆ HÒA THUỜNG TỊNH KHÔNG

ĐẠI LÃO HÒA THUỜNG TỊNH KHÔNG, thế danh là Từ Nghiệp Hồng, Ngài sinh tháng 2 năm 1927, tại huyện Lư Giang, tỉnh An Huy, Trung Quốc.

Thời thiếu niên, Ngài học trường trung học Quốc Lập thứ ba và trường trung học Nam Kinh Thị Lập thứ nhất.

Năm 1949, Ngài đến Đài Loan, phục vụ ở Thập Tiến Học Xã, lúc có thời giờ Ngài nghiên cứu học tập Kinh sử triết học. Năm 26 tuổi bắt đầu học Phật, ăn trường chay, đầu tiên cầu học với nhà triết học Giáo sư Phương Đông Mỹ.

Kế đến theo học với cao tăng Mật Tông Đại sư Chương Gia 3 năm. Sau cùng đến Đài Trung cầu Pháp với nhà Phật học Lão Cư sĩ Lý Bình Nam 10 năm, tổng cộng học Phật Pháp là 13 năm. Ngài tinh thông Kinh Luận của các Tông phái Phật Giáo và học thuyết các Tôn Giáo khác như: Nho, Đạo, Cơ Đốc, Islam, v. .v. , đặc

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

biệt là đối với Tịnh Độ Tông Phật Giáo tận tâm tận lực chuyên tu, chuyên hoằng, được thành tựu rất là huy hoàng.

Năm 1959, vào năm 33 tuổi, Ngài được thế độ ở chùa Lâm Tế vùng Viên Sơ Thành Phố Đài Bắc, Pháp danh là **TỊNH GIÁC**, Pháp tự là **TỊNH KHÔNG**. Sau khi thọ giới cụ túc, Ngài đi khắp nơi giảng Kinh thuyết Pháp ở Đài Loan và các nước trên thế giới. Trước sau đã giảng giải như : Kinh Hoa Nghiêm, Kinh Pháp Hoa, Kinh Lăng Nghiêm, Kinh Viên Giác, Tịnh Độ Ngũ Kinh (Kinh Vô Lượng Thọ, Kinh A Di Đà, Kinh Quán Vô Lượng Thọ Phật, Đại Thế Chí Niệm Phật Viên Thông Chương, Phẩm Phổ Hiền Hạnh Nguyện), Kinh Kim Cang, Kinh Địa Tạng, Kinh Phạm Võng, Kinh Nhân Vương, Kinh Đại Bát Nhã Cương Yếu, Kinh Tứ Thập Nhị Chương, Kinh Thù Thắng Chí Lạc, Kinh Đường Lai Biến, Kinh Thập Thiện Nghiệp Đạo, Kinh Kiết Hung, Lục Tổ Đàn Kinh, Sa Di Luật Nghi Yếu Lược, Đại Thừa Khởi Tín Luận, Vãng Sanh Luận, Đại Trí Luận, Bách Pháp Minh Môn Luận, Duy Thức Nghiên Cứu, Bát Thức Quy Củ Tụng, Trung Phong Tam Thời Hệ Niệm, Phật Giáo Tam Tạng Kinh điển mấy mươi bộ. Ngoài ra Ngài còn giảng Thái Thượng Cảm Ứng Thiên và Liễu Phàm Tứ Huấn, còn có Nhân Ái Hòa Bình Giảng Đường, giảng Kinh Mâm Côi của Thiên Chúa. Ngài tu học giảng Kinh, Thuyết Pháp trọn 70 năm chưa từng gián đoạn. Hiện nay có phát hành các loại băng giảng Video, đĩa CD-MP3, đĩa VCD – DVD, có hàng mấy chục triệu tập. Cho đến nay, mỗi ngày giảng 4 tiếng đồng hồ ở trong phòng ghi hình giảng Kinh “Tịnh Độ Đại Kinh Khoa Chú lần thứ 5- 2018”. Ngài tu học, giảng Kinh trọn 70 năm không gián đoạn, vui với Kinh Pháp. Đến nay, Ngài giảng chuyên sâu vào Tu Tâm Thanh Tịnh “**NHÌN THẤU, BUÔNG BỎ, NHẤT HƯỚNG CHUYÊN NIỆM A DI ĐÀ PHẬT, CẦU VẮNG SANH TÂY PHƯƠNG CỰC LẠC THẾ GIỚI**”.

Năm 1960, Ngài được mời làm giảng sư ở Tam Tạng Học Viện, chùa Thập Phổ thành phố Đài Bắc. Năm 1961, nhận lời mời đảm nhiệm ủy viên hoằng Pháp và ủy viên Văn Hiến của Hội Phật Giáo Trung Quốc.

Năm 1972, đảm nhiệm tổng chủ giảng đại chuyên Phật Học Giảng Toạ của Hội Phật Giáo Trung Quốc.

Năm 1973, đảm nhiệm Viện Nghiên Cứu Phật Học - Viện Phật học Trung Hoa, giáo thọ ủy viên biên dịch Hội chú thích Kinh Phật Ngữ Dịch Đài Loan.

Năm 1975, đảm nhiệm làm Văn Hóa Đại Học Triết Học Hệ Trung Quốc và giáo thọ Thiên Chúa Giáo Đông Á Tinh Thần Sinh Hoạt Nghiên Cứu Tập Sở.

Năm 1977, đảm nhiệm Viện Trưởng Viện Nội Học Trung Quốc.

Năm 1979, đảm nhiệm Viện Trưởng Viện Tịnh Độ Thật Tiển Trung Quốc. Ngài trước sau sáng lập Hội Hoa Tạng Pháp Thí, Thư Viện Thi Thính Phật Giáo Hoa Tạng, Hội gây quỹ Phật Đà Giáo Dục. Ngài thành lập hàng trăm Tịnh Tông Học Hội ở Ca Na Đa, ở Hoa Kỳ, ở Úc châu, v. .v. .Tổ chức Phật Giáo Giáo Dục, mấy chục

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

ngôi Đạo Tràng chuyên tu, chuyên hoằng Pháp Môn Tịnh Độ. Ngài là người tiên phong trong việc sử dụng hệ thống truyền thanh, truyền hình, truyền hình vệ tinh, mạng lưới thông tin Internet toàn cầu, dùng phương tiện truyền thông hiện đại để truyền bá Chánh Pháp Pháp Môn Tịnh Độ, đẩy mạnh nền Giáo Dục của Phật Đà. (Hòa Thượng giảng phẩm thứ 6, tập 6 ở Nhật Bản có nói đến năm 2015 đã có trên 300 triệu người trên toàn thế giới đã nghe, đọc và học theo Pháp của Ngài về Pháp Môn Tịnh Độ).

In Đại Tạng Kinh miễn phí biếu tặng, ấn tống sách thiện của nhà Nho, như *Tứ Thư Ngũ Kinh, An Sĩ Toàn Thư, Liễu Phàm Tứ Huấn* v.v... Những loại sách này là đoạn ác tu thiện, nâng cao phẩm chất lương thiện, khôi phục lại tâm tánh, đề xướng đạo đức, cải thiện phong hóa xã hội, khiến cho mọi người đều biết Thành, Tín, Trung, Kính, Hiếu Đạo, Luân Thường Đạo Lý, Thuần Phong Mỹ Tục, Hưng Long Quốc Vận, thực hiện Thái Bình “ĐA NGUYÊN VĂN HÓA”, đoàn kết các Tôn Giáo trên thế giới.

Năm 1985, Ngài di cư sang Hoa Kỳ bắt đầu hoằng pháp lợi sanh trên đất Mỹ, giảng pháp ở nhiều Tiểu Ban, nhiều thành phố ở Mỹ, và cũng từ đó Ngài chuyên hoằng dương giảng Kinh Vô Lượng Thọ trên khắp thế giới.... Các nước như: Đài Loan, Hồng Kông, Singapore, Malaysia, Hoa kỳ, Úc Châu, Tây Ban Nha, Anh Quốc, Ấn Độ, Thái Lan, Nhật Bản, Philippines, Pháp, Sri Lanka, La Mã, Đức, v.v... trọn 70 năm tu học giảng Kinh ở nhiều nước trên thế giới, đạt những thành tựu rất viên mãn cho Nước sở tại. Nên nhiều nước và nhiều thành phố trên thế giới đã cấp bằng Tiến Sĩ Danh Dự, công nhận Công Dân Danh Dự, Nữ Hoàng Anh tặng Huân Chương AM. Đặc biệt là Ngài thường xuyên tổ chức “Đoàn Kết Tôn Giáo và các Dân Tộc trên toàn thế giới”, tại Liên Hợp Quốc, Hòa Bình Ổn Định, Đa Nguyên Văn Hóa, trên toàn thế giới. Với Tâm “Chân Thành, Thanh Tịnh, Bình Đẳng, Từ Bi” của Ngài với tất cả Chúng Sanh trên hành tinh này, để có một cuộc sống an vui, hạnh phúc, hòa bình, thân thiện nhất.

ĐẶC BIỆT PHÁP MÔN TỊNH ĐỘ, HÒA THƯỢNG ĐÃ GIẢNG.

- 1- Kinh A Di Đà Sớ Sao Diễn Nghĩa, giảng tháng 12 - năm 1984, gồm 289 tập, “Bửu Quang Tự - Như Hòa dịch gồm trọn bộ 9 Quyển, hoàn thành ngày 24-5-2015”.
- 2- Kinh Vô Lượng Thọ đã giảng đến lần thứ 11. Trong đó, giảng Kinh Văn Kinh Vô Lượng Thọ lần thứ 10 năm 1998, trọn bộ 375 tập. “Cư Sĩ Vọng Tây Căn Dịch”.
- 3- Kinh Vô Lượng Thọ giảng lần thứ 11, là giảng Chú giải của Hoàng Niệm Tổ, năm 2011, trọn bộ 600 tập, “Bửu Quang Tự đệ tử Như Hòa Dịch”.
- 4- Kinh Vô Lượng Thọ giảng Tịnh Độ Đại Kinh Khoa Chú lần thứ 4- 2014, trọn bộ 600 tập, “Cư Sĩ Vọng Tây dịch và nhiều dịch giả khác...”
- 5- Kinh Vô Lượng Thọ Phẩm Thứ 6 - Phát Đại Thệ Nguyện, giảng tại Đài Loan và Nhật Bản tháng 5 năm 2015 gồm 15 tập.

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

6- Hiện đầu năm 2018, Ngài khởi giảng lần thứ 5 Tịnh Độ Đại Kinh Khoa Chú. Ngài nhấn mạnh phải Chuyên Sâu tu học vào ba điều kiện vãng sanh là “**TÍN-NGUYỆN-TRÌ DANH**”. “**NHÌN THẤU, BUÔNG XẢ**”. Bí Quyết Thành Công là: “**THẬT THÀ, NGHE LỜI, THẬT LÀM**”. “**TÂM PHẢI THUẦN TỊNH- THUẦN THIỆN**”. Người Niệm Phật kỵ nhất là: “**XEN TẠP, HOÀI NGHI, GIÁN ĐOẠN**”. Người người đều Phát Bồ Đề Tâm - Nhất hướng chuyên Niệm **A DI ĐÀ PHẬT**, cầu vãng sanh Tây Phương Cực Lạc, đó mới thật sự là đúng Phương Hướng, đúng Mục Tiêu của chúng ta, thân cận với **A DI ĐÀ PHẬT**. Ngoài ra còn lại đều là giả .

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

ĐẠI LÃO HÒA THƯỢNG THÍCH TỊNH KHÔNG (1927 – 2022)

Ngài đã thâm tâm Niệm Phật tự tại vãng sanh vào lúc 2 giờ sáng (Ngày 26-7-2022 / Ngày 28-6 Nhâm Dần) tại Chùa Cực Lạc- Đài Nam- Đài Loan. Ngài tu học giảng Kinh thuyết Pháp về “Tịnh Độ Ngũ Kinh” trọn 70 năm, Tăng lạp 63 Năm, Trụ thế 96 tuổi. Đại lễ Trà Tỳ của Ngài, đã để lại cho hậu thế những Xá- lợi hình Tượng Phật, Xá- lợi Yết Hâu Lưỡi Kim Cang và nhiều Xá- lợi khác cũng đều trắng tinh như tuyết, không nhiễm hạt bụi trần, chứng minh Pháp giảng về “Pháp Môn Tịnh Độ” của Ngài là chân thật bất hư – “**Chánh Ngữ- Chân Thật Ngữ**”. Pháp giảng sẽ lưu lại 9000 năm sau cho chúng sanh nương theo tu học, người tu học chân thật “Y Giáo Phụng Hành” nhất định đều được thành tựu vãng sanh Tây Phương Cực Lạc Thế Giới.

Nam Mô Đại Sư Thích Tịnh Không, Tổ Thứ 17 Tịnh Độ Tông

NAM MÔ HOAN Hỷ TẶNG BỒ TÁT MA HA TÁT

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

淨空老法師的靈骨舍利 (左)
看似一尊白瓷阿彌陀佛像 (右)



ĐẠI SƯ THÍCH TỊNH KHÔNG - Lưu lại Xá-Lợi Tượng Phật, Yết Hâu Lưỡi Kim Cang và nhiều Xá-Lợi cũng đều trắng như tuyết không nhiễm hạt bụi trần, Chứng minh Pháp giảng về Pháp Môn Tịnh Độ Tông của Ngài là chân thật bất hư- “Chánh Ngữ - Chân Thật Ngữ”

18/3/1927 – 26/7/2022 (28-6- Nhâm Dần, Trụ Thế 96 Tuổi)

NAM MÔ TÂY PHƯƠNG CỰC LẠC THẾ GIỚI ĐẠI TỪ ĐẠI BI
NAM MÔ TÂY PHƯƠNG CỰC LẠC THẾ GIỚI ĐẠI TỪ ĐẠI BI
TIẾP DẪN ĐẠO SƯ A DI ĐÀ PHẬT

Kính Mời Thập Phương Pháp Giới Chúng Sanh Quy Y Tam-Bảo và Niệm
Quy Tắc Tu Học Lời Khai Thị Của Ấn Quang Đại Sư.

HÒA THƯỢNG THÍCH TỊNH KHÔNG CHỨNG MINH

Thỉnh mời chư vị cùng **QUY Y TAM- BẢO**

A-Xà-Lê tôn niệm, ngã đệ tử Diệu Âm, thử tụng kiêm nhật, nãi chí mạng
tồn. Quy Y Phật Đà lương túc trung tôn; Quy Y Đạt Ma ly dục trung tôn; Quy Y
Tăng Già chư chúng trung tôn. (Niệm ba lần)

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT.

QUY TẮC TU HỌC

LỜI KHAI THỊ CỦA ẤN QUANG ĐẠI SƯ

Bất luận là người tu tại gia hay xuất gia, cần phải trên kính dưới hòa. Nhấn
nhục điều người khác khó nhẫn được. Làm những việc mà người khác khó làm được.
Thay người làm những việc cực nhọc. Thành toàn việc tốt đẹp cho người.

Khi tỉnh tọa thường nghĩ đến lỗi của mình, lúc nhàn đàm đừng bàn đến điều
sai trái của người. Lúc đi đứng nằm ngồi, ăn mặc, từ sáng đến tối, từ tối đến sáng,
chỉ niệm Phật không để gián đoạn, hoặc niệm nho nhỏ, hoặc niệm thầm. Ngoài
việc niệm Phật, đừng dấy khởi một niệm nào khác, nếu khởi vọng niệm, phải tức
thời bỏ ngay.

Thường có lòng hổ thẹn và tâm sám hối. Nếu đã tu trì phải hiểu là công phu
của ta hãy còn nông cạn. Chẳng nên tự kiêu căng, khoa trương. Chỉ nên chăm sóc
việc nhà mình, mà đừng nên dính vào việc nhà người. Chỉ nên nhìn đến những hình
dạng tốt đẹp, mà đừng để mắt tới hình dạng xấu xa bại hoại.

Hãy coi mọi người đều là Bồ Tát, mà ta chỉ là kẻ phàm phu. Nếu quả có thể tu
hành được như những điều kể trên, thì nhất định được sanh về Tây Phương Cực Lạc
Thế Giới.

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

CƯƠNG LĨNH TU HỌC CỦA TỊNH TÔNG HỌC HỘI
NĂM TÔNG CHỈ QUY TẮC TU HỌC

***Tông chỉ thứ 1: TỊNH NGHIỆP TAM PHƯỚC.**

1- Phước Báu Nhân Thiên: Hiếu Dưỡng Cha Mẹ, Phụng Sự Sư Trưởng, Từ Tâm Bất Sát, Tu Thập Thiện Nghiệp.

2- Phước Báu Nhị Thừa: Thọ Trì Tam Quy, Cự Túc Chứng Giới, Bất Phạm Oai Nghi.

3- Phước Báu Đại Thừa: Phát Bồ Đề Tâm, Thâm Tín Nhân Quả, Đọc tụng Đại Thừa, Khuyến Tấn Hành Giả.

***Tông chỉ thứ 2: LỤC HÒA KÍNH**

1. Kiến hòa đồng giải, 2. Giới hòa đồng tu, 3. Thân hòa đồng trụ,
4. Khẩu hòa vô tranh, 5. Ý hòa đồng duyệt, 6. Lợi hòa đồng quân.

***Tông chỉ thứ 3: TAM VÔ LẬU HỌC: 1-Giới, 2- Định, 3- Tuệ.**

***Tông chỉ thứ 4 : LỤC ĐỘ BA LA MẬT CỦA BỒ TÁT.**

- 1-Bố Thí, 2-Trì Giới, 3-Nhẫn Nhục, 4-Tinh Tấn, 5-Thiền Định, 6-Trí Tuệ.

***Tông chỉ thứ 5: PHỔ HIỀN BỒ TÁT THẬP ĐẠI NGUYỆN VƯƠNG.**

- 1-Lễ Kính Chư Phật; 2- Xưng Tán Như Lai; 3- Quảng Tu Cúng Dường;
4- Sám Hối Nghiệp Chướng; 5- Tùy Hỷ Công Đức; 6- Thỉnh Chuyển Pháp Luân;
7-Thỉnh Phật Trụ Thế; 8- Thường tùy Phật Học; 9- Hằng thuận Chúng Sanh;
10- Phổ Giai Hối Hưởng.

CHÁNH NGHIỆP CỦA CHÚNG TA LÀ:

- Khẩu Nghiệp: Chuyên Niệm A Di Đà Phật,
- Thân Nghiệp: Chuyên Lạy A Di Đà Phật,
- Ý Nghiệp: Chuyên Tưởng Nhớ A Di Đà Phật
- Nhớ Tây Phương Cực Lạc Thế Giới.

Đó Là Tam Nghiệp Của Tịnh Tông.

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT



HÒA THƯỢNG HẢI HIỀN 112 TUỔI NIỆM PHẬT 92 NĂM TỰ TẠI VẮNG SANH LƯU LẠI TOÀN THÂN XẢ LỢI. NGÀI LÀM BIỂU PHÁP CHO KINH VÔ LƯỢNG THỌ. HT TỊNH KHÔNG ĐANG HOÀNG DƯƠNG ĐẠI KINH VÔ LƯỢNG THỌ LẦN THỨ 16.

A DI ĐÀ PHẬT. CHÁNH ĐỀ MỤC – CHÁNH LỜI TỰA
TÂM ĐẮC CẢ ĐỜI HỌC PHẬT CỦA TÔI CHÍNH LÀ 20 CHỮ NÀY
“CHÂN THÀNH, THANH TỊNH, BÌNH ĐẲNG, CHÁNH GIÁC, TỪ BI.
NHÌN THẤU, BUÔNG XẢ, TỰ TẠI, TÙY DUYÊN, NIỆM PHẬT”.

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không.

Cho nên, tu hành phải tu từ nơi tâm, phải tu tâm. Tiêu chuẩn tu tâm của chúng ta là gì? Khi Tôi 33 tuổi thì lên đài giảng Kinh (33 tuổi xuất gia, tôi vừa xuất gia liền lên đài giảng Kinh). Hơn 40 năm ở trên giảng đài không hề gián đoạn, ngày ngày đều giảng. Từng có một khoảng thời gian giảng được rất nhiều, một tuần lễ giảng 34 tiếng đồng hồ, sáng sớm, buổi chiều, buổi tối đều giảng. Tôi tổng kết tu tâm chính là **“Chân Thành, Thanh Tịnh, Bình Đẳng, Chánh Giác, Từ Bi”** trong đây có ba câu là đề Kinh của “Kinh Vô Lượng Thọ”: Thanh Tịnh, Bình Đẳng, Giác. Thanh Tịnh, Bình Đẳng, Chánh Giác, phía trước tôi thêm vào **Chân Thành**, phía sau thêm vào **Từ Bi**. Đây là tiêu chuẩn tu tâm của chúng ta. Tâm của chúng ta đối nhân xử thế tiếp vật, mỗi niệm phải tương ứng với đây, đây là Phật tâm. Tâm tốt đương nhiên hạnh liền tốt. Trong hành vi thì “Nhìn Thấu, Buông xả”. Đây là Lão sư dạy tôi. Ngày đầu tiên gặp mặt thầy, thầy liền dạy tôi **“Nhìn Thấu, Buông Xả”**. Tôi ở phía sau lại thêm vào **“Tự Tại, Tùy Duyên, Niệm Phật”**. Tâm đắc cả đời học Phật của tôi chính là hai mươi chữ này. Cả đời tôi hành chính là hai mươi chữ này. Dường như các đồng tu

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

bồi dưỡng khóa thứ nhất hay thứ hai, tôi đều đem hai mươi chữ này tỉ mỉ giảng qua một lần. Tôi chọn lấy đề mục, gọi là **“TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU”**, dường như có một băng ghi hình hay ghi âm. Chúng ta có thể có loại tâm hạnh này, không luận vào Đại Tiểu Thừa, Hiền, Mật, Giáo, Tông Môn, Giáo Hạ thấy đều được thuận lợi, dùng tâm hạnh này hoằng pháp lợi sanh chướng duyên ít, đích thực có thể được Chư Phật hộ niệm, cảm ứng tương ưng với Chư Phật Như Lai, Long thiên thiện thần bảo hộ. Bạn ngay đời này chân thật có thể làm đến ít phiền, ít não, tâm tưởng sự thành. Chúng ta tâm tưởng sự không thành, chúng sanh không có phước, nhân duyên chưa chín muồi, chắc chắn không phải chướng ngại của chính mình. Cho nên chúng ta có thiện nguyện, mong cầu thế giới Hòa Bình, mong cầu thế giới này vĩnh viễn không có chiến tranh, mong cầu xã hội ổn định, mong cầu tất cả chúng sanh đều có thể trải qua đời sống hạnh phúc mỹ mãn. Chúng ta có cái nguyện này. Cái nguyện này tại vì sao không thể hiện tiền? Vì chúng sanh có nghiệp chướng. Thế là chúng ta phải giúp họ tiêu nghiệp chướng, phải giúp họ tỉnh ngộ lại. Việc này quan trọng, phá mê khai ngộ, cho nên, **“Liễu Phàm Tứ Huấn”** là giúp cho họ khai tiểu ngộ. Chân thật tin tưởng nhân quả báo ứng, một người ngay một đời *“một bữa ăn, một ngụm nước đều do tiền định”*. Bạn chân thật đem **“Liễu Phàm Tứ Huấn”** đọc tường tận rồi, bạn liền tin tưởng. Thế nhưng, mạng là do chính mình tạo, mạng có thể chính mình đổi, vận mạng không phải không thay đổi. Đúng như nguyên lý nguyên tắc mà trong Phật pháp đã nói: *“Tất cả pháp từ tâm tưởng sanh”*, cho nên nó không phải là nhất thành bất biến. “Y Báo tùy theo Chánh Báo chuyển”, đây là nguyên lý nguyên tắc trên Kinh đã nói. Tâm thiện, hạnh thiện của chúng ta, quả báo của chúng ta liền thiện. Hiện tại quả báo bất thiện thì ta phải nỗ lực mà tu Tâm thiện, Hạnh thiện, đoạn ác tu thiện thì quả báo chúng ta liền sẽ chuyển và còn chuyển rất nhanh. Chân thật biết dụng công, bạn có thể chân thật hiểu được, chân thật tường tận **“Chân Thành, Thanh Tịnh, Bình Đẳng, Chánh Giác, Từ Bi”**, bạn hiểu được tường tận thì **“Nhìn Thấu, Buông xả, Tự Tại, Tùy Duyên”** bạn thật có thể làm. Hai ba tháng thì có hiệu quả, rất nhanh, bạn thật tường tận, thật hiểu được, bạn nhất định đoạn ác tu thiện, bạn chắc chắn phá mê khai ngộ, phiền não nhẹ trí huệ thêm lớn. Vấn đề là một số đồng tu không chịu nỗ lực làm, ở ngay trong cuộc sống thường ngày vẫn là tùy thuận phiền não tập khí của chính mình, vậy thì không còn cách nào.

Trong “tùy duyên”, quan trọng nhất là tùy thuận Giáo huấn của Phật Đà. Phật Đà giáo huấn ở chỗ nào? Trong Kinh điển, đây chính là từ trước Đại sư Thiện Đạo khai thị cho chúng ta, Phật dạy chúng ta làm, thì chúng ta chăm chỉ nỗ lực mà làm, Phật dạy chúng ta không nên làm thì chúng ta chắc chắn không tái phạm, đây là tùy thuận giáo huấn của Phật Đà.

Ở đề Kinh của quyển Kinh: “Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm” là quả báo. Chúng ta có người nào không hy vọng Vô Lượng Thọ? Có người nào không ưa thích Trang Nghiêm? **“Trang Nghiêm”**, dùng lời thế gian hiện đại mà nói chính là Chân-Thiện-Mỹ-Huệ, người người đều muốn cầu. Chân-Thiện-Mỹ-Huệ chính là trang nghiêm mà trong Kinh Phật đã nói. Chúng ta xem thấy rất ngưỡng mộ. Đây là

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

quả báo. Quả ắt có Nhân. Cái nhân như thế nào mới có thể được quả báo thù thắng như vậy.

Đề Kinh nửa đoạn sau nói: *“Thanh Tịnh, Bình Đẳng, Giác”*. Bạn tu tâm Thanh Tịnh, tu tâm Bình Đẳng, tu tâm Chánh Giác thì bạn liền đạt được “Nhân- Quả” đều ở trong này. Cho nên, Hạ Lão Hội Tập Đề Kinh này quá viên mãn, chính mình không thêm vào một chữ nào. **“Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm”** là đề Kinh của nhà Tống dịch, **“Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh”** là đề Kinh của Hán dịch. Ngài đem hai đề mục của hai nguyên bản dịch hợp chung lại. Đề mục này thật đẹp, thật viên mãn, vô cùng rõ ràng bày ra trước mắt chúng ta. Khởi tâm động niệm của chúng ta, lời nói việc làm đều phải hợp với tiêu chuẩn này, không trái với giáo huấn của Phật Đà. Trái ngược thì phiền não hiện hành. Tâm địa nhất định phải giữ gìn thanh tịnh.

Thanh tịnh là Chân Tâm. Trong tâm còn có tạp niệm, còn có vọng tưởng, đó là vọng tâm, không phải là Chân Tâm. Thường phải giữ gìn Chân Tâm, thường phải giữ gìn Chánh Giác, Giác mà không mê, tự nhiên liền đầy đủ công đức viên mãn. Tôi không nói “vô lượng”, mà nói viên mãn.

(1001lh. Trích tập 226, HT Tịnh Không Giảng Kinh Văn Kinh Vô Lượng Thọ lần thứ 10. Khởi giảng năm 1998. Cẩn Dịch: Cư sĩ Vọng Tây).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

(Quyển 06 “TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả”. Tám chữ này là tâm huyết nhất xuyên suốt trọn 70 năm Hòa Thượng Tịnh Không tu học hoằng truyền Phật Pháp- Pháp Môn Niệm A Di Đà Phật cầu vãng sanh Tây Phương Cực Lạc Thế giới. Diệu Âm Liên Hoàng thành tâm Kính thỉnh trong bài Pháp tập 226 Hòa Thượng Tịnh Không giảng Kinh Văn Kinh Vô Lượng Thọ lần thứ 10 này thành Chánh “Đề Mục” và thành Chánh “Lời Tựa” để Tăng Thượng Duyên cho những người hữu duyên tham cứu. Những lời Khai Thị của Ngài rất thâm sâu xa trọn đủ nghĩa Lý-Sự Tịnh Độ, rõ ràng, tỉ mỉ, dễ hiểu, tin tưởng thấu đáo, người tu học “Y-Giáo- Phụng-Hành” ngay trong đời này nhất định thành tựu vãng sanh Tây Phương Cực Lạc).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

1002. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. LỜI CHÚC TẾT TÂN XUÂN CANH TÝ- 2020 CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG.

“CHÚC MỌI NGƯỜI: CẢI VẮNG TU LẠI, SÁI TÂM DỊCH HẠNH, TỰ NHIÊN CẢM GIÁNG, ĐƯỢC NHƯ SỞ NGUYỆN!” (Sửa xưa tu nay, rửa tâm đổi hạnh, tự nhiên cảm giáng, được như sở nguyện). Kính chúc mọi người: *chư ác mạc tác, tuế tuế bình an; chúng thiện phụng hành, niên niên như ý. (Không làm các điều ác, thì tuổi nào cũng bình an; phụng hành các điều thiện, thì năm nào cũng như ý). Cảm ơn mọi người!*

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THUỜNG TỊNH KHÔNG

Kính thưa chư vị Pháp sư, chư vị đồng học, chúc mọi người năm mới tốt lành! Năm mới, chúng tôi xem được trong Kinh Thọ Tân Tuế, sự sám hối của Đức Phật Thích Ca Mâu Ni, là khai thị rất lớn cho chúng ta, đó là sự giáo dục tốt nhất. Phật nói chính Ngài: **“Ngã kim dục thọ tân tuế, ngã vô quá cửu ư chúng nhân hồ? Hựu bất phạm thân khẩu ý đa?”** (nghĩa là: Ta nay sắp nhận tuổi mới, Ta có lỗi với mọi người hay không? Lại có phạm lỗi của thân khẩu ý hay không?) Năm mới, Phật Thích Ca Mâu Ni giảng khai thị cho mọi người, Ngài dẫn đầu phản tỉnh: Thứ nhất, trong năm nay đây, Ta xử việc đối người tiếp vật có sơ suất hay không? Hay nói cách khác, có việc nào mắc lỗi lầm đối với người khác hay không? Thứ hai, Ta có phạm lỗi “Thân-khẩu-ý” hay chăng? Chính là Ta có tạo 10 ác nghiệp hay không? Thân: Sát, đạo, dâm; Khẩu: Vọng ngữ, lường thiệt, ý ngữ, ác khẩu; Ý: Tham, sân, si. Thân ba, Khẩu bốn, Ý ba, Ta có phạm hay không? Khai thị năm mới ấy, chúng ta liền lãnh hội được Thích Ca Mâu Ni Phật ngày ngày đều là phản tỉnh như thế, năm mới thì càng đặc biệt cảnh tỉnh. Đó là Ngài thành Phật rồi, là quả vị rốt ráo viên mãn, mà còn phải làm như vậy, ngày ngày kiểm điểm, ngày ngày phản tỉnh, huống hồ phạm phư chúng ta? Chúng ta suy xét, chính mình là phạm phư sanh tử, mà không biết phản tỉnh, không biết sửa lỗi lầm, thì chúng ta ở trong lục đạo luân hồi là ngày càng đi xuống, không thể đi lên, phải biết điều này. Không phải là đi lên, thì là rút xuống, vậy nguy hiểm biết bao! Tiền đồ là một màu tối đen, còn có thể phóng dật sao? Còn có thể giải đãi ư? Phó mặc cho vô thường đến, luống cuống tay chân, lúc đó thì muộn rồi, không còn kịp nữa. Phải nhân lúc thân thể chúng ta còn khỏe mạnh, đầu óc còn sáng suốt, phải nghiêm túc sám hối, phải triệt để sửa lỗi, làm mới chính mình. Học Phật, được bao nhiêu phần giống với Phật, đó mới người thật sự là thông minh. Đây là Phật làm ra tấm gương cho chúng ta lúc năm mới.

“Tôi nhớ có một lần đón năm mới, thầy Lý vì đại chúng Liên Xã mà khai thị, vừa bắt đầu liền nói: Năm mới mọi người đều vui mừng hơn hở, gặp nhau thì câu đầu tiên là chúc mừng chúc mừng, suy xét kỹ càng, thì có gì đáng mừng? Thọ mạng giảm mất một năm rồi, nghiệp chướng tăng thêm không ít, nghiêm túc mà nói là đáng buồn, nào có gì đáng mừng đâu chứ! Người thế gian điên đảo, đem việc buồn làm thành việc vui, còn sự việc đáng mừng thì sớm quên sạch sành sanh rồi. Nếu tình đời chúng ta năm sau tao nhạt hơn năm trước, đạo niệm năm sau nồng hậu hơn năm trước, vậy thì đáng mừng! Vẫn đang làm danh vẫn lợi dưỡng, ngũ dục lục trần, không đem câu Phật hiệu này làm thành một sự việc, vậy thì có gì đáng mừng đâu?”

Phải sanh Thế giới Cực Lạc, phải học A Di Đà Phật. A Di Đà Phật ở đâu? “Kinh Vô Lượng Thọ chính là A Di Đà Phật”, quý vị mỗi ngày đọc tụng, mỗi ngày học tập, là không rời khỏi A Di Đà Phật. Bất luận là lúc nào, dù cho ở nơi đâu, đều không rời khỏi A Di Đà Phật, đó gọi là thật niệm Phật. Phải đem đạo lý trong Kinh điển biến thành tư tưởng kiến giải của chính mình, đem giáo huấn trong đó biến thành

hành vi đời sống của chính mình, khiến cho chính mình hoàn toàn tương ứng với kinh điển. Kinh điển và tư tưởng kiến giải hành vi của chính mình dung hợp thành một thể, gọi là khế nhập cảnh giới Di Đà. Quý vị có thể khế nhập cảnh giới Di Đà, không cần hoàn toàn, chỉ khế nhập được ít phần, thì liền nắm chắc vắng sanh. Nếu khởi tâm động niệm, ngôn ngữ việc làm của chúng ta trái ngược với trong Kinh dạy, vậy thì quý vị ngày ngày niệm tụng cũng vô dụng, quý vị không thể vắng sanh. Cho nên Kinh giáo không phải là niệm, mà Kinh giáo là dạy chúng ta phải thực hành. “Kinh Vô Lượng Thọ” dạy chúng ta cần làm gì thì chúng ta nghiêm túc nỗ lực đi làm; dạy chúng ta không nên làm gì thì chúng ta chẳng những không được làm mà cũng không thể khởi ý niệm. Phật, Bồ-Tát phù hộ chúng ta thế nào? Giáo huấn trong Kinh điển là phù hộ chúng ta, chúng ta có thể “y giáo phụng hành”, trông thiện Nhân được thiện Quả, đó là phù hộ.

“Nhu Lai sở hành, diệc ưng tùy hành. Chủng tu phước thiện, cầu sanh Tịnh sát” (Nhu Lai đã hành, cũng nên hành theo. Tu trồng phước thiện, cầu sanh Tịnh-độ), là tổng kết toàn Kinh của “Kinh Vô Lượng Thọ”. Như Lai đã hành, trên tâm hạnh là hạnh thanh tịnh, hạnh bình đẳng, hạnh giác, chính là Thanh tịnh, Bình đẳng, Giác. Trên sự tướng, chúng ta đem vô lượng vô biên Như Lai hạnh quy nạp thành **Năm Khoa Mục** đó là: “Tam phước, Lục hòa, Tam học, Lục độ, Thập đại nguyện vương”, đó chính là đang thực hiện A Di Đà Phật vạn đức hồng danh trong cuộc sống chúng ta. “Năm khoa mục này không những là gốc rễ tu học của “Pháp Môn Tịnh Độ”, mà có thể nói là tổng quy kết của tất cả pháp Đức Thế Tôn đã nói trong 49 năm. Ngay trong đời sống thường ngày, khởi tâm động niệm, lời nói việc làm đều có thể tương ứng với năm khoa mục đó, thì đây chính là đã thực hành vạn đức hồng danh; có thể tiếng tiếng Phật hiệu đều là đầy đủ năm khoa ấy, đó chính là công đức của Phật”.

Quay đầu suy xét chính mình, chính mình khác biệt với Phật ở nơi nào? Đối với Năm khoa mục này, chúng ta phải làm được, đem biến thành đời sống, hành vi của chúng ta, thì chúng ta mới là **“Tâm đồng Phật tâm, Nguyện đồng Phật nguyện, Giải đồng Phật giải, Hạnh đồng Phật hạnh”**. Chúng ta đã làm được bao nhiêu? Phật hiệu chúng ta đây vì sao niệm không tốt? Niệm đã nhiều năm như thế, mà ngay cả bóng dáng của Tây Phương Cực Lạc cũng không có, một chút tin tức cũng không có, nên tu học của chúng ta nhất định có sai lầm, đó chính là chỗ mà chúng ta đáng nên nghiêm túc để kiểm điểm. Sai ở chỗ nào? Sai ở không có gốc. Ba tạng phước đầu của Tịnh nghiệp, không phải chỉ Tịnh-Tông đặc biệt coi trọng, mà tu Pháp môn nào cũng coi trọng. Phật nói rất là rõ ràng, Tam phước đó gọi là **“Tịnh nghiệp chánh nhân của ba đời Chư Phật”**, câu nói này nói rất nặng! Ba đời, Chư Phật quá khứ, Chư Phật hiện tại, Chư Phật tương lai, gọi là ba đời. Bồ-Tát tu thành Phật đạo, nhất định không thể trái ngược với ba điều này, trái ngược ba điều này thì không phải là Phật pháp. Ở trong Phật pháp ba điều này, bất kể là Đại thừa, Tiểu thừa, Tông môn Giáo hạ, Hiển giáo Mật giáo, tất cả Chư Phật ba đời đều dùng đó làm nguyên tắc chỉ đạo tu học tối cao, vậy có thể trái ngược ư? Có thể xem thường được ư? Có thể lơ là

ư? Phàm là tu hành mà không thể thành tựu, giữa đường thay đổi, đều là không có thực hiện Tam phước này, quý vị lắng lòng để quan sát, họ không xem trọng đối với Tam phước. Đây không phải là do một mình Thích Ca Mâu Ni Phật nói, mà là tất cả Chư Phật ba đời đều nói như vậy. Nếu có tâm mong ngay trong đời này siêu vượt lục đạo luân hồi, niệm Phật vãng sanh Tịnh-Độ, thì quý vị nhất định phải tu “Tịnh Nghiệp Tam Phước”; không hạ thủ từ Tịnh Nghiệp Tam Phước, thì không thể thành tựu Tịnh-Độ. Điều thứ nhất Tịnh Nghiệp Tam Phước thực hành trên thực tế là ba gốc của “Nho-Phật-Đạo”, hiếu thân tôn sư thực hiện ở “Đệ Tử Quy”, từ tâm bất sát thực hiện ở giáo dục Nhân-Quả, sau là tu mười nghiệp thiện. Những điều ấy không phải để niệm, không phải để giảng, mà là đời sống của chính mình, là khởi tâm động niệm của chính mình, là lời nói việc làm của chính mình. Khởi tâm động niệm, ngôn ngữ tạo tác có tương ưng với những giới điều cơ bản hay không? **Tương ưng là thiện, không tương ưng là ác.** Tiêu chuẩn của đoạn ác tu thiện ở trong đó, ba tiêu chuẩn này là do Thánh nhân tam giáo định, là Tánh-đức tự nhiên lưu lộ ra, không phải do ai đó phát minh, không phải do người nào đó sáng tạo. Chỉ có Tánh-đức mới có thể khai phát Tánh-đức, hiếu kính là Tánh-đức. Phật dạy chúng ta từ nơi đây mà thực hiện, khai phát Tánh-đức của Tự-tánh viên mãn, A Di Đà Phật chính là Tánh-đức của Tự-tánh viên mãn. Như vậy mới có thể tương ưng với A Di Đà Phật, gọi là **“Nhất niệm tương ưng nhất niệm Phật”**, cũng chính là lời mà Đại sư Ấn Quang đã nói: **“Một phần thành kính được một phần lợi ích”**.

Cuối cùng chúng tôi cũng tùy thuận thế tục, chúc mừng năm mới phát tài; phát tài của chúng ta là mong công đức pháp tài, dùng Tín tâm chân thật, Nguyên tâm khẩn thiết chấp trì danh hiệu A Di Đà Phật, khai phát Tự-tánh vô lượng trí huệ, vô lượng công đức pháp tài. **Chúc mọi người: “Cải vãng tu lai, sái tâm dịch hạnh; Tự nhiên cảm giáng, sở nguyện triếp đắc!” (Sửa xưa tu nay, rửa tâm đổi hạnh, tự nhiên cảm giáng, được như sở nguyện).** Kính chúc mọi người: **chư ác mạc tác, tuế tuế bình an; chúng thiện phụng hành, niên niên như ý (Không làm các điều ác, thì tuổi nào cũng bình an; phụng hành các điều thiện, thì năm nào cũng như ý).** Cảm ơn mọi người!

(1002lh. Hòa Thượng Tịnh Không Khai thị. Chuyển ngữ: Ban biên dịch Hoa Tạng Huyền Môn. Nguồn bài- Dịch giả: Thích Thiện Trang).

Nguyện đem công đức này

Hướng về khắp tất cả

Đệ tử cùng chúng sanh

Đều sanh nước Cực Lạc

Chóng viên thành Phật quả

Rộng độ khắp chúng sanh.

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT.

MÙNG 01 TẾT-XUÂN CANH TÝ- 2020.

“KHÔNG LÀM CÁC VIỆC ÁC, MỖI NĂM ĐƯỢC BÌNH AN, SIÊNG LÀM CÁC ĐIỀU LÀNH HÀNG NĂM ĐỀU NHƯ Ý”

LỜI CỦA HÒA THƯỢNG THÍCH TỊNH KHÔNG

Chư vị pháp sư, chư vị đồng học !

Chúc mừng năm mới với mọi người !

Tịnh Không nơi đây, cùng chư vị chúc Tết.

Chúc tất cả mọi người năm mới vui vẻ, kiết tường như ý, phước huệ tăng trưởng, pháp hỷ sung mãn.

Dưới đây chúng tôi thêm bốn câu, dùng để khuyến tấn nhân dịp năm mới:

“Chư ác mạc tác, tuế tuế bình an.

Chúng thiện phụng hành, niên niên như ý”.

Nói về câu “Chư ác mạc tác”:

Khi trong thuận cảnh thiện duyên, phải biết rằng đang tiêu thiện nghiệp của chúng ta, cho nên không được sanh tâm niệm tham ái và si mê, mà phải bảo trì [tâm] Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác.

Trong nghịch cảnh ác duyên, biết là đang tiêu ác nghiệp của mình, cho nên không được sanh tâm sân, vẫn phải bảo trì [tâm] Thanh Tịnh, Bình Đẳng.

Trong tất cả cảnh giới, đều không quên tự mình đề cao Thanh Tịnh, Bình Đẳng, Giác, như vậy mới tương ưng với Phật, Bồ Tát, như vậy mới thật đúng là Bình An. Cho nên chúng tôi mới nói rằng:

“Xứ nghịch cảnh, tùy ác duyên, vô sân uế, nghiệp chướng tận tiêu.

Xứ thuận cảnh, tùy thuận duyên, vô tham si, phước huệ toàn hiện”.

Nói về câu “Chúng thiện phụng hành”:

Chúng ta nên phát Bồ Đề tâm, niệm niệm đều nghĩ đến tất cả chúng sanh. Phải buông xả tất cả tạp niệm và vọng niệm, một lòng một dạ niệm Phật, phát nguyện cầu sanh Tịnh Độ. Niệm Phật là “Thiện trung chi thiện”. Sở dĩ Ấn Quang Đại Sư nói:

“Niệm Phật phương năng tiêu túc nghiệp;

Kiệt thành tự khả chuyển phàm tâm”.

Sau cùng kính gửi “Phát Bồ Đề tâm, Hành Bồ Tát đạo”.

Hai mươi chữ này, chúc phúc tất cả mọi người năm mới kiết tường:

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

**“Chân Thành, Thanh Tịnh, Bình Đẳng, Chánh Giác, Từ Bi.
Nhìn Thấu, Buông Xả, Tự Tại, Tùy Duyên, Niệm Phật”.**

Cảm ơn và chúc phúc tất cả mọi người năm mới vạn sự như ý.

NGƯỜI NIỆM PHẬT HÃY SỐNG TRONG THẾ GIỚI BIẾT ƠN.

Hãy biết ơn những người khiển trách ta,
Vì họ giúp ta tăng trưởng Giới- Định- Huệ.
Hãy biết ơn những người làm ta vấp ngã,
Vì họ khiến năng lực của ta mạnh mẽ hơn.
Hãy biết ơn những người bỏ rơi ta,
Vì đã dạy cho ta biết tự lập.
Hãy biết ơn những người đánh đập ta,
Vì họ đã tiêu trừ nghiệp chướng cho ta.
Hãy biết ơn những người lừa gạt ta,
Vì họ tăng tiến kiến thức cho ta.
Hãy biết ơn những người làm hại ta,
Vì họ đã tôi luyện tâm trí cho ta.

Hãy biết ơn tất cả những người khiến ta được kiên định thành tựu.

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

1003. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. “NGƯỜI THẾ GIAN, NGƯỜI CHẾT, TẾ TỰ, TẾ QUỲ THẦN, KẾT HÔN, CÒN CÓ VIỆC MỪNG THỌ, TRẺ CON ĐẦY THÁNG, THÔI NÔI, SÁT SANH MỜI KHÁCH, HÓA RA TẠO ÁC NGHIỆP ĐIỀU NÀY QUÁ NHIỀU.... HÓA RA THÀNH VIỆC HUNG, MÀ CÒN MANG ĐẾN TAI HỌA VÔ CÙNG. NGHIỆP SÁT MANG LẠI QUẢ BÁO TAM ĐỒ *(là Địa ngục, Ngạ quỷ, Súc sanh)*.

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG

Ở đây Gia Tường Đại sư giải thích rằng, người thế gian, người chết, tế tự, tế sát sanh tế quỷ thần, đây là hung; giá thú, giống như là kết hôn hiện nay, đây là việc tốt. Người thế gian thường làm hai việc này, vì sao vậy? Sát sanh mời khách. Kiết hung là nhân, họa phước là quả, sát sanh tế tự là hung, nghiệp sát mang lại quả báo là Tam-đồ. Người trần gian đều cho rằng lấy vợ gả chồng là kiết, nhưng không biết được vì hi sự mà sát sanh, hóa ra tạo ác nghiệp, điều này quá nhiều, hóa ra thành

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

việc hung, mà còn mang đến tai họa vô cùng. Còn có việc mừng thọ, trẻ con đầy tháng, thôi nôi đều chúc mừng, đều sát sanh. Đây chính là do người đời không hiểu rõ thiện ác sẽ chiêu lấy quả báo, đều không biết, nếu như biết được nghiệp Nhân Quả báo, chắc chắn họ sẽ không làm như vậy. Những tập khí này được hình thành trên toàn thế giới, không phải là một vùng, quý vị có thể thấy ở khắp nơi.

“**Thân ngu thần ám**”, thân là tinh thần, hồ đồ! Thân tạo ác là thân ngu, tâm bất tín là thần ám. Trong “Kinh Nhân Quả” nói với chúng ta rằng, những súc sinh mà bị sát hại, rất nhiều rất nhiều đều là gia quyến thân thuộc của mình đã qua đời, họ đầu thai làm súc sinh, thay đổi thân thể nên không nhận ra, muốn ăn thịt chúng. Việc này có thể tin được không? Có thể tin được. Đúng là oan oan tương báo không bao giờ hết.

Tịnh Ảnh Sớ nói: “*Thân ngu thần ám, tâm bế ý tắc, sanh tử thiện ác tự mình không thấy được, nên biết ngu ám chính là si độc, vì ngu si nên tâm bế ý tắc, không thể chánh tín nhân quả, không thể tín thọ Kinh pháp, khế nhập chánh đạo, đối với ngoại đạo tà thuyết lại tin phụng*”. Ngoại đạo là gì? Đề xướng sát sanh tế tự, cho rằng ăn thịt là một việc vui vẻ, đặc biệt là gia đình giàu có. Hiện nay khoa học kỹ thuật phát triển, người bình thường đều giàu có hẳn lên, liệu có phải là việc tốt không? Tôi nghĩ chư vị trong tâm đều hiểu rõ. Tôi hồi tưởng lại lúc mình còn nhỏ, lớn lên ở vùng nông thôn, thích ăn thịt, tham ăn, trong làng bán thịt, mỗi nửa tháng chỉ có một lần, cũng có nghĩa là trong thôn nhỏ này, mỗi nửa tháng mới giết một con heo, chỉ có lúc ngày lễ ngày tết, đại khái là mỗi ngày giết một con heo, bình thường không có. Bình thường có lúc giết gà giết vịt thế thôi, đó đều là nhà mình nuôi. Quý vị phải đến trong xóm nhỏ mua, đến trong làng để mua, mua những thức ăn thịt, thịt heo,..., một tháng chỉ có một lần. Không có nhiều đâu, người bình thường ăn được miếng thịt quá khó, chỉ đến dịp lễ tết mới có, bình thường không có. Đâu có giống như hiện nay, ngày nào cũng ăn thịt, còn thịnh soạn hơn cả dịp lễ tết. Người này có bao nhiêu phước báo? Phước báo đó không phải đã nhanh chóng hưởng hết rồi sao? Hưởng hết rồi thì làm thế nào? Tai họa sẽ đến thôi.

(1003lh. Trích từ tập 509. HT Tịnh Không Giảng Tịnh Độ Đại Kinh Giải Diễn Nghĩa lần thứ 11, năm 2011. Chuyển ngữ: Minh Tâm, Biên Tập: Bình Minh.)

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

1004. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. “HIỆN NAY DỊCH BỆNH LAN RA , CHÚNG TA ĐỐI MẶT VỚI SỰ THẬT NÀY, PHẢI LÀM SAO ĐÂY?....”

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG.

1. Hiện nay dịch bệnh đang lan ra, chúng ta đối mặt với sự thật này, phải làm sao đây? Phật, Bồ-tát dạy chúng ta, đầu tiên phải định tâm lại, không nên hốt hoảng, không nên sợ hãi.

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

2. Nếu như dịch bệnh thật sự truyền khắp khu vực này, thì việc tốt nhất là không ra khỏi cửa, ở trong nhà mà tu tâm thanh tịnh, đây là việc rất quan trọng. Tâm địa nhất định phải thanh tịnh, tâm thanh tịnh có thể miễn dịch, sẽ không bị truyền nhiễm.

3. Nghe giảng Kinh, niệm Kinh, niệm Phật, đoạn ác tu thiện, đó là trị tận gốc. Vì sao vậy? Bởi trong Đại-thừa giáo, Phật thường nói: tất cả Pháp từ tâm tướng sanh, chỉ cần trong tâm chúng ta là thanh tịnh, là thiện lương, thì dù cho bị nhiễm những virus đó, cũng không có vấn đề gì, tự nhiên sẽ khỏi thôi.

4. Thanh tịnh và từ bi sẽ chuyển virus thành tế bào tốt, [đó là] cảnh tùy tâm chuyển. Cho nên, quý vị không nên có sợ hãi, [nếu] quý vị có sợ hãi thì quý vị sẽ bị bệnh hù dọa chết.

5. Bình thường là phải dưỡng tâm thanh tịnh, dưỡng tâm từ bi, đó chính là: “tăng cường khả năng miễn dịch của chính mình” mà người hiện nay nói.

6. Chúng ta niệm Kinh làm những hoạt động siêu độ, những pháp hội tiêu tai, đó là trị phần ngọn, không phải trị tận gốc, có hiệu quả hay không? Có hiệu quả, có thể giảm tai nạn này đi một chút, có thể đẩy lùi tai nạn này về sau một chút, chứ không thể dập tắt được.

7. Làm thế nào trị cả tận gốc lẫn ngọn? Trị tận gốc là phải chân chánh tu hành, phải thật tinh tấn, đó là trị gốc. Tâm chúng ta thanh tịnh, tâm chúng ta từ bi vĩnh hằng không mất, phải khiến ngày ngày tăng trưởng, năm năm tăng trưởng. Nguyên của chính mình, bản nguyện thanh tịnh, vì tất cả chúng sanh mà phục vụ, niệm niệm đều vì người khác, không vì chính mình, phải vĩnh viễn kiên trì, đó đều là trị tận gốc.

8. Dù thế gian này có tai nạn nhiều hơn nữa, thì quý vị sẽ không bị nhiễm, tại sao vậy? Bởi quý vị không có tạo nghiệp đó. Dịch bệnh cũng là oán nghiệp, quý vị không kết oán với chúng, thì chúng sẽ không tìm quý vị; quý vị kết oán với những chúng sanh đó, thì chúng sẽ tìm đến quý vị, đó là cảm ứng đạo giao, một chút không sai.

[Chia sẻ chính là tu phước. Tâm từ bi có thể giải độc, tăng cường sức miễn dịch.]

(1004lh. Hòa Thượng Tịnh Không Khai Thị về virus corona đang lây lan trên toàn thế giới đầu năm 2020. Nguồn bài- Dịch giả: Thích Thiện Trang.)

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

1005. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. “Thứ Nhất: GIẢNG VỀ NẠN DỊCH BỆNH NÓI CHUNG. Ý NGHĨA THỨ HAI LÀ CHẲNG KẾT OÁN CÙNG VỚI CHÚNG SANH. SÁT SANH ẮN THỊT LÀ KẾT OÁN CÙNG VỚI CHÚNG SANH. ĐỨC PHẬT DẠY KIẾP BÌNH ĐẠO TRONG THẾ GIAN, TỨC LÀ CHIẾN TRANH...VÌ SAO CÓ CHIẾN TRANH...?”

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không.

Do kết oán nghiệp cùng hết thầy chúng sanh. Kinh Phật nói: “Người chết làm dê, dê chết làm người”, oan oan tương báo, chẳng hết, chẳng xong, rất tàn khốc. Chúng ta muốn hóa giải oán kết, phương pháp có hiệu quả nhất chính là chẳng ăn thịt chúng sanh, đạo lý ở chỗ này!

Nay chúng ta lại gặp một kiếp nạn, hiện thời mọi người thường nhắc tới: Thân tâm đều bất an, bệnh cúm gia cầm do loài chim (ôn dịch, bird flu) lây lan. Tức là nói ôn dịch ấy do trời giáng xuống, phiền toái rất lớn! Hiện thời là mùa Đông, cổ nhân Trung Hoa thường nói: “Chỉ sợ bệnh dịch mùa Đông chuyển thành bệnh dịch vào mùa Xuân”, tai hại sẽ to lớn! Nhưng chúng ta nhìn vào hiện tượng trước mắt, rất có thể là bệnh dịch mùa Đông sẽ chuyển thành bệnh dịch mùa Xuân! Hôm trước, có bạn bè đến phỏng vấn chúng tôi, còn thâu một cuốn băng, đài TV Hoa Tạng cũng đặc biệt hỏi về vấn đề này! Nguyên nhân thật sự là gì? Vẫn chẳng phải là do cảm thú bị ăn quá nhiều, chúng nó đến báo thù hay sao?

Quý vị hãy nghĩ xem, có hợp lý hay không?

Chúng ta thấy căn bệnh dịch này, lại thấy tin tức thông báo: Ở những chỗ bắt đầu phát hiện chúng ôn dịch ấy, họ giết sạch gà, vịt, ngỗng ở đó. Hễ giết, bèn giết mấy chục vạn con, mấy trăm vạn con, tạo thành nghiệp nhân của chúng bệnh cúm gia cầm đấy nhé! Quý vị giết súc sanh nhiều ngàn ấy, trong số đó, có những con chẳng bị nhiễm bệnh, quý vị đã giết chúng nó trước, oán khí ấy đến cỡ nào? Quý vị chôn xác chúng ở đó, sau khi rửa nát, sẽ biến thành virus gây bệnh. Ngày nào đó, một cơn gió lớn cuốn qua, thổi đến nơi đâu, đến chỗ nào, virus liền lan truyền đến nơi đó. Đây chẳng phải là biện pháp, chớ nên giết! Nếu con người trúng phải loại virus ấy, chẳng lẽ quý vị giết sạch người ở chỗ ấy hay sao? Chẳng thể làm như thế được, mà vội vã trị liệu, còn có thể cứu được một nửa. Tôi nghe những người trong giới y khoa bảo: Tỷ lệ sống sót của người nhiễm phải loại virus ấy là một phần hai, tức là một nửa có thể chữa khỏi, nửa kia trị chẳng lành. Nếu quý vị hiểu đạo làm người, có tâm yêu thương, phát hiện những gia cầm hoặc loài chim (đối với loài chim, quý vị chẳng thể không chế chúng dễ dàng. Gia cầm trong nhà thì dễ không chế) mắc bệnh, hãy gắng chữa bệnh cho chúng, giống như đối với người, nghiên cứu phương pháp trị liệu, giúp cho chúng nó khôi phục, khỏe mạnh, đó là đúng. Chớ nên giết! Càng giết, càng nghiêm trọng; càng giết, [bệnh tật] càng nhiều. Đây chẳng phải là biện pháp.

Muốn diệt trừ chúng ôn dịch này, phải dùng cách trị liệu, chớ nên dùng cách sát hại. Khá nhiều người hỏi tôi, tôi có cách nhìn như thế đó. Gia súc, gà, vịt bị cúm, nếu có thể cho chúng uống thuốc chữa cảm mạo, chữa khỏi rất dễ dàng, còn hữu hiệu hơn [chữa bệnh cho] con người! Vì sao chẳng giúp đỡ chúng, chẳng trị bệnh cho chúng, mà lại giết chết chúng? Quý vị kết mối oán cừu này đã sâu lắm, oan oan tương báo. Người hiện thời chẳng tin chuyện này, chẳng có cách nào hết! Chẳng phải là nói

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

không tin bèn chẳng có đâu nhé, vẫn có y hệt! Đến lúc oan oan tương báo, quý vị hối hận thì đã muộn. Quý vị giải thích với chúng như thế nào đây? Quý vị nói ta khi ấy vô tri, giết các người oan uổng. Quả báo trong tương lai của quý vị cũng là bị kẻ khác giết chết oan uổng, cứ một báo đền trả một báo. Nhân duyên quả báo chẳng sai suyển mấy may!

Trong Kinh, đức Phật đã nói: “Dục tri tiền thế nhân, kim sanh thọ giả thị. Dục tri lai thế quả, kim sanh tác giả thị”, nghĩa là: những gì chúng ta tạo tác trong đời này chính là [cái nhân tạo thành] quả báo trong đời sau. Đời này thời gian ngắn ngủi, đời sau thời gian lâu dài. Trong Lục đạo, chỉ có thời gian trong nhân đạo là ngắn nhất. Thiên đạo thọ mạng lâu dài, trong súc sanh có loài vật trường thọ. Thọ mạng trong địa ngục và ngạ quỷ đều rất dài, họ chịu khổ quả. Đức Phật lại nói: “Dục tri thế thượng đao binh kiếp, đản thánh đồ môn dạ bán thanh” (*Muốn biết đao binh trong cõi thế, lò mổ hãy nghe tiếng nửa đêm*). Nửa đêm giết lợn, hiện thời chẳng nhiều như vậy. Hiện thời là giết mổ với một số lượng lớn; vì thế, chiến tranh hiện thời khác hẳn xưa kia. Hiện thời, có vũ khí sát thương với quy mô lớn: Một quả bom hạt nhân (bom nguyên tử) nổ sẽ giết chết mấy trăm vạn người, há chẳng phải là vì hiện thời giết mổ những loài súc sanh [với số lượng quá lớn] ư? Một trận ôn dịch giết chết mấy vạn, mấy chục vạn, trên trăm vạn người, há chẳng phải là chuyện giống như bom nguyên tử bùng nổ ư? Nhân như thế nào, quyết định cảm quả báo như thế ấy, chớ nên không biết, chớ nên chẳng suy nghĩ kỹ càng!

Đồng học tới hỏi tôi, tôi giảng Phật pháp cho họ nghe, tôi nói chánh lý, nhất định chớ nên kinh hoảng! Tai nạn còn chưa giáng xuống thân, chính mình lại hoảng hốt, sợ hãi, bị nó dọa sợ gần chết, quý vị nói có oan uổng hay không? Là chuyện rất oan uổng! Quý vị còn chưa mắc bệnh, ở trong nhà, hằng ngày bị nỗi sợ hãi dọa chết ngất, sai mất rồi! Cổ nhân nói có lý lắm: “Sanh tử hữu mạng, phú quý do thiên” (*Sanh tử có số, phú quý do trời*). Quý vị chẳng đáng chết, dẫu tai nạn kiểu nào hiện tiền đi nữa, quý vị đều có thể miễn trừ. Chẳng phải là nói khu vực này hễ có tai nạn, mọi người đều chết sạch, chẳng còn một ai, chẳng thế nào! Vẫn có một số ít sống sót, chẳng bị kinh hãi bởi virus! Trong ấy có nghiệp nhân, nghiệp của mỗi cá nhân khác nhau!

Sau khi chúng ta nghe Phật pháp, hiểu những đạo lý này, bèn hạ quyết tâm chẳng kết ác duyên với chúng sanh nữa. Đối với những nghiệp duyên đã làm trong quá khứ, chúng ta thường xuyên sám hối, hồi hướng công đức do chính mình đã tu tập, tích lũy cho họ. Hằng ngày tu sám hối, hằng ngày hồi hướng cho họ, hy vọng họ cũng có thể biết: Trong quá khứ, chúng ta vô tri. Nay chúng ta khéo tu hành, trong tương lai, sau khi chính mình đã tu thành tựu, do họ có duyên với chúng ta, nhất định sẽ độ người hữu duyên trước. Họ ở trong Lục đạo, khổ chẳng thể diễn tả nổi. Nếu có người độ họ, họ cũng hoan hỷ. Như thế chính là chúng ta “ta và người đều có lợi”. Nếu họ báo thù, gây chướng ngại, đôi bên đều bất lợi. Nếu nói rõ ràng, nếu hiểu mình

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

bạch lý, tâm chúng ta sẽ định. Tâm đã định, sẽ chẳng có ngờ vực, chẳng bị lay nhiễm dễ dàng. Lay nhiễm là gì? Do có tâm kinh sợ! Nghe chuyện ấy rất sợ hãi, sẽ dễ dàng bị lay nhiễm. Chẳng đề ý đến nó tí nào; đâm ra, chẳng bị lay nhiễm dễ dàng. Dẫu đã bị lay nhiễm, cũng đừng kinh hoảng, đừng sợ hãi, cứ coi như chẳng có chuyện ấy, hãy khéo niệm Phật. Chẳng thể trị bèn vãng sanh, thời gian vãng sanh đã đến rồi. Nếu trị lành thì cũng được, ở lại tu vài năm, có gì đáng sợ hãi cơ chứ?

Trung Y có toa thuốc. Năm trước có căn bệnh SARS, chúng tôi có được một toa thuốc rất tốt, tức là Tam Tiên Thang. Toa thuốc ấy đã được công bố, chúng tôi đăng tải trên Internet, đài truyền hình vệ tinh Hoa Tạng cũng đã phát sóng. Nói thật ra, rất đơn giản! Cải bắp thảo (Napa cabbage), củ cải, đậu xanh, ba món ấy, tỷ lệ phải chính xác. Nếu bị ho thì thêm lê, chẳng bị ho thì không cần thêm lê. Nấu thành nước canh uống như trà, một ngày uống hai, ba lượt bèn có thể dự phòng, mà cũng có thể trị liệu, rất đơn giản, chẳng phiền phức tí nào. Mùa Đông chính là mùa sanh trưởng của cải bắp thảo và củ cải, trời đã an bài chu đáo cho con người. Lúc này có ôn dịch, những thứ ấy có thể giải trừ ôn dịch. Quý vị phải tin tưởng, phải biết dùng, không chỉ là tự mình giúp đỡ chính mình, mà còn phải chẳng có tí ti tâm riêng tư nào, giúp đỡ người khác. Tôi đã thông báo toa thuốc ấy trên đài truyền hình Hoa Tạng, mấy ngày nay chúng tôi phát hình vài lượt, khiến cho mọi người đều biết. Nói thật ra, những toa thuốc trị liệu như vậy trong Trung Y có rất nhiều, đúng lý phải đều là hữu hiệu. Chư vị có cơ duyên này, đều có thể hướng về những vị lang y thỉnh giáo để có nhiều toa thuốc hòng tham khảo. Hôm trước, cũng có một người bạn tặng tôi một toa thuốc, trị bệnh cúm gia cầm, dường như là dùng cây mắc cỡ (Mimosa Pudica). Nấu cây mắc cỡ khô với nước, bỏ thêm đường phèn. Nếu tìm chẳng được cây mắc cỡ khô, hãy nên dùng rễ cây mắc cỡ bán trong tiệm thuốc Bắc, cũng hữu hiệu! Người ấy dùng phương pháp này.

Do vậy, tôi hy vọng các đồng học gặp phải tai nạn này, chẳng kinh hoảng, chẳng sợ hãi, chớ nên khủng hoảng. Người ăn chay đã chẳng kết oán cừu với chúng sanh, trọng yếu lắm! Chúng ta hằng ngày sám hối, phải nhận sai. Quá khứ vô tri, đã sát hại rất nhiều chúng sanh. Chúng ta phải nhận sai, phải hối lỗi; từ nay trở đi, quyết định chẳng tổn hại chúng sanh. Một niệm thiện tâm sẽ hóa giải rất nhiều nỗi oán hận. Chúng ta khởi tâm động niệm, cảnh chuyển theo tâm, phải tin tưởng lời dạy của đức Phật: “Nếu có thể chuyển vật, ắt giống như Như Lai”. Một trăm bốn mươi một bài kệ trong phẩm Kinh này là nêu tỷ dụ, các thí dụ nhằm dạy chúng ta chuyển đổi cảnh giới như thế nào! Thấu hiểu thì tốt lắm, có thể tự độ, lại có năng lực độ tha. Vì thế, chúng ta tu hành, học Giáo phải khéo lưu ý.

(1005lh. Trích từ tập 1464. HT Tịnh Không Giảng Đại Phương Quảng Phật Hoa Nghiêm Kinh. Chuyển ngữ: Bửu Quang Tự đệ tử Như Hòa.)

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

1006. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. “2/3 THỜI GIAN MỖI NGÀY QUÝ VỊ ĐỀU LUÔN NHIỆP TÂM NƠI KINH GIÁO...10 NĂM HOẶC 8 NĂM, QUÝ VỊ CÓ THỂ KHAI NGỘ. THƯỢNG CĂN THÌ CÓ NGƯỜI 10 NĂM HAY 8 NĂM SẼ KHAI NGỘ, TRUNG CĂN THÌ CÓ THỂ LÀ 15 HOẶC 20 NĂM, HẠ CĂN THÌ CÓ THỂ LÀ 30 HOẶC 40 NĂM”.

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không

Chúng ta sẽ biết tu hành như thế nào, biết người tu hành phải trọn đủ những điều kiện nào?

Quý vị thấy điều thứ nhất là cần có “Trí huệ”. Trí huệ chính là “thấy thấu suốt” như chúng ta thường nói. Quý vị chẳng thấy thấu suốt, cho nên mới chẳng buông xuống được! Do lẽ này, nói thật ra, thấy thấu suốt là khó, chứ buông xuống chẳng khó! Vì sao hiện thời chúng ta buông xuống khó khăn ngàn ấy? Do chẳng thật sự thấy thấu suốt, đạo lý vẫn là ở chỗ này. Chẳng thật sự thấy thấu suốt, chúng ta thực hiện từ chỗ nào? Trước kia, thầy chúng tôi thường xuyên dạy chúng tôi đọc Kinh. Đọc Kinh thì nhất định phải ghi nhớ lời dạy của cổ nhân: “Độc thư thiên biến, kỳ nghĩa tự kiến” (*Độc sách ngàn lần, tự thấy ý nghĩa*). Nói thật ra, đạo lý này rất sâu! Đọc Kinh, tâm tình phải như đối trước Phật, Bồ Tát, mở quyển Kinh ra, tốt nhất là thờ một bức tượng Phật, Kinh do Phật nói, ta niệm ở nơi đó, Phật, Bồ Tát ở trước mặt ấn chúng cho ta. Ta cung kính đọc tụng tại đó. Trong khi đọc tụng, tâm chúng ta chẳng có vọng tưởng, chẳng có tạp niệm. Đây là Giới. Nhất tâm chuyên chú, đây chính là Định. Niệm từng chữ rõ ràng, chẳng bỏ sót, chẳng niệm đảo lộn câu chữ; đây chính là Căn Bản Trí, tức là Huệ.

Do vậy, đọc Kinh theo phương pháp ấy xác thực là hoàn thành “Tam Học Giới, Định, Huệ” cùng một lúc. Quý vị mỗi ngày niệm một giờ chính là tu Tam Học Giới, Định, Huệ một giờ. Niệm hai tiếng đồng hồ chính là đang tu Tam Học Giới, Định, Huệ hai tiếng đồng hồ. Trong xã hội hiện thời, hai tiếng đồng hồ có được hay không? Không được! Quý vị thấy một ngày hai mươi bốn tiếng đồng hồ, quý vị tu “Giới, Định, Huệ” hai tiếng đồng hồ, hai mươi hai giờ kia quý vị bị xã hội nhuộm bẩn, công phu hai tiếng đồng hồ của quý vị chẳng chống đỡ nổi! Vì thế, đây là lý do vì sao tu hành khó khăn dường ấy, đã tìm được nguyên nhân rồi. Vậy thì phải làm sao? Nói thật ra, tôi thiếu là năm mươi phần trăm **“tức là tối thiểu phải đọc tụng mười hai tiếng mỗi ngày”**, công phu mỗi ngày của ta là đọc tụng, sử dụng phương pháp đọc tụng, phương pháp này rất hữu hiệu. Nhất là đối với những kẻ được gọi là “phân tử trí thức” trong hiện thời, chúng ta mong tìm được một vị thầy tốt, mong tìm được một hoàn cảnh tu hành tốt đẹp, nhưng chẳng tìm được, [vậy thì] thật sự mong đạt thành tựu phải làm như thế nào? Đây chính là một phương pháp tốt đẹp!

Nhưng cũng cần phải có phước báo! Nếu quý vị chẳng có phước báo, người nào có thể đọc Kinh mười hai tiếng đồng hồ mỗi ngày? Đại phước báo đấy nhé! Cuộc

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

sống của quý vị chẳng thành vấn đề, áo cơm có người lo liệu thì quý vị mới có thể làm được. Nếu không, quý vị chẳng làm được. Từ mười hai tiếng đồng hồ trở lên, tốt nhất là có thể đến mười sáu tiếng đồng hồ. Thời gian ấy chiếm đến hai phần ba thời gian mỗi ngày. **“Hai phần ba thời gian mỗi ngày, quý vị đều luôn nhiếp tâm nơi Kinh giáo. Nếu hằng ngày [nhiếp tâm nơi Kinh giáo] chẳng gián đoạn, liên tục suốt dăm ba năm, quý vị đã vun quén căn cội bền vững. Mười năm hoặc tám năm, quý vị có thể khai ngộ. Thượng căn thì có người mười năm hay tám năm sẽ khai ngộ, trung căn thì có thể là mười lăm năm hoặc hai mươi năm, hạ căn thì có thể là ba mươi năm hoặc bốn mươi năm”**. Do vậy, để học Phật, thọ mạng rất trọng yếu. Thọ mạng ngắn cùn là không được rồi!

(1006lh. Trích từ tập 1477. HT Tịnh Không Giảng Hoa Nghiêm Kinh. Chuyển ngữ: Bửu Quang Tự Độ Tử Như Hòa. Nguồn bài thầy Thích Thiện Trang.)

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

1007. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. “CHÚNG TA VÃNG SANH ĐẾN THẾ GIỚI CỰC LẠC, TUY LÀ THÂN PHẬN TRỜI NGƯỜI NHƯNG THỌ MẠNG GIỐNG NHƯ A DI ĐÀ PHẬT VẬY, TRONG TẤT CẢ KINH TRƯỚC NAY PHẬT CHƯA TỪNG NÓI ĐIỀU NÀY...”

“QUÝ VỊ VÃNG SANH THẾ GIỚI CỰC LẠC THÌ QUÝ VỊ ĐÃ LÀ ĐẠI BỒ TÁT, ĐẠI THỪA BỒ TÁT.... THÀNH GIAI TÁC “A DUY VIỆT TRÍ BỒ TÁT” LÀ PHÁP THÂN BỒ TÁT...”

“NGƯỜI NIỆM PHẬT NGUYỆN VÃNG SANH TỊNH ĐỘ CÓ NÊN TU CHIÊM SÁT SÁM HAY KHÔNG”.

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không.

Ngài Trùng Hiên nói: Thọ mạng của nhân dân vô lượng là đức bậc nhất của Tịnh-Độ. Thật vậy. Nhân dân là phàm phu Lục đạo, Thế giới Cực Lạc có Phàm-Thánh Đồng Cư Độ, người niệm Phật thông thường chúng ta vãng sanh Thế giới Cực Lạc, đại đa số đều là sanh Phàm Thánh Đồng Cư Độ. Trong Đồng Cư Độ đó có hai cõi, cõi trời và người, không có A-Tu-la, không có địa ngục, ngạ quỷ, súc sanh, không có những chúng sanh này, Thế giới Cực Lạc có trời người. Thọ mạng trời và người cũng vô lượng, vô lượng này cũng giống như cách nói phía trước, sự vô lượng tuyệt đối, không phải là vô lượng của hữu lượng. Vì vậy, Pháp sư Trùng Hiên nói nguyện này là đức bậc nhất của Tịnh Độ. **“Chúng ta vãng sanh đến Thế giới Cực Lạc, tuy là thân phận trời và người, nhưng thọ mạng giống như A Di Đà Phật vậy, trong tất cả Kinh trước nay Phật chưa từng nói điều này”**.

Chúng ta đã nghe câu nói này, thì cần phải hạ quyết tâm đời này vãng sanh Tịnh-Độ. Vì sao vậy? Có vô lượng thọ thì không sợ nữa, có nhiều thời gian, từ từ học vẫn còn kịp, chắc chắn thành tựu. Lại hướng chỉ ở Thế giới Cực Lạc, mọi thứ ở

Thế giới Cực Lạc đều viên mãn, không có chút khiếm khuyết, hiếm có biết mấy, chúng ta chẳng thể không biết, cần phải phát tâm. Phát tâm này, tâm cầu vãng sanh, chính là tâm Vô-thượng Bồ-đề, điều này là Đại sư Ngẫu Ích nói, vì sao vậy? “Quý vị vãng sanh Thế giới Cực Lạc thì quý vị đã là Đại Bồ-tát, Đại-thừa Bồ-tát, không phải Tiểu-thừa, không phải Thanh-văn, Duyên-giác. Sanh đến Thế giới Cực Lạc “giai tác A-duy-việt-trí Bồ-tát” (đều làm A-duy-việt-trí Bồ-tát), quý vị xem, câu này có tuyệt vời không? A-duy-việt trí là Pháp-thân Bồ-tát”. Quý vị xem, Đồng Cư Độ cũng làm A-duy-việt-trí Bồ-tát, phải hiểu rõ điều này. “Nếu quý vị hiểu rõ ràng, hiểu thấu suốt thì quý vị không vãng sanh không được, tuyệt đối sẽ không có một ý niệm nào nghĩ đến nơi khác, không thể nào; sẽ không có một ý niệm nào muốn tu Pháp môn khác, quý vị một lòng một dạ, giống như Lão Hòa Thượng Hải Hiền vậy, một câu A Di Đà Phật niệm đến cùng. Bắt đầu từ bây giờ ta niệm Phật đến khi ta vãng sanh, không còn vọng niệm thứ hai nữa, vậy thì quý vị chuyên, quý vị nhất rồi. Bản Kinh này của chúng ta nói “nhất hướng chuyên niệm”, quý vị xem có nhất, có chuyên, hai chữ này là chữ then chốt, phải nhất tâm, phải chuyên niệm, buông xả tất cả”.

Hôm trước có vị đồng học đến hỏi tôi, anh ấy tham gia Giới đàn thọ giới ở Hồng Kông lần này, Giới đàn sư phụ khuyên anh ấy nên tu pháp Chiêm Sát Sát, anh ấy đến hỏi tôi. Tôi nói: Pháp Chiêm Sát Sát bao hàm ở trong một câu Phật hiệu, anh niệm câu Phật hiệu này, là tu toàn cả Pháp Chiêm Sát Sát rồi. Anh ấy liền hiểu. Không thể thấy pháp này thì học pháp này, thấy pháp kia thì học pháp kia, vậy thì quý vị loạn rồi, quý vị từ bỏ Thế giới Cực Lạc rồi. Pháp Chiêm Sát Sát là giảng cho ai? Không phải giảng cho người niệm Phật chúng ta, không phải giảng cho người cầu sanh Tịnh-độ, họ không muốn tu Tịnh-độ, cũng không muốn vãng sanh Thế giới Cực Lạc, tu pháp đó tốt, giúp quý vị sám tội. Phải biết rằng, niệm A Di Đà Phật, mỗi tiếng niệm đều sám trừ nghiệp chướng từ vô thủy, pháp này tốt biết mấy! Không thể tiếp tục đổi, đổi pháp tu thì sai rồi, không thể học Pháp môn này lại muốn học Pháp môn khác, vậy thì thua rồi!

... “GẶP PHẢI ĐÒI LOẠN...NGƯỜI CHÂN CHÍNH TU HÀNH, HỌ CHO ĐÂY LÀ VIỆC TỐT, VÌ SAO VẬY?...”

Lần này chúng ta có duyên được thân người, nhưng gặp phải đời loạn, không phải là thái bình thịnh thế. Gặp phải loạn thế, chúng ta cũng không cần phải bi quan. Người chân chánh tu hành, họ cho đây là việc tốt, vì sao vậy? Bởi nếu thái bình thịnh thế, thì con người còn lưu luyến thế gian, không đành lòng rời khỏi; loạn thế thì dễ, chúng ta chịu khổ trong đời loạn quá nhiều rồi, không muốn ở thế gian này nữa, dễ sanh khởi ý niệm này, ý niệm này tương ưng với vãng sanh Tịnh-độ rồi. Cho nên thuận cảnh hay nghịch cảnh, thiện duyên hay ác duyên là bình đẳng đối với con người, có người có thể vượt qua hoàn cảnh này, là việc tốt.

(1007lh. Trích từ tập 179. HT Tịnh Không Giảng Tịnh Độ Đại Kinh Khoa Chú 2014 – 2017. Nguồn bài- Dịch giả: Thích Thiện Trang.)

1008. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. “PHẬT, BỎ TÁT TỪ BI TỌT BẠC, TRONG THỜI KỲ MẠT PHÁP, THÍCH CA MÂU NI PHẬT VÀ A DI ĐÀ PHẬT ĐÃ VÌ CHÚNG TA MỞ RA PHÁP MÔN PHƯƠNG TIỆN ĐỐI NGHIỆP VÃNG SANH, GIÚP CHÚNG TA THÀNH TỰU TRONG MỘT ĐỜI, TỪ BI CÙNG CỰC!”

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG

“Niệm Phật luyện công được không? Vì sao ngài Lý Bình Nam nói: vạn người niệm Phật chỉ 2, 3 người vãng sanh? Do niềm tin không đủ, vẫn còn dao động, vẫn mong học thứ này, vẫn muốn học thứ kia, sự nhận biết chẳng đủ sâu. Nên cần phải nghe giảng Kinh”.

Niệm Phật cầu sanh Tịnh Độ, vì sao cầu sanh Tịnh Độ? Hy vọng đến Tây Phương Cực Lạc Thế giới, thành tựu Phật quả rốt ráo ngay trong một đời. Đây chính là “thăng vô thượng đường, an trụ bất động” đang nói ở đây! Đây mới là đại sự bậc nhất trong đời người. Những thứ khác đều là “lông gà, vỏ tỏi” (chuyện vụn vặt) chẳng đáng nhắc tới! Các thứ thị hiện nhằm làm cho người thế gian thấy. Người thế gian chẳng biết luân lý, chẳng biết đạo đức, chẳng có đạo nghĩa, mà cũng chẳng hiểu nhân quả; do vậy, vẫn phải thị hiện đủ thứ cho bọn họ. Đó là chuyện kèm theo, điều quan trọng nhất là phải cầu **“Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác”**.

Chuyện này nói dễ dàng, thực hiện khó khăn khôn sánh! Dẫu khó khăn, chẳng thể không làm! Làm từ nơi đâu? ***“Phật, Bỏ Tát từ bi tốt bậc, trong thời kỳ Mạt Pháp, Thích Ca Mâu Ni Phật và A Di Đà Phật đã vì chúng ta mở ra Pháp môn phương tiện “Đối nghiệp vãng sanh”, giúp chúng ta thành tựu trong một đời, từ bi cùng cực!”***. Nếu chẳng có Pháp môn này, trong các buổi giảng trước kia, tôi thường đề cập, Phật đã nói giỡn với chúng ta. Có sao là nói giỡn? Nhử mồi! Quý vị làm không được, chẳng phải là [đức Phật] đã nói uổng công ư? Có Pháp môn này thì mới là từ bi chân thật. Nói ra đủ mọi pháp môn, khiến cho quý vị hăm mộ, nhưng thật sự làm không được; thế nhưng, Ngài nói ra Pháp môn này, quý vị liền biết ngoài tám vạn bốn ngàn pháp môn hãy còn có một môn Phật pháp “thành tựu ngay trong một đời”. Chúng ta mới hiểu: “Niệm Phật cầu vãng sanh là “thăng vô thượng đường”. Hiện thời, điều quan trọng nhất là chúng ta đối với Pháp môn này phải “an trụ bất động”, quý vị mới có thành tựu. Niệm Phật mà còn ưa chuộng Pháp môn khác, đó là xen tạp! Xen tạp, công phu sẽ chẳng thuần, chính mình lỡ làng cơ duyên quá tốt đẹp trong một đời này, quá đáng tiếc!”.

“Có đồng tu ở phương Bắc kể với tôi, ở phương Bắc thịnh hành hành luyện công, hỏi tôi: “Niệm Phật có thể luyện công hay không? Luyện công có gây trở ngại cho niệm Phật hay không?”. Chính quý vị hãy tự suy nghĩ, có trở ngại hay không? Nếu có trở ngại khiến cho quý vị phân tâm, tâm quý vị chẳng thể chuyên nhất, quý vị phải suy xét, rốt cuộc là học luyện công hay là học niệm Phật?”. Luyện công có chút hữu ích khiến cho thân thể khỏe mạnh, niệm Phật càng hữu ích cho sức khỏe.

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

Vì sao? Quý vị đến hỏi tiền sĩ Giang Bồn Thắng của Nhật Bản, ông ta sẽ nói cho quý vị biết. Trong tâm chỉ có A Di Đà Phật, những thứ khác đều chẳng có, mỗi tế bào, mỗi khí quan trên thân thể quý vị đều là hoàn mỹ nhất, cái thân thể ấy còn có thể chẳng khỏe mạnh ư? Trong giáo pháp Đại Thừa, đức Phật thường dạy: “Cảnh chuyển theo tâm”. Tâm của quý vị biến thành A Di Đà Phật. A Di Đà Phật vô lượng quang thọ, A Di Đà Phật thân kim cương bất hoại, tâm đã là Phật tâm, lẽ nào thân chẳng phải là Phật thân? Quý vị hãy suy nghĩ đạo lý này! Còn có pháp môn nào có thể sánh bằng nó? Vì sao quý vị còn phải học chi khác? Đối với Pháp môn này, quý vị chẳng có đủ tín tâm, vẫn còn mong tìm thứ khác để giúp đỡ, để phụ trợ. Sai mất rồi! Không cần thiết! Thứ gì cũng chẳng cần!

Vấn đề ở chỗ nào? Tín tâm! Tín tâm quyết định hết thảy. Quý vị có tín tâm đối với pháp nào, hãy thâm nhập một Pháp môn ấy, chắc chắn sẽ có lợi ích. Lợi ích lớn hay nhỏ khác nhau, chẳng tương đồng. Lợi ích thù thắng khôn sánh, chẳng có gì sánh bằng, chính là **“Pháp Niệm Phật!”**. Lời này chẳng phải do tôi nói, mà là mười phương ba đời hết thảy Chư Phật đều khuyên dạy trọn khắp hết thảy chúng sanh trong khắp pháp giới, hư không giới, há còn có thể sai lầm được ư? Vì thế, “Pháp Môn Niệm Phật” mới thật sự là “thăng vô thượng đường, an trụ bất động”.

Nay chúng ta thừa nhận sự khiêm khuyết là [chúng ta] hiểu biết chẳng thấu triệt, nhận thức chẳng rõ ràng. Do vậy, thành ra như thế nào? Công phu chẳng đắc lực! Nếu quý vị nhận thức rõ ràng, hiểu biết thấu triệt, quý vị sẽ tự nhiên an trụ bất động. Ai có thể làm được? Ai cũng đều làm được! Pháp môn này **“vạn người tu, vạn người đến”** chẳng giả! Thầy Lý thường nói: “Một vạn người niệm Phật, thật sự có thể vãng sanh là đôi ba người”. Tức là hai, ba phần vạn! Nguyên nhân là gì? Chẳng thể trách A Di Đà Phật, chẳng thể trách Thích Ca Mâu Ni Phật, chẳng thể trách Kinh điển, hãy trách ai? Trách chính mình! Chính mình đối với Pháp môn này vẫn bán tín bán nghi y như cũ. Tôi nói chắc chắn không sai! Quý vị xác thực là bán tín bán nghi, chẳng hoàn toàn khẳng định. Vì sao? Hoàn toàn khẳng định, quý vị sẽ an trụ bất động.

Hiện thời, quý vị chẳng an trụ, nay vẫn còn dao động, vẫn mong học thứ này, vẫn muốn học thứ kia, sự nhận biết chẳng đủ sâu! Làm như thế nào đây? Biện pháp hữu hiệu duy nhất là thâm nhập Kinh tạng. Thâm nhập Kinh tạng chẳng nhằm mục đích nào khác, không gì chẳng nhằm giúp cho chúng sanh phá mê khai ngộ. Sau khi đã phá mê khai ngộ, tự nhiên sẽ đoạn nghi sanh tín. Đây là lợi ích của Kinh giáo. Chúng ta còn chưa buông nghi lự xuống, hiệu quả của Kinh giáo chẳng sanh ra sức mạnh. Đó là gì? Nghe chưa đủ, chẳng nghiêm túc nghe. Sau khi đã nghe, chẳng lý giải thấu triệt, chẳng nghiêm túc thực hiện.

(1008lh. Trích từ tập 1514. HT Tịnh Không Giảng Kinh Hoa Nghiêm. Nguồn bài của Thầy Thích Thiện Trang.)

NAM MÔ ADI ĐÀ PHẬT

1009. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. “Ý NIỆM CÓ QUAN HỆ QUÁ LỚN, KHỞI TÂM ĐỘNG NIỆM CHỚ NÊN CÓ ÁC NIỆM, ÁC NIỆM LÀ PHIỀN NÃO. ĐỪNG NÊN SANH PHIỀN NÃO, SANH PHIỀN NÃO SẼ CÓ QUẢ BÁO, CHẲNG PHẢI SANH XONG RỒI THÔI! DẤU THÂN VÀ MIỆNG CHÚNG TA CHƯA LÀM, MỚI DẤY LÊN MỘT NIỆM, NIỆM ẤY ĐÃ KẾT THÀNH NGHIỆP, CHẲNG CẦN ĐẾN THÂN VÀ MIỆNG. *Hễ khởi tâm động niệm, quý vị đã tạo nghiệp. Trong A-Lại-Da có chủng tử của nghiệp ấy, gặp duyên, quả báo sẽ hiện tiền*”.

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG

Con người tạo tác các thứ nghiệp. Người tạo “**thiện nghiệp**”, quả báo là trong ba đường lành, vì sao vào trong ba đường lành? Để tiêu phước báo. Phước chẳng phải là chuyên tốt, người thế gian nghĩ nó là chuyên tốt đẹp, nhưng người tu đạo biết nó chẳng phải là chuyên tốt. Tạo tác hết thấy nghiệp bất thiện thì sao? Vào trong tam ác đạo để tiêu nghiệp bất thiện. Do vậy, quý vị biết nhân gian, cõi trời, Lục-đạo luân hồi, nói xuyên suốt là chẳng qua để “**tiêu nghiệp**” mà thôi. Nếu quý vị chẳng tạo nghiệp, Lục đạo sẽ chẳng có, quý vị vĩnh viễn thoát lìa Lục đạo, thật đấy, chẳng giả chút nào. Chẳng tạo “chấp trước” như “Kinh Hoa Nghiêm” đã nói, tức là chẳng còn chấp trước hết thấy các pháp thế gian và xuất thế gian, đoạn Kiến Tư phiền não, Lục đạo bèn chẳng còn. Lục đạo chẳng có, Tứ Thánh pháp giới sẽ hiện tiền, vẫn là bốn tầng bậc. Thấp nhất là Thanh Văn, A La Hán, ở nơi ấy toàn bộ là A-La-Hán. Lên cao hơn là Bích Chi Phật, lên cao hơn nữa là Bồ Tát, lên cao hơn nữa là Phật, Phật ở đây là Phật trong mười Pháp giới. Trong Tịnh Độ, Tứ thánh pháp giới được coi là cõi Phương Tiện Hữu Dư, Lục đạo được coi là cõi Phàm Thánh Đồng Cư; vượt thoát mười Pháp giới mới là cõi Thật Báo Trang Nghiêm. Những cõi đó do đâu mà có? Toàn là do tâm của chính mình biến hiện, phải nhớ điều này! Bốn cõi, mười Pháp giới toàn là do “tâm hiện, thức biến”, ngoài tâm không có pháp, ngoài pháp chẳng có tâm, thật đấy, chẳng giả đâu! Chính mình biến hiện cho chính mình thụ dụng, ngay cả địa ngục A-Tỳ cũng do chính mình biến hiện. Tâm hạnh quý vị bất thiện bèn biến hiện cảnh giới ấy, quý vị đến đó chịu khổ, đây là tự làm, tự chịu.

Vì thế, hiểu đạo lý này, chúng ta bèn hiểu rõ “**Ý niệm có quan hệ quá lớn, khởi tâm động niệm chớ nên có ác niệm, ác niệm là phiền não. Đừng nên sanh phiền não, sanh phiền não sẽ có quả báo, chẳng phải sanh xong rồi thôi! Dấu thân và miệng chúng ta chưa làm, mới dấy lên một niệm, niệm ấy đã kết lên thành nghiệp, chẳng cần đến thân và miệng. Hễ khởi tâm động niệm, quý vị đã tạo nghiệp. Trong A-Lại-Da có chủng tử của nghiệp ấy, gặp duyên, quả báo sẽ hiện tiền**”.

Do vậy, chẳng đoạn một phẩm phiền não, có sao có thể thành Phật? Há có đạo lý ấy! Trong cõi Phàm Thánh Đồng Cư của Tây Phương Cực Lạc Thế giới, chưa đoạn phiền não, chữ “phiền não” [ở đây] nhằm nói tới Kiến Tư phiền não chưa đoạn. Sanh đến Thế giới Cực Lạc, dấu là Hạ Hạ Phẩm vãng sanh trong cõi Phàm Thánh Đồng Cư, vẫn là “A Duy Việt Trí Bồ Tát”. Trong lời nguyện thứ mười hai, A Di Đà

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

Phật đã nói như vậy, A Di Đà Phật chẳng nói lời giả! A Duy Việt Trí Bồ Tát như thế nào? Bồ Tát đã đạt được ba món Bất Thoái. Chúng ta đã biết Vị Bất Thoái, vừa mới chúng đắc Vị Bất Thoái là Tu Đà Hoàn; do vậy Tu Đà Hoàn là thánh nhân; tuy là vị thánh nhỏ nhoi mới đoạn hết 88 phẩm Kiến Hoặc, chúng vị Bất Thoái. Vị Bất Thoái là gì? Chẳng lui sụt làm phàm phu, chẳng đọa trong tam ác đạo. Tuy chưa thoát khỏi Lục đạo luân hồi, vị ấy đã được đảm bảo chẳng đọa trong Tam đồ, bảy lần sanh tử trong cõi trời hay trong nhân gian, bất luận có Phật xuất hiện trong thế gian hay không, vị ấy đều có thể chúng đắc quả A-La-Hán, luôn có thể chúng quả. Cũng tức là vị ấy chưa thoát khỏi Lục đạo luân hồi, Ngài là Thánh nhân, chẳng phải phàm nhân, Vị Bất Thoái mà! Hạnh Bất Thoái là Bồ Tát. Bồ Tát phát Bồ Đề tâm, Hạnh bền chẳng thoái; chẳng phát Bồ Đề tâm bền thoái chuyển. Bồ Đề tâm chẳng dễ phát. Địa vị cao nhất là Niệm Bất Thoái, chúng ta thường nói [Niệm Bất thoái] là “một mục tiêu, phương hướng, dũng mãnh tinh tấn”, đây là ai? Pháp Thân Bồ Tát, vượt thoát mười pháp giới.

Từ giáo Pháp Đại Thừa, chúng ta thấy chân tướng sự thật ấy, mới hiểu **“Pháp môn này thật sự khó tin”**. Thật sự khó tin nhưng **[chúng ta tin]**, chúng ta tin vào khái niệm ấy có đúng hay không? Lòng tin ấy có tầng cấp, quý vị thấy phàm nhân chúng ta thường nói **“mê tín, chánh tín, và chân tín”**, tức là ba cấp bậc. Kẻ mê tín đông đảo, thấy kẻ khác tin nên chúng ta cũng tin, trong Kinh luận Tịnh Độ rất cuộc giảng những gì, không biết! Do không biết, nên gọi là mê tín. Quý vị thật sự hiểu rõ ràng, minh bạch Kinh giáo thì gọi là chánh tín. Chánh tín vẫn chưa phải là chân tín. Tuy hiểu minh bạch rõ ràng, vẫn chưa muốn sanh về, vẫn còn rất lưu luyến thế gian này, đó chẳng phải là chân tín; chẳng thể nói quý vị mê tín, vì quý vị thật sự hiểu rõ ràng, minh bạch. Khi nào tình chấp của quý vị đối với Lục đạo, cõi trời, nhân gian đều buông xuống hết, quý vị thật sự tin tưởng, chỉ có người **“chân tín”** mới có thể thành tựu trong một đời, vì sao? Người ấy chắc chắn vãng sanh. Nếu quý vị hỏi vì sao người ấy có thể chắc chắn vãng sanh? Người ấy chẳng hề có mảy may vương mắc thế gian này, đạo lý là như thế đó! Không ai chướng ngại quý vị, mà là chính mình chướng ngại chính mình. Vì sao quý vị vẫn tham luyến thế gian này? Nói thật ra, do tập khí đấy! Cổ thánh tiên hiền Trung Quốc gọi [tập khí] là “tập tánh”, bổn tánh vốn thiện, tập tánh bất thiện. Tập tánh là từ vô thi kiếp tới nay đời đời kiếp kiếp dưỡng thành, chẳng phải chỉ trong một đời này, mà là đời đời kiếp kiếp, rất phiền phức. Do vậy, phải có tâm dũng mãnh mới có thể đoạn dứt chuyện ấy, cắt đứt hoàn toàn. Thật sự nhận biết Tây Phương Cực Lạc Thế giới, mảy may hoài nghi đều không có, quyết tâm sanh về Thế giới Cực Lạc trước để thân cận A Di Đà Phật. Thân cận để làm gì? Một mục tiêu là “Đại triệt đại ngộ”, “Minh tâm kiến tánh” trong hội của A Di Đà Phật, tới Thế giới Cực Lạc để làm chuyện ấy!

(1009lh. Trích từ tập 89. HT Tịnh Không Giảng Tịnh Độ Đại Kinh Giải Diễn Nghĩa lần thứ 11(5-4-2010). Chuyển ngữ Bửu Quang Tự, đệ tử Như Hòa.)

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

1010. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. “TÔI SÁU MƯƠI NĂM TRƯỚC, NẾU NHƯ KIÊN TRÌ NGHE LỜI GIÁO HUẤN CỦA THẦY GIÁO MỘT TRĂM PHẦN TRĂM, CHĂM CHỈ TU HỌC, NÓI CHO QUÝ VỊ RẰNG RẤT CÓ THỂ TÔI ĐÃ KHAI NGỘ CHÚNG QUẢ RỒI...”.

“Tôi đi con đường vòng, không hi vọng quý vị lại đi trên con đường vòng tôi đã đi. Hi vọng quý vị đi con đường thẳng. Người người đều có thể vượt qua tôi thì Phật Pháp hưng thịnh rồi”

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THUẬT TỊNH KHÔNG

Quý vị nghĩ xem chúng ta học Phật được bao lâu rồi? Có người học ba năm, bốn năm, có người học mười mấy năm, có người học hai mươi mấy năm, giống như tôi học Phật năm nay tròn 60 năm rồi, có bị thoái chuyển hay không? Nếu như không có một câu A Di Đà Phật này, thì không biết đã thoái chuyển đến đâu rồi. Đích thực cổ nhân nói rất hay, tu hành như chèo thuyền ngược dòng, không tiến thì lùi. Tiến thì phải nắm chặt cái gì? **“Nắm chặt A Di Đà Phật”**. A Di Đà Phật ngay phía trước, theo sát ngay phía sau, tuyệt đối không thể để tách rời. Hiểu được đạo lý này quý vị sẽ không sợ nữa. Quý vị sẽ vượt xa Ngài Xá Lợi Phất. Nhưng sanh tín tâm đối với A Di Đà Phật, thật không dễ dàng. Thực sự là Pháp khó tin vậy. Tôi có sự thể nghiệm sâu sắc, tôi cũng là một phần tử tri thức tiêu chuẩn, nói cho hay thì đó là hiếu học nghe nhiều, đây là nói nghe cho hay, hiếu học nghe nhiều, tuổi trẻ, thích quảng học đa văn. Thầy giáo tuy dạy tôi **“nhất môn thâm nhập, trường thời huân tu”**, bản thân lại thường không cam tâm, không tình nguyện. Thế nhưng, tôi vẫn tuân thủ nguyên tắc của thầy giáo, không phải là một trăm phần trăm. Tôi học một bộ Kinh xong rồi, tiêu chuẩn mà tôi học xong chính là tối thiểu phải từ đầu đến cuối trên giảng tòa giảng qua một lần. Tôi dùng điều này làm tiêu chuẩn. Tôi lại học bộ thứ hai. Học một bộ, tôi không xem bộ thứ hai, tôi chỉ chuyên chú vào học một bộ. Thời gian gần đây, chúng ta học tập Đại Kinh Giải, tôi đặt Kinh Hoa Nghiêm xuống rồi, không còn xem nó nữa, mỗi ngày chỉ đọc Đại Kinh Giải, **“Nhất môn thâm nhập, trường thời huân tu”**. Chư Phật, Bồ Tát, chư vị cổ đức hướng dẫn chúng ta, một đời chỉ học một bộ Kinh. Tôi khẳng định, tôi thừa nhận, đây là lời giáo huấn chắc chắn chính xác. “Tôi sáu mươi năm trước, nếu như kiên trì nghe theo lời giáo huấn của thầy giáo một trăm phần trăm, chăm chỉ tu học, nói cho quý vị rằng rất có thể tôi đã khai ngộ chứng quả rồi. Tức là đã giảm bớt lời giáo huấn của thầy giáo, hiện tại đã hoàn toàn hiểu rõ rồi. Quý vị nếu học theo tôi, đi theo con đường của tôi, học 60 năm, đến trình độ như tôi cũng coi như khá lắm rồi. Nếu như quý vị tuân thủ theo lời giáo huấn của Phật, Bồ Tát, thầy giáo, mãi mãi không thay đổi, tức là một bộ Kinh học một đời như vậy, thì quý vị vượt qua tôi quá nhiều rồi, không chỉ mười lần, trăm lần”. Đây đều là lời chân thật, tôi không có tâm tạt đổ, tôi hi vọng quý vị thực sự có thể vượt qua tôi. Dùng thời gian bao lâu? Mười năm, mười năm chuyên học một bộ Kinh, “Kinh Vô Lượng Thọ”, chuyên niệm một câu “A Di Đà Phật”. Mười năm của quý vị không chỉ vượt

qua tôi 60 năm thôi đâu. Đây là thật. **“Tôi đi con đường vòng, không hi vọng quý vị lại đi trên con đường vòng tôi đã đi. Hi vọng quý vị đi con đường thẳng. Người người đều có thể vượt qua tôi thì Phật Pháp hưng thịnh rồi”**. Người người không bằng tôi, Phật Pháp sẽ suy diệt thôi. Tôi làm tiêu chuẩn cho mọi người. Tiêu chuẩn của tôi là tiêu chuẩn thấp nhất, không phải là tiêu chuẩn cao nhất. Đây là điều chư vị nhất định phải biết vậy. Tôi không phải nói lời khiêm tốn mà là nói lời chân thật đấy. Vì sao năm xưa không thể hoàn toàn tuân thủ lời giáo huấn của thầy giáo. Đó là tập khí. Tập khí này dùng lời hiện tại mà nói chính là thoái duyên. Nếu muốn không thoái chuyển, nhất định phải kiên trì. Thầy giáo yêu thương chúng tôi, thầy giáo không miễn cưỡng tôi, thực sự gọi là hằng thuận chúng sanh, tùy hỷ công đức. Tôi hi vọng đồng học Tịnh Tông chúng ta, trong đời này phải hạnh phúc, phải tín ngưỡng Tổ sư Đại đức, đặc biệt là Tổ sư các đời của Tịnh Tông, vị gần đây nhất là Ấn Quang Đại sư, Tổ sư đời thứ 13. Nhất định phải biết trì giới, “giới là gốc của Vô Thượng Bồ Đề”. Vô Thượng Bồ Đề chính là Phật A Di Đà. Giới là đại căn đại bản để thành Phật. Không có giới thì quý vị không có gốc. Bất luận là dụng công như thế nào, cho dù là **“Nhất môn thâm nhập, trường thời huân tu”** cũng không được. Vì sao vậy? Vì không có gốc. Trong bộ Kinh này của chúng ta có gốc hay không? Có. Phẩm 32 đến phẩm 37, trong sáu phẩm Kinh này là giới luật, nói rất tường tận, nói ngũ giới thập thiện, nghiệp nhân quả báo.

“Tịnh Tông Học Hội” thành lập rồi, chúng tôi định ra một bản Khóa Tụng Sáng Tỏi, đã chọn đoạn Kinh văn này làm thời công phu chiều, thời công phu sáng là phẩm Kinh này, phẩm Kinh thứ sáu- 48 nguyện. Thời công phu sáng là nguyện, thời công phu chiều chính là giới. Phẩm 32 đến phẩm 37, sáu phẩm Kinh này nó không phải là đọc thuộc lòng, không phải là giảng giải, mà phải từng chữ từng câu thực tiễn vào cuộc sống thường ngày, trở thành lý niệm của chúng ta, trở thành hành vi chuẩn tắc của chúng ta. Điều này quan trọng! Mỗi ngày không thể đọc toàn Kinh một lần thì ít nhất cũng đem phẩm thứ sáu này, và sáu phẩm sau, phẩm thứ sáu (48 nguyện), sáu phẩm sau bộ phận giới luật này, ít nhất phải đọc một lần. Gốc cắm chắc rồi, công phu không uổng, công đức của quý vị có thể thành tựu.

(1010lh. Trích từ tập 254. HT Tịnh Không Giảng Tịnh Độ Đại Kinh Giải Diễn Nghĩa lần thứ 11(27-01-2011). Chuyển Ngữ: Liên Hải, Biên Tập: Minh Tâm).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

1011. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. “SỨC MẠNH CỦA NHẤT NIỆM CÓ SỨC ĐẬP TAN MÊ MỜ. NÓ CÓ THỂ ĐIỀU PHỤC PHIỀN NÃO. CHÁNH NIỆM KHI LÂM CHUNG, KHI LÂM CHUNG CHỈ CÓ MỘT CÂU A DI ĐÀ PHẬT, NGOÀI MỘT NIỆM NÀY KHÔNG NHỚ NGHĨ ĐẾN ĐIỀU GÌ NỮA. LUYỆN TẬP HẰNG NGÀY THÌ LÚC LÂM CHUNG TỰ NHIÊN THẤY PHẬT A DI ĐÀ, NHỮNG NIỆM KHÁC KHÔNG CÒN NỮA, LÚC ĐÓ QUÝ VỊ NHẤT ĐỊNH VẮNG SANH”.

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG

Ngày nay, chúng ta là những người quyết tâm tu tập, mỗi giờ mỗi khắc đều tự hỏi mình: Vì sao lại thường nổi lên tập khí phiền não? Ta nhìn nhận việc phát tác đó ra sao? Nên xem nó như một thứ bệnh. Khi phiền não nổi lên, ta nói: sao ta lại phát bệnh nữa rồi? Dùng phương pháp nào để trị liệu? Một câu A Di Đà Phật là trị lành. A Di Đà Phật là viên thuốc vạn năng để trị bệnh chúng ta, đây gọi là phục phiền não.

Như sách Viên Trung Sao đã viết: ***“Sức mạnh của nhất niệm có sức đập tan mê mờ”. Nó có thể điều phục được phiền não. “Chánh niệm khi lâm chung”, khi lâm chung chỉ có một câu A Di Đà Phật, ngoài một niệm này không nhớ nghĩ đến điều gì nữa. Luyện tập hằng ngày thì lúc lâm chung tự nhiên thấy Phật A Di Đà, những niệm khác không còn nữa, lúc đó nhất định quý vị sẽ vãng sanh”***.

Chúng ta đọc đến đoạn kế tiếp. “Lại trong nhiếp tâm đó”, nói về nhất tâm, trong nhất tâm có Sự và Lý. Sự nhất tâm, như Di Đà Sớ Sao nói: “Nghe danh hiệu Phật thường ức niệm, để tâm theo đuổi, mỗi chữ rõ ràng, liên tục từ câu trước đến câu sau. Trong mọi hành động, chỉ một niệm ấy thôi, không có niệm khác, không để phiền não “Tham-sân-si” quấy nhiễu, đó mới chỉ làm được Sự, vẫn chưa triệt ngộ về Lý, mới chỉ có sức mạnh niềm tin, vì chưa thấy đạo nên gọi là Sự nhất tâm”.

Đại Sư Liên Trì lấy gì để ví Sự nhất tâm? Ngài nói với chúng ta. Có Sự có Lý, có Lý nhất định có Sự, Sự hiển lộ nên có thể thấy, Lý thì cao siêu khó định hình. Chúng ta có thể thực hiện được Lý nhất tâm, tuy là nói có thể nhưng cũng không dễ. Phương pháp thực hiện thế nào? Làm sao để tu tập? Đoạn này trong Sớ Sao đã nói rất rõ: **“Nghe danh hiệu Phật”. Quý vị nghe danh hiệu Nam Mô A Di Đà Phật, thường nghĩ thường niệm, luôn luôn nghĩ đến, trong lòng quý vị danh hiệu Phật này luôn luôn bám chặt, miệng thường niệm, khởi tâm động niệm không nghĩ đến thứ gì khác, chỉ nghĩ đến câu danh hiệu Phật, mỗi chữ đều rõ ràng, liên tục từ câu trước đến câu sau. Lão Pháp sư Ấn Quang đã vì chúng ta thị hiện, để dạy “Pháp Môn Niệm Phật”. Ngài niệm Phật, bất luận là bốn chữ hay sáu chữ, đều niệm rất rõ ràng, nghe rất tinh tường, không ngắt quãng giữa câu trước câu sau, Ngài còn nhớ mười niệm, biết rằng câu niệm Phật của mình là câu thứ bao nhiêu trong mười niệm, đó là gì? Là nhiếp tâm.**

Ba câu tiếp theo là công phu, đi đứng nằm ngồi là nói mọi lúc, mọi nơi chỉ nhớ một niệm, không có niệm khác, đó mới là người tu niệm Phật thật sự. Nếu ta quá bận rộn, không thể chuyên tâm niệm Phật, mỗi tuần nên chọn một ngày, một tuần một ngày không được thì một tháng dành một ngày, hai mươi bốn giờ phải thực sự thâm nhập bốn câu: **“Thường nhớ thường niệm, mỗi chữ rõ ràng, câu trước câu sau, không để gián đoạn”**. Dành một ngày trong một tháng để làm đến nơi đến chốn, thì tâm thanh tịnh sẽ hiện tiền, không thể nghĩ bàn. Đừng nên coi thường một tháng chỉ có một ngày, một năm tu mười hai ngày, hiệu quả của nó rất thù thắng. Phải buông bỏ, đó là tăng thượng duyên, không thể không thực hiện. Vì sao vậy? Sẽ tránh được

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

tất cả những nhiễu loạn, không bị phiền não tham -sân-si quấy nhiễu. Đây chính là việc chúng ta buông bỏ tâm tham lam, **“năm đại phiền não là “Tham-sân-si-mạn-nghi” phải “Buông-xả”**. **Gặp thuận cảnh không tham, gặp nghịch cảnh không sân, cảnh duyên trước mặt, ta nhận thức rõ ràng mình bạch, không si mê, lẫn lộn**”. Khiêm tốn, đó là đức tính rất tuyệt vời, cần phải học, không những thay đổi tập khí ngạo mạn của mình, mà cùng lúc giáo hóa những người khác, tự hành hóa tha. Đối nhân xử thế tiếp vật, lúc nào cũng kính nể người khác, tự mình phải khiêm tốn.

Đoạn nghi tức là Tin một cách chắc chắn, không nghi ngờ. Với bản thân đầu tiên là tin vốn là Phật. Trong Kinh Đại Thừa, đức Phật Thích Ca Mâu Ni đã nói điều này, tôi tiếp nhận, tôi thừa nhận, tôi biết tôi vốn là một vị Phật, tôi vốn là Vô Lượng Giác. Hiện không giác ngộ là bởi **“vọng tưởng, phân biệt, chấp trước”**, nên không thể chứng đắc. Câu nói này là lời của Đức Thế Tôn nói trong “Kinh Hoa Nghiêm”. Tôi vốn đã là một vị Phật, bây giờ khẳng định một câu, nhất định tôi sẽ thấy bản lai diện mục của tôi, tôi phải thành Phật. Vốn không phải Phật, quý vị muốn thành Phật thì hơi khó! Nhưng vốn là một vị Phật, muốn làm Phật sẽ đơn giản hơn nhiều. Tổ tiên của chúng ta hướng dẫn cho ta rằng **“bản tánh vốn thiện”**.

(1011lh. Trích từ tập 418. HT Tịnh Không Giảng Tịnh Độ Đại Kinh Giải Diễn Nghĩa lần thứ 11(18-5-2011). Chuyển Ngữ: Minh Tuệ, Biên Tập: Bình Minh).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

1012. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. “MỖI NGÀY HỌ CHỈ TỤNG MỘT LOẠI KINH TỨC LÀ “KINH VÔ LƯỢNG THỌ” MÀ THÔI. HÀNG NGÀY CHÚNG TA TỤNG KINH NÀY, SUỐT ĐỜI CŨNG TỤNG KINH NÀY, TUYỆT ĐỐI KHÔNG ĐƯỢC ĐỔI BỘ KINH KHÁC. ĐÓ LÀ NHẤT MÔN THÂM NHẬP. NẾU QUÝ VỊ HẠ QUYẾT TÂM LÀM 10 NĂM NHƯ VẬY, QUÝ VỊ SẼ THẤY SAU 10 NĂM QUÝ VỊ LÀ NGƯỜI NHƯ THẾ NÀO...”

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG

Trong thanh tịnh tâm có vô lượng trí huệ. Trí huệ bát nhã là vốn có trong Tự tánh, không phải có từ bên ngoài. Cho nên ở trước chúng tôi đã giảng qua, nếu thật sự tin tưởng **“Nhất môn thâm nhập, trường thời huân tu”**, quý vị ắt sẽ đắc Tam-muội, quý vị sẽ khai ngộ. Quý vị phải tu tâm, phải có lý giải như vậy. Vì sao người ta có thiện căn, có phước đức? bởi họ tin tưởng, bởi họ không hoài nghi. **“Mỗi ngày họ chỉ tụng một loại Kinh tức là “Kinh Vô Lượng Thọ” mà thôi. Hàng ngày chúng ta tụng Kinh này, suốt đời cũng tụng Kinh này, tuyệt đối không được đổi bộ Kinh khác. Đó là “nhất môn thâm nhập”. Nếu quý vị hạ quyết tâm làm 10 năm như vậy, quý vị sẽ thấy sau 10 năm quý vị là người như thế nào, khi đó quý vị không phải là phàm phu, chắc chắn vượt lên phàm phu. Nhưng nếu quý vị không tin tưởng, quý vị vẫn còn nhiều lòng tham, cái này cũng muốn học, cái kia cũng muốn học,**

thì quý vị đã tự hủy hoại chính mình, 10 năm của quý vị trôi qua vô ích. 10 năm học được điều gì? chỉ là học một số kiến thức, tri kiến nông cạn mà thôi”.

Ngày nay, chúng ta gọi là tri thức, không phải trí huệ. Những thứ quý vị học là tri thức. Trong tri thức có **“tham- sân- si- mạn- nghi”**, làm chướng ngại trí huệ, chướng ngại phước đức của quý vị. Tướng hảo, phước đức, trí huệ trong [Tự Tánh] của quý vị không thể hiện tiền. Đây chính là trong giáo lý Đại Thừa Phật thường than thở, đáng thương cho chúng sanh, thật đáng thương, họ đã đi sai đường rồi. Nếu họ thật sự “nhất môn thâm nhập” được thì 10 năm như vậy họ sẽ thành tựu tuyệt vời rồi, 10 năm có thể chứng quả. Tiểu thừa thì có thể chứng quả Tu Đà Hoàn. Đại thừa thì có thể chứng Sơ tín, Nhị tín, thậm chí chứng đến Bồ Tát tam tín. Cơ hội ở ngay trước mặt, gọi là để tuột mất nó trong tầm tay.

Lời dạy của Phật, Bồ Tát ai chịu tin, ai chịu nghe. Ở đây đã nói tiêu chuẩn của tâm thanh tịnh, Tận thuyết “Tham-sân-si-mạn-nghi”, chúng ta buông bỏ hết nhiễm ô thì tâm thanh tịnh hiện tiền. Tâm thanh tịnh hiện tiền tức là thành tựu tam minh. Nếu lục thông không hiện tiền, chứng tỏ chúng ta chưa chứng được tâm thanh tịnh, quý vị còn bị nhiễm ô. Tiêu chuẩn là ở đây. Những thứ làm hại con người, làm cho chúng ta đời đời kiếp kiếp sống cuộc sống khổ sở như thế này là không phải do người khác mà do chính “Tham-sân-si” của mình tạo ra.

“Cổ Thập Phương Phật Tán Phẩm viết: nãi chí năng phát nhất niệm tịnh tín tùy thuận giai sanh dã” (tạm dịch: nên phẩm Mười Phương Phật Tán Thán viết: dù chỉ có thể phát một niệm tịnh tín tùy thuận cũng đều được sanh). “Nhất niệm tịnh tín”, được niệm này rất khó. Vì sao vậy? bởi nhất niệm tịnh tín chính là nhất niệm chân tín. Trong cuộc sống hàng ngày chúng ta đều dùng vọng tâm, chưa bao giờ biết chính mình cũng có chân tâm. Quý vị nên nhớ, chân tâm chưa bao giờ bị mất đi, mà là trong chân tâm bị **“Tham, sân, si, mạn, nghi”** xen tạp. Những thứ này đã phá hoại đức dụng chân tâm của chúng ta. Đào thải đi những thứ xen tạp này, thì đức dụng “chân tâm” của chúng ta sẽ hiện tiền. Đạo lý này quý vị chẳng thể không biết, cho nên quý vị chẳng thể không Buông-xả nó. Không Buông-xả thì suốt đời này của quý vị không thể vãng sanh, vẫn tiếp tục trôi lăn trong luân hồi sanh tử. Trôi lăn trong luân hồi, nhất định phải nhớ là chắc chắn堕 vào ba đường ác. Vì sao vậy? bởi quý vị tạo nghiệp ba đường ác. Sát sanh, trộm cắp, tà dâm là nghiệp ba đường ác, dù cố tình hay vô ý sát hại chúng sanh. Cho nên nhất niệm thanh tịnh tâm chính là trong nhất niệm không có “Tham-sân-si-mạn-nghi”. Đây gọi là nhất niệm thanh tịnh tâm.

Tùy nguyện giai sanh (tùy nguyện đều được sanh). Quý vị có nguyện cầu sanh Tịnh Độ, có nguyện thân cận Phật A Di Đà, thì quý vị nhất định được vãng sanh.

(1012lh. Trích từ tập 423. Giảng Tịnh Độ Đại Kinh Giải Diễn Nghĩa lần thứ 11(25-5-2011). Chuyển Ngữ: Nguyễn Thanh, Biên Tập: Minh Tâm).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

1013. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. “CHÚNG TA SIÊNG NĂNG NỖ LỰC HỌC PHẬT, HỌC PHẬT ĐIỀU GÌ?.....”

“Oán hận não nộ phiền không còn, bất luận ở trong cảnh giới nào, những thứ này đều không phát tác, lúc này tâm mới thật sự gọi là thanh tịnh. Đến được cảnh giới này Phật sẽ gia trì quý vị, Phật gia trì, những độc bệnh trên thân quý vị đều được hóa giải hết, quý vị khôi phục sức khỏe hoàn toàn”.

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THUẬT TỊNH KHÔNG

Trong Kinh điển Đại Thừa nói: có bốn loại cảm ứng, **“hiển cảm hiển ứng, hiển cảm minh ứng, minh cảm hiển ứng, minh cảm minh ứng”**. **“Chúng ta siêng năng nỗ lực học Phật, học Phật điều gì?”**. Học Phật buông bỏ tập khí phiền não. Đối với chúng ta có cảm ứng, tức là có ưu điểm, nhưng bản thân không hề hay biết. Phật Bồ Tát giúp chúng ta, chúng ta không biết, như thân thể mạnh khỏe, bệnh tật tự nhiên hết, không còn, Phật, Bồ Tát âm thầm gia hộ chúng ta. Chúng ta tu hành như Pháp, như Pháp nó sẽ có cảm ứng.

Về Sự, chúng ta đoạn tận “sát-đạo-dâm-vọng-tửu”, phải đoạn tận trong tâm. Đây là “Ngũ giới”, Ngũ giới là giới căn bản, nhất định phải trì thật thanh tịnh, hình dáng thanh tịnh như thế nào? Là không còn “Tham-sân-si-mạn-nghi”, đó là thật sự thanh tịnh, còn “Tham-sân-si-mạn-nghi” là chưa thanh tịnh. Bên ngoài làm ra vẻ, nhưng bên trong chưa được. Bên ngoài là “Ngũ-ác”, đây là năm việc xấu, bên trong “Tham-sân-si-mạn-nghi” gọi là năm độc, vẫn chưa đoạn hết độc.

Não nộ oán hận, đó là tập khí, tâm trạng. Vẫn còn những biểu cảm này phát tác, chứng minh quý vị chưa đoạn được. **“Oán hận não nộ phiền không còn, bất luận ở trong cảnh giới nào, những thứ này đều không phát tác, lúc này tâm mới thật sự gọi là thanh tịnh. Đến được cảnh giới này Phật sẽ gia trì quý vị, Phật gia trì, những độc bệnh trên thân quý vị đều được hóa giải hết, quý vị khôi phục sức khỏe hoàn toàn”.**

Phiền não không còn, trí tuệ hiện tiền, chuyển phiền não thành Bồ Đề, trí tuệ liền hiện tiền. Trí tuệ có thể giải quyết vấn đề, trí tuệ giúp quý vị nâng cao cảnh giới, trí tuệ có thể hóa giải thiên tai, tai nạn bệnh khổ của mỗi người, còn có tai họa tự nhiên bên ngoài, đều có thể tránh được. Tai nạn trong gia đình, tai nạn nơi khu vực chúng ta ở, tất cả đều có liên quan.

Người xưa thường nói: Người có phước ở đất phước, đất phước người có phước ở. Phước của vùng đất đó từ đâu mà có? Là đến từ con người, người có phước đất sẽ có phước, vì đất có phước, thông thường người không có phước ở đó, họ cũng hưởng được ánh sáng của phước.

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

Thế nên, một người có phước, những người lân cận đều không gặp tai ương, công đức này rất lớn. Trong vô tình hay cố ý, trong hữu hình hay vô hình, quý vị đã làm được việc tốt, khiến khu vực này ít thiên tai, khiến khu vực này yên ổn hài hòa, đây đều là bản nhiên của tự tánh.

(1013lh. Trích từ tập 494. Giảng Tịnh Độ Đại Kinh Giải Diễn Nghĩa lần thứ 11(13-7-2011-HK). Chuyển Ngữ: Hạnh Chơn, Biên Tập: Minh Tâm).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

1014. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. “NẾU CHÚNG TA KHÔNG XEM QUA KINH ĐIỂN ĐẠI THỪA, KHÔNG THỂ BIẾT ĐẾN KINH VÔ LƯỢNG THỌ, CHO RẰNG CÂU PHẬT HIỆU NÀY CHẴNG AI KHÔNG BIẾT NIỆM? VÌ QUÁ DỄ! THỰC TẾ MÀ NÓI, KHÔNG DỄ CHÚT NÀO. NGƯỜI THẬT SỰ BIẾT NIỆM KHÔNG NHIỀU, người chỉ học ngoài miệng không ít. Trên miệng niệm A Di Đà Phật, nhưng trong tâm không có, trong ý thức không có, trong hành động không có, như vậy gọi là không biết niệm”.

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG

Chỉ một phương pháp hoàn thành, chính là dùng chân tâm niệm A Di Đà Phật. Phật hiệu này công đức quả là siêu việt, không thể nghĩ bàn! Chư Phật, Bồ Tát chúng được vô lượng vô biên công đức, chỉ trong một câu Phật hiệu, câu Phật hiệu này là đại viên mãn. *“Nếu chúng ta không xem qua Kinh điển Đại Thừa, không thể biết đến “Kinh Vô Lượng Thọ”, cho rằng câu Phật hiệu này chẳng ai không biết niệm? Vì quá dễ! Thực tế mà nói, không dễ chút nào. Người thật sự biết niệm không nhiều, người chỉ học ngoài miệng không ít. Trên miệng niệm A Di Đà Phật, nhưng trong tâm không có, trong ý thức không có, trong hành động không có, như vậy gọi là không biết niệm”.*

Cổ đức có câu: **“Miệng niệm Di Đà, Tâm tán loạn, niệm khô cổ họng chỉ uổng công”**, đây là không biết niệm. Họ không biết công đức của câu Phật hiệu này, không nhận thức được danh hiệu Phật, cũng không nhận thức về Thế giới Cực Lạc. Bởi thế tuy niệm Phật, niệm cũng tốt, không phải không được, nhưng chỉ kết duyên với Phật A Di Đà. Cổ đức nói trông chừng tử kim cang vào trong A-Lại-Da của họ, đời này không đạt được lợi ích, phải đợi đến đời sau, kiếp sau gặp được nhân duyên với Tịnh Độ, nó mới khởi tác dụng, họ có ấn tượng sâu sắc hơn.

Khi nào nó mới khởi tác dụng? Khi thật sự đã minh bạch rõ ràng, lúc đó sẽ khởi tác dụng, nó khởi tác dụng nhất định được vãng sanh. Sanh đến Thế giới Tây Phương Cực Lạc, một đời viên thành Phật đạo, không cần đợi đến đời sau, trong một đời chắc chắn thành Phật. Chúng được quả vị cứu cánh, trở về Tự-tánh, trở về Thường Tịch Quang.

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

Trong Yếu Giải Ngẫu Ích Đại Sư nói: “Thật tướng vô nhị, diệt vô bát nhị”, nhị và bát nhị đều Buông-xả hết. Đây gọi là thật tướng, thật tướng chính là Chân tướng. “Phàm sở hữu tướng giai thị hư vọng”, quý vị biết được tất cả pháp đều là hư vọng, quý vị sẽ thấy được Thật tướng, vì sao vậy? Vì tâm của quý vị ở trong tất cả pháp không còn phân biệt, không còn chấp trước. Chẳng những không có phân biệt, không có chấp trước, chấp trước giả dễ bị mắc lừa. Trong “Kinh Kim Cang”, Đức Thế Tôn dạy chúng ta rằng: **“Pháp còn phải xả, hướng gì phi pháp”**, pháp đó chính là Phạt pháp, Phạt pháp cũng phải Buông-xả, không nên để trong lòng là giả, trong tâm sẽ hỏng hết, mãi mãi không thấy được chân tướng. Nhưng Phạt pháp khi chưa giác ngộ, vẫn có lợi ích, nó dẫn dắt chúng ta giác ngộ, khi giác ngộ rồi phải Buông-xả nó, không được dùng nó, dùng nó lại hư hoại. Giống như chúng ta bệnh phải uống thuốc vậy, bệnh lành không thể uống thuốc, bệnh lành mà ngày ngày vẫn uống thì bệnh lại sanh. Thường thức này chúng ta phải biết, bệnh lành thì không cần đến thuốc nữa. Nếu hiểu được như vậy thì Phạt pháp cũng không có, Phạt pháp là để cho những người chưa giác ngộ, họ cần, chúng ta đem Phạt pháp đưa cho họ. Như vậy là chúng ta hiểu được, Phạt, Bồ Tát ứng hóa ở thế gian, giảng Kinh thuyết pháp cho chúng ta, biểu diễn cho chúng ta, chính là truyền phương pháp cho chúng ta, còn bản thân quý Ngài thì sao? Quý Ngài không cần đến nữa. Những điều này chúng ta dần dần đều có thể lãnh hội được.

(1014lh. Trích từ tập 494. Giảng Tịnh Độ Đại Kinh Giải Diễn Nghĩa lần thứ 11(13-7-2011-HK). Chuyển Ngữ: Hạnh Chơn, Biên Tập: Minh Tâm).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

1015. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. “TIN MÌNH, TIN NGƯỜI, TIN LÝ, TIN SỰ, TIN NHÂN, TIN QUẢ. ĐẠI SƯ NGẪU ÍCH DẠY CHÚNG TA SÁU TIN NÀY, THÌ NGUYỆN- HẠNH CỦA QUÝ VỊ LÀ CHÂN THẬT”. Ngày nay, chúng ta đã niệm Phật không biết bao nhiêu năm, hỏi quý vị có nắm chắc việc vãng sanh chăng? Lắc đầu, không chắc chắn. Hòa thượng bảy tám mươi tuổi, niệm Phật suốt một đời, hỏi Ngài có nắm chắc được vãng sanh chăng? Hòa thượng chân thật trả lời, không chắc, nguyên nhân vì sao...?

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG

Đại sư Ngẫu Ích dạy chúng ta, trong Kinh Di Đà, Ngài dạy chúng ta về sáu loại Tín. Điều đầu tiên là tin chính mình, mình chính là Phật. Bản thân mê, tin rằng do bản thân hiện tại đang mê nên biến thành phàm phu, bây giờ chúng ta tinh tấn tu học, phá mê khai ngộ nhất định tôi sẽ thành Phật. Thành Phật nào? Thành Phật A Di Đà, tôi hoàn toàn giống như Phật A Di Đà, Phật A Di Đà là **“Quang trung cực tôn, Phật trung chi vương”**. Học Kinh A Di Đà, học Kinh Vô Lượng Thọ, tương lai thành tựu chính là Phật A Di Đà.

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

Đầu tiên phải tin chính mình, thứ đến mới tin người khác, người khác là ai? Là Phật Thích Ca, Phật A Di Đà, chúng ta tin các Ngài, các Ngài có thể giúp ta thành Phật, giúp ta trở về “Tự Tánh”. Phật, Bồ Tát ở vị trí thứ hai, đầu tiên là phải tin chính bản thân mình.

Ngày xưa, lúc tôi ở Mỹ tại Dallas cũng giảng về Tịnh Độ, gần đó có vị cha cố của đạo Cơ Đốc, dẫn theo hai ba người đến phỏng vấn tôi, nói với tôi: Trên mặt cơ bản thì niềm tin chúng ta đều tương đồng. Tôi hỏi tương đồng ở điểm nào? Ông ta nói là Tín tâm. Tôi nói là không giống nhau. Ông hỏi sao vậy? Chúng tôi là tin Giáo chủ, còn quý vị là tin Phật mà. Tôi nói không giống nhau. Sao lại không giống nhau? Tôi nói, chúng tôi tin Phật là đặt ở vị trí thứ hai, đầu tiên là tin chính mình. Quý vị điều đầu tiên là tin Giáo chủ, chính mình không tin chính mình là không được. Chúng tôi trước tiên là phải tin vào chính mình, kể đến mới tin Phật. Nói như vậy ông ta mới hiểu được. Phật giáo khác với các Tôn giáo khác ở điểm này. Bởi thế **“Tin mình, tin người, tin lý, tin sự, tin nhân, tin quả”**, **Đại sư Ngẫu Ích dạy chúng ta có sáu tin này. Nếu tu viên mãn được sáu loại tin này, thì “Nguyện- Hạnh” của quý vị là chân thật.**

“Ngày nay chúng ta đã niệm Phật không biết bao nhiêu năm, hỏi quý vị có nắm chắc việc vãng sanh chăng? Lắc đầu, không chắc chắn. Hòa thượng bảy tám mươi tuổi, niệm Phật suốt một đời, hỏi Ngài có nắm chắc được vãng sanh chăng? Hòa thượng chân thật trả lời, không chắc, nguyên nhân vì sao?...”

Mấy năm trước, Cư sĩ Hoàng Trung Xương ở Thẩm quyền, khoảng hơn 30 tuổi. Anh ta bết quan đọc Kinh Vô Lượng Thọ, đọc Kinh A Di Đà, hy vọng trong vòng ba năm đạt được hiệu quả. Đúng như nguyện, hai năm mười tháng, biết trước giờ chết và đã vãng sanh, làm ra tám gương cho chúng ta thấy, là thật không phải giả. Anh ta vốn là muốn thử xem, nghe tôi giảng Kinh đến chỗ niệm Phật vãng sanh trong Tịnh Độ Thánh Hiền Lục và Vãng Sanh Truyện. Hầu như một nửa đều là ba năm vãng sanh, nên có rất nhiều người hoài nghi. Từng có Pháp sư đến hỏi tôi vấn đề này, phải chăng họ ba năm đều hết thọ mạng? Tôi nghĩ như vậy không hợp logic, làm gì có nhiều người niệm Phật ba năm là hết thọ mạng. Tôi nói cách nói này không hợp lý, có thể là như thế nào? Họ đã thành tựu công phu niệm Phật, tuy còn thọ mạng nhưng họ không cần. Giống như Pháp sư Oánh Kha thời nhà Tống, Ngài niệm Phật, đến Phật A Di Đà phải hiện thân, Phật A Di Đà phải nói với Ngài: Thọ mạng của ông còn 10 năm, cố gắng tu hành, 10 năm sau khi ông mạng chung ta sẽ đến tiếp dẫn. Pháp sư Oánh Kha nói: Con không cần 10 năm thọ mạng đó, con muốn đi theo Ngài ngay bây giờ. Phật A Di Đà bèn chấp nhận, được! Ba ngày sau ta sẽ đến tiếp dẫn ông. Ba ngày sau Ngài Oánh Kha thật sự vãng sanh, không hề sanh bệnh. Vì sao A Di Đà Phật cần ba ngày, mà không đưa Ngài đi ngay lúc đó? Nhất định có dụng ý, dụng ý gì vậy? Chính là để Pháp sư Oánh Kha làm gương cho mọi người noi theo, khiến cho mọi người sanh Tín tâm. Nếu đưa đi ngay lúc đó, sẽ như thế nào? Quý vị xem, một người đang yên, đang lành, mạnh khỏe như thế, sao lại chết trong phòng?

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

Thời gian ba ngày là để Ngài nói với mọi người: A Di Đà Phật đã đồng ý, ba ngày sau tiếp dẫn tôi vãng sanh Tây Phương, chân động cả chùa, mọi người ai cũng biết. Tốt, vì người này, Pháp sư này là một người phá giới, không giữ thanh quy, đều làm những điều không hay. Một người phá giới như vậy, mới niệm Phật có mấy ngày, chỉ niệm được ba ngày, niệm ba ngày ba đêm, ba ngày ba đêm không ăn không ngủ, niệm hết sức, vì sao vậy? Vì Ngài biết những việc xấu xa mình làm nhất định đọa địa ngục. Ngài sợ! Sợ đọa địa ngục A Tỳ, nên cố sức niệm Phật, cầu xin A Di Đà Phật, quả thật A Di Đà Phật ứng hiện. Vì sao vậy? Vì Ngài dùng chân tâm niệm, không phải vọng tâm. A Di Đà Phật đồng ý sau ba ngày đến tiếp dẫn, là thời gian để Ngài thông báo với mọi người biết. Mọi người thấy vậy, được! Xem ông là thật hay giả, cũng may ba ngày không dài quá. Đến ngày thứ ba, Ngài yêu cầu niệm Phật đưa Ngài vãng sanh, ngay ở đại điện. Niệm hơn một giờ đồng hồ, Ngài nói với mọi người A Di Đà Phật đã đến, người khác không nhìn thấy. **Ngài nói: “Tôi đi đây, và đứng như vậy vãng sanh”.** Câu chuyện này ghi trong Thánh Hiền Lục.

Đây là nói người ác phá giới niệm Phật ba ngày vãng sanh. Chỉ cần chúng ta thật sự sám hối, về sau không tái phạm, thật tâm tôi sẽ không tái phạm những điều xấu đó nữa. Lúc A Di Đà Phật nói với Ngài: con còn thọ mạng 10 năm, cố gắng tu hành. Ngài nói với Phật rằng: Tập khí của con rất nặng, 10 năm đó con không biết lại làm bao nhiêu điều xấu, con sợ mình không duy trì được tâm thanh tịnh này, nên muốn đi ngay bây giờ. A Di Đà Phật đồng ý, và tiếp dẫn Ngài đi, đây là sự thật.

Thế nên “chúng ta niệm Phật là phải “chân thành”, đây là việc quan trọng, là đại sự, ngoài ra đều là việc nhỏ nhặt, không đáng để trong lòng. Niệm Phật như thế nào? Trong tâm chỉ có A Di Đà Phật, ngoài A Di Đà Phật ra thì không còn gì nữa”.

Thiền sư Trung Phong nói: “Tâm tôi tức A Di Đà Phật, A Di Đà Phật tức là tâm tôi”. Ngoài công việc ra, thời gian làm việc không nhiều lắm, sau khi làm việc xong lập tức niệm Phật, chính là A Di Đà Phật, Buông-xả hết những điều vụn vặt. Nhất định thời gian niệm Phật mỗi ngày phải vượt qua thời gian vọng niệm, không niệm Phật liền khởi vọng niệm. “Một ngày 24 tiếng, thử xem mình niệm bao nhiêu danh hiệu Phật? Và có bao nhiêu vọng tưởng? Vọng tưởng nhiều hơn Phật hiệu, coi như không chắc được vãng sanh. Phật hiệu vượt qua vọng tưởng, vãng sanh mới nắm chắc được”. Điều này rất khó khăn đối với người mới học, nhưng khó khăn ta có thể dùng phương pháp phương tiện như đọc Kinh, nghe Kinh. Đọc tụng, nghe Kinh đều là niệm Phật, đây là nhớ Phật.

Chúng ta phải quen thuộc, phải rõ về Thế giới Cực Lạc, phải nhận thức về A Di Đà Phật. Vậy thì bộ Kinh này tốt nhất cứ nghe lặp đi lặp lại nhiều lần, giống như Cư sĩ Lưu Tố Vân vậy, suốt 10 năm chỉ nghe một bộ Kinh này và chỉ niệm một câu Phật hiệu. Trong tâm bà A Di Đà Phật nhiều, chúng ta dự đoán chắc đến 80% Phật hiệu, tạp niệm chỉ có 20%, công phu của bà rất nổi bật. Quý vị hỏi bà ta có chắc chắn

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

vãng sanh chăng? Chắc, bà có thể vãng sanh bất cứ lúc nào. Bây giờ A Di Đà Phật chưa tiếp dẫn bà, như vậy là sao? Chính bà biết, thị hiện cho mọi người thấy, đây cũng là việc công đức, nên hoan hỷ tiếp nhận làm tấm gương tốt cho mọi người, 10 năm là thành tựu. Chúng ta lãng phí bao nhiêu lần 10 năm vậy, quả là đáng tiếc? Vì không “**Y- Giáo- Phụng- Hành**”. Xuất gia 10 năm, “**Nhất môn thâm nhập, trường thời huân tu**”, có thể trở thành bậc tôn sư mẫu mực!

(1015lh. Trích từ tập 494. Giảng Tịnh Độ Đại Kinh Giải Diễn Nghĩa lần thứ 11(13-7-2011-HK). Chuyển Ngữ: Hạnh Chơn, Biên Tập: Minh Tâm).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

1016. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. “SƠ TỔ HUỆ VIỄN CÙNG 123 NGƯỜI ĐỒNG CHÍ HƯỚNG CHỈ CÓ MỘT BỘ KINH VÔ LƯỢNG THỌ... TẤT CẢ ĐỀU THÀNH TỰU VẮNG SANH TÂY PHƯƠNG CỰC LẠC”.

“TÔI TỪNG NGHE ĐƯỢC MỘT THÔNG TIN NHƯNG KHÔNG DÁM NÓI, HIỆN NAY HỌ ĐỀU KHÔNG CÒN NÊN MỚI DÁM NÓI. CƯ SĨ HẠ LIÊN CƯ LÀ BÒ TÁT PHỔ HIỀN TÁI SANH, HOÀNG NIỆM TỔ LÀ BÒ TÁT QUÁN ÂM TÁI SANH. HỌ KHÔNG CÒN MỚI ĐƯỢC NÓI, HỌ CÒN KHÔNG THỂ NÓI, KHÔNG PHẢI PHẠM PHU, HỌ ĐẾN ĐỂ CỨU KHỔ CỨU NẠN...”.

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG

Từ khi tôi học Phật trong lòng luôn nghĩ và rất hâm mộ các bậc Tổ Sư, họ đều ở một nơi suốt đời không hạ sơn. Quý vị thấy Sơ Tổ Huệ Viễn, lúc Ngài ở Lô Sơn thành lập nên một đạo tràng: “Đông Lâm Niệm Phật Đường”. Những người đồng chí hướng có 123 người cùng ở trên núi. Lúc đó chỉ có một bộ “Kinh Vô Lượng Thọ”, còn Kinh A Di Đà và Quán Kinh Vô Lượng Thọ vẫn chưa phiên dịch. Họ thấy chính là bản “Kinh Vô Lượng Thọ”, tôi đoán rất có thể là bản dịch của An Thế Cao, bản này hiện nay đã thất truyền, trong mục lục của Tạng Kinh có. An Thế Cao dịch rất hay, mọi người đều rất thích. Ngài dịch ý giống như Ngài Cư Ma La Thập vậy, nên rất hợp sở thích của người Trung Quốc. Họ chỉ nương vào bộ Kinh này và một câu Phật hiệu, 123 người đều được thành tựu, người vãng sanh trước tiếp dẫn người vãng sanh sau. A Di Đà Phật đến tiếp dẫn, họ đều theo bên cạnh Ngài, những vị đồng tu của Liên Xã đều ở bên cạnh A Di Đà Phật, điều này không phải giả.

Suốt đời Ngài Huệ Viễn thấy A Di Đà Phật ba lần, Ngài chưa từng nói với ai, đến lúc vãng sanh Ngài mới nói ra, nói với mọi người về sự hiện tiền của Thế giới Cực Lạc. Ngài đã nhìn thấy, khi sắp vãng sanh Ngài nói: Cảnh giới này Ngài đã từng thấy qua ba lần. Người ta hỏi Ngài: Thế giới Cực Lạc như thế nào? Ngài nói hoàn toàn giống như trong “Kinh Vô Lượng Thọ” nói.

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

Đời này chúng ta quá may mắn mới gặp được Pháp môn này! Mới gặp được bộ Kinh điển này! Là do nguyên nhân gì? Chúng tôi suy đoán, nhất định là chúng ta có duyên sâu với Thế giới Cực Lạc và A Di Đà Phật nên trong thời đại này Phật đến gia trì chúng ta. Hội tập Bốn Kinh và Hội tập Chú giải đều không phải người phàm. **“Tôi từng nghe được một thông tin nhưng không dám nói, hiện nay họ đều không còn nên mới dám nói. Cư sĩ Hạ Liên Cư là Bồ Tát Phổ Hiền tái sanh, Hoàng Niệm Tổ là Bồ Tát Quán Âm tái sanh. Họ không còn mới được nói, họ còn không thể nói, không phải phàm phu, họ đến để cứu khổ cứu nạn”**. Bộ sách này đích thực giống như Cư sĩ Mai Quang Hy nói trong bài tựa, khẳng định nó là phổ độ tất cả chúng sanh 9000 năm trong thời Mạt Pháp, 9000 năm trong thời Mạt Pháp của Đức Phật Thích Ca Mâu Ni.

(1016lh. Trích từ tập 494. HT Tịnh Không Giảng Tịnh Độ Đại Kinh Giải Diễn Nghĩa lần thứ 11(13-7-2011-HK). Chuyển Ngữ: Hạnh Chơn, Biên Tập: Minh Tâm).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

1017. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. “CÔNG PHU TU HÀNH KHÔNG ĐẮC LỰC, NGUYÊN NHÂN LÀ GÌ? CHƯA BUÔNG XẢ ĐƯỢC. TRONG NHỮNG THỨ CHƯA BUÔNG XẢ ĐƯỢC QUAN TRỌNG NHẤT LÀ “TÌNH CHẤP”, ĐIỀU NÀY NGHIÊM TRỌNG NHẤT”.

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG

Tịnh Độ Tông nói “Lý nhất tâm bất loạn”, chính là “Minh tâm kiến tánh”, “Đại triệt đại ngộ”, có khả năng hay không? Có khả năng. Quý vị có nên hy vọng không? Có hy vọng chính là chướng ngại. Đó là khởi tâm động niệm. Không khởi tâm động niệm, mặc kệ nó, tự nhiên sẽ gặp thôi. Điều đó rất có thể. Bản thân của chúng ta phải đầy đủ điều kiện gì? Đầy đủ nhất tâm. Chúng ta thường nói trong tâm chỉ có A Di Đà Phật. Ngoài A Di Đà Phật ra không có thứ gì nữa. Đó gọi là nhất tâm, liền có được cơ hội này. Vậy khi chúng ta lo liệu mọi việc phải làm sao? Có một phương pháp tốt, phương pháp hay, cũng là cổ nhân dạy chúng ta, quý vị nhìn thấy người nào cũng là A Di Đà Phật. Vậy là không chướng ngại rồi. Nhìn thấy người ta thích, A Di Đà Phật; nhìn thấy oan gia đối đầu, A Di Đà Phật. Buông hết tất cả phân biệt chấp trước, những thứ Lục căn tiếp xúc được đều là A Di Đà Phật. Niệm Phật như vậy cho dù không được “Minh tâm kiến tánh”, không thể “Đại triệt đại ngộ”, nói cho quý vị biết, hai ba năm [công phu thành phiền] là chắc chắn thành tựu. Có công phu thành phiền vãng sanh liền tự tại. Lúc nào muốn đi liền đi được. **“Công phu tu hành không đắc lực, nguyên nhân là gì? Chưa buông-xả được. Trong những thứ chưa buông-xả được quan trọng nhất là “Tình chấp”, điều này nghiêm trọng nhất”**. Danh văn, lợi dưỡng vẫn dễ dàng buông-xả. Tình chấp thì khó lắm. Phương pháp phá trừ chướng ngại này đích thực là sửa đổi quan niệm. Những người này phải chăng thật là A Di Đà Phật? Quý vị nói là thật thì họ thật, nói là giả thì họ giả. Vì sao

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

vậy? Tất cả pháp từ tâm tướng sanh. Là quý vị làm chủ tể, không phải người khác làm chủ tể. Người khác làm chủ tể thì khó khăn rồi, phải bản thân làm chủ tể, cho nên sự việc này không nên hỏi người khác, quý vị có hỏi Phật, Bồ Tát cũng vô ích.

(1017lh. Trích từ tập 499. HT Tịnh Không Giảng Tịnh Độ Đại Kinh Giải Diễn Nghĩa lần thứ 11(17-7-2011-HK). Chuyển Ngữ: Liên Hải, Biên Tập: Bình Minh).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

1018. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. “CẢ ĐỜI TÔI KHÔNG OÁN HẬN NGƯỜI KHÁC, ĐÂY LÀ THẬT, NGƯỜI HỦY BẢNG TÔI, NGƯỜI CHƯÓNG NGẠI TÔI, NGƯỜI HÃM HẠI TÔI, TÔI ĐỀU CẢM ƠN. VÌ SAO VẬY? HỌ GIÚP TÔI TIÊU NGHIỆP CHƯÓNG, HỌ GIÚP TÔI TĂNG PHƯỚC HUỆ. MỖI NGÀY TÔI GIẢNG KINH LẠY PHẬT ĐỀU HỒI HƯỚNG CHO HỌ, TÔI THỜ BÀI VỊ CỦA HỌ, MONG RẰNG ĐỜI NÀY KHÔNG CÓ OÁN HẬN NGƯỜI NÀO, KHÔNG CÓ LỖI VỚI NGƯỜI NÀO”.

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không

Quý vị nhất định phải biết, Pháp sư Tịnh Không không phải là Phật, Bồ-tát, Pháp sư Tịnh Không không phải là Thánh nhân, Hiền nhân, Pháp sư Tịnh Không là một người rất bình thường; lại nói với mọi người, là người không có phước, cũng không có trí huệ. Nếu Tôi có trí huệ, có phước báo, thì đời này sao tôi có thể trở thành như thế này? Cả đời không có đạo tràng, không có tín đồ. Người khác nói tôi có rất nhiều tín đồ, sai rồi, đó không phải là tín đồ. Bởi vì chúng tôi dùng Internet, dùng truyền hình vệ tinh để giảng Kinh, đây là được sự giúp đỡ của cư sĩ tại gia, là do họ làm, tôi chưa từng đến xem hiện trường, lại càng không biết về Internet. Đó là thính chúng trước tivi, thính chúng, họ biết tôi, tôi không quen biết họ, tôi không có qua lại với thính chúng, tôi không biết họ tên của họ là gì. Cả đời tôi trước nay không nhớ tên của người khác, không nhớ địa chỉ của người khác, cũng không nhớ số điện thoại của người khác, cho nên tôi không có điện thoại. Tôi mong muốn sống cuộc sống thanh tịnh chút, một người có một căn phòng nhỏ có thể che mưa che nắng là đủ rồi.

Năm nay tôi 89 tuổi, 89 nghĩa là gì? Bất cứ lúc nào cũng có thể ra đi. Không phải là năm sau còn sống không, mà ngày mai còn sống không cũng không chắc chắn, đây là chân tướng sự thật. Vì vậy, giảng Kinh là sở thích cả đời của tôi, hiện nay tôi chuyên giảng “**Kinh Vô Lượng Thọ**”, chuyên tu “**Pháp Môn Niệm Phật**”. Hy vọng duy nhất chính là mong rằng Phật đến tiếp dẫn tôi sớm một chút thì tôi sẽ đi, tôi không có vương bận gì, tôi nhìn thấy Phật thì tôi sẽ đi theo Ngài, không có kỳ vọng nào khác. Người khác tâng bốc: Lão nhân gia Ngài nhất định có thể sống đến 120 tuổi, đó là gạt người, đó là lời giả dối, đừng cho là thật.

“Cả đời Tôi không oán hận người khác, đây là thật, người hủy báng tôi, người chướng ngại tôi, người hãm hại tôi, tôi đều cảm ơn. Vì sao vậy? Họ giúp tôi tiêu nghiệp chướng, họ giúp tôi tăng phước huệ. Mỗi ngày tôi giảng Kinh lay Phật đều hồi hướng cho họ, tôi thờ bái vị của họ, mong rằng đời này không có oán hận người nào, không có lỗi với người nào”. Mọi phương diện tôi đều lùi về sau cùng, tôi không đứng phía trước. Tuổi tác lớn rồi, hoạt động gì tôi cũng không thể tham gia nữa. Hiện nay, có một phương pháp, người khác đến tìm tôi, tôi sẽ ghi hình mười phút, ghi hình 15 phút cho họ, chúc phúc họ, chúc mừng họ, ghi hình vào đĩa, chiếu lên hội trường hoạt động của họ, đây là xã giao của tôi. Thời gian còn lại thì thật thà niệm Phật, niệm niệm cầu sanh Tịnh-Độ, là sự thật.

Vì vậy, nhìn thấy chữ hủy báng này trong Kinh, khiến tôi nảy sinh rất nhiều cảm tưởng, hy vọng mỗi đồng học trong một đời tuyệt đối không hủy báng người khác, nhất định không nên ca ngợi bản thân, bản thân tu tốt hơn nữa thì so với người xưa cũng kém xa. Đời của tôi và thế hệ trước tôi, người thầy thế hệ trước, Đại sư Chương Gia, Lão Cư sĩ Lý Bình nam, và cả Tiên sinh Phương Đông Mỹ, tôi đều không sánh bằng các Ngài, thua kém rất xa! Sự may mắn nhất trong đời này là gặp được Phật pháp, do thầy Phương giới thiệu, tôi theo thầy học Triết học, mục sau cùng thầy giảng cho tôi là Triết học Kinh Phật, tôi vào cửa từ đây. Sau đó, tiếp nhận ba năm chỉ dạy của Đại sư Chương Gia, Đại sư vắng sanh rồi. Cách thêm một năm tôi biết được Lão Cư sĩ Lý Bình Nam, tôi đến Đài Trung theo thầy mười năm, học biết giảng Kinh. Giảng Kinh là thầy chỉ thị tôi, lúc đó tôi không dám tiếp nhận, bởi vì tôi biết tiêu chuẩn giảng Kinh vào thời xưa là “Đại triệt đại ngộ”, “Minh tâm kiến tánh”, tôi chưa làm được, làm gì có tư cách giảng Kinh! Thầy vô cùng từ bi, nói với tôi: Tuổi trẻ các trò không tiếp nối thì không còn người giảng Kinh nữa, Phật giáo sẽ diệt mất. Vậy phải làm sao? Thầy nói với tôi: Giảng Chú giải, giảng sai rồi, đó là người Chú giải chịu trách nhiệm. Giảng Chú giải của ai đây? Giảng Chú giải của người xưa. Vì sao vậy? Nếu như Chú giải của người xưa không hay, nhất định sẽ bị đào thải theo thời gian, chẳng thể lưu truyền đến ngày hôm nay. Hễ là được lưu truyền lại, quý vị phải biết được đã có bao nhiêu người đọc qua, còn có người khắc lại để lưu truyền, có thể thấy được sách có giá trị. Đây chính là một tiêu chuẩn, chúng ta không có huệ nhãn.

Tốt nhất là trong Đại Tạng Kinh có, bởi vì vào thời xưa, bất luận là tại gia hay xuất gia, nếu tác phẩm của quý vị có thể đưa vào Tạng, thì đó là việc lớn. Vào lúc đó, các Đại đức tại gia và xuất gia xem qua tác phẩm của quý vị, tán thán quý vị, sau cùng còn phải trải qua sự phê chuẩn của Hoàng thượng mới có thể đưa vào Tạng. Cho nên, đưa vào Tạng là tiêu chuẩn chính xác. Thầy dạy tôi: “Chúng ta học tập Kinh giáo nhất định phải có trong Đại Tạng Kinh, học Kinh Hoa Nghiêm, Sớ Sao của Đại sư Thanh Lương, Hợp Luận của Lý Trường Giả, trước tác của Quốc sư Hiền Thủ, những sách này không có vấn đề, trong Đại Tạng Kinh đều có”. Kinh Lăng Nghiêm, tôi theo thầy Lý, chủ tu là Kinh Lăng Nghiêm, dùng hơn 20 loại tư liệu tham khảo, đều có trong Đại Tạng Kinh. Thầy truyền cho chúng tôi phương pháp này, chúng tôi

mới dám giảng. Sách Chú giải xưa có chỗ đọc không hiểu, làm sao đây? Thầy nói: Đọc qua là được rồi, không cần giảng ý nghĩa, đọc qua thôi, không đọc sai là được rồi. Hoặc là xem sách của người hiện nay, chỉ xem đoạn này, đoạn này tôi không hiểu, không hiểu bản Chú giải xưa, thì xem Chú giải khác, chỉ xem câu này, xem thử có thông suốt hay không, có chỗ ngộ nào không. Có chỗ ngộ, có thể giảng, không có chỗ ngộ, đọc theo đó là được rồi. Thầy từ bi, sợ Phật pháp bị diệt, không thể truyền tiếp, nên bắt buộc dùng phương pháp này.

Sau khi bản thân hiểu rõ, quan trọng nhất là **“Y Giáo Phụng Hành”**, hy vọng có thể có chỗ ngộ nhỏ, có chút ít tam-muội. Buông-xả tất cả những pháp thế gian và xuất thế gian làm chướng ngại tu hành, buông-xả tất cả, ***“Việc tu học của chúng ta đơn giản, một câu Phật hiệu, “Tín- Nguyện- Trì danh”, cầu sanh Tịnh-Độ. Có thể vãng sanh hay không, hoàn toàn do buông xả, thật sự có thể buông được thì thật sự vãng sanh, khi nào buông xả thì khi đó có thể vãng sanh. Tuổi tác lớn rồi, mỗi phút mỗi giây đều phải buông-xả, trong tâm chỉ có A Di Đà Phật, ngoài A Di Đà Phật ra thì hết thấy đều buông-xả, vậy là đúng rồi”***.

Tâm hộ pháp, chẳng tiếc thân mạng, Hiền Công đã làm tấm gương rất tốt cho chúng ta. Công phu niệm Phật của chúng ta không sánh bằng Ngài, thiện căn của Ngài sâu dày hơn chúng ta. Ngài đầy đủ **“Thật thà, Nghe lời, Thật làm”**, ba điều kiện này chúng ta không có đủ, thái độ học tập của Ngài lại tốt, chân thành, thanh tịnh, cung kính. Quý vị xem, có điều kiện như vậy, tâm địa của Ngài thanh tịnh, không có vọng-tưởng, không có tạp-niệm, chỉ một câu A Di Đà Phật. Công phu này tích lũy được ba năm thì có thể vãng sanh rồi. Trong Tịnh Độ Thánh Hiền Lục, Vãng Sanh Truyện, chúng ta nhìn thấy quá nhiều trường hợp, trong các đồng học hiện nay chúng ta cũng thấy được vài vị. Ở Hong Kong, mọi người đều biết Cư sĩ Hoàng Trung Xương ở Thâm Quyển, nghe tôi giảng Kinh, nói ba năm thì có thể vãng sanh, anh ấy liền bế quan ba năm, thử xem sao. Nếu như là thật, thì anh ấy vãng sanh, nếu như ba năm không thể vãng sanh thì anh ấy ra khỏi quan phòng, ra ngoài niệm Phật. Thật không ngờ, hai năm mười tháng, còn hai tháng nữa là viên mãn, anh ấy thật sự vãng sanh rồi, biết trước ngày giờ. Chứng minh là thật, không phải là giả, vô cùng hiếm có, làm tấm gương cho chúng ta, làm tăng trưởng tín tâm của chúng ta.

Lão Hòa Thượng Hải Hiền, Ngài tốt hơn Hoàng Trung Xương rất nhiều, Ngài đầy đủ điều kiện, niệm ba năm có thể vãng sanh không? Nhất định được vãng sanh. Ngài chưa vãng sanh, vì sao chưa vãng sanh? A Di Đà Phật không cho Ngài vãng sanh. Phật nói với Ngài, Ngài tu rất tốt, có thể làm tấm gương cho mọi người, làm tấm gương cho người học Phật, làm tấm gương cho người niệm Phật, nên không đưa Ngài đi. Nhưng công phu của Ngài thành tựu rồi, chúng ta gọi là “công phu thành phiên”, Ngài đạt được rồi. Từ nền tảng của công phu thành phiên này, nâng cấp lên, cũng chẳng qua là ba năm đến năm năm, được “Sự-nhất-tâm-bất-loạn”. Cảnh giới của sự-nhất-tâm-bất-loạn chính là A-la-hán, đoạn Kiến-Tư phiền-não, khai mở trí huệ, đầy đủ sáu loại thần thông rồi. Nếu vãng sanh Tịnh-Độ thì Ngài sanh vào Phương-tiện-hữu-dur độ, nhưng Phật cũng chưa đưa Ngài đi. Sau cùng tiếp tục nâng

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

cấp, nâng cấp đến “lý-nhất-tâm-bất-loạn”, lý-nhất-tâm-bất-loạn chính là “Đại triết đại ngộ, minh tâm kiến tánh” của Thiền-tông, cùng một cảnh giới với Đại sư Huệ Năng. Khi nào vậy? Tôi ước đoán khoảng 25 tuổi thì Ngài được “Công phu thành phiền”, khoảng 30 tuổi được “Sự-nhất-tâm-bất-loạn”, khoảng 40 tuổi được “Lý-nhất-tâm-bất-loạn”. Được Lý-nhất-tâm-bất-loạn, khi nào nghĩ đến thế giới Cực Lạc thì Thế giới Cực Lạc liền hiện tiền, nghĩ A Di Đà Phật thì A Di Đà Phật hiện tiền. Cho nên tôi nói, Ngài đã gặp A Di Đà Phật, Ngài nhìn thấy Thế giới Tây Phương Cực Lạc, cả đời Ngài nhìn thấy bao nhiêu lần? Tôi ước đoán là mười lần trở lên, nhất định không ít hơn mười lần, Ngài rất quen thuộc với Thế giới Cực Lạc, nghĩ Phật thì Phật hiện tiền. Sống mãi cho đến 112 tuổi, biểu pháp viên mãn, Phật đưa Ngài đi rồi.

Biểu pháp sau cùng chính là cầm được một quyển sách: Nếu Muốn Phật Pháp Hưng, Chỉ Tăng Tán Thán Tăng. Quý vị xem, những điều mong mỏi trong lòng, Phật pháp hưng thịnh, làm sao hưng thịnh? Đồng tu xuất gia và tại gia tán thán lẫn nhau, không được hủy báng, Phật pháp liền được hưng thịnh. Loại bỏ thành kiến của từng tông phái, mười tông phái ở Trung Hoa đều do Thích Ca Mâu Ni Phật truyền lại, không thể hủy báng, hủy báng là gì? Là hủy báng Phật, báng Phật, báng Pháp, báng Tăng. Nếu quý vị hủy báng Tam Bảo, quả báo của đời sau không phải là Thế giới Cực Lạc, mà là địa ngục Vô-gián, phải biết điều này. Cho nên A Di Đà Phật từ bi, để Lão Hòa Thượng Hải Hiền lưu lại ở thế gian, làm tấm gương cho chúng ta, biểu pháp chính là làm tấm gương tốt. Hằng ngày nên xem đĩa phim của Lão Hòa Thượng Hải Hiền, mỗi ngày tôi xem ít nhất hai lần, thông thường đều là xem ba lần, vô cùng quan trọng! Số lần nghe càng nhiều càng tốt, một ngày nghe ba lần, một năm chính là một ngàn lần. Có người rất dụng công, một ngày nghe 5, 6 lần, vậy thì một năm chính là hai ngàn lần. Người nghe nói với tôi, thật sự được thọ dụng, giúp tín tâm kiên định, giúp đại nguyện kiên cố rồi, nguyện vọng cầu vãng sanh, đây là lợi ích chân thật, trí huệ chân thật. Cho nên tuyệt đối không thể hủy báng, học cách không phê bình người khác, chỉ khen ngợi người khác, cổ thánh tiên hiền Trung Hoa dạy chúng ta ân ái dương thiện, nhìn thấy người khác không tốt cũng không nói, không để trong tâm; nhìn thấy điểm tốt của họ thì tán thán, tán dương, như vậy là đúng rồi.

(1018lh. Trích từ tập 183. HT Tịnh Không Giảng Tịnh Độ Đại Kinh Khoa Chú lần thứ 4-2014 (25-2-2015). Hiệp Hội Giáo Dục Phật Đà HồngKông.

Dịch Giả: Diệu Hiệp. Nguồn bài của Thầy Thích Thiện Trang.)

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

1019. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. “TRONG TÂM CÓ CHÚT KHÔNG VUI, VỪA NỔI GIẬN, GỌI LÀ LỬA THIÊU RỪNG CÔNG ĐỨC, CÔNG ĐỨC MÀ QUÝ VỊ KHÔNG ĐỂ GÌ ĐÃ TÍCH LŨY RẤT NHIỀU NĂM, VỪA NỔI GIẬN THIÊU RỤI HẾT RỒI. CHO NÊN PHẢI NHẢN, NHẢN THÌ CÔNG ĐỨC TỒN TẠI; KHÔNG NHẢN THÌ CÔNG ĐỨC KHÔNG CÒN NỮA. QUÝ VỊ XEM NHẢN NHỤC QUAN TRỌNG BIẾT MẤY!”

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không

“Nhẫn nhục, là phương pháp tiêu nghiệp chướng, xa rời tai nạn tốt nhất”. Người xưa nói tích công lũy đức, dùng phương pháp gì tích lũy? Dùng “Nhẫn Nhục”, nhẫn nhục thì có thể tích lũy, không thể nhẫn thì không còn công đức nữa. **“Trong tâm có chút không vui, vừa nổi giận, gọi là lửa thiêu rụi công đức, công đức mà quý vị không để gì đã tích lũy rất nhiều năm, vừa nổi giận, thiêu trụi hết rồi. Cho nên phải “Nhẫn”, nhẫn thì công đức tồn tại; không nhẫn thì công đức không còn nữa. Quý vị xem, nhẫn nhục quan trọng biết mấy!”** Năm xưa tôi ở Đài Trung, trong buổi tọa đàm Đại chuyên Phật học, thầy Lý giảng cho học trò về Lục-Độ, đặc biệt chú trọng Bố-thí và Nhẫn-nhục, Bố-thí là tu phước, Nhẫn- nhục là bảo toàn, để phước báo của quý vị không đến nỗi bị cuốn trôi. Cho nên, trong Kinh Kim Cang đã nói: “Nhất thiết pháp đắc thành ư nhẫn” (*Tất cả pháp thành tựu đều do nhẫn*), bất luận là Phật pháp, hay là thế gian pháp, thật sự thành tựu thì phải biết cách Nhẫn nhục. Tuyệt đối không thể có ý niệm cạnh tranh, cạnh tranh là của người phương Tây, không phải của Trung Hoa, cạnh tranh thăng cấp lên chính là đấu tranh, đấu tranh lại thăng cấp lên chính là chiến tranh, đây chẳng phải là việc tốt, phải dùng nhẫn nhục ba-la-mật để hóa giải. Cho nên trong sự nhẫn nhục, sanh tâm quyết định.

Thứ năm: “Thâm tâm thanh tịnh, bất nhiễm lợi dưỡng” (*Thâm tâm thanh tịnh, không nhiễm lợi dưỡng*). Thâm tâm là tâm Bồ-đề, thâm tâm là gì? Tâm thanh tịnh chính là thâm tâm, thanh tịnh không ô nhiễm. “Thứ gì làm ô nhiễm? Danh văn lợi dưỡng. Tài sắc danh thực thùy không thể dính vào, chỉ cần quý vị vừa dính vào thì bị ô nhiễm, bị ô nhiễm thì tâm của quý vị không còn thanh tịnh, tâm không thanh tịnh này chính là tâm luân hồi, không phải tâm Bồ-đề”. Tâm Bồ-đề là tâm thanh tịnh, ở ngay trên đề Kinh của chúng ta, nửa phần sau trên đề Kinh này của chúng ta, **“Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác”**, năm chữ này chính là tâm Bồ-đề. Tâm thanh tịnh là phần nhỏ của tâm Bồ-đề, là sự chứng đắc của A-la-hán, Bích-chi-Phật; tâm bình đẳng là phần lớn của tâm Bồ-đề, là sự chứng đắc của Bồ-tát; Giác là tâm Bồ-đề viên mãn, là sự chứng đắc của chư Phật Như Lai. Rất quan trọng, nhất định phải thật làm, phải buông xả danh văn lợi dưỡng, đừng dính vào những thứ này.

Thứ sáu: “Phát nhất-thiết-chủng-trí tâm” (*Phát tâm nhất-thiết-chủng-trí*), nhất-thiết-chủng-trí là tâm Bồ-đề viên mãn, chính là trên đề Kinh của chúng ta nói là “Thanh Tịnh, Bình Đẳng, Giác”, hoàn toàn đầy đủ rồi. Thanh tịnh, bình đẳng, giác, chính là tâm nhất-thiết-chủng-trí, “nhật nhật thường niệm, vô hữu phế vong” (*mỗi ngày thường niệm, chẳng hề quên mất*). Trong Di Đà Kinh Yếu Giải, Đại sư Ngẫu Ích nói với chúng ta: Chân Tín thiết Nguyện chính là tâm Vô-thượng Bồ-đề. Thật sự tin có Thế giới Cực Lạc, có A Di Đà Phật, chân thật phát nguyện, mong muốn vãng sanh Thế giới Cực Lạc, thân cận A Di Đà Phật, nguyện tâm này chính là tâm Vô-thượng Bồ-đề. Đại sư Ấn Quang rất tán thán câu nói này, người xưa chưa từng nói, Đại sư Ngẫu Ích là người đầu tiên nói ra. Có phải là thật không? Là thật, không giả chút nào. Vì sao vậy? Vì đối chiếu với Kinh Vô Lượng Thọ, trong **Kinh Vô Lượng**

Thọ đã nói: “Phát Bồ-đề tâm, nhất hướng chuyên niệm A Di Đà Phật” (*Phát tâm Bồ-đề, nhất hướng chuyên niệm A Di Đà Phật*), **như vậy mới được vãng sanh Tịnh-độ**. Đây là trong Kinh Vô Lượng Thọ, Phật nói với chúng ta điều kiện đầy đủ để vãng sanh chính là điều này, chúng ta phải biết. Điều kiện này, “Tín-Nguyện-Trì Danh”, Tín- Nguyện chính là tâm Bồ-đề, Trì danh chính là nhất hướng chuyên niệm, đầy đủ tất cả. Đại sư Ngẫu Ích chỉ nói thành bốn chữ, đơn giản biết mấy, “Tín-Nguyện-Trì Danh”, nhất định được vãng sanh. Tám chữ này trong Kinh của chúng ta: “Phát tâm Bồ-đề, nhất hướng chuyên niệm A Di Đà Phật”, nói rất rõ ràng sáng tỏ. Yêu cầu chúng ta, “nhật nhật thường niệm, vô hữu phế vong”. Phế là thay đổi Pháp môn, không tu Pháp môn này nữa, vậy thì bỏ mất rồi, sao họ có được thành tựu chứ? Phải thâm nhập một môn. Biểu pháp của Ngài Hải Hiền rất hay, 92 năm chẳng hề bỏ quên, thật sự là thâm nhập một môn, thật sự là mỗi ngày thường niệm. Câu Phật hiệu này không chuyển hướng, tức là “vô hữu phế vong”; tiếp nối chặt chẽ không gián đoạn, chính là lời các Ngài nói là chưa từng đánh mất, chính là không gián đoạn, đó chính là nhật nhật thường niệm. Ngài làm được tám chữ này rồi, chẳng hề bỏ quên là không chuyển hướng, là tấm gương tốt của chúng ta.

Tiếp theo là niệm thứ bảy: “Ư nhất thiết chúng sanh, khởi tôn trọng tâm, trừ ngã mạn ý, khiêm hạ ngôn thuyết” (*Đối với tất cả chúng sanh, khởi tâm tôn trọng, trừ ý nghĩ ngã mạn, lời nói khiêm tốn*). Nguyện này nói rõ ràng hơn, bất luận là tu Pháp môn nào, chỉ cần là đệ tử Phật, nhất định phải tuân thủ lời dạy của Phật, ở trước mặt tất cả đại chúng, phải tôn trọng mọi người, bản thân phải khiêm tốn, không có ý nghĩ ngã mạn. Lời nói khiêm tốn, phải khiêm nhường, phải tôn trọng người khác, tuyệt đối không thể khen mình chê người.

“Bát giả, ư thế đàm thoại, bất sanh vị trước tâm” (*Thứ tám, đối với lời đàm luận ở thế gian, không sanh tâm vị trước*). Đây là qua lại với mọi người trong cuộc sống thường ngày, trong khi trò chuyện, nói xong rồi, thì tiếp tục câu Phật hiệu, đừng sanh tạp-niệm, đừng sanh ô nhiễm chấp-trước. Nhất định phải biết, như trong Kinh Kim Cang đã nói: “Nhất thiết pháp bất khả đắc” (*Tất cả pháp chẳng đạt được*), “Phàm sở hữu tướng, giai thị hư vọng”, cho nên đều không để trong tâm. Không phải kêu quý vị đừng nói chuyện với mọi người, Lão Hòa Thượng Hải Hiền nhìn thấy người nào cũng hoan hỷ, chúng ta phải học điều này, bất luận là nói chuyện gì, đều không để trong tâm. Người khác thỉnh giáo Ngài, thỉnh Ngài khai thị, Ngài rất đơn giản, rất vắn tắt, khuyên bảo quý vị: “Chăm chỉ niệm Phật, thành Phật là thật”, vãng sanh Thế giới Cực Lạc thì thành Phật rồi, đây là thật, “còn lại đều là giả”. Đây là khẩu đầu thiền của Lão Hòa Thượng, cuộc đời Lão Hòa Thượng nói câu này nhiều nhất, gặp được người khác thì Ngài khuyên họ, lúc nào cũng nhắc nhở họ, từ bi đến tột cùng, chẳng thể không biết. Không sanh tâm vị trước này, tốt nhất là chúng ta dùng Phật pháp để giải thích, chính là không khởi tâm, không động niệm, không phân-biệt, không chấp-trước, hằng thuận chúng sanh, tùy hỷ công đức, không để trong tâm, thì đúng rồi, để trong tâm chỉ có một câu A Di Đà Phật này.

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

Thứ chín: “Cận ư giác ý, thâm khởi chủng chủng thiện căn nhân duyên, viễn ly hội não tán loạn chi tâm” (*Tiếp cận với ý giác, sanh khởi các thiện căn nhân duyên sâu xa, xa lìa tâm ồn náo tán loạn*), tiếp cận với ý giác, vẫn chưa đại triệt đại ngộ, rất gần rồi. Khai ngộ, có tiểu ngộ, tiểu ngộ thường hay có; có đại ngộ, tích tiểu ngộ thì sẽ có đại ngộ, đại ngộ cũng phải tu hành tám năm mười năm, có chỗ đại ngộ; cuối cùng là triệt ngộ, triệt ngộ chính là giác, “Thanh tịnh bình đẳng giác”. Nhưng mà phải biết rõ, giác từ đâu có? Giác từ thanh tịnh, bình đẳng mà có. Nếu như tâm của chúng ta có ô nhiễm, bất bình, họ sanh phiền-não, không sanh trí huệ. Thật sự thanh tịnh, không còn ô nhiễm nữa, đoạn Kiến-Tư phiền-não rồi, năm loại kiến hoặc: **“Thân kiến, biên kiến, giới thủ kiến, kiến thủ kiến, tà kiến”** đoạn rồi; tư hoặc: “Tham, sân, si, mạn, nghi” đoạn rồi. Thật sự đoạn rồi, thật sự không còn nữa, thành A-la-hán, chứng quả A-la-hán. Quả nhiên đoạn thật rồi, sáu loại thần thông của họ hiện tiền, “Tham-sân-si-mạn-nghi” không còn, thật sự không còn nữa. Bản thân họ biết, trí huệ hiện tiền, thần thông hiện tiền, họ có thể không hiện, nhưng họ thật sự có. Giống như Lão Hòa Thượng Hải Hiền, không hiện, giả vờ làm một người bình thường, thỉnh thoảng lại hiện một lần, cũng không phải là cố ý, mà hiện vào lúc cần thiết.

Trong đĩa phim chúng tôi nghe thấy, đó là Hòa Thượng Hải Khánh, Ngài Hải Khánh vóc dáng nhỏ, người ốm ốm, thấp bé, người khác đều xem thường Ngài. Có một lần cây cầu của họ, cầu đá, có một tảng đá lớn, khoảng hơn ngàn cân, nặng như vậy, rơi vào trong đường nước chảy, cách cây cầu khoảng hơn năm mét, rất nhiều người đều không có cách nào để di chuyển nó một chút. Ngài đi đến, lại có thể di chuyển tảng đá lớn này, lôi gần vào trong bờ, đã lôi năm mét. Sức lực đó từ đâu mà có vậy? Người khác hỏi Ngài: Sao Ngài có sức mạnh lớn như vậy? Ngài nói: Tôi không có, hoàn toàn nhờ A Di Đà Phật giúp. Lão Hòa Thượng Hải Hiền cũng đã hiển bày vài lần, thời tiết rất nóng, Ngài kêu người dọn dẹp đường mương. Người khác không hiểu Lão Hòa Thượng có ý gì, nhưng Lão Hòa Thượng kêu làm thì làm thôi, dọn dẹp sạch sẽ đường mương rồi. Không ngờ đến ngày hôm sau, đã trút một cơn mưa to, cũng may đường mương thông rồi, phòng không bị ngập nước, nếu không thì phòng nhất định bị ngập nước. Cho nên người ta nói sao Lão Hòa Thượng có thể biết được ngày mai sẽ có cơn mưa lớn chứ? Cũng không có dự báo thời tiết, sao Ngài biết được? Đây là ngẫu nhiên, có sự cần thiết này, không nói. Vì vậy tâm phải thanh tịnh, tâm phải bình đẳng, thanh tịnh bình đẳng đều là định, dùng phương pháp niệm Phật tu được, đều gọi là niệm Phật tam-muội, định sanh trí huệ, trí huệ có thể giải quyết tất cả vấn đề.

Thứ tám: Đối với lời đàm luận ở thế gian, không sanh tâm vị trước. Thứ chín: Tiếp cận với ý giác, sanh khởi các thiện căn nhân duyên sâu xa, xa lìa tâm ồn náo tán loạn. Đây chính là lý do vì sao người tu hành ở trong lan-nhã, lan-nhã của Phật pháp chính là nơi thanh tịnh, rời khỏi đường phố, rời khỏi đô thị, để cho tâm được định lại, không bị cảnh giới bên ngoài quấy nhiễu, chọn nơi này để tu hành. Niệm thứ mười: “Chánh niệm quán Phật, trừ khử chư căn” (*Chánh niệm quán Phật, trừ khử*

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

các căn). Chánh niệm chính là nhất tâm. Nhất tâm niệm Phật cũng gọi là quán Phật, vì sao vậy? 16 phương pháp niệm Phật đều gọi là quán, phương pháp sau cùng này cũng là quán, trong tâm chỉ có Phật. Trừ khử các căn, tác dụng của việc trừ khử các căn. Mắt thấy sắc, tai nghe âm thanh, có phải là trong lúc đang quán Phật, mắt không thấy sắc, tai không nghe âm thanh không? Không phải vậy. Pháp sư Giao Quang đời nhà Minh Chú-giải Kinh Lăng Nghiêm, Chú giải của Ngài gọi là Chánh Mạch, chủ trương “xả thức dùng căn”. Ở đây trừ khử các căn, trừ khử các căn bị các trần quấy nhiễu, là ý này, đây chính là chánh niệm. Thấy sắc, nhìn thấy rõ ràng sáng tỏ, tường tận thấu suốt, nghe âm thanh, nghe rõ ràng rành mạch, tường tận thấu suốt, không có khởi tâm động niệm, đây gọi là trừ khử các căn, thì công phu đắc lực rồi. Vậy còn công phu đạt đến thuần thực? Không chỉ không có phân-biệt chấp-trước, ngay cả khởi tâm động niệm cũng không có, đó là Pháp-Thân Bồ-Tát, đó không phải là người bình thường. Tam-hiền Bồ-Tát không phân-biệt, không chấp-trước, Pháp-Thân Bồ-Tát không khởi tâm, không động niệm, đây đều là trừ khử các căn. Phàm phu trong Lục đạo, mắt thấy sắc bị sắc quấy nhiễu, điều thích nhìn thì nhìn nhiều một chút, không thích nhìn thì trốn tránh nó, đây chính là bị các căn quấy nhiễu rồi. Nghe âm thanh cũng như vậy, thích nghe thì rất chuyên tâm ở đó nghe, nghe thứ mà họ thích; không thích nghe thì họ cảm thấy rất phiền, rất bức, dấy khởi phiền-não, thích cũng là phiền-não. Cho nên trừ khử phiền-não quấy nhiễu các căn, ý này là đúng rồi. Đến chỗ này là mười niệm mà Di Lặc Bồ-Tát đã nói.

(1019lh. Trích từ tập 183. Giảng Tịnh Độ Đại Kinh Khoa Chú lần thứ 4-2014(25-2-2015-HK). Dịch Giả: Diệu Hiệp. Nguồn bài của Thầy Thích Thiện Trang).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

1020. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. “KINH VÔ LƯỢNG THỌ CỦA LÃO CƯ SĨ HẠ LIÊN CƯ HỘI TẬP LÀ CHÂN KINH....TẬP CHÚ GIẢI CỦA LÃO CƯ SĨ HOÀNG NIỆM TỔ LÀ CHÁNH-TRI CHÁNH-KIỆN, CÓ THỂ TIN CẬY ĐƯỢC, KHÔNG VẤN ĐỀ GÌ. Y THEO PHÁP MÔN NÀY ĐỂ TU HÀNH, NHẤT ĐỊNH ĐƯỢC VẮNG SANH, THẬT SỰ KHÔNG THỂ NGHĨ BÀN!”

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG

Tịnh Độ hoàn toàn nương nhờ A Di Đà Phật, 84 ngàn Pháp môn còn lại tu nhân chứng quả, Tịnh Tông không phải tu nhân chứng quả, hoàn toàn là nhờ oai thần gia trì của A Di Đà Phật mà được quả báo. Vì vậy, bất luận là cấp bậc nào, Hạ Hạ Phẩm vãng sanh của Phàm Thánh Đồng Cư Độ, vãng sanh đến Thế giới Tây Phương Cực Lạc, được 48 nguyện của A Di Đà Phật gia trì, sự gia trì này là bình đẳng, Hạ Hạ Phẩm vãng sanh của Đồng Cư Độ cũng được gia trì. Vừa được gia trì, thần thông, đạo lực của họ không khác với Sơ-địa Bồ-Tát. Cho nên đó gọi là quả giáo, không phải từ nhân mà được quả, đó là quả, là A Di Đà Phật gia trì được quả báo này, không phải chính mình tu được. Đây là sự thù thắng của Tịnh-Tông, Tịnh-Tông hoàn toàn

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

nương nhờ A Di Đà Phật, không thể có chút nghi ngờ nào đối với A Di Đà Phật, có nghi ngờ thì sai rồi. Chúng ta phải tin Lão Hòa Thượng Hải Hiền, Ngài làm tấm gương cho chúng ta, Ngài nói với chúng ta thật sự có thể giới Cực Lạc, thật sự có A Di Đà Phật, 48 nguyện là thật, không phải giả, làm chứng cho chúng ta. Lại chứng minh cho chúng ta, ***“quyển này của Lão Cư sĩ Hạ Liên Cư là chân Kinh, không thể nghi ngờ, nghi ngờ thì quý vị thiệt thòi lớn rồi. Chân Kinh, tập Chú giải của Lão Cư sĩ Hoàng Niệm Tổ là chánh tri chánh kiến, có thể tin cậy được, không vấn đề gì. Ý theo Pháp môn này để tu hành, nhất định được vãng sanh Tịnh-độ, thật sự không thể nghĩ bàn”***.

Chúng ta xem tiếp: “Chí ư Nghĩa Tịch Pháp sư dĩ Quán Kinh Hạ phẩm Hạ sanh chi thập niệm, chú bốn Kinh đệ thập bát nguyện chi thập niệm, thâm hữu kiến địa” (Còn như Pháp sư Nghĩa Tịch dùng mười niệm trong Hạ phẩm Hạ sanh của Kinh Quán Vô Lượng Thọ, Chú Giải mười niệm của nguyện thứ 18 trong Kinh này, rất có kiến giải), phù hợp với giáo nghĩa quả giáo của Tịnh-Tông. Đại sư Vọng Tây nói, “Tông Gia bất nhĩ” (Tông Gia không như vậy), Tông Gia, là họ gọi Đại sư Thiện Đạo, không dám gọi tên của Ngài, gọi là Tông Gia, họ đều là học trò của Đại sư Thiện Đạo, Ngài Thiện Đạo là Tổ sư thứ tư của Tịnh-Độ Tông chúng ta. “Kim chi thập niệm, dẫn thị khẩu xưng, thượng tận nhất hình, hạ chí nhất niệm” (Mười niệm này chỉ là miệng xưng niệm, thượng căn là niệm nhất hình, hạ căn chỉ một niệm), nhất hình này chính là một đời, chúng ta vẫn còn thân thể này, một đời, cả đời niệm Phật, giống như Ngài Hải Hiền, Hải Khánh đều là cả đời niệm Phật, đây là thượng căn. Còn như hạ căn, không có nhân duyên tốt như vậy, mãi cho đến khi lâm chung, mới gặp được bạn lành, mới khuyên họ niệm Phật, họ vừa nghe liền tin, liền thật làm, một niệm cũng có thể vãng sanh, hạ căn chỉ một niệm. “Thông ư tam bối” (Thông cả ba bậc), ba bậc thượng trung hạ, “nhập ư cửu phẩm, mạc bất giai vãng” (nhập trọn chín phẩm, không ai không vãng sanh), tất cả đều vãng sanh. Ý nghĩa này quan trọng, vô cùng quan trọng, không có người nào bị bỏ sót, như vậy mới phù hợp chân lý quả giáo của tha lực trong Tịnh-Tông.

Chúng ta tuyệt đối không thể nghi ngờ, nếu nghi ngờ thì cơ hội vô cùng thù thắng này bị bỏ lỡ rồi. Trước đây, thầy Lý khuyên tôi, từ xưa đến nay, biết bao nhiêu người thông minh đều tin, đều không nghi ngờ, đều vãng sanh rồi, chúng ta nhìn thấy những tấm gương này, thì hãy nên tin một lần. Tin một lần thì quả thật thành công rồi, tôi rất may mắn, thành tựu rồi, tin người xưa không gạt chúng ta, cho dù bị gạt một lần cũng cam tâm. Thầy thật từ bi, khuyên tôi như vậy, tôi rất cảm ơn, có tiếp nhận hay không? Không tiếp nhận. Tôi đã từng nói với quý vị, tôi tiếp nhận là do giảng Kinh Hoa Nghiêm, giảng Kinh Pháp Hoa, giảng Kinh Lăng Nghiêm, từ trong những đại Kinh đại luận này lãnh ngộ, thể hội được rồi. Đặc biệt là Kinh Hoa Nghiêm, Giảng 53 lần tham vấn của Thiện Tài đồng tử, đột nhiên nghĩ lại, Thiện Tài là học trò tâm đắc, đệ tử nhập thất của Văn Thù Bồ-tát, Ngài tu Pháp môn gì? Trước đây giảng Kinh cũng không chú ý đến, như vậy liền quay trở lại tìm xem, thoáng chốc thì phát hiện rồi, lần tham vấn thứ nhất, Tỳ-kheo Kiết Tường Vân, tu Bát-chu-

tam-muội, Bát-chu-tam-muội là chuyên tu “**Pháp Môn Niệm Phật**”, như vậy mới hiểu được. Lại xem lần sau cùng, lần tham vấn thứ 53, mười đại nguyên vương của Phổ Hiền Bồ-Tát dẫn về Cực Lạc, vậy là được rồi. Quý vị xem, từ đầu đến cuối, đầu nguồn cuối ngọn, Ngài Thiện Tài tu gì? Tu “**Pháp Môn Niệm Phật**” cầu sanh Tịnh-Độ. Kinh Hoa Nghiêm thành tựu như vậy, chúng ta chẳng thể không biết. Trong đó, Ngài Thiện Tài vẫn còn 51 lần tham vấn, Pháp môn của mỗi vị thiện tri thức học đều khác nhau, Ngài đều đến tham vấn, đều đến thỉnh giáo. Những vị thiện tri thức này đều nói rất rõ ràng, rất tường tận về Pháp môn tu học của mình, Ngài rất biết ơn, làm thế nào? Không tu. Đây là gì vậy? Hậu-đắc-trí thành tựu viên mãn, chẳng phải là Ngài không hiểu được, Ngài hiểu được, quý vị hỏi Ngài, các Ngài đều biết; bản thân “thâm nhập một môn, huân tu lâu dài”, “đọc sách ngàn lần, tự hiểu nghĩa kia”, tự hiểu chính là khai ngộ. Tôi nhìn thấy những điều này liền tin rồi, đối với bản hội tập này, đối với Chú Giải của Niệm Lão, học tập rất nghiêm túc. Hoàng Niệm Lão là thầy của tôi, tuy rằng chúng tôi không có danh phận này, nhưng tôi theo Ngài học tập, Ngài làm thầy tôi cũng rất xứng đáng, những gì Ngài nói tôi có thể nghe hiểu.

Chúng ta xem phần tiếp theo trong dấu ngoặc: “Cẩn niệm nhất thanh giả” (Chỉ niệm một tiếng), một tiếng này là khi nào? “Lâm chung nhất niệm” (*Một niệm khi lâm chung*), đây là một ý, hoặc là “hoạch đắc nhất niệm tịnh tâm” (*được một niệm tâm thanh tịnh*), một niệm sau cùng này tâm địa thanh tịnh, tin thật sự có Thế giới Cực Lạc, thật sự có A Di Đà Phật, thật sự muốn vãng sanh, có ý niệm này thì họ có thể vãng sanh. “Phát nhất niệm tâm niệm ư bỉ Phật, diệt giai đắc vãng sanh” (*Phát một niệm tâm niệm vị Phật ấy, cũng đều được vãng sanh*), tất cả đều được vãng sanh, đây không phải là giả. Vì vậy, hiện nay chúng ta gặp được rồi, hy vọng mọi người đừng bỏ lỡ, tuyệt đối đừng nghi ngờ. Tôi không dễ gì có được, tôi rất hối hận, nếu như năm xưa thầy vừa khuyên tôi, tôi liền tiếp nhận, liền tin tưởng, hôm nay tôi rất có khả năng niệm đến Nhất-tâm-bất-loạn. Ban đầu không tiếp nhận, vẫn bị những đại Kinh đại luận này nhiều loạn, vẫn còn rất may mắn, cuối cùng đã quay đầu, cuối cùng đã tin Pháp môn này. Đời này mới chắc chắn thoát khỏi lục đạo luân hồi, vãng sanh thế giới Cực Lạc, liễu sanh tử xuất tam giới. Học những Pháp môn khác không nắm chắc, may mắn biết bao!

Thời gian hôm nay hết rồi, chúng ta học tập đến đây thôi. (*Hết tập 183*)

Nguyện đem công đức này

Hướng về khắp tất cả

Đệ tử cùng chúng sanh

Đều sanh nước Cực Lạc

Chóng viên thành Phật quả

Rộng độ khắp chúng sanh.

Nam Mô A Di Đà Phật.

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

(1020lh. Trích từ tập 183. Giảng Tịnh Độ Đại Kinh Khoa Chú lần thứ 4-2014(25-2-2015-HK). Dịch Giả: Diệu Hiệp. Nguồn bài của Thầy Thích Thiện Trang).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

1021. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. “VÌ SAO TÔI BUÔNG ‘KINH HOA NGHIÊM’, CHUYÊN HỌC ‘KINH VÔ LƯỢNG THỌ’, NHỮNG NĂM CUỐI ĐỜI BUÔNG XẢ HẾT TẤT CẢ, KHÔNG CÒN QUAN TÂM ĐẾN NỮA, CHỈ MỘT BỘ KINH NÀY, MỘT BỘ CHÚ GIẢI NÀY, MỘT CÂU PHẬT HIỆU NÀY, MỤC TIÊU CỦA TÔI CHÍNH LÀ VẮNG SANH TÂY PHƯƠNG CỰC LẠC, THÂN CẬN A DI ĐÀ PHẬT, LÀM ĐỆ TỬ CỦA A DI ĐÀ PHẬT, THÌ CHÚNG TÔI ĐÃ MÃN NGUYỆN RỒI”.

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không

Kính chào chư vị Pháp sư, chư vị đồng học, mời an tọa. Thỉnh mọi người cùng tôi Quy Y Tam Bảo:

A-xà-lê tồn niệm, ngã đệ tử Diệu Âm, thí tụng kim nhật, nãi chí mạng tôn. Quy Y Phật Đà, lưỡng túc trung tôn; Quy Y Đạt Ma, ly dục trung tôn; Quy Y Tăng Già, chư chúng trung tôn. (Niệm 3 lần)

Mời xem Đại Kinh Khoa Chú, trang 468, trang 468 đếm ngược đến hàng thứ ba, “Văn danh phổ ích” (*nghe danh được lợi ích rộng lớn*), chia thành mười đoạn. Đoạn thứ nhất là nguyện thứ 18, “Thập niệm tất sanh nguyện” (*Nguyện mười niệm ắt vắng sanh*). Chúng ta đọc một đoạn Kinh văn:

“Ngã tác Phật thời, thập phương chúng sanh, văn ngã danh hiệu, chí tâm tín nhạo, sở hữu thiện căn, tâm tâm hồi hướng, nguyện sanh ngã quốc, nãi chí thập niệm. Nhược bất sanh giả, bất thủ Chánh-giác, duy trừ ngũ nghịch, phi báng chánh pháp” (*Khi con thành Phật, chúng sanh trong mười phương nghe danh hiệu của con, chí tâm tín nhạo, tất cả căn lành, tâm tâm hồi hướng, nguyện sanh cõi nước con, cho đến mười niệm. Nếu không vắng sanh, thì con không giữ ngôi Chánh-giác, chỉ trừ hạng người phạm năm tội nghịch, phi báng chánh pháp*).

Nguyện này là một đoạn chủ yếu nhất trong toàn bộ Kinh văn, Nguyện vô cùng thù thắng trong 48 nguyện chính là nguyện này. Trong tập Chú giải của Niệm Lão, chúng ta có thể thấy được, Niệm Lão dụng tâm trong Nguyện thứ 18 nhiều nhất, Chú giải tường tận nhất, đây là điều hiếm có khó gặp, ngày nay chúng ta gặp được rồi. Mời xem tập Chú giải, trang trước, Nguyện thứ 18, đây là hai hàng Kinh văn ở trang trước, “Thập niệm tất sanh nguyện” (*nguyện mười niệm ắt vắng sanh*). Vắng sanh Thế giới Cực Lạc không khó, mười niệm khi lâm chung nhất định được vắng sanh. Khó, thật sự là khó tin, làm gì có chuyện dễ dàng như thế? Niệm Lão nói tiếp với chúng ta: “Nhật Tịnh-tông cổ đức” (*Cổ đức Tịnh-tông Nhật Bản*), các vị Tổ sư

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

Đại đức từ xưa đến nay của Tịnh-Độ Tông Nhật Bản, “giáo lượng Chư Kinh” (*giáo lượng các Kinh*), giáo là so sánh, lượng là nhận định. Có nghĩa là “Kinh Vô Lượng Thọ” trong tất cả các Kinh có một phân lượng như thế nào, so sánh với tất cả các Kinh, “đư Kinh trung” (*trong những Kinh khác*), ngoài Kinh này ra, trong tất cả các Kinh “Hoa Nghiêm độc chân thật” (*Chỉ có Kinh Hoa Nghiêm là chân thật*). Điều này, rất nhiều đồng học đều biết, Kinh Hoa Nghiêm, ở Trung Hoa từ xưa đến nay, bất luận là Tổ sư Đại đức của tông phái nào, hầu như đều khẳng định “Kinh Hoa Nghiêm” là vua trong các Kinh.

Năm xưa khi tôi theo Tiên sinh Phương Đông Mỹ học Triết học, mục sau cùng mà thầy giảng cho tôi là Triết học Kinh Phật, tôi cũng vô cùng kinh ngạc, kinh Phật là tôn giáo, sao có thể là Triết học? Lúc đó tôi còn trẻ, thật sự là không hiểu biết. Thầy giới thiệu Phật pháp cho tôi, tất cả các Kinh trong Phật pháp, thầy cũng đặc biệt giới thiệu Kinh Hoa Nghiêm cho tôi, còn nói với tôi: Học Kinh Hoa Nghiêm nhất định phải nương vào Sớ Sao của Ngài Thanh Lương và Hợp Luận của Trương gia Lý. Tôi đã học tập rất nghiêm túc trong nhiều năm, cũng từng giảng hai lần, hai lần đều chưa giảng xong. Lần thứ nhất đã giảng gần một nửa, vẫn chưa đến một nửa, còn thiếu một chút; lần thứ hai giảng khoảng một phần năm, giảng đến Phẩm Thập-trụ. Lần thứ hai giảng được tường tận, dùng nhiều thời gian, một phần năm Kinh vẫn mà tôi đã giảng hơn bốn ngàn giờ, rất nhiều người nghe được vô cùng hoan hỷ. Vào năm 85 tuổi, tôi ngừng giảng Kinh này, vì sao vậy? Tuổi tác quá lớn rồi, sợ không giảng hết bộ Kinh. Nếu như giảng theo tiến độ lúc trước của tôi, tôi ước đoán giảng hết cả bộ Kinh cần có 20 ngàn giờ, ai có lòng nhẫn nại để nghe? Cho nên lúc bấy giờ tôi rất buồn ngủ mà nói với thính chúng: Hơn bốn ngàn giờ này, người không sót một buổi giảng nào chỉ có một mình tôi, những người khác, hết thầy đều sót buổi học, không dễ dàng. 20 ngàn giờ vẫn là lược thuyết, vẫn không phải là thật sự tường tận. Kinh này thật sự là ý vị vô cùng tận. Khi tôi thật sự hiểu rõ rồi, không còn nghi ngờ nữa, “Kinh Vô Lượng Thọ” chính là trung bản của “Kinh Hoa Nghiêm”, tôi buông đại bản Kinh Hoa Nghiêm, tôi giảng trung bản. “Kinh Vô Lượng Thọ” chính là trung bản của “Kinh Hoa Nghiêm”, “Kinh A Di Đà” là tiểu bản của Kinh Hoa Nghiêm. Ba bộ Kinh này, có cảnh giới và nội dung hoàn toàn tương đồng, Kinh Hoa Nghiêm giảng tường tận, Kinh Vô Lượng Thọ là nội dung chính của Kinh Hoa Nghiêm, Kinh A Di Đà là lược thuyết của Kinh Hoa Nghiêm, lược thuyết của Kinh giáo Đại-thừa, tiện lợi cho thời khóa đọc tụng sáng tối, nội dung của ba bộ Kinh này hoàn toàn tương đồng, chỉ khác nói tường tận hay sơ lược. Chúng ta phải biết. Cho nên người xưa (Đại đức xưa), bất luận là Trung Hoa hay nước ngoài, đều cho rằng “Kinh Hoa Nghiêm” chân thật nhất. “Nhược dữ thử Kinh tương giáo” (*Nếu so sánh với Kinh này*), so sánh với Kinh này, vậy thì bộ Kinh này là chân thật, hơn Kinh Hoa Nghiêm rồi. Quý vị liền biết được, ***“Vì sao tôi buông “Kinh Hoa Nghiêm”, chuyên học “Kinh Vô Lượng Thọ”, những năm cuối đời buông- xả hết tất cả, không còn quan tâm đến nữa, chỉ một bộ kinh này, một bộ chú giải này, một câu Phật hiệu này, mục tiêu của tôi chính là vãng sanh Thế giới Tây Phương Cực Lạc thân cận A Di Đà Phật, làm đệ tử của A Di Đà Phật, thì chúng tôi đã mãn nguyện rồi”***.

(1021lh. Trích từ tập 182. HT Tịnh Không Giảng Tịnh Độ Đại Kinh Khoa Chú lần thứ 4-2014 (24-2-2015). Hiệp Hội Giáo Dục Phật Đà HồngKông).

Dịch Giả: Diệu Hiệp. Nguồn bài của Thầy Thích Thiện Trang.

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

1022. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. “LUYỆN TẬP CHÂN TÂM TỪ ĐÂU? NHỮNG ĐIỀU CHÚNG TÔI LÃNH NGỘ TRONG NHIỀU NĂM NAY, TÔI CŨNG KHUYÊN CÁC ĐỒNG HỌC, DỪNG CHÂN TÂM ĐỂ SỐNG, DỪNG CHÂN TÂM LÀM VIỆC, DỪNG CHÂN TÂM ĐỐI NHÂN TIẾP VẬT. HỌ DỪNG GIẢ TÂM ĐỐI VỚI TA, TA DỪNG CHÂN TÂM ĐỐI VỚI HỌ, KHÔNG THIẾT THỜI, VÌ SAO VẬY? Họ vẫn muốn tiếp tục luân hồi trong Lục đạo, tôi không muốn tiếp tục luân hồi trong Lục đạo nữa, tôi muốn đời này đến Thế giới Cực Lạc”.

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG

Trong Kim Quang Minh Kinh Văn Cú nói: “Chí tâm là thấu suốt đến nguồn tâm, tận cùng thật tế của tâm”, đây là chí tâm, chí tâm này ở trong Phật pháp nói là “Minh tâm kiến tánh”. Tín nhạo trong minh tâm kiến tánh, đó là thật, chẳng phải là giả, thuần chân không vọng. Điều này nói chúng ta dùng tâm gì để niệm Phật? Phải dùng chân-tâm. Nếu dùng chân-tâm thì một câu, mười câu đều được vãng sanh. Từ đây có thể biết, niệm Phật là dựa vào “Chân-Tâm”, vọng-tâm thì hiệu quả kém rất xa. ***“Luyện tập chân-tâm từ đâu? Những điều chúng tôi đã lãnh ngộ trong nhiều năm nay, tôi cũng khuyên các đồng học, dùng chân-tâm để sống, dùng chân-tâm làm việc, dùng chân-tâm đối nhân tiếp vật. Họ dùng giả-tâm đối với ta, ta dùng chân-tâm đối với họ, không thiết thời, vì sao vậy? Họ vẫn muốn tiếp tục luân hồi trong Lục đạo, tôi không muốn tiếp tục luân hồi trong Lục đạo nữa, tôi muốn đời này đến Thế giới Cực Lạc”.***

Thế giới Cực Lạc là thế giới chân thật, khác với thế giới của chúng ta. Thế giới của chúng ta là giả, thế giới này của chúng ta là sanh diệt, hết thấy tất cả pháp toàn là hiện tượng sanh diệt, bất luận là hiện tượng vật chất, hiện tượng tâm lý, hiện tượng tự nhiên, tất cả đều có sanh có diệt. Di Lặc Bồ-tát nói cho chúng ta biết, chúng ta đổi thành cách nói của hiện nay, tần suất này cao thế nào? Di Lặc Bồ-tát nói với chúng ta, một giây, trong một giây có bao nhiêu sanh diệt? Bồ-tát nói với chúng ta, có 2240 ngàn tỷ, đơn vị là ngàn tỷ, không phải là vạn. Một giây có 2240 ngàn tỷ lần sanh diệt, đó là gì? Hiện tượng vật chất, hiện tượng tâm lý, hiện tượng tự nhiên. Ba loại này đã bao gồm hết các hiện tượng trong toàn vũ trụ, cũng tức là vạn pháp mà Đại sư Huệ Năng đã nói: “Hà kỳ Tự-tánh, năng sanh vạn pháp” (Nào ngờ Tự-tánh có thể sanh ra vạn pháp). Cho nên vạn pháp là giả, Kinh Kim Cang nói rất hay: “Phàm sở hữu tướng, giai thị hư vọng” (Hễ có tướng thì đều là hư vọng). Vì sao vậy? Nó sanh diệt trong tần suất cao, ý niệm trước diệt rồi, ý niệm sau sanh ra. Nó là một dạng giống

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

như tương tục tướng, không phải thật sự tương tục, thật sự tương tục, niệm trước và niệm sau hoàn toàn tương đồng, chính là tương tục, nó không như nhau, mỗi ý niệm đều khác nhau. Mỗi hiện tượng vật chất cũng là mỗi giây đều khác nhau. Trong một giây, nó sanh diệt 2240 ngàn tỷ lần, mỗi lần đều khác nhau. Có gì như nhau không? Có, nhất-chân pháp-giới là như nhau, cho nên gọi là nhất-chân. Nhất-chân pháp-giới là Thật-báo-trang-nghiêm độ của Chư Phật, Bồ-Tát, ở nơi đó gọi là trường thọ, vì sao vậy? Mãi mãi không biến đổi, thật sự là vô lượng thọ. Thế giới Cực Lạc chính là như thế, Thế giới Cực Lạc có bốn độ, ba bậc, chín phẩm, nhưng không tương đồng với cõi nước của tất cả Chư Phật, cõi nước của tất cả Chư Phật có Mười pháp-giới, có Lục đạo luân hồi, trên danh nghĩa thì Thế giới Cực Lạc có bốn độ, trên thực tế thì không có. Vì sao vậy? Bởi vì vọng-tâm của họ đoạn dứt rồi, họ chỉ dùng chân-tâm, không có vọng-tâm, chân-tâm không sanh không diệt, vọng-tâm có sanh có diệt, điều này không như nhau.

Cho nên vãng sanh đến Thế giới Cực Lạc, vậy thì được lợi ích lớn rồi. Vãng sanh đến Thế giới Cực Lạc, ta muốn trở về có được hay không? Được, bất cứ lúc nào quý vị đều có thể trở về. Quý vị được đại tự tại, quý vị có sáu loại thần thông, mỗi loại thần thông đều là vô lượng vô biên, không có giới hạn, không giống như thần thông của A-la-hán có giới hạn. Thiên nhãn, thiên nhĩ của A-la-hán, thông thường là một tiểu thiên thế giới, gia công dụng hạnh để tu hành, tu đến cao nhất cũng chỉ có thể nhìn thấy một đại thiên thế giới, ngoài đại thiên thế giới này thì họ không nhìn thấy, có giới hạn. Túc-mạng-thông của A-la-hán có thể biết được 500 đời quá khứ, chính là từng đời trong đời quá khứ của chính mình, họ biết được 500 đời, lâu hơn 500 đời thì họ không biết, tuy là có sáu loại thần thông, nhưng có giới hạn. Thân phận trời người ở “Phàm-thánh-đồng-cư- độ” trên Thế giới Cực Lạc, các Ngài được bốn nguyện của A Di Đà Phật gia trì, khôi phục năng lực rồi, không phải là công phu của chính mình khôi phục, mà là A Di Đà Phật gia trì giúp quý vị khôi phục lại, khả năng sáu loại thần thông của quý vị hoàn toàn tương đồng với Pháp-thân Bồ-Tát, không có chướng ngại, thật sự được đại tự tại. Phải hiểu rõ lý này.

Lý, tất cả là Tự-tánh sẵn đủ, vốn có, không phải có từ bên ngoài. Chúng ta bị phiền-não làm chướng ngại, trở thành bộ dạng hiện nay. Thế giới Cực Lạc không có chướng ngại, không có A-lại-da, các Ngài hoàn toàn chuyển thức thành trí. Sự tu hành của Pháp-tướng tông chính là dùng phương pháp này, nhờ vào năng lực của chính mình để chuyển, quá khó! Người niệm Phật hoàn toàn là nhờ A Di Đà Phật gia trì, giúp quý vị chuyển lại, rất dễ dàng. Khi nào thì chuyển? Khi vãng sanh chuyển. Quý vị đều biết rằng vãng sanh Thế giới Cực Lạc là hóa sanh trong hoa sen, họ đã qua đời ở cõi này rồi, thần thức của họ liền ngồi trong hoa sen, A Di Đà Phật cầm đóa hoa sen này, hoa sen liền khép lại. Họ thấy hoa sen, lúc đó hoa sen nở ra, họ ngồi vào trong hoa sen, hoa sen liền khép lại, A Di Đà Phật đem hoa sen này đến Thế giới Cực Lạc, đặt trong ao Thất Bảo, họ ở trong hoa sen sẽ có sự biến đổi, là chuyển thức thành trí. Cho nên hoa nở thấy Phật, đến ao Thất Bảo, hoa nở gặp được A Di Đà Phật, hoàn toàn chuyển lại rồi, tức là hoàn toàn không còn hiện

tượng sanh diệt nữa, giống như người trên Thế giới Cực Lạc vậy, không sanh không diệt. Vì sao vậy? Đó là Tự-tánh.

“Kinh Hoa Nghiêm” nói rất hay, cõi nước trong mười phương là do tâm hiện thức biến, tâm là Tự-tánh, tánh-đức, tâm hiện là không sanh không diệt, thức biến là có sanh có diệt. Cõi nước của chư Phật đều là như vậy, chỉ riêng ở thế giới Cực Lạc, nơi đó đặc thù, nơi đó ngoại lệ. Cho nên rất khó tin, không chỉ phàm phu chúng ta, mà Thanh-văn, Duyên-giác, Bồ-tát, quý vị nói với các Ngài, các Ngài cũng không tin. Cho nên các Ngài vẫn phải khổ tu, tu từ từ, tu đến khi nào mới tin? Tu đến khi “Minh tâm kiến tánh”, thì tin rồi, vì sao vậy? Chính mắt nhìn thấy, được “Minh tâm kiến tánh” thì quý vị thấy Thế giới Cực Lạc rồi. Nhìn thấy Thế giới Cực Lạc, quý vị niệm một tiếng A Di Đà Phật, muốn đến Thế giới Cực Lạc liền đến được. Không đạt đến trình độ này thì họ không tin, họ không chịu niệm câu Phật hiệu này, không phải là Phật không tiếp dẫn họ, mà chính họ không muốn đi, bản thân họ nghi ngờ.

Kim Quang Minh Kinh Văn Cú nói: “Chí tâm giả, triệt đáo tâm nguyên, tận tâm thật tế”, tâm nguyên là Tự-tánh, thật tế là Tự-tánh, thật sự Minh tâm kiến tánh mới gọi là chí tâm. “Triệt giả, triệt đề. Đáo giả, đạt đáo, tức du tử đáo gia chi đáo. Tâm nguyên giả, tự tâm chi bản nguyên. Tận giả, cùng tận. Thực tế giả, tức bản Kinh trung chân thật chi tế”. (Triệt là triệt đề. Đáo là đạt đến, nghĩa “đến” của người xa quê về đến nhà. Tâm nguyên là nguồn gốc của tự tâm. Tận là cùng tận. Thật tế chính là chỗ chân thật trong Kinh này). Đây là nói về lý, trên lý nói rất thông suốt, trên lý không có chướng ngại, chúng ta phải tin. Không thể tin, là do bản thân không có thiện căn, là do nghiệp chướng của chính mình rất nặng. **“Nghiệp chướng nặng thì phải làm sao? Niệm Phật tiêu nghiệp chướng. Đừng làm việc gì khác, Pháp môn khác không thù thắng như niệm Phật, không cứu cánh bằng niệm Phật, không triệt đề như niệm Phật, nhất định phải tin công đức của Phật hiệu là bậc nhất, chẳng có gì so sánh được, Kinh gì, Chú gì, phương pháp gì cũng không sánh bằng câu Phật hiệu này”.**

“Nếu quý vị hỏi tôi, tôi mất 30 năm rồi tôi mới tiếp nhận, tôi mới tin. Tôi học Phật đến nay đã 67 năm, 26 tuổi học Phật, 30 năm đầu tôi không tiếp nhận, tôi nghi ngờ. Thật sự làm rõ, làm sáng tỏ rồi, tôi hiểu rõ từ đâu?”. Từ Kinh giáo, từ Kinh Đại-thừa, đại Kinh đại Luận, tôi hiểu rõ từ đây, hiểu rõ rồi mau chóng quay đầu, vì sao vậy? Bởi không quay đầu thì không kịp nữa. Thọ mạng được kéo dài, là được Phật lực gia trì. Người đầu tiên nhắc nhở tôi là một vị Lạt-ma Cam Châu của Tạng truyền chúng ta, Cam Châu Nhĩ Ngõa. Ngài vắng sanh rồi, Ngài cũng là học trò của Đại sư Chương Gia, là Lão học trưởng của chúng tôi, lớn hơn tôi mười mấy tuổi, tôi 26 tuổi, Ngài khoảng hơn 40 tuổi, lớn hơn tôi gần 20 tuổi. Ngài nói với tôi: “Thọ mạng được kéo dài rồi, Phật giúp thầy kéo dài”. Tôi không cầu thọ mạng, là thật, không phải giả, tôi hoàn toàn tiếp nhận. Trong mạng không có phước báo, chiếu theo bát tự của tôi để đoán mệnh, mệnh của tôi là mệnh ăn xin, cho dù cũng có một chút trí huệ, nhưng thọ mạng ngắn, không có phước báo, có lẽ là trong đời quá khứ

đã tu một chút pháp bồ thí, cho nên cũng có một chút thông minh trí huệ. Làm rõ ràng, sáng tỏ rồi thì thật làm, không giống như Lão Hòa Thượng Hải Hiền, Lão Hòa Thượng Hải Hiền, sư phụ vừa nói thì Ngài hoàn toàn tiếp nhận, **“thật thà, nghe lời, thật làm”**. Tôi thật thà, nghe lời, nhưng không thật làm, chính mình nhất định phải làm cho rõ, làm sáng tỏ, tôi mới thật làm, cho nên đã lãng phí thời gian 30 năm. Nếu như tôi mới đầu thật sự theo Đại sư Chương Gia hoặc là theo Lão Cư sĩ Lý Bình Nam dạy tôi “Pháp Môn Tịnh-Độ”, tôi liền thật làm, thì trình độ của tôi không chỉ như bây giờ. Vô cùng đáng tiếc, rất yêu thích Kinh luận, đặc biệt là đại Kinh đại luận, Kinh Hoa Nghiêm, Kinh Pháp Hoa của Đại-thừa, Pháp-tướng Duy-thức, Tánh-tông, đều là những Kinh luận tôi rất ngưỡng mộ, vô cùng yêu thích, đã dùng không ít thời gian vào những Kinh luận này. Tất nhiên cũng không thể nói là uổng phí, nếu không có nền tảng này thì tôi đọc không hiểu Kinh điển Tịnh-Tông, dùng những nền tảng này để học tập Kinh điển Tịnh-Tông, không còn chướng ngại nữa.

Phản trước Kinh này đã đọc qua, Thế Tôn nói ba điều chân thật, thứ nhất là bờ mé chân thật, bờ mé chân thật chính là **“Chân-như bản-tánh”**, đây là điều chân thật thứ nhất, thứ hai là trí huệ chân thật, thứ ba là lợi ích chân thật, thế thì còn gì bằng! Lợi ích này, nói đến lợi ích nhỏ, quý vị biết được tu thân dưỡng tánh. Nói đến lợi ích lớn, tề gia trị quốc bình thiên hạ, là pháp thế gian, quý vị có trí huệ này; còn pháp xuất thế gian, thông tông thông giáo, Hiền Mật viên dung, nếu như trở về Tịnh-Độ, nhất định một đời chứng đắc cứu cánh viên mãn, thế thì còn gì bằng, quá thù thắng!

Tiếp theo nói “tín nhạo”, tín là không hoài nghi, nhạo là yêu thích, vô cùng hoan hỷ, trong Phật pháp nói là pháp hỷ sung mãn. “Tín thuận sở văn chi pháp” (Tin và vâng theo pháp đã nghe), đây chính là “Pháp Tín-Nguyện-Trì danh” vãng sanh Tịnh-Độ, “nhi ái nhạo chi” (*mà yêu thích pháp đó*), quý vị tin tưởng không nghi ngờ, quý vị có thể vâng theo, nghiêm túc tu học, câu nói phía sau hay, “tức tín tâm hoan hỷ” (*tức là tín tâm hoan hỷ*). Có tín tâm hoan hỷ, chẳng có người nào không thành tựu. Ba vị thánh ở chùa Lai Phật, đây là tôi nói. Có người cho rằng mẹ của Lão Hòa Thượng Hải Hiền chưa từng đến ở chùa Lai Phật, vậy thì chùa Lai Phật chỉ có hai vị thánh, không thể tính thêm bà. Chúng ta cần gì tính toán chi li như thế? Chúng tôi lấy Lão Hòa Thượng Hải Hiền làm trung tâm, mẹ của Ngài cũng giống như Ngài, không được đi học, không biết chữ, chỉ một câu A Di Đà Phật, đã niệm một đời, từ nhỏ thì bà đã ăn chay niệm Phật, 86 tuổi vãng sanh, ra đi tiêu diêu tự tại như thế, làm cho người khác ngưỡng mộ. Cho nên, sách Lai Phật Tam Thánh Vĩnh Tư Tập phải đọc nhiều lần, nếu đọc 10 lần, 20 lần thì nghiện rồi, muốn ngừng cũng không được, thật sự được thọ dụng, càng đọc càng hoan hỷ, nhất định có thể giúp quý vị đời này viên mãn thành Phật.

Chí, “Chí giả, chân dã, thành dã, thật dã” (*Chí là chân, là thành, là thật*). Chân thành, thành thật đến tột cùng, điều này rất quan trọng. Làm sao có thể làm được? Học tốt thập thiện thì đạt được rồi. Thập thiện, thứ nhất khẩu thiện, tuyệt đối không vọng ngữ, đây là nói lời chân thật, không thể nói lời chân thật thì không nói, cũng

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

không thể lừa dối người khác; thứ hai, tuyệt đối không thể gây chuyện thị phi, đó gọi là lương thiện, tội lỗi này rất nặng; thứ ba không ý ngữ, ý ngữ là lời ngon tiếng ngọt, rắp tâm lừa dối người khác; thứ tư là ác khẩu, nói lời thô lỗ. Chúng ta có thể giữ tốt bốn điều giới này, thật sự làm được, thực tiễn rồi, thì chân-tâm hiện tiền. Phiền-não tập khí của chúng ta nặng, có lúc biết rõ vẫn cố phạm, làm sao đây? Nhân-Quả có thể giúp chúng ta.

Đĩa mà tôi hôm qua chúng tôi xem của nhà Đạo, của Đạo giáo, hoàn toàn nói nhân quả báo ứng với chúng ta, đặc biệt là nói địa ngục. Tình cảnh của địa ngục, Phật giáo có nói, nhưng không có ai hội tập lại, của Đạo giáo gọi là Ngọc Lịch Bảo Sao. Trước đây chúng tôi cũng mất một khoảng thời gian, trích lục ra những phần liên quan đến nhân quả báo ứng trong Đại Tạng Kinh soạn thành một quyển sách, là Chư Kinh Phật Thuyết Địa Ngục Tập Yếu. Quyển sách này hay hơn Ngọc Lịch Bảo Sao, Ngọc Lịch Bảo Sao nói về quả rất nhiều, nhưng mà nói về nhân không viên mãn; trong Kinh Phật nói **“Nhân và Quả”** đều rất hay, đều nói trọn vẹn. Cho nên tôi hy vọng sau này vẽ Địa Ngục Biến Tướng Đồ, có thể căn cứ vào những điều Kinh Phật đã nói mà vẽ thêm một tấm. Ngọc Lịch Bảo Sao, họ đã chế tạo bức họa này thành phim hoạt hình, hay, hôm qua tôi đã xem vài đoạn, vô cùng hoan hỷ, lưu truyền lượng lớn. Nếu như các đồng học học Phật trong nhà cũng có một bộ đĩa này, một tuần hoặc hai tuần xem một lần, xem một lần khoảng hơn hai giờ đồng hồ, cảnh tỉnh chính mình, sau đó quý vị mới biết dùng chân-tâm tốt. Dùng chân-tâm sẽ thiết thời, đừng sợ, trong “Kinh Nhân Quả” đã nói, bây giờ thiết thời, sau này có phước báo lớn. Vậy thì sao? Quý vị liền hoan hỷ chịu thiết thời. Giống như Hòa Thượng Hải Khánh, giống như Hòa Thượng Lão Đức, giống như Hòa Thượng Hải Hiền, đều là người vui lòng chịu thiết thời, người khác ức hiếp các Ngài, các Ngài đều cam tâm tình nguyện tiếp nhận, sau này có phước báo lớn. Quý vị xem thành tựu của các Ngài từ đâu có được? Từ **“nhẫn nhục ba-la-mật”** tu được. Người không thể nhẫn nhịn, một chút oan ức nhỏ không thể chịu được, chỉ oán trời trách người, đây chính là người không có phước báo.

(1022lh. Trích từ tập 182. HT Tịnh Không Giảng Tịnh Độ Đại Kinh Khoa Chú lần thứ 4-2014 (24-2-2015). Hiệp Hội Giáo Dục Phật Đà HồngKông).

Dịch Giả: Diệu Hiệp. Nguồn bài của Thầy Thích Thiện Trang.

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

1023. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. “ ĐỪNG VÌ BẢN THÂN MÌNH, PHẢI VÌ CHÚNG SANH, CHÚNG SANH CHÍNH LÀ MÌNH, CHÚNG SANH VÀ MÌNH CÙNG MỘT TỰ TÁNH SANH RA, CHO NÊN LÀ MỘT THỂ. MỘT THỂ THÌ SAO CÓ THỂ KHÔNG YÊU THƯƠNG CHE CHỞ NHAU? CHO NÊN YÊU THƯƠNG NGƯỜI KHÁC NHƯ CHÍNH MÌNH, MỞ RỘNG RA, YÊU THƯƠNG TẤT CẢ VẠN VẬT NHƯ CHÍNH MÌNH, YÊU CỎ CÂY HOA LÁ, YÊU TẤT CẢ ĐỘNG VẬT, YÊU NÚI SÔNG ĐẤT ĐAI, PHẢI MỞ RỘNG TÂM LƯỢNG...”

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THUỘNG TỊNH KHÔNG.

Trong Kinh Bát Nhã, Phật giảng cho chúng ta sáu phương pháp tu hành. “**Bồ Thĩ**” là nhân của tất cả công đức, điều này là năm xưa Đại sư Chương Gia dạy cho tôi, tôi học Phật hơn 60 năm, đã 67 năm rồi, Bồ thĩ Tài được giàu có, Bồ thĩ Pháp được thông minh trí huệ, Bồ thĩ Vô Úy được khỏe mạnh trường thọ. Chỉ cần quý vị gắng hết sức Bồ thĩ, đừng suy nghĩ đến ngày mai ra sao, năm sau như thế nào, vẫn chưa đến, hà tất nghĩ đến những điều này? Toàn tâm toàn lực, nắm bắt được cơ hội thì làm, dẫn đầu để làm, không bao giờ chậm trễ. Tiền của, người xưa Trung Hoa gọi là thông hóa, thông là gì? Lưu thông, giống như nước vậy, có ra có vào. Ra nhiều thì vào nhiều, ra ít thì vào ít. Nếu quý vị muốn phát tài thì quý vị tu đại Bồ thĩ, nhất định có lợi ích. Mong sao chính mình bất luận là có tài, hay có trí huệ, sức khỏe trường thọ, đều phải nghĩ đến vì chúng sanh phục vụ, vậy thì đúng rồi. **“Đừng vì bản thân mình, phải vì chúng sanh, chúng sanh chính là mình, chúng sanh và mình cùng một Tự-tánh sanh ra, cho nên là một thể. Một thể thì sao có thể không yêu thương che chở nhau? “Cho nên yêu thương người khác như chính mình, mở rộng ra, yêu thương tất cả vạn vật như chính mình, yêu cỏ cây hoa lá, yêu tất cả động vật, yêu núi sông đất đai, phải mở rộng tâm lượng. Khắp pháp-giới hư-không-giới là một Tự-tánh, tức là một chân-tâm, quý vị phải thật sự làm cho rõ, làm sáng tỏ, thì quý vị có được tâm từ bi”. Đại từ đại bi, không có điều kiện, tuyệt đối không mong cầu sự báo đáp, không có ý niệm này, sự báo đáp đó là tự nhiên, mà còn viên mãn”**.

Tiếp theo nói “**Tâm**”, tâm là chủng-tử, là thật, tâm là chân thật nhất, vì sao vậy? Tâm có thể sanh ra tất cả vạn pháp, tâm là năng sanh, tất cả vạn pháp là sở sanh. Năng và sở là một, không phải hai, trong Kinh Đại-Thừa giảng rất thấu triệt, tâm là chân thật, năng sanh là chân thật, sở sanh là hư vọng. Ngay cả nhất-chân pháp-giới nếu như so sánh với tâm, thì tâm là thật, nhất-chân pháp-giới là giả. Vì sao vậy? Nhất-chân pháp-giới cũng có sanh diệt, nhưng không phải là niệm niệm sanh diệt, không phải là niệm trước diệt thì niệm sau sanh, không phải vậy, có duyên thì nó sẽ sanh, không có duyên thì sẽ diệt, trong Phật pháp không gọi là sanh diệt, gọi là ẩn hiện, có duyên thì nó hiện ra, nó xuất hiện, còn không có duyên? Không có duyên thì nó ẩn đi, không còn thấy nữa, khi nào có duyên thì khi đó hiện ra. Nó ở đâu? Chẳng nơi nào không có, chẳng lúc nào không có, đó là thật. Chư Phật cùng với những vị đại Bồ-Tát này, chúng ta có duyên với các Ngài, chúng ta niệm Ngài thì Ngài hiện tiền; chúng ta có duyên với Thế giới Cực Lạc, chúng ta nghĩ đến, thì Thế giới Cực Lạc liền hiện tiền, không nghĩ đến thì không thấy nữa. Đây gọi là ẩn hiện, không gọi là sanh diệt. Sanh diệt là trong sát-na, là giả, không phải là thật. Những điều này trong quá trình tu học của chúng ta, tôi tin rằng có rất nhiều người đều có kinh nghiệm này. Ngay cả những việc trong Lục đạo mười pháp-giới, người thấy được rất nhiều, có thể tin tưởng, không phải là giả. Nhưng quý vị phải hiểu được sự tồn tại của những hiện tượng này đều sinh ra trong sóng dao động của một phần 2240 ngàn tỷ giây, cho nên nó không phải là thật, không giống như tâm hiện, đây đều thuộc về duyên khởi.

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

Phật pháp giảng duyên khởi, cả vũ trụ là duyên khởi, có duyên thì nó hiện, không có duyên thì nó không hiện, điều này bao gồm nhất-chân pháp-giới, bao gồm mười pháp-giới, không có ngoại lệ.

“**Tín**”, chân tín, thật tín, thành tín, tiếp theo còn có nghiệm tín, còn có mãn tín, “mãn dã, trung dã”(là mãn, là trung), là trung thành, viên mãn. Chúng ta cần phải làm được, làm được như vậy thì không khác với A Di Đà Phật mấy. Phật Bồ-Tát làm rất triệt để, làm rất rốt ráo, chúng ta cũng làm được vài phần, mong rằng số phần này không ngừng tăng thêm, đừng giảm đi. Nhất định không thiệt thòi, chắc chắn được lợi ích, lợi ích này giúp chúng ta sớm ngày trở về Tự-tánh, sớm ngày chứng được rốt ráo viên mãn. “Nhạo”, ở đây chúng ta đọc là nhạo, nhạo là yêu thích, đây là mong muốn, “mong”, đây là “nguyện”. “Nguyện dục ái duyệt chi tâm, hoan hỷ khánh hạnh chi tâm, dĩ như thị tâm nhi tín chi nhạo chi”. (*Tâm mong mỗi yêu thích, tâm hoan hỷ vui mừng, dùng tâm như vậy để tín để nhạo*), yêu thích. Cho nên không thể nghi ngờ thánh giáo, có nghi ngờ thì không thể vào cửa. Đây là cửa ải khó khăn lớn nhất trong việc dạy học hiện nay, vì sao vậy? Đây là chịu ảnh hưởng của khoa học, ảnh hưởng này là mặt tiêu cực. Khoa học dạy người ta nghi ngờ, từ nghi ngờ họ mới phát hiện ra chân lý, còn lời giáo huấn của thánh hiền thì không cho phép, có nghi ngờ thì không thể vào cửa, có nghi ngờ thì thầy không dạy quý vị, phải dùng tâm chân thành, phải dùng tâm thanh tịnh, quý vị mới vào được cửa. Thân cận thiện tri thức, chân thành, thanh tịnh, cung kính, quý vị có ba tâm này, thì quý vị có khả năng tiếp nhận lời giáo huấn của thánh hiền. Bởi vì quý vị không nghi ngờ, quý vị có thể nghe hiểu, quý vị có thể y giáo phụng hành, quý vị có được lợi ích chân thật, nếu như nghi ngờ những lời dạy ấy thì khó rồi.

Đức Phật vô cùng trí huệ, hoàn toàn hiểu rõ căn tánh của chúng sanh, ứng cơ thí giáo, quý vị nghi ngờ Pháp môn này, lại đổi Pháp môn khác, sở dĩ gọi là 84 ngàn Pháp môn, đổi một Pháp môn mà quý vị không nghi ngờ để tu, thì sẽ tu học thành công. Khi tu thành công, tất cả đều viên mãn rồi, những điều chưa học cũng hoàn toàn hiểu rõ rồi, thông một bộ Kinh thì thông tất cả Kinh, thông một Pháp môn thì thông hết 84 ngàn Pháp môn, tuyệt! Vì sao vậy? Đó là một Tự-tánh, cùng một Tự-tánh biến hiện ra. Năng biến thì bất biến, sở biến thì thiên biến vạn hóa. Cho nên quý vị phải nắm chắc được thể bất biến, thì hoàn toàn hiểu rõ ảo tướng đó của năng biến, như vậy mới có thể giúp Phật giáo hóa chúng sanh. Chưa đạt đến địa vị này, chưa đến cảnh giới này, giáo hóa chúng sanh sẽ rất khó. Lại sợ dạy sai, dạy sai rồi thì chính mình phải chịu trách nhiệm. Nếu như hiểu rõ nhân quả thì kinh sợ, dạy sai, chỉ dẫn sai lầm, tội lỗi đó đều là ở địa ngục.

Cho nên, những học sinh chưa khai ngộ như chúng ta làm sao có thể giảng Kinh dạy học? Trước kia, thầy khuyên chúng tôi ra học giảng Kinh, chúng tôi đều sợ, Đại đức từ xưa đến nay giảng Kinh dạy học đều là khai ngộ, mà còn đại triệt đại ngộ. Đại triệt đại ngộ có thể làm chủ giảng, người đại ngộ có thể làm trợ giảng, chủ giảng là Phật, trợ giảng là Bồ-Tát, trình độ này cao, quá cao! Vậy chúng tôi làm sao

theo kịp? Cho nên, lúc đó thầy khuyên chúng tôi, chúng tôi không dám. Thầy liền nói: Các trò không phát tâm thì tương lai không còn ai giảng Phật pháp nữa. Đây là sự thật. Vậy phải làm sao? Trình độ của mình chưa đủ, giảng sai thì ai chịu trách nhiệm? Thầy bắt đắc dĩ nên phải tìm cách thứ hai, dạy chúng tôi một phương pháp, giảng “**Chú Giải**” của người xưa, đặc biệt dặn dò là người xưa, không phải người hiện nay, vì sao vậy? Vì người hiện nay chưa khai ngộ, nên giảng của người xưa. Vì vậy thầy dạy chúng tôi nương vào những quyển sách, Chú giải toàn là Đại Tạng Kinh đã thu thập, Đại Tạng Kinh là tiêu chuẩn, không phải người thật sự khai ngộ thì tác phẩm của họ không thể đưa vào Tạng; tác phẩm được đưa vào Tạng đều là những vị Cao Tăng Đại đức đương đại khẳng định, các Ngài thừa nhận, như vậy mới có thể đưa vào Tạng. Ngày xưa có tiêu chuẩn, hiện nay không còn tiêu chuẩn nữa. Cho nên thầy dạy chúng tôi đọc Tạng Kinh thì phải đọc những bản vào thời xưa, hiện nay in lại bản xưa thì có thể đọc, nhất định phải là bản xưa, không phải hiện nay mới biên soạn, những tác phẩm mới biên soạn hiện nay đưa vào Tạng không đáng tin. Một bộ sách sau cùng của Trung Hoa tuân thủ tiêu chuẩn biên soạn từ xưa đến nay, một bộ sau cùng là Càn Long Đại Tạng Kinh, vào đời nhà Thanh.

Thầy dạy chúng tôi như vậy, chúng tôi tiếp nhận rồi. Cho nên ngày nay chúng tôi có thể giảng được một chút toàn là nương vào Chú giải, chúng tôi học tập “Kinh Vô Lượng Thọ”, học tập Chú giải của Lão Cư sĩ Hoàng Niệm Tổ, giảng sai rồi thì Ngài chịu trách nhiệm, chúng tôi không chịu trách nhiệm. Những điều Ngài Chú Giải chúng tôi xem không hiểu, đọc không hiểu thì đọc qua là được rồi, tuyệt đối không thể miễn cưỡng không biết mà cho là biết, vậy thì bản thân phải chịu trách nhiệm Nhân-quả, tôi đọc qua là được rồi. Người khác hỏi, câu này tôi không hiểu, như vậy là chính xác, thái độ chính xác, người hiểu rõ sẽ rất tôn kính quý vị. Biết thì nói là biết, không biết thì nói không biết, không thể miễn cưỡng không biết mà cho là biết, học Kinh giáo, học văn hóa truyền thống đều phải có tâm thái này. Quan trọng nhất là có thể tận hết khả năng của mình áp dụng những chỗ hiểu rõ vào cuộc sống, áp dụng vào công việc, áp dụng vào đối nhân tiếp vật, vì sao vậy? Đây là xem xét nghiệm chứng, thật sự được thọ dụng. Học mà không thể tận dụng hết thì uống công học rồi, việc đó không có ý nghĩa, quý vị rất khó lãnh hội được điều đó là thật hay là giả. Phải xem xét nghiệm chứng trong cuộc sống, như vậy thì chính mình dần dần có thể nhập cảnh giới, có tiểu ngộ. Bởi vì có tiểu ngộ, cho nên quý vị sẽ pháp hỷ sung mãn, quý vị đọc Kinh, lần nào cũng có ý vị, là sao? Lần nào cũng có ý nghĩa mới xuất hiện. Cho nên các Kinh này thú vị vô cùng, khác với sách thế gian. Sách thế gian không thể có hiện tượng này, đọc một lần, hai lần thì không muốn đọc nữa, cho dù là tác phẩm văn học rất hay, đọc qua 10 lần, 20 lần, 30 lần thì không muốn đọc nữa. Chỉ riêng Kinh điển của thánh nhân, Tứ Thư Ngũ Kinh của Trung Hoa, những Kinh điển của Phật pháp, đọc mãi không thấy chán. Quý vị đọc cả đời, đọc mãi đến khi đại triệt đại ngộ, vậy thì hoàn toàn hiểu rõ, chưa được đại triệt đại ngộ, thì quý vị cũng có pháp hỷ, pháp hỷ tăng lên hằng ngày. Đọc sách vui, thật sự là một việc vui, cho nên thật là muốn ngừng mà không thể.

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

Khi chưa khai ngộ, chuyên học một môn, đọc một môn, vì sao vậy? Dễ dàng được định, được tam-muội. Sau khi được tam-muội, không chừng lúc nào đó sẽ hoát nhiên đại ngộ. Sau khi khai ngộ thì có thể đọc tất cả Kinh, quý vị đều có thể đọc hiểu, không có chút chướng ngại nào. Cho nên Thích Ca Mâu Ni Phật làm tấm gương cho chúng ta, sau khi Ngài khai ngộ thì hiểu rõ tất cả pháp thế gian và xuất thế gian, giảng ra nhiều Kinh luận như vậy. Ở Trung Hoa, chúng ta nhìn thấy Đại sư Huệ Năng, không biết chữ, chưa từng đi học, Ngài khai ngộ rồi. Bất luận là Kinh điển nào, quý vị đến thỉnh giáo Ngài, quý vị đọc cho Ngài nghe, vì Ngài không biết chữ, quý vị đọc cho Ngài nghe, Ngài sẽ giảng cho quý vị nghe. Ngài có khả năng giảng đến người khác khai ngộ, những người khai ngộ trong hội của Ngài, đại triệt đại ngộ, cùng cảnh giới với Ngài có hơn 40 người, xưa nay chưa từng có. Người giống như Đại sư Huệ Năng, trước Ngài Huệ Năng thì không có, chưa từng nghe nói, sau Ngài Huệ Năng cũng không có. Sau Đại sư Huệ Năng, trong các đệ tử của Đại đức Thiên-tông, có 2, 3 người khai ngộ, có; 5, 6 người thì chưa từng nghe nói. Đại sư Huệ Năng thật sự hiếm có.

“Hiện nay càng khó hơn. Mật-Pháp chỉ có Tịnh-Độ là nắm chắc, Thiên-Tông không nắm chắc, Mật-Tông cũng không nắm chắc. Mật-Tông, Thiên-Tông đều phải y chỉ Thượng sư chân chánh, vì sao vậy? Họ dễ gặp phải ma chướng. Gặp phải ma chướng thì ai đến giúp quý vị? Sư phụ có năng lực. Không có sư phụ, gặp phải ma chướng thì thế nào? Nhất định phải biết những điều này”. Năm xưa, Tiên sinh Phương Đông Mỹ đã từng nói với tôi, thầy kêu tôi tuyệt đối đừng chạm vào Thiên và Mật, phương hướng thầy chỉ cho tôi chính là Pháp-tướng Duy-thức, bắt đầu xây dựng nền tảng từ đây, sau đó là Tánh-tông, hoặc là Hoa Nghiêm, Pháp Hoa, Tam Luận, đều được, dạy tôi phương pháp tu học. Chúng tôi tôn trọng thầy, không dám làm trái, làm trái thì chính mình đi chặng đường uổng công, vậy cũng được xem là không tệ, chỉ sợ đi vào tà đạo rồi thì rất đáng sợ! Sau đó tôi gặp được Đại sư Chương Gia, Đại sư chánh tri chánh kiến, Ngài có thể quán căn cơ, tôi không phải là căn cơ Mật-tông, nên không truyền, điều này chính xác. Có cần phải học Mật không? Ngài nói với tôi: Phải học, khi nào học? Sau khi tiến lên Sơ-địa, trước khi tiến lên Sơ-địa thì không cần phải học, sau khi tiến lên Sơ-địa. Sau khi tiến lên Sơ-địa thì ở đâu? Ở thế giới Cực Lạc, thật sự được đại viên mãn.

Cho nên “nhạo” là mong, là moi, là yêu, là thích, là hoan, là hỷ, là vui, là mừng. “Cố chí tâm, tức thị chân, thật, thành, mãn chi tâm” (Cho nên chí tâm, tức là tâm chân, tâm thật, tâm thành, tâm mãn). Ngày nay, chúng ta đổi chữ “mãn” này thành chữ khác, đổi thành chữ “kính” trong cung kính, ngày nay chúng ta học tập là phải chân thật, không thể dùng vọng-tâm, **phải thành thật (phải thật thà), phải thành khẩn, phải cung kính**. Chúng ta dùng bốn chữ này để học Phật, quý vị sẽ thật sự được thọ dụng, cho dù chưa khai ngộ thì quý vị cũng không hiểu sai ý nghĩa của Kinh điển. “**Y giáo phụng hành**”, hành gì vậy? Chính là khi đối nhân tiếp vật trong cuộc sống thường ngày, trong công việc, hãy ghi nhớ bốn chữ này: “**Chân thật thành kính**”, có thể giúp quý vị được pháp hỷ sung mãn, thường sanh tâm hoan hỷ.

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

(1023lh. Trích từ tập 182. HT Tịnh Không Giảng Tịnh Độ Đại Kinh Khoa Chú lần thứ 4-2014 (24-2-2015). Hiệp Hội Giáo Dục Phật Đà HồngKông).

Dịch Giả: Diệu Hiệp. Nguồn bài của Thầy Thích Thiện Trang.

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

1024. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. “KHẨU- THÂN- Ý.....”

“TRƯỚC KHI THẦY LÝ VĂNG SANH ĐÃ NÓI VỚI CHÚNG TÔI: ‘THẾ GIỚI LOẠN RỒI, PHẬT, BỒ TÁT, THẦN TIÊN CÓ HẠ PHẠM CŨNG KHÔNG CỨU ĐƯỢC’. NÓI VỚI HỌC TRÒ CHÚNG TÔI MỘT CÂU: ‘CON ĐƯỜNG SỐNG DUY NHẤT CỦA CÁC TRÒ CHÍNH LÀ NIỆM PHẬT CẦU SANH TỊNH ĐỘ’. ĐÂY LÀ DI NGÔN CUỐI CÙNG KHI THẦY LÝ LÂM CHUNG, DẶN DÒ NHỮNG HỌC TRÒ NHƯ CHÚNG TÔI”.

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không

Đặc biệt là xã hội hiện nay có quá nhiều tai nạn, cái gọi là phân tử khủng bố, đâu đâu cũng có, chẳng thể phòng thủ, việc này phiền phức! Thời sự mỗi ngày đưa tin, tôi không xem tin tức, nhưng mỗi tuần các đồng học có đưa tin tức quan trọng cho tôi. Hôm nay tôi nhìn thấy tin tức tuần này, chính là phần tin tức ở trên bàn của tôi, tổng cộng có hơn 60 điều trong tuần này. Hiện nay những vấn đề khủng bố càng ngày càng nhiều, thật sự là không có cách nào đề phòng, không chừng vào lúc nào đó, không chừng ở nơi nào đó, họ làm nổ tung nơi đó, xả súng giết người ở đó, họ cũng không có mục tiêu, tùy tiện giết thôi, xã hội này đáng sợ biết mấy! Đây là vấn đề lớn. Làm sao giải quyết? Không cách nào giải quyết. ***“Trước khi thầy Lý vãng sanh đã nói với chúng tôi: “Thế giới loạn rồi, Phật Bồ-Tát, thần tiên có hạ phạm cũng không cứu được”. Nói với học trò chúng tôi một câu: “Con đường sống duy nhất của các trò chính là niệm Phật cầu sanh Tịnh-độ”. Đây là di ngôn cuối cùng khi thầy Lý lâm chung, dặn dò những học trò như chúng tôi”.*** Khi thầy nói lời này thì thế giới này vẫn không tệ, tôi đi công tác cũng rất yên tâm. Hiện nay càng ngày càng khủng bố, càng ngày càng không yên tâm, làm sao đây? Câu Phật hiệu này không thể gián đoạn, trong tâm chỉ có A Di Đà Phật, trên sự thì tất cả đều tùy duyên. Nếu như gặp được rồi, hoan hỷ, vì sao vậy? Chúng ta đến thế giới Cực Lạc rồi, mười niệm ắt vãng sanh, giúp chúng ta hóa giải tai nạn này. Tâm của chúng ta, niệm niệm đều cầu sanh Tịnh-Độ, bị người khác giết hại vô cớ, tốt, hoan hỷ, tôi đến Thế giới Cực Lạc rồi, không oán hận, như vậy là chính xác. Có thể vãng sanh không? Nhất định được vãng sanh. Điều này có ích đối với [người tin sâu] không nghi Tịnh-Tông, có lợi ích lớn.

Chúng ta đọc đoạn sau thêm một lần, “tâm mong mỗi yêu thích, tâm hoan hỷ vui mừng”. Chúng ta thường có, tâm này không gián đoạn, thường có, hoan hỷ. Dùng tâm như vậy để tin, để yêu thích. Và lại, trong tâm chúng ta thật sự có sự chuẩn bị

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

này, mọi lúc mọi nơi đều có thể vắng sanh, đối với thế gian này, tất cả đều tùy duyên mà không phan duyên, pháp hỷ sung mãn, vui vẻ hạnh phúc. “Cố vị chí tâm tín nhạo” (Cho nên gọi là chí tâm tín nhạo). Đây là giải thích câu này trong Kinh văn.

Thiện căn, “sở hữu thiện căn” (*tất cả thiện căn*), “thiện căn giả, thân khẩu ý tam nghiệp chi thiện, cố bất khả bạt” (*thiện căn là ba nghiệp thiện thân, khẩu, ý kiên cố chẳng thể nhỏ bỏ*), đây gọi là gốc rễ, nó bén rễ rồi. Ba nghiệp thân, khẩu, ý, Kinh văn phần sau ở phẩm thứ tám nói đến “thiện hộ khẩu nghiệp, bất cơ tha quá” (*khéo giữ khẩu nghiệp, không nói lỗi người*). Hãy nhớ, khi nói chuyện đừng phê bình người khác, tránh rước họa vào thân, đừng nói, khéo giữ khẩu nghiệp. Thế Tôn nói đến việc này trong rất nhiều Kinh luận Đại-Thừa, thứ tự được sắp xếp đều là thân, khẩu, ý, chỉ riêng trong Kinh này cách sắp xếp của Ngài đảo ngược lại thứ tự rồi, thứ nhất là **“khẩu nghiệp”**, dễ phạm nhất, thứ hai là **“thân nghiệp”**, thứ ba là **“ý nghiệp”**, không giống như lúc trước, y theo thứ tự sắp xếp ba nghiệp “thân khẩu ý” như vậy. Thay đổi phương thức tất nhiên là có dụng ý, chúng ta không thể xem nhẹ, không thể xem thường, đó có nghĩa là khẩu nghiệp là dễ phạm nhất. Quan sát kỹ lưỡng những tai họa do con người đem đến, đại đa số đều là nói lời không cẩn thận đắc tội người khác, đắc tội người này, người này muốn lấy mạng của quý vị, muốn đưa quý vị vào chỗ chết, quý vị phải làm sao? Quý vị ở chỗ sáng, họ ở chỗ tối, chẳng thể phòng thủ. Cho nên, **“ba câu nói này của Thế Tôn quan trọng: Thiện hộ khẩu nghiệp, bất cơ tha quá; thiện hộ thân nghiệp, bất thất luật nghi; thiện hộ ý nghiệp, thanh tịnh vô nhiễm”** (*Khéo giữ khẩu nghiệp, không nói lỗi người; khéo giữ thân nghiệp, không mất luật nghi; khéo giữ ý nghiệp, thanh tịnh không nhiễm*). Tâm địa, dùng tâm phải giống như trong “Kinh Vô Lượng Thọ” đã nói, “tâm thanh tịnh, tâm bình đẳng, tâm giác” mà không mê, dùng tâm như vậy là không sai. Thân có ba nghiệp thiện: Không sát sanh, không trộm cướp, không tà dâm. Con người không làm chuyện trái với lương tâm thì quý thân sẽ phù hộ quý vị, con người làm chuyện trái với lương tâm, hiện nay tà ma ngoại đạo nhiều, ở ngay trước mắt, tuyệt đối không thể làm chuyện trái với lương tâm. Ý nghiệp: Không tham, không sân, không si. Ở thế gian này tùy duyên không phan duyên, việc có ích cho chúng sanh, có duyên thì làm, tận tâm tận lực mà làm; không có duyên thì không đi tìm, đừng đi phan duyên, tâm luôn luôn định, luôn luôn tĩnh.

Vì vậy, ba nghiệp thiện kiên cố chẳng thể nhỏ bỏ, “hựu thiện năng sanh diệu quả, sanh dư thiện, cố vị chi thiện căn” (*lại nữa, thiện có thể sanh ra kết quả thù thắng, sanh ra các thiện khác, cho nên gọi đó là thiện căn*). Tất cả thiện đều là từ trong không tham, không sân, không si mà sanh ra, cho nên gọi là ba thiện căn. Đối với pháp thế gian và xuất thế gian, không chỉ với pháp thế gian không tham, không sân, không si; mà đối với pháp xuất thế gian cũng như vậy. Pháp xuất thế gian quá nhiều, Kinh điển của Phật quá phong phú, hôm nay muốn sách này, ngày mai muốn sách khác, tâm của quý vị là tán loạn, tâm của quý vị không thanh tịnh. Tâm không thanh tịnh, công phu của quý vị không thể thành tựu. Công phu không thể thành tựu thì quý vị không tiêu nổi nghiệp chướng. “Nghiệp chướng làm cách nào tiêu trừ?”

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

Tâm thanh tịnh liên tiêu trừ. Đừng để những ác nghiệp, thiện nghiệp đã tạo, ngay cả thiện nghiệp cũng bao gồm chung, đều không để trong tâm. Trong tâm chỉ để A Di Đà Phật, nhất định có thể tiêu nghiệp chướng; còn có tạp-niệm, vẫn có vọng-tưởng thì không tiêu được. Buông xả hết vọng-tưởng tạp-niệm, chỉ có một câu Phật hiệu”. Giống như Lão Hòa thượng Hải Hiền, Lão Hòa thượng Hải Khánh, Hòa thượng Lão Đức, giống như mẹ của Lão Hòa thượng Hải Hiền”; những vị này, trong tâm chỉ có một câu Phật hiệu, ngoài một câu Phật hiệu ra thì không có gì cả. Bất luận là ở nơi nào, bất luận là thấy người như thế nào, người thiện, người ác, Ngài đều mỉm cười tiếp đón người khác, không hề phê bình người khác, không hề oán hận người khác, Ngài tự tại biết mấy, Ngài vui vẻ biết bao, đây gọi là pháp hỷ sung mãn.

(1024lh. Trích từ tập 182. HT Tịnh Không Giảng Tịnh Độ Đại Kinh Khoa Chú lần thứ 4-2014 (24-2-2015). Hiệp Hội Giáo Dục Phật Đà HồngKông).

Dịch Giả: Diệu Hiệp. Nguồn bài của Thầy Thích Thiện Trang.

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

1025. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. “TAI NẠN TRÊN TRÁI ĐẤT, BẤT LUẬN LÀ THIÊN TAI HAY NHÂN HỌA, TRONG TÂM CHÚNG TA NHƯ NHƯ BẤT ĐỘNG, GẶP ĐƯỢC RỒI HOAN HỖ TIẾP NHẬN, BIẾT RẰNG HOAN HỖ TIẾP NHẬN THÌ CÓ THỂ VẮNG SANH THẾ GIỚI CỰC LẠC, KHÔNG NÊN HOẢNG SỢ, KHÔNG NÊN SỢ HÃI, KHÔNG THAM SỢ CHẾT. CHÚNG TA PHẢI CÓ TÂM NÀY, NIỆM NIỆM CẦU SANH TỊNH ĐỘ”.

“Pháp môn này, người xưa nói là Pháp môn không hồi hướng, vì sao vậy? Họ chỉ có một mục tiêu, một phương hướng, niệm niệm cầu sanh Tịnh-độ, không có niệm nào khác”.

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG

Trong Kinh Hoa Nghiêm nói với chúng ta, Thế giới Tây Phương Cực Lạc có 41 vị Pháp-Thân Bồ-Tát, điều này là thật, tất cả đều “Minh tâm kiến tánh”. Cho nên các Ngài là Phật thật, không phải Phật giả. Tuy là “Minh tâm kiến tánh”, nhưng các Ngài vẫn chưa chứng đắc viên mãn, vì sao vậy? Đoạn hết vô-thỉ vô-minh rồi, cũng tức là chuyển tám thức thành bốn trí, đều là các vị Bồ-Tát như vậy, nhưng tập khí của vô-thỉ vô-minh thì chưa đoạn. Mỗi người mang theo tập khí dày mỏng không như nhau, mang theo tập khí dày thì cấp bậc thấp, mang theo ít thì cấp bậc cao, 41 cấp bậc được chia như vậy. Điều này nói trên lý là có, nói trên sự chẳng thể được. Nói trên sự, Thế giới Cực Lạc là Thế giới bình đẳng, chỉ cần quý vị đến Thế giới Cực Lạc, quý vị cùng với tất cả Chư Bồ-Tát là bình đẳng, không có phân-biệt, bao gồm cả thân thể và tướng mạo đều như nhau, không có ai đẹp hơn ai, ai xấu hơn ai, không có sự việc này. Vì sao vậy? Đây là nguyện lực của A Di Đà Phật. Chúng sanh trong mười phương thế giới có tướng mạo khác nhau, tướng mạo đẹp thì khởi tâm ngạo

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

man, tướng mạo xấu thì cảm thấy tự ti, đây đều là phiền-não, sẽ gây ra phiền-não, vậy làm sao đây? Tướng mạo đều như nhau. Lấy Phật làm tiêu chuẩn, tướng mạo của mọi người đều giống với Phật, mọi thứ đều viên mãn, thọ mạng là vô lượng thọ, tướng hảo quang minh. A Di Đà Phật nghĩ quá chu đáo rồi, 48 nguyện này chính là nói rõ những điều Ngài nghĩ đều đã thực hiện hết rồi.

Vì vậy, đến Thế giới Cực Lạc, chứng đắc trí huệ viên mãn, đức năng viên mãn, tướng tốt viên mãn, công việc hằng ngày chính là nghe Kinh nghe pháp, loại bỏ tập khí, đồng thời các Ngài có khả năng phân thân. A Di Đà Phật phân vô lượng vô biên thân, phân thân làm gì? Đến mười phương thế giới để tiếp dẫn người niệm Phật vãng sanh. Không có A Di Đà Phật đến tiếp dẫn họ, họ không biết Thế giới Cực Lạc ở đâu, họ tìm không được. Cho nên nhất định cần Phật đến tiếp dẫn, nhìn thấy Phật đến tiếp dẫn thì biết rằng chắc chắn vãng sanh Tịnh-Độ rồi. Những vị Bồ-Tát này ở Thế giới Cực Lạc, vị nào cũng có thần thông giống hệt như A Di Đà Phật, cũng tức là các Ngài đều có thể hóa thân, hóa vô lượng vô biên thân, không có con số nào có thể tính ra được. Hóa những thân này làm gì? Đến tất cả cõi nước chư Phật trong mười phương để cúng Phật, cúng Phật là tu phước, vì sao phải tu phước? Giáo hóa chúng sanh, không có phước báo thì không được, phải có phước; đồng thời, Chư Phật đều đang giảng Kinh thuyết pháp, tu huệ. Cho nên hóa thân đến mười phương thế giới để cúng Phật là phước huệ song tu, vậy thì thành tựu nhanh biết mấy! Đây là thượng cầu, đồng thời hạ hóa!

Vô lượng vô biên chúng sanh trong mười phương thế giới đều có duyên với chính mình. Thời gian chúng ta lưu chuyển trong Lục đạo đã bao lâu rồi? Quá khứ vô lượng kiếp lại vô lượng kiếp, quá dài rồi! Chẳng thể không biết điều này. Sau đó quý vị mới hiểu được, gặp được Phật pháp khó khăn biết mấy, thật sự là “thân người khó được, Phật pháp khó nghe”. Được thân người, nghe Phật pháp là may mắn lớn! Không có điều nào may mắn hơn điều này. Quý vị có cơ hội giải thoát rồi, cơ hội chính là trong một sát-na này, một sát-na này chính là trong một đời của chúng ta, một đời là một sát-na. Quý vị nắm chắc rồi, quý vị đến Thế giới Cực Lạc rồi, mãi mãi thoát khỏi Lục đạo luân hồi; quý vị không đi được, vẫn muốn tiếp tục luân hồi, cũng không biết là phải luân hồi bao lâu, vô cùng vô cùng khủng khiếp, cực kỳ cực kỳ đáng sợ. Chẳng thể không biết điều này. Đây chính là cúng dường chư Phật, nghe Kinh nghe pháp trong mười phương thế giới; còn trong thế giới của mỗi vị Phật, chúng ta đã từng ở đó, đều có người hữu duyên, những người hữu duyên vẫn chưa thành tựu, vẫn lưu chuyển trong Lục đạo, ta đến giúp họ, đến dạy bảo họ, giúp họ khai ngộ, giúp họ quay đầu, giúp họ niệm Phật cầu sanh Tịnh-Độ, thật sự làm được, là thượng cầu Phật đạo, hạ hóa chúng sanh. Đến Thế giới Cực Lạc làm việc này, ngoài việc này ra, không có việc gì để làm. Bất luận chúng sanh rơi vào đường nào, quý vị đều nhìn thấy, quý vị đều biết được, quá khứ tôi có quan hệ gì với họ, hiện nay duyên chín muồi rồi, tôi lại gặp được họ rồi, tôi phải làm thế nào giúp họ, làm sao cứu họ thoát khỏi biển khổ. Vì vậy, lục đạo luân hồi gọi là cứu cánh khổ, giúp người khác lìa khổ, không thể giúp họ ra khỏi lục đạo, đó chính là quý vị giúp không

được cứu cánh. Nhất định phải giúp họ thoát khỏi lục đạo luân hồi, thoát khỏi mười pháp-giới, thì gọi là giúp đỡ cứu cánh. Vãng sanh đến Thế giới Cực Lạc là cứu cánh vui, mãi mãi lìa khổ rồi, đến đâu để tìm Pháp môn này chứ?

Thế Tôn tuyên giảng bộ Kinh này nhiều lần, vì sao vậy? Vì sao ở thời đại của chúng ta? Những khổ nạn mà thời đại này của chúng ta gặp phải, chưa từng có trong lịch sử; lịch sử Trung Hoa, lịch sử nước ngoài, không tìm được sự hỗn loạn như ngày nay, chưa từng có. Vẫn là trong quá khứ bản thân chúng ta có thiện căn, cảm được Ngài Hạ Liên Cư xuất hiện, vì chúng ta mà Hội tập “Kinh Vô Lượng Thọ”, cảm ơn sự xuất hiện của Lão Cư sĩ Hoàng Niệm Tổ, đều không phải là người phạm, đều là Phật, Bồ-tát tái lai, vì chúng ta Hội tập và Chú giải. Lại gặp được Lão Hòa Thượng Hải Hiền, 92 năm niệm một câu Phật hiệu này, chúng được “niệm Phật tam-muội”, được “Lý-nhất-tâm-bất-loạn”, chính là “Minh tâm kiến tánh”, “Đại triệt đại ngộ”, chứng minh cho chúng ta. Thế Tôn ba lần chuyển pháp luân, đều ở trước mặt chúng ta, chúng ta gặp được hết rồi, việc này may mắn biết bao! Sự may mắn này, đó chính là tất cả mọi người ở thế giới này, số người không nhiều, người may mắn trong số những người may mắn, chỉ cần có thể nắm chắc, vấn đề của chúng ta trong đời này được giải quyết triệt để rồi. Như vậy là ***“Tai nạn trên trái đất, bất luận là thiên tai hay nhân họa, trong tâm chúng ta như như bất động, gặp được rồi hoan hỷ tiếp nhận, biết rằng hoan hỷ tiếp nhận thì có thể vãng sanh Thế giới Cực Lạc, không nên hoảng sợ, không nên sợ hãi, không thể tham sống sợ chết. Chúng ta phải có tâm này, niệm niệm cầu sanh Tịnh-độ”***, đi bằng cách nào cũng được, chỉ cần lâm chung A Di Đà Phật đến tiếp dẫn ta. Điều này chẳng thể không biết, chẳng thể không ghi nhớ trong tâm. Cũng tức là ***“Pháp môn này, người xưa nói là Pháp môn không hồi hướng, vì sao vậy? Họ chỉ có một mục tiêu, một phương hướng, niệm niệm cầu sanh Tịnh-độ, không có niệm nào khác”***.

Mấy câu hồi hướng, chúng ta đọc tiếp, “hướng giả thú hướng, hồi chuyển tự thân sở tu công đức, nhi thú hướng ư vô kỳ, vị chi hồi hướng” (*hướng là hướng đến, hồi chuyển công đức mà bản thân đã tu, mà hướng đến điều mình kỳ vọng, gọi đó là hồi hướng*). Trong Hoa Nghiêm Đại Sớ Sao quyển thứ 23 có nói: “Hồi giả chuyển đã, hướng giả thú đã. Chuyển tự vạn hạnh, thú hướng tam xứ, cố danh hồi hướng” (*Hồi là chuyển, hướng là hướng đến. Chuyển vạn hạnh của mình, hướng đến ba chỗ, cho nên gọi là hồi hướng*). Ba chỗ này là chỗ nào? “vị chúng sanh, Bồ-đề dĩ cập thật tế” (*là chúng sanh, Bồ-đề và thật tế*), hồi hướng ba chỗ này. Không hồi hướng thẳng quan phát tài, không hồi hướng tương lai làm vua cõi trời, làm vua cõi người, chúng ta không làm việc này. Vãng Sanh Luận Chú quyền hạ cũng nói rất hay: “Hồi hướng giả, hồi kỷ công đức, phổ thí chúng sanh, cộng kiến Di Đà Như Lai, sanh An Lạc quốc. Thị tức nguyện trung hồi hướng nhị tự chi nghĩa” (*Hồi hướng là chuyển công đức của mình rộng thí cho chúng sanh, cùng thấy Di Đà Như Lai, sanh về cõi nước An Lạc. Đây chính là ý nghĩa hai chữ hồi hướng trong lời nguyện*), ý nghĩa của hồi hướng. Cho nên hồi hướng, nhất định phải biết, người niệm Phật chỉ có một nguyện vọng, niệm niệm cầu sanh Thế giới Cực Lạc là đúng rồi, tuyệt đối đừng mưu cầu ở thế gian, vậy thì lại tiếp tục tạo Lục đạo luân hồi rồi.

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

“Việc thế gian, ác thì phải đoạn, thiện thì có thể tùy duyên. Tùy duyên nhưng không để trong tâm, vì sao vậy? Để trong tâm, tương lai sanh vào ba đường thiện; không để trong tâm thì sẽ không sanh vào ba đường thiện, liền xuất ly Lục đạo luân hồi. Không chỉ là phải buông bỏ sự giàu sang ở thế gian, trong tâm phải loại bỏ hoàn toàn, sự giàu sang trên trời, niềm vui của người trời cũng phải buông bỏ, không có chút tham luyến nào, một lòng chỉ nghĩ đến Thế giới Cực Lạc, chỉ nghĩ đến thân cận A Di Đà Phật thì đúng rồi. Tâm này phải kiên cố! Mỗi phút mỗi giây đều khảo nghiệm bản thân, khảo nghiệm bản thân điều gì? Câu Phật hiệu này có phải là niệm một câu tiếp theo một câu không, không thể đánh mất Phật hiệu, không thể quên đi Phật hiệu”. Ban đầu thường đánh mất, thường hay quên, không sao, đừng sợ, nhớ đến thì mau chóng niệm tiếp, tương lai công phu sâu rồi, niệm thành thói quen rồi, tự nhiên sẽ không gián đoạn, vẫn phải hai, ba năm, đừng gấp gáp. Hiện nay, trái đất này không an định, phải cố gắng, cũng đừng sợ hãi, chúng ta niệm niệm cầu sanh Tịnh-Độ, sợ gì chứ! Niệm niệm nương tựa A Di Đà Phật, A Di Đà Phật là người bảo hộ của chúng ta. Mục tiêu cuối cùng của hồi hướng chính là nguyện vãng sanh Thế giới Tây Phương Cực Lạc. Thời gian hôm nay hết rồi, chúng ta học tập đến đây thôi. (Hết tập 182)

Nguyện đem công đức này

Hướng về khắp tất cả

Đệ tử cùng chúng sanh

Đều sanh nước Cực Lạc

Chóng viên thành Phật quả

Rộng độ khắp chúng sanh.

Nam Mô A Di Đà Phật.

(1025lh. Trích từ tập 182. HT Tịnh Không Giảng Tịnh Độ Đại Kinh Khoa Chú lần thứ 4-2014 (24-2-2015). Hiệp Hội Giáo Dục Phật Đà HồngKông).

Dịch Giả: Diệu Hiệp. Nguồn bài của Thầy Thích Thiện Trang.

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

1026. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. “CÓ MỘT ƯC BỎ TẮT VÌ KHÔNG NGHE KINH NÀY...”

“QUÝ VỊ TỈ MỈ ĐỂ QUAN SÁT: THẤY RẤT NHIỀU. GIẢNG KINH HỌ ĐẾN NGHE, NIỆM PHẬT THÌ HỌ ĐẾN THAM GIA, KHÓA TU PHẬT THẤT, PHÁP HỘI TAM THỜI HỆ NIỆM HỌ CŨNG ĐẾN, CHÍNH LÀ TÂM KHÔNG THỂ THANH TỊNH, TÂM LỰC KHÔNG THỂ TẬP TRUNG...”

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG

Có một ức Bồ-tát vì không nghe Kinh này, mà thoái chuyển đối với Vô-thượng Bồ-đề. Điều này thật là đáng tiếc! Dạng người như vậy, ở thế gian chúng ta hiện nay đây, hoặc là đồng học học Phật ở trong vòng lần quần này. **“Quý vị tử mi để quan sát: thấy rất nhiều. Giảng Kinh thì họ đến nghe, niệm Phật thì họ đến tham gia, khóa tu Phật thất, Pháp hội Tam Thời Hệ Niệm, họ cũng đến, chính là tâm không thể thanh tịnh, tâm lực không thể tập trung”**. Nói cách khác: Vọng-tưởng tạp-niệm phân-biệt chấp-trước quán quanh họ. Họ không có khả năng khắc phục, làm sao đây? Đây là bệnh nặng, còn nghiêm trọng hơn bệnh ung thư. Ung thư bắt quá là chỉ trên thân thể. Đây chính là một trong những nguyên nhân mà đời đời kiếp kiếp quý vị không nghe được Phật pháp. Được thân người mà không nghe Phật pháp thì đáng tiếc. Ở đường súc sanh nghe Phật pháp cũng được vãng sanh. Súc sanh vãng sanh cũng không ít, có ghi lại. Điều là tấm gương tốt của chúng ta.

Vì thế không nghe Kinh này mà thoái chuyển Vô-thượng Bồ-đề, không thể vãng sanh chính là thoái chuyển.

(1026lh. Trích từ tập 481. Giảng Tịnh Độ Đại Kinh Khoa Chú lần thứ 4-2014. Phẩm 43, HồngKông. Dịch Giả: Nguồn bài của Thầy Thích Thiện Trang).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

1027. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. “NGUYỆN THỨ 18 MƯỜI NIỆM ÁT SANH, LÀ NGUYỆN QUAN TRỌNG NHẤT TRONG 48 LỜI NGUYỆN”

“ĐẠI ÂN ĐẠI ĐỨC CỦA A DI ĐÀ PHẬT ĐỐI VỚI CHÚNG SANH KHẮP PHÁP GIỚI, HƯ KHÔNG GIỚI, THẬT TUYỆT VỜI! BỞI VÌ CÂU PHẬT HIỆU NÀY ĐẦY ĐỦ PHẬT HIỆU CỦA TẤT CẢ CHƯ PHẬT, KHÔNG SÓT MỘT VỊ NÀO, QUÝ VỊ NIỆM VỊ PHẬT NÀY VỊ PHẬT KIA, NHỚ ÍT MÀ QUÊN NHIỀU. A DI ĐÀ PHẬT LÀ TỔNG DANH HIỆU CỦA CHƯ PHẬT”.

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không

Kính chào chư vị Pháp sư, chư vị đồng học, mời an tọa. Thỉnh mọi người cùng tôi Quy Y Tam Bảo:

A-xà-lê tôn niệm, ngã đệ tử Diệu Âm, thử tụng kim nhật, nãi chí mạng tôn. Quy Y Phật Đà, lưỡng túc trung tôn; Quy Y Đạt Ma, ly dục trung tôn; Quy Y Tăng Già, chư chúng trung tôn. (Niệm 3 lần)

Trong “Kinh Hoa Nghiêm”, Phật đã nói: **“Nhất thiết chúng sanh giai hữu Như Lai trí huệ, đức tướng”** (Tất cả chúng sanh đều có trí huệ, đức tướng của Như Lai), câu này đã nói hết rồi. Vốn tự sẵn đủ, chính là đầy đủ trí huệ, đức năng, tướng hảo tương đồng với Như Lai, câu này đã bao gồm tất cả các Pháp trong đó, không

sót Pháp nào. Vì vậy, Ngài không còn chướng ngại nữa, tròn sáng vô ngại, không lúc nào không chiếu rọi, chúng ta khởi tâm động niệm, Phật đều biết. Phật chiếu rọi có giúp được gì không? Có, vì sao chúng ta không cảm nhận được? Bản thân có phiền não, tự mình chướng ngại mình, không phải Phật chướng ngại, cũng không phải người khác chướng ngại, quý vị nhất định phải biết, người khác chắc chắn không thể chướng ngại quý vị. Mắng quý vị, quý vị nổi giận, thì có chướng ngại; mắng quý vị, quý vị không nổi giận, thì không có chướng ngại. Quý vị có thể không nổi giận không? Quý vị hãy nghĩ, tự mình chướng ngại mình, họ mắng ta, họ mắng người khác vì sao ta không nổi giận? Mắng ta, xem cái tên của ta là người khác, quý vị nghe thấy còn vui tươi hơn hờ, như vậy mới được! Cho nên quý vị có thể xem, quý vị có thể nghe, nhưng quý vị có thể đừng tiếp nhận nó, vì sao vậy? Bởi toàn là giả. Tiếp nhận nó chính là chướng ngại, để trong tâm chính là chướng ngại, đừng để ở trong tâm, tất cả nhiễm và tịnh, thiện và ác đều không để trong tâm, trong tâm chỉ để A Di Đà Phật.

Chúng ta không để A Di Đà Phật trong tâm thì không được, chấp tướng, không để A Di Đà Phật trong tâm thì quý vị chấp không. Để “không” ở trong tâm không tốt, vì sao vậy? Bởi quả báo ở trời Tứ-không, vẫn không ra khỏi Lục đạo luân hồi. Vì vậy, chẳng để “không” trong tâm, cũng chẳng thể để “có”, vậy làm sao? Để A Di Đà Phật, quá tốt rồi, đây chính là **“Đại ân đại đức của A Di Đà Phật đối với tất cả chúng sanh khắp pháp-giới hư-không-giới, thật tuyệt vời! Bởi vì câu Phật hiệu này đầy đủ Phật hiệu của tất cả Chư Phật, không sót vị nào, quý vị niệm vị Phật này vị Phật kia, nhớ ít mà quên nhiều. A Di Đà Phật là tổng danh hiệu của chư Phật”**, ý nghĩa đó có thể phiên dịch ra, không phải không phiên dịch được, người xưa tôn trọng A Di Đà Phật nên không dịch ra, tôn trọng danh hiệu của Ngài, cho nên phiên âm mà không dịch nghĩa. Nghĩa là gì vậy? “A” dịch là “Vô”, “Di Đà” dịch là “Lượng”, “Phật” dịch là “Giác”, quý vị xem, ý nghĩa viên mãn, có thể phiên dịch ra, là “Vô Lượng Giác”. Có vị Phật nào không Vô Lượng Giác? Không có vị nào cả, cho nên danh hiệu này là tổng danh hiệu của tất cả Chư Phật, Vô Lượng Giác.

Trong Kinh Hoa Nghiêm nói: **“Nhất thiết chúng sanh bản lai thị Phật”** (Tất cả chúng sanh vốn là Phật), tất cả chúng sanh, mỗi người đều vốn là Vô lượng giác, bình đẳng. Hiện nay chúng ta không giác, không giác là do tâm quý vị chứa vọng tưởng, tập niệm, phiền não tập khí quá nhiều, hoàn toàn chướng ngại chân-tâm của quý vị, quý vị hiển lộ ra là vọng-tâm, không phải chân-tâm. Chân-tâm là vĩnh viễn thanh tịnh, chân-tâm không sanh không diệt, vọng-tâm có sanh có diệt, chính là ý niệm, Vô-minh là ý niệm, Trần-sa là ý niệm, Kiến-tư là ý niệm, đều là ý niệm. Trong ý niệm có nhiễm có tịnh, có thiện có ác, trộn lẫn với nhau, làm cho chân-tâm của chúng ta không thể hiển lộ, trí huệ không thể hiển lộ, đức hạnh không thể hiển lộ, tướng hảo không thể hiển lộ, thiết thời này lớn rồi. Cho nên phải biết rằng, Phật quang không lúc nào không chiếu rọi, chúng ta hiểu được chúng ta khởi bất kỳ ý niệm nào, Chư Phật Bồ-tát, Thanh-văn, Duyên-giác hoàn toàn nhìn thấy, hoàn toàn rõ ràng,

không chỉ có mười mắt trông thấy, mười tay chỉ vào, không chỉ vậy, thời thời khắc khắc phải cảnh giác.

“Phóng quang giả, vị dĩ quang kinh ngộ” (*Phóng quang nghĩa là: dùng quang minh để làm kinh động và tỉnh ngộ*), quang minh này là khiến cho mọi người nhìn thấy kinh ngạc, kỳ lạ, sau đó có chỗ ngộ. Như gần đây, tổng giám đốc Tạ ở Triều Châu đến nơi này thăm tôi, nói với tôi các thoại tượng vãng sanh của cha anh ấy. Nhìn thấy phóng quang, A Di Đà Phật phóng quang, nhìn thấy hoa sen trong không trung, không chỉ một người nhìn thấy, có đến mấy người đều nhìn thấy, thấy Phật đến tiếp dẫn cha anh ấy vãng sanh. Cha anh ấy vãng sanh, thật sự như trong **“nguyện thứ mười tám đã nói: Mười niệm ắt vãng sanh”**. Cha anh ấy là người hiền lành, không niệm Phật, cũng không phản đối Phật, nhưng ông không niệm Phật, không có khái niệm vãng sanh. Chính là vào sát-na lâm chung đó, tổng giám đốc Tạ khuyên cha mình phải tin thật sự có Thế giới Cực Lạc, ông gật đầu, thật sự có A Di Đà Phật, ông gật đầu, gật đầu chứng tỏ là tiếp nhận, khuyên ông niệm Phật, dẫn dắt ông niệm, niệm vài tiếng thì vãng sanh rồi. Việc này chứng minh nguyện thứ 18 là thật, không phải giả, trong sát-na lâm chung đó, gặp được bạn lành khai thị cho ông, ông lập tức tiếp nhận, lập tức phát nguyện cầu sanh, một câu đến mười câu thì A Di Đà Phật đến tiếp dẫn ông. Vậy thì chúng ta biết, trong đời quá khứ ông đã từng cúng dường vô lượng chư Phật Như Lai, vào lúc này, được oai thần của chư Phật Như Lai gia trì, vừa nghe liền hoan hỷ, liền tiếp nhận, liền phát nguyện, niệm vài tiếng Phật hiệu, vãng sanh rồi. Pháp môn này quá thù thắng, đây là sự thù thắng tột cùng! Cho nên nguyện “mười niệm ắt vãng sanh” này, là nguyện quan trọng nhất trong 48 lời nguyện chúng ta vẫn chưa đọc đến, nguyện này ở phía sau.

“Hữu thời nhi chiếu, hoặc hiện hoặc thu tùy nghi tự tại” (*Tùy lúc mà chiếu, hoặc hiện, hoặc thu vào, tùy nghi tự tại*), Phật có thể phóng quang. “Kim nguyện sở chỉ thị thường quang” (*Nguyện này là chỉ thường quang*), chính là Thường-tịch-quang. Kinh Xưng Tán Tịnh Độ Phật Nhiếp Thọ, bộ Kinh này là Kinh A Di Đà, do Đại sư Huyền Trang phiên dịch, bản Kinh đang lưu truyền trong xã hội hiện nay của chúng ta, là do Đại sư Cưu Ma La Thập phiên dịch, bản của Đại sư La Thập là ý dịch, bản của Đại sư Huyền Trang là trực dịch, có thể hợp hai bộ Kinh này lại để xem. Hạ Liên lão cũng đã soạn thành một bản Hội tập, hai bộ phiên dịch khác nhau Hội tập thành một bản Kinh mới. Trong Kinh này nói: “Bỉ Như Lai hằng phóng vô lượng vô biên diệu quang, biến chiếu nhất thiết thập phương Phật độ, thi tác Phật sự” (*Vị Như Lai ấy luôn phóng vô lượng vô biên quang minh vi diệu, chiếu khắp tất cả mười phương cõi nước chư Phật, thực thi Phật sự*). “Thị vi thường quang chi minh chứng” (*Đây là minh chứng của thường quang*), “Thường quang trong Kinh này nói đến, thường quang trước nay chưa từng gián đoạn. Điều này nói rõ khi chúng ta khởi tâm động niệm thì Phật biết, ngôn ngữ tạo tác của chúng ta Phật biết, đức Di Đà biết, Thích Ca Mâu Ni Phật biết, Dược Sư Như Lai biết, tất cả Chư Phật mười phương đều biết, chúng ta có thể không cẩn thận sao? Chúng ta dám phóng dật sao? Người

trì giới không dám phóng dật, điều này còn nghiêm khắc hơn cả trì giới, tất cả Chư Phật đều đang nhìn quý vị, nhìn chúng ta, không hề giả. Chúng ta có thể gát mình, có thể gát chúng sanh, nhưng không gát được Phật, Bồ-tát”.

Cho nên, niệm niệm đều là chánh niệm thì đúng rồi, Phật, Bồ-tát hoan hỷ, chánh niệm là gì? A Di Đà Phật. Phải học Lão Hòa Thượng Hải Hiền, 92 năm chưa từng bỏ quên câu Phật hiệu này, Phật hiệu của Ngài là niệm niệm tiếp nối, ăn cơm cũng niệm Phật, mặc áo cũng niệm Phật, trong cuộc sống không rời Phật hiệu. Làm việc, Ngài trông trọt, từng xẻo từng động tác cũng không rời Phật hiệu; đối nhân tiếp vật, nói chuyện với người khác, chuyên chú dạy mọi người, nói xong rồi lại đề khởi Phật hiệu, đây là người niệm Phật. Do đó, Ngài niệm đến **Đại triệt đại ngộ, Minh tâm kiến tánh**, tôi ước đoán là khoảng 40 tuổi, Ngài sáng tỏ rồi. Ngài nói điều gì tôi cũng biết, điều gì cũng biết chính là Đại triệt đại ngộ, Minh tâm kiến tánh, như vậy thì mới biết tất cả mọi thứ. Đầy đủ thần thông, đầy đủ trí huệ, nhưng không thể hiện, người ngoài nhìn không ra. Ngài là tấm gương của chúng ta, không biết chữ, chưa từng đi học, giống như Đại sư Lục Tổ Huệ Năng vậy, cảnh giới mà Ngài chứng được là bình đẳng, cũng giống như cảnh giới đại triệt đại ngộ khi Thích Ca Mâu Ni Phật ngồi dưới gốc cây Bồ-đề vậy. Phật khai ngộ, 49 năm nói nhiều Kinh như vậy, đều từ Tự-tánh lưu lộ, có bộ Kinh nào là người khác dạy Ngài không? Không có. Vậy thì chúng ta khai ngộ là thật, thật sự khôi phục trí huệ, đức năng của chúng ta. Tướng hảo là hằng thuận chúng sanh, chúng sanh có hình dạng thế nào, Phật, Bồ-tát liền hiện hình dạng ấy, như trong “Kinh Lăng Nghiêm” đã nói tùy tâm mà ứng lượng: “Tùy chúng sanh tâm, ứng sở tri lượng”. Phật không có thân nhất định, không có tướng nhất định, không có pháp nhất định, hết thảy đều linh hoạt.

Học Phật phải học làm Phật, nghiệp chướng của chúng ta nặng, làm không được, phương pháp duy nhất chính là niệm Phật cầu sanh Tịnh-độ, sanh Tịnh-độ thì thành Phật rồi, nhanh! Không tìm được trong 84 ngàn Pháp môn. Việc thành Phật này, hoàn toàn nương nhờ A Di Đà Phật, những lời A Di Đà Phật dạy chúng ta không thể làm trái, chúng ta không làm được thì phải chân thật sám hối. Sám hối thế nào? Đại sư Chương Gia nói với tôi, sau không tái phạm nữa là chân sám hối. Quý vị sám hối rồi, ngày mai vẫn làm sai, như vậy không phải là sám hối. Phải học Nhan Hồi “không sai lần hai”, đó là chân sám hối, tôi biết lỗi lầm này rồi, sẽ không tái phạm lại lỗi lầm đó, chân sám hối. Phật pháp là tâm pháp, trọng thực chất, không trọng hình thức, cho nên Phật pháp là linh hoạt sống động, có thể tùy thuận chúng sanh, hằng thuận chúng sanh thành tựu vô lượng vô biên công đức, tùy hỷ, tùy hỷ chính là công đức.

“Câu nói sau cùng này là thường quang của Phật chiếu khắp pháp-giới hư-không-giới, không có ngày đêm, nhắc nhở chúng ta, học Phật phải thật làm, học Phật phải dùng chân-tâm mới cảm ứng với Phật. Chúng ta vẫn dùng vọng-tâm, đây là lừa dối Phật, ngoài mặt thì làm như vậy, trong tâm thì hoàn toàn trái ngược, học Phật như vậy, quả báo sau này đều là ba đường ác”.

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

(1027lh. Trích từ tập 178. HT Tịnh Không Giảng Tịnh Độ Đại Kinh Khoa Chú lần thứ 4-2014(9-2-2015). Hiệp Hội Giáo Dục Phật Đà HồngKông.

Dịch Giả: Diệu Hiệp. Nguồn bài của Thầy Thích Thiện Trang).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT.

1028. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. “LÀM SAO ĐỂ BẢO ĐẢM CHÚNG TA ĐƯỢC VĨNG SANH THẾ GIỚI CỰC LẠC? BIẾN 48 NGUYỆN THÀNH BẢN NGUYỆN CỦA CHÍNH CHÚNG TA, TA ĐỒNG TÂM, ĐỒNG NGUYỆN, ĐỒNG ĐỨC, ĐỒNG HẠNH VỚI A DI ĐÀ PHẬT, CÓ THỂ KHÔNG VĨNG SANH SAO? CHẮC CHẴN VĨNG SANH, ĐÂY MỚI LÀ VIỆC LỚN QUAN TRỌNG”.

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG

A Di Đà Phật đại từ đại bi, những người cầu sanh Tịnh-Độ như chúng ta không đại từ đại bi, không yêu thương nhân loại, sau này có thể đến thế giới Cực Lạc không? Không thể được, cùng một đạo lý. Do đó, *“Làm sao để bảo đảm chúng ta được vãng sanh Thế giới Cực Lạc? Biến 48 nguyện thành bản nguyện của chính chúng ta, ta đồng tâm đồng nguyện, đồng đức đồng hạnh với A Di Đà Phật, có thể không vãng sanh sao? Chắc chắn vãng sanh, đây mới là việc lớn quan trọng”.*

Chúng ta đón nhận, ngày nay chúng ta mở Kinh điển ra, Kinh điển phóng quang, từng câu từng chữ đều là Vô Lượng Quang, từng câu từng chữ đều là Vô Lượng Thọ, mở Kinh điển ra thì chúng ta sẽ hòa vào trong Quang- Thọ của đức Di Đà, chúng ta hấp thụ dinh dưỡng trong đó. Chúng ta phải thực tiễn lời dạy đó trong cuộc sống, thực tiễn trong công việc, thực tiễn trong đời nhân xử thế tiếp vật, phát dương quang đại. Quan trọng hơn nữa, gặp được người thật sự hữu duyên thì phải giúp đỡ họ, tiếp tục truyền thừa, không thể đến đời ta thì dừng lại, ta được thọ dụng, người đời sau không được thọ dụng, vậy thì sai rồi. Vì vậy, chúng tôi phải in ấn lượng lớn Kinh điển, mục đích ở chỗ này. Quyển Chú giải này của Hoàng Niệm Lão, tôi vừa có được, liền in ra mười ngàn bộ để lưu truyền, về sau ấn tống liên tục không đếm số lượng nữa. Hiện nay, chúng tôi dùng đĩa DVD, dùng internet, dùng truyền hình vệ tinh, hằng ngày đều cùng nhau học tập, cùng nhau chia sẻ với các đồng học trên toàn thế giới, vậy thì mở rộng phạm vi rồi. Toàn tâm toàn lực thực hiện việc này, không phân tâm, không hao tổn tinh thần, thật sự được pháp hỷ, an lạc, thật sự có tâm từ bi, thật sự là giúp đỡ người khác. Nguyện vọng sau cùng của chúng tôi, chính là vãng sanh Thế giới Cực Lạc.

“Bổn Kinh Quang Minh Biến Chiếu Phẩm viết: Ngộ tư quang giả, cầu diệt thiện sanh, thân ý nhu nhuyển. Nhược tại tam đồ cực khổ chi xứ, kiến thử quang minh, giai đắc hựu tức, mạng chung giai đắc giải thoát”, *Phẩm Quang Minh Chiếu Khắp trong Kinh này nói rằng: Người gặp được quang minh này, cầu diệt thiện sanh, thân ý nhu nhuyển. Nếu ở chốn khổ nhất trong ba đường ác, nhìn thấy quang minh*

thì đều được nghỉ ngơi, mạng chung đều được giải thoát.). Đoạn văn này “thị tức mạc bất an lạc, từ tâm tác thiện chi ý” (là nghĩa của câu “không ai chẳng an lạc, tâm từ hành thiện”). Ở đây đã giảng rõ ràng, giảng tường tận rồi, Phẩm Quang Minh Chiếu Khắp đã nói nguyên này rõ ràng tường tận. Người gặp được quang minh này, chúng ta có gặp được không? Gặp được rồi, trên màn ảnh này là Phật quang, không chỉ quý vị gặp được, mà quý vị còn nghe được, nghe không hiểu, thì nghe thêm nhiều lần. Trước đây, khi tôi học Kinh, lấy mười lần làm số lần tiêu chuẩn, mười lần gì vậy? Tôi giảng lại mười lần, ấn tượng rất sâu. Mỗi bộ Kinh đều phải nghe mười lần, phải giảng mười lần mới chắc chắn. Quan trọng nhất là được thọ dụng, tôi thật sự áp dụng vào cuộc sống, Kinh điển mới giải quyết vấn đề cho tôi, giúp tôi lìa khổ được vui. Cho nên trong Kinh nói, “câu diệt thiện sanh”, câu là phiền não, phiền não giảm bớt rồi, không còn phiền não nữa, thiện niệm sanh, thiện hạnh sanh rồi. Thiện niệm, thiện hạnh, ngũ luân, ngũ thường của Trung Hoa, Tam Quy, Ngũ Giới, Thập Thiện của Phật pháp, không cần nhiều, nhiều đây là đủ rồi, chúng ta phải làm được hết.

Trong Ngũ thường, người nhân từ yêu thương mọi người, đặt mình vào hoàn cảnh người khác; người nghĩa tuân thủ nguyên tắc, nghĩa là thuận theo lý, tuân theo quy tắc của đại tự nhiên, mãi mãi giữ gìn đạo nghĩa, không thể vi phạm. Trung Hoa có sẵn “Ngũ luân, Ngũ thường”, trong Phật pháp đề xướng “Ngũ Giới”, “Thập Thiện”, tuyệt đối không thể vi phạm, bản thân có thiệt thòi hơn nữa cũng không thể vi phạm, đó gọi là trì giới; **“Niệm Phật, học Kinh giáo thật sự được lợi ích. Nếu quý vị vi phạm, đặc biệt là bản thân biết rõ vẫn cố phạm, vậy thì hỏng rồi. Biết rõ vẫn cố phạm thì sao? Họ lừa gạt chính mình, lừa dối Phật Bồ-tát, tội này sẽ rất nặng”**. Vô tri, không thận trọng phạm phải rồi, về mặt tình có thể tha thứ, biết rõ vẫn cố phạm thì rất khó kêu người khác tha thứ. Nhưng Phật, Bồ-tát từ bi, Phật, Bồ-tát vẫn tha thứ cho quý vị, vẫn luôn mong quý vị quay đầu, hy vọng quý vị giác ngộ, cho dù là nơi khổ nhất trong ba đường ác đều có thể được nghỉ ngơi, đây là duyên vô cùng hiếm có, khi lâm chung đều được giải thoát.

Giải thoát chưa chắc là vãng sanh, vãng sanh là rốt ráo giải thoát, vĩnh viễn giải thoát, thoát khỏi Lục đạo, thoát khỏi Mười pháp-giới, đây là sự giải thoát rốt ráo viên mãn. Chúng tôi yêu cầu, lấy điều này làm mục tiêu. Quý vị ở thế gian là người đại thiện, chúng ta cũng không cần những hư danh này, điều cần làm thì phải làm, giống như Phật vậy. Hành thiện không để thiện trong tâm, đoạn ác không để ác trong tâm, hãy để cho tâm của chúng ta vĩnh viễn thanh tịnh; nâng cao lên, là bình đẳng; nâng lên cấp cao nhất chính là Đại triệt đại ngộ, Minh tâm kiến tánh, chính là chữ “Giác” này. Tu điều gì? Chính là tu điều này, quả báo ở Thế giới Cực Lạc. Phải xem nhẹ phước báo trời người, đây là diễn kịch, không phải là thật. Phước báo chân thật, Phật Bồ-tát diễn cho chúng ta xem rồi, minh chứng rõ ràng nhất là Lão Hòa thượng Hải Hiền, xem thêm vài lần thì dần dần hiểu được, xem rõ rồi, quý vị mới biết là không thể nghĩ bàn.

Thời gian hôm nay hết rồi, chúng ta học tập đến đây thôi. (Hết tập 178)

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

Nguyện đem công đức này

Hướng về khắp tất cả

Đệ tử cùng chúng sanh

Đều sanh nước Cực Lạc

Chóng viên thành Phật quả

Rộng độ khắp chúng sanh.

Nam Mô A Di Đà Phật.

(1028lh. Trích từ tập 178. Giảng Tịnh Độ Đại Kinh Khoa Chú lần thứ 4-2014.(9-2-2015). Hiệp Hội Giáo Dục Phật Đà HồngKông.

Dịch Giả: Diệu Hiệp. Nguồn bài của Thầy Thích Thiện Trang).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

1029. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. “QUANG MINH TÔN QUÝ NHẤT, LÀ VUA TRONG CHƯ PHẬT”.

“BAO NHIÊU VỊ BỒ TÁT MUỐN CẦU PHÁP NÀY, LÀM SAO ĐỂ TÔI CÓ THỂ MAU CHÓNG KHẾ NHẬP, ĐỂ ĐƯỢC CHỨNG ĐẮC? TÌM KHÔNG ĐƯỢC, KHÔNG NGỜ CHÚNG TA LẠI GẶP ĐƯỢC. SAU KHI GẶP RỒI, QUÝ VỊ MUỐN THÀNH TỰU TRONG MỘT ĐỜI THÌ QUÝ VỊ NHẤT ĐỊNH PHẢI HỌC LÃO HÒA THƯỢNG HẢI HIỀN, VÌ SAO VẬY?...”

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG

“Chư Phật tán thán A Di Đà Phật là “Quang trung cực tôn, Phật trung chi vương” (Quang minh tôn quý nhất, là vua trong chư Phật). **“Bao nhiêu vị Bồ-tát muốn cầu Pháp môn này, làm sao để tôi có thể mau chóng khế nhập, để được chứng đắc? Tìm không được, không ngờ chúng ta lại gặp được. Sau khi gặp rồi, quý vị muốn thành tựu trong một đời thì quý vị nhất định phải học Lão Hòa Thượng Hải Hiền, vì sao vậy?”**. Ngài rất đơn thuần, chỉ thâm nhập một môn, một câu Phật hiệu niệm đến cùng, niệm 92 năm không chuyển hướng. Ngài niệm đến mức độ nào vậy? Ngài niệm đến **Đại triệt đại ngộ, Minh tâm kiến tánh**, tôi đã nói rất rõ ràng với mọi người. Chuyên nhất, công đức này không thể nghĩ bàn, tổ tiên dạy chúng ta, cầu học, bất luận là pháp thế gian hay Phật pháp: **“Một môn thâm nhập, huân tu lâu dài”**, một môn, **“đọc sách ngàn lần, tự hiểu nghĩa kia”**, tự hiểu chính là khai ngộ, Đại triệt đại ngộ. Phải học một môn, phải chuyên niệm mới có thể Đại triệt đại ngộ, mới có thể Minh tâm kiến tánh. Kiến tánh rồi, thông hết tất cả các Kinh, không chỉ là quý vị thông hết Kinh của Thích Ca Mâu Ni Phật thuyết trong 49 năm, mà quý vị còn thông hết toàn bộ các Kinh của tất cả Chư Phật Như Lai mười

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

phương ba đời đã thuyết trong vô lượng kiếp, không còn chướng ngại. Vì sao vậy? Tất cả các pháp không rời Tự-tánh, chỉ cần nắm được Tự-tánh thì nắm được tất cả, chính là đạo lý này. Người khác nói gì với tôi, tốt! Tôi tán thán, tôi nhất định không học, tôi chỉ học môn này, thầy truyền dạy cho tôi, tôi tin tưởng thầy. Nếu quý vị học nhiều, học tập, thì phản bội thầy và đạo, sai rồi.

Cho nên tôi đã từng nói, mọi người phản đối bản Hội tập, tôi không thể phản đối, vì sao vậy? Bởi vì thầy truyền cho tôi. Tôi tin thầy sẽ không hại tôi, tin thầy yêu thương che chở tôi, cho nên tôi sẽ không phản bội thầy. Tôi nói người trên toàn thế giới đều không tin, tôi tin; không có ai chịu học, một mình tôi học. Chúng tôi đã bái làm thầy, mà còn làm trái lời thầy, không nghe lời thầy dạy, vậy chính là phản bội thầy và đạo. Phản bội thầy và đạo, quả báo không tốt, rất khó thành tựu, không còn tâm chân thành, cung kính với thầy nữa. Hiện nay gặp được một người thầy giỏi không dễ, thầy giỏi gặp được một học trò thật sự “Y giáo phụng hành”, không phản bội thầy và đạo cũng không dễ gì tìm thấy, rất khó tìm được. Thật sự tìm được một người, pháp liền được truyền xuống, giống như tiếp sức chạy đua vậy, cây gậy của quý vị có người tiếp nối. Đều rất khó tìm, người trao gậy không dễ tìm, người tiếp gậy cũng không dễ tìm, nhưng phát tâm chân thành thì sẽ gặp được.

Thời gian hôm nay hết rồi, chúng ta học đến đây thôi.

(1029lh. Trích từ tập 179. HT Tịnh Không Giảng Tịnh Độ Đại Kinh Khoa Chú lần thứ 4-2014.(10-2-2015). Hiệp Hội Giáo Dục Phật Đà HồngKông.

Dịch Giả: Diệu Hiệp. Nguồn bài của Thầy Thích Thiện Trang).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT.

1030. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. “BỒ TÁT QUÁN THẾ ÂM LÀ AI”

CHÚNG TÔI KHẲNG ĐỊNH MỘT LẦN NỮA VỚI QUÝ VỊ, DANH HIỆU BỒ TÁT QUÁN THẾ ÂM LÀ DANH HIỆU CHUNG, KHÔNG DÀNH RIÊNG ĐỂ GỌI MỘT VỊ BỒ TÁT NÀO. QUÝ VỊ TU PHÁP MÔN BỒ TÁT QUÁN THẾ ÂM THÌ QUÝ VỊ ĐÃ LÀ BỒ TÁT QUÁN THẾ ÂM, BỒ TÁT QUÁN THẾ ÂM CÓ BAO NHIÊU ĐẲNG CẤP?...”

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG

Cái gì mới là thật? Tánh Đức là thật, Tự Tánh là thật, Đức năng trí tuệ vốn sẵn trong Tự tánh là thật. Đó là thứ không sanh không diệt, chỉ cần chúng ta đẩy lui những chướng ngại thì nó sẽ có mặt, chúng ta sẽ cảm ứng đạo giao với Bồ Tát.

Tiếp theo: “Đại Bồ Tát này với Bồ Tát Đại Thế Chí, đứng hầu hai bên Phật Di Đà, ủng hộ việc giáo hoá của Phật, thường được gọi là Tây Phương Tam Thánh”. Những hình ảnh này mọi người đã thấy rồi, người học Tịnh Độ rất quen thuộc. “Hiện

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

Giáo gọi vị Bồ Tát này là đệ tử Phật Di Đà, Mật Tông cho rằng đó là hoá thân Phật A Di Đà”. Mật Tông không chấp nhận Quán Âm, Thế Chí là đệ tử Phật Di Đà, mà chỉ là hoá thân của Phật, vì Quán Âm người bản địa cho rằng là Chánh Pháp Minh Như Lai, điều này được thể hiện trong Kinh do đức Phật nói.

Vậy rốt cục **“Bồ Tát Quán Thế Âm là ai, chúng tôi khẳng định một lần nữa với quý vị, danh hiệu Bồ Tát Quán Thế Âm là danh hiệu chung, không dành riêng để gọi một vị Bồ Tát nào. Quý vị tu pháp môn Bồ Tát Quán Thế Âm thì quý vị đã là Bồ Tát Quán Thế Âm, Bồ Tát Quán Thế Âm có bao nhiêu đẳng cấp? Nếu nói theo Kinh Hoa Nghiêm, từ địa vị Thập Tín, bắt đầu từ Bồ Tát ở địa vị Sơ Tín đến Đẳng Giác có 51 cấp. Vậy Bồ Tát Quán Thế Âm đứng chỗ nào trong các đẳng cấp đó, đây là vấn đề cần phải biết”**.

Chúng ta thường nói Bồ Tát Quán Thế Âm là Bồ Tát Đẳng Giác, nhưng trong “Kinh Lăng Nghiêm” chúng ta thấy rất rõ ràng Quán Thế Âm là Bồ Tát Sơ Trú. “Nhị thập ngũ viên thông”. Ngài nói khi Ngài khai ngộ, khai ngộ đồng nghĩa với “Đại triệt đại ngộ”, “Minh tâm kiến tánh”, chứng đắc Pháp Thân, đây thực sự là một vị Phật, Bồ Tát Sơ Trú trong Viên Giáo.

Nhưng chúng ta đã thấy trong “Kinh Hoa Nghiêm”, Thiện Tài Đồng Tử đến thăm Bồ Tát Quán Thế Âm, vị Bồ Tát này đứng vị trí thứ bảy trong mười hồi hướng. Phẩm Phổ Môn trong “Kinh Pháp Hoa”, Bồ Tát Quán Thế Âm là Bồ Tát Quán Âm Đẳng Giác, quý vị thấy có sự sai biệt về đẳng cấp rất lớn. Trong “Kinh Lăng Nghiêm” là Thập Trú, Sơ Trú. Thập trú, Sơ Trú ngang với học sinh năm đầu của trung học. Trong “Kinh Hoa Nghiêm” là Thập Hồi Hướng, Thập Hồi Hướng ví như đại học, mỗi giai đoạn của nó có mười vị thứ, là Bồ Tát lớp bảy. Bồ Tát Quán Thế Âm trong phẩm Phổ Môn là nghiên cứu sinh của lớp tiến sĩ, hoàn toàn khác nhau, nhưng cùng là Bồ Tát Quán Thế Âm, không phải giả. Tại những nơi khác nhau, Bồ Tát Quán Thế Âm dùng những thân hình khác nhau để thị hiện, vấn đề này cần nói cho rõ. Về vị thứ của việc tu học, Bồ Tát Quán Thế Âm cũng cần nói cho rõ, cả hai mặt đều có.

Trong cách nhìn của chúng ta ngày nay, cầu Bồ Tát Quán Thế Âm, tất cả Bồ Tát Quán Thế Âm đều có cảm ứng đạo giao với chúng ta. Bồ Tát Quán Thế Âm nào có duyên với ta thì vị đó sẽ đến, đây là chân lý bất di bất dịch, tại sao? Phật Bồ Tát không độ những người vô duyên, vô duyên có nghĩa là ta không tin Ngài, trong hội Ngài ta không thể phát tâm Bồ Đề, vì thế chúng ta phải nắm rõ nguyên tắc này.

Chúng ta nghe nhiều người bàn tán người nào đó là Bồ Tát nào đó tái sanh, Phật nào đó tái sanh, nhưng chúng ta phải hiểu được thực tướng các pháp, liệu có thể nói được như thế chẳng? Được, bởi vì tất cả chúng sanh vốn là Phật, vậy thì có gì để thắc mắc nữa. Chúng ta đã tìm ra câu trả lời, mỗi chúng sanh vốn là mỗi vị Phật, Bồ Tát là người đang ở giai đoạn tu học để thành Phật. Quý vị đang ở giai đoạn nào? Bởi thế chúng ta thường nghe nói người nào đó là vị Phật gì đó tái sanh, Bồ Tát nào đó tái sanh. **“Những người tu Tịnh Độ Tông đều là Phật A Di Đà, tu theo Kinh**

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

Địa Tạng là Bồ Tát Địa Tạng, tu theo Phẩm Phổ Môn là Bồ Tát Quán Thế Âm, vấn đề này cần phải hiểu, không có gì kỳ lạ”.

Vì thế ta phải hiểu thật rõ chân tướng sự thực, nghe lời người ta nhưng phải theo dõi hành động của họ. Nếu lời nói của họ không đi đôi với hành động, có thể kết luận đó là Bồ Tát giả, mạo danh Bồ Tát, đó không phải thật. Một vị Bồ Tát thực thụ phải có lời nói đi đôi với việc làm.

Ví như có người nói Đại sư Ấn Quang là Bồ Tát Đại Thế Chí, Bồ Tát tái sanh. Chúng ta cứ bình tâm hỏi tưởng lại những hành động trong suốt cuộc đời của Đại sư Ấn Quang để xem có giống Bồ Tát Đại Thế Chí không? Rất giống! Bạn cứ giở Kinh ra đối chiếu với những lời ăn, tiếng nói, cử chỉ, hành động của cuộc đời Đại sư Ấn Quang giống như đúc.

Bồ Tát Đại Thế Chí chứng quả khi tu “Niệm Phật Viên Thông”, suốt đời Đại sư dạy người Niệm Phật, một câu “**A Di Đà Phật**”, ba thứ rõ ràng, đó là phương pháp của Ngài, rất có lợi ích cho chúng ta ngày nay. Niệm Phật rõ ràng, lời niệm danh hiệu Phật không cần quá nhanh, **A Di Đà Phật, A Di Đà Phật....** cứ niệm từ từ như thế. Thật rõ ràng mỗi chữ, niệm thật rõ ràng làm sao để tai ta có thể nghe được. Đừng nghe tiếng người khác, nghe thật rõ ràng tiếng niệm Phật của ta, đây gọi là đếm số, đếm từ một đến mười, kể đó lại bắt đầu đếm lại từ một đến mười, cứ đếm như thế. Với danh hiệu Phật đó thì tiếng niệm Phật của ta là tiếng thứ mấy, ghi nhớ thật rõ ràng không được lầm lẫn.

Đây là phương pháp có thể nhiếp tâm được khi niệm, có nghĩa là vọng niệm không thể xen vào được, khi vọng niệm xen vào ta có thể quên mất số thứ tự, lúc đó ta nên bỏ luôn những số đã quên và bắt đầu đếm lại. Quý vị cứ tiếp tục niệm, niệm đến khoảng bốn năm tiếng đồng hồ thì tạp niệm sẽ không xen vào được nữa. Lúc đó quý vị thấy tinh thần mình được thư thái, mấy tiếng đồng hồ vẫn không thấy mệt, rất thoải mái khi niệm, thấy tràn đầy niềm vui trong giáo pháp, phương pháp này rất phù hợp với người hiện đại muốn học tập.

Không cần chuỗi hạt, không cần đếm số, quý vị đừng có để ý có ai đó niệm hàng vạn tiếng mỗi ngày, chỉ cần nhớ từ một đến mười, một đến mười, một đến mười, cứ theo cách đó rất nhiếp tâm.

Rắc rối nhất của việc niệm Phật đó là **[tạp niệm]**, mà tạp niệm vẫn thường xảy ra, có chút khó khăn thì mới bắt đầu dùng phương pháp này, đừng lo lắng độ hai ba tuần là khắc phục được. Quý vị sẽ trở về trạng thái bình thường, đừng e ngại với những trở ngại ban đầu, cứ thế mà niệm, khi công đức đầy đủ thì sẽ niệm với tâm chân thành. Vì sao? Lúc đó tạp niệm đã hết, tâm liền được chân thành. Tâm không có chân thành là thế nào? Nhiều vọng niệm, vọng niệm xen lẫn vào trong đó và phá hoại tâm chân thành của chúng ta. Nếu không có vọng niệm thì tâm chân thành sẽ có mặt và cảm ứng đạo giao sẽ đến.

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

Vì vậy, chỗ của Bồ Tát Quán Âm là nói về Thế giới Cực Lạc, Bồ Tát Quán Thế Âm bên cạnh Phật A Di Đà là chỉ người này, đó không phải là người bình thường, mà Ngài là người đã thành Phật rất sớm, có danh hiệu “Chánh Pháp Minh Như Lai”. “Kinh Thiên Thủ Thiên Nhãn Đại Bi Tâm Đà La Ni: Bồ Tát Quán Thế Âm có oai thần bất khả tư nghị, đã thành Phật trong vô lượng kiếp về trước, có danh hiệu Chánh Pháp Minh Như Lai”, bởi thế thực sự Ngài là một người đã thành Phật từ lâu.

A Di Đà Phật thị hiện ở Thế giới Cực Lạc, kiến lập đạo tràng để tiếp dẫn chúng sanh. Bồ Tát có nhân duyên sâu nặng với A Di Đà Phật, nên khi Phật đang giáo hóa thì Ngài ở đó, để giúp đỡ với thân phận của một vị Bồ Tát. Đây được coi là đã giáng xuống một cấp, bởi Ngài đang mang dáng dấp Bồ Tát để giúp đỡ A Di Đà Phật giáo hóa chúng sanh.

“Vì muốn dùng Đại Bi để khơi gợi cho tất cả những Bồ Tát khác đem lại an lạc cho chúng sanh nên mới hiện thân Bồ Tát”. Ngài thị hiện dưới dạng một vị Bồ Tát, đây chính là trong nhà Phật thường nói: “Chèo thuyền từ quay trở lại”, thành Phật rồi, quay trở lại địa vị Bồ Tát để giúp đỡ A Di Đà Phật.

(1030lh. Trích từ tập 449. HT Tịnh Không Giảng Tịnh Độ Đại Kinh Giải Diễn Nghĩa lần thứ 11.(11-6-2011).Chuyển Ngữ: Minh Tuệ, Biên Tập: Nguyên Tâm.

Địa điểm: Cương Sơn Tịnh Tông Học Hội Nhật Bản).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

1031. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. “PHẨM TAM BỒI VĂNG SANH”

“SIÊNG NĂNG TỤNG NIỆM KINH VÔ LƯỢNG THỌ, SIÊNG NĂNG NIỆM DANH HIỆU A DI ĐÀ PHẬT, NHƯ THỂ MỖI NGÀY QUÝ VỊ ĐỀU TU CÔNG ĐỨC VIÊN MÃN RỒI, NGHIỆP CHƯỚNG ĐÃ TIÊU TRỪ...”

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG

Phẩm “Thập Phương Phật Tán”, chúng ta học đến đây. Xin xem tiếp phẩm sau, phẩm hai mươi bốn, hai mươi lăm, đây là nguyên tắc chỉ đạo cao nhất của người tu trong bộ Kinh này, rất quan trọng. “Phẩm thứ hai mươi bốn Tam Bồi Vãng Sanh”. Mời xem Kinh văn:

Đức Phật dạy A-Nan: “Tất cả những người, trời trong mười phương thế giới, ai có thể chí tâm nguyện sanh nước kia, phàm có Tam Bồi”.

Đầu tiên “giới thiệu chung về Tam Bồi”. “Tam Bồi, tức là Tứ-Độ của Thế giới Cực Lạc, không kể Cõi Thường Tịch Quang. Dưới đây chỉ nói ba cảnh giới: Cõi Thật Báo Trang Nghiêm, Thượng Bồi vãng sanh; Cõi Phương Tiện Hữu Dư, Trung Bồi vãng sanh; Cõi Phàm Thánh Đồng Cư, Hạ Bồi vãng sanh. Vì vậy mới có Tam Bồi,

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

trong Tam Bối lại có Thượng, Trung và Hạ, gộp tất cả vào thành chín phẩm, ba bối cửu phẩm”.

Chúng ta xem Chú giải của Niệm Lão: “Tiền phẩm thập phương Phật tán, nãi Chư Phật xưng thán nguyện chi thành tựu”. Đây là nguyện chư Phật khen ngợi trong bốn mươi tám lời nguyện. Khi A Di Đà Phật thành Phật thì Thế giới Cực Lạc cũng thành tựu, Chư Phật cả mười phương không ai không khen ngợi. “Ý muốn mười phương chúng sanh nghe tên liền phát tâm, ghi nhớ thọ trì, rồi tùy nguyện vãng sanh”. Dụng ý, mục đích A Di Đà Phật xây dựng Thế giới Cực Lạc là gì? Giúp đỡ biến pháp giới hư không giới, tất cả sáu đường chúng sanh trong các cõi nước Chư Phật. Chúng sanh trong sáu đường rất khó hóa độ, đây là một sự thật, đặc biệt là giúp chúng sinh trong sáu đường, xây dựng một đạo tràng tu học, Thế giới Cực lạc là một đạo tràng tu học lớn. Bằng bi nguyện của Ngài, 48 đại nguyện để gia trì cho những chúng sanh có phiền não nghiệp chướng sâu nặng, giúp họ thành tựu ngay trong kiếp này thì công đức đó lớn lao lắm. Đây chính là Chư Phật trong mười phương đã mong chờ bấy lâu, không nghĩ ra, không phải là không có năng lực, cần hiểu trí tuệ, đức năng, tướng hảo của Chư Phật Như Lai hoàn toàn giống nhau, nhưng không nghĩ ra. A Di Đà Phật đã nghĩ đến chuyện này và Ngài đã xây dựng công trình này. Sau khi xây dựng xong, mỗi Chư Phật không ai là không hoan hỷ, Ngài đã giải quyết được nỗi lo của tôi rồi. Bởi thế, những chúng sanh khó hóa độ, Chư Phật Như Lai đều khen ngợi A Di Đà Phật khuyên mọi người nên niệm Phật để cầu vãng sanh Thế giới Cực Lạc, đưa tất cả những công việc cần hóa độ giao cho A Di Đà Phật, giới thiệu cho A Di Đà Phật, đều đến Thế giới Cực Lạc của A Di Đà Phật. Thế giới Cực Lạc là một cảnh giới không thể nghĩ bàn, khi đến đó, tiếp thu những lời dạy của A Di Đà Phật thì sẽ thành Phật ngay trong kiếp này. Tất cả đại nguyện của Chư Phật Như Lai đều có chung một việc đó là mong tất cả chúng sanh sớm thành Phật, tất cả chúng sanh là Phật, đó là nhân tố chính.

Tại sao bây giờ chúng ta ra nông nổi này? Trong “Kinh Hoa nghiêm”, Phật dạy: Chỉ vì vọng tưởng, chấp trước nên không thể chứng đắc. Rắc rối hiện nay của chúng ta là mắc bệnh, mắc bệnh gì? Mắc bệnh ba loại độc, đó là: Mầm vọng tưởng, mầm phân biệt và mầm chấp trước. Ba độc. Đây là một vấn đề khá phiền toái. Nếu buông bỏ triệt để phân biệt, chấp trước, vọng tưởng thì vấn đề liền được giải quyết. Có thể chia ra để buông xả.

Quý vị xem Tam Bối Vãng Sanh, Hạ bối toàn phàm phu, chưa thể buông-xả, đời nghiệp vãng sanh. Rất hay! Đời nghiệp thì không thể thành công, nhưng ta thấy A Di Đà Phật đã từ bi đến cùng cực, chưa cắt hết phiền não Kiến Tư mà vẫn được vãng sanh và cũng tiếp nhận được lời dạy dỗ của Ngài, đây là một việc làm quá khó, khó được. Nhưng ở các cõi trên thì không phải hiếm, Cõi Thật Báo cũng không hiếm, Cõi Phương Tiện cũng thế, nhưng hiếm gặp nhất là Cõi Phàm Thánh Đồng Cư. Ngài có cách để những người hãy còn chấp trước nặng trong Cõi Phàm Thánh Đồng Cư buông bỏ tập khí chấp trước, giống như những người tham lam ở thế giới chúng ta

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

đây, nhưng khi sang Thế giới Cực Lạc thì họ không còn tham lam nữa, vì sao vậy? Vì của cải bên đó quá nhiều, lấy không hết mà dùng cũng chẳng thiếu.

Thực ra thế giới của chúng ta đây, cái gì là quan trọng đối với ta? Không phải của cải, nó có hay không không thành vấn đề, quan trọng nhất là không khí, không có nó trong vòng mười phút ta sẽ chết, nhưng có ai tham lam không khí? Chưa nghe ai cất giữ không khí, vì sao? Vì nhiều quá. Của cải ở Thế giới Cực lạc rất dồi dào, quý vị muốn vàng bạc ngọc ngà, vàng bạc người để đầy trên đường, không ai ra đường để gỡ nó mang về cất giữ cả. Mang trên người? Không có, vàng bạc chỉ để lát đường, đá quý, liệu thật sự quý không, người ta làm vật liệu xây dựng đấy, dùng châu báu làm vật liệu xây dựng. Nó nhiều quá nên không ai ham muốn làm gì, người ta sẽ cười chê những kẻ tham lam, chiêu này của Phật A Di Đà thật lợi hại, Ngài để cho lòng tham của ta sẽ không còn dấu vết khi sang bên đó. Những chuyện ăn uống, nam nữ bên này, Phật biết, yêu thương nam nữ sẽ trở thành sợi dây vô hình trói buộc, rất phiền phức, nên vãng sanh về Thế giới Cực Lạc toàn là người nam, không có người nữ. Tất cả đều giống hình dáng A Di Đà Phật, không phải chỉ có ba mươi hai tướng tốt và tám mươi vẻ đẹp, mà thân có vô lượng tướng, tướng có nhiều vẻ đẹp. Việc ăn mặc, muốn mặc áo quần có ngay trên thân, không cần mua cũng không đi may, tất cả đều biến hoá tự nhiên, nên quý vị không nổi lòng tham. Trong nhà cũng không dùng thùng bảo hiểm, cũng không có tủ đựng quần áo, vì sao? Rườm rà. Muốn mặc, áo đã có trên thân, không muốn nữa nó tự biến mất, không thấy nữa. Ăn uống cũng thế, không cần nhà bếp, muốn ăn món gì, trăm thứ thức ăn bày trên bàn, không muốn ăn nữa, không thấy, khỏi cần rửa bát đĩa, không cần thiết, bởi thế lòng tham không có đất dụng võ. Phòng ở của bạn sạch sẽ ngăn nắp, rộng rãi, khi khách đến chơi muốn ngồi, nghĩ một cái đã có bàn ghế bày ra chỉnh tề, khách về, bàn ghế cũng không còn, không cần dọn dẹp. Ở đâu có được môi trường như thế, chỉ có thế giới Cực Lạc, Chư Phật Như Lai mới thực hiện được, quý Ngài nghĩ thay cho chúng sanh trong sáu đường. Tất cả những vấn đề này, trong sáu đường chúng sanh cũng có, trời Hóa Lạc ở tầng thứ năm cõi Dục, tất cả những thứ họ cần đến đều do biến hóa mà có, không cần nữa, những thứ đó bèn biến mất, hoàn toàn giống Thế giới Cực Lạc. Trời trong cõi Dục còn làm được, thì chỗ A Di Đà Phật có trở ngại gì đâu! Trời Tha Hoá tự tại ở tầng thứ sáu, muốn có gì thì không phải bản thân họ biến hóa, chư thiên cõi trời Hóa Lạc đọc được suy nghĩ của họ, bèn biến hóa những thứ đó đem đến cúng dường, tầng trời thứ năm đến cúng dường, khi những người ở cõi trời đó bảo không cần nữa thì tự nhiên những thứ đó không còn nữa, tất cả những việc này hai tầng trời bên trên cõi Dục có thể thực hiện được. So với chư thiên cõi dục thì oai thần bốn nguyện của A Di Đà Phật ở Thế giới Cực Lạc thù thắng gấp bội phần. Chư thiên cõi Dục làm sao sánh được với Phật? Vậy nên mới dùng phương pháp tuyệt diệu này khiến cho chúng ta buông bỏ vọng tưởng, phân biệt, chấp trước, không cần khuyên bảo nhưng tự ta bỏ, buông bỏ ở đây là “Kiến Tánh”, Kiến tánh là thành Phật, tuyệt diệu cực kì.

Vì thế, Chư Phật khen ngợi có nghĩa là mong Chư Phật thay Ngài chiêu sinh, còn Ngài mở lớp để dạy học. Mười phương Chư Phật giúp Ngài chiêu sinh, giống

như *“Phật Thích Ca Mâu Ni giảng giải “Tịnh Độ Tam Kinh” cho chúng ta vậy, Tam Kinh toàn giới thiệu Thế giới Cực Lạc, khuyên chúng ta buông-xả vạn duyên để cầu sanh Tịnh Độ. Thế Tôn như thế, Như Lai trong mười phương cũng như thế, không một vị Phật nào không khuyên chúng sanh trong sáu đường vãng sanh Thế giới Cực lạc”*. Vì vậy, người được vãng sanh đến Thế giới Cực Lạc cực kì đông, không thể tính hết số người mỗi một ngày vãng sanh đến đó. Nghe xong chúng ta không khỏi nghi ngờ, tại sao? Số người đông đúc ở Thế giới Cực lạc chắc ồn ào lắm, thôi, không đi nữa đâu, ta cứ tìm ngọn núi nào đó để tu tập cũng được. Vậy là quý vị đã sai rồi, hoàn toàn sai lầm. Tuy rộng lớn thế, nhưng lí tưởng của Thế giới Cực Lạc đều đáp ứng tất cả mọi ý nguyện, khi đến Thế giới Cực Lạc, nếu không muốn nhìn một lượng người đông như vậy, muốn ngồi một mình trên một đỉnh núi hoặc bên cạnh một hồ nước yên tĩnh, đi đến đâu quý vị có thể cũng thấy được cảnh tượng như thế, không một bóng người. Quý vị nghĩ đến A Di Đà Phật, Ngài liền có mặt, quý vị không muốn thấy Ngài nữa, liền không thấy Ngài. Ở thế giới đó mọi thứ đều đáp ứng được lòng mong của mọi người, quả thực là một thế giới hiếm thấy và khó được.

“Phẩm này bàn về thứ bậc nhân hạnh của những người được vãng sanh” phẩm đó là phẩm hai mươi tư, **“Tam Bối Vãng Sanh”**, muốn nói về nhân hạnh vãng sanh. Vãng sanh là quả đức, muốn đạt được quả báo này, nhất định chúng ta phải tạo **“Nhân”**, **“Nhân”** có thù thắng thì **“Quả”** mới vi diệu.

Thứ tự, chủng loại của nhân hạnh, “phàm phu sau khi nghe tên”, đoạn này chúng ta phải chú ý, vì đoạn này đang tập trung nói về người phàm phu, chúng ta có phần trong đó, chúng ta phải lắng nghe. “Có độ nông sâu trong Tín-Nguyện, vì phát tâm có lớn nhỏ, không giống nhau”. Chúng ta đã nghe rồi đó, có người tin rất chắc chắn, có người tin hời hợt, mức độ nông sâu rất lớn bởi thế phẩm vị khi vãng sanh Thế giới Cực Lạc cũng khác nhau. Tứ Độ, Tam Bối, Cửu Phẩm hoàn toàn khác nhau. Lại còn trì tụng nhiều ít, trì tụng là thực hành, có sự khác nhau giữa thọ trì và đọc tụng, công phu mỗi người không giống nhau. Việc tu tập có siêng, nhác, có người siêng năng, có kẻ biếng nhác, khác nhau thấy rõ. Đến Thế giới Cực Lạc cũng như vậy, nhưng Thế giới cực Lạc có sự đặc biệt, tất nhiên cũng có những hiện tượng đó, nhưng khi được oai thần bổn nguyện của A Di Đà Phật gia trì, tất cả những hiện tượng đó đều bị xóa mờ, có hay không? Có, song không thấy rõ. Tựa hồ mỗi người đều có trí tuệ mức cao, mỗi người đều có phước báo viên mãn, mỗi người đều có đại đức đại năng, đó là gì? Đó là nhờ Di Đà gia trì, không phải bản thân họ tự có.

Giống như thế giới của chúng ta đây, khi linh hồn đến thế gian đầu thai, nếu họ sanh vào nhà vua chúa thì khi ra đời được hưởng vinh hoa phú quý, đó không phải là anh ta, đó là do cha mẹ anh ta mang đến, không phải nhờ năng lực tự thân. Khi ta đến Thế giới Cực Lạc cũng gần giống như thế, khi sanh vào trong nhà A Di Đà Phật, tất nhiên chúng ta là con cái của Ngài, A Di Đà Phật là người giàu có nhất thế gian, được hưởng phước của cha. Ta hãy tưởng tượng như thế, không những hưởng phước của Ngài mà còn hưởng được trí tuệ của Ngài nữa. Đến lúc nào ta mới thôi hưởng

phước của Ngài? Khi nào ta giống Ngài mới thôi, đến Cõi Thật Báo Trang Nghiêm. Cõi Phạm Thánh Đồng Cư, Phương Tiện Hữu Dư thì vẫn còn nhờ Ngài gia trì, bản thân chúng ta không thể tự chuyển thức thành trí. Nói cách khác, bản thân ta là phàm phu chày, chưa thể thành Thánh, khi buông xả vọng tưởng, phân biệt, chấp trước mới đến được **“Cõi Thật Báo Trang Nghiêm”**. Cõi Thật Báo Trang Nghiêm mới thật sự là “Tánh Đức” chân chính của mình, nó mới hiển lộ, lúc đó là không còn nương Phật nữa, Tự tánh ta đã hiển lộ. Những gì trong Tự tánh ta hiển lộ hoàn toàn giống A Di Đà Phật, không hai không khác. Thoạt nhiên vẫn nhờ Phật gia trì, sau đó giống Phật không khác, đây là sự thù thắng không đâu sánh được của Thế giới Cực Lạc. Trong tất cả cõi nước của Chư Phật không có trường hợp như vậy. Trong các Kinh đức Phật nói trong bốn mươi chín năm, chưa nghe Ngài giảng chuyện nào như vậy, chỉ có Thế giới Cực Lạc mới có. Bởi thế, đức Thế Tôn giảng Kinh, trong những Kinh sách nói đến Thế giới Cực Lạc, độ hơn hai trăm cuốn thường xuyên đề cập. Tịnh Độ Tam Kinh là chuyên giảng, đặc biệt giới thiệu, cụ thể nhất trong việc giới thiệu là “Kinh Vô Lượng Thọ”. Kinh Vô Lượng Thọ lại được tuyên giảng nhiều lần, không thể nghĩ bàn. Cả đời giảng Kinh của Phật Thích Ca Mâu Ni, mỗi bộ Kinh chỉ giảng một lần, không có lần thứ hai, nhưng “Kinh Vô Lượng Thọ” lại được tuyên giảng nhiều lần, không phải chỉ giảng một lần.

Căn cứ năm bộ Kinh nguyên bản dịch của cổ nhân để lại đến ngày nay, ít nhất là ba lần, vì ta phát hiện ra những khác biệt rất lớn khi đọc những bản Kinh này. Nếu chỉ giảng một lần thì khi phiên dịch không thể có sự khác biệt lớn như thế. Cho thấy Thế Tôn đã giảng rất nhiều lần, lại còn có bảy bản bị thất truyền. Nếu bảy bản thất truyền kia được tìm lại thì có thể sai biệt còn lớn hơn. Vì thế những vị đại đức xưa khẳng định, Phật Thích Ca Mâu Ni đã giảng bộ Kinh này ít nhất ba lần.

Chúng ta xem phần tiếp theo. “Túc căn chúng sanh có vô lượng khác biệt”. Có sự khác nhau về thiện căn được tu tập từ kiếp trước. Kinh Di Đà cho chúng ta biết: “không thể có ít thiện căn, phước đức, nhân duyên mà được sanh sang đó”. Thiện căn mỏng quá không được, phước đức mỏng quá cũng không được, nhân duyên không đầy đủ cũng không được. Muốn cả ba điều kiện này hợp lại một chỗ là chuyện không dễ dàng, thân người khó được, Phật pháp khó được nghe, nghe được Tịnh Độ phải đủ ba điều kiện đó, trong kiếp này quý vị mới thành tựu, ba điều kiện không đầy đủ thì kiếp này quý vị không có phần. Không có phần ở đây được hiểu là quý vị đang ở trong sáu đường, như thế là rắc rối, chúng ta phải muốn vượt thoát luân hồi ngay trong kiếp này, nhưng nếu một trong ba điều kiện trên không đủ, thì phải thêm vào! Ngay trong kiếp này chúng ta có thể bổ sung vào, nên bổ sung bằng phương pháp nào? **“Tín-Nguyện-Trì danh”** là có thể bổ sung vào được, chúng ta cố gắng làm, buộc mình phải nghe Kinh thánh pháp, niệm Phật, nếu nghe Kinh mà bổ sung thiện căn chưa đủ, niệm Phật chưa đủ để bổ sung phước đức, khi đủ duyên, duyên trong hiện tại chúng ta đang gặp, khi gặp được nó sẽ hội tụ. Ta gặp những lời Chú Giải của Lão cư sĩ Hoàng Niệm Tổ, duyên của ta đã đầy đủ, gặp được, nhưng có tin hay không? Liệu có hiệu nổi không? Đây là thiện căn. Tôi không thể tin, vẫn cứ đọc, đọc

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

mãi rồi phải tin, tại sao? Đã hiểu lí lẽ. Mục đích giảng Kinh của đức Phật trong bốn mươi chín năm cũng ở chỗ này, nghĩa là giúp tất cả mọi người [đoạn nghi sinh tín], đây là mục đích, mục tiêu hàng đầu của Kinh điển, mục đích của việc dạy học, giảng Kinh trong bốn mươi chín năm là ở đây. Ngày nay chúng ta đọc nhiều, nghe nhiều, từ từ sẽ có niềm tin, thiện căn được bổ sung thêm. Phước đức là gì? Một hướng chuyên niệm, một hướng chuyên niệm sẽ thực sự có phước, phước đức lớn. Phần trước chúng ta đã nói rất cụ thể, không cần phải tu công đức nào nữa, công đức này đã tròn đầy rồi, chỉ cần siêng năng niệm Phật thì công đức nào cũng tròn đầy. Quý vị muốn nó làm gì nữa? Những thứ khác đâu có tác dụng gì. ***“Siêng năng tụng niệm Kinh Vô Lượng Thọ, siêng năng niệm danh hiệu A Di Đà Phật, như thế là mỗi ngày quý vị đều tu công đức viên mãn rồi, nghiệp chướng đã tiêu trừ. “Chỉ tâm, phần trước đã nói là nhất tâm niệm Phật, trong nhất tâm không có vọng niệm, không có tạp niệm, không có hoài nghi, niệm một danh hiệu Phật được như vậy thì tiêu trừ được tội nặng tám mươi ức kiếp sanh tử. Phật không bao giờ nói dối. Mỗi ngày quý vị đều niệm, niệm đến mấy năm thì tất cả những tội chướng trong vô lượng kiếp đều tiêu tan hết, nghiệp chướng tiêu tan rất rõ. Tại sao vậy? Thân thể rất nhẹ nhàng, tướng mạo đổi khác, tinh thần phấn chấn, tất cả những thứ đó là tướng tốt, tướng tốt ngay hiện tại”.*** (Còn tiếp)

(1031lh. Trích từ tập 390. HT Tịnh Không Giảng Tịnh Độ Đại Kinh Giải Diễn Nghĩa lần thứ 11.(2-5-2011-HK). Chuyển Ngữ: Minh Tuệ, Biên Tập: Bình Minh).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT.

1032. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. “PHẨM TAM BỐI VÃNG SANH” (Tiếp theo)

“A DI ĐÀ PHẬT Ở ĐÂU? KINH VÔ LƯỢNG THỌ LÀ A DI ĐÀ PHẬT, 48 LỜI NGUYỆN LÀ A DI ĐÀ PHẬT, TAM BỐI VÃNG SANH LÀ A DI ĐÀ PHẬT...”.

“Niệm Phật không gián đoạn, hiện tại, bây giờ, bất kể lúc nào, nơi nào, miễn nghĩ đến là niệm. Khi quên niệm ta cứ cho qua, mất thì thôi, nghĩ đến lại niệm, khi đã thành thói quen, mỗi ngày quý vị sẽ niệm nhiều hơn. Không cần tính toán mà nên nhớ phương pháp của Đại sư Ấn Quang, mỗi câu đều phải rõ ràng, nhớ rõ ràng, nghe tỏ tường, đếm từ một đến mười, dùng tâm trí để ghi nhớ, phải nhớ câu danh hiệu của ta là câu thứ mấy, vì sao vậy?...”

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG

Tôi đã chứng kiến những cụ già tóc bạc, nghe tôi giảng Kinh họ tin ngay rồi siêng năng niệm Phật, niệm được hai ba năm tóc lại đen, họ vui lắm, mặt mày hớn hở đến tìm tôi: Đầu con đã đen lại rồi đây. Liệu có chuyện đó không? Có, tại sao vậy? Cảnh do tâm hiện. Ngày trước tâm không thiện, bây giờ tâm đã **“Thuần Tịnh, Thuần Thiện”**, quý vị còn sống lâu, trường thọ, bởi vậy sức khỏe hoàn toàn bình

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

phục mà không cần thuốc. Tất cả thuốc trị bệnh bây giờ đều có tác dụng phụ, giả nhiều, thật ít, sợ mắc lừa. Nỗ lực không dùng thuốc, ta tự sức mình để khôi phục sức khỏe. Việc đầu tiên là tin bản thân, rằng ta cùng với A Di Đà Phật không khác, đưa đức A Di Đà Phật vào trong tâm ta, đổi chỗ tâm ta thành A Di Đà Phật, như thế là mạnh khỏe nhất, không có gì có thể sánh bằng.

“A Di Đà Phật ở đâu? Kinh Vô Lượng Thọ là A Di Đà Phật, 48 lời nguyện là A Di Đà Phật, Tam Bối Vãng Sanh là A Di Đà Phật. Tùy chọn một Pháp môn, rồi thâm nhập từ đó, được lợi ích công đức thù thắng không gì sánh bằng, quý vị sẽ nhận được”.

Chúng ta xem đoạn này nói rất cụ thể. “Túc căn của chúng sanh có vô lượng sai biệt, phước đức nhân duyên mỗi người một khác”. Quý vị xem ba điều kiện: Túc căn, phước đức, nhân duyên, mỗi mỗi bất đồng, mỗi người một khác, mỗi mỗi dị biệt. “Nếu biết vô lượng chúng sanh vãng sanh trong mười phương, thì phẩm loại của họ cũng không thể tính hết”. Tam Bối, Cửu Phẩm là đại loại, nếu chia nhỏ ra nữa thì còn nhiều lắm, không thể kể hết, điều này là có thật, không phải giả. Sao không thể kể hết? Mỗi niệm là một cảnh giới, Bồ Tát Di Lặc cho chúng ta biết, một giây có 1600 triệu niệm, mỗi niệm không giống nhau, thiện niệm là thiên đường, ác niệm là địa ngục. Khi chúng ta niệm Phật, niệm Thế giới Cực Lạc cũng thế. Nên biết nhân chính của Thế giới Cực Lạc là tự tánh của chúng ta. Đại sư Huệ Năng đã nói: **“Đầu ngò tự tánh vốn tự đầy đủ”**. Thế giới Cực Lạc tự nó đã đầy đủ trong đó. Từ đâu mà có? Thế giới Cực Lạc trong Tự tánh của chúng ta có quan hệ rất chặt chẽ với ta. Đây là nhân chính, A Di Đà Phật phát 48 lời nguyện để xây dựng thế giới là duyên, ngày nay chúng ta niệm Phật cầu sanh Tịnh Độ cũng là duyên. Nhân duyên quả báo đều không tách rời Tự tánh, đây là điều có thực, không phải giả. Khi ta đã thấy rõ mối quan hệ này rồi thì những nghi ngờ của chúng ta biến mất, không còn một chút hoài nghi nào. Chúng ta chắc chắn đến nơi đó, tại sao? Nơi đó ổn định, nhanh chóng, không có sự trở ngại nào, tu hành nơi đó chắc chắn sẽ chứng quả. Sau khi thành Phật ta nương thuyền từ trở lại độ chúng sanh, vì lúc đó ta đã đầy đủ trí tuệ, đầy đủ thần thông, đầy đủ đạo lực, ta đã có bản lĩnh để giúp đỡ tất cả chúng sanh đang bị khổ nạn. Đến Thế giới Cực Lạc thành công rất nhanh, vì sao vậy? Vì không bị gián đoạn trong quá trình học tập. Quý vị sẽ hiểu, ở Thế giới Cực Lạc, A Di Đà Phật không bao giờ gián đoạn trong suốt quá trình giảng Kinh. Ở thế giới này ta còn phải ăn uống, nghỉ ngơi, nên phải tốn thời gian. Ở Thế giới Cực Lạc họ không ăn uống, lại không ngủ nghỉ, bởi thế thời gian của họ, một giây cũng không lãng phí, tất cả đều dành thời gian cho học tập. Học vô lượng kiếp thì quả là rất nhiều?

Đức Thế Tôn, trong vô số những Pháp môn khác nhau, đã nêu ra một số mục tiêu, ví dụ như Tam Bối. Trong cuốn Kinh này, Ngài đã chia thành Thượng, Trung và Hạ bối, đây được coi là tối giản. Mỗi bối lại có ba, cộng lại thành chín, đó là chín phẩm được nói đến trong Quán Kinh. Trong chín phẩm lại có chín, cộng lại thành tám mươi một, cứ quay vòng như thế, kì thật không thể kể hết. Nếu nói một

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

cách rõ ràng, thì phẩm vị nơi Thế giới Cực Lạc là vô lượng vô biên. Bây giờ, tôi đơn cử để các bạn thấy, một ví dụ tiêu biểu: Tam Bối, Cửu Phẩm. Trong mỗi phẩm của chín phẩm lại có chín phẩm, tổng cộng tám mươi một phẩm. Trong mỗi một phẩm của tám mươi một phẩm lại có tám mươi một vô lượng vô biên, chúng ta không thể không tìm hiểu. Quý vị biết tình trạng này, lật lại vấn đề, thử nghĩ một chút về địa ngục, địa ngục cũng được mô tả gồm mười tám tầng, mười tám tầng là nói chung, trong mỗi tầng của mười tám tầng đó lại có mười tám tầng, chia tiếp, trong mỗi tầng lại có mười tám tầng, tiếp tục chia nữa, thành ra vô lượng vô biên, bây giờ chúng ta đã hiểu. Mỗi niệm thiện có một thiên đường, một niệm tịnh tương ứng với một Tịnh Độ, một niệm ác tương ứng với một cửa địa ngục. Trong một giây, chúng ta có một ngàn sáu trăm triệu niệm ác, vậy chẳng phải có một ngàn sáu trăm triệu địa ngục đó sao!

Trong mỗi giây, mỗi niệm chúng ta đều nghĩ đến A Di Đà Phật, vậy có thể không có một ngàn sáu trăm triệu A Di Đà Phật được sao! Vấn đề này chúng ta phải hiểu cho rõ ràng minh bạch, như thế chúng ta mới hoan hỷ buông-xả niệm ác, mỗi niệm đều nghĩ đến A Di Đà Phật. Bởi vì A Di Đà Phật là bậc thánh thiện trong các điều thiện, trong sạch nhất trong tất cả sự trong sạch, không có một niệm nào có thể vượt qua được A Di Đà Phật, vậy tại sao ta không niệm Phật? ***“Niệm Phật không gián đoạn, hiện tại, bây giờ, bất kể lúc nào, nơi nào, miễn nghĩ đến là niệm. Khi quên niệm ta cứ cho qua, mất thì thôi, nghĩ đến lại niệm, khi đã thành thói quen, mỗi ngày quý vị sẽ niệm nhiều hơn. Không cần tính toán mà nên nhớ phương pháp của Đại sư Ấn Quang, mỗi câu đều phải rõ ràng, nhớ rõ ràng, nghe rõ ràng, đếm từ một đến mười, dùng tâm trí để ghi nhớ, phải nhớ câu danh hiệu của ta là câu thứ mấy, vì sao vậy? Kiểu này rất dễ nhiếp tâm, tạp niệm, vọng niệm không xen vào được. Nếu không thực hiện cách này, khi quý vị niệm Phật thì tạp niệm vẫn len lỏi vào”***. Phương pháp nói trên là tốt nhất, tạp niệm sẽ không vào được. Một khi nó đã xen vào, thì quý vị sẽ không thể nhớ rõ, có tạp loạn thì sẽ không đếm được, ta bắt đầu đếm lại từ đầu, thử xem mình duy trì được bao lâu, khi duy trì được thời gian đủ lâu, quý vị tạm quên, đừng nghĩ đến nó, có nghĩa là để quý vị khỏi phân tâm, đừng vì những việc như thế mà phân tâm. Cố gắng niệm, nhớ nghĩ đến tâm thanh tịnh của mình.

“Nay trong vô lượng bối đó, tổng quát thành Tam Bối, tuy phẩm vị sau khi được vãng sanh khác nhau, nhưng nếu nói về nhân chính để có thể vãng sanh, nhân tố chính để được vãng sanh, không gì hơn phát tâm Bồ Đề, một hướng chuyên niệm A Di Đà Phật”. Chừng đó chữ, nhưng nó đã khái quát được bí quyết để được vãng sanh. Tâm Bồ Đề sẽ nói ở phần sau.

“Đó là những nét chính của cuốn Kinh này”, là cương lĩnh, cương yếu, “then chốt để được vãng sanh”, chỉ trong mấy chữ đó thôi. “Tam Bối Vãng Sanh” là nhắm vào phàm phu mà nói. Chúng sanh trong sáu đường được sanh về Tịnh Độ, sự khác nhau giữa họ, nghĩa là sự khác biệt giữa phàm phu được sanh về Tịnh Độ, công đức

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

nguyện hạnh sẽ quyết định việc sanh về Tịnh Độ của chúng ta. Chúng ta là những phàm phu trong sáu đường, chúng ta muốn được vãng sanh, đây là mục đích của chúng ta, là quỹ đạo của chúng ta. Đối với người thực sự muốn cầu vãng sanh thì câu này có ý nghĩa rất đặc biệt, đây là sự thực, không phải giả dối. Nếu thực sự đúng thì quý vị phải nhận thức đúng đắn về hai thế giới, lúc đó quý vị mới có thể tạm thời buông bỏ thế giới Sa-Bà, tôi nhất định phải đến Thế giới Cực Lạc, nếu vẫn còn lưu luyến thế giới Sa-Bà, nếu vẫn không buông được thì quý vị có đi cũng không đến, niềm tin hiện tại của chúng ta đang bị nó huỷ hoại, nguyện cũng thế, không thể chuyên nhất để niệm Phật. Cũng có nghĩa là đang có rất nhiều tạp niệm và vọng tưởng xen vào, công phu mất hết. Vì thế cần nhận thức, làm rõ thế giới ta đang cư trú ở đây, với Thế giới Cực Lạc cũng phải nhận thức rõ ràng. Muốn nhận thức rõ ràng Thế giới Cực Lạc, thì bản Kinh này là một lời giới thiệu, chuyên giới thiệu Thế giới Cực Lạc, cần học tập, nghĩa là cần nhận thức, cần ra tay. Một số từ mới trong này có vẻ như của cư sĩ Hồ Tiểu Lâm, mỗi chữ đều được tra tự điển rồi chú âm, tất cả những từ trong này đều được tra trong cuốn Phật học từ điển, mỗi chữ đều được tra cứu kỹ lưỡng, rất công phu, chi tiết, hạ được quyết tâm để làm, không qua loa. Vì sao vậy? Nếu có sự nghi ngờ, nghi ngờ là nguồn gốc ngăn cản sự vãng sanh, không được lưu giữ một chút nghi hoặc, mới buông bỏ được thế giới này.

Có người nói với tôi: “Tiền bạc của con bị người khác lừa mất rồi. Thôi, cho qua, không nghĩ đến nữa, vì sao? Đó là vật ngoài thân, là giả, quý vị vẫn cứ nghĩ đến, đó là một sai lầm. Không có việc đó thì tâm ta mới thanh tịnh, ta niệm Phật mới yên”. Bạn làm hại tôi thế nào, tôi vẫn không để ý, bạn muốn, tôi tặng hết. Trong cuộc sống, chúng tôi gặp rất nhiều sự việc tương tự như thế. Đạo tràng, bạn muốn, tôi biếu, ra khỏi cổng. Nếu chúng ta không gặp những chuyện như thế, vui cùng cực, quyết không để những chuyện như vậy trong lòng.

Năm nọ, tôi rời Đài Loan, không để ý đến đạo tràng nữa, rời Mỹ, không ngó ngang gì đến đạo tràng, đến nơi khác, dựng một đạo tràng nho nhỏ, khi dời gót, buông hết. Trong lòng không một chút ràng buộc. Nếu lúc nào cũng nghĩ đến, không phải ta đã tự tìm đến sự rắc rối sao? Nghĩ gì, đó là cái nghĩ của luân hồi sáu đường, nghĩ về địa ngục, đừng nghĩ đến nó nữa. Khi đã chuyển niệm, ta nghĩ ngay đến Thế giới Cực Lạc, nghĩ đức Phật A Di Đà, ngoài ra không nghĩ gì khác, bỏ sạch hết. Cho dù trước mặt là vàng bạc ngọc ngà, danh văn lợi dưỡng, nếu có, cứ nghĩ là không có, đừng nghĩ đến nó, nếu có, ta vứt nó sang một bên, ai dùng tùy ý, đừng chấp đó là của ta, không có ta, ai đem đi đâu cứ việc, quý vị đã tự tại! Quý vị không còn bị ràng buộc, không lo nghĩ nữa, thực sự buông bỏ, buông bỏ tất cả. Đời này ta chỉ nghĩ đến Thế giới Cực lạc, như thế mới có hy vọng. Đừng có một chút lưu luyến, một chút ràng buộc cũng không có, tất cả đều tùy duyên. Có cũng tốt, không cũng chẳng sao, như thế chúng ta mới tự tại.

“Nếu chú tâm vào việc cầu vãng sanh, phải nương tựa vào nó như tấm gương sáng, lúc nào cũng soi, xem ta đến ngang đâu”. Nương tựa vào đâu? Lấy bộ Kinh

này làm điểm tựa, coi bộ Kinh này như một tấm gương, đọc lần nào ta đối chiếu lần đó, xem ta đã thực hiện đến đâu? Liệu ta đã giống Tỳ-Kheo Pháp Tạng được bao nhiêu phần? Có giống Bồ Tát Pháp Tạng? Có giống Phật A Di Đà? Thế giới ta đang sống đã giống Thế giới Cực Lạc chưa? Có người nói, không thể nào giống được Thế giới Cực Lạc. Tôi nghĩ, không khác Thế giới Cực Lạc, sao lại nói không khác? Rõ ràng là khác mà. Đối với môi trường Thế giới Cực Lạc, cơ bản con người ở Thế giới Cực Lạc không khởi tâm, không động niệm, không có phân biệt, chấp trước. Thế giới này, ta cũng không chấp trước nơi cảnh giới hiện tiền, không khởi tâm, không động niệm, không phân biệt, không chấp trước, vậy đã giống Thế giới Cực Lạc chưa? Hoàn toàn không khác! Khi quý vị có vọng tưởng, phân biệt, chấp trước thì không giống, xa rời vọng tưởng, phân biệt, chấp trước thì tất cả đều giống nhau. Ở Thế giới Cực Lạc ngày nào cũng được thấy A Di Đà Phật. Ở đây, trong tâm tưởng của ta ngày nào cũng có A Di Đà Phật, bất cứ giây phút nào cũng niệm A Di Đà Phật, không rời A Di Đà Phật nửa bước, ngày nào cũng đọc “Kinh Vô Lượng Thọ”, ngày nào cũng được thấy Thế giới Cực Lạc. Thực sự làm được “Ức Phật niệm Phật, hiện tại tương lai sẽ được thấy Phật”, cảm ứng đạo giao không thể nghĩ bàn.

“Ta thực hiện đến đâu”, câu này rất thâm thúy, chúng ta cần suy nghĩ. Muốn có nghĩa hy vọng, chúng ta mong được giống như A Di Đà Phật, giống như Thế giới Cực Lạc. Giống ở đây, không có nghĩa là bên đó có vàng ngọc làm đất, vàng ngọc là giả, bùn đất cũng không thật, tất cả đều giả, vàng ngọc cũng bằng không, đất cát cũng như vậy, tất cả đều giống nhau, không khác. Tất cả đều do những hạt lap tử cơ bản kết thành, nhưng khác nhau về cách sắp xếp, ngoài yếu tố này ra, không có gì khác nhau cả. Tất cả pháp đều do tâm tưởng sanh ra, Thế giới Cực Lạc cũng thế. Với tâm tưởng, chúng ta đừng khởi tâm, đừng động niệm, đừng phân biệt, đừng chấp trước, cứ bình đẳng, bình đẳng là chân pháp giới. Cho nên Thế giới Cực Lạc với Sa-Bà là một, không phải hai. Hiện tại chúng ta đang chuyển biến, công phu chưa đầy đủ, một khi đã đầy đủ thì thế giới chúng ta đây là thế giới Cực Lạc. Chúng ta đã hiểu rõ sự thực, phương pháp cũng đã nắm được, bây giờ chỉ nỗ lực làm cho đến nơi đến chốn mà thôi. Yếu tố đầu tiên để công việc được thành công đó là buông xả khởi tâm động niệm, phân biệt chấp trước, là những cái đó. Chúng ta nghe những lời dạy của Phật, chúng ta không phải là những người thương căn lợi trí nên không thể cùng một lúc mà Buông-xả tất cả, mà phải thực hiện từng bước. Trước hết là buông-xả chấp trước, không chấp trước nữa, thực sự không ôm giữ tất cả pháp thế gian hay xuất thế, lúc đó tâm thanh tịnh liền hiện ra, điều này trong Kinh đã mô tả “Thanh Tịnh, Bình Đẳng, Giác”, đạt được bước đầu thì tâm thanh tịnh liền được, mà đạt được tâm thanh tịnh thì chắc chắn sẽ vắng sanh. Vì sao? Vì **“tâm tịnh thì cõi Phật cũng tịnh”**, ta chắc chắn sẽ được vắng sanh.

Bước tiếp theo là tâm bình đẳng hiện tiền, không phân biệt, Phật cùng chúng sanh bình đẳng, giữa oan gia đối đầu với những người thương yêu nhất đều bình đẳng, oán thân bình đẳng, bắt đầu buông bỏ từ đây. Khi tâm bình đẳng hiển lộ thì sẽ sanh sang Cõi Phương Tiện Hữu Dư. Khi đã giác ngộ, Đại triệt đại ngộ, Minh tâm

kiến tánh sẽ sanh sang Cõi Thật Báo Trang Nghiêm. Ngày nay, chúng ta đang tu tập giai đoạn này, bắt đầu thực tập ở đâu? Trong môi trường sinh hoạt hàng ngày, học theo bốn đức trong tác phẩm Hoàn Nguyên Quán, tùy duyên diệu dụng. Tùy duyên là hằng thuận chúng sanh, không bảo chúng sanh tùy thuận ta mà ta tùy thuận chúng sanh, cái gì cũng tốt, không có thứ gì xấu, ta học được gì ở đó? Không chấp trước, việc này gọi là công phu chân chính, bản lĩnh, không còn những thành kiến, không còn phân biệt tốt xấu, nó được sản sanh từ tự tánh. Đó là vô duyên đại từ, đồng thể đại bi, vạn pháp nhất như, vạn cảnh nhất như. Nên biết Tịnh Tông được gọi là đạo dễ thực hiện. Điều này những vị Tổ sư ngày xưa thường dạy, được nói khi so sánh với tám vạn ba ngàn chín trăm chín mươi chín Pháp môn còn lại. Cổ nhân có cách nói như thế này, trong tám vạn bốn nghìn Pháp môn, Tịnh Độ là Pháp môn đặc thù, nằm ngoài tám vạn bốn nghìn Pháp môn đó, Pháp môn đặc thù, môn đó được gọi là dư đại đạo. Trong cuốn này, Niệm Lão cũng liệt Tịnh Tông vào một trong những tám vạn bốn nghìn Pháp môn, bởi thế Ngài nói còn lại tám vạn ba ngàn chín trăm chín mươi chín Pháp môn, chúng ta thấy điều thú vị khi những Đại đức cổ xưa nói, ngoài tám vạn bốn nghìn Pháp môn, Pháp môn này được gọi là dư đại đạo, thực là một việc hiếm gặp!

“Vi nó là điều dễ duy nhất nên gọi là dễ thực hiện”. Có nghĩa là tất cả tám vạn bốn nghìn Pháp môn đều không dễ, sao lại nói không dễ? Nó đòi hỏi phải cắt đứt phiền não, đó là điểm khó, chúng ta không cắt được. Trong lúc đó **“Pháp Môn Tịnh Độ”** không đòi hỏi cắt đứt phiền não, mà chỉ cần điều phục phiền não, bắt phiền não lắng dịu xuống, giống lấy đá đè cỏ, chỉ cần đè nó xuống là được. Cắt là gì? Nhổ bật cả gốc rễ lên gọi là cắt, vậy mới khó, quá khó! Đá đè cỏ, đá là gì? Nam Mô A Di Đà Phật, đó là đá, dùng nó để chặn cỏ lại. Cũng có nghĩa là, chúng ta khởi tâm động niệm, khi niệm đó bắt đầu nổi lên, ta lập tức tìm đến A Di Đà Phật, chuyển nó thành A Di Đà Phật, không để cho niệm đó phát triển, phình to ra. Bất luận thiện niệm hay ác niệm, chỉ cần nổi lên, liền dùng câu A Di Đà Phật ấn nó xuống, tất cả đều đưa về A Di Đà Phật. Bởi thế **“Pháp Môn Niệm Phật”** là Pháp môn vi diệu, thù thắng, không gì sánh bằng. Tập khí phiền não nặng nề trong con người phàm phu, làm sao có chuyện không nổi niệm? Nếu không khởi niệm thì đã trở thành Thánh nhân, người phàm không làm được. Bởi thế cổ đức hướng dẫn chúng ta: **“Không sợ niệm khởi mà chỉ sợ giác chậm”**. Giác chậm là gì? Quý vị đã tạo nghiệp, niệm đầu tiên nổi lên, niệm thứ hai là A Di Đà Phật, là không tạo nghiệp, như thế mới gọi là biết niệm Phật, niệm Phật như thế mới có tác dụng, không thể không hiểu. Vì thế một hành giả niệm Phật thực thụ không phải mỗi ngày niệm được bao nhiêu danh hiệu Phật, không phải cái đó mà quan trọng là [tâm thanh tịnh], giữ tâm thanh tịnh. Tâm niệm nào nổi lên liền dùng danh hiệu A Di Đà Phật đè nó xuống. Khi niệm không nổi lên nữa thì danh hiệu Phật cũng không cần nữa, hết chuyện rồi, mọi việc đã khôi phục như cũ. Khởi niệm là niệm Phật, niệm như thế lâu ngày thì công phu mới sâu, tâm thanh tịnh hiển bày, tâm bình đẳng hiển bày, niệm cho đến Đại triệt đại ngộ, Minh tâm kiến tánh. Niệm cho đến đắc định, đây gọi là sự nhất tâm bất loạn, niệm cho đến khai ngộ,

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

đó gọi là lí nhất tâm bất loạn. Lí nhất tâm bất loạn có cùng cảnh giới tương đương với Đại triệt đại ngộ của Thiên tông, Đại khai viên giải của giáo môn, tất cả đều đạt đến Cõi Thật Báo Trang Nghiêm.

Đoạn tiếp theo: Nếu bàn đến thực chất, như trong phẩm này đã nói rõ, thì nên biết chuyên vãng sanh không hề đơn giản. Đây là một sự thực, trong phẩm này, đã được đề cập trong **“Tam Bối Vãng Sanh”**, nói cho chúng ta việc vãng sanh Thế giới Cực Lạc, đó là sự thực. Sau khi đọc xong, quý vị mới hiểu, đây không phải là một việc dễ thực hiện, dễ so với tám vạn bốn ngàn Pháp môn, bởi vì tám vạn bốn ngàn Pháp môn đòi hỏi cắt đứt phiền não, còn đây là Pháp môn không đòi hỏi như thế, nên gọi là dễ. Song điều phục phiền não như thế nào? Nếu không điều phục được thì cho dù quý vị có niệm Phật cả đời cũng không thể vãng sanh. Bởi thế, đời nghiệp là đời nghiệp cũ chứ không đời thêm nghiệp mới. Ta có thể mang theo phiền não đã tạo trong kiếp trước, nhưng kiếp này, những phiền não trước lúc vãng sanh, đặc biệt là niệm cuối cùng, niệm cuối cùng trước khi lâm chung là danh hiệu Phật, quý vị phải mang theo. Nếu niệm sau cùng khi lâm chung không phải là A Di Đà Phật, thì quý vị không mang gì đi được. Vẫn phải tùy nghiệp mà luân chuyển, cũng có nghĩa là tiếp tục luân hồi trong sáu đường.

Sau khi mất, con người sẽ đi đâu? Nghiệp lực nào mạnh nhất sẽ kéo anh ta đi đâu thai. Vì sao sau khi con người mất lại đọa làm súc sanh? Vì họ không phân biệt phải trái, [ngu si], không có trí tuệ. Sao có người chết rồi lại đọa vào cõi quỷ đói? Vì lòng [tham] họ nặng quá, tuy họ không đến nỗi không phân biệt phải trái, nhưng mỗi suy nghĩ của họ đều nghĩ đến việc chiếm đoạt. Có người sau khi chết liền rơi vào địa ngục, vì [tâm sân hận], đố kị, báo thù của họ nặng quá, những người như thế sau khi chết sẽ rơi vào địa ngục. Có người sau khi chết được sanh làm người. Cõi người là gì? Lòng giữ luân thường nghiêm túc, mỗi niệm họ đều không quên luân thường đạo đức, mỗi niệm đều nghĩ đến “Hiếu, Đễ, Trung, Tín, Lễ, Nghĩa, Liêm, Sĩ”, họ sẽ trở lại làm người. Mỗi niệm đều từ bi, mỗi niệm đều muốn làm “mười điều thiện”, những người như thế sau mệnh chung sẽ được sinh lên cõi trời. Tất cả đều do tâm niệm sau cùng. Chúng ta thử nghĩ xem, tâm niệm sau cùng của chúng ta là gì? Điều này rất quan trọng, nắm chắc tâm niệm sau cùng, chắc chắn sẽ được vãng sanh Tịnh Độ, phải một lòng cầu sanh thế giới Cực Lạc, không thể không hiểu vấn đề này, điều này có liên quan đến kiếp sau của ta, không được sai lầm dù chỉ nhỏ bằng sợi tơ. **“Mỗi ngày chúng ta phải rèn luyện bản thân, rèn luyện những gì? Dùng câu A Di Đà Phật để điều phục phiền não, nuôi nó thành thói quen. Làm sao niệm lúc cuối cùng trước khi lâm chung phải là A Di Đà Phật, như thế mới thành công”.** (Hết tập 390)

(1032lh. Trích từ tập 390. HT Tịnh Không Giảng Tịnh Độ Đại Kinh Giải Diễn Nghĩa lần thứ 11.(2-5-2011-HK). Chuyển Ngữ: Minh Tuệ, Biên Tập: Bình Minh).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

1033. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. “PHÁP MÔN TỊNH ĐỘ VƯỢT HƠN HOA NGHIÊM VÀ PHÁP HOA. TẠI VÌ SAO? BỒI HOA NGHIÊM VÀ PHÁP HOA CUỐI CÙNG QUAY VỀ TỊNH ĐỘ, MÀ PHÁP MÔN NÀY THẲNG TẮP, BẢO QUÝ VỊ TU TỊNH ĐỘ, LÀ KHÔNG QUANH CO LÒNG VÒNG, LÀ ĐƠN GIẢN THUẬN TIỆN NHẤT, PHƯƠNG PHÁP VỮNG CHẮC NHẤT, KHIẾN PHẠM PHU LẬP TỨC THÀNH PHẬT, NÊN PHÁP MÔN NÀY HƠN HẸN HOA NGHIÊM VÀ PHÁP HOA. Hoa Nghiêm, Pháp Hoa đi một vòng lớn, đến cuối cùng tới Thế giới Cực Lạc; còn đây là một đường thẳng, không có quanh co lòng vòng, là thẳng tắp ngay trong thẳng tắp.)

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG

“Ngã quán như thị lợi ích an lạc đại sự nhân duyên, thuyết thành đế ngữ”(Ta quán đại sự nhân duyên lợi ích an lạc như vậy, nên nói lời thật đế). Ta quán, chữ ‘Ta’ là Thích Ca Mâu Ni Phật tự xưng, Ta thấy được lợi ích an lạc như vậy; sự an ổn, bình an, tự tại, hạnh phúc của Thế giới Cực Lạc, là không tìm được trong thế giới mười phương, đó là đại sự nhân duyên. Vì thế, Thích Ca Mâu Ni Phật thấy được Thế giới Cực Lạc, nên vì chúng ta mà giới thiệu. “Thuyết thành đế ngữ”(Nói lời thật đế), chính là giới thiệu, chân thành là thành thật, ‘đế’ tức là vô cùng thành thật, không có chút nào giả dối, vì chúng ta mà giới thiệu Thế giới Tây Phương Cực Lạc.

Trong Kinh này, phẩm Đại Giáo Duyên Khởi cũng nói: **“Nhu Lai dĩ vô tận đại bi, cằng ai tam giới, sở dĩ xuất hưng ư thế. Quang xiển đạo giáo, dục chủng quần manh, huệ dĩ chân thật chi lợi ”**(Nhu Lai dùng vô tận đại bi, thương xót ba cõi, nên xuất hiện ở đời. Mở sáng đạo giáo, muốn cứu quần sanh, nên ban cho lợi ích chân thật). Huệ chính là ban cho, bố thí lợi ích chân thật cho chúng sanh. Thế nào gọi là lợi ích chân thật? Thành Phật mới là lợi ích chân thật. Tôi đem phương pháp này dạy cho quý vị, quý vị áp dụng phương pháp này có thể thành Phật, thì lợi ích đó mới là chân thật. Nếu tôi đem phương pháp này dạy cho quý vị, quý vị có thể làm Bồ-Tát, thì đó không phải là thuần túy chân thật, bởi chân thật nhất định là Vô Thượng Bồ-đề. **“84 ngàn Pháp môn đều là pháp phương tiện, duy chỉ có pháp này là pháp chân thật”**.

Thấy cơ duyên chúng sanh chín muồi rồi, cho nên mới **“xuất thử nhất môn, hoành tiệt sanh tử”**(mở ra một cửa, cắt ngang sanh tử), vượt tam giới theo chiều ngang, quả báo của họ là sanh ngang tứ độ, thật không thể nghĩ bàn. Không chỉ có Thích Ca Mâu Ni Phật giới thiệu Thế giới Cực Lạc, mà Chư Phật trong mười phương cũng xưng tán sự lợi ích an lạc rốt ráo của Pháp môn này.

Trong phẩm thứ 25 Chánh Nhân Vãng Sanh chép: “Dĩ thử nghĩa lợi cô, vô lượng vô số, bất khả tư nghị, vô hữu đẳng đẳng, vô biên thế giới, chư Phật Như Lai, giai cộng xưng tán Vô Lượng Thọ Phật sở hữu công đức”(Vì nghĩa lợi ích này, nên vô lượng vô số, chẳng thể nghĩ bàn, không thể tính đếm, vô biên thế giới, chư Phật

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

Như Lai, đều cùng xưng tán công đức của Phật Vô Lượng Thọ). Bởi vì có lợi ích chân thật như vậy, cho nên tất cả Chư Phật Như Lai, không có vị Phật nào mà không tán thán A Di Đà Phật, quý Ngài đều vì vô lượng chúng sanh mà tuyên giảng “Kinh Vô Lượng Thọ”, khuyên bảo mọi người cầu sanh Thế giới Tây Phương Cực Lạc. Do vậy, đây cũng chính là đại sự nhân duyên của Chư Phật Như Lai xuất hiện ở thế gian, mười phương Chư Phật Như Lai đều là trợ giáo của A Di Đà Phật. “Khả kiến Tịnh-Độ Pháp môn chi hưng khởi, chính đồng ư Hoa Nghiêm Pháp Hoa, đồng vị nhất đại sự nhân duyên dã”(Có thể thấy sự hưng khởi của pháp môn Tịnh-độ, là đồng nhất với Kinh Hoa Nghiêm và Pháp Hoa, cũng vì một đại sự nhân duyên vậy). **“Cùng vì một đại sự nhân duyên, nhưng trên thực tế pháp môn Tịnh-Độ vượt hơn Hoa Nghiêm và Pháp Hoa. Tại vì sao? Bởi Hoa Nghiêm và Pháp Hoa cuối cùng quay về Tịnh-Độ, mà Pháp môn này thẳng tắp, bảo quý vị tu Tịnh-Độ, là không quanh co lòng vòng, là đơn giản nhất, thuận tiện nhất, phương pháp vững chắc nhất, khiến phàm phu lập tức thành Phật, nên pháp môn này hơn hẳn Hoa Nghiêm và Pháp Hoa. Hoa Nghiêm, Pháp Hoa đi một vòng lớn, đến cuối cùng tới Thế giới Cực Lạc; còn đây là một đường thẳng, không có quanh co lòng vòng, là thẳng tắp ngay trong thẳng tắp”**.

Phật nói câu này, quý vị thấy được, “Như thị lợi ích an lạc đại sự”(việc lớn lợi ích an lạc như vậy), đó là Thế giới Cực Lạc A Di Đà Phật rộng độ chúng sanh của khắp pháp giới hư không giới. Không giống với Chư Phật thông thường, vì A Di Đà Phật là dạy người một đời thành Phật. Vì vậy, không khác với Hoa Nghiêm và Pháp Hoa. Hoa Nghiêm, Pháp Hoa là nhất thừa giáo, được gọi là nhất thừa giáo, là chỉ cho một đời thành Phật, là giảng những lý luận và phương pháp như vậy. “Kinh Vô Lượng Thọ” cũng là dạy người một đời thành Phật, ưu điểm đó là, ở trong đây nói ‘lợi ích an lạc như vậy’. Ưu điểm đó là trùm khắp ba căn, gồm nhiếp lợi độn, người hạ hạ căn cũng có thể một đời thành Phật, điều này bất khả tư nghị, cho nên là cùng vì một đại sự nhân duyên với Hoa Nghiêm và Pháp Hoa.

Như Lai vì đại sự nhân duyên nên xuất hiện ở đời, mục đích là giúp đỡ chúng sanh **“Khai Phật Tri Kiến, Thị Phật Tri Kiến, Ngộ Phật Tri Kiến, Nhập Phật Tri Kiến”**. Nên bảo rằng Phật thuyết Pháp môn, thật ra mục đích là giúp đỡ vô biên chúng sanh thành Phật, nhưng vì căn tánh của chúng sanh không giống nhau, căn tánh lớn thì tu tập đại pháp, đời này thành Phật; căn tánh nhỏ nên không thể tu pháp lớn, thì lập ra Pháp môn phương tiện, dạy cho tiệm tu. Người mà ngay một đời có thể liễu thoát sanh tử tuy có, nhưng rất ít rất ít. Phật vì đại từ đại bi, nên ở ngoài tất cả Pháp môn dựa vào tự lực, “Đặc biệt mở ra Pháp môn dựa vào Phật lực, tức là chỉ thị cho người Pháp Môn Tín Nguyên niệm Phật vãng sanh Tịnh-Độ. Do đó, bất luận là căn tánh lớn hay nhỏ, đều được dựa vào Phật lực để liễu thoát sanh tử, vậy thì đại sự nhân duyên của Phật ta cũng do đó mà đã được viên mãn”.

Thời gian hôm nay hết rồi, chúng ta học tập đến đây thôi. Cảm ơn mọi người.

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

Nguyện đem công đức giảng Kinh nghe pháp hồi hướng đến: Biến pháp giới, hư không giới, cõi nước mười phương, vì trần pháp giới, tất cả chúng linh, nghe Kinh giác ngộ, đều biết niệm Phật, cầu sanh Tịnh-Độ, viên thành Phật đạo.

Tất cả những người bị thiên tai thảm họa các nơi trên địa cầu, thỉnh cầu Chư Phật, Bồ-Tát từ bi hóa giải.

Tất cả những người bị chiến tranh, thiên tai thảm họa các nơi trên địa cầu, chúng sanh gặp nạn, chúng vong linh vân vân. Tất cả chúng sanh có duyên với đệ tử chúng con trong đời quá khứ cũng như đời hiện tại, nghe Kinh giác ngộ, phát Bồ-Đề tâm, nhất hướng chuyên niệm A Di Đà Phật, cầu sanh Tịnh-Độ, gặp Phật nghe pháp, hoặc tận huệ khai, chân thật an lạc, mau thoát sanh tử, chóng thành Chánh Giác, như Phật độ sanh.

Nguyện đem công đức này, hồi hướng cho: các quốc chủ toàn cầu, các nước đều hưng thịnh, tiêu trừ các tai ách, thế giới mãi hòa bình, trên đền bốn ơn nặng, dưới cứu khổ ba đường, nếu có ai thấy nghe, đều phát tâm Bồ-Đề, hết một báo thân này, đồng sanh cõi Cực Lạc.

Nguyện đem công đức này

Trang nghiêm Phật Tịnh-Độ

Trên đền bốn ơn nặng

Dưới cứu khổ tam đồ

Nếu có ai thấy nghe

Đều phát tâm Bồ-Đề

Hết một báo thân này

Đồng sanh cõi Cực Lạc.

Nam Mô A Di Đà Phật.

(1033lh. Trích từ tập 12. HT Tịnh Không Giảng Tịnh Độ Đại Kinh Khoa Chú lần thứ 5-năm 2019. Dịch Giả: Thích Thiện Trang.)

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

1034. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. “TÍN- NGUYỆN- TRÌ DANH”.

CHẤP TRÌ DANH HIỆU, DANH HIỆU CHÍNH LÀ BỐN CHỮ A DI ĐÀ PHẬT. [NAM MÔ] KHÔNG PHẢI LÀ DANH HIỆU, A DI ĐÀ PHẬT MỚI LÀ DANH HIỆU. Ý NGHĨA CỦA NAM MÔ LÀ QUY Y, QUY MẠNG, LỄ KÍNH. CẢ ĐỜI ĐẠI SƯ ÁN QUANG DẠY NGƯỜI, NGÀI DẠY NGƯỜI NIỆM SÁU CHỮ, TẠI SAO VẬY?...”

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG

“Thử nãi trực chỉ phàm phu tự tâm cứu cánh thành Phật”(Đây chính là con đường thẳng tắp để chính tâm phàm phu cứu cánh thành Phật), là đi con đường này để thành Phật. Then chốt nhất của con đường này là một câu nói, chính là “nhược năng đề tín”(Nếu thật tin được), là câu nói đó. Cho nên, gọi là Pháp khó tin. Đề tín là thật tin, một tơ hào hoài nghi cũng không có. **“Quý vị thật tin thì sẽ thật làm! Thật tin, thì thật nguyện vãng sanh, thật niệm Phật. Thật niệm Phật là thế nào? Là buông xuống tất cả duyên, suốt cả ngày trong tâm xác xác thật thật chỉ có A Di Đà Phật, ngoài A Di Đà Phật ra, điều gì khác cũng đều buông xuống, ngay cả Kinh giáo mà Thích Ca Mâu Ni Phật đã thuyết trong 49 năm cũng đều buông xuống. Tại sao vậy? Vì quý vị sẽ từ câu A Di Đà Phật này mà đắc niệm Phật tam-muội”**.”

“Niệm Phật Tam-muội” chính là “Nhất tâm bất loạn”, từ Sự nhất tâm đến Lý nhất tâm. Đạt được lý nhất tâm bất loạn, sau khi đạt lý nhất tâm sẽ giảng được giống chúng tôi, đó là đã “Kiến Tánh”, Kiến tánh thật sự thành Phật rồi. Được lý nhất tâm bất loạn, thì vãng sanh Thế giới Cực Lạc không phải là “Phàm-Thánh-Đồng-Cur Độ”, cũng không phải “Phương-Tiện-Hữu-Dur Độ”. Niệm đến sự nhất tâm bất loạn thì sanh đến cõi “Phương-Tiện-Hữu-Dur”, niệm đến “Lý nhất tâm bất loạn” thì đến cõi Thật-Báo. Thật niệm được hay không? Có thể niệm được. Chúng ta rất rõ ràng đạo lý này, tại sao vậy? Bởi họ đã buông xuống toàn bộ vọng tưởng phân biệt chấp trước, đạo lý ở chỗ đó. Nghĩ lại chúng ta, chúng ta chưa buông xuống, còn họ thật buông xuống rồi. Buông xuống thì “Kiến-Tánh”, Kiến-tánh thì viên mãn. **“Viên mãn trí huệ, viên mãn đức hạnh, viên mãn tướng hảo”**, được đại viên mãn. Viên mãn thì còn có chỗ nào chướng ngại nữa? Không chỉ đối với tất cả Kinh mà Thích Ca Mâu Ni Phật đã thuyết trong 49 năm, quý vị không có chướng ngại, mà đối với vô lượng vô biên Kinh luận của tất cả Chư Phật mười phương đã giảng, quý vị cũng không có một chút chướng ngại. Tại sao vậy? Bởi đều từ Tự-tánh lưu xuất ra, mà quý vị Kiến-tánh rồi. Trong Phật pháp không dạy quý vị gì khác, là dạy quý vị đem vọng xả sạch sẽ, thì trở về Tự-tánh, trở về Tự-tánh thì quý vị chứng được Phật quả cứu cánh, rốt ráo thành Phật.

“Nhược năng đề tín, hà tu biên lịch tam thừa, cứu Kinh đa kiếp”(Nếu thật tin được như thế, thì đâu cần phải qua lần lượt tam thừa, trải qua nhiều kiếp?). Then chốt là ở chữ **‘tín’**, thật tin! Thật, phải giảng chân thật, cần phải giảng thật. Nếu quý vị thật tin, thì không phải trải qua ba thừa, là: Thanh-Văn, Duyên-Giác, Bồ-Tát, đi lên từng bước từng bước, không cần như vậy, không cần trải qua giai đoạn. Như đoạn phiên nào, quý vị trước tiên đoạn Kiến-tư phiên nào thì chứng quả A-La-Hán, rồi đoạn Trần-sa phiên nào để chứng quả Bồ-Tát, sau cùng phá Vô-minh phiên nào thì thành Phật, đi lên từng giai đoạn như vậy. Ở đây không như vậy, là một bước lên trời, không có con đường ở giữa. Mấu chốt là đề tín, đề tín chính là thật tin. Thì nhất định không đi đường vòng, tôi thực hành là một câu A Di Đà Phật, ngoài A Di Đà

Phật ra thì đều buông xuống toàn bộ, vậy thì quý vị một đời thành Phật rồi, không phải trải qua tam thừa, không cần trải qua nhiều kiếp. Bởi vì nếu quý vị đi đường A-La-Hán, Bích-Chi Phật, Bồ-Tát, thì thời gian con đường đó rất dài. Quý vị dùng thời gian rất lâu mới chứng được quả A-La-Hán. Quý vị xem, thời gian của quý vị chứng được Sơ-quả, sau Sơ-quả thì qua lại cõi trời cõi người bảy lần, thời gian ở nhân gian ngắn, thời gian ở trên trời dài, bảy lần qua lại mới chứng được A-La-Hán. A-La-Hán không đến thế gian nữa, Ngài ở trong tứ thánh pháp giới tu hành, từ A-La-Hán đến Bích-Chi-Phật, phải đem tập khí của Kiến-tư phiền não đoạn hết, điều này cần thời gian rất dài, rồi đoạn Trần-sa phiền não, tiếp tục đoạn tập khí Trần-sa, lại phá vô thủy vô minh, thời gian là tính bằng kiếp, chứ không phải tính bằng số năm. “cửu Kinh đa kiếp”(trải qua nhiều kiếp), như ba A-Tăng-kỳ kiếp, không cần vậy, chỉ một đời thì quý vị thành công, thành tựu rồi. Giáo lý Đại-thừa thông thường nói: Bồ-Tát tu hành, A-Tăng-kỳ kiếp đầu tiên trải qua 40 vị thứ, gồm: Thập tín, Thập trụ, Thập hạnh, Thập hồi hướng, là một A-Tăng-kỳ kiếp; A-Tăng-kỳ kiếp thứ hai, từ Sơ-địa đến Thất-địa; A-Tăng-kỳ kiếp thứ ba, gồm Bát-địa, Cửu-địa, Thập-địa, thời gian dài như vậy, trải qua nhiều thứ bậc như thế. Còn “Pháp Môn Tịnh Độ” thì không cần, Pháp “Môn Tịnh-Độ” chỉ một câu Phật hiệu.

Trải qua tam thừa thật sự là trải qua rất nhiều kiếp, không chỉ là ba đại A-Tăng-kỳ kiếp, ba đại A-Tăng-kỳ kiếp là trong “Kinh Hoa Nghiêm” nói, nếu từ phàm phu tu đến viên giáo sơ-trụ hoặc là biệt giáo sơ-địa, phải cần vô lượng kiếp. Viên giáo sơ-trụ chính là Minh tâm kiến tánh, Kiến tánh thành Phật, chúng ta học qua ở “Kinh Hoa Nghiêm”, thì chưa đoạn tập khí vô thủy vô minh; thật đoạn vô minh rồi, thì thật sự không khởi tâm không động niệm, tập khí khởi tâm động niệm còn, nhưng nó không trở ngại. Muốn đoạn hết tập khí ấy, cần phải thời gian bao lâu? Cần phải ba A-Tăng-kỳ kiếp để đoạn tập khí. Không có cách nào khác để đoạn hết tập khí này, ngoài dùng thời gian dài thôi, thì tự nhiên không còn nữa. Đoạn tập khí ở Thế giới Cực Lạc cũng nhanh, đem thời gian dài rút ngắn lại rồi. **“Vì thế, những Pháp-Thân Bồ-Tát ở Thế giới Hoa Tạng, cùng với Ngài Văn Thù, Phổ Hiền đi đến Thế giới Cực Lạc, để làm gì? Để đem thời gian của việc đoạn tập khí này rút ngắn lại, là đạo lý như vậy”**. Trong phẩm 26 Lễ Cúng Nghe Pháp của Kinh này nói: “Quán bỉ thù thắng sát, vi diệu nan tư nghị. Công đức phổ trang nghiêm, chư Phật quốc nan tỷ. Nhân phát vô thượng tâm, nguyên tốc thành Bồ-đề”(Quán cõi ấy thù thắng, vi diệu khó nghĩ bàn, công đức rộng trang nghiêm, cõi chư Phật khó bằng. Nên phát vô thượng tâm, nguyện mau thành Bồ-đề). Vô lượng vô biên quý đại Bồ-Tát ở mười phương thế giới, đều thấy được công đức lợi ích vô cùng thù thắng của Thế giới Cực Lạc, có thể nhanh chóng viên thành Phật đạo, cho nên vãng sanh Thế giới Cực Lạc. Ở trong phẩm 42 Bồ Tát Vãng Sanh, lại đã nêu ra số lượng Bồ-Tát bất thoái vãng sanh Thế giới Cực Lạc từ các cõi Phật phương khác như cõi nước Phật Viễn Chiếu v.v., để làm chứng minh cho chúng ta: Thế giới Cực Lạc là con đường thông suốt rất nhanh của Pháp-Thân Bồ-Tát viên mãn thành Phật.

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

“Bất viết nhất niệm, đốn chứng Bồ-Đề”(Không vượt một niệm, liền chứng Bồ-Đề). Một niệm đây chính là danh hiệu A Di Đà Phật! Đốn chứng, không phải tiệm tu, lập tức liền chứng được. Trong phẩm 43: Không Phải Là Tiểu Thừa của Kinh này nói: “Nhược hữu thiện nam tử, thiện nữ nhân, đắc văn A Di Đà Phật danh hiệu, năng sanh nhất niệm hỷ ái chi tâm, quy y chiêm lễ, như thuyết tu hành, đương tri thử nhân vi đắc đại lợi, đương hoạch như thượng sở thuyết công đức”(Nếu có thiện nam tử, thiện nữ nhân nào, được nghe danh hiệu A Di Đà Phật, có thể sanh một niệm tâm ưa thích, quy y chiêm lễ, như thuyết tu hành, phải biết rằng người ấy được lợi ích lớn, được công đức như đã nói ở trên). Đại lợi ích này chính là công đức vô lượng vô biên, vô số vô tận đã nói trong bộ Kinh Vô Lượng Thọ này, quý vị đạt được toàn bộ rồi, nói đơn giản chính là Vô Thượng Bồ-Đề, tức là nhập được cảnh giới của Phật.

Làm thế nào đạt được? Như thuyết tu hành, chính là **“Tín, Nguyện, Trì danh”**. **Chấp trì danh hiệu, danh hiệu chính là bốn chữ A Di Đà Phật. Nam Mô không phải là danh hiệu, A Di Đà Phật mới là danh hiệu. Ý nghĩa của Nam Mô là quy y, quy mạng, lễ kính. Cả đời Đại sư Ấn Quang dạy người, Ngài dạy người niệm sáu chữ, tại sao vậy? Bởi xem xét đông đảo chúng sanh không có bao nhiêu người thật muốn vãng sanh, nên niệm sáu chữ hồng danh để kết pháp duyên với A Di Đà Phật. Người ta chưa có quyết tâm kiên định thật sự muốn sanh Tịnh-Độ, nên thêm vào hai chữ ‘Nam Mô’, đó chính là quy y A Di Đà Phật, quy mạng A Di Đà Phật, cung kính A Di Đà Phật**”. Họ không quyết định đời này sẽ đi, nên thêm vào lời cung kính. Quý vị hiểu được Tổ sư dạy người khác: Ngài là dụng tâm thế nào, thì quý vị rõ ràng rồi. Kiên định Tín-Nguyện, không một chút hoài nghi, tôi quyết định đời này phải đi, vậy thì quý vị thật buông xuống được vạn duyên. Công phu niệm Phật không đắc lực, mọi người lo lắng, nghĩ cách này, tìm phương pháp nọ, không tìm đúng được. Quy kết đến tận gốc đều là Tín-Nguyện xảy ra vấn đề. Nếu thật sự đầy đủ Chân Tín Thiết Nguyện, thì nhất định vạn người tu vạn người đi.

Pháp môn này, ‘Không vượt một niệm’, thật là quá nhanh rồi! Một niệm này không cách nào tưởng tượng được, một niệm giác thì phàm phu thành Phật, một niệm giác thì niệm niệm giác. Tại sao vậy? Bởi những niệm giác đó sinh ra sức mạnh, ảnh hưởng đến một niệm cuối cùng vẫn là “Giác”. Một niệm giác, hai niệm giác, ba niệm giác, niệm niệm giác, thì đi làm Phật rồi. Một niệm chúng ta ngày nay là mê, niệm niệm đều là mê. Không nên cho rằng tôi một niệm giác rồi, một niệm giác thì quý vị làm Phật rồi; quý vị có một niệm giác, nhưng niệm thứ hai không giác, thì căn bản là niệm trước của quý vị không giác. Tự cho rằng là giác, nhưng không phải giác, nếu giác thì thành Phật rồi. Như Đại sư Huệ Năng, đó là giác. Như Thích Ca Mâu Ni Phật ở dưới cây Bồ-Đề, đó là giác, thì không mê lại nữa. “Đốn chứng Bồ-Đề, khởi phi đại sự”(liền chứng Bồ-Đề, chẳng phải là đại sự hay sao?). Còn có sự việc nào lớn hơn sự việc này nữa hay sao? Không có đâu, đây là đại sự thật sự, là đi làm Phật. Quý vị xem vô lượng kiếp tạo ra sanh tử luân hồi, ngay trong đời này lại đi làm Phật, vĩnh viễn thoát khỏi lục đạo luân hồi, không phải là đại sự thì việc gì là đại sự chứ?

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

Phàm phu một đời thành Phật, xem quý vị có phước báo hay không, nếu tin tưởng thì đó là có phước báo, không tin tưởng thì đó là không có phước báo.

(1034lh. Trích từ tập 13. HT Tịnh Không Giảng Tịnh Độ Đại Kinh Khoa Chú lần thứ 5-năm 2019. Dịch Giả: Thích Thiện Trang).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

1035. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. “TỨ- Y- PHÁP”, “Y-PHÁP BẮT Y- NHÂN”

“THỜI XƯA DỊCH KINH, NGƯỜI THAM GIA DỊCH KINH RẤT NHIỀU, QUY MÔ CỦA VIỆN DỊCH KINH RẤT LỚN, CÓ TỔ CHỨC. NGƯỜI CHỦ DỊCH NÀY NHẤT ĐỊNH PHẢI ĐẠI TRIỆT ĐẠI NGỘ, MINH TÂM KIẾN TÁNH, VÌ SAO VẬY?....”

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG.

Đồng học học Phật phải “**Y Pháp Bắt Y Nhân**”, Thế Tôn dạy cho chúng ta “**Tứ-Y-Pháp**”. Phật diệt độ rồi, rời khỏi chúng ta, khi Phật tại thế thì lấy Phật làm thầy, Phật không ở đây nữa, lấy người nào làm thầy? Phật nói với chúng ta “**lấy giới làm thầy**”, lại dạy cho chúng ta Tứ-Y-Pháp. Điều thứ nhất trong Tứ-y-pháp là “**Y Pháp Bắt Y Nhân**”. Pháp là những điều Phật nói trên Kinh luận, tuyệt đối đáng tin, y theo Kinh luận tu hành, không khác gì y theo Phật tại thế. Phàm phu thế gian chúng ta luôn có nghi ngờ, những Kinh điển Thích Ca Mâu Ni Phật để lại, phiên dịch thành Trung văn, đáng tin không? Khi tôi còn trẻ, đây là một thắc mắc rất sâu, không thể giải quyết, chúng tôi luôn nghi ngờ đối với Kinh điển. Vì sao vậy? Một ví dụ rất rõ ràng, cổ văn, văn chương của người Trung Hoa thời xưa, như tùy ý chọn một bài văn trong cổ văn, phiên dịch thành văn bạch thoại, mười người dịch thì có mười kiểu khác nhau, hoàn toàn không tìm được hai người dịch giống nhau, sách Cổ Văn Quán Chỉ mà mọi người thường đọc, trong đó chỉ có hơn 300 bài, cổ Đại đức thay chúng ta chọn lựa kỹ càng những bài văn tiêu biểu. Kinh Phật là chữ Phạn, truyền đến Trung Hoa rồi, ở Trung Hoa có các bản dịch khác nhau, như Kinh Vô Lượng Thọ có 12 bản dịch, mỗi bản đều khác nhau, như vậy đáng tin không? Kinh Kim Cang mà mọi người quen đọc, Kinh này rất nổi tiếng, bộ Kinh này có sáu bản dịch, tất cả đều được truyền lại, hiện nay trong “Đại Tạng Kinh” quý vị đều có thể thấy được, không như nhau. Không hoàn toàn như nhau, gọi là đại đồng tiểu dị. Làm sao có thể kêu chúng tôi tin, đây là vấn đề lớn.

Vì vậy, Phật nói trong Đại-thừa giáo: “Phật pháp vô nhân thuyết, tuy trí mạt năng giải” (*Phật pháp không người thuyết, tuy trí mạt chẳng hiểu*). Nhất định phải có người thuyết, người nào thuyết? Người thuyết pháp, người giảng giải đều phải khai ngộ. Phật pháp không phải từ tư duy của chúng ta lưu lộ ra, không phải vậy. Ngôn ngữ, văn chương của phàm phu đều là từ ý-thức lưu lộ ra, phân-biệt của thức-thứ-sáu, chấp-trước của thức-thứ-bảy, chủng tử của A-lại-da-thức, A-lại-da-thức là

ký ức, từ chỗ này lưu lộ, đây là vọng-tâm, không phải chân-tâm. Còn Phật pháp? Phật pháp không từ chỗ đó lưu lộ, Phật pháp là từ Tự-tánh lưu lộ ra, chúng ta phải biết điều này, Tự-tánh chính là Chân-tâm, Chân-như bản-tánh. Chân-như bản-tánh của phàm và thánh cùng một thể, đó là thật, nó không sanh không diệt; niệm ý-thức có sanh có diệt, niệm trước diệt thì niệm sau sanh ra, niệm niệm không trụ, nó dừng không được. Những gì từ tâm sanh diệt lưu lộ ra toàn là giả, toàn bộ không phải là thật, nhất định phải từ chân-tâm lưu lộ. Thời xưa xem trọng, hiện nay không còn nữa. **“Thời xưa dịch Kinh, người tham gia dịch Kinh rất nhiều, quy mô của Viện dịch Kinh rất lớn, có tổ chức. Người chủ dịch này nhất định phải Đại triệt đại ngộ, Minh tâm kiến tánh, vì sao vậy?”**. Bởi sẽ không dịch sai, những gì các Ngài nói không mâu thuẫn với lời Phật nói. Vì vậy nhất định phải Đại triệt đại ngộ, Minh tâm kiến tánh. Thời xưa, tiêu chuẩn của giảng Kinh, Chú sớ chính là phải khai ngộ, người chưa khai ngộ thì không thể giảng Kinh, không thể Chú sớ, yêu cầu này rất nghiêm khắc. Mãi cho đến năm đầu của Mãn Thanh, Cư sĩ tại gia tham gia dịch Kinh, Chú Giải cho Kinh cũng đều phải khai ngộ. Sự khai ngộ này, cũng là lý niệm học tập quan trọng của người xưa để lại, sở dĩ **“thâm nhập một môn, huân tu lâu dài”**, là để được định; **“đọc sách ngàn lần, tự hiểu nghĩa kia”**, tự hiểu chính là khai ngộ.

Người xưa dạy học trò, thật sự có thiên tài, có trí huệ, thì thầy xem trọng học trò này. Thầy dạy họ, dạy họ điều gì? Dạy họ, giúp họ khai ngộ. Vì vậy dạy họ đọc sách, dùng phương pháp đọc tụng để tu định, không cần hiểu ý nghĩa của sách, điển tịch của nhà Nho, Kinh điển của nhà Phật đều không có ý nghĩa, chỉ là để quý vị đọc tụng. Mục đích đọc tụng là ở đâu? Niệm sạch hết vọng-tướng của quý vị, niệm sạch hết phân-biệt, chấp-trước của quý vị, mục đích ở chỗ này. Vì vậy Kinh có ý nghĩa không? Không có ý nghĩa, có ý nghĩa thì chẳng phải là có chấp-trước, có phân-biệt, có vọng-tướng rồi sao? Thế thì không thể khai ngộ. Cho nên **“mục đích đọc sách không phải cầu tri thức, mà là cầu trí huệ. Trí huệ từ trong định mà có, định thì sanh huệ. Dùng phương pháp đọc sách tu định, để mỗi ngày quý vị đọc thuộc lòng quyển sách này, không đọc sai, không đọc sót”**. Dùng phương pháp này, thời gian lâu rồi, thầy không giảng, nhất định phải đợi quý vị tự hiểu, tự hiểu nghĩa kia, bỗng nhiên khai ngộ, định lâu rồi thì khai ngộ, sau khi ngộ rồi thì quý vị báo cáo với thầy cảnh giới ngộ nhập của quý vị, thầy ấn chứng cho quý vị, gặt đầu, không sai, quý vị thật sự khai ngộ rồi. Thích Ca Mâu Ni Phật dùng phương pháp này. Sau khi Phật pháp truyền đến Trung Hoa, nhà Nho chấp nhận rồi, nhà Đạo cũng chấp nhận rồi, vì vậy văn hóa truyền thống Trung Hoa đều chú trọng phải tuân theo lý niệm này, chính là **“thâm nhập một môn, huân tu lâu dài”**, còn viết trong Tam Tự Kinh: **“Giáo chi đạo, quý dĩ chuyên”** (Đạo dạy học, quý ở chuyên). **“Pháp môn bình đẳng, không có cao thấp”**, quý vị thích học gì cũng được, nhưng phải chuyên nhất, không thể tạp loạn. Lão Hòa Thượng Hải Hiền thường nói: **“Trên đời không có việc gì khó, chỉ sợ tâm không chuyên”**, lại đặc biệt nhấn mạnh **“thật sự không có việc gì khó”**. Lão Hòa Thượng là người có kinh nghiệm, Ngài chỉ niệm một câu Nam Mô A Di Đà Phật, chuyên, chuyên nhất.

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

Ngài có khai ngộ không? Ngài khai ngộ rồi. Quý vị xem bình thường Ngài nói chuyện với người khác, quý vị cẩn thận tỉ mỉ mà thể hội, đó là người khai ngộ, không phải là người bình thường. Khai ngộ của Tịnh-Độ Tông, Đại triệt đại ngộ, Minh tâm kiến tánh, gọi là “Lý-nhất-tâm-bất-loạn”. Lão Hòa Thượng nói rất hay: “Niệm Phật không niệm đến nhất-tâm-bất-loạn, đó không được xem là niệm Phật”. Quý vị xem, Ngài đặt tiêu chuẩn niệm Phật ở “Nhất-tâm-bất-loạn”. Nhất-tâm-bất-loạn có Sự-nhất-tâm, có Lý-nhất-tâm. Sự-nhất-tâm, là khôi phục tâm thanh tịnh rồi. Trên đề Kinh này của chúng ta là **“Thanh Tịnh, Bình Đẳng, Giác”**, tâm thanh tịnh hiện tiền chính là A-La-Hán, tâm bình đẳng hiện tiền chính là Bồ-Tát, Giác hiện tiền chính là Đại triệt đại ngộ, Minh tâm kiến tánh.

(1035lh. Trích từ tập 178. HT Tịnh Không Giảng Tịnh Độ Đại Kinh Khoa Chú Lần thứ 4- năm 2014 (30-1-2015). Phật Đà Hiệp Hội Giáo Dục HồngKông.

Dịch giả: Diệu Hiệp. Nguồn bài của Thầy Thích Thiện Trang).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

1036. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. “LÃO HÒA THƯỢNG VÌ CHÚNG TA MÀ BIỂU PHÁP, CHỨNG MINH SỰ VIỆC, SỰ VIỆC THỨ NHẤT: TÂY PHƯƠNG THẬT SỰ CÓ THỂ GIỚI CỰC LẠC, KHÔNG PHẢI GIẢ; SỰ VIỆC THỨ HAI, THẾ GIỚI CỰC LẠC THẬT SỰ CÓ A DI ĐÀ PHẬT GIẢNG KINH DẠY HỌC Ở ĐÓ; SỰ VIỆC THỨ BA, A DI ĐÀ PHẬT THẬT SỰ PHÁT 48 NGUYỆN TIẾP DẪN CHÚNG SANH LỤC ĐẠO TRONG CÔI NƯỚC CỦA TẤT CẢ CHƯ PHẬT KHẮP PHÁP GIỚI HƯ KHÔNG GIỚI, MỘT ĐỜI VIÊN MÃN THÀNH PHẬT, *vãng sanh đến Thế giới Cực Lạc thì làm Phật rồi. Làm minh chứng này cho chúng ta, quá là hiếm có!*”

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG.

Trong Kinh Kim Cang nói: “Pháp thượng ưng xả, hà huống phi pháp” (*Pháp còn phải xả, huống hồ phi pháp*), pháp đó là Phật pháp, trong tâm quý vị có Phật pháp, hổng rồi, trong tâm phải không có gì, Chân-tâm là niệm, không có ý niệm, khởi tâm động niệm là vô-minh. Vì vậy sáu căn ở trong sáu trần khởi tác dụng, mắt thấy sắc, tai nghe tiếng, dụng công ở chỗ này, dụng công gì? “Không phân-biệt, không chấp-trước, không khởi tâm, không động niệm, đây chính là Phật tri Phật kiến”; khởi tâm động niệm, không có phân-biệt chấp-trước, đây là Bồ-Tát; có khởi tâm động niệm, có phân-biệt, không có chấp-trước, đây là A-La-Hán; đầy đủ ba thứ là phạm phu Lục đạo, quý vị thấy sắc nghe âm thanh có khởi tâm động niệm, có phân-biệt, có chấp-trước, đây là phạm phu. Tu hành Phật pháp không có gì khác, buông xả là được! Ngay trong cuộc sống thường ngày, không rời khỏi cuộc sống, không rời khỏi công việc, không rời khỏi đối người tiếp vật xử việc. Ngài Hải Hiền làm ra tấm gương tốt nhất, quý vị phải xem thật kỹ, quý vị có thể xem hiểu, xem sáng tỏ về Ngài, thì quý vị có thọ dụng rồi, thật sự không khó.

TRUYỆN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

Dùng Pháp môn được thích đáng, Đại sư Huệ Năng dùng hết tám tháng, Minh tâm kiến tánh, Kiến tánh thành Phật. Lão Hòa Thượng Hải Hiền dùng bao lâu thì khai ngộ? Cách nhìn vô cùng khách quan của chúng tôi, chúng ta xem đĩa phim của Ngài, nghe cách nói của Ngài, Ngài được công phu thành phiên, tôi nghĩ ba năm thì Ngài đạt được rồi. 20 tuổi Ngài xuất gia, sư phụ truyền cho Ngài một câu Phật hiệu, nói với Ngài: “Phải niệm liên tục”. Lại nói: “Hiểu rõ rồi thì không được nói lung tung, không được nói”. Hiểu rõ đó là gì? Đại triệt đại ngộ. Ngài nghe lời, Ngài thật làm. Ba năm, chưa đại triệt đại ngộ, nhưng được công phu thành phiên. Công phu thành phiên, nhất định được A Di Đà Phật đưa tin cho Ngài, tức là nói Ngài thấy Phật, Phật nhất định nói cho Ngài biết: ***“Thọ mạng của con còn bao lâu, đợi khi thọ mạng của con hết thì Phật đến tiếp dẫn con vãng sanh. Đây là lần đầu tiên thấy Phật của người niệm Phật vãng sanh. Lần thứ hai thấy Phật, là thọ mạng của quý vị sắp hết rồi, Phật hẹn thời gian với quý vị, mấy giờ mấy phút ngày mấy tháng mấy đến rước quý vị. Lần thứ ba gặp mặt là Phật đến tiếp dẫn, thời gian đến rồi thì đưa quý vị đi đến Thế giới Cực Lạc. Người niệm Phật gặp gỡ A Di Đà Phật, thông thường là ba lần”***. Vị Lão Hòa Thượng này không chỉ ba lần, tôi thấy cũng không chỉ 30 lần. Vì sao vậy? Công phu thành phiên, có người đợi đến khi lâm chung, còn có rất nhiều người thấy A Di Đà Phật, nín lấy không buông, cơ hội quá hiếm có, thỉnh cầu với Phật: Thọ mạng của con không cần nữa, bây giờ con đi theo Phật, có được không? A Di Đà Phật rất từ bi, liền đưa họ đi. Vì vậy, quý vị đọc Truyện Vãng Sanh, đọc Tịnh Độ Thánh Hiền Lục, rất nhiều rất nhiều người đều là ba năm vãng sanh. Lẽ nào thọ mạng của họ còn ba năm thì hết rồi sao? Không thể nào, không thể nào có nhiều người như vậy; hai, ba người còn có thể, sao lại có nhiều người như thế? Những người đó đều là người thông minh, không cần nữa, đến Thế giới Cực Lạc rồi. Tôi tin rằng Lão Hòa Thượng Hiền công cũng thỉnh cầu, nhưng Phật không đưa Ngài đi, chính Ngài đã nói, Ngài thỉnh cầu rất nhiều lần, vì sao vậy? Bởi Phật giao nhiệm vụ cho Ngài, kêu Ngài ở thế gian thêm vài năm, làm tấm gương cho người khác xem, cho người học Phật xem, cho người niệm Phật xem, học Phật niệm Phật phải giống như Ngài, vậy thì đúng rồi, đây gọi là biểu pháp. Mãi cho đến khi Ngài thấy quyển sách này— ***“Nếu Muốn Phật Pháp Hưng, Chỉ Tăng Tán Thán Tăng”***, nhìn thấy quyển sách này, đây chính là biểu pháp viên mãn. Vì vậy, khi Ngài nhìn thấy quyển sách này vô cùng vui mừng, vì sao vậy? Bởi A Di Đà Phật sắp đưa Ngài đi rồi; trước khi chưa thấy quyển sách này thì Phật không đưa Ngài đi, ý nghĩa này rất sâu.

Chúng ta cảm ơn đức Phật từ bi, tìm đến Hiền công để biểu pháp. Hiền công từ bi, giúp chúng ta giải quyết khó khăn. Vấn nạn hơn 20 năm nay mà chúng ta gặp phải, rất nhiều người phản đối bản hội tập, chúng ta học tập bản này có rất nhiều người phản đối, người phản đối nhiều, thời gian phản đối lâu, thật sự có không ít người học tập bản này đều chuyển sang bản khác, đều không học nữa. Đức Phật, A Di Đà Phật để Lão Hòa Thượng Hiền công chứng minh cho chúng ta thấy. Quyển sách này, Pháp sư Hoàng Lâm biên soạn, mất thời gian mười mấy năm, sưu tập rất

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

hiều tư liệu soạn thành quyển sách này, nói rõ bản Hội tập là thật; Chú Giải của Lão Cư sĩ Hoàng Niệm Tổ là chánh-tri chánh-kiến, không có sai sót; những năm nay chúng ta y theo bản này tu hành là không sai, Lão Hòa Thượng làm chứng cho chúng ta. Theo Tịnh-Tông mà nói, “Lão Hòa Thượng vì chúng ta mà biểu pháp, chứng minh ba sự việc, sự việc thứ nhất: Tây Phương thật sự có Thế giới Cực Lạc, không phải giả; sự việc thứ hai, Thế giới Cực Lạc thật sự có A Di Đà Phật giảng Kinh dạy học ở đó; thứ ba, A Di Đà Phật thật sự phát 48 nguyên tiếp dẫn chúng sanh Lục đạo trong cõi nước của tất cả chư Phật khắp pháp-giới hư-không-giới, một đời viên mãn thành Phật, vãng sanh đến Thế giới Cực Lạc thì làm Phật rồi. Làm minh chứng này cho chúng ta, quá là hiếm có!”. Chúng ta xem đĩa phim của Lão Hòa Thượng, đọc được Vĩnh Tư Tập, chúng tôi có đầy đủ lòng tin đối với Tịnh-Tông, không có chút nghi ngờ nào. Thời đại lớn này chúng ta y theo kinh này, y theo bản này, y theo Chú Giải này tu hành, tương lai vãng sanh đều là được biểu pháp của Lão Hòa Thượng Hải Hiền gia trì. Vì vậy, tôi khuyên mọi người, mỗi ngày ít nhất phải xem ba lần. Hiện nay ở chỗ chúng tôi có đồng học biên tập thành sách nói, trong đó có không ít báo cáo tâm đắc tu học của đồng tu, tổng cộng chín giờ đồng hồ. Người có thời gian, rảnh rỗi thì tốt nhất là mỗi ngày có thể xem một lần, một lần là chín giờ đồng hồ, giúp quý vị đoạn nghi sanh tín, giúp quý vị tăng trưởng nguyên tâm, giúp quý vị một đời thành tựu viên mãn.

(1036lh. Trích từ tập 178. HT Tịnh Không Giảng Tịnh Độ Đại Kinh Khoa Chú lần thứ 4-năm 2014(30-1-2015). HồngKông. Dịch giả: Diệu Hiệp, Thích Thiện Trang).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

1037. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. “TU LỤC HÒA KÍNH” QUAN TRỌNG NHẤT LÀ KHÔNG ĐƯỢC CÓ Ý NIỆM ĐỐI LẬP, CÓ ĐỐI LẬP LÀ BẤT HÒA. KHÔNG ĐƯỢC CÓ Ý NIỆM TỰ TƯ TỰ LỢI, CÓ TỰ TƯ LÀ PHÁ HOẠI HÒA RỒI. CHO NÊN PHẢI BUÔNG XẢ TỰ TƯ, TỰ LỢI, DANH VẪN, LỢI DƯỠNG; BUÔNG XẢ SỰ HƯỞNG THỤ ĐỐI VỚI CÁC NGŨ DỤC, LỤC TRẦN; BUÔNG XẢ THAM, SÂN, SI, MẠN, NHƯ THẾ SẼ HÒA, SẼ THỰC HÀNH ĐƯỢC LỤC HÒA KÍNH. VÌ SAO KHÔNG THỰC HÀNH ĐƯỢC LỤC HÒA? BỞI KHÔNG DỄ DÀNG BUÔNG XẢ 16 CHỮ, BUÔNG XẢ THÌ LÀM ĐƯỢC!”

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không

Chư Phật, Bồ Tát khuyên chúng ta, trong vũ trụ này, vị nhân từ nhất là đức A Di Đà Phật, chúng ta về Thế giới Cực Lạc thân cận với Ngài. Thế giới Cực Lạc rất thù thắng, ở Thế giới Cực Lạc không có chính trị. Quý vị thấy trong Kinh điển, đức Phật Thích Ca Mâu Ni không hề nói, Thế giới Cực Lạc có quốc vương, có tổng thống, không hề có. Thế giới Cực Lạc có huyện thị trưởng chăng? Không có! Ở Thế giới Cực Lạc rất đơn thuần, chỉ có hai hạng người, chỉ có hai địa vị, một là thầy giáo, một

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

là học trò. Cho nên nơi đó là một trường học, một trường học có quy mô lớn, tất cả Chư Phật trong mười phương đều ở đó dạy học, giúp cho đức A Di Đà Phật giáo hóa chúng sanh. Mười phương chư Phật trở về Thế giới Cực Lạc đều là địa vị là Bồ Tát, là địa vị giáo viên, bản thân đức A Di Đà Phật cũng là địa vị giáo viên. Vì sao? Vì là thế giới bình đẳng, thật sự bình đẳng đối đãi, hòa mục tương xứng, nơi đó thật sự làm được như vậy.

Ngày nay mọi người thích tu tập “Pháp Lục Hòa”, bởi Thế giới Cực Lạc là đạo tràng Lục Hòa Kính, chúng ta học ở đây là tương ứng với Thế giới Cực Lạc. ***“Tu Lục Hòa Kính” quan trọng nhất là không được có ý niệm đối lập, có đối lập là bất hòa; không được có ý niệm tự tư tự lợi, có tự tư là phá hoại hòa rồi. Cho nên phải buông bỏ tự tư, tự lợi, danh văn, lợi dưỡng; buông bỏ sự hưởng thụ đối với ngũ dục, lục trần; buông bỏ tham, sân, si, mạn, như thế sẽ hòa, sẽ thực hành được Lục Hòa Kính. Vì sao không thực hành được Lục Hòa? Bởi không dễ dàng buông bỏ 16 chữ này, buông bỏ là làm được”***.

“Văn danh đắc phước”, nghe tên là đã được phước rồi, vì sao? Vì đã kết duyên rồi, quý vị có duyên với Thế giới Cực Lạc, có duyên với đức A Di Đà Phật, là có phước, có duyên rồi, tiến lên bước nữa là thân cận Ngài, tiếp nhận sự dạy dỗ của Ngài, Ngài thật sự giúp quý vị phá mê khai ngộ. Đức Phật từ bi cứu tế với tất cả chúng sanh. Ngài dùng cách nào? Dùng cách dạy học. Tại sao phải dùng cách dạy học? Bởi Đức Phật biết sự khổ nạn của chúng ta từ đâu mà có? “Khổ nạn từ mê hoặc mà có, bởi mê mất tự tánh, cho nên cách suy nghĩ sai lầm, cái nhìn sai lầm, tư tưởng sai lầm, tư tưởng sai lầm dẫn đến hành vi sai lầm, hành vi sai lầm gây nên oan oan tương báo, oan oan tương báo với con người, oan oan tương báo với động vật, oan oan tương báo với thực vật, với sơn hà đại địa. Ngày nay, chúng ta thấy được sự việc này. Oan oan tương báo với con người là chiến tranh”.

Chúng tôi đọc những thông tin trên mạng, nước Mỹ đang chuẩn bị lắp ráp tên lửa tối tân, tên lửa này phóng đi, bất cứ điểm nào trên địa cầu này nó cũng có thể phóng tới. Nói cách khác, trên toàn thế giới, đều nằm trong tầm ngắm của tên lửa đó. Ý niệm này không tốt, làm sao có thể làm như vậy chứ! Khởi lên một ý niệm này, ý niệm của con người quan trọng quá, tạo nghiệp này, người đời không thể đối phó với quý vị, ông trời sẽ quản quý vị. Trên thực tế, ông trời là một tầng cao hơn ta, ý niệm của ta đang tạo nghiệp, ý niệm cũng có cách tiêu hủy ta.

Giới khoa học nói khoảng 50- 60 ngàn năm về trước, khu vực đại tây dương có một nước, khoa học kỹ thuật phát đạt hơn chúng ta ngày nay rất nhiều, Á Đặc Lan Đề Tư, nguyên đất nước chìm xuống đáy biển, ý niệm này đáng sợ quá. Vì sao lại làm như vậy? Đây chính là đối lập giữa con người với con người, tạo nên sự bất hòa. “Ngày nay, con người và thực vật đối lập, sao lại đối lập với thực vật? Quý vị dùng phân bón, thuốc trừ sâu, chẳng phải để sát hại những côn trùng kia, mà bản thân thực vật cũng bị tổn thương, cho nên thực vật ngày nay, nhìn rất đẹp mắt, nhưng đem so với chất dinh dưỡng ngày xưa, e rằng không được bằng một nửa. Đó là gì? Đó là

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

thực vật trả thù quý vị”. Cũng do con người tạo nên, muốn loài động vật sinh sản nhanh, nên cho ăn cám tăng trọng giúp cho chúng mau lớn, sinh mạng của chúng cũng bị phá hoại, mang theo nhiều chất mầm bệnh. Con người ăn thịt nó, cho nên ngày nay sinh ra nhiều bệnh quái lạ, **“bệnh tùng khẩu nhập”**, đó là động vật trả thù quý vị đây. Thật sự hiểu rõ chân tướng sự thật rồi sẽ không dám ăn thịt nữa.

Ba bốn năm trước, có lần tôi ở Sơn Đông Khánh Vân, Cư sĩ Tề mời tôi về quê anh ta chơi, có một cơ sở chăn nuôi vịt, dẫn tôi đến đó tham quan, xem những con vịt nhỏ, vị chủ quản bắt lên một con vịt nhỏ, đặt lên tay tôi, dài cỡ này, con vịt rất mập. Anh ta nói: Pháp sư, thầy đoán xem con vịt này được bao nhiêu ngày rồi? Tôi nói ít nhất là 10 ngày. Anh ta nói, mới nở ngày hôm qua, tôi giết mình! Chưa bao giờ thấy, mới nở hôm qua mà hôm nay đã lớn như vậy rồi. Tôi hỏi, con vịt của anh nuôi lớn rồi, cần bao nhiêu ngày thì đem bán ra thị trường? Hai tuần. Ngày xưa ở quê tôi nuôi vịt cho đến lớn, ít nhất phải nửa năm. Còn dám ăn thịt không? Anh ta nói, một phen ba vịt nướng Bắc Kinh là do chỗ anh ta cung cấp. Tôi trở lại nói với mọi người, không được ăn anh sẽ mất mạng đây. Quý vị ăn thịt nó, nó sẽ ăn thịt quý vị!

Quý vị có lỗi với Sơn hà đại địa, cố ý khai khẩn, phá hoại, phá hoại sinh thái tự nhiên, sơn hà đại địa cũng báo thù quý vị, động đất, sóng thần, hạn hán, những thứ này là do sơn hà đại địa báo thù quý vị, quý vị đối xử với nó như thế nào, nó sẽ báo thù quý vị như vậy. Nó không phải là vật chết đâu, một miếng đất, một hột cát không phải vật chết, nó có cơ thể, có “Thọ, Tướng, Hành, Thức” làm sao đối xử với nó như vậy chứ! Chân tướng sự thật này, trong Kinh điển Đại Thừa, cách đây 3000 năm về trước Đức Phật đã nói rõ ràng rồi. Nhất định chúng ta phải biết.

(1037lh. Trích từ tập 63. Giảng Tịnh Độ Đại Kinh Giải Diễn Nghĩa lần thứ 11.(20-6-2010). HồngKông. Chuyển Ngữ: Diệu Hà, Biên Tập: Bình Minh).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

1038. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. “TỊNH NGHIỆP TAM PHƯỚC LÀ NỀN TẢNG TU HỌC”

“BA ĐÒI CHƯ PHẬT, QUÁ KHỨ, HIỆN TẠI, VỊ LAI, HỌC TẬP TẤT CẢ CUỐI CÙNG THÀNH PHẬT, ĐỀU LẤY BA ĐIỀU NÀY LÀM NỀN TẢNG. Ba điều này là Phật pháp, bất luận Tiểu Thừa hay Đại Thừa, Tông môn, Giáo môn, Hiển giáo, Mật giáo, ba điều này là nguyên tắc chỉ đạo tối cao. Quý vị bỏ qua được chăng?”

PHƯỚC THỨ NHẤT: “Hiếu dưỡng Phụ mẫu, phụng sự Sư trưởng, từ tâm bất sát, tu Thập Thiện Nghiệp”.

PHƯỚC THỨ HAI: “Thọ trì Tam Quy, cụ túc Chủng giới, bất phạm oai nghi”.

PHƯỚC THỨ BA: “Phát Bồ Đề tâm, thâm tín nhân quả, đọc tụng Đại Thừa, khuyến tấn hành giả”.

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THUỘNG TỊNH KHÔNG.

Câu sau này hay quá: **“Thọ chung chi hậu, sanh tôn quý gia, chư căn vô khuyết, thường tu thù thắng phạm hạnh”**. Câu này hay quá, nói về kiếp sau của mình. Người xưa nói, được phước báo thù thắng không gì sánh bằng. Phước báo ở đây không phải là có tiền, không phải có thế lực, làm quan lớn, không phải như vậy, Phật pháp không nói đến điều này. Đức Phật Thích Ca Mâu Ni là vương tử, nếu Ngài không xuất gia sẽ kế thừa vương vị, Ngài buông xả hết. Vì sao? Làm vị quốc vương, quốc vương giỏi, chỉ lợi ích cho một đất nước. Ngài làm công việc dạy học, đột phá giới hạn này, giáo hóa tất cả chúng sanh. Quý vị nghĩ xem có ý nghĩa vô cùng và vui sướng biết bao. Làm quốc vương sao có thể sánh được!

Khi Đức Phật còn tại thế, 16 đại quốc vương của Ấn Độ đều là học trò của Ngài, đều theo học với Ngài. Đại phú trưởng giả số đông là học trò của Ngài, Ngài muốn gì cũng có, nhưng Ngài không cần gì, ngay cả một căn nhà cũng không cần, ban đêm ngài ở đâu? Dưới cội cây. Quý vị nghĩ xem tự tại biết bao! Khi Ngài nhập Niết Bàn không phải ở trong nhà, mà ở trong rừng, Ngài làm cho ai xem vậy? Cho chúng ta xem đây, khiến cho học trò đời sau học theo Ngài. Thật sự buông xả hết tất cả, niệm niệm nghĩ đến chúng sanh, nghĩ đến sự khổ nạn của chúng sanh. Chỉ có cách dùng phương pháp dạy học, giúp chúng sanh phá mê khai ngộ, tất cả nỗi khổ đều từ mê làm mà có. Có nghĩa là sự suy nghĩ sai lầm, nói sai, thấy sai và làm sai, chịu nỗi khổ đó cũng sai, chịu oan. Ba đường ác trong Lục đạo từ đâu mà có? Tự mình tạo nên, quả báo do mình tạo nghiệp bất thiện mà chiêu cảm nên. Ba đường Thiện từ đâu mà có? Do mình tạo Thiện nghiệp mà có. Cho nên nói đều là tiêu nghiệp, ba đường lành tiêu thiện nghiệp của mình, ba đường dữ tiêu nghiệp ác của mình, mình tạo nghiệp mà. Nếu không tạo nghiệp thì chẳng có Lục đạo, tâm thanh tịnh hiện tiền, không tạo nghiệp, chứng quả A La Hán, được Chánh giác, không còn Lục đạo, Lục đạo chỉ giống như một cơn mộng vậy, từ trong mộng thức tỉnh. Nhưng vẫn còn nhiều người ở trong đó, họ vẫn đang làm ác mộng. Quý vị đi đến đó được chăng? Đi được. Quý vị đến đó không phải thọ báo, vậy đến đó làm gì? Đến để hướng dẫn họ, dùng phương tiện thiện xảo giúp cho họ giác ngộ, giúp cho họ mau chóng thức tỉnh, đừng làm ác mộng nữa. Có nghĩa là như vậy. Phàm ở trong Lục đạo, nhất định phải biết, thời gian làm ác mộng dài, thời gian làm mộng tốt ngắn, điều này là chắc chắn. Cho nên nơi này không tốt đẹp đâu. Ngày nay mọi người nói là chơi trò chơi, đừng chơi trò chơi ở đây nữa, chơi ở đây, nơi này không tốt đâu. Chúng ta sống cùng Chư Phật, Bồ Tát, “thường tu phạm hạnh”, chính là **“Tam Phước, Lục Hòa, Tam Học, Lục Độ, Thập Nguyện”**, điều này trong đạo Phật nói. Từ chỗ Tam Phước, chúng ta biết được thế nào là Phật pháp. Phật pháp được xây dựng trên nền tảng gì. Đây là điều Đức Phật vì công việc giáo dục phổ cập mà nói, nói không cao, nói về luân lý đạo đức.

Tam Phước là ba điều, tổng cộng 11 câu. Câu đầu tiên “Hiếu dưỡng phụ mẫu, phụng sự sư trưởng, từ tâm bất sát, tu Thập Thiện Nghiệp”. Đã lâu rồi

tôi đề xướng vun trồng ba cội rễ, đem Nho và Đạo đặt vào trong đó, một số người không hiểu đã trách tôi, nói tôi không phải là người học Phật thuần túy, sao còn học Nho và Đạo nữa? Người nói lên những câu này họ vốn không thông hiểu Đại Thừa, Đại Thừa là một thể, không hề phân ra, nếu có ý niệm phân ra thì chẳng phải là Đại thừa, sao là một thể được! Kỳ thật ba cội rễ Thích-Đạo-Nho, chính là phước thứ nhất ta vừa nói đến. Hiếu thân Tôn sư phải thực hành như thế nào? Thực hành “Đệ-Tử-Quy” là đã hành được hiếu thân Tôn sư, tìm được bằng chứng này trong Kinh Phật. “Từ tâm bất sát” là giáo dục Nhân-Quả. Quý vị không hại nó, nó cũng chẳng hại quý vị, quý vị thương yêu nó, nó cũng thương yêu quý vị, chúng ta đạt đến chỗ giao lưu với động vật, vô cùng hòa mục. Giáo dục nhân quả, “Thái Thượng Cầm Ứng Thiên”, câu sau là “Thập Thiện Nghiệp Đạo”, tu Thập Thiện Nghiệp. Cho nên, phước đầu tiên là nền tảng, nền tảng cơ bản, bắt buộc phải đầy đủ điều kiện này, mới có thể làm đệ tử Phật, làm học trò của Đức Phật. Theo học với Phật phải có điều thứ nhất là ba nền tảng này.

Điều thứ hai nằm trong giáo lý Tiểu Thừa, ba câu: **“Thọ trì tam quy, cụ túc chủng giới, bất phạm oai nghi”**, đây là nhập môn, nếu không có nền tảng đầu tiên thì chẳng thể nhập môn. Lời tôi nói có căn cứ chứ chẳng phải tùy tiện nói ra, chẳng phải ăn càn nói bậy đâu.

Phước thứ ba là tiến lên, trì giới tốt, nhân giới sanh định, nhân định khai huệ. Điều thứ hai là trì giới, bất luận người tại gia hay xuất gia đều phải hạ thủ từ giới. Phước thứ ba là **“phát bồ đề tâm, thâm tín nhân quả, đọc tụng Đại Thừa, khuyến tấn hành giả”**. Bốn câu, ba câu trước là tự lợi, phải phát tâm, phải tin sâu nhân quả, phải học tập Đại Thừa. Câu cuối cùng **“khuyến tấn hành giả”**, nghĩa là phải giảng cho người khác nghe, phải giáo hóa chúng sanh, câu cuối cùng là phải khuyến hóa chúng sanh, giống như Đức Phật vậy. Bản thân mình tu thành rồi thì phải giúp cho người khác. Đoạn sau, Đức Phật nói, ba điều này gọi là ba loại phước báo, ba loại Tịnh-Nghiệp. **“Ba đời Chư Phật, quá khứ, hiện tại, vị lai, học tập tất cả cuối cùng thành Phật, đều lấy ba điều này làm nền tảng. Ba điều này là Phật pháp, bất luận Tiểu Thừa hay Đại Thừa, Tông môn, Giáo môn, Hiển giáo, Mật giáo, ba điều này là nguyên tắc chỉ đạo tối cao. Quý vị bỏ qua được chăng?”**. Bỏ qua sao có thể thành tựu được? Không thể được! Chỉ cần quý vị học với đức Phật Thích Ca Mâu Ni, thì phải tuân thủ theo nguyên tắc này, sau đó mới tiến lên bước nữa học tập Đại Thừa...

Tu học Phật pháp, hoàn toàn tương đồng với sự chỉ dạy của người xưa, **“Nhất môn thâm nhập, trường thời huân tu”**, giống như những lời Chư vị tiền bối nói: “Giáo chi đạo, quý dĩ chuyên”, cùng một tư tưởng, “Nhất Môn Thâm Nhập” chắc chắn sẽ thông đạt, thông rồi thì Pháp nào cũng thông.

(1038lh. Trích từ tập 63. Giảng Tịnh Độ Đại Kinh Giải Diễn Nghĩa lần thứ 11.(20-6-2010), HồngKông. Chuyển Ngữ: Diệu Hà, Biên Tập: Bình Minh).

1039. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. ĐẠI SƯ CHƯƠNG GIA DẠY TÔI CÓ 6 CHỮ “NHÌN ĐƯỢC THẤU, BUÔNG XẢ ĐƯỢC”.

“ĐẠI SƯ CHƯƠNG GIA Ngài vãng sanh, sau khi thiêu để lại hơn 10 ngàn viên Xá-lợi, mọi người nhìn thấy đều ngăn người ra, hối hận vì đã không thân cận Ngài. Đó là chứng minh, sau khi để lại hơn 10 ngàn viên Xá-lợi, Xá lợi lớn hơn hạt đậu xanh, có đến hai ngàn viên. Thật hiếm có!”

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG

Lần đầu tiên tôi gặp Đại sư Chương Gia, đây là lần đầu tiên tôi gặp một vị xuất gia. Khi tôi chưa biết Phật pháp, tôi không hề đụng đến Phật giáo, chưa bao giờ đến chùa, không qua lại với người xuất gia. Được Thầy Phương giới thiệu cho tôi làm quen với Chương Gia Đại sư, năm đó tôi 26 tuổi. Khi gặp Ngài, câu đầu tiên là thưa hỏi. Tôi nói: Thầy Phương dạy con, con hiểu Phật pháp rồi, nó không phải là mê tín, mà là học vấn. Có cách nào cho con mau chóng khế nhập chăng? Tôi đã đưa ra vấn đề này để thưa hỏi, thanh niên mà, vẫn còn một chút gì đó bông bột lắm. Cho nên Chương Gia Đại sư nghe rồi không nói gì hết, Đại sư nhìn tôi, tôi nhìn Ngài, Thầy trò nhìn nhau nửa tiếng đồng hồ. Tôi chờ Đại sư trả lời, chờ nửa tiếng đồng hồ Ngài chỉ nói một chữ thôi, nhưng 20 năm sau tôi mới hiểu được, vì sao khi đó người không trả lời? Tâm bông bột. Nhất định phải chờ, chờ đến khi tâm quý vị hoàn toàn bình tĩnh, nói với quý vị mới có tác dụng. Tôi đã gặp được một kinh nghiệm dạy học như thế. Đại sư nói một chữ **“CÓ”**! Tinh thần của tôi phấn chấn ngay lập tức, vừa phấn chấn tâm lại động nữa rồi, Ngài không nói nữa. Lần này ngưng khoảng 7- 8 phút, không lâu, khoảng 7-8 phút sau Đại sư nói: **“Nhìn được thấu, buông xả được”**, Ngài nói có sáu chữ, nói rất chậm, rất có lực, nói từng chữ một, “Nhìn được thấu, buông xả được”. Sau khi kết duyên này, tôi rất có duyên với Đại sư, bảo tôi mỗi tuần đến thăm Ngài một lần. Mỗi tuần Ngài dành cho tôi 1 đến 2 tiếng đồng hồ, mỗi tuần gặp một lần. Nền tảng học Phật của tôi được xây dựng nền móng từ chỗ Ngài, tôi theo học với Ngài 3 năm thì Ngài vãng sanh. Tôi theo Ngài năm Ngài 65 tuổi, 68 tuổi Ngài ra đi. **“Nền tảng này xây dựng rất kiên cố! Sau này tôi mới thật sự hiểu được, từ sơ phát tâm cho đến khi thành Phật, dùng phương pháp nào? Chính là Nhìn thấu giúp quý vị Buông xả, Buông xả giúp quý vị Nhìn thấu, hai thứ này hỗ trợ lẫn nhau, đến cảnh giới cuối cùng!”**

“Nhìn thấu là gì?” là hiểu rõ, hiểu rõ chân tướng sự thật, hiểu rõ mới Buông xả được, Buông xả được thì càng hiểu rõ. Nếu không Buông xả đó là chướng ngại, muốn hướng thượng vươn lên, chẳng thể Buông xả. Buông đến khi không còn gì để Buông nữa, vẫn phải Buông. Ngày đầu tiên Ngài nói với tôi, tôi vô cùng biết ơn Ngài, Ngài đã nói thẳng với tôi, không nói quanh co, không đàm huyền, thuyết diệu, đơn giản như thế, ngắn gọn như thế, chờ đến khi tôi hoàn toàn bình tĩnh mới nói chuyện. Thế mới biết, phương pháp dạy học này hay quá, khiến suốt cuộc đời quý vị không

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

thể nào quên, khiến quý vị có ấn tượng sâu sắc. Không giống như những vị Pháp sư khác, quý vị hỏi xong, họ lập tức thao thao bất tuyệt nói rất nhiều, nói xong rồi hỏi lại quý vị không biết gì hết, quên cả rồi. Chương Gia Đại sư là tấm gương tốt, thật sự giống như trong Kinh nói, đi, đứng, nằm, ngồi, đều ở trong “Định”. Khi ở bên ngoài, không thấy có một chút nào dư thừa, Ngài nói rất chậm, câu cú ngắn gọn, rất có lực, chân thiện tri thức ấy! “Phiếm ái chúng, phi thân nhân”, (*bạc thiện tri thức như thế không dễ gặp*). Nhưng nhiều người cho rằng, đó là Tôn giáo, là mê tín, không chịu tiếp cận. Người học Phật nói đó là Mật Tông, lại có người nói là Hòa Thượng chính trị. Quý vị nghĩ xem có đáng tiếc không, đó là gì? Là người đó không có phước báo!

Vào triều đại nhà Thanh, phong Đại sư làm Quốc sư, thầy của Đế vương. Vào năm Dân Quốc, chánh phủ Quốc dân đảng mời Ngài làm Tư chánh, Tư chánh của phủ tổng thống, cho nên người ta nói Ngài là Hòa Thượng chính trị, không chịu tiếp cận. ***“Sau này Ngài vãng sanh, sau khi thiêu để lại hơn 10 ngàn viên Xá-lợi, mọi người nhìn thấy đều ngẩn người ra, hối hận vì đã không thân cận Ngài. Đó là chứng minh, sau khi để lại hơn 10 ngàn viên Xá-lợi, Xá-lợi lớn hơn hạt đậu xanh, có đến hai ngàn viên. Thật hiếm có!”***

(1039lh. Trích từ tập 63. Giảng Tịnh Độ Đại Kinh Giải Diễn Nghĩa lần thứ 11(20-6-2010), HồngKông. Chuyển Ngữ: Diệu Hà, Biên Tập: Bình Minh).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

1040. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. “QUÝ VỊ NIỆM PHẬT PHẢI GHI NHỚ, TÌNH CHẤP CÀNG SÂU, CÀNG NHIỀU PHIỀN PHỨC. ĐỐI VỚI CHÍNH MÌNH, KHI LÂM MẠNG CHUNG CÓ ĐƯỢC VẮNG SANH HAY KHÔNG LÀ MỘT VẤN ĐỀ LỚN, TÌNH CHẤP NẶNG KHÔNG NẮM CHẮC PHẦN VẮNG SANH. Cho nên tất cả cứ mặc nó, để nó đi! Để trong tâm những việc này làm gì?”

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG

“Pháp Môn Tịnh Độ” có phương tiện đặc biệt, nghĩa là vừa khởi tâm “động niệm, phân biệt, chấp trước”, lập tức nghĩ đến A Di Đà Phật, không được có ý niệm thứ hai, ý niệm vừa khởi lên, là quay về A Di Đà Phật, dùng một câu A Di Đà Phật, thay thế cho tất cả “vọng tưởng, phân biệt, chấp trước”. Công đức danh hiệu này không thể nghĩ bàn. Danh hiệu nghĩa là gì? Danh hiệu nghĩa là Vô Lượng Giác. Nếu quý vị hiểu được một câu A Di Đà Phật là Vô Lượng Giác, A Di Đà Phật chính là Vô Lượng Giác, Vô Lượng Giác chính là A Di Đà Phật. Niệm A Di Đà Phật chính là niệm Vô Lượng Giác, cho nên niệm Phật sẽ khai ngộ! Được Vô Sanh Pháp Nhãn chính là khai ngộ, Đại triệt đại ngộ, Minh tâm kiến tánh, ngang hàng với công phu Thiền định, không có cao thấp.

Chứng Bất Thoái chuyển, chỉ cần thành tựu Vô Sanh Pháp Nhãn là chứng được Tam Bất Thoái: “Vị Bất Thoái, Hành Bất Thoái, Niệm Bất Thoái”. Trong Kinh Hoa

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

Nghiêm địa vị này từ sơ trụ trở lên, Viên Giáo là Sơ Trụ trở lên, Biệt Giáo là Sơ Địa trở lên. Chẳng những siêu việt Lục đạo, mà siêu việt Mười pháp giới, siêu việt Mười pháp giới, người này về đâu? Về Nhất chân pháp giới, về Thật Báo Trang Nghiêm Độ của đức A Di Đà Phật.

“Quý vị niệm Phật phải ghi nhớ, tình chấp càng sâu, càng nhiều phiền phức. Đối với mình, khi lâm mạng chung có được vãng sanh hay không là một vấn đề lớn, tình chấp nặng không nắm chắc phần vãng sanh. Cho nên tất cả cứ mặc nó, để nó đi! Để trong tâm những việc này làm gì?”

Sáng nay, có một người đến thăm tôi, tôi nghĩ chắc có người lường gạt ông ấy, gạt ông ấy một số tiền, ông ấy nhất định muốn tìm lại, đến hỏi tôi, tôi không biết sự việc này, tiền là vật ngoài thân, mất rồi thì thôi! Ông dùng cũng tốt, người đó dùng cũng hay! Đâu cần phải tính toán như vậy? Quan sát chỗ này sẽ biết được người đó [có thật sự học] Phật hay không, mất nhiều hơn nữa cũng coi như không có chuyện gì, vì sao? Khi sanh ra không mang tới, chết rồi chẳng mang theo, vì sao không nghĩ đến đức A Di Đà Phật, nghĩ đến những thứ này làm gì? Sai lầm rồi! Người thật sự học Phật, không có việc gì chẳng tự tại, thời thời khắc khắc pháp hỷ sung mãn, thật sự được lợi ích. Quý vị nên biết chúng Bất Thoái chuyển là cảnh giới như vậy!...

Chư Đại Tổ sư dạy chúng ta, đọc tụng nghe Kinh, đều không cho dùng tâm phân biệt chấp trước, dạy ta nghe Kinh là tướng nói năng, không nên phân biệt, chấp trước lời nói. Là tướng danh tự, những danh từ thuật ngữ trong Kinh, không nên chấp chứa trong lòng. Là tướng tâm duyên, không nên suy nghĩ câu nói này có nghĩa là gì, cứ thế mà nghe. Dùng cái gì? Dùng trực Giác, dùng trực Giác mới dễ dàng đạt được tâm thanh tịnh, nghĩa là trong tâm không có ý niệm gì hết, tập trung tinh thần vào việc nghe Kinh, đọc Kinh cũng vậy, toàn bộ tinh thần tập trung vào việc đọc Kinh, không chấp trước tướng văn tự, không chấp trước tướng danh tự, cũng không cần suy nghĩ văn tự này có nghĩa là gì, không cần suy nghĩ, đó là gì? Là tu “Giới-Định-Huệ”, tôi đã nói qua nhiều lần rồi. Một lúc cũng đủ Tam học Giới-Định-Huệ, khi nghe giảng dùng phương pháp này, nghe giảng hai tiếng đồng hồ, thì hai tiếng đồng hồ tu “Giới-Định-Huệ”. Đọc Kinh hai tiếng đồng hồ, cũng đang tu “Giới-Định-Huệ”, trong tâm không khởi lên một vọng niệm nào hết, lâu ngày chày tháng hoát nhiên đại ngộ, sẽ thấy tánh.

Trong truyện ký ta thấy người xưa tu tập, ba năm, năm năm khai ngộ, tám năm, mười năm khai ngộ, thời gian không giống nhau, đến cuối cùng đều khai ngộ. Chúng ta biết thời gian không giống nhau, bởi tập khí dày mỏng không đồng, người phiền não nhẹ dễ dàng khai ngộ, người phiền não nặng thời gian dài hơn một chút, chỉ cần nắm vững không buông, cứ như thế mà dụng công, chẳng có người nào không khai ngộ. Ngộ rồi khởi tu, ngộ rồi khởi tu là trải qua sự việc đã luyện tâm. Xem trong cuộc sống sinh hoạt hằng ngày, khi đối nhân xử thế có khởi tâm phân biệt chấp trước hay không? Luyện công phu như thế. Có đại từ đại bi giống như Chư Phật, Bồ Tát chăng? Thật sự Buông-xả, thì tâm vô duyên Đại từ, đồng thể Đại bi lưu xuất ra. Sau khi lưu xuất ra, sẽ có phương tiện tiếp dẫn chúng sanh. Nhân duyên chúng sanh được

độ không giống nhau, khi nào họ thành thực, quý vị nhìn thấy một cách rõ ràng, đã thành thực chắc chắn, quý vị giúp cho họ khai ngộ, Đại triệt đại ngộ. Chưa thành thực giúp cho họ tiến lên, từng bước từng bước tiến lên. Người không có thiện căn, giúp họ trồng thiện căn. Đây là giáo hóa chúng sanh Tam căn phổ độ. Không riêng Tịnh Tông phổ độ, Tông môn, Giáo môn cũng không ngoại lệ.

(1040lh. Trích từ tập 64. Giảng Tịnh Độ Đại Kinh Giải Diễn Nghĩa lần thứ 11(21-6-2010), HồngKông. Chuyển Ngữ: Diệu Hà, Biên Tập: Bình Minh).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

1041. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. “PHẬT THÍCH CA MÂU NI GIẢNG KINH THUYẾT PHÁP. PHẬT GIẢNG KINH, NGƯỜI TRUNG QUỐC CHÚNG TA NGHE, THẤY NGÀI NÓI LÀ TIẾNG TRUNG QUỐC, CHÚNG TA HIỂU ĐƯỢC. NGƯỜI MỸ NGHE, THẤY NGÀI NÓI TIẾNG MỸ, HỌ CŨNG HIỂU ĐƯỢC, KHÔNG CHÚT CHƯỞNG NGẠI, KHÔNG CẦN PHIÊN DỊCH, ĐÓ LÀ TỪ VÔ NGẠI...”

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không

“Ngôn từ”, lấy địa cầu chúng ta để nói, ngôn ngữ riêng của mỗi địa phương rất phức tạp, bất đồng tầng không gian. Con người có ngôn ngữ, vậy động vật có ngôn ngữ hay không? Có! Động vật cũng có ngôn ngữ, người được tâm thanh tịnh có thể nghe ngôn ngữ của động vật.

Trong Cao Tăng Truyện tôi thấy Ngài An Thế Cao, triều đại nhà Hán, đến hoàng pháp ở Trung Quốc, đảm nhiệm công tác phiên dịch. Vị này vốn là vương tử của nước An Tức, sau khi phụ thân qua đời ông kế thừa vương vị, làm vua được nửa năm, ông đem vương vị giao cho người chú, rồi xuất gia tu hành chứng quả. Trong Truyện ký ghi rằng, An Thế Cao hiểu được ngôn ngữ của động vật. Những con chim ở trên cành, ở trên cao chúng nhìn được rất xa, chúng nó nói chuyện với nhau, có người sắp đi ngang qua đây. Ngài An Thế Cao làm phiên dịch, dịch cho mọi người nghe, vừa rồi chim nói, chúng nó nói rằng: có người đi qua đây. Một lúc sau thật sự có người đi đến, đi ngang gốc cây này. Thậm chí cỏ cây hoa lá, nó không có ngôn ngữ, nhưng nó có cảm ứng, đều là hồ thông tin tức, chẳng có gì không biết. Quỷ thần cũng có ngôn ngữ, cho nên rất phức tạp.

“Phật Thích Ca Mâu Ni giảng Kinh thuyết pháp, “Phật dĩ nhất âm nhi thuyết pháp, chúng sanh tùy loại các đắc giải”. Phật giảng Kinh, người Trung Quốc chúng ta nghe, thấy Ngài nói là tiếng Trung Quốc, chúng ta hiểu được. Người Mỹ nghe, thấy Ngài nói tiếng Mỹ, họ cũng hiểu được, không chút chướng ngại, không cần phiên dịch, đó là từ vô ngại. Ở đây chúng ta phiên dịch, có khi còn dịch sai. Không cần phiên dịch, nhưng hiểu được tất cả. Giống như đến tai của loại chúng sanh nào, thì tự nhiên biến thành ngôn ngữ của họ, Phật có năng lực như vậy, cho nên giáo hóa chúng sanh không có chướng ngại”.

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

Sau cùng là “Nhạo thuyết”, hoan hỷ nói, hoan hỷ giáo hóa chúng sanh. Tất cả chúng sanh căn tánh bất đồng, cho nên sự dạy học của Phật cũng không giống nhau, gọi là 8 vạn 4 ngàn pháp môn. Đây là bao gồm tất cả chúng sanh trong biến pháp giới hư không giới, Phật và Pháp Thân Bồ Tát có năng lực hướng dẫn họ, Phật và Bồ Tát đã hoàn toàn thông. Ngôn ngữ không chướng ngại, thần thông không chướng ngại. Chúng ta dùng hai chữ thần thông để mọi người dễ hiểu hơn, ở trước tôi đã nói qua 6 loại thần thông: “Thiên nhãn thông, thiên nhĩ, tha tâm, túc mạng thông” dạy học mới được khế cơ. Phật đối với tất cả chúng sanh, bất kỳ một chúng sanh nào, Ngài cũng biết vô lượng quá khứ của họ. Chư Phật, Bồ Tát trong biến pháp giới hư không giới, từ bi không biên giới, thiện căn của chúng ta chưa thành thực, Ngài gia trì quý vị, chúng ta đạt được lợi ích từ Ngài, mà bản thân không biết. Khi duyên thành thực, thì chẳng có nơi nào là không thuyết pháp. Hiện thân gì, là tùy tâm của chúng sanh, không phải tùy Phật, vì sao? Vì Ngài không có ý niệm, Ngài không khởi tâm động niệm. Cho nên đây là cảm ứng đạo giao, chúng sanh có cảm thì Phật tự nhiên có cảm ứng. Người cảm có tâm, có niệm, có ý niệm, người ứng không có tâm, không có ý niệm, hoàn toàn là tác dụng của Tự-Tánh, cho nên công đức của Tự tánh không thể nghĩ bàn.

(1041h. Trích từ tập 467. Giảng Tịnh Độ Đại Kinh Giải Diễn Nghĩa lần thứ 11(24-6-2011), Đài Loan. Chuyển Ngữ: Nguyên Thanh, Biên Tập: Minh Tâm).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

1042. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. “TẤT CẢ PHÁP TỪ TÂM TƯỚNG SANH”

“KHI BỆNH NẶNG SẮM HỐI CÓ HIỆU QUẢ KHÔNG? CÓ!....”

“Người thế gian chúng ta, cũng thường có tình trạng này. Bình thường mê hoặc điên đảo, tùy tiện làm bậy, tạo các nghiệp ác. Đến lúc mạng chung, khi oán thân trái chủ đến đòi mạng, họ sẽ hối hận. Thông thường người phạm hối hận cũng không kịp nữa, đã đến Tam-đồ rồi”.

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không

Lại vì “**tất cả Pháp từ tâm tướng sanh**”, cho nên tâm tướng có thể thay đổi tất cả Pháp. Sơn hà đại địa là tất cả Pháp, tất cả chúng sanh là tất cả Pháp. Hiểu rõ đạo lý này rồi, chúng ta mới tin được, tin điều gì? Tin Phật có thể cứu tất cả chúng sanh khổ nạn. Dựa vào điều gì? Dựa vào ý niệm, ý niệm của Phật “Thuần Tịnh, Thuần Thiện”. Ý niệm của chúng sanh vô cùng phức tạp, nhiễm tịnh, thiện, ác hỗn tạp, chiêu cảm khổ báo vô lượng vô biên. Phật không phải như vậy, tâm Phật thanh tịnh, sau khi tiếp xúc với Phật thì nhiễm ô của chúng ta sẽ phai nhạt. Nếu có thể tùy thuận của Phật Đà, thì mau chóng thanh tịnh. Mặc dù họ không tin Phật pháp, bài xích Phật pháp, thậm chí còn tiêu diệt Phật pháp, thì Phật, Bồ Tát vẫn bảo hộ họ, Phật Bồ Tát vẫn thăm lạng gia trì họ, để nghiệp của họ được giảm nhẹ, để khổ báo

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

của họ được rút ngắn lại. Từ bi vô lượng. Lúc nào thì họ biết được? Ngạn ngữ có câu: “Khổ tận cam lai”. Họ chịu khổ trong tam đồ, thọ khổ tội đĩnh, dần dần họ giác ngộ, họ sẽ sám hối.

“Người thể gian chúng ta, cũng thường có tình trạng này. Bình thường mê hoặc điên đảo, tùy tiện làm bậy, tạo các nghiệp ác. Đến lúc mạng chung, khi oán thân trái chủ đến đòi mạng, họ sẽ hối hận. Thông thường người phạm hối hận cũng không kịp nữa, đã đến Tam-đồ rồi”. Nếu người học Phật, tuy bình thường họ cũng đọc Kinh, họ cũng nghe giáo, họ nghe rất nhiều, tuy cũng bán tin, bán nghi, đến lúc này họ đích thân thể nghiệm được [oán thân trái chủ] đến đòi mạng, đây không phải là giả, thiếu mạng thì trả mạng, thiếu nợ phải trả tiền. Hiện tượng này hiện tiền, họ biết đây là thật, “Nhân- Quả” báo ứng là thật không phải giả, mới thật sự phát tâm sám hối. Những người như vậy tôi đã thấy qua.

“Khi bệnh nặng sám hối có hiệu quả không? Có!”. Thật sự sám hối, bệnh của họ không phải lành hẳn, mà được giảm nhẹ. Có lành được không? Lành được chứ, giống như Kinh trước đã giảng, thật sự phát Bồ Đề tâm, vận mệnh có thể chuyển. Thọ mạng của quý vị đến rồi, đó là nghiệp báo thân của quý vị. Nếu thật sự phát Bồ Đề tâm, sau khi lành bệnh, cuộc đời này của tôi không vì bản thân, đem thân tâm của mình phụng hiến, vì tất cả chúng sanh khổ nạn mà phục vụ, vì chánh pháp cứu trụ mà phục vụ, thì thọ mạng của họ chắc chắn được kéo dài. Kéo dài không phải thọ mạng của họ, thọ mạng của họ đã hết rồi, đây là gì? Là Pháp Thân Huệ Mạng. Quý vị phát tâm như vậy, được oai thần của Phật, Bồ Tát gia trì, nó sẽ chuyển.

(1042lh. Trích từ tập 467. Giảng Tịnh Độ Đại Kinh Giải Diễn Nghĩa lần thứ 11(24-6-2011), Đài Loan. Chuyển Ngữ: Nguyên Thanh, Biên Tập: Minh Tâm).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

1043. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. “SANH VỀ THẾ GIỚI CỰC LẠC, MẶC DÙ LÀ HẠ HẠ PHẨM VĨNG SANH Ở CÔI PHẠM THÁNH ĐỒNG CƯ, ĐẠT ĐƯỢC BỐN NGUYỆN OAI THẦN CỦA A DI ĐÀ PHẬT GIA TRÌ, MỖI NGƯỜI ĐỀU TRỞ THÀNH BỒ TÁT A-DUY-VIỆT-TRÍ”.

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG

Thế giới Cực Lạc đặc biệt, các quốc độ khác của Chư Phật, nhất định phải bản thân quý vị chứng mới đạt được. Cũng là nói, đoạn hết “vọng tưởng, phân biệt, chấp trước” rồi mới chứng được, đây không phải là chuyện dễ. Chúng ta nghĩ xem, một người tu hành, không ngừng thăng tiến cảnh giới, con người hướng lên trên có 28 tầng trời, trên 29 tầng trời mới là Thanh Văn, Duyên Giác, Bồ Tát và Phật, quý vị tu đến lúc nào mới thành tựu được? Huống gì cõi Trời, càng lên cao thì thời gian càng dài. Quý vị thấy ở nhân gian thọ mạng ngắn ngủi, lên tới Tứ Thiên Vương thì thọ mạng dài rồi, một ngày ở Tứ Thiên Vương bằng 50 năm ở nhân gian. Đạo Lợi Thiên

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

cao hơn. Đạo Lợi Thiên Chủ chúng ta gọi là Ngọc Hoàng Đại Đế- Đạo Lợi Thiên Chủ. Một ngày ở Đạo Lợi Thiên bằng 100 năm ở nhân gian, thọ mạng ở Đạo Lợi Thiên là 1000 năm. Từ Không Tử đến chúng ta bây giờ là 2500 năm, nếu là ở Đạo Lợi Thiên thì bao lâu? 25 ngày. Không Tử sanh lên Đạo Lợi Thiên bao lâu rồi? Ở Đạo Lợi Thiên 25 ngày. Thọ mạng 1000 tuổi. Lên cao hơn nữa là Dạ Ma Thiên, một ngày ở Dạ Ma Thiên bằng 200 năm ở nhân gian, đây là Dạ Ma Thiên. Đâu Xuất Thiên cao hơn một bậc, nơi Bồ Tát Di Lặc ở. Một ngày ở Đâu Xuất Thiên bằng 400 năm ở nhân gian, thọ mạng của họ là 4000 tuổi. Quý vị hỏi Bồ Tát Di Lặc lúc nào thì hạ sanh thành Phật ở thế gian của chúng ta? Ngài ở Đâu Xuất Thiên thọ mạng hết rồi, quý vị tính xem thử. Có người đã tính qua, theo nhân gian của chúng ta nói, là 56 ức 7000 vạn năm. Ở Đâu Xuất Thiên là 4000 tuổi, chuyển đổi với người thế gian là 56 ức 7000 vạn năm. Càng lên cao thì độ chênh lệch thời gian càng lớn, thọ mạng càng dài, đến lúc nào quý vị mới thành tựu.

Trong Pháp giới Tứ Thánh, thời gian càng dài. Cho nên trong Kinh thường nói, phàm phu tu thành Phật vô lượng kiếp, vô lượng kiếp này là thời gian ở nhân gian, vô lượng kiếp. Vãng sanh đến Thế giới Cực Lạc sẽ khác. Thế giới Cực Lạc thật sự mà nói, chúng ta từ bộ Kinh này, học lâu như vậy rồi, tôi cũng đã giảng qua 10 lần rồi, Thế giới Cực Lạc đích thực là Phật A Di Đà đang ở đó lập một trường học, ở đó không có quốc gia, không có tổ chức chính phủ, không có quốc vương, không nghe nói có nghề nghiệp. Ở Thế giới Cực Lạc, chỉ có hai hạng người là Phật và Bồ Tát. Phật là Thầy giáo, Bồ Tát là học trò, cho nên Thế giới Cực Lạc là trường học. Vãng sanh đến Thế giới Cực Lạc là đi học, chúng ta học trường của A Di Đà Phật, trường học đó đảm bảo thành tựu, tốt nghiệp là thành Phật, lớp bảo đảm. Vào trường học này hoàn toàn miễn phí, không cần đóng học phí. A Di Đà Phật cũng là đại thí chủ. Ngài cúng dường toàn bộ cho quý vị, bao hết, chỉ cần quý vị chịu đi. A Di Đà Phật đúng là đại thí chủ, cho nên phước báo đó không thể nghĩ bàn, đây là do Ngài nhiều kiếp tu hành. Lập trường học này là Ngài phát tâm phát 48 nguyện, tức là Ngài phát tâm, dùng thời gian đến năm kiếp để thực hiện, lấy việc thực Hành, để thực tiễn lời Nguyện, nguyện này phải làm được, thời gian 5 kiếp, 48 nguyện mỗi nguyện làm được rồi. Cho nên tâm nguyện và công đức tu hành thành tựu Thế giới Cực Lạc. Chúng ta phải hiểu đạo lý này thật rõ ràng, không chút hoài nghi, thật sự tin tưởng. ***“Sanh về Thế giới Cực Lạc, mặc dù là Hạ Hạ Phẩm vãng sanh ở Cõi Phàm Thánh Đồng Cư, đạt được bốn nguyện oai thần của A Di Đà Phật gia trì, mỗi người đều trở thành Bồ Tát A Duy Việt Trí”***. Nói cách khác, sự đãi ngộ của Bồ Tát A Duy Việt Trí là A Di Đà Phật cho, không phải bản thân quý vị tu được. Chỉ cần quý vị là trời, người, Bồ Tát ở Cõi Đồng Cư, hay Bồ Tát ở Cõi Phương Tiện, đều được bốn nguyện của A Di Đà Phật gia trì. Còn Cõi Thật Báo thì sao? Cõi Thật Báo bản thân họ đã thành tựu rồi. Tự mình thành tựu, Phật không gia trì cho họ sao? Khẳng định có gia trì họ, A Di Đà Phật từ bi, chúng ta tin rằng sự gia trì của Ngài bảo đảm quý vị chúng đắc quả vị Diệu Giác. Cho nên Chư Phật trong 10 phương đều tôn trọng tán thán, đều

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

tôn xưng A Di Đà Phật là “**Quang Trung cực tôn, Phật trung chi vương**”, điều này không sai. Vì vậy khi học những điều này nên phát tâm, nên cầu sanh Tịnh Độ.

(1043lh. Trích từ tập 467. Giảng Tịnh Độ Đại Kinh Giải Diễn Nghĩa lần thứ 11(24-6-2011), Đài Loan. Chuyển Ngữ: Nguyễn Thanh, Biên Tập: Minh Tâm).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

1044. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. “TÔI MỘT ĐỜI GIẢNG KINH DẠY HỌC, KHÔNG LO LẮNG, MỘT ĐỜI KHÔNG QUẢN NGƯỜI, KHÔNG QUẢN VIỆC, KHÔNG QUẢN TIỀN TÀI”.

“Tôi không dám xưng mình là Thầy...”

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG

Tôi nói rõ một chút thì mọi người sẽ dễ hiểu. 60 năm trước tôi gặp Đại sư Chương Gia, Đại sư dạy tôi, lúc đó tôi rất khổ. Tôi tin Ngài biết được căn tánh của tôi, Ngài cũng hiểu được dục vọng của tôi, Ngài dạy tôi, tôi thật sự nghe. Đại sư muốn tôi cải thiện hoàn cảnh, hoàn cảnh của tôi thật sự rất ác liệt, vì sao vậy? Vì tôi so với Liễu Phàm tiên sinh, khuyết điểm của Liễu Phàm tiên sinh tôi đều có cả, nhưng ưu điểm của Liễu Phàm tiên sinh thì tôi không có, so với ông ta tôi thua xa. Sự việc này là nhờ ân đức, giáo huấn của Đại sư Chương Gia. Trong vận mệnh của tôi không có tài sản, cũng không có thọ mạng, chỉ có chút thông minh. Nhưng tâm địa rất thiện, từ nhỏ tiếp cận từ gia tộc, biết hiếu thảo cha mẹ, tôn trọng sư trưởng, cội rễ này vẫn còn. Nếu không có cội rễ này, gặp được thầy cũng chẳng ích gì.

Đại sư dạy tôi tu Bồ-thí của cải, vì sao? Vì mình muốn sống thì phải có của cải, giúp tất cả chúng sanh khổ nạn cũng không rời của cải. Không có của cải được sao? Của cải từ đâu mà có? Chúng ta không biết. Của cải từ Bồ-thí mà có, tôi làm gì có tiền mà Bồ-thí? Thầy bảo tôi, Bồ-thí của cải, một hào có không? Tôi nói một hào thì được. Một đồng có không, một đồng cũng được. Thầy bảo tôi từ một hào, một đồng mà Bồ-thí. Thứ hai, Bồ-thí nội tài, Bồ-thí nội tài là làm công quả. Cho nên học Phật rồi, Đại sư Chương Gia thường bảo tôi đến chùa làm công quả. Thông thường trong Pháp hội, tôi giúp họ viết sớ, viết bài vị, tôi viết chữ được. Giúp Tự Viện phát thông báo, tôi có thể làm việc này. Sau này những Tự Viện, Tự Viện lớn in ấn Đại Tạng Kinh, Đại Tạng Kinh là đặt mua, in xong phải đóng kiện, phải gửi qua bưu điện, điều này mất nhiều thời gian và nhân lực, chúng tôi phụ trách làm những việc này, lưu hành pháp bảo. Đây gọi là Bồ-thí nội tài. Bồ-thí nội tài vượt trội ngoại tài, ngoại tài là quý vị đem tiền, nội tài là quý vị dùng tinh thần, dùng thời gian, dùng thể lực, dùng suy nghĩ, gọi là Bồ-thí nội tài. Đây là nguồn gốc của của cải. Pháp Bồ-thí là nguồn gốc của Trí-huệ. Vô Úy-thí, lo cho người bần khổ, lo cho người tuổi già sức yếu, lo cho bệnh nhân, quả báo này là khỏe mạnh sống lâu. Khi tôi hiểu được điều này rồi, liền “Y-Giáo-Phụng-Hành”. Cho nên, phước báo đời này của tôi hoàn toàn

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

do tu mà được, không phải trong kiếp quá khứ, trong kiếp quá khứ không tu, toàn là kiếp này tu mà được.

Đại sư Chương Gia dạy tôi, tôi xuất gia là nhờ Ngài khuyên tôi. Tôi hỏi Đại sư, tương lai tôi theo ngành nghề nào thì tốt? Đại sư bảo tôi nên xuất gia, bảo tôi học theo Phật Thích Ca Mâu Ni, tôi hoàn toàn “Y giáo phụng hành”. Phật Thích Ca Mâu Ni một đời giảng Kinh dạy học, lúc đó tôi học Phật được 7 năm, 7 năm này có thời gian 1 năm rưỡi ở Đài Trung học Kinh giáo với thầy Lý, học giảng Kinh. Học được 1 năm rưỡi, nhân duyên xuất gia của tôi đã đến. Vừa xuất gia là tôi dạy ở Phật Học Viện, Bạch Thánh pháp sư bảo tôi dạy học tại học viện Tam Tạng ở Thập Phổ Tự. Có nhân duyên bên ngoài, tôi cũng đi khắp nơi giảng Kinh. Tôi ở Đài Trung với Thầy Lý một năm ba tháng, tức là 15 tháng, tôi học được 13 bộ Kinh, tôi giảng được 13 bộ Kinh này. Cho nên tôi dạy Phật Học Viện, tôi có 13 bộ Kinh, mỗi học kỳ mới dạy một bộ, mỗi năm dạy 2 bộ, 3 năm thì học trò tốt nghiệp, tôi chỉ dùng 6 bộ, còn 7 bộ chưa dùng đến. Cho nên từ đó tôi hiểu được, hiệu quả của Phật Học Viện không lớn, không học được gì cả. Ở Đài Trung một tháng tôi có thể học được một bộ Kinh, có thể lên bục giảng. Ở Phật Học Viện ba năm đã tốt nghiệp, một bộ Kinh cũng không giảng được. Sau này tôi không dạy Phật Học Viện nữa. Tôi cũng đã làm qua Viện trưởng của Phật Học Viện, sau đó hiểu rõ rồi.

Bản thân không có đạo tràng, ở đâu mời thì tôi đến đó, ngoại quốc mời nhiều hơn, cho nên phần nhiều thời gian tôi ở ngoại quốc. Ở ngoại quốc mỗi nơi tôi không ở lâu, từ một tuần đến nửa tháng, đây là ở một nơi, cho nên nhiều năm du hóa, ở không có chỗ nhất định. Việc này thầy Lý biết rõ, thầy khuyên tôi, bảo tôi nhất định phải ở một chỗ. Một chỗ, tôi rất muốn ở một chỗ, tôi biết. Thấy Tổ sư ngày xưa ở một nơi mười mấy năm trở lên, họ mới có thành tựu lớn như vậy. Nhưng tôi không có phước báo lớn như vậy, tôi ở đâu? Không có chỗ ở. Nếu không phải Cư sĩ Hàn hộ trì, thì tôi không có ngày hôm nay rồi. Không có gia đình của cô ta hộ trì, lúc bấy giờ có hai con đường, các vị Pháp sư lớn tuổi bảo tôi bỏ giảng Kinh, đi học Phật sự, tụng Kinh, bái sám, đi làm Kinh sám; con đường thứ hai là hoàn tục, kiếm mưu sinh khác.

Trong lúc tiến thoái lưỡng nan này, thì Cư sĩ Hàn xuất hiện, cô nghe tôi giảng Kinh, nghe rất hoan hỷ. Tôi đem sự khó khăn của tôi nói cho cô nghe, hai vợ chồng cô ta về nhà bàn bạc, phát tâm giúp tôi. Cô ta ở đường Mộc Sách- Đài Bắc. Ở đầu hẻm có một căn phòng kiểu Tây nhỏ, tự làm nên. Trên lầu còn có một phòng làm việc nhỏ, có một phòng, cô ta hỏi tôi có thể ở được không? Tôi cảm ơn ý tốt của cô ta. Tôi dẫn cô ta đến Đài Trung gặp thầy Lý, báo cáo với Thầy Lý tình hình này, thầy Lý đồng ý, thầy nói được, vậy là tôi ở nhà của cô ta. Đi đến đâu giảng Kinh, thuê chỗ, mượn chỗ. Thuê lớn chừng nào? Cũng chỉ lớn bằng phòng quay này thôi, đặt bục giảng nhỏ, thỉnh chúng khoảng hai mươi mấy người đến 50-60 người. Tôi giảng Kinh mỗi ngày không gián đoạn, nhờ vậy mà luyện được. Cô ta giúp tôi 30 năm, không phải là thời gian ngắn. Không có 30 năm luyện tập, huân tập trên bục giảng, làm sao quý vị thành công được? Thầy dạy quý vị, quý vị phải luyện tập, không luyện tập thì không ích gì. Không dễ, không đơn giản.

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

Tôi ở nhà Cư sĩ Hàn 17 năm, 17 năm mới có một đạo tràng nhỏ, chính là Thư Viện Hoa Tạng ở Cảnh Mỹ. Có đạo tràng nhỏ này, tôi chuyển đến đạo tràng này ở. Đạo tràng do Cư sĩ Hàn tổ chức, tôi chỉ là người qua lại mà thôi. Thời đại này quý vị đi theo con đường Phật Thích Ca Mâu Ni, chướng ngại rất nhiều, quý vị không thể tưởng tượng được. Bản thân có phước báo, có thể kiến lập một đạo tràng nhỏ, người không có phước báo như tôi, tôi cũng không có ý niệm kiến lập đạo tràng. Vì sao vậy? **“Vì tôi một đời giảng Kinh dạy học, không lo lắng, một đời không quản người, không quản việc, không quản tiền tài”**. Khởi tâm động niệm đều là ở trong một bộ Kinh, công việc thì không rời bụi giảng. Duyên này, không có duyên thù thắng này, thì làm sao thành tựu được? Cho nên đối với tuổi bây giờ, tôi đã giảng 53 năm, được đại chúng trong xã hội khẳng định, người ủng hộ nhiều. Ngày nay tôi có trách nhiệm, giúp người phát tâm dạy học, ai đi theo con đường của Phật Thích Ca Mâu Ni, tôi sẽ đến cúng dường họ.

Tại Úc thành lập Học Viện Tịnh Tông, tháng 10 năm nay cử hành lễ kỷ niệm 10 năm. Học viện đã thành lập được 10 năm, có nhân tài xuất hiện không? Không có, điều đó khiến cho tôi phải thao thức sâu hơn nữa, như thế nào mới xuất hiện nhân tài? Mỗi ngày phải ép họ lên bụi giảng, giảng Kinh, luyện tập. Nếu 10 năm không gián đoạn, thì đã thành công. Tôi muốn xem tôi sống được mấy năm, tôi sẽ làm công việc này, những việc khác tôi không làm nữa. Những Kinh trước đây giảng, đều cho thể cho đồng học làm tài liệu tham khảo, quý vị muốn học loại nào thì học, chỉ được học một loại, không được học hai loại, **“Nhất môn thâm nhập, trường thời huân tu”**. Chúng ta tìm một nơi nhỏ, 10 năm không xuống núi, thay Phật giáo bồi dưỡng nhân tài hoằng Pháp lợi sanh, giúp cho **“Chánh Pháp Cửu trụ”**, tôi làm việc này.

Bây giờ thiên tai nhiều như vậy, tôi không sợ, bất luận thiên tai gì, tôi cũng như như bất động. Sự việc này không có ai làm, nên tôi chẳng thể không làm. Chỉ cần tôi có thể lực, tôi vẫn duy trì mỗi ngày giảng Kinh 4 tiếng đồng hồ. Người học Kinh giáo phải giống như tôi, mỗi ngày ít nhất 4 tiếng đồng hồ đọc Kinh, nghiên cứu. Mỗi ngày phải báo cáo được một tiếng đồng hồ, giảng cho mọi người nghe, chúng ta khuyến khích lẫn nhau, cùng nhau học tập. **Tôi không dám xưng mình là Thầy**, tuổi tác của tôi cao hơn quý vị, thời gian học tập cũng dài hơn quý vị, có thể cung cấp một số tài liệu giúp mọi người tham khảo, hy vọng mỗi người đều được thành tựu.

Chùa Cực Lạc ở Đài Nam, tôi hy vọng tương lai được trở thành một đạo tràng như thế này, nó là để dạy học, trong đó không có Kinh sám Phật sự, cũng không có Pháp hội. Con người phải học Phật, quý cũng cần học Phật, vậy thì làm sao? Phải lấy đạo tràng chùa Cực Lạc này để nói, mỗi tuần lễ làm Tam Thời Hệ Niệm cho quý thần, mỗi tuần lễ một lần. Bình thường cũng hoan nghênh đến nghe pháp, Niệm Phật Đường cùng nhau niệm Phật cộng tu, âm dương đều có lợi, không có bất kỳ hoạt động nào khác. Phật sự Tam Thời Hệ Niệm, quý thần cũng hoan nghênh. Niệm Phật mà không hiểu được tình trạng của Thế giới Cực Lạc, niệm Phật như vậy sẽ không

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

tốt. Phải thật sự hiểu Thế giới Tây Phương Cực Lạc, hiểu rõ ràng, thật sự liễu giải, thì tâm đó mới Tin sâu- Nguyên thiết, thật sự muốn đến Thế giới Cực Lạc, công đức không thể nghĩ bàn.

Chúng tôi ở Hồng-Kông kiến lập một đạo tràng nhỏ, Hồng-Kông cách Đài Loan không xa, những nơi khác thì tôi không đi nữa, tâm định lại làm một công việc. Hy vọng có cống hiến một chút cho Phật giáo, đến thế gian lần này không phải vô ích. Bản Hội tập của “Kinh Vô Lượng Thọ”, hai vị trước đã đặt nền tảng rồi, tôi tiếp tục đem bộ Kinh này phát huy rộng rãi. Cho nên lần này giảng rõ Đại Kinh Giải.

(1044lh. Trích từ tập 467. Giảng Tịnh Độ Đại Kinh Giải Diễn Nghĩa lần thứ 11(24-6-2011), Đài Loan. Chuyển Ngữ: Nguyễn Thanh, Biên Tập: Minh Tâm).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

1045. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. “PHẬT KHẾ NHẬP CHÁNH PHÁP, CHÚNG ĐẮC CHÁNH PHÁP, MỚI CÓ THỂ ĐEM CHÁNH PHÁP DẠY CHO CHÚNG TA. HIỆN NAY, PHẬT KHÔNG CÒN TẠI THẾ GIAN, TRONG KINH CÓ NÓI KHI PHẬT CÒN TẠI THẾ NƯƠNG PHẬT LÀM THẦY, PHẬT LÀ NGƯỜI THẦY CHỈ ĐƯỜNG CHO CHÚNG TA. PHẬT KHÔNG CÒN TẠI THẾ NỮA, THÌ NƯƠNG PHÁP LÀM THẦY. CHÚNG TA HỌC THEO AI? ...”

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG

Nếu như học Phật mà không đạt được pháp vị, nói cách khác, chúng ta không được độ, không học điều gì trong Phật pháp. Học được Phật pháp, làm gì có chuyện không hạnh phúc! Học được Phật pháp giống như ăn cơm mỗi ngày vậy, mỗi ngày nhất định phải học nó, quyết định không rời bỏ, muốn bỏ cũng không được. **“Hoan hỷ học tập, hoan hỷ chia sẻ với mọi người. Trong quá trình chia sẻ này, chắc chắn có nâng cao cảnh giới của mình, càng lúc càng gần gũi Thánh Hiền, học Phật càng lúc càng gần gũi Phật, Bồ Tát, làm sao họ không hạnh phúc được! Có nắm chắc vãng sanh Thế giới Cực Lạc hay không? Thật sự nắm chắc. Vì sao thật sự nắm chắc? Vì ít nhất chúng ta có bốn điều giống Phật: “Tâm giống Phật, Nguyên giống Phật, Đức giống Phật, Hành giống Phật. Chỉ cần có bốn điều giống Phật như vậy, thì lẽ nào quý vị không được vãng sanh?”.** Biện pháp giới hư không giới, quý vị đến đâu? Chắc chắn quý vị đến Thế giới Cực Lạc. Phương hướng, mục tiêu của quý vị rất thuần chánh, tín tâm kiên định, tuyệt đối không thay đổi. Thế gian này rất khổ, thời gian ngắn ngủi, không nhẫn chịu được sao? Tự nhiên phải nhẫn chịu được. Đến Thế giới Cực Lạc, đây là môi trường tu học thù thắng, đến đó đảm bảo quý vị sẽ thành tựu, thành Phật.

Dưới đây nói: “dĩ khế lý cố, dĩ thuyết chi pháp giai thị chánh pháp”. Quý vị thấy tiêu chuẩn của chữ “Chánh”, không có gì khác, tiêu chuẩn của “Chánh Pháp” là “Khế Lý”. Lý là gì? Là Tự Tánh, Chân Tâm. Tự Tánh vốn có vô lượng trí huệ, vốn

đức hạnh, năng lực, tướng hảo, không phải tự bên ngoài mà có, toàn là công đức vốn có trong Tự tánh thành tựu. Cho nên Phật pháp gọi là nội học, Phật Kinh gọi là nội điển, nó hoàn toàn dạy quý vị **“Hồi quy Tự tánh”**. Trong Tự tánh tất cả đều hoàn mỹ, không chút khiếm khuyết, không giống như học thuật thế gian.

Ở thời đại bây giờ mọi người đều chạy theo khoa học, nghi ngờ Phật pháp và Thánh học, quý vị hoàn toàn không tin tưởng, quý vị nghi ngờ. Làm thế nào để phá trừ nghi hoặc, phá nghi sanh tín? Học Phật rồi phải thực hành, không thực hành sẽ không đạt được pháp vị. Đạt được pháp vị quý vị sẽ tin tưởng. Sau đó quý vị nhìn lại khoa học, khoa học cho quý vị những thứ kỳ quái, nó không có pháp vị, chắc chắn không có pháp vị. Nhưng lời dạy của Thánh Hiền, Kinh điển của Phật, đặc biệt là Kinh điển Đại Thừa, lời nói của người xưa không sai chút nào, pháp vị vượt trội thế gian, vượt trội thiên nhân. Không thực hành thì không nắm được, chỉ nghe nói thôi là không được, phải khế nhập, thâm nhập Pháp Tạng.

“Chánh pháp giả, chân chánh chi đạo pháp. Thắng Man Bảo Quật Kinh viết: Phật năng dĩ chánh pháp thọ dữ chúng sanh”. Vì sao? Vì **“Phật khế nhập Chánh pháp, chứng đắc chánh pháp, mới có thể đem Chánh Pháp dạy cho chúng ta. Hiện nay, Phật không còn tại thế gian, trong Kinh có nói khi Phật còn tại thế nương Phật làm thầy, Phật là người thầy chỉ đường cho chúng ta. Phật không còn tại thế nữa, thì nương Pháp làm thầy. Chúng ta học theo ai?”**. Học theo Kinh điển, trong Kinh điển có thật, cũng có giả, giả là do người đời sau nguy tạo. Làm sao phân biệt được Kinh nào là “Chân”, Kinh nào là giả? Phân biệt cách nào? Đại Tạng Kinh là chuẩn xác nhất, tra trong mục lục của Đại Tạng Kinh xem có hay không? Nếu như có đó là thật. Trong mục lục của Đại Tạng Kinh không có thì đó là giả”. Ngày xưa, những Thư Tịch muốn nhập vào Tạng Kinh, biên vào Đại Tạng Kinh, phải có điều kiện rất nghiêm khắc. Phải qua các vị cao Tăng đương đại, thông Tông, thông Giáo, Hiền Mật viên thông, chân chánh tu trì có công phu, thỉnh họ đến xét duyệt. Họ đọc rồi đồng ý, mới trình báo lên vua, vua phê chuẩn rồi mới nhập Tạng, không phải những điều thông thường tùy tiện có thể nhập Tạng.

Người thời bây giờ biên tập Đại Tạng Kinh không chuẩn xác, sự việc này ngày xưa Thầy Lý nói với tôi, vậy chúng ta phải làm sao? Thầy Lý nói nhất định phải dùng bộ Đại Tạng Kinh trước triều đại nhà Thanh. Bộ Đại Tạng Kinh sau này là Long Tạng, biên soạn thời vua Càn Long, phải lấy đó làm tiêu chuẩn, chắc chắn không sai. Vì sao? Vì đã qua xét duyệt rất nghiêm khắc. Cho nên học Kinh phải học lời dạy của người xưa. Học lời dạy của người xưa, chúng ta chướng ngại về văn tự, vì sao? Vì mọi người không học Hán cổ. Mà Kinh Phật thuộc về biến văn- biến thể văn, ở trong thể văn tự nó thuộc về biến văn, cũng chính là văn Bạch thoại thời bấy giờ. Dùng cách nói bây giờ của chúng ta, là thể văn ngôn rõ ràng nhất, cho nên nó dễ hiểu hơn cổ văn. Chúng ta dùng Cổ Văn Quán Chỉ để đối chiếu, cổ văn rất sâu, văn tự của Kinh Phật cạn, rất dễ hiểu. Dễ hiểu cũng phải có người giảng giải, cũng phải xem Chú Giải của các Tổ sư, vì sao vậy? Vì ý nghĩa của nó, nghĩa lý của mỗi câu vô cùng

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

tận. Chúng ta đọc Chú Giải của Cư sĩ Hoàng Niệm Tổ quý vị sẽ thấy được. Quý vị xem mấy câu Chú Giải trong Kinh, những Kinh khác nói, xưa nay các vị Tổ sư nói, mỗi người có một cách nhìn khác nhau. Chúng ta áp dụng như thế nào? Đây là trí huệ của chúng ta, trí huệ chắc chắn từ công phu mà có, “Y Giáo Phụng Hành” mới khai mở trí huệ. Nếu không Y giáo phụng hành, chúng ta đạt được chỉ là kiến thức thông thường, điều này nhất định phải biết. Học là học Phật thường thức, mà không phải trí huệ thì chúng ta sai rồi. Cho nên “Tín Thọ Phụng Hành”, nhất định phải biết ý nghĩa sâu xa trong này.

(1045lh. Trích từ tập 467. Giảng Tịnh Độ Đại Kinh Giải Diễn Nghĩa lần thứ 11(24-6-2011), Đài Loan. Chuyển Ngữ: Nguyên Thanh, Biên Tập: Minh Tâm).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

1046. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. “CÂU DANH HIỆU PHẬT NÀY VỐN LÀ VÔ LƯỢNG CÔNG ĐỨC MÀ CHƯ PHẬT NHƯ LAI TRONG VÔ LƯỢNG KIẾP ĐÃ THÀNH TỰU, ĐEM CÔNG ĐỨC NÀY GIA TRÌ CHO CHÚNG TA. QUÝ VỊ NIỆM MỘT CÂU A DI ĐÀ PHẬT THÌ NGÀI GIA TRÌ MỘT LẦN, NIỆM HAI CÂU GIA TRÌ HAI LẦN....”

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không

Niệm Phật rất quan trọng, quan trọng ở đâu? *“Câu danh hiệu Phật này vốn là vô lượng công đức mà Chư Phật Như Lai trong vô lượng kiếp đã thành tựu, đem công đức này gia trì cho chúng ta. Quý vị niệm một câu A Di Đà Phật thì Ngài gia trì một lần, niệm hai câu gia trì hai lần”.*

Quý vị tư duy quan sát kỹ mà xem, có phải như vậy không? Nếu đúng như vậy, nếu là thật thì chúng ta không còn hoài nghi nữa. Đây là chân thật, chẳng những chân thật, mà là chân thật trong chân thật, nhất định không hư vọng. Để chúng ta liên tưởng đến bộ Kinh này, Chú Giải của bộ Kinh này, với ý nghĩa công đức danh hiệu Phật là bằng nhau.

Đức Thế Tôn giới thiệu cho chúng ta rằng: Đây là A Di Đà Phật vô lượng kiếp tu tập thành tựu công đức. Chúng ta đọc Kinh này một lần, là được sự thành tựu công đức trong vô lượng kiếp của Phật A Di Đà gia trì. Chúng ta khởi một ý niệm, muốn Vãng Sanh về Thế giới Cực Lạc cũng như vậy.

Cho nên trong Kinh này Đức Phật thường nói: Công đức không thể nghĩ bàn, nhất định không phải là giả.

(1046lh. Trích từ tập 470. Giảng Tịnh Độ Đại Kinh Giải Diễn Nghĩa lần thứ 11(26-6-2011), Đài Loan. Chuyển Ngữ: Nguyên Thanh, Biên Tập: Minh Tâm).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

1047. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. “PHÁP MÔN NIỆM PHẬT PHỔ ĐỘ CHO TẤT CẢ CHÚNG SANH TRONG PHÁP GIỚI. ĐÂY LÀ ĐẠI SỰ. PHÁP MÔN NIỆM PHẬT PHỔ ĐỘ CHÚNG SANH CỦA 84 NGÀN PHÁP MÔN....”

“Tôi còn nghe nói có người phê bình “Pháp Môn Niệm Phật”. Đối tượng đó nhắm vào Tôi, bảo Pháp sư Tịnh Không chỉ giảng “Pháp Môn Tịnh Độ”, không nói Pháp môn nào khác. Giờ thì trong Pháp Môn Tịnh Độ nó bao gồm hết tất cả Pháp môn. Khi giảng về Pháp môn này là giảng hết tất cả Pháp môn khác. Điều này có thể chứng minh, vì những lời này không phải tôi nói ra mà là từ miệng Tổ sư...”

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG

Từ Ân Đại sư Ngài nói: *“Tướng lưỡi của Phật chứng nhỏ, thì che được mặt đến tận mép tóc”*. Ngài nói đây là việc nhỏ. Dùng điều đó để chứng minh. *“Kim phú đại thiên chứng đại sự đã”*. Hiện giờ xuất tướng lưỡi rộng dài là trùm khắp tam thiên đại thiên thế giới, chứng minh việc lớn. Đây là việc lớn gì? ***“Pháp Môn Niệm Phật phổ độ cho tất cả chúng sanh trong pháp giới. Đây là đại sự. Pháp Môn Niệm Phật phổ độ chúng sanh của 84.000 Pháp môn. Bất kể họ ở địa vị nào, nghe đến Pháp Môn Niệm Phật đều vọt ngang ra, không cần phải vất vả khổ sở nữa. 84.000 Pháp môn, Pháp môn nào cũng được độ. Trong dọc có ngang, trong ngang có dọc. Kỳ diệu không thể diễn tả được”***.

“Tôi còn nghe nói có người phê bình “Pháp Môn Niệm Phật”. Đối tượng đó nhắm vào tôi, bảo Pháp sư Tịnh Không chỉ giảng “Pháp Môn Tịnh Độ”, không nói Pháp môn nào khác. Giờ thì trong Pháp Môn Tịnh Độ nó bao gồm hết tất cả Pháp môn. Khi giảng về Pháp môn này là giảng hết tất cả Pháp môn khác. Điều này có thể chứng minh, vì những lời này không phải tôi nói ra mà là từ miệng Tổ sư”. Lời nào cũng đều chân thật. Mấy câu này của Sư Từ Ân càng nói viên mãn hơn: *“Kim phú đại thiên chứng đại sự đã. Hựu vân Bồ Tát đắc phúc diện thiết tướng. Cổ kỳ ngô vô nhị tất chân thật cố”*. Đây cũng là lời của Từ Ân Đại sư giảng giải. *“Tắc phú diện chi thiết dĩ vô vọng ngữ”*. Huống chi trong hội Di Đà, trong Pháp Hội Vô Lượng Thọ, xuất tướng lưỡi rộng dài trùm khắp tam thiên đại thiên thế giới. *“Ư Phật chi sở tán ưng sanh thực tín”*. Hôm nay, chúng ta nghe được lời tán thán của Chư Phật Như Lai, nên tin thật, quý vị sẽ tương ưng với pháp. Nghe xong rồi còn hoài nghi thì đó là nghiệp chướng nặng nề! Chẳng sợ nghiệp chướng nặng nề, cứ nghe nhiều đi. Các bậc Hiền Thánh cao Tăng xưa có cách dẫn dắt chúng ta rất kỳ diệu tuyệt vời. Chúng ta chẳng thể không tin. Cổ nhân nói: ***“Độc thư thiên biến, kỳ nghĩa tự kiến”***. Tại sao thế? Tâm chúng ta là tâm vọng, cho nên nghe xong là nửa tin nửa ngờ. Sau khi đã niệm 1000 lần rồi, vọng tâm chúng ta chẳng còn, chân tâm hiện tiền trước mắt. Vậy là định rồi, Định là Chân tâm. Vọng niệm tạp loạn là Vọng tâm. Niệm 1000 biến là tâm định, chân tâm ở hiện tiền, chân tâm tin ngay. Chân tương ưng với

chân, vọng tương ưng với vọng. Bên trong đều có lý lẽ cả. Niệm xong 1000 biến mà tâm vẫn chưa định thì quý vị niệm 2000 biến. **“Nhất môn thâm nhập, trường thời huân tu”**, chắc chắn quý vị sẽ đắc Tam-muội. Khi Tam-muội hiện tiền thì tin thật rồi, không còn nghi ngờ nữa. Đây là tâm thanh tịnh hiện tiền. Tâm thanh tịnh sinh ra Trí huệ, không sinh ra vọng niệm. Còn tâm không thanh tịnh của chúng ta sinh ra vọng niệm chẳng sinh ra trí huệ. Đạo lý là như thế đó! Cho nên “Nhất môn thâm nhập, trường thời huân tu”, là tu gì? Là tu “Định, trì danh niệm Phật”. Đức Thế Tôn đã nói rõ trong **“Kinh Đại Tập”**. Ngài bảo: **“Niệm Phật là cách Thiền vô thương thâm diệu”**. Câu này của Phật nói. Niệm một câu A Di Đà Phật là phương pháp Thiền vô thương thâm diệu. Vì có thể niệm cho mất hết tất cả tập khí phiền não của quý vị. Cho nên quý vị phải biết niệm, vừa có chấp trước là A Di Đà Phật, tất cả đều là A Di Đà Phật, chấp trước không còn nữa. Vừa có phân biệt, A Di Đà Phật. Vừa có khởi tâm động niệm, A Di Đà Phật. Tất cả đều quay về A Di Đà Phật. Đến cuối cùng không còn gì nữa, **“khởi tâm động niệm, phân biệt, chấp trước tất cả đều không còn, chỉ còn một câu A Di Đà Phật, thì quý vị thành công rồi”**. Đây chính là “Thiền”, đây chính là “Định”. Hiệu quả là gì? Chính là niệm ra được “Thanh Tịnh, Bình Đẳng, Giác” như ở đề Kinh. “Thanh Tịnh, Bình Đẳng, Giác” là Tự Tánh. Khi niệm nó ra được thì chính là Minh tâm kiến tánh. Nó có sâu cạn thứ lớp. Trước tiên là tâm “Thanh Tịnh” hiện tiền, **nhưng quý vị không được thay đổi công phu, vẫn cứ phải niệm suốt**. Khi sâu vào đến tầng bậc thứ hai thì tâm “Bình Đẳng” hiện tiền, quý vị cũng không được khác đi. Cứ tiếp tục niệm. Cuối cùng thì đạt được Đại triệt đại ngộ, Minh tâm kiến tánh. Giác chính là Đại triệt đại ngộ, chính là Minh tâm kiến tánh, Kiến Tánh thành Phật. Tham Thiền sẽ Đại triệt đại ngộ. Niệm Phật cũng là một cách tham Thiền khác. Mục đích vẫn là “Đại triệt đại ngộ”. Niệm một câu danh hiệu Phật rõ ràng đã không chế được phiền não. Không chế lâu thì phiền não không còn, dứt đoạn. Phiền não đoạn thì tâm thanh tịnh hiện tiền, quả vị A La Hán, Cứu Thứ Đệ Định. Tâm Bình đẳng là Định của Bồ Tát. Giác là Định của Như Lai. Tự Tánh bốn Định nên phải “Tin”.

(1047lh. Trích từ tập 383. Giảng Tịnh Độ Đại Kinh Giải Diễn Nghĩa lần thứ 11(22-4-2011). HongKong. Chuyển Ngữ: Lý Hương, Biên Tập: Bình Minh).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

1048. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. “PHẬT LUÔN HẰNG THUẬN CHÚNG SANH. MUỐN ĐẾN THẾ GIỚI CỰC LẠC THÌ ĐẾN NƠI ĐÓ. MUỐN TRÔI LĂN TRONG LUÂN HỒI THÌ CỨ TRÔI LĂN. KHÔNG CẦN CAN THIỆP VÀO CHUYỆN CỦA NGƯỜI KHÁC VÀ CŨNG KHÔNG CẦN ĐI PHÊ PHÁN AI KHÁC. HỀ CÀNG THÍCH PHÊ PHÁN, THÍCH CAN THIỆP THÌ TÂM TA LOẠN RỒI”.

Phật dạy: “Tất cả chúng sanh là cha mẹ trước kia của ta, là Chư Phật trong tương lai”.

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG

“**Thành thực ngôn**” là lời nói chí thành, không dối trá, hư vọng, lời nói chân thật bất hư. Chúng ta thật sự học Phật, thật sự cầu vãng sanh thì hai câu này phải học ngay trong sinh hoạt hằng ngày. Bất luận với ai cũng dùng tâm thành thật ra đối đãi. Bất luận với ai cũng nói lời thành thật. Tôi không dối người, thì chẳng sợ người dối lừa tôi. Điều này nhất định phải biết. Tại sao tôi không dối người? Vì tôi muốn đến Thế giới Tây Phương Cực Lạc để thành Phật, thì tôi cần phải đầy đủ điều kiện đến nơi đó. Người khác dối gạt tôi thì tôi sẽ không để bụng bận tâm. Vì sao vậy? Vì người ấy không đến được Tây Phương Cực Lạc, phải tiếp tục luân hồi. Mỗi người đều có chí hướng riêng mà! **“Phật luôn hằng thuận chúng sanh. Muốn đến Thế giới Cực Lạc thì đến nơi đó. Muốn trôi lăn trong luân hồi thì cứ trôi lăn. Không cần can thiệp vào chuyện của người khác và cũng không cần phải đi phê phán ai khác. Hễ càng thích phê phán, thích can thiệp thì tâm ta đã loạn rồi”**. Chúng ta đâu có thời gian để can thiệp, phê bình. Chúng ta phải tranh thủ mau chóng niệm Phật, nhất tâm niệm Phật, không được để cho trong tâm còn tạp niệm mới phải.

“**Di Đà Sớ Sao**” nói rằng: “*Thành thực, minh bất khả tín*”. Tất định này là từ khẳng định. Chẳng hề có chút xiu e ngại gì. Chắc chắn đáng tin. Lời thành thật gì? “Niệm Phật chắc chắn được vãng sanh về Tịnh Độ”. Vãng sanh thì quyết định thành Phật. Đó là lời thành thật. “Dĩ thành tắc chân khả vô nguy”. (*Chân thật, khả thiết, không giả dối*). “Thật tắc phẩm đức bất hư”. Không phải tâm phù phiếm nông nổi mà biết được chân tướng, phải trải qua quan sát tinh tế mới biết nó không phải hư dối, nó là chân thật. Chân thành là [Chân tâm] của chúng ta, là thể của tâm Bồ Đề. Trong Kinh luôn khuyên dạy ta **“Phát Bồ Đề tâm nhất hướng chuyên niệm”**. Thể của tâm Bồ Đề chính là Chân thành. Tâm Bồ Đề khơi tác dụng, có hai loại tác dụng: “một là tự thọ dụng, hai là tha thọ dụng. Cũng có nghĩa là tâm chân thành đối với chính mình, đối với người khác thế nào, điều này chúng ta làm thật trên nhân địa, phải thực hiện ngay bây giờ. Tâm chân thành đối với chính mình là Thanh tịnh- bình đẳng- giác. Đây là thâm tâm mà Chư vị cổ đức xưa đã nói đến. Thâm tâm mà Quán Kinh nhắc đến. Khởi Tín Luận cũng nói về Thâm tâm, Chư vị cổ đức Chú giải gọi là hiếu thiện hiếu đức. Đối với chính mình hiếu thiện, hiếu đức không gì qua “Thanh tịnh bình đẳng giác”, nói rất là cụ thể. Tâm thanh tịnh là “Thiện”, tâm thanh tịnh là “Đức”. Bình đẳng cũng thế, Chánh giác càng như vậy. Chí thiện chí đức là Đại Giác. Đối với người đối với sự việc, nghĩa là đối với người khác, tâm từ bi. Tâm từ bi này đâu ra? Từ Chân thành, Thanh tịnh, Bình đẳng, Giác mà ra. Cho nên từ bi này thật, không phải giả. “Từ dữ lạc, bi bạc khô”. Giúp tất cả chúng sanh phá mê khai ngộ, lìa khổ được vui. Chính là tâm từ bi. Nhưng tâm này nhất định từ trong “Chân thành, Thanh tịnh, Bình đẳng, Giác” thì mới thật. Nếu là tình cảm của mình, bên trong còn pha tạp tình thức, tôi thích người này, tôi sẽ từ bi với anh ta, người kia đáng ghét thôi mặc kệ thì sẽ không có. Đây là giả, tâm như thế thì không thể vãng sanh. Nên chúng ta nhất định nhớ trong Bồ Tát Giới Kinh đức Phật dạy rằng: **“Tất cả người nam là cha ta, tất cả người nữ là mẹ ta”**. Phải đem tấm lòng hiếu thảo cha mẹ ra hiếu thảo với tất

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

cả chúng sanh. Đây là tâm Bồ Đề, cung kính với tất cả. Đây là điều kiện tiên quyết để vãng sanh về Tịnh Độ. Nếu quý vị có tất cả điều này thì không thể nào chẳng vãng sanh. Đừng cho rằng cung kính với người khác là mình thiệt vì cho rằng người ta chẳng cung kính mình. Anh ta không muốn đến Thế giới Cực Lạc, mình muốn đến Thế giới Cực Lạc. Người ở Thế giới Cực Lạc ai cũng cung kính như thế. Tôi không theo nổi thì làm sao tới đó! Phải hiểu đạo lý này, sau đó dần dần quý vị mới biết phải nên cung kính với tất cả chúng sanh. Hấn phỉ báng tôi, tôi cung kính hấn. Hấn hăm hại tôi, tôi tôn kính hấn. Vì sao thế? Vì tôi biết hấn vốn là Phật, chẳng qua bây giờ nhất thời lú lẫn thôi. Sao tôi dám xem thường hấn! Phật dạy: **“Tất cả chúng sanh là cha mẹ trước kia của ta, là Chư Phật trong tương lai”**. Lời giảng này tuyệt vời. Chúng ta có thể tin không? Tin rồi thì làm đi. Chớ có sợ thiệt thòi, người xưa đều nói thiệt thòi đều là phước. Quý vị muốn có phước không? Muốn có phước thì phải chịu thiệt. Người chịu thiệt có phước, người hưởng lợi thì không có phước.

(1048lh. Trích từ tập 383. Giảng Tịnh Độ Đại Kinh Giải Diễn Nghĩa lần thứ 11(22-4-2011), HongKong. Chuyển Ngữ: Lý Hương, Biên Tập: Bình Minh).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

1049. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. “CHƯƠNG GIA ĐẠI SƯ TRUYỀN CHO: SÁM HỐI LÀ GÌ? TỪ NAY KHÔNG BAO GIỜ LÀM ĐIỀU ĐÓ NỮA LÀ SÁM HỐI CHÂN THẬT”.

“LÀM CÁCH NÀO ĐỂ GIỮ ĐƯỢC CHÍNH MÌNH? CHỈ CÓ MỘT PHƯƠNG PHÁP LÀ CHẲNG NGÀY NÀO RỜI KINH ĐIỂN. NƠI CÓ KINH ĐIỂN LÀ NƠI CÓ PHẬT CÙNG BỒ TÁT. CHÚNG TA ĐỌC THÔNG KINH ĐIỂN LÀ THÂN CẬN PHẬT CÙNG BỒ TÁT, THẾ MỚI CÓ THỂ GIỮ ĐƯỢC CHÍNH MÌNH. KHÔNG THÂN CẬN, GẦN GŨI PHẬT VÀ BỒ TÁT LÀ KHÔNG XONG. NGÀY NÀO CŨNG ĐỌC”.

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG

Chúng ta phải bắt đầu học hỏi trong sinh hoạt thường ngày, phải [Sám hối] tất cả những việc làm sai trong quá khứ. Sám hối thật sự chứ không phải chỉ nói để cho người khác nghe. Chúng ta nói phát lồ Sám hối, không phải thế. “Chiêu này tôi được Chương Gia Đại sư truyền cho. Sám Hối là gì? Từ nay không bao giờ làm điều đó nữa là Sám hối chân thật”. Quý vị chỉ nói cho người khác nghe, phát lồ Sám hối rồi ngày mai lại làm như thế. Vậy thì vô ích, đây là giả tạo, không phải Sám hối thật. Quan trọng nhất là từ nay không bao giờ làm điều đó nữa, quay đầu thật sự. Biết quay đầu là người tốt trong người tốt, là kẻ thiện nhân trong người thiện. Cho nên Phật pháp thường bảo **“quay đầu là bờ”**. Câu này nói với những ai? Câu này nói với những người đã từng phạm sai lầm. Sai lầm là đánh mất bản tánh. Tùy thuận theo “Tham-sân-si-mạn”, tùy thuận theo phiền não. Trong “Tam Tu” đoạn trên có nói

“Tà-Định-Tự”. Học Phật lâu năm không phải không biết, nhưng biết mà cố tình phạm. Vì sao thế? Đây là điều cổ nhân đã nói. Nhìn thấu nhưng không nhìn được nên vẫn phạm. Tật xấu này đối trị cách nào? Tiếp tục nỗ lực. Công phu học tập của quý vị chưa đủ, không địch lại phiền não. Nếu đủ, công phu có thể như như bất động ngay trước phiền não thì quý vị qua được rồi? Người công phu cao hơn thì còn lợi ích lớn, ngay trong phiền não, họ nâng cao cảnh giới của chính mình lên.

Quý vị đều biết, trong “Kinh Kim Cang” có nhắc đến việc “Nhẫn Nhục Tiên Nhân” khi gặp nạn gặp vua Ca Lợi Vương. Nhẫn Nhục Tiên Nhân đã thông qua được. Đối với Tiên Nhân thì là được nâng đến cảnh giới thật cao. Viên mãn Nhẫn nhục Ba-la-mật. Xem như Ca Lợi Vương đến khảo và Tiên nhân đã qua được. Có thể Nhẫn được không? Nhẫn được! Có oán hận không? Chẳng hề có chút oán hận nào. Chẳng những không oán hận mà còn cảm ơn. Phát nguyện tương lai ta thành Phật sẽ độ ông đầu tiên. Vì sao có thể Nhẫn được. Vì “Phàm sở hữu tướng giai thị hư vọng”. Cần gì phải xem là thật. Không phải thật đâu. Khi ta thay đổi suy nghĩ thì vấn đề đã được hóa giải xong. Một niệm Giác thì không còn vấn đề, một niệm mê thì phiền não cực kỳ. Một niệm Giác, niệm niệm Giác, một niệm mê, niệm niệm mê. Thật đáng sợ! Cho nên căn tánh của chúng ta như vậy, chúng ta chẳng phải hàng thượng thượng căn, trung hạ căn.

“Làm cách nào để giữ được chính mình? Chỉ có một phương pháp là chẳng ngày nào rời Kinh điển. Nơi có Kinh điển là nơi có Phật cùng Bồ Tát. Chúng ta đọc thông Kinh điển là thân cận Phật cùng Bồ Tát, thế mới có thể giữ được chính mình. Không thân cận, gần gũi Phật và Bồ Tát không xong. Ngày nào cũng đọc. Hễ được thì ngày nào cũng nghe Kinh, đừng bỏ qua ngày nào cả. Ở đây tôi đọc “Kinh Vô Lượng Thọ” còn xem Chú Giải của Hoàng Niệm Lão, mỗi ngày chắc tôi cũng đọc khoảng bốn giờ, cùng chia sẻ với mọi người, bốn giờ đó vui sướng vô kể, pháp hỷ sung mãn. Nếu quý vị hỏi tôi, tôi đã buông xả hết rồi, một lòng một dạ chỉ cầu vãng sanh về Tịnh Độ, chỉ mong thân cận được đức A Di Đà Phật chứ không cầu gì khác nữa”. Quý vị nói về tai họa này, hoạn nạn kia đều chẳng liên quan gì tới. Tôi tuyệt đối sẽ không nghĩ xem nơi nào chẳng có tai nạn, nơi nào tốt hơn. Tôi không bận tâm những điều này. Thậm chí tôi thường nghĩ và cũng thường nói nơi nào có thiên tai tôi sẽ đến nơi đó. Vì sao thế? Vì sẽ được vãng sanh sớm hơn. Duyên chín muồi thì tốt, không hề tệ hại! Cho nên tâm định không bị cảnh giới bên ngoài xoay chuyển. Nói vậy thì tôi không bỏ đi khi thấy thiên tai hoạn nạn. Và nơi tôi ở cũng không phát sanh thiên tai. Tâm vĩnh viễn Định. Niềm tin không đảo ngược. Cho nên dùng chân tâm thì tự tại hơn nhiều so với dùng vọng tâm. Vọng tâm có do dự bất định. Chân tâm thì Định, như như bất động.

(1049lh. Trích từ tập 383. Giảng Tịnh Độ Đại Kinh Giải Diễn Nghĩa lần thứ 11(22-4-2011), HongKong. Chuyển Ngữ: Lý Hương, Biên Tập: Bình Minh).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

1050. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. “DÙNG PHƯƠNG PHÁP NÀO ĐỂ HÓA GIẢI TAI NẠN NÀY? DÙNG TÂM THÁI NÀO ĐỂ ỨNG PHÓ? HẦU NHƯ 90% TƯƠNG ĐỒNG, ĐỀU KHUYÊN NGƯỜI NIỆM PHẬT. Chứng tỏ hai câu của Ấn Quang Lão Pháp sư: “Kiệt thành cung kính niệm Phật”, quý vị có thể tự độ mình, có thể làm lợi tha cho người. Tự độ là tiêu nghiệp chướng. Độ tha là giúp người khác phá mê khai ngộ. Việc này nói dễ nhưng làm khó”.

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG

Hiện nay, người có tâm lượng của Phật, Bồ Tát không nhiều, người có suy nghĩ của ‘ma vương’ thì rất đông cho nên thế giới mới loạn, lòng người hư hoại, trái đất biến đổi, tai nạn thật nhiều. Tôi không xem tin tức, chẳng đọc báo. Có những bạn tốt bụng đã tải thông tin thiên tai khắp nơi trên thế giới đưa tôi xem, còn nhiều tin rất khủng khiếp. Khi xem những thông tin này, tôi chỉ chú tâm vào một điểm: **“Dùng phương pháp nào để hóa giải những tai nạn này? Dùng tâm thái nào để ứng phó? Hầu như 90% tương đồng, đều khuyên người Niệm Phật. Chứng tỏ hai câu của Ấn Quang Lão Pháp sư: “Kiệt thành cung kính niệm Phật”, quý vị có thể tự độ mình, có thể làm lợi tha cho người. Tự độ là tiêu nghiệp chướng. Độ tha là giúp người khác phá mê khai ngộ. Việc này nói dễ nhưng làm khó”.** Ở thế gian hiện nay, giúp chúng sanh khó hơn giúp chính mình. Khó ở chỗ nào? Vì chúng sanh đa nghi, chẳng chịu tin. Người thời nay thích nghe lừa gạt, không thích nghe khuyên dạy. Quý vị lừa họ, họ vui vẻ đi theo quý vị. Quý vị thành tâm đối đãi, họ sẽ nghi ngờ: “tên này tốt với mình như thế là có ý đồ gì? Mục đích gì?”. Bắt đầu lo lắng, đề cao cảnh giác. Kẻ lười đến hãm lừa thì họ lại vui vẻ đi theo. Thật hết sức khó khăn! Nguyên nhân vì sao? Vì không được ai dạy. Đây gọi là mê hoặc điên đảo, không hiểu biết, không có năng lực phân biệt được chánh tà thị phi. Cả thiện ác, lợi hại cũng không phân biệt được. Quý vị thấy có nguy không? Đây mới là vấn đề lớn thật sự. Vấn đề này rất khó giải quyết.

(Ấn Quang Đại sư dạy: Kiệt thành cung kính Niệm Phật.)

(1050lh. Trích từ tập 384. Giảng Tịnh Độ Đại Kinh Giải Diễn Nghĩa lần thứ 11(23-4-2011), HongKong. Chuyển Ngữ: Lý Hương, Biên Tập: Bình Minh).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

1051. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. “ĐẠI SƯ LIÊN TRÌ NIỆM PHẬT. NGÀI CHỈ NIỆM BỐN CHỮ A DI ĐÀ PHẬT”. “...TÔI QUYẾT KIẾP NÀY SẼ SANH VỀ CỠ TỊNH ĐỘ NÊN TÔI NIỆM BỐN CHỮ, BỞI VÌ TRONG KINH NÓI CHẤP TRÌ DANH HIỆU, DANH HIỆU CHỈ CÓ BỐN CHỮ A DI ĐÀ PHẬT!”

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG

Khi còn tại thế, “**Đại sư Liên Trì Niệm Phật, Ngài chỉ niệm bốn chữ A Di Đà Phật**”, có người hỏi Ngài: Ngài có dạy cho người khác không? Có. Dạy cho mọi người niệm Nam Mô A Di Đà Phật, nhưng bản thân tôi chỉ niệm A Di Đà Phật. Mọi người lại hỏi: Vì sao vậy? Ngài nói với mọi người: **“Tôi quyết kiếp này sẽ sanh về Cõi Tịnh Độ nên tôi niệm bốn chữ, bởi vì trong Kinh nói chấp trì danh hiệu, danh hiệu chỉ có bốn chữ. Hai chữ Nam Mô có nghĩa là quy y, cung kính, là lời khách sáo nên tôi không cần niệm hai chữ đó, tôi niệm trực tiếp luôn, trì danh, chấp trì danh hiệu. Những người không muốn sanh về Cõi Tịnh Độ mới niệm đủ sáu chữ. Cung kính, lễ bái Phật A Di Đà như thế cũng tốt, quý vị sẽ có phước, vì thế thêm vào hai chữ Nam Mô, đó mới chỉ là chuyện được phước. Không niệm hai chữ Nam Mô, đúng là người muốn được vãng sanh, hoàn toàn nghe theo lời dạy của đức A Di Đà Phật, A Di Đà Phật bảo chúng ta chấp trì danh hiệu, chúng ta niệm bốn chữ đó, không sai khác. Đại đạo, càng là đại đạo, là con đường chân chính lại đơn giản, giản dị, bình thường, tuyệt không rườm rà, mới có thể thành tựu. Quý vị xem một số người chỉ niệm một câu A Di Đà Phật mà khai ngộ”**.

Đầu năm Dân Quốc, có một vị Pháp sư, tôi không nhớ tên, trong một cuốn phim vẫn còn, có thể xem, “Hòa Thượng mang nến phoi”, câu chuyện này rất nhiều người biết. Vị này rất thật thà, không thông minh lắm. Mùa hè mọi người mang quần áo ra phoi, quý Sư mang Kinh sách ra phoi, có người nói với Sư, vì Thầy là người làm công việc hương đăng- thầy hương đăng, thầy quản lý việc nhang đèn, nên mang đèn cây ra phoi đi. Rốt cuộc mang ra phoi đèn cây chảy hết. Chiều tối, khi công phu tối thì không có nến để thắp, Sư bèn đem những cây nến đã chảy đó đốt lên, thầy Duy Na thấy thế vội cười chê, báo lên Lão Hòa Thượng, được rồi cho thay người khác, không cho Sư làm hương đăng nữa. Con người Sư thật thà, người thật thà có phước, họ sẽ thành công. Phương trượng hiểu rất rõ Sư, bèn gọi Sư về chùa A Dục Vương, nơi đang Tôn thờ Xá-lợi của Đức Phật Thích Ca Mâu Ni, lễ bái Xá-lợi, một ngày 3000 lạy, sau ba năm thì Sư khai ngộ. Sư có thể làm thơ, sáng tác kệ. Sư là người không biết chữ như Đại sư Huệ Năng, nên phải nhờ người khác viết giúp, rồi mang đến Hòa Thượng xem, Hòa Thượng xem thấy Sư thật sự khai ngộ. Sau khi đã khai ngộ, Hòa Thượng mời Sư giảng Kinh, mỗi lời của Sư đều là đạo, vì vậy, ai là người có phước? Người thật thà, người thật thà dễ thành công.

“Chúng ta tin A Di Đà Phật thì Chư Phật liền đến cứu”. “Chư Phật” ở đây có hai ý: Một là Chư Phật là Phật A Di Đà, Chư Phật được Kinh A Di Đà nói đến đều là A Di Đà Phật, trong Chú Giải của Đại sư Ngẫu Ích nói rất rõ. Một ý khác là Chư Phật trong mười phương, mười phương Chư Phật không ai là không khen ngợi đức A Di Đà Phật. A Di Đà Phật là **“Quang Trung Cực Tôn, Phật Trung Chi Vương”**. Đệ tử Di Đà có vị nào mà không được tôn trọng, vì lý do đó mà chắc chắn được Chư Phật gia hộ.

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

“Tâm thường nhớ Phật”, luôn luôn nhớ Phật, nhớ đến 48 lời nguyện, năm kiếp tu hành, ân đức vô lượng vô biên vô tận của Phật, kiến lập đạo tràng ở Thế giới Cực Lạc, giúp đỡ chúng sanh khổ nạn trong thế giới mười phương, đặc biệt là chúng sanh trong sáu đường, khiến cho chúng sanh trong sáu đường có thể ngang bằng với Bồ Tát, rốt ráo viên mãn ngay trong đời này.

(1051lh. Trích từ tập 386. Giảng Tịnh Độ Đại Kinh Giải Diễn Nghĩa lần thứ 11(28-4-2011), HongKong. Chuyển Ngữ: Minh Tuệ, Biên Tập: Bình Minh).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

1052. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. “NGÀY NAY CHÚNG TA NÓI TIN PHẬT, NGƯỜI TIN PHẬT RẤT NHIỀU, NHƯNG ĐƯỢC BAO NHIÊU NGƯỜI TIN CHẮC CHẮN.... Cần phải “Chánh Tín”, muốn Chánh tín thì không thể không nghiên cứu Kinh Phật, vì thế Phật Thích Ca Mâu Ni chịu khó giảng 49 năm, vì sao? Tất cả những gì đã làm trong 49 năm không gì hơn là giúp chúng sanh bỏ nghi sanh tín!”

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG

“Người tu Tịnh-Độ quan trọng là giữ Tâm thanh tịnh”. Người tu Tịnh Độ nhất định phải hiểu là “Tâm Tịnh thì Quốc Độ Tịnh”. Điều kiện cốt yếu để sanh về Thế giới Cực Lạc không cứ là niệm Phật nhiều ít mà Tâm phải thanh tịnh. Tâm thanh tịnh thì mới tiếp cận được Thế giới Cực Lạc. Tại sao Tâm tịnh thì cõi nước Phật tịnh? Vì cảnh tùy Tâm chuyển. Chúng ta học “**Pháp Môn Tịnh Độ**” không phải ở môi trường, [mà ở Tâm]. Khi Tâm đã thanh tịnh thì môi trường xung quanh sẽ lắng trong, không còn ô nhiễm nữa.

Bảo vệ môi trường, từ lâu tôi nghe danh từ này, và tôi đã nói với mọi người không bao giờ thực hiện được việc bảo vệ môi trường, họ hỏi tại sao? Tôi trả lời là bởi Tâm không thanh tịnh. Nếu Tâm đã thanh tịnh thì môi trường xung quanh tự nhiên thanh tịnh. Tâm đã không tịnh, dùng phương pháp gì để mong môi trường xung quanh thanh tịnh, thì vẫn không thể làm nổi. Vấn đề này chỉ có Phật nói mới hết ý, văn hóa truyền thống xưa mới nói cụ thể và xem trọng công việc này. Con người hiện nay chỉ chú trọng khoa học, không để tâm đến đời sống tinh thần, không coi trọng tinh thần mà đặt nặng vật chất, bởi thế mới nảy sinh ra nhiều phiền toái mà bản thân mình không có phương pháp giải quyết. Tâm lý có khả năng giải quyết vấn đề vật chất, nhưng vật lý không thể giải quyết vấn đề tâm lý, vì sao? Vật là do Tâm sinh, vì vậy so với thứ gì Tâm cũng là thứ quan trọng.

“Lòng Tin là việc làm cấp thiết”. Cấp thiết nhất là gì? [Niềm Tin]. Không Tin là rắc rối. Bây giờ thì điều rắc rối này đã lộ rõ, vì vậy những thiên tai liên tiếp mới xảy ra trên địa cầu. Nguyên nhân đầu tiên của những thiên tai này là gì? Lòng Tin đã biến mất, nguy cơ của niềm tin không những gây xáo trộn xã hội mà còn gây biến

động trên địa cầu, đây mới là rắc rối. “Ngày nay, chúng ta nói Tin Phật, người tin Phật rất nhiều, nhưng được bao nhiêu người tin chắc chắn, không hề hiểu tường tận, như thế là không ổn, không thể giải quyết được vấn đề. Cần phải “Chánh Tín”, muốn Chánh tín thì không thể không nghiên cứu Kinh Phật, vì thế Phật Thích Ca Mâu Ni chịu khó giảng 49 năm, vì sao? Tất cả những gì đã làm trong 49 năm không gì hơn là giúp chúng sanh bỏ nghi sanh tín!”. Chỉ vì việc đó thôi, phá bỏ tất cả những nghi hoặc và giải thích tường tận cho ta rõ. Khi lòng Tin trở lại thì vấn đề đã được giải quyết.

(1052lh. Trích từ tập 387. Giảng Tịnh Độ Đại Kinh Giải Diễn Nghĩa lần thứ 11(30-4-2011), HongKong. Chuyển Ngữ: Minh Tuệ, Biên Tập: Bình Minh).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

1053. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. “TẠI SAO LẠI ĐẶT NIỀM TIN LÊN HÀNG ĐẦU TRONG BA ĐIỀU KIỆN Vãng SANH THẾ GIỚI CỰC LẠC? BA ĐIỀU KIỆN Vãng SANH: ‘TÍN- NGUYỆN- HẠNH’”

“PHẬT DẠY NĂM THỨ ĐỘC: ‘THAM-SÂN-SI-MẠN-NGHI’ LÀ NGUỒN GỐC CỦA ĐỊA NGỤC, PHẠM MỘT TRONG NHỮNG ĐIỀU ĐÓ LÀ RƠI VÀO ĐỊA NGỤC. NẾU PHẠM CẢ NĂM ĐIỀU KHÔNG CẦN NÓI CŨNG BIẾT”.

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không

Sớ Sao nói: “Tín tức Tâm Tịnh”. Kinh Cổ Âm nói: “Người có thể Tin những chuyện như thế là không thể nghi bần”. Yếu Giải nói: “Tín là đại trí”. An Lập Tập nói: Đầy đủ ba Tâm, ba tâm bao gồm Tín tâm”, không được vãng sanh là chuyện không có, đều nói rõ việc “Tịnh-tín” là điều đáng quý.

Trước đây, Hoàng Niệm Lão đã đưa ra nhiều thí dụ trong các Kinh Luận, tổng hợp từ các Kinh luận, ta thấy giống như câu Đại sư Liên Trì nói: “Tin là tâm địa thanh tịnh”. Nói cách khác, khi hoài nghi thì tâm tán loạn ngay, phần trước chúng ta đã nói rất nhiều. Lòng Tin mang đến cho chúng ta nhiều điều hay, tức là những lợi ích cho bản thân, đó là thân tâm được thanh tịnh, mạnh khỏe, sống lâu, thông minh trí huệ, đó là những lợi ích từ niềm Tin mang lại. Người có Tín tâm thanh tịnh, hiện tại chúng ta đã thấy rõ, trong Kinh, Đức Phật đã dạy chúng ta “**Cảnh do tâm hiện**”, môi trường xung quanh có liên quan mật thiết với tâm của chúng ta. Bởi thế, Đức Phật chỉ dùng một câu để nói Tịnh Độ: “**Tâm Tịnh thì nước Phật Tịnh**”.

“Tại sao lại đặt niềm Tin lên hàng đầu trong ba điều kiện vãng sanh Thế giới Cực Lạc? Ba điều kiện để vãng sanh: “Tín- Nguyện- Hạnh”. Hạnh tức niệm Phật. Tín-Nguyện là phát tâm Bồ Đề. “**Kinh này đã nói cho chúng ta: “Phát tâm Bồ Đề nhất hướng chuyên niệm”.** Phát tâm Bồ Đề tức là Tín-Nguyện, nhất hướng chuyên niệm tức là Chân thành niệm Phật. Không ai là không vãng sanh. Những

người vãng sanh Thế giới Cực Lạc đều đầy đủ lòng tin sâu sắc”. Bởi thế, môi trường cư trú của Thế giới Cực Lạc cực kỳ đẹp đẽ, thanh tịnh trang nghiêm. Nhìn lại quả địa cầu của chúng ta đang sống ở đây, thiên tai lạ thường, lịch sử chưa bao giờ chứng kiến những việc như thế này, ở đâu cũng có thiên tai, nguyên nhân từ đâu? Là do lòng tin đã không còn. Không có niềm tin, chúng ta đã biết, sơn hà, đại địa đều bị lung lay không kiên cố, cho nên núi sẽ đổ, quả đất sẽ bị nước biển nhấn chìm. Nguyên nhân chủ yếu của hiện tượng này do đâu? Nguyên nhân chủ yếu là hoài nghi. Hoài nghi Tự-tánh, hoài nghi Tánh Đức. Nói cụ thể là hoài nghi tánh con người vốn Thiện, hoài nghi lời dạy tất cả chúng sanh vốn là Phật mà trong Kinh đức Phật đã nói, hoài nghi luân lý, đạo đức, nhân quả, hoài nghi Kinh điển Tôn giáo, tạo thành lung lay của quả địa cầu ngày nay.

“Phật dạy năm thứ độc: “Tham-Sân-Si-Mạn-Nghi” là nguồn gốc của địa ngục, phạm một trong những điều đó là rơi vào địa ngục. Nếu phạm cả năm điều không cần nói cũng biết”. Chúng ta muốn cứu thân tâm của mình, cứu môi trường sống, nhất định phải tin tưởng sâu sắc lời dạy của Phật Thích Ca Mâu Ni, dứt khoát phải “Buông-xả” năm thứ phiền não căn bản này. Buông-xả 100%, thì quả địa cầu nơi chúng ta cư trú ở đây không thua kém gì Thế giới Cực Lạc. Tất cả đạo lý và chân tướng sự thật đều phơi bày trước mắt chúng ta. “Tin” là tâm địa thanh tịnh, Tâm địa thanh tịnh từ lòng Tin mà có được, nếu không có niềm Tin thì tâm địa lung lay. Ngày nay, chúng ta nói đến những người xóc nổi không có lòng tin.

Kinh Cổ Âm nói: “Người có thể Tin những chuyện như thế là không thể nghĩ bàn”. Phật Bồ Tát đã dạy chúng ta, những bậc cổ Thánh tiên Hiền đã dạy chúng ta, quý vị có thể hoàn toàn tin tưởng được. Thật không thể nghĩ bàn, Phật dạy những lời này cách đây 3000 năm, nói những lời như thế, mọi người có thể Tin. Nhưng trong thời đại chúng ta, mọi người có thể tin những lời dạy của Chư Phật, Bồ Tát thì đó là điều kỳ diệu, vì sao vậy? Vì chúng ta chắc chắn biết rằng “Thiện căn- Phước đức” của người đó rất sâu dày, nếu không có Thiện căn, phước đức sâu dày thì làm sao họ tin được? Bởi thế, chúng ta dâng một nỗi cảm xúc đặc biệt khi nghe câu Kinh này.

Trong Di Đà Yêu Giải, Đại sư Ngẫu Ích nói: **“Tin là đại trí”**. Đúng hoàn toàn chính xác, nếu không có trí huệ lớn, nghe rồi quý vị không tin. Người có nghiệp chướng nặng nghe rồi hoài nghi, vì vậy, nghe rồi Tin được đó là người đại trí, nghe rồi Tin người đó là người có Thiện căn lớn.

An Lập Tập nói: đủ ba tâm: **“Thuần tâm, nhất tâm và tương tục tâm”**. Trong Luận chú đã nói đến, đầy đủ ba tâm này, *“nếu không vãng sanh quyết không có chuyện đó”*. Quý vị chắc chắn sẽ thành tựu khi muốn vãng sanh đến Thế giới Cực Lạc, không một mảy may hoài nghi, chắc chắn quý vị sẽ được vãng sanh.

“Trong cuộc sống của chúng ta ngày nay đặc biệt là những người lớn tuổi, đã kinh qua vài chục năm, chúng ta mới nhận ra một điều, có nhân duyên thù thắng mới gặp được Tịnh Độ, mới gặp được Chú giải Kinh Vô Lượng Thọ này, có

nhân duyên với Phật, có duyên với Hạ Lão, Hoàng Niệm Lão. Đây là hai nhân vật sống gần đây, cuộc đời họ đã tạo nên một sự nghiệp vĩ đại, hội tập Kinh Vô Lượng Thọ, Chú giải chi tiết Kinh Vô Lượng Thọ, họ đã dẫn dắt tất cả những người có nhân duyên cùng về Tịnh Độ". Sanh về Tịnh Độ tức đã thành Phật, chưa sanh Tịnh Độ, có lẽ đang tìm ba đường ác. Chúng ta cần có sự tỉnh giác cao độ, Buông-xả tất cả, một lòng một dạ cầu sanh Tịnh Độ, chỉ nhớ nghĩ một chỗ đó thôi, không được sơ sài, không được quên mất, tốt nhất là ngay bây giờ liền được vãng sanh, ngày mai liền được vãng sanh, không nên chờ đến ngày sau. Luôn luôn suy nghĩ như vậy thì ích lợi không thể kể hết, vì sao vậy? Đừng nên lưu luyến thế giới Sa Bà này nữa, Buông-xả hết, ngoài "Tin-Nguyện-Niệm-Phật" của bản thân, nếu gặp người có nhân duyên với Tịnh Độ Tông nên giúp đỡ họ, khuyên họ tinh tấn, dẫn dắt họ đến ngày thành công, đó là việc lợi tha. Sau khi tự lợi mới đến lợi tha, bản thân mình không đạt đến lợi ích chân thật, cho dù có muốn làm lợi ích cho người khác thì hiệu quả cũng không cao. Với những người chưa có lòng Tin, phải dùng mọi phương pháp để giúp họ xây dựng niềm Tin, nếu gặp những người đã có niềm Tin, ta nên giúp họ thêm lớn niềm Tin, khuyến khích họ phát Nguyện cầu sanh Tây Phương Cực Lạc. Sự nghiệp Ngài Di Đà, chúng ta phải tận tâm tận lực, tận tâm tận lực là công đức viên mãn. Bởi vậy, việc Tịnh Tín trong thời đại ngày nay cực kỳ đáng quý.

"Kinh này cũng bao quát nhất niệm, mà lại 'Nhất Niệm Tịnh Tín', nên biết Tín tâm này là bước một bước trên cây cọc vài thước, không thể suy lường tính đếm mà biết được". Trên Tịnh Tín là thêm nhất niệm, "nhất niệm-Tịnh Tín". Trong "Tín Tâm Minh" tam tổ Thiên tông, Đại sư Tăng Xán nói: **"Tín tâm bất nhị, bất nhị Tín tâm, ngôn ngữ đạo đoạn, phi khứ lai kim"**. Thật hợp với những lời trước đó, trong này có hai câu quan trọng "Tín tâm bất nhị", nói cách khác "hai lòng tức không phải Tín tâm, Tín tâm phải là nhất tâm, nhất tâm tức không hai". Không hai tức nhất tâm, tức là Tín tâm, đối tượng được nói là ai? Là A Di Đà Phật, chỉ Tin A Di Đà Phật, tạm thời Buông-xả những thứ khác, chuyên một hướng niệm, một lòng chuyên niệm, Tín-Nguyện chuyên niệm. Không được hoài nghi, không được xen tạp, không có một niệm thứ hai. Trong cuộc đời này chắc chắn vãng sanh, phải hoàn thành "Bồ Đề Vô Thượng".

(1053lh. Trích từ tập 388. Giảng Tịnh Độ Đại Kinh Giải Diễn Nghĩa lần thứ 11(01-5-2011), HongKong. Chuyển Ngữ: Minh Tuệ, Biên Tập: Minh Tâm).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

1054. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. "MỖI KHI CHÚNG TA GẶP TAI NẠN, GẶP AI HÃM HẠI, TA NÊN CẢM ƠN HỌ, HỌ SẼ GIÚP TA VẮNG SANH, TA VẮNG SANH SỚM HƠN, THÀNH PHẬT NHANH HƠN, ĐIỀU NÀY ĐÚNG, KHÔNG SAI CHỨT NÀO. Không giữ lòng ác với người hãm hại mình, cho dù họ có hãm hại mình đi nữa cũng không ôm lòng oán hận, vì sao vậy?...."

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không

Khi chưa thành Phật, Thích Ca Mâu Ni tu hạnh Bồ Tát, gặp vua Ca Lợi. Vua Ca Lợi, Ca Lợi là tiếng Phạn, dịch sang chữ Hán là bạo chúa, đây là một ông vua hôn dung vô đạo, nên có tên là Ca Lợi. Ngài bị vua Ca Lợi xử tử lăng trì, cắt hết thân thể, rất oan ức, nhưng Ngài không hề oán hận mà lại cảm ơn vua. Vì sao vậy? Vì việc đó khiến cho Ngài nhanh chóng thành Phật. **“Mỗi khi chúng ta gặp tai nạn, gặp ai hãm hại, ta nên cảm ơn họ, họ sẽ giúp ta vãng sanh, ta vãng sanh sớm hơn, thành Phật nhanh hơn, điều này đúng, không sai chút nào. Không giữ lòng ác với người hãm hại mình, cho dù họ có hãm hại mình đi nữa cũng không ôm lòng oán hận”**. Vì sao vậy? Vì ta biết rằng họ với ta là một thể. Như răng cắn nhầm lưỡi, đầu lưỡi bị chảy máu, liệu có giận răng không? Tất nhiên không. Vì sao? Vì chúng cùng một cơ thể. Đời này được mấy người nhận ra điều này, biến pháp giới hư không giới cùng một thể với ta, chỉ có Phật, Bồ Tát mới nhận ra. Khoa học triết học vẫn chưa đạt đến cảnh giới này, Chư Phật, Bồ Tát đã ở trong đó rồi. Chúng ta nên học theo để thực sự nhập vào cảnh giới đó. Thật sự khế nhập được rồi, thì quý vị sẽ được lợi ích, biểu hiện ra bên ngoài là pháp hỷ sung mãn, thường sanh tâm hoan hỷ. Người thường cũng có thể nhận ra, nhận ra điều gì? Quý vị hoan hỷ, không còn phiền não, quý vị từ bi, không còn ý niệm hãm hại người khác. Tâm trạng này giống như trong Kinh đã nói: **“Ban bố lợi ích chân thật”**, quý vị đã ban bố lợi ích chân thật, trí huệ chân thật cho mình, cho tất cả chúng sanh.

(1054lh. Trích từ tập 388 Giảng Tịnh Độ Đại Kinh Giải Diễn Nghĩa lần thứ 11(01-5-2011, HongKong). Chuyển Ngữ: Minh Tuệ, Biên Tập: Minh Tâm).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

1055. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. “TỊNH TÔNG GỌI LÀ PHÁP MÔN KHÔNG HỒI HƯỚNG, CÓ NGƯỜI TU HAY KHÔNG? CÓ! LÀ NGƯỜI NHẤT TÂM NIỆM PHẬT, HỌ KHÔNG HỒI HƯỚNG THEO NGHỊ THỨC, VÌ SAO? MỖI CÂU PHẬT HIỆU ĐỀU CẦU SANH TỊNH ĐỘ, MỖI CÂU DANH HIỆU ĐỀU MONG MUỐN THÂN CẬN A DI ĐÀ PHẬT, VÌ THẾ VIỆC HỒI HƯỚNG CỦA HỌ ĐÃ TAN VÀO CẦU NIỆM PHẬT”.

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG

“Hội Sớ viết: Phàm hồi hướng có tự lực hồi hướng, có tha lực hồi hướng. Nếu tự mình làm hướng đến quả báo sau này, đó là tự lực”. Hồi hướng có hai loại, tự lực và tha lực. Tha lực là nhờ Phật A Di Đà gia trì. “Chuyển những việc làm của mình”, nghĩa là công đức tu tập của mình như: **“Bồ thí, Trì giới, Nhẫn nhục, Tinh tấn, Thiền định, Bát nhã”**, tất cả những việc này đều tự mình làm, làm cho mình. Tu hạnh Bồ Tát tương lai sẽ thành đạo Bồ Tát, chứng thành quả vị Phật, tất cả những thứ này thuộc về tự lực, quan trọng của việc này là không cầu phước báo Nhân gian, điều này rất quan trọng.

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

Đem tất cả những gì mình tu tập để cầu phước báo Nhân thiên là sai lầm, liệu đạt được không? Được! Tất cả những công đức tu học của quý vị sẽ đến ngay. Không cầu phước báo trời người là loại thứ nhất.

Loại thứ hai là: Chuyên nhờ vào nguyện của Phật, không tự khích lệ bản thân đó là tha lực. Đó không phải là Hồi hướng của phàm tình nên còn gọi là không Hồi hướng. “Ý của từ không Hồi hướng là không dựa vào chính mình, chỉ nhờ năng lực người khác, cách Hồi hướng như thế người phàm tình không thể biết được, nên gọi là không Hồi hướng”. Đây là “Pháp Môn Tịnh Độ”, nếu quý vị nghe Pháp môn này gọi là Pháp môn không hồi hướng thì đừng nên hiểu lầm về ý nghĩa của chữ này. Rất khó nói cụ thể đoạn này, ***“Tịnh Tông gọi là Pháp môn không Hồi hướng, có người tu hay không? Có! Là người nhất tâm niệm Phật, họ không Hồi hướng theo nghi thức, vì sao? Mỗi câu Phật hiệu đều cầu sanh Tịnh Độ, mỗi câu danh hiệu đều mong muốn được thân cận A Di Đà Phật, vì thế việc Hồi hướng của họ đã tan vào câu niệm Phật. Tôi niệm Phật không mong cầu gì khác, mỗi câu danh hiệu Phật đều để cầu sanh Tịnh Độ, thân cận A Di Đà Phật, nên không cần hình thức nữa, đây gọi là không Hồi Hướng. Nhất tâm chuyên niệm, không phân tâm, Hồi hướng cũng buông bỏ luôn vì sợ vẫn tạp niệm, sợ gián đoạn, đó mới thật sự Hồi hướng đúng đắn”***.

Đại Phẩm Bát Nhã, tức là Kinh Bát Nhã nói: “Bồ Tát Hồi hướng như vậy thì không còn nghĩ lung tung, không còn thấy lung tung, không còn tâm loạn động”. Đây đang nói đến không Hồi hướng, Pháp môn không Hồi hướng của Bồ Tát tu tập, Hồi hướng không Hồi hướng, họ không còn nơi nào suy nghĩ lung tung, nghĩ về sự Hồi hướng, nghĩ về một mục tiêu, một phương hướng, nghĩ như vậy, chỉ cần có nghĩ đã gọi là vọng tưởng. Thấy điên đảo, Kiến ở đây là Kiến giải, tưởng là suy nghĩ, vẫn còn những Kiến giải sai lầm. Tâm điên đảo, tâm vẫn còn ý niệm, vẫn khởi tâm động niệm. Tôi nghĩ về tương lai sẽ đi một nơi, một mục đích. Vì sao vậy? “Vì Bồ Tát không còn tham đắm việc Hồi hướng”. Bồ Tát không còn tham muốn sanh về Thế giới Cực Lạc, không còn tham muốn thân cận A Di Đà Phật, nhưng vẫn quyết định đến Thế giới Cực Lạc, quyết định đến học tập với A Di Đà Phật. Tuy đến Thế giới Cực Lạc, nhưng không tham đắm Thế giới Cực Lạc. Tuy thấy A Di Đà Phật nhưng không quyến luyến A Di Đà Phật. Loại Hồi hướng không Hồi hướng này lại được tôn xưng “Vô Thượng Hồi Hướng”. Quát Hồ có cách lý giải: “Trong mắt phàm tình cho rằng đó là không Hồi hướng”. Người phàm phu như chúng ta thấy họ như không Hồi hướng, nhưng thực tế thì sao? Trên thực tế họ đã thực hiện Vô Thượng Hồi hướng, vì sao vậy? Vì nó đã tương ứng với sự viên mãn của Tánh-đức, giống như trong Tự tánh không có phân biệt, không có chấp trước, không khởi tâm động niệm. Tuy hằng ngày vẫn niệm Phật, nghe Kinh, đọc tụng, nhưng niệm Phật mỗi ngày với tâm thanh tịnh, không vướng một hạt bụi trần, trong tâm họ có sự cầu nguyện không? Có! Nhưng không cần hình thức, có cầu nguyện nhưng chẳng khác không cầu nguyện, có niệm nhưng chẳng khác không niệm, con người này đã nhập vào cảnh giới “Tam-muội”, những người phàm phu không thể tưởng tượng được. Chẳng

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

những phạm phu trong sáu đường không hiểu con người này, mà pháp giới Tứ Thánh cũng như vậy. Trong mười pháp giới có Thanh Văn, Duyên Giác, Bồ Tát, Phật. Kiểu niệm Phật này gọi là “Thật Tướng Niệm Phật”, một trong bốn loại niệm Phật, công đức chân thật.

Chúng ta xem tiếp phần dưới: “Nói chung Tịnh Độ là Pháp môn tha lực”. Là Pháp môn cần nhờ oai thần bốn Nguyên của A Di Đà Phật gia trì. Sáu chữ danh hiệu Di Đà và Nguyên Hải Nhất Thừa đều là tha lực, là A Di Đà Phật gia trì. Sáu chữ Nam Mô A Di Đà Phật, Phật A Di Đà Phật đã dùng phương pháp này, phương pháp chấp trì danh hiệu, tiếp dẫn mười phương chúng sanh. Những người có Tín có Nguyên muốn niệm một câu danh hiệu Phật là đã có duyên với Phật A Di Đà, vì Phật cứu độ người có duyên.

(1055lh. Trích từ tập 388. Giảng Tịnh Độ Đại Kinh Giải Diễn Nghĩa lần thứ 11(01-5-2011, HongKong). Chuyển Ngữ: Minh Tuệ, Biên Tập: Minh Tâm).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

1056. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. “TRƯỚC KIẾP NẠN, CHÚNG TA DÙNG CÁCH NÀO ĐỂ CỨU CHÍNH MÌNH? CHỈ CÓ NIỆM PHẬT, NGOÀI NIỆM PHẬT RA, NHỮNG PHÁP MÔN KHÁC KHÔNG CỨU KỊP, CHỈ CÓ NIỆM PHẬT MỚI CỨU GẤP ĐƯỢC, CHỈ CÓ CẦU SANH TỊNH ĐỘ, THÂN CẬN A DI ĐÀ PHẬT, CHỈ CÓ MỘT BIỆN PHÁP DUY NHẤT ĐÓ THÔI, CHỈ CÓ MỘT BIỆN PHÁP NHẤT NHẤT RÓT RÁO ĐÓ THÔI, CHÍNH XÁC LÀ NGƯỜI CÓ NIỀM TIN SẼ ĐƯỢC ĐỘ”.

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không

Một người tu hành chân chính, không ai là không tùy nguyện được vãng sanh. Như lời khai thị trong Hội Sớ: “Chỉ tại Tin một niệm, không cần niệm nhiều ít”. Niệm Phật được bao nhiêu không quan trọng, cốt là “Tin” ở một niệm, một niệm Tịnh Tín mới là quan trọng! Tiếc là lòng Tin của chúng ta không vững vàng, niệm đầu thì Tin, nhưng niệm thứ hai thì hết Tin, giờ phải làm sao? Niệm bao nhiêu chỉ bằng phương pháp niệm một thứ, chỉ Tin ở một niệm, không cần niệm nhiều ít, điều này là dùng Lý để nói.

Nếu nói về Sự, chúng ta xem Cư sĩ Hoàng Niệm Lão đã làm tấm gương cho chúng ta. Trước khi vãng sanh độ sáu tháng, ông bỏ tất cả những ràng buộc, nhất tâm niệm Phật, mỗi ngày ông còn đếm được đã niệm 14 vạn tiếng, niệm nửa năm như thế ông mới mất. Ông đã để lại cho chúng ta một bài học, những người hiện đại như chúng ta, hiện đại là thời gian nào? **“Trước kiếp nạn, chúng ta dùng cách nào để cứu chính mình? Chỉ có niệm Phật, ngoài niệm Phật ra, những Pháp môn khác không cứu kịp, chỉ có niệm Phật mới cứu gấp được, chỉ có cầu sanh Tịnh Độ, thân cận A Di Đà Phật, chỉ một biện pháp duy nhất đó thôi, chỉ có một biện pháp nhất**

nhất rất ráo đó thôi, chính xác là người có niềm Tin sẽ được độ”. Nếu quý vị không Tin tưởng, chắc chắn quý vị sẽ trôi lăn theo nghiệp. Chúng ta đã biết, trôi lăn theo nghiệp thì chịu khổ không thể tả! Chúng ta cần có Trí huệ, cần có niềm Tin, chúng ta đã học Phật bao nhiêu năm nay, không thể bỏ công. Nếu thiên tai xảy đến, chúng ta luống cuống, thì mọi việc đã quá muộn, những công lao từ trước đến nay đều đổ xuống sông. Chúng ta cần có niềm Tin kiên định, chúng hiểu rõ thật tướng các pháp trong vũ trụ, chúng ta nắm rõ quy luật “Nhân-Quả”. Kinh Hoa Nghiêm đã nói với chúng ta mười thứ như vậy: “Nhân vậy, quả vậy, duyên như vậy, báo như vậy”, nghiệp nhân quả báo đã quá rõ ràng. Nói về Sự, gây Nhân lành thì được Quả ngọt, gây Nhân ác thì nhận Quả đắng. Chúng ta thử đối chiếu với sáu đường trong mười pháp giới, hoàn toàn rõ ràng.

Hóa giải thiên tai Bồ Lai Đẳng người Mỹ đã nói rất cụ thể và hoàn toàn tương đồng với giáo lý Đại Thừa, chỉ có bỏ ác làm lành, “nhà Phật gọi là đoạn ác tu thiện, cải tà quy chánh, tâm niệm ngay thẳng”. Khởi tâm động niệm, chúng ta nghĩ đến những lời giáo huấn của các bậc Thánh Hiền trong truyền thống xưa, gồm 12 chữ: ***“Hiếu, đễ, trung, tín, lễ, nghĩa, liêm, si, nhân, ái, hòa, bình”***, khởi tâm động niệm không trái ngược với 12 chữ này, lúc nào cũng canh cánh 12 chữ này trong lòng, tâm niệm ngay thẳng. Quý vị thuộc tâm nào? Tôi giữ tâm Hiếu, đễ, trung, tín, lễ, nghĩa, liêm, si, nhân, ái, hòa, bình thì thiên tai liền được hóa giải. Bồ Lai Đẳng nói nếu toàn thể giới làm được thì không những có thể hóa giải thiên tai trên địa cầu mà còn hướng địa cầu sang một hướng tốt đẹp hơn. Ta có thể hiểu được những lời này của ông ấy, giống như những lời dạy của Chư Phật, Bồ Tát trong giáo lý Đại Thừa. Tôi không biết Bồ Lai Đẳng có lần nào nghiên cứu Phật giáo chưa, đã có lần nào đọc Kinh Đại Thừa chưa, nhưng ba câu nói của ông ấy vẫn thường được nghe trong Kinh điển Đại Thừa do Chư Phật, Bồ Tát nói. Chúng ta có thể hiểu, hiểu rất rõ và chúng ta phải nỗ lực để thực hiện, để học tập, để Tịnh Tông ngày càng kỳ diệu, càng thù thắng, đưa tất cả những pháp ***“Thuần tịnh, thuần thiện”*** của thế gian và xuất thế dung nạp vào một câu danh hiệu A Di Đà Phật, để khi quý vị niệm một câu A Di Đà Phật thì tất cả đều được nhớ đến, tròn đầy như nhau, cực kỳ tuyệt diệu! Bởi thế xưng một danh hiệu Phật, những bậc Đại đức xưa nay, mười phương Chư Phật đều khen ngợi, vạn đức hồng danh đều có mặt trong một danh hiệu, bao gồm tất cả pháp Thuần tịnh, Thuần thiện của thế gian xuất thế gian, đều gói gọn trong một danh hiệu Phật. “Niệm một câu danh hiệu Phật tức là niệm vạn đức, vạn đức Thuần Tịnh, Thuần Thiện của thế gian, xuất thế. Bởi thế, nên tại sao rất nhiều người nói khi thiên tai đến thì nên niệm Phật, chỉ có niệm Phật, ngoài niệm Phật ra không có phương pháp nào tốt hơn”.

Chúng ta đã trải qua một thời gian khá lâu, học Tịnh Tông, học “Kinh Vô Lượng Thọ” mới có thể hiểu được, khi đã hiểu được rồi, thì bắt đầu thực hiện, nỗ lực để làm. Quý vị vẫn còn hoài nghi và không thấu suốt, nhưng tôi đã không còn hoài nghi, tôi nỗ lực làm, sáu thời chỉ có một câu danh hiệu Phật, niệm ở đâu biết đến đó, không được gián đoạn.

(1056lh. Trích từ tập 388. Giảng Tịnh Độ Đại Kinh Giải Diễn Nghĩa lần thứ 11(01-5-2011, HongKong). Chuyển Ngữ: Minh Tuệ, Biên Tập: Minh Tâm).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

1057. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. “KINH VÔ LƯỢNG THỌ, 48 NGUYỆN RÕ RÀNG NÓI VỚI CHÚNG TA, PHÀM HỄ LÀ NGƯỜI SANH ĐẾN THẾ GIỚI TÂY PHƯƠNG CỰC LẠC THÌ TƯỚNG MẠO ĐỀU NHƯ NHAU, THỂ CHẤT CŨNG GIỐNG NHAU, NGƯỜI NGƯỜI ĐỀU LÀ ‘TỬ MA CHÂN KIM SẮC THÂN’, VÌ SAO SANH ĐẾN THẾ GIỚI TÂY PHƯƠNG CỰC LẠC THÌ GIỐNG NHAU?....”

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG

Cũng có lẽ các vị muốn hỏi: “*Tướng mạo của Phật là tương đồng? Tôi xem thấy rất nhiều tượng Phật đều không giống nhau*”. Tượng Phật là do người tạo ra, tâm người không đồng nên tạo ra tượng Phật cũng không đồng, chính là đạo lý này. Nếu chân thật là Phật, tượng Phật sẽ giống nhau. Chúng ta suy xét đạo lý này, Lý nếu như tường tận thông đạt, trên Sự tướng liền sẽ không nghi hoặc. “Đoạn nghi sanh tín”.

Chúng ta xem thấy trong “*Kinh Vô Lượng Thọ*”, 48 nguyện rõ ràng nói với chúng ta, phàm hễ là người sanh đến Thế giới Tây Phương Cực Lạc thì tướng mạo đều như nhau, thể chất cũng giống nhau, người người đều là “*Tử Ma Chân Kim Sắc Thân*”. Vì sao sanh đến Thế giới Tây Phương Cực Lạc thì giống nhau? *Sanh đến Thế giới Tây Phương Cực Lạc, bao gồm tất cả vọng tưởng, phân biệt, chấp trước đều Buông-xả rồi, trong tâm mọi người đều nghĩ A Di Đà Phật, trong miệng đều niệm A Di Đà Phật, tự nhiên tướng mạo liền giống nhau. Chỉ có một ý niệm là A Di Đà Phật, đây là thành tựu của chính chúng ta*”. Sau khi chính mình thành tựu thì chắc chắn sẽ không còn tự tư tự lợi, chắc chắn không nói đến Thế giới Tây Phương Cực Lạc để đi hưởng phước, không có đạo lý này. Bạn tất nhiên giống A Di Đà Phật, Chư Phật Như Lai đến mười pháp giới phổ độ chúng sanh, không cần người khác khuyên bạn, cũng không cần người khác phái bạn đi, bạn tự nhiên liền sẽ đi. Giống như Chư Đại Bồ Tát vậy. Chúng sanh có cảm, bạn tự nhiên liền ứng, đáng dùng thân gì để độ thì bạn liền hiện ra thân đó để độ.

Mọi người đọc: “*Quán Thế Âm Bồ Tát Phổ Môn Phẩm*” đều biết được Quán Thế Âm Bồ Tát có 32 ứng thân. Người vãng sanh đến Thế Giới Cực Lạc, cho dù là cõi Phàm Thánh Đồng Cư, Hạ Hạ Phẩm vãng sanh cũng viên mãn đầy đủ 32 ứng thân. Đây là không thể nghĩ bàn của Tịnh Độ. Vì sao vậy? Trên Kinh nói được rất rõ ràng, bốn cõi của Thế giới Tây Phương, cõi Phàm Thánh Đồng Cư là phiền não tập khí chưa đoạn, nếu như tu học các Pháp môn khác thì vẫn cứ ở trong sáu cõi luân hồi, ngay sáu cõi cũng không ra khỏi, hay nói cách khác, không thể nói đến thành tựu. Cho dù sanh đến Cõi Phương Tiện Hữu Dư, cũng chỉ là Buông-xả chấp trước,

còn vọng tưởng, phân biệt thì vẫn chưa Buông-xả. Nếu dùng Phật Kinh để nói, “Kiến Tư Phiền Não” đoạn rồi, Trần Sa Vô Minh chưa đoạn, tuy có thể siêu việt sáu cõi, nhưng vẫn không thể ra mười pháp giới. Người vãng sanh của cõi Thật Báo Trang Nghiêm thì không có lời nào để nói. Đó là chân thật có thành tựu, siêu việt mười pháp giới. Đây là sự thù thắng của Tịnh Độ Tông. Do vậy, có thể thấy, nếu chúng ta xả bỏ Pháp môn này, tu học bất cứ Pháp môn nào cũng cần phải đoạn “Kiến Tư phiền não”, “Trần Sa phiền não”, thì mới có thể ra được, thế nhưng thực tế mà nói, chắc chắn không phải chính mình có năng lực đoạn hai loại phiền não này.

Cho nên, tôi gặp một số Đại đức, bao gồm trong Chú Sớ những Tổ sư đời Minh, Thanh, chúng ta thường đọc được, nếu như không Trì danh, không theo Pháp môn vãng sanh này thực tế mà nói, phạm phu phước mỏng như chúng ta thì không thể cứu. Chúng ta đọc qua những văn tự này, nghe người khác nói như vậy, quay lại bình lặng mà suy xét, họ nói một chút cũng không sai.

“Tịnh Tông tuy là “đạo dễ hành”, nhưng “dễ” cũng không phải là dễ dàng ngay trong tưởng tượng, mà chỉ dễ dàng hơn so với các Pháp môn khác. Bạn không được hiểu sai. Các Pháp môn khác phải đoạn Phiền não, còn Tịnh Tông dạy bạn “phục Phiền não”, phục so với đoạn thì dễ dàng hơn. Nếu như Phiền não của chúng ta không thể phục được thì ngay đời này chúng ta không thể đi được. Nhất định phải nên biết, nhất định phải nhớ rõ ràng. Lời nói này là Phật nói”, không phải người thông thường nói. Phiền não là phải phục được. Tuy gốc của Phiền não chưa đoạn, thế nhưng nó không khởi tác dụng. Người xưa có một thí dụ rất hay, giống như “*đá cuội đè cỏ*”, tuy là chưa trừ được gốc nhưng đè ép nó xuống, nên nó không khởi tác dụng. Thế nhưng nếu đá cuội này lấy đi, cỏ lại đâm chồi lên. Việc này so với Đoạn phiền não thực tế là quá dễ dàng. Hay nói cách khác, nếu như chúng ta hy vọng ở ngay trong đời này thành tựu, ngay trong đời này quyết định vãng sanh, thì trước tiên phải đem luân hồi Buông-xả.

Làm sao Buông-xả luân hồi? Buông-xả tâm luân hồi. Tâm luân hồi là gì? “Kiến Tư phiền não”, Kiến giải sai lầm, Tư tưởng sai lầm tạo thành sáu cõi luân hồi, cho nên gọi là “Kiến Tư phiền não”. “*Kiến phiền não*” là trên kiến giải sai lầm, “*Tư phiền não*” là trên tư tưởng có sai lầm. Nếu chúng ta hàng phục được Kiến Tư phiền não, không để nó khởi tác dụng, không để nó khởi hiện hành, thì chúng ta niệm mỗi câu Phật hiệu này liền tương ứng với A Di Đà Phật. Cũng giống như sóng vô tuyến điện hiện tại vậy, sóng điện này của chúng ta phát ra, bên kia Ngài liền tiếp nhận được. Đôi bên chân thật làm đến cảm ứng tương thông, vậy thì thông rồi.

“Hiện tại chúng ta ngày ngày niệm Phật, niệm qua mấy năm, niệm qua mấy chục năm, nhưng tin tức này vẫn không thông, do nguyên nhân gì?” Phiền não của chúng ta chưa phục được, cho nên không thông. Điều quan trọng nhất trong Phiền não, căn bản của căn bản, trong lúc giảng giải tôi thường hay nói qua với các vị, là Tự tư tự lợi. Cách nói này của tôi mọi người đều dễ hiểu, thuật ngữ trên Kinh Phật gọi là “Thân Kiến”. Thân kiến chính là Tự tư tự lợi. Tất cả đều muốn vì ta, vậy thì

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

xong rồi. Ngày nay chúng ta đoạn Phiền não cũng tốt, phục Phiền não cũng tốt, đều phải hiểu được bắt tay từ căn bản. Tông Môn nói tu từ căn bản, Giáo Hạ cũng không ngoại lệ.

(1057lh. Trích từ tập 181. Giảng Kinh Văn Kinh Vô Lượng Thọ lần thứ 10, năm 1998. Căn Dịch: Cư sĩ Vọng Tây và Ban Biên Tập: Tịnh Không Pháp Ngữ).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

1058. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. CHÚNG TA MUỐN ĐƯỢC TÂM THANH TỊNH PHẢI: “BUÔNG-XẢ TỰ TỰ TỰ LỢI, BUÔNG-XẢ PHẢI QUẤY NHÂN NGÃ, BUÔNG-XẢ DANH VẤN LỢI DUỖNG, BUÔNG-XẢ THAM-SÂN-SI- MẠN, TÂM CỦA BẠN LIỀN THANH TỊNH, CHỈ CẦN NHỮNG THỨ NÀY CÓ CHÚT NÀO XEN TẠP BÊN TRONG, TÂM CỦA BẠN LIỀN KHÔNG THANH TỊNH. TÂM KHÔNG THANH TỊNH THÌ SANH RA PHIỀN NÃO, KHÔNG SANH TRÍ HUỆ”.

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG

Mỗi niệm không vì chính mình, mỗi niệm vì chúng sanh, vì xã hội, vì Chánh Pháp cứu trụ, con người này không sanh phiền não, mới là chân thật sanh trí huệ. Người chân thật sanh Trí huệ quyết định ngày ngày sám hối, ngày ngày cải lỗi, ngày ngày tiến bộ, cho nên “*Cải tiến*”, cải lỗi thì tiến bộ rồi, không thay đổi thì làm sao có thể tiến bộ? “*Nếu muốn tiến bộ thì ngày ngày cải lỗi. Nếu muốn cải lỗi thì ngày ngày phải biết lỗi. Biết lỗi chính là nhà Phật gọi là “Khai ngộ”*”. Bạn chân thật giác ngộ rồi, biết được chính mình có lỗi, chịu cải sửa, tuy là khai ngộ rồi, nhưng không tu hành thì không ích gì, quả báo vẫn tự chịu. Nói ra nhiều lời như vậy, nhưng ý nghĩa vẫn chưa nói được thấu triệt. Tôi không biết các vị đồng tu nghe rồi, có thể thể hội được mấy phần?

“*Chỗ này là nói niệm Phật, niệm Phật phải niệm bằng cách nào? Bồ Tát Đại Thế Chí ở trong “Niệm Phật Viên Thông Chương” dạy chúng ta phương pháp, có tám chữ “Gom nhiếp sáu căn, tịnh niệm tương tục”*”. Câu “*gom nhiếp sáu căn*” cùng câu Mạnh Tử nói: “*Học vấn chi đạo vô tha, cầu kỳ phóng tâm nhi kỷ*”, tâm của chúng ta đều phóng ra bên ngoài, mắt thấy sắc thì tâm liền chạy đến nơi sắc, tai nghe tiếng thì tâm liền chạy đi nghe tiếng. Mạnh Tử nói học vấn là gì? Bạn có thể đem tâm tán loạn bên ngoài thu nhiếp lại, đây là học vấn. Cách nói này cùng ý nghĩa của “*gom nhiếp sáu căn*” là hoàn toàn như nhau. Nói đơn giản là “*gom Tâm*”, cũng chính là chúng ta bình thường nói “*Buông-xả vọng tưởng, phân biệt, chấp trước*”. Buông-xả vọng tưởng, phân biệt, chấp trước, chính là “*gom nhiếp sáu căn*”. Sau đó, cái niệm đó mới là Tịnh niệm. Tâm thanh tịnh, Tâm thuần thiện, Tâm thuần tịnh, không có chút nào ô nhiễm.

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

“Chúng ta đơn giản giới thiệu về Thanh tịnh. Buông-xả tự tư tự lợi, Buông-xả phải quấy nhân ngã, Buông-xả danh vọng lợi dưỡng, Buông-xả Tham, sân, si, mạn, Tâm của bạn liền thanh tịnh. Chỉ cần những thứ này có chút nào xen tạp bên trong, Tâm của bạn liền không thanh tịnh. Tâm không thanh tịnh thì sanh ra Phiền não, không sanh trí huệ”.

Cho nên, tôi thường hay khuyến khích đồng tu chúng ta, các vị, mọi người đến đây phát tâm học giáo, phát tâm tương lai làm một vị Pháp sư giảng Kinh hoằng pháp, pháp sư giảng Kinh muốn đem Kinh giảng Kinh cho tốt, thì nhất định phải khai trí huệ. Nếu muốn khai trí huệ nhất định phải đoạn Phiền não, không nên có chút nào tự tư tự lợi, phải quấy nhân ngã, tham-sân-si-mạn, năm dục, sáu trần, có một chút xíu này xen tạp thì Kinh của bạn giảng liền không tốt. Cho nên, tôi thường hay phụng khuyến mọi người, phát tâm giảng Kinh, nhất định phải phát tâm Buông-xả tất cả chấp sự trong tự viện, không nên đi làm cái gì là hội trưởng hội Phật giáo, làm trụ trì phương trượng gì đó. Vừa làm thì xong rồi. Chắc chắn bạn mất đi tâm thanh tịnh, bạn bị ô nhiễm rồi. Bạn có thể nắm chắc lấy, phải gìn giữ được, tiền tài một xu cũng không cần đến. Vì sao vậy? Ô nhiễm!. **“Tài, sắc, danh, thực, thù”** đều là ô nhiễm. Bạn phải đem nó Buông sạch sẽ, đời này Kinh bạn liền giảng được tốt. Bạn liền giống như Phật Đà vậy. Rộng độ chúng sanh vậy. Đời sống của chính mình nhất định phải giữ lấy thanh bản, quyết không phan duyên.

(1058lh. Trích từ tập 182. Giảng Kinh Văn Kinh Vô Lượng Thọ lần thứ 10, năm 1998. Căn Dịch: Cư sĩ Vọng Tây và Ban Biên Tập: Tịnh Không Pháp Ngữ).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

1059. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. “LÃO CƯ SĨ HOÀNG NIỆM TỔ TRONG CHÚ GIẢI NÓI ĐƯỢC RẤT HAY. ÔNG NÓI, BỐN CÂU KINH VĂN ‘NGÃ NHƯỢC THÀNH CHÁNH GIÁC, LẬP DANH VÔ LƯỢNG THỌ, CHÚNG SANH VĂN THỦ HIỆU, CÂU LAI NGÃ SÁT TRUNG’ LÀ TRUNG TÂM CỦA ĐẠI NGUYỆN, LÀ TOÀN BỘ TRÒNG MẮT CỦA KINH VÔ LƯỢNG THỌ, LÀ DIỆU THỦ CỦA MƯỜI PHƯƠNG NHƯ LAI ĐỘ CHÚNG SANH, LÀ BẢO THUYỀN CỦA TẤT CẢ CHÚNG SANH SIÊU VIỆT SÁU CỒI LUÂN HỒI”.

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không

Kinh Văn: “Ngã nhược thành chánh giác

Lập danh Vô Lượng Thọ

Chúng sanh văn thủ hiệu

Câu lai ngã sát trung

Sự thù thắng của “**Pháp Môn Tịnh Tông**” vượt hơn tất cả các Pháp môn khác. Trong số đồng tu nhà Phật, có không ít người nêu ra nghi vấn đối với vấn đề này. Trên Kinh điển Đại Thừa, Phật thường nói: “**Pháp môn bình đẳng không có cao thấp**”, tại vì sao cứ tán thán Tịnh Độ? Lý do ở chỗ nào? Ngày nay chúng ta giảng đến bài Kệ này, không thể không lược nói mấy câu. Sự thù thắng của Pháp môn này, thực tế mà nói chính là Pháp môn này đơn giản, dễ dàng, ổn định, thành tựu lại thù thắng không gì bằng. Đây là chỗ các Pháp môn khác không thể so sánh. Ở trên Lý mà nói thì Pháp môn đích thực là bình đẳng, còn trên Sự mà nói thì Pháp môn này quá thuận tiện, người người đều có thể tu, người người đều có thể thành tựu. Sự thù thắng ưu việt là bình đẳng thành tựu. Cũng giống như trên đề Kinh nói: “**Thanh Tịnh, Bình Đẳng, Giác**”. Pháp môn này, trên từ Bồ Tát Đẳng Giác, dưới từ chúng sanh Địa ngục đều có thể thọ trì, đều có thể học tập; người không phân quý tiện, trí ngu; không giống như một số Pháp môn khác, đối với Thượng căn lợi trí thì thích hợp, nhưng Trung-Hạ căn thì cảm thấy khó khăn, hay ngược lại, có một số Pháp môn thuận tiện, đối với Hạ căn, nhưng Thượng căn thì không được lợi ích. Cho nên, người xưa thường nói: Pháp môn này là: “**Phổ nhiếp ba căn, lợi độn đều sâu**”. Đặc biệt là ở vào thời đại hiện đại này của chúng ta, thời đại này chân thật giống như trên “**Kinh Lăng Nghiêm**” đã nói: “*Tà sư nói pháp nhiều như cát sông Hằng*”. Chúng ta có thể ở trong xã hội này không bị mê hoặc của Tà tri tà kiến thì tương đối không dễ dàng rồi, đây chính là trong Phật pháp thường nói: “*đầy đủ trí huệ chân thật, thiện căn phước đức chân thật*”. Nếu như đối với Pháp môn này có thể có lòng Tin kiên cố, không chút nghi hoặc, đương nhiên sự việc này hơi khó. Chúng ta thường nói phải xây dựng lòng Tin kiên cố, cần phải đầy đủ một trong hai điều kiện:

“**Điều kiện thứ nhất là thâm nhập Kinh Tạng**”. Bạn đối với tất cả những đạo lý trong Kinh luận của Phật Đà phải thông đạt tường tận thì bạn sẽ không hoài nghi, không bị tà tri tà kiến làm dao động. Đây là người chúng ta thường nói là Thượng căn lợi trí. Người thứ hai tuy là họ không có trí huệ, không thể nào thông đạt Kinh luận Phật pháp, thế nhưng thiện căn phước đức của họ sâu dày, họ hiểu thiện hiểu đức. Sau khi tiếp xúc Phật pháp, họ liền có thể kiên định Tín tâm, thành tựu Tín-Nguyện, cũng không bị xã hội dẫn sai đường, sẽ không đoạ trong tà tri tà kiến. Hai người này ngay trong một đời này chắc chắn thành tựu, cũng giống như người xưa gọi là người đương cơ đối với Pháp môn này.

Nếu không thuộc về hai loại người này, ngay trong đời này có thể thành tựu hay không thì phải xem duyên phận. Ngày xưa “**Đại Sư Thiện Đạo nói: “Luôn là ở duyên ngộ không đồng”. Câu nói này rất hay. Nếu như họ có thể gặp được duyên phận tốt, gặp được thiện tri thức tốt, gặp được đạo tràng tốt, đạo tràng như Lý như Pháp, gặp được đồng tham đạo hữu tốt, họ liền thành tựu. Nếu không thể gặp được, họ cũng tùy theo sóng mà trôi đi, cũng chắc chắn là trống qua một đời này**”.

“Lão Cư sĩ Hoàng Niệm Tổ trong Chú giải nói được rất hay. Ông nói, bốn câu Kinh văn “Ngã nhược thành chánh giác, lập danh vô lượng thọ, chúng sanh văn thử hiệu, câu lai ngã sát trung” là trung tâm của Đại nguyện, là toàn bộ tròn mắt

của “Kinh Vô Lượng Thọ”, là điều thủ của mười phương Như Lai độ chúng sanh, là bảo thuyền của tất cả chúng sanh siêu việt sáu cõi luân hồi”. Nhận biết bốn câu này không dễ dàng, nếu không phải là người tái sanh thì bày ra trước mặt cũng không thấy ra. Chúng ta muốn biết một người có kiến địa hay không, có phải là thiện tri thức chân thật hay không, chính là ở chỗ xem họ có nhận biết đối với Kinh Luận hay không. Bốn câu này chính là tổng kết 48 Nguyên, hay nói cách khác, 48 Nguyên là từ bài Kệ này mà diễn giải ra, triển khai ra. Toàn bộ “Kinh Vô Lượng Thọ” là từ 48 nguyên diễn giải ra. Hướng lên trên mà mở rộng, một bộ “Đại Phương Quảng Phật Hoa Nghiêm Kinh” chính là diễn giải của “Kinh Vô Lượng Thọ”, một Đại Tạng Giáo mà Thế Tôn đã nói trong 49 năm chính là diễn giải của “Đại Phương Quảng Phật Hoa Nghiêm Kinh”. Từ diễn giải đến sau cùng chính là bốn câu này, cho nên bốn câu này rất quan trọng.

“Nếu ta thành chánh giác”, “ta” là A Di Đà Phật tự xưng. Ngài nói giả sử Ngài thành được “Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác Bồ Đề”, cũng chính là nhân gian chúng ta thường gọi “đắc đạo rồi, thành Phật rồi”. Kỳ thật chúng ta đắc đạo, nói thành Phật, danh từ này rất chung chung, rất hàm hồ. Bạn nói đắc đạo, chúng được Tiều Thừa Tu Đà Hoàn cũng gọi là đắc đạo, chúng được A La Hán cũng gọi là đắc đạo. Do vậy, có thể biết, trong đây có cạm sâu khác biệt rất lớn. Thành Phật thì có Phật của Quyền Giáo, có Phật trong Thật Giáo. Đồng tu quen thuộc Pháp Đại Thừa đều biết. Viên Giáo Sơ Trụ Bồ Tát “*Minh tâm kiến tánh, kiến tánh thành Phật*” cũng là Phật thật, không phải Phật giả. Trong Phật thật có 42 vị thứ, cũng chính là 42 giai cấp. Phật mà ở chỗ này nói là một giai cấp tối cao, chúng ta thường nói Phật quả cứu cánh viên mãn. A Di Đà Phật chúng đắc rồi, chúng đắc Phật quả cứu cánh. Danh hiệu của Phật là “*lập danh Vô Lượng Thọ*”. “Vô Lượng Thọ” là phiên dịch Hoa ngữ, Phạn văn gọi là “A Di Đà”, lập danh A Di Đà, ngày nay chúng ta gọi là “A Di Đà Phật”. Ý nghĩa của A Di Đà là vô lượng, vô biên, hư không pháp giới không có pháp nào không bao gồm trong đó.

Thích Ca Mâu Ni Phật khi đang giảng “Kinh A Di Đà”, đem ý nghĩa “A Di Đà Phật” này vì chúng mà nói ra. Ngài nói là “Vô Lượng Thọ”, “Vô Lượng Quang”. Phật nói hai danh hiệu này, chúng ta phải có thể thể hội. “Vô Lượng Quang” là quang minh biến chiếu, là nói không gian. “Vô Lượng Thọ” là nói quá khứ, hiện tại, vị lai, là nói thời gian. Hay nói cách khác, Vô Lượng Thọ và Vô Lượng Quang chính là người hiện tại chúng ta nói là thời gian và không gian. Các vị tưởng tượng, có pháp nào ở ngoài “Thời-Không” hay không? Không có pháp nào siêu việt Thời-Không, Thời-Không bao gồm hết tất cả pháp. Do đây có thể biết. Vô Lượng Thọ hoặc giả gọi là Vô Lượng Quang, hoặc giả gọi là A Di Đà, chính là tổng danh xưng của tất cả Pháp hư không pháp giới vô lượng vô biên, là tổng đề mục của tất cả “Vạn Pháp”.

(1059h. Trích từ tập 183. Giảng Kinh Văn Kinh Vô Lượng Thọ lần thứ 10, năm 1998. Căn Dịch: Cư sĩ Vọng Tây và Ban Biên Tập: Tịnh Không Pháp Ngữ).

1060. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. “PHÁP MÔN NIỆM PHẬT THÂM DIỆU KHÔNG GÌ BẰNG. ĐÂY LÀ THỂ TÔN NÓI Ở TRÊN KINH ĐẠI TẬP: NẾU NGƯỜI CHỈ NIỆM A DI ĐÀ PHẬT... THÍCH CA MÂU NI PHẬT NÓI: VÔ THƯỢNG THÂM DIỆU THIÊN, LỜI NÓI NÀY LÀ THẬT. CHO NÊN PHÁP MÔN NÀY CHƯ PHẬT TÁN THÁN, TU HỌC PHÁP MÔN NÀY CÓ CHƯ PHẬT HỘ NIỆM, CÓ LONG THIÊN, THIÊN THẦN BẢO HỘ”.

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không

Cần phải nên trong tâm không nhiễm một trần, tâm cảnh là một, thì cái tâm này là Châm-tâm, tâm này là **“tâm Chân thành, tâm Thanh tịnh, tâm Bình đẳng”**. Dùng cái tâm này để niệm Phật, đây gọi là “Tịnh niệm”, chắc chắn không có chút nào xen tạp. Liên tục, vĩnh viễn không hề gián đoạn, đây là thật niệm. Họ niệm không có gián đoạn, không niệm cũng không có gián đoạn. “Do vậy, có thể biết, không gián đoạn không phải niệm danh hiệu của Phật, mà là niệm cái tâm đó của Phật, trong tâm có Phật”.

Phật là gì? Phật là “viên mãn Đại-giác”. Chúng ta nói rõ ràng một chút, Phật chính là **“Giác- Chánh- Tịnh”**. *“Tự Tánh Giác, Tự Tánh Chánh, Tự Tánh Tịnh”* vĩnh viễn không mất đi, đây gọi là liên tục. Đây là phương pháp niệm Phật của Bồ Tát Đại Thế Chí. Chúng ta hiểu rõ rồi, muốn học nhưng không học được, học được không giống. Nguyên nhân là gì vậy? Chúng ta không đạt đến cảnh giới đó của Bồ Tát. Cho nên mọi người học “Kinh Lăng Nghiêm” nhất định phải nên biết, “Kinh Lăng Nghiêm” 25 viên thông, 25 vị Bồ Tát này là địa vị gì vậy? Viên Giáo Sơ Trụ. Đó là Đại Thừa không phải Tiểu Thừa.

Hiện tại có một số đồng tu chuyên tu Pháp môn này, học Pháp môn của Đại Thế Chí, vấn đề là học được giống hay là học được không giống? Đoạn khai thị này của Bồ Tát có thể chân thật lý giải viên mãn hay không? Thật làm rõ ràng rồi, thật làm tường tận rồi, cũng có phương pháp để sơ học bắt tay vào. Sơ học bắt tay vào vẫn là dùng một câu Phật hiệu này sáu chữ hồng danh, đem vọng tưởng, phân biệt, chấp trước của chính mình niệm tiêu mất. Đây là cảnh giới hiện tiền của chúng ta.

Nếu chúng ta không niệm Phật, thì nghĩ tưởng xằng bậy, vọng tưởng triền miên, ngay buổi tối đi ngủ cũng không thành thật, vẫn khởi vọng tưởng, vẫn còn đang thấy ác mộng. Nằm mộng là khởi vọng tưởng. Cho nên, “Vọng tưởng, phân biệt, chấp trước” của chúng ta trước giờ chưa từng gián đoạn. Các Bồ Tát là Tịnh niệm liên tục, chúng ta là ngày ngày vọng tưởng tiếp nối. Làm thế nào để đem những tạp niệm này chuyển biến thành Tịnh niệm thì chúng ta thành công rồi.

Tịnh niệm là gì? “**Không có vọng tưởng, không có phân biệt, không có chấp trước**”, đây gọi là Tịnh niệm. Việc này trong lúc chúng ta giảng giải đã nói qua rất nhiều lần. Gốc của “Vọng tưởng, phân biệt, chấp trước” từ chỗ nào mà sanh khởi

vây? Từ ngã chấp sanh khởi. Nói thô một chút, từ ý niệm tự tư tự lợi mà sanh khởi. Nếu như chúng ta không đem cái tự tư tự lợi xả bỏ đi, chúng ta ngay đời này muốn niệm Phật đến công phu thành khởi là việc khó. **“Có người niệm cả một đời đều không cách gì làm được đến công phu thành khởi. Người xuất gia, người tu hành lâu năm, một ngày từ sáng đến tối ở ngay trong đạo tràng tay không rời chuỗi hạt, miệng không rời Phật hiệu, niệm đến 80-90 tuổi công phu vẫn không thể thành khởi. Do nguyên nhân gì? Chưa buông bỏ cái “TA”, đây là chướng ngại lớn. Gốc bệnh chính là ngay ở chỗ này”**.

Đại sư Liên Trì trong “Sớ Sao” nói được rất hay, Ngài dùng một thí dụ, Ngài nói công phu niệm Phật **“Minh châu đầu ư trước thủy, trước thủy bất đắc bất thanh, Phật hiệu đầu ư loạn tâm, loạn tâm bất đắc bất Phật”**. Lời nói này không hề sai, thế nhưng bạn phải ghi nhớ: **“Niệm Phật cần phải buông xả vạn duyên”**, đây mới gọi là công phu. Trong vạn duyên, quan trọng nhất là Buông-xả ngã chấp. Trên “Kinh Kim Cang” nói **“Vô ngã tướng”**. Bạn có ngã tướng thì không được, công phu của bạn không đắc lực. Mỗi một người đều biết, trong Kinh Giáo Đại Thừa phải phá ngã chấp, phải phá pháp chấp. Thế Tôn năm xưa ở đời giảng Bát Nhã 22 năm, nội dung của Bát Nhã là gì? Chẳng qua là phá ngã pháp, hai chấp mà thôi. “Kinh Kim Cang” là cương yếu của “Đại Bát Nhã”, đây là Đại đức xưa nay đều khẳng định. Trên “Kinh Kim Cang” có bốn câu **“Vô ngã tướng, Vô nhân tướng, Vô chúng sanh tướng, Vô thọ giả tướng”**. Chúng ta phải hướng đến phương hướng, mục tiêu này mà nỗ lực. Đọc không ích gì, giảng không ích gì, tâm hạnh tương ưng mới có thọ dụng, cho nên phải nỗ lực làm.

Tổ sư Đại đức thường hay khích lệ chúng ta, **“tâm phải giống như tâm Phật, niệm phải giống ý niệm của Phật, hành vi phải giống như hành vi của Phật”**. Đó gọi là học Phật, bốn Kinh đã ghi chép, giữ tâm, ý niệm, hành vi của A Di Đà Phật, đều ở trên bộ Kinh này. **“Chúng ta đem bộ Kinh này đọc qua rất thuộc, Lý giải được rất thấu triệt, phải đem Kinh văn từng câu từng chữ thực tiễn vào ngay trong cuộc sống thường ngày của chúng ta. Đây gọi là học Phật, đây gọi là niệm Phật”**. Nhất là thực tiễn ở đời nhân xử thế, tiếp vật, chúng ta mới là chân thật phát tâm Bồ Đề, hành Bồ Tát đạo!

“Pháp Môn Niệm Phật” thâm diệu không gì bằng. Đây là Thế Tôn nói ở trên Kinh Đại Tập: “Nếu người chỉ niệm A Di Đà Phật tức là vô Thượng thâm diệu Thiền”. Niệm câu Phật hiệu này không chỉ là Thiền, Thích Ca Mâu Ni nói là “Vô thượng thâm diệu Thiền”. Lời nói này là thật. Cho nên, Pháp môn này Chư Phật tán thán, tu học Pháp môn này có Chư Phật hộ niệm, long thiên, thiện thần bảo hộ. Trong những năm gần đây, chúng ta rất rõ ràng quán sát được sự thật này. Chúng ta giảng Kinh ở rất nhiều nơi trên thế giới, giảng các Kinh luận khác, bao gồm “Kinh Hoa Nghiêm” đều không sánh được pháp duyên thù thắng của “Kinh Vô Lượng Thọ”. Đây là nguyên nhân gì? Chỗ này chúng ta liền thể hội được, đây là Chư Phật hộ niệm, long thiên thiện thần ủng hộ, cho nên giảng Bộ Kinh này thì pháp

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

duyên đặc biệt thù thắng. Tôi chính mình giảng Kinh trên 40 năm sâu sắc thể hội được, quá rõ ràng rồi. **“Chư Phật hộ niệm bởi vì Pháp môn này là Vô Thượng thâm diệu Thiên. Như Lai tâm tâm tương ấn, Tổ Tổ tâm tâm tương truyền chính là Pháp môn này!”**.

(1060lh. Trích từ tập 187. Giảng Kinh Văn Kinh Vô Lượng Thọ lần thứ 10, năm 1998. Căn Dịch: Cư sĩ Vọng Tây và Ban Biên Tập: Tịnh Không Pháp Ngữ).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT.

1061. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. “PHIỀN NÃO CHƯỚNG và SỞ TRI CHƯỚNG” là gì?

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG

Bồ Tát Pháp Tạng thị hiện tu hành chứng quả, nguyện thứ nhất là **“Như Phật vô ngại trí, sở hành từ mãn hạnh”**. **“Chúng ta chính mình tu hành cần phải có trí huệ, không có trí huệ thì tu mù luyện quáng”**. Không thể không có Trí huệ. Trí huệ từ nơi nào mà có? Phải nên biết, trí huệ của chúng ta bị phiền não che mất rồi. Phiền não chướng chính là tự tư tự lợi, Tham-sân-si-mạn. Ngoài ra còn có một chướng ngại chính là “sở tri chướng”. Sở tri chướng là gì? Là kiến giải của chính mình. Người Trung Quốc chúng ta thường nói là “Thành kiến”, một người nào đó thành kiến rất sâu, tự cho là vậy. Chướng ngại này cũng rất nghiêm trọng.

Phiền não chướng và Sở tri chướng, hai loại chướng ngại này che mất rồi. **“Pháp Môn Tịnh Tông”**, chính là dùng một câu Phật hiệu này để phá trừ hai chướng, hồi phục tâm thanh tịnh của chính mình. Trước tiên độ chính mình, lại giúp đỡ chúng sanh, cũng chính là trước thành tựu trí huệ của chính mình, sau đó trí huệ hiện tiền rồi, có năng lực vì tất cả chúng sanh diễn nói diệu Pháp, giúp đỡ cho tất cả chúng sanh không có chướng ngại, tự lợi và lợi tha. Cho nên, nhất định phải cầu Trí huệ.

Các vị phải ghi nhớ, muốn cầu trí huệ nhất định phải đoạn phiền não trước. Ở trong cuộc sống mà rèn luyện, ngay trong đối nhân, xử thế, tiếp vật, mà rèn luyện. Phật dạy Bồ Tát Tứ Nhiếp, Lục Độ chính là biện pháp cụ thể để rèn luyện. Phật dạy chúng ta tu Bồ-thí. Điều thứ nhất trong Tứ Nhiếp là Bồ-thí. Điều thứ nhất trong Lục Độ cũng là Bồ-thí. Ý nghĩa của Bồ-thí là gì? Tinh nghĩa của nó là dạy cho chúng ta ở mọi lúc, mọi nơi, khởi tâm động niệm đều vì tất cả chúng sanh mà lo nghĩ, đây gọi là Bồ-thí. Nếu như khởi tâm động niệm vì chính mình mà lo nghĩ, đây gọi là xen tạp bất thiện. Sở dĩ công phu của chúng ta không thể thành tựu chính là chúng ta cũng nghĩ đến Phật pháp, cũng nghĩ đến chúng sanh, thế nhưng không hề quên đi chính mình, đến sau cùng lợi hại của chính mình vẫn chiếm một bộ phận rất quan trọng. Thậm chí, việc tốt muốn đi giúp đỡ người khác cũng đoạn mất, cắt đi ý niệm và hành động này. Đây là gì? Phiền não khởi hiện hành, ý niệm tự tư tự lợi khởi hiện hành, thế là bạn tu nhân không viên mãn, bạn gặp được duyên không viên mãn, quả báo đương nhiên liền không viên mãn. Đạo lý này chúng ta phải hiểu.

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

“Sở hành từ mẫn hạnh”. Hành là hành vi. Trong hành vi bao gồm tư tưởng, **“ý niệm là hành vi của ý nghiệp, ngôn ngữ là hành vi của khẩu nghiệp, thân thể tạo tác là hành vi của Thân nghiệp”.** Chư Phật Như Lai, Pháp Thân Bồ Tát, các Ngài khởi tâm động niệm, lời nói việc làm đều là từ mẫn tất cả chúng sanh. Trong Phật pháp thường nói: **“Vô duyên đại từ, đồng thể đại bi”**, lân mẫn chúng sanh, cứu tế bình đẳng, hiệp trợ bình đẳng. Tồi trọng yếu trong cứu trợ tất cả chúng sanh chính là đem Phật pháp dạy cho họ, giúp đỡ họ phá mê khai ngộ. Chỉ cần họ vừa khai ngộ, họ tự nhiên liền sẽ tu học nhân viên mãn, họ sẽ được quả báo viên mãn.

(1061lh. Trích từ tập 187. Giảng Kinh Văn Kinh Vô Lượng Thọ lần thứ 10, năm 1998. Căn Dịch: Cư sĩ Vọng Tây và Ban Biên Tập: Tịnh Không Pháp Ngữ).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT.

1062. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. “CA SA” Là gì? “PHƯỚC ĐIỀN Y” Là gì?

(Trên Kinh Đại Thừa thường nói: “Mười phương ba đời Chư Phật cùng đồng một Pháp Thân”. “Một tâm, một trí huệ”. Chính là ý nghĩa này).

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG

Phật dạy chúng ta mặc y phục, cái y này gọi là Ca-Sa. Ca-Sa là gì? Ca-Sa là tiếng Phạn phiên dịch ra là **“Y nhiễm sắc”**. Nó không phải là một chánh sắc, mà rất nhiều màu sắc trộn lẫn với nhau, màu sắc này gọi là Ca-Sa. Thế nên chúng ta mặc màu sắc của y phục này, chính là rất nhiều màu sắc. Chánh sắc là năm màu. Trung Quốc cùng Ấn Độ đều là nói năm màu. **“Hong, vàng, lam, trắng, đen”** là chánh sắc. Năm loại màu sắc hỗn hợp lại với nhau mà nhuộm thành, đây gọi là màu Ca-Sa. Cách nói của người hiện tại là “Đa nguyên văn hóa”. Chúng ta mặc cái y này là đa nguyên văn hóa. Các vị mặc một loại màu sắc, đó là văn hóa đơn nguyên. Đây là đa nguyên văn hóa. Phật dạy chúng ta mặc “Y” nhất định phải nhuộm loại màu sắc này. Đây chính là mỗi giờ mỗi phút nhắc nhở bạn, tuy tộc loại là khác nhau, văn hóa khác nhau, nhưng hư không pháp giới tất cả chúng sanh là một. Khi ăn cơm, cơm cũng gọi là Ca-Sa, là cơm cùng rau hỗn hợp ở trong một cái bát, ngày trước đi bát, trong một cái bát. Ngày nay chúng ta dùng chén, để chung trong một cái chén, không phải phân ra từng món từng món, mà thấy đều hỗn hợp lại với nhau gọi là Ca-Sa vị.

Bạn xem từng li từng tí ngay trong cuộc sống thường ngày, Phật dùng pháp phương tiện này để khai phát chúng ta. Thế nhưng, chúng ta ngày ngày làm như vậy, đã làm đến vô cảm rồi, căn bản đã quên mất ý nghĩa của Phật rồi. Phật không chỉ dạy chúng ta mặc màu Ca-Sa, mà đem ra từng ô từng ô của y phục cách ra như thế này, ý nghĩa này càng sâu hơn. Mỗi một ô đại biểu cho mỗi tộc loại, đại biểu một tộc quần, đại biểu một văn hóa khác nhau. Hoặc giả chúng ta nói, đại biểu hết thấy Tôn giáo khác nhau, đắp ở trên thân là một thể. Hư không pháp giới tất cả chúng sanh là một không phải hai. **“Trên Kinh Đại Thừa thường nói: “Mười phương ba đời Chư Phật cùng đồng một Pháp Thân”. “Một tâm, một trí huệ”. Chính là ý nghĩa này”.**

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

Chúng ta xem thấy tạo tượng của người xưa, tôi ở trong thư viện lịch sử của Bắc Kinh xem thấy tượng Phật lấy ra từ lòng đất ở Thanh Châu, tượng “Phật Tỳ Lô Giá Na”. Tượng này có hơn 1700 năm rồi, màu sắc vẫn có thể nhìn thấy được. Trên Ca-Sa họa tiết của mỗi một ô, hình vẽ là mười pháp giới. Tầng trên là Pháp giới của Phật. Bên dưới là pháp giới Bồ Tát, pháp giới Duyên Giác, Pháp giới Thanh Văn. Bên dưới nữa là Địa ngục, Ngạ quỷ, Súc sanh. Tôi xem thấy họa đồ này, mới biết được Y mà chúng ta đắp gọi là **“Phước Điền Y”**.

“Phước Điền Y” là gì? Thế gian xuất thế gian, bao gồm tất cả chúng sanh có thể hòa thuận cùng sống, bình đẳng đối đãi, vậy mới gọi là Phước Điền. Cho nên Phật biểu đạt ở trong chiếc “Y” này chính là từng ô từng ô là chủng tộc khác nhau, quốc gia khác nhau, tôn giáo khác nhau đắp lên trên người, hòa thuận cùng chung sống. Mỗi một ô đều như nhau, đại biểu bình đẳng, hòa thuận cùng sống, bình đẳng đối đãi, con người này có phước.

Người nào không có phước? Đối với tất cả mọi người không bình đẳng, con người này không có phước. Họ cùng ở chung với tất cả chúng sanh chắc chắn sẽ không hòa thuận, cống cao ngã mạn, xem thường người khác. Bạn xem thường người khác thì người khác cũng xem thường bạn, trong đây mới sanh ra hiểu lầm, sanh ra oán hận, hóa thành đấu tranh. Nhà Phật thường nói: *“Oan oan tương báo, không hề kết thúc”*. Đây đều là không hiểu chân tướng sự thật mà sanh ra. Thế nên Phật nói Pháp chính là vì **“Rộng độ các hữu tình”**.

(1062lh. Trích từ tập 188. Giảng Kinh Văn Kinh Vô Lượng Thọ lần thứ 10, năm 1998. Căn Dịch: Cư sĩ Vọng Tây và Ban Biên Tập: Tịnh Không Pháp Ngữ).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT.

1063. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. “Kinh Hoa Nghiêm nói: **“CÓ THẦN CÂY, CÓ THẦN HOA, CÓ SƠN THẦN, CÓ THỦY THẦN, CÓ THẦN HỒ, CÓ THẦN SÔNG. DO ĐÂY CÓ THỂ BIẾT, TẤT CẢ VẠN VẬT THẢY ĐỀU THÔNG LINH”**.

“Chúng ta khởi lên ý niệm, sóng tư tưởng, tốc độ của sóng tư tưởng rất nhanh, trong khoảng sát na thì tận hư không khắp pháp giới”

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG

Cho đến sâu hơn một tầng, chúng ta muốn hỏi, “vì sao một người khởi tâm động niệm có thể cảm động thiên địa quỷ thần, có thể cảm động thực vật, khoáng vật?” Hoàn cảnh của chúng ta cư ngụ là khoáng vật cùng thực vật. Thực vật là cây cối hoa cỏ, khoáng vật là núi sông đất đai. Vì sao có thể cảm động? Thông thường nói cảm động người, chúng ta có thể nghĩ được thông. Cảm động thiên địa quỷ thần cũng có thể miễn cưỡng đồng ý, **“thiên địa quỷ thần cũng là chúng sanh hữu tình”**. Nhưng cây cối hoa cỏ, núi sông đất đai làm sao có thể bị cảm động? Đạo lý

này thì sâu, thế nhưng tuyệt nhiên không khó hiểu. Bạn xem thấy những người bồi dưỡng hoa cỏ, họ đối với những chậu hoa này đích thực có lòng yêu thương. Họ bồi dưỡng những cây hoa này thì hoa nở đặc biệt đẹp, chúng ta có thể mô phỏng họ. Bạn mỗi ngày lúc nào cũng tưới nước, tưới bao nhiêu lượng nước, đến lúc nào thì cho phân vào, cho lượng phân bao nhiêu, chúng ta có thể đúng pháp mà bảo chế, không sai khác chút nào, thế nhưng chúng ta trồng ra cây hoa thì không được đẹp như người ta. Do nguyên nhân gì? Họ có tâm yêu thương, chúng ta không có tâm yêu thương. Do đây có thể biết, thực vật cũng có cảm tình. Không chỉ thực vật có cảm tình, mà khoáng vật cũng có cảm tình, núi sông đất đai đều có cảm tình. Chúng ta đọc “Kinh Hoa Nghiêm”, trong **“Kinh Hoa Nghiêm nói: *Có thần cây, có thần hoa, có sơn thần, có thủy thần, có thần hồ, có thần sông. Do đây có thể biết, tất cả vạn vật thấy đều thông linh*”**. Truy tìm cội nguồn của nó, Phật nói rất hay, mười pháp giới y chánh trang nghiêm, (Chánh báo là thân thể, Y báo là hoàn cảnh đời sống của chúng ta), trong hoàn cảnh đời sống, bao gồm hoàn cảnh nhân sự và hoàn cảnh vật chất là *“bốn thị đồng căn sanh, giai thị duy tâm sở hiện, duy thức sở biến”*, chúng làm sao mà không bị cảm động?

Chúng ta hiểu rõ đạo lý này, liền biết được chúng ta chính mình không luận là bất cứ nơi nào, cho dù nơi mà người ta không thấy, nhà Nho gọi là *“thận độc”*, chỉ riêng một mình ta, không có người thấy được, “chúng ta khởi tâm động niệm tất cả động tác đều sẽ khởi lên cảm ứng với mười phương hư không pháp giới tất cả chúng sanh”. Loại cảm ứng này, dùng lời nói của khoa học gia hiện đại mà nói, chúng ta không khó thể hội, cảm ứng này gọi là sóng động.

Khoa học gia cận đại cho rằng, bao gồm tất cả hiện tượng vật chất không phải thật tại, hiện tượng này đều là huyền tượng của sóng động sanh ra. Cách nói này rất gần với cách nói của Phật Kinh Đại Thừa, đích xác là hiện tượng của sóng động. **“Chúng ta khởi lên ý niệm, sóng tư tưởng, tốc độ của sóng tư tưởng rất nhanh, trong khoảng sát na thì tận hư không khắp pháp giới”**, so với tốc độ của ánh sáng, tốc độ của sóng điện từ thì không biết là nhanh hơn gấp bao nhiêu lần. Ngôn ngữ, âm thanh, động tác của chúng ta đều có hiện tượng sóng động. Hiện tượng sóng động này là thuộc về vật chất. Hiện tượng của sóng động tốc độ tương đối chậm, nhưng cho dù là chậm, vẫn là tận hư không khắp pháp giới. Nếu chúng ta hiểu rõ đạo lý này, từ trên Lý chúng ta liền có thể tin tưởng những chân tướng sự thật này. Việc này không phải là giả. **“Như vậy, một niệm thiện của chúng ta liền tương ứng với tất cả thiện khởi lên cảm ứng tương thông. Chúng ta một niệm ác liền cùng với yêu ma quỷ quái hư không khắp pháp giới (chính là ác) khởi lên cảm ứng tương thông”**.

(1063lh. Trích từ tập 189. Giảng Kinh Văn Kinh Vô Lượng Thọ lần thứ 10, năm 1998. Căn Dịch: Cư sĩ Vọng Tây và Ban Biên Tập: Tịnh Không Pháp Ngữ).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT.

1064. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. “CHÁNH NIỆM là gì?”. “TÀ NIỆM là gì?”

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG

Một niệm không sanh gọi là Chánh-Niệm, trên Kinh Phật thường nói: “*Chánh niệm, vô niệm*”. Thế nhưng chúng ta lại không thể hiểu sai đi ý nghĩa. Vô niệm là không có bất cứ ý niệm nào, vậy thì lại sai rồi, không có bất cứ ý niệm nào thì biến thành “vô tướng định”, vô tướng định là ngoại đạo, không phải Phật pháp. Phật pháp nói chánh niệm vô niệm, chính là không có ý “tự tư tự lợi”. Bạn phải hiểu cái ý này. Vô niệm là không “Tà Niệm”.

Tà niệm là gì? Tự tư tự lợi là Tà niệm. Trên “Kinh Bát Nhã” nói rất hay: “*Ngã, nhân, chúng sanh, thọ giả*”. Bạn đối với bốn tướng này còn có chấp trước, có ngã, có nhân, hay nói cách khác, bạn còn có phân biệt, có chấp trước, dù phân biệt, chấp trước vi tế cũng đều là “Tà niệm”.

Chánh niệm là gì? Chánh-niệm là không ngã tướng, không nhân tướng, không chúng sanh tướng, không thọ giả tướng. Nửa bộ sau của “Kinh Kim Cang” nói được càn khôn thấu triệt. “*Không ngã kiến, không nhân kiến, không chúng sanh kiến, không thọ giả kiến*”. Cái “*kiến*” đó chính là ý niệm. Loại ý niệm phân biệt chấp trước này đều không có thì làm gì còn có đáng vẽ? “*Tướng*” là đáng vẽ. Ngay ý niệm cũng không còn, họ khởi tâm động niệm đều là vì tất cả chúng sanh, đây là Chánh-niệm. Bốn mươi tám nguyện phía trước của Tỳ kheo Pháp Tạng là Chánh-niệm, đây gọi là vô-niệm, không tất cả các vọng niệm. Chắc chắn không có một ý niệm vì chính mình. **Mỗi niệm vì chúng sanh, đây gọi là Chánh-tri chánh-kiến.** Chúng ta nhất định phải đem nó làm cho rõ ràng, làm cho tường tận.

(1064lh. Trích từ tập 189. Giảng Kinh Văn Kinh Vô Lượng Thọ lần thứ 10, năm 1998. Căn Dịch: Cư sĩ Vọng Tây và Ban Biên Tập: Tịnh Không Pháp Ngữ).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT.

1065. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. Kinh Phật nói: “TẤT CẢ CHÚNG SANH ĐỀU CÓ PHẬT TÁNH... PHẠM CÓ PHẬT TÁNH ĐỀU PHẢI LÀM PHẬT”.

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG

Trong “Đại Thừa Chỉ Quán” nói: “*Chân Tâm*” tất cả chúng sanh đều có “Tâm”. Phật nói được rất hay: “*Tâm sanh tất chủng chủng pháp sanh*”, “Hoa Nghiêm” nói với chúng ta thể xuất thể gian Y chánh trang nghiêm là: “*duy tâm sở hiện, duy thức sở biến*”. Thức là tác dụng của tâm. Tâm khởi tác dụng gọi là thức. Tâm là thể, thức là tác dụng. Hư không pháp giới do đây mà ra. Tâm thức là năng hiện năng biến. Y chánh trang nghiêm là sở hiện sở biến. Năng hiện năng biến là

chân thật. Sở hiện sở biến là hư vọng, là mộng huyễn bào ảnh, không phải là chân thật. Người phàm phu mê mất đi Tâm-tánh, đem cái giả xem là thật, xem những huyễn tướng hiện ra này là thật, ở trong đó khởi vọng tưởng, phân biệt, chấp trước. Từ trong vọng tưởng, phân biệt, chấp trước sanh khởi thị phi nhân ngã, “Tham-sân-si-mạn”, không ngừng tạo tác vô lượng tội nghiệp, thế là cảnh giới bên ngoài, cái huyễn tướng này liền sanh ra thay đổi, biến thành “Địa ngục, ngạ quỷ, súc sanh”. Tướng tùy tâm chuyển. Tướng của ba đường ác là từ tâm tướng biến hiện ra. Tướng của ba đường thiện cũng từ tâm tướng biến hiện ra. Trong tâm của bạn tưởng “**Thiện**” liền biến thiện, tâm tướng “**Ác**” liền biến ác, tâm tướng “**Tịnh**” liền biến cảnh giới thanh tịnh, trong tâm “**Ô nhiễm**” liền biến cảnh giới ô nhiễm. Đây mới là chân tướng sự thật.

Phật nói Pháp đã nói ra rất nhiều danh từ, ở chỗ này gọi là “Chân thật chi tế”, “Chân thật huệ” Ngài lại nói với chúng ta, Chân tâm, Tự tánh, Chân như, Phật tánh, Pháp thân, Pháp giới, Pháp tánh, trên “Kinh Lăng Nghiêm” gọi là Như Lai Tạng, thấy đều là nói một sự việc. Một sự việc, nhưng vì sao Phật nói ra nhiều danh từ như vậy? Đây là giáo học trí huệ của Phật, ý nghĩa dạy chúng ta không nên chấp trước, danh từ là giả.

Lão Tử nói: “*Đạo khả đạo, phi thường đạo, danh khả danh, phi thường danh*”. Lão Tử cũng hiểu được danh là giả danh, không nên chấp trước, Ngài phá đi những quan niệm sai lầm chấp trước danh tướng của phàm phu chúng ta. Cho nên, cùng một sự việc, một đạo lý, nhưng Phật nói ra rất nhiều danh tướng, dụng ý ở ngay chỗ này. Chúng ta hiểu rõ rồi, bạn tùy tiện nói thế nào cũng đều như nhau, quyết định không phân biệt, chấp trước. Phải ở trong đây chân thật giác ngộ. Nếu như bạn không giác ngộ, Ki-Tô giáo gọi là Giê-su, gọi Thượng Đế, chúng ta ở đây gọi là Thích Ca Mâu Ni Phật, gọi Phật là cứu cánh nhất, họ ở đó không cứu cánh. Lời nói này nói ra dường như có đạo lý, phàm phu chúng ta cho là có đạo lý, nhưng Chư Phật Như Lai cho là không có đạo lý. Vì sao không có đạo lý? Bạn ở nơi đó lại phân biệt rồi, lại chấp trước rồi. Ở trên Kinh Phật nói ra mấy câu, các đồng tu đại khái cũng đều đã từng nghe qua: “**Tất cả chúng sanh đều có Phật-Tánh**”. Lời nói này chúng ta đã nghe quen rồi. “**Phàm có Phật-Tánh đều phải làm Phật**”, lời nói này cũng đã nghe qua. Vậy tôi muốn hỏi, Thượng Đế có Phật-tánh hay không? Giê-su có Phật-tánh hay không? Thượng Đế có Phật- tánh, Thượng Đế phải nên làm Phật; Giê-Su có Phật-tánh, Giê-Su cũng phải nên làm Phật. Đây mới gọi là chân thật giác ngộ. Bạn nhìn thấy Thượng Đế, nhìn thấy Giê-Su, bạn cũng chấp tay cung kính niệm A Di Đà Phật, bạn sẽ không xem thường họ, vậy thì bạn khai ngộ rồi. Nếu bạn chưa khai ngộ, bạn nói: “*đó là ngoại đạo, đó là Ki Tô giáo*”, chính là bạn chưa giác ngộ. Sau khi bạn đã giác ngộ rồi thì [Vạn Pháp là một], không phải là hai, vào Pháp môn không hai. Nếu bạn nói Ki-Tô giáo và Phật là hai thì bạn chưa vào cửa, Hồi giáo và Phật là hai thì bạn cũng chưa có vào cửa. Lại nói với bạn xa một chút, Ki-Tô giáo và Hồi giáo là hai, bạn cũng chưa vào cửa. Bạn từ từ mà nghĩ tưởng. Nói “*tưởng*” vẫn là có sai lầm,

danh từ của nhà Phật gọi là “*tham*”. Bạn cố gắng mà tham cứu thì bạn mới chân thật an trụ vào “Chân thật huệ”. Trong Chân thật huệ không có một vọng niệm nào, pháp pháp bình đẳng, pháp pháp đều “*Như*” không có pháp nào không “*Như*”. ***“Cho nên, người chân thật giác ngộ không có Pháp nào không phải là Phật pháp. Thế xuất thế gian này có Pháp nào không phải Phật pháp? Ngộ rồi thì đều là Phật pháp. Xin nói với các vị, Ki-Tô giáo là Phật pháp, X-Lam giáo là Phật pháp, Do Thái giáo cũng là Phật pháp. Bạn chân thật giác ngộ rồi thì không có pháp nào không phải là Phật pháp? Phật pháp cũng không có”.*** Trụ Chân thật huệ thì giải quyết được vấn đề. Không trụ được Chân thật huệ thì ngày ngày cãi nhau, đánh nhau. Thế giới này chẳng phải là như vậy hao sao? Ngày ngày đang tranh cãi, ngày ngày đang đánh nhau.

Phật dạy bảo chúng ta “Trụ chân thật huệ”, để chúng ta tường tận chân tướng vũ trụ nhân sinh nó là một, không phải hai. Cái gọi là Chân như, Tự tánh, Pháp thân, Pháp giới, Pháp tánh, chính là “*Hoa Nghiêm*” đã nói tâm năng hiện, thức năng biến. Tâm và Thức vẫn là một, không phải hai. Đây chính là nhà Phật nói: ***“Vạn pháp quy nhất”***. Thế nhưng lại có người ở trong đây tìm phiền não. Vạn pháp quy nhất này quy nhất ở chỗ nào? Quy nhất vạn pháp. Vạn pháp và nhất là một, không phải hai. Nếu như nói nhất và vạn pháp là hai, vậy thì không phải Phật pháp. Vạn pháp và nhất là một sự việc, một cái năng hiện, một cái là sở hiện. “*Năng- Sở*” không hai, cho nên “*Sanh- Phật*” không hai. “*Sanh là nói chúng sanh, Phật là nói Phật tánh*”. Tướng của Phật cũng là chúng sanh, chúng duyên hòa hợp mà sanh ra. Phạm sở hữu tướng thấy đều là do nhân duyên sanh Pháp, là chúng duyên hòa hợp mà sanh ra. Chúng duyên hòa hợp gọi là Chúng sanh. Phật, Thích Ca Mâu Ni Phật, A Di Đà Phật, đều là chúng sanh, tướng chúng duyên hòa hợp mà sanh ra. ***“Cho nên bạn phải nên biết phạm vi của chữ “Sanh” đó bao lớn. Mười pháp giới đều là chúng sanh, y chánh trang nghiêm, toàn bộ đều là chúng duyên hòa hợp mà sanh ra”***.

Chữ “*Phật*” đó là Phật-tánh. Năng sanh chúng sanh là Phật-tánh. Tất cả chúng duyên hòa hợp sanh ra hiện tượng đều là Phật-tánh lưu xuất ra, nó là một, không phải là hai. Chúng ta đối với đạo lý này không thể nào không biết. Nếu không biết, bạn muốn “*đoạn phiền não*” thì khó. Cho dù bạn có định lực, có chí khí, bạn có nghị lực và hằng tâm khắc phục phiền não, phiền não của bạn cũng không thể hết được. Nếu bạn hiểu rõ đạo lý này, đem phiền não của mình hóa giải hết, tiêu hóa hết rồi, vậy mới gọi là trong sạch. ***“Cho nên Lý không thể không hiểu, đạo không thể không học”***. Tông môn nói Minh tâm kiến tánh, tâm là bản thể, tâm tánh là bản thể, năng sanh, năng biến, năng hiện. Bạn đối với đạo lý, chân tướng sự thật này [thấu triệt tường tận], không chút hoài nghi nào thì ***“tâm an trụ bất động”***.

(1065lh. Trích từ tập 192. Giảng Kinh Văn Kinh Vô Lượng Thọ lần thứ 10, năm 1998. Căn Dịch: Cư sĩ Vọng Tây và Ban Biên Tập: Tịnh Không Pháp Ngữ).

1066. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. “PHÁP MÔN NÀY ĐẶC BIỆT, MỘT TU TẤT CẢ TU, MỘT CHÚNG TẤT CẢ CHÚNG... *Chúng ta tuy đã gặp được nhưng lại không chịu nỗ lực, còn tùy thuận tập khí phiền não của chính mình, bạn mới biết cái nghiệp chướng này nặng cỡ nào. Trăm ngàn muôn kiếp bạn mới gặp được một lần, bạn lại không biết trân trọng, một hơi thở không vào thì hơi hện không kịp”.*

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG

Không thể trụ phiền não, cũng chính là nói trong tâm không nên có phiền não, không nên có “vọng tưởng, phân biệt, chấp trước”. Trong tâm chỉ có thể có “**Chân thật huệ**”. Chúng ta phải ở ngay chỗ này mà hạ công phu. **Chân thật huệ là gì? Chân thật huệ là: “Nam Mô A Di Đà Phật”.** Ở mọi lúc mọi nơi, một câu Phật hiệu này không để gián đoạn. Trong miệng không niệm Phật thì không hề gì, thế nhưng ở trong tâm phải thật có thì chúng ta mới quyết định được sanh. Trong miệng một ngày từ sáng đến tối “A Di Đà Phật”... thế nhưng trong tâm không có, vậy thì chúng ta không thể đi, người xưa gọi là: “*Miệng niệm Di Đà tâm tán loạn, đau mồm rát họng cũng chỉ uống công*”. Vì vậy, trong tâm phải thật có.

“**A Di Đà Phật**” là gì? Trong tâm của bạn không có “vọng tưởng, phân biệt, chấp trước”, chính là A Di Đà Phật. Câu nói này là dịch âm từ tiếng Phạn của Ấn Độ xưa. Nếu như trên mặt chữ mà phiên dịch, thì “A” dịch là Vô, “Di Đà” dịch là Lượng, “Phật” dịch là Trí huệ, Giác ngộ. Ý nghĩa là vô lượng Trí huệ, vô lượng Giác ngộ. Trong tâm này của chúng ta có A Di Đà Phật chính là trụ vô lượng Trí, vô lượng Giác, đó không phải là Chân thật huệ hay sao? Không biết được cái gì là Trí huệ, cái gì là Giác ngộ, cũng không có quan hệ gì, chỉ cần trong tâm của bạn không có “Vọng tưởng, phân biệt, chấp trước” thì đây chính là Trí huệ, là Giác ngộ. Trong tâm vẫn còn “Vọng tưởng, phân biệt, chấp trước” thì không có Trí huệ, không có Giác ngộ, cho nên niệm một câu “Nam Mô A Di Đà Phật” cũng không ích gì. ***“Do đây có thể biết niệm Phật phải niệm bằng cách nào? Đem vọng tưởng, phân biệt, chấp trước, niệm tiêu hết, hay nói cách khác, dùng một câu Nam Mô A Di Đà Phật, thay thế vô lượng vô biên vọng tưởng, phân biệt, chấp trước, đây chính là diệu pháp của niệm Phật”.*** Niệm đến Vọng tưởng, phân biệt, chấp trước của chính mình không sanh, thì công phu niệm Phật của bạn có lực rồi. Ngay trong hai đến sáu thời, trong tâm chỉ có A Di Đà Phật, ngoài A Di Đà Phật ra thì không có bất cứ thứ gì, đây gọi là công phu thành khối. Công phu thành khối thì Đới Nghiệp Vãng Sanh, thế nhưng bạn tuyệt nhiên chưa khai trí huệ. Đới Nghiệp vãng sanh, bạn chắc chắn được sanh Thế giới Tây Phương Cực Lạc Cõi Phàm Thánh Đồng Cư”.

“Tây Phương Tịnh Độ” rất thù thắng, rất đặc biệt. Bạn không cần e ngại là “Cõi Phàm Thánh Đồng Cư” địa vị này rất thấp. Thích Ca Mâu Ni Phật giới thiệu cho chúng ta thế giới này rất đặc biệt; tuy giống như các Thế giới Chư Phật khác cũng có bốn cõi, là Cõi Phàm Thánh, Cõi Phương Tiện, Cõi Thật Báo, Cõi Tịch

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

Quang, thế nhưng bốn cõi của thế giới phương khác không cùng chung nhau, ở ngay giữa có ngăn ngại, còn bốn cõi của Thế giới Tây Phương Cực Lạc thì ở cùng nhau, sanh vào bất cứ Cõi nào thì đồng thời ba cõi khác đều đạt được. Cho nên, Cõi Phạm Thánh Đồng Cư Hạ Hạ Phẩm vãng sanh cũng không hề gì. Khi đến Thế giới Tây Phương Cực Lạc, bạn ngày ngày thấy A Di Đà Phật, ngày ngày nhìn thấy Văn Thù, Phổ Hiền, Quán Âm, Thế Chí, các Ngài trụ ở Cõi Thường Tịch Quang. Người của Cõi Phạm Thánh Đồng Cư Hạ Hạ Phẩm vãng sanh có thể cùng với Bồ Tát của Thường Tịch Quang sinh hoạt, ngày ngày gặp mặt. Việc này Thế giới phương khác không có, hư không pháp giới chỉ riêng “Tây Phương Tịnh Độ” là có. Việc này rất đặc biệt, cho nên Pháp môn này đặc biệt, “một tu tất cả tu, một chứng tất cả chứng”. Cơ hội này trăm ngàn muôn kiếp mới được gặp, Cư sĩ Bành Tế Thanh nói: “Vô lượng kiếp đến nay hy hữu khó gặp”. “Chúng ta tuy đã gặp được nhưng lại không chịu nỗ lực, còn tùy thuận tập khí phiền não của chính mình, bạn mới biết cái nghiệp chướng này nặng cỡ nào. Trăm ngàn muôn kiếp bạn mới gặp được một lần, bạn lại không biết trân trọng, một hơi thở không vào thì hối hận không kịp”.

Thánh nhân thế xuất thế gian đều nhắc nhở chúng ta là hạng người vô thường, chúng ta có thể bảo chứng ở thế gian này sống được bao lâu? Người thật thông minh, người thật giác ngộ thì biết, họ chắc chắn trân trọng cơ duyên này, chắc chắn không để lỡ qua. Khi đã lỡ qua, nếu muốn gặp lại thì vô lượng kiếp lại vô lượng kiếp, nhất định không thể nào đời sau lập tức lại gặp được, làm gì có chuyện dễ dàng như vậy? Đặc biệt, là người học Phật hiện tiền của chúng ta, ở cửa Phật tu được chút phước nhỏ, nếu như đời sau không đọa ba đường, khi đến nhân gian này phước báo nhất định lớn hơn so với đời này, vừa hưởng phước liền rơi vào danh vọng, lợi dưỡng, cho nên khi phước hưởng hết rồi thì tội báo liền hiện tiền, lập tức đọa ba đường. Nhất định là như vậy. Sự việc này bạn bình lặng mà quán sát thì rất là rõ ràng. Giống như trên “Kinh Địa Tạng” đã nói: từ trong địa ngục vừa mới ra, hưởng được một chút phước báo lại tác oai tác phước, sau khi chết rồi lại lập tức trở vào. Bồ Tát Địa Tạng xem thấy thở dài, không dễ gì giáo hóa được bạn, bạn mới ra đi, đánh một vòng lại trở vào rồi. Chúng sanh khó độ! Cho nên Bồ Tát rất cảm khái: “*Chúng sanh Diêm Phù Đề càng càng khó độ*”. Đây là sự thật. Càng càng khó độ, không chịu tiếp nhận, xem địa ngục là quê hương (đọa địa ngục là trở về quê hương), nhân thiên hai cõi là chốn du lịch, là đến để nghỉ hè, không được mấy ngày thì trở về quê hương rồi.

(1066lh. Trích từ tập 192. Giảng Kinh Văn Kinh Vô Lượng Thọ lần thứ 10, năm 1998. Bản Dịch: Cư sĩ Vọng Tây và Ban Biên Tập: Tịnh Không Pháp Ngữ).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT.

1067. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. “TÂM THAM LÀ NGẠ QUỶ, SÂN HẬN LÀ ĐỊA NGỤC, NGU SI LÀ SÚC SANH. PHẬT NÓI THAM-SÂN-SI LÀ BA ĐỘC PHIỀN NÃO...”

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

Ngày trước, có một bạn đồng tu cùng xuất gia và đồng thọ giới một lượt với tôi, đó là “Pháp sư Minh Diễm. Từ sớm, ông ta ưa thích thân thông, ưa thích cảm ứng. Ông cùng Quạt Thương Sư học Mật. Ông tu học rất là nỗ lực, không đến một năm thì ông nói với tôi, mỗi ngày ông qua lại với quý”. Đây chắc chắn không phải là giả, ông là người rất thành thật, quyết định không có vọng ngữ. Ông nói với tôi, mỗi ngày khi hoàng hôn, quý liền xuất hiện ở trên đường, nhưng không nhiều, bởi vì hoàng hôn là buổi sáng của quý, sáng sớm thì ra ngoài không nhiều. Từ 10 giờ tối đến 2 giờ sáng thì rất náo nhiệt, họ đều ra hết, đến khi trời sắp sáng thì dần dần không còn. Ông thường hay qua lại với họ, kết giao với họ và đã làm bạn bè. Về sau, tôi đem việc này nói với Lão Cư sĩ Lý Bình Nam ở Đài Trung, Lão cư sĩ lắc đầu nói: “*không phải là việc tốt!*”. Tôi thấy cũng không phải việc tốt. Vì sao vậy? Tôi thấy khí sắc của ông rất không tốt, trên mặt là một màu tối tăm, vì ông thường hay qua lại với quý nên có mang âm khí, thân thể của ông dường như là mập, hơi mập. Đây là sự thật, quyết định không phải là vọng ngữ. Ông còn tìm được bạn bè, thân bằng quyến thuộc đời trước của ông ở trong cõi quý. Cho nên, sáu cõi không phải nghĩ tưởng xằng bậy mà ra, mà là chân tướng sự thật. Nếu như chúng ta vẫn tùy thuận phiền não tập khí của chính mình thì sau khi chết rất có khả năng sẽ đi làm quý.

Sáu cõi luân hồi nhưng vì sao mọi người đều nói người chết rồi thì biến thành quý? Lời nói này không phải không có đạo lý. Phật nói với chúng ta, tâm Tham biến nga quý, vậy thử hỏi xem, bạn có tâm tham hay không? Tâm Tham đoạn rồi thì cõi quý liền đoạn, bạn chắc chắn sẽ không sanh cõi Nga quý.

“Tâm Tham là nga quý, Sân hận là Địa ngục, Ngu si là Súc sanh. Phật nói “Tham-Sân-Si” là ba độc phiền não”. Tùy thuận ba độc phiền não, tương lai quả báo ở ba cõi “nga quý, địa ngục, súc sanh”. Cho nên ở trong Kinh giáo. Phật đem sự việc này nói được đặc biệt nhiều, đặc biệt tường tận, mỗi giờ mỗi phút nhắc nhở chúng ta phải đoạn “Tham- sân- si”. Đoạn Tham-sân-si thì bạn sẽ không đọa vào ba đường ác. Dụng ý Phật dạy bảo chúng ta là ngay ở chỗ này. Vì sao chúng ta không xả bỏ Tham-sân-si? Dem Tham-sân-si chuyển biến lại chính là [đức hạnh]. Chuyển đổi lại thì chuyển biến “Giới- Định- Huệ”. “Giới” là gì? Giới chính là Bỏ-thí. Chúng ta không còn có tâm Tham, chúng ta toàn tâm toàn lực giúp đỡ chúng sanh khổ nạn của thế gian. Đây là tinh túy của Giới học, xả mình vì người.

“Định” là được tâm thanh tịnh. Cương lĩnh tu học của nhà Phật là “Đừng làm các việc ác, vâng làm các điều thiện”. **“Tham-Sân-Si” là ác**, chúng ta phải đoạn dứt nó, cải đổi lại, **không làm các việc ác, vâng làm các việc thiện**. Tất cả thiện là thương yêu chúng sanh, giúp đỡ chúng sanh, thành tựu chúng sanh. Đây là chúng thiện phụng hành.

Trong thiện hạnh, thiện cao nhất là giúp đỡ chúng sanh phá mê khai ngộ. Đây là thiện ngay trong thiện. Cho nên, Chư Phật, Bồ Tát không từ lao nhọc, vĩnh viễn không đình chỉ, không gián đoạn giáo hóa chúng sanh, vì chúng sanh giảng Kinh nói pháp, giúp đỡ chúng sanh phá mê khai ngộ, quan trọng nhất chính là làm thế nào

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

giúp họ giác ngộ, giúp đỡ họ quay đầu, đoạn ác tu thiện, phá mê khai ngộ, chuyển phàm thành Thánh. Có thể có cách làm như vậy thì giống với Chư Phật, Bồ Tát, không hề khác. Sự nghiệp của Chư Phật Bồ Tát chính là như vậy mà thôi. Không luận chúng ta hiện tại trải qua đời sống như thế nào, từ công việc nghề nghiệp nào, chúng ta ở ngay trong công việc, sinh hoạt của chính mình mà giúp đỡ xã hội, giáo hóa chúng sanh. Đây gọi là “Đức hạnh”, gọi là “Phật pháp”.

(1067lh. Trích từ tập 197. Giảng Kinh Văn Kinh Vô Lượng Thọ lần thứ 10, năm 1998. Căn Dịch: Cư sĩ Vọng Tây và Ban Biên Tập: Tịnh Không Pháp Ngữ).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT.

1068. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. “LÚC TÔI MỚI HỌC PHẬT, LÃO SƯ DẠY TÔI ‘NHÌN THẤU- BUÔNG XẢ’. TÔI CŨNG THƯỜNG NÓI CÓ NGƯỜI HIỂU SAI Ý NGHĨA NÀY. Có một đồng tu Đại Lục viết thư gửi cho tôi, ông nói ông đã Buông-xả rồi, công việc cũng Buông-xả, không có thu nhập, hiện tại đến cơm ăn cũng thành vấn đề. Ông hỏi tôi: Phải làm sao?....”.

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG

Hôm trước, có một đồng tu hỏi một vấn đề, anh ấy hỏi trong các loại ma, Âm ma là gì? Âm ma chính là Ngũ âm. “**Sắc- thọ-tưởng-hành-thức**” chính là Ngũ âm. Bạn có thể gạt bỏ đi được không? Ngũ- âm là gì? Ngũ âm là nói cái thân của chúng ta, thân thể này của chúng ta, vật chất này là “**Sắc**”, do bốn đại hòa hợp, (bốn đại là: Phong- thủy- hỏa- thổ) đây là nói sắc pháp; bộ phận của tinh thần là: “**Thọ, tưởng, hành, thức**”. Đây gọi là Ngũ âm, ngày nay gọi là động vật, Phật pháp gọi là Thân của chúng sanh hữu tình. Căn thân là năm Âm hòa hợp, cũng gọi là năm uẩn hòa hợp. Cái thứ này chính là dày vò.

Trước khi Phật pháp chưa truyền đến Trung Quốc, Lão Tử đã giảng qua: “*Sở dĩ ta có đại họa vì ta có thân*”. Ông biết được cái thân này không phải là thứ tốt, **[thân là họa họa]**, đây chính là ma (ý nghĩa của Ngũ âm ma). Khi Phật pháp chưa đến Trung Quốc, Lão Tử đã nhận biết tường tận cái thân này là ma chướng. Làm thế nào để bài trừ? “**Vô ngã**” thì liền rời khỏi. Đến lúc nào bạn có thể làm đến “Vô ngã”? Vô tư vô ngã thì giải thoát. Giải thoát thì thân này còn hay không? Còn, Thân tuy còn mà không khổ, không còn bị cái khổ dày vò. Đây gọi là giải thoát, là “Ly”. Ly không phải đem cái thân này hủy diệt, tuy là thân vẫn còn nhưng lìa khỏi tất cả dày vò.

Hai loại này là Phiền não ma. Loại thứ ba là tử ma. Loại thứ tư là thiên ma. Thiên ma là gì? Dục hoặc bên ngoài gọi là thiên ma. Mê hoặc của “năm dục”, “sáu trần”, những thứ này toàn là hư vọng, trong là căn thân, thế giới bên ngoài là hư vọng. Viễn ly bằng cách nào? Không chấp trước thì viễn ly, dùng lời nói hiện tại để nói, không nên [để nó trong tâm] thì viễn ly rồi.

Viễn ly không phải ở trên Sự, ly ở trên Sự là sai rồi. **“Lúc trước khi tôi mới học Phật, Lão sư dạy tôi “Nhìn Thấu-Buông Xả”. Tôi cũng thường nói có người hiểu sai ý nghĩa này. Có một đồng tu Đại Lục viết thư gởi cho tôi, ông nói ông đã Buông-xả rồi, công việc cũng Buông-xả, không có thu nhập, hiện tại đến cơm ăn cũng thành vấn đề. Ông hỏi tôi: ‘Phải làm sao?’. Đây là do ông hiểu sai ý nghĩa. Tôi không có dạy bạn đem nhà Buông-xả, không có bảo bạn đem vợ và con cái Buông-xả, cũng không có dạy bạn Buông-xả công việc. Những việc này không thể Buông-xả. Cho nên học Phật mà hoàn toàn hiểu sai ý nghĩa của lời nói này rồi, cho rằng Buông-xả thì tất cả đều không cần. Đây là chiêu cảm đến rất nhiều chướng nạn, rước lấy sự hủy báng của người khác: “Học Phật học mê rồi!”. Chân thật là học mê, chân thật là học sai rồi! Phật dạy chúng ta Buông-xả, Buông-xả Vọng tưởng, Phân biệt, Chấp trước. Chúng ta phải hiểu được đạo lý này”**.

Bạn xem, ở trên Kinh Phật dạy cho chúng ta: **“Hiếu dưỡng phụ mẫu, phụng sự sư trưởng”**, chúng ta không cần cha mẹ, không cần Lão sư, chúng ta Buông-xả rồi. Thích Ca Mâu Ni Phật việc gì cũng đều Buông-xả, Ngài hà tất phải còn giảng Kinh nói pháp 49 năm? Ngài cũng cần phải Buông-xả, Ngài không cần phải giảng. **“Cho nên phải nên biết, trên sự phải chiếu theo như lý như pháp mà làm”**, ý niệm không hợp lý thì phải Buông-xả, tư tưởng không hợp lý thì phải Buông-xả; Phân biệt, chấp trước không hợp lý phải Buông-xả. Phật dạy bạn Buông-xả những thứ này. Cho nên, bạn phải làm cho rõ ràng, làm cho tường tận, bạn mới không đến nỗi học sai. Học sai thì sẽ tu sai. Sau khi Buông-xả không phải đạt được tự tại an vui, mà đạt được rất nhiều phiền não, vậy thì cũng sai rồi.

(1068lh. Trích từ tập 198. Giảng Kinh Văn Kinh Vô Lượng Thọ lần thứ 10, năm 1998. Căn Dịch: Cư sĩ Vọng Tây và Ban Biên Tập: Tịnh Không Pháp Ngữ).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT.

1069. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. “NHÌN THẤU- BUÔNG XẢ”

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không

Chúng ta muốn học Phật, Bồ Tát thì cần phải đem nghiệp chướng của chính mình Buông-xả; **“Nhìn Thấu-Buông Xả”**. Đem nghiệp chướng của chính mình Buông-xả, quyết không tùy thuận tập khí của chính mình. Không tùy thuận Phiền não, tập khí, mà tùy thuận giáo huấn của “Chư Phật, Bồ Tát”, tùy thuận tu hành của Chư Phật, Bồ Tát, chúng ta ở ngay trong một đời này liền có thể chuyển thân nghiệp báo thành “thân nguyện lực”, ngay trong một đời này liền có thể chuyển, vấn đề là bạn hiểu hay không hiểu, bạn biết hay không biết. Hiểu hay không hiểu là nói lý luận, biết hay không biết là phương pháp. Bạn hiểu được đạo lý, biết được phương pháp thì bạn liền biết chuyển. Khi bạn vừa chuyển thì bạn liền được đại tự tại, bạn ở thế gian này cũng giống như Chư Phật, Bồ Tát vậy, tùy duyên tự tại. Đây là Bồ Tát nói: **“Bất kể chúng khổ, thiếu dục tri túc”**.

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

Chư Phật, Bồ Tát thị hiện ở thế gian này có dục vọng hay không? Không có, không có bất cứ dục vọng nào. Thân thể ở thế gian này tất cả tùy duyên, vậy mới là tự tại. Chính mình muốn làm như thế nào, như thế nào đó thì không tự tại rồi. Qua lại với tất cả chúng sanh, có thể hằng thuận chúng sanh, tùy hỷ công đức, đối với tất cả chúng sanh, đối với tất cả chúng sanh không có chút nào miễn cưỡng. Bạn xem, thái độ của Phật Bồ Tát giáo hóa chúng sanh. Phật Bồ Tát chỉ là tận tâm tận lực hết lời dạy bảo, đối với chúng sanh đích thực không hề có chút can thiệp. Đây là điều chúng ta phải học.

“Ngày nay, chúng ta dạy học vì sao có thể sanh phiền não? Bởi vì bạn can thiệp học trò. Phật, Bồ Tát vì sao không sanh phiền não? Các Ngài không can thiệp học trò. Tôi dạy bạn, nếu bạn hiểu rồi thì rất tốt, nếu bạn không hiểu cũng tốt. Tôi dạy bạn đoạn ác tu thiện, nếu bạn chịu nghe chịu làm thì tốt; bạn không nghe không chịu làm cũng tốt. Cho nên Phật, Bồ Tát liền an vui, không sanh phiền não. Ngày nay, chúng ta dạy người là dùng tâm phạm phu. Nếu khuyên bạn tốt, khi bạn nghe rồi, bạn làm theo thì rất hoan hỷ. Hoan hỷ là phiền não. Nếu nói cho bạn nghe, bạn nghe rồi mà không chịu làm, vẫn cứ làm ác, trong lòng liền rất không vui, đó cũng là sanh phiền não”. Đây là cái gì? Đây là không thể tùy duyên. Phật, Bồ Tát tùy duyên, cho nên không sanh phiền não. Nhất định phải “Nhìn- Thấu”. Nghiệp chướng của chúng sanh sâu nặng, không phải một đời được độ. Chúng ta thì giận do không thể một đời này được độ hết chúng sanh, so với nguyện lực của Phật không biết mạnh hơn gấp bao nhiêu lần. Đây là tự tìm phiền não.

Phật, Bồ Tát độ chúng sanh rất có tâm nhẫn nại, nếu ngay đời này không thể được độ thì không hề gì, đời sau lại tiếp tục, đời sau vẫn không thể được độ thì đời sau nữa lại độ tiếp. Phật, Bồ Tát có thể đợi đến vô lượng kiếp sau để độ bạn, đến lúc nào bạn chịu nghe lời thì Ngài liền thị hiện, khi bạn không chịu nghe lời thì Ngài không chút nào miễn cưỡng. Chúng ta phải học bản lĩnh này, liền có thể tự tại tùy duyên. Nếu không mà nói, chắc chắn bạn sẽ không được tự tại, bạn sẽ không được “Thanh tịnh- Bình đẳng- Giác”. Tâm của bạn không thanh tịnh, tâm của bạn không bình đẳng. Chính mình không được “Thanh tịnh- Bình đẳng- Giác” thì làm sao có thể giúp đỡ cho người khác? Khi giúp đỡ người khác thì quá giới hạn rồi. Đồng tu chúng ta, nhất là đã phát tâm xuất gia, không thể không hiểu đạo lý này. Bạn chân thật đem những đạo lý này làm cho rõ ràng, làm cho tường tận rồi, Buông-xả phiền não tập khí của chính mình, tùy thuận tâm hạnh của Phật, Bồ Tát thì chúng ta ngay trong đời này thật có thành tựu. Quyết định phải “*Thiểu dục tri túc*”.

“*Tri túc*”, không phải nói đời sống của chúng ta có thể qua được là tri túc. Đây vẫn là không tri túc. Thế nào chân thật gọi là “tri túc”? Hằng thuận tất cả chúng sanh, trong tùy duyên quyết không khởi tâm động niệm thì bạn chân thật “Tri túc”. Khởi tâm động niệm thì không tri túc, tri túc thì làm sao khởi tâm động niệm? Sẽ không hề tính toán cái này có, cái kia có. Có cũng tốt, không có cũng tốt, tất cả đều tốt.

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

(1069lh. Trích từ tập 199. Giảng Kinh Văn Kinh Vô Lượng Thọ lần thứ 10, năm 1998. Căn Dịch: Cư sĩ Vọng Tây và Ban Biên Tập: Tịnh Không Pháp Ngữ).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT.

1070. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. “LẤY GIỚI LÀM THẦY”, “LẤY KHỔ LÀM THẦY”.

Năm xưa, Phật ở đời sắp rời khỏi thế gian, rất nhiều học trò thỉnh giáo với Phật. “KHI THẾ TÔN CÒN Ở ĐỜI, CHÚNG CON ĐỀU THEO NGÀI, NƯỞNG THEO NGÀI LÀM THẦY. KHI THẾ TÔN NGÀI KHÔNG CÒN Ở ĐỜI, CHÚNG CON PHẢI NƯỞNG VÀO AI ĐỂ LÀM THẦY?....”

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG

Điều sau cùng là “Thệ nguyện nhân”.

Điều này khó! Bạn phát nguyện thì phải thực tiễn. Nếu bạn không có công phu nhẫn nhục thì nguyện của bạn phát ra không thể hiện thực. Rõ ràng nhất là “**Tứ Hoàng Thệ Nguyện**”, đồng tu học Phật chúng ta, không luận tại gia hay xuất gia, có ở trước mặt Phật, Bồ Tát phát nguyện này hay không? “*Chúng sanh vô biên thệ nguyện độ. Phiền não vô tận thệ nguyện đoạn. Pháp môn vô lượng thệ nguyện học. Phật đạo vô thượng thệ nguyện thành*”. Thời khóa sớm tối ngày ngày đều ở trước mặt Phật, Bồ Tát phát nguyện mà một điều cũng không thể thực hiện được. Nguyên nhân gì vậy? Không có “**Thệ nguyện nhân**”. Chúng ta xem thấy trên Kinh nói mười loại nhân này, thành thật mà nói, một chính là mười, mười chính là một. Quả nhiên một điều đầy đủ thì mười điều thấy đều đầy đủ, một điều không có thì chín điều kia cũng không có. Vậy mới chân thật thể hội được trên “**Kinh Kim Cang Bát Nhã**” nói với chúng ta: “*Tất cả pháp đắc thành ở nhân*”. Ngày nay, chúng ta tu hành lâu như vậy rồi mà công phu không có lực, cầu sanh Thế giới Tây Phương Cực Lạc tin tức vẫn mờ昧, không có chút tin tức nào. Hỏi bạn có nắm chắc hay chưa? Vẫn chưa nắm chắc. Tại vì sao người trước tu ba đến năm năm thì thật có nắm chắc, ngày nay chúng ta tu ba đến năm năm vẫn không nắm chắc, nguyên nhân này do đâu? Không có công phu nhẫn nại. Như vậy mới biết nhân nại quan trọng đến cỡ nào!”.

Thế nhưng, trước khi nhẫn lực thành tựu, ở bốn Kinh cũng nói cho chúng ta một số điều kiện tiên quyết. Bạn xem câu đầu tiên là: “**Bất kể chúng khổ, thiếu dục tri túc**”. Đây đều phải nhẫn nại. Ham muốn hưởng lạc, không thể chịu khổ, con người này không có nhẫn nhục, hay nói cách khác, họ không có thành tựu, cho dù có thành tựu thì cũng rất có hạn. Tám chữ này rất quan trọng, chúng ta quyết định không thể nào xem thường.

Năm xưa, Phật ở đời sắp rời khỏi thế gian, rất nhiều học trò thỉnh giáo với Phật. “*Khi Thế Tôn còn ở đời, chúng con đều theo Ngài, nương theo Ngài làm*

Thầy. Khi Thế Tôn Ngài không còn ở đời, chúng con phải nương vào ai để làm thầy?”. Mọi người đều biết. Phật nói: **“Lấy Giới làm thầy”**. Thế nhưng Phật còn có một câu nói mà chúng ta lơ là đi, đó là: **“Lấy khổ làm thầy”**. Hai câu: **“Bất kể chúng khổ, thiếu dục tri túc”** là **“Lấy khổ làm thầy”**. Đời sống trải qua khổ một chút thì tốt. Vì sao vậy? Không có tham luyến đối với nhân gian này, dễ dàng xuất ly sáu cõi luân hồi. Nếu như đời sống của bạn trải qua được quá dư dả, bạn cảm thấy thế gian này không tẻ. Thế giới Cực Lạc nghe nói suông nhưng không hề xem thấy, vậy thì không thể tính đến, vẫn là ở nơi đây tốt, có tham luyến đối với thế gian này. Việc này có tổn hại rất lớn đối với chính mình. Không dễ dàng gặp được cơ hội, để lỡ qua, phải nên làm thế nào? Phật, Bồ Tát làm ra rất nhiều thị hiện để dạy bảo cho chúng ta. Nếu như chúng ta chính mình có phước báo, cho họ hưởng chung, chính mình không nên hưởng, chính mình không có phước báo mà hưởng phước, người ta nói đây không phải là thiên Kinh địa nghĩa hay sao? Với người tu hành mà nói, bạn sai rồi. Bạn có phước mà hưởng phước thì hại bạn, cái phước đó chính là ma, chương ngại đạo nghiệp của bạn. Nếu như bạn vừa chuyển đổi lại, đem phước báo của bạn cho tất cả chúng sanh hưởng, đây là “Trí huệ chân thật”, viễn ly tất cả ma chương, bạn chân thật siêu việt rồi.

Cho nên, Đại đức xưa, Thích Ca Mâu Ni Phật làm ra tám gương tốt cho chúng ta xem. Ngài đích thực xuất thân từ nhà phú quý, là thân phận của Vương tử, vào thời xưa gọi là: **“Phú hữu tứ hải quý vi thiên tử”**, đem phú quý chính mình xả bỏ, [xuất gia tu khổ hạnh]. Vì sao vậy? Làm như vậy là chính xác, hưởng thụ phú quý thế gian là sai. Bạn phải nên biết, cái phú quý đó không phải một đời mà tu được. Nhiều đời nhiều kiếp tu được phú quý, ý niệm hưởng phước vừa khởi lên thì mê rồi, hưởng thụ phước báo của đế vương của thế gian thì mê rồi. Cái phước báo này xả bỏ hết thì phước báo to lớn hơn liền đến để làm Phật. Cho nên, các đồng tu bình lặng mà suy xét, các vị xem, đế vương triều đại đời nhà Thanh của chúng ta, phước báo lớn nhất là Hoàng đế Càn Long. Phước báo của Càn Long tuyệt đối không phải mười đời có thể tu được, mà là phước báo của mấy mươi đời đã tu, nhưng một đời liền hưởng hết. Phước báo của Thích Ca Mâu Ni Phật cũng là mấy mươi đời đã tu, nhưng Ngài không hưởng phước, cho nên phước báo lớn hơn xuất hiện, thành Phật rồi. Hai người này bạn tỉ mỉ mà so sánh một chút, bằng lòng làm Hoàng đế, hay bằng lòng đi làm Phật? Có lẽ người thông thường nghĩ đến làm Hoàng đế sẽ tốt hơn, làm Phật ngày ngày ra bên ngoài khát thực, trải qua đời sống khổ như vậy. Thế nhưng bạn phải nên biết, làm Hoàng đế vẫn phải luân hồi sáu cõi. Càn Long được xem là Hoàng đế tốt, nhưng ngay trong một đời có tạo nghiệp hay không? Không thể tránh khỏi. Bạn xem qua lịch sử một đời của ông ấy thì biết, cũng giết oan không ít người, cho nên làm Hoàng đế so sánh như thế nào cũng không thể nào so sánh được với Phật. Phật tự tại như vậy, trải qua là đời sống trí huệ cao độ, đời sống được đại tự tại. Đây là đế vương không thể hưởng thụ được. Đây chính là **“Mê và Ngộ”**.

Then chốt phá mê khai ngộ là ở “nhẫn nại”. Cái gì cũng đều phải nhẫn. Chân thật có thể nhẫn nại. Sau đó mới có thể hiểu được **“Chuyên cầu bạch pháp huệ lợi**

quần sanh”, quyết định không có một ý niệm vì chính mình. Chúng ta tu hành cũng không phải vì chính mình, mà là vì chúng sanh. Chúng ta chính mình thường nói rất hay, chúng ta tu khổ hạnh, đoạn ác tu thiện có phải vì chính mình hay không? Không phải vì chính mình. Phá mê khai ngộ cũng không phải vì chính mình, chuyển phàm thành Thánh cũng không phải vì chính mình. Làm sao biết được không phải vì chính mình? Ở trên Kinh Phật nói: **“Bồ Tát không ngã tướng, không chúng sanh tướng, không thọ giả tướng”**. Họ có chỗ vì chính mình? Do đây có thể biết, Phật, Bồ Tát thị hiện ở nhân gian là vì chúng sanh, chuyển ác thành thiện cũng vì chúng sanh, phá mê khai ngộ, chuyển phàm thành Thánh không có thứ nào không phải vì chúng sanh. **“Chuyên cầu bạch pháp huệ lợi quần sanh”**. Chỗ này nói quần sanh là tất cả chúng sanh tận hư không khắp pháp giới, không phải hạn cuộc ở khu vực này, cũng không phải nói tới địa cầu này, đây là phạm vi quá nhỏ.

(1070lh. Trích từ tập 202. Giảng Kinh Văn Kinh Vô Lượng Thọ lần thứ 10, năm 1998. Căn Dịch: Cư sĩ Vọng Tây và Ban Biên Tập: Tịnh Không Pháp Ngữ).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

1071. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. “TRONG BỐN KHÓA TỤNG, ĐEM 10 NGUYỆN PHỔ HIỀN XẾP VÀO KINH VĂN CỦA KHÓA TỤNG, MỖI NGÀY ĐỀU ĐỌC, NGÀY NGÀY PHẢI ĐỌC... NGUYỆN ĐẦU TIÊN LÀ ‘LỄ KÍNH CHƯ PHẬT’, BẠN NGÀY NGÀY ĐỌC BẠN CÓ ‘LỄ KÍNH’ VỚI NGƯỜI HAY KHÔNG?...”

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG

Trên Kinh Đại Thừa thường nói: **“Chư Phật, Bồ Tát, Pháp Thân Đại Sĩ, các Ngài là tâm bao thái hư lượng khắp pháp giới”**.

Sau cùng câu này tán thán “Chí Nguyên Vô quỵện”. Chí nguyện không phải chí nguyện khác, đây là 10 nguyện của Phổ Hiền. Thật tu, không phải mỗi ngày đọc qua thì xong rồi, **“Trong bốn khóa tụng, đem mười nguyện Phổ Hiền xếp vào Kinh Văn của khóa tụng, mỗi ngày đều đọc tụng, ngày ngày phải đọc. Đọc xong rồi là xong, nó không khởi tác dụng. Nguyện đầu tiên là “Lễ kính Chư Phật”. Bạn ngày ngày đọc bạn có “Lễ Kính” với người hay không?”**. Không hề làm được, đọc cả đời cũng không làm được. Điều thứ nhất không làm được thì phía sau toàn bộ không có. “Lục Độ”, “Mười Nguyện” đều có thứ lớp, cái sau thù thắng hơn cái trước. Hay nói cách khác, không có điều phía trước này tuyệt đối không có điều phía sau, giống như xây nhà vậy, không có tầng thứ nhất thì làm sao có tầng thứ hai, phải từng tầng từng tầng mà xây lên. Không có Lễ Kính thì chắc chắn không có “Tán Thán”, thì không có thể nào “Cúng Dường”. Không có Bồ Thí, thì Trì Giới, Nhẫn Nhục cũng không nói đến. Giáo huấn của Thánh nhân, các Ngài có thứ lớp, có tầng thứ, chúng ta không thể nào làm sai thứ lớp.

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

Hoàng Nguyên của Phổ Hiền, mỗi một nguyên sau cùng đều nói: **“Hư không giới tận, chúng sanh giới tận, chúng sanh nghiệp tận, chúng sanh phiền não tận, ngã nguyên nãi tận”**. Hư không giới cho đến phiền não không có cùng tận, cho nên nguyên của Bồ Tát cũng không có cùng tận. Sau cùng nói được càng hay: **“Niệm niệm tương tục vô hữu gián đoạn, thân ngữ ý nghiệp vô hữu bị yểm”** hoàn toàn thực tiễn rồi. Hiện tại thực tiễn ở nơi thân chúng ta thì như thế nào? Điều này quan trọng. Chúng ta chính mình nhất định nghĩ đến hiện tại ta là thân phận gì, làm nghề nghiệp gì? Người quý là biết rõ chính mình. Người không biết chính mình là người hồ đồ. Người hồ đồ chính là phàm phu. Người mà biết rõ chính mình là người đã giác ngộ rồi, là người minh bạch. Người minh bạch gọi là Bồ Tát. Chuyển phàm thành Thánh là ở ngay nơi đây.

Nguyên thứ nhất của Bồ Tát Phổ Hiền là: **“Lễ Kính Chư Phật”**. Chúng ta làm sao “Lễ Kính” này trên nghiệp. Dừng ở trên nghiệp là đời sống, sinh hoạt, làm việc, hành vi kính nghiệp. Ta nhất định phải đem sự việc này làm cho tốt.

(1071lh. Trích từ tập 202. Giảng Kinh Văn Kinh Vô Lượng Thọ lần thứ 10, năm 1998. Căn Dịch: Cư sĩ Vọng Tây và Ban Biên Tập: Tịnh Không Pháp Ngữ).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

1072. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. “TỨ SỰ CÚNG DƯỜNG”.

ĐÂY LÀ NHƯ PHÁP, NGƯỜI XUẤT GIA PHẢI NÊN TIẾP NHẬN. NGOÀI CÚNG DƯỜNG NÀY RA THÌ KHÔNG NÊN TIẾP NHẬN. ĐÂY GỌI LÀ ‘GIÁO HUẤN THANH TỊNH’. NGOÀI TỨ SỰ CÚNG DƯỜNG NÀY RA THÌ KHÔNG THANH TỊNH, CHÚNG TA CHÍNH MÌNH NHẤT ĐỊNH PHẢI HIỂU ĐƯỢC”.

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG

Chư Phật, Bồ Tát, Lịch Đại Tổ sư giáo hóa tất cả chúng sanh, tiếp nhận “đại chúng cúng dường”, đây cũng là giáo huấn của Phật. Thế nhưng, phải ghi nhớ dạy bảo của Phật, tiếp nhận cúng dường hạn chế ở bốn sự việc.

Thứ nhất là: “Âm thực”. Phật Đà mỗi ngày ra ngoài khát thực, tiếp nhận cúng dường một bát. Thân thể này của chúng ta sống ở thế gian là thân nghiệp báo, mỗi ngày phải ăn cơm, đây là cúng dường ăn uống.

Thứ hai là: “Y Phục”. Quần áo mặc cũ rách rồi thì có thể tiếp nhận người tại gia cúng dường quần áo.

Thứ ba là: “ngọa cụ”, cũng chính là hiện tại chúng ta gọi là ngủ nghỉ, người xuất gia vẫn phải ngủ nghỉ. Phật tuyệt nhiên không có quy định người xuất gia không nằm giường, không nằm giường là việc của cá nhân, trên Kinh Phật không có quy

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

định này. Tóm lại mà nói một nguyên tắc, đời sống trải qua được càng đơn giản càng tốt, cho nên tiếp nhận cúng dường ngộa cụ.

Thứ tư là: “Thuốc thang”. Thân thể này của chúng ta có thể bị bệnh, bệnh đau là không thể tránh khỏi, khi bệnh khổ tiếp nhận thuốc thang cúng dường. Phật chỉ nói cho chúng ta bốn sự việc này, gọi là **“Tứ Sự Cúng Dường”**. **Đây là như pháp, người xuất gia phải nên tiếp nhận. Ngoài cúng dường này ra thì không nên tiếp nhận. Đây gọi là “Giáo huấn thanh tịnh”.** Ngoài **“Tứ Sự Cúng Dường”** này ra thì không thanh tịnh, chúng ta chính mình nhất định phải hiểu được”.

Tôi ở rất nhiều nơi có không ít tín đồ rất tốt, hảo tâm muốn xây đạo tràng cúng dường tôi. Ở trên Kinh Phật không có dạy điều này, không có nói tiếp nhận đạo tràng của người khác. Thích Ca Mâu Ni Phật cả đời cũng không tiếp nhận người khác cúng dường đạo tràng. Chúng ta học Phật phải luôn lấy Phật làm tấm gương. Bạn xem, năm xưa Thế Tôn giảng Kinh nói Pháp, có không ít đại phú, trưởng giả cung cấp nơi chốn giảng Kinh, những nơi chốn đó là mượn dùng, quyền sở hữu chủ nhân đều là tín đồ tại gia. Bạn xem, “Kinh Di Đà”, “Kinh Kim Cang”, Kỳ Thọ Cáp Cô Độc Viên là nơi Phật giảng qua không ít Kinh, sản quyền nơi đó là của Trưởng giả Cốc Cô Độc, Thái tử Kỳ Đà. Họ hai người cùng tài sản, Thích Ca Mâu Ni Phật chỉ mượn dùng, như vậy thì được. Tuyệt đối không thể nào tiếp nhận sản quyền của họ. Tiếp nhận sản quyền thì sai rồi. Phật dạy chúng ta xuất gia, rời khỏi nhà rồi, kết quả không nghĩ đến, lại tiếp nhận một cái nhà. Ra một cái nhà nhỏ, lại tiếp nhận một cái nhà lớn, cái phiền phức này thì lớn rồi! Phải biết nhà là phiền lụy, gọi là [gia lụy]. Xuất gia là gạt bỏ “gia lụy”. Kết quả bạn làm một cái đạo tràng lớn, mệt chết người! Đây là chúng ta phải hiểu rõ ràng, hiểu cho tường tận, thường hay nghĩ đến Thích Ca Mâu Ni Phật. Chúng ta phải trải qua đời sống của Phật Đà, đó chính là đời sống trí huệ cao độ, chính mình là hành Bát Nhã Ba La Mật Đa, như vậy mới là chân thật tùy thuận giáo huấn của Phật Đà.

Tôi khuyên đồng tu tuổi trẻ, chính mình không nên làm đạo tràng. Chính mình làm đạo tràng thì sau cùng là hại mình, bạn cả đời đều không tự tại.

(1072lh. Trích từ tập 203. Giảng Kinh Văn Kinh Vô Lượng Thọ lần thứ 10, năm 1998. Căn Dịch: Cư sĩ Vọng Tây và Ban Biên Tập: Tịnh Không Pháp Ngữ).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT.

1073. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. “HỌC PHẬT TỪ CHỖ NÀO MÀ HỌC”

“KHỔ TỪ CHỖ NÀO ĐẾN? TỪ CHÚNG SANH TẠO TÁC NGHIỆP BÁT THIỆN MÀ CHIÊU CẢM RA. NẾU CHÚNG TA MUỐN THOÁT LY CÁI KHÓNH KHÓ NÀY, TIÊU TAI, MIỄN NẠN... CÓ THỂ ĐOẠN TẤT CẢ ÁC, TU TẤT CẢ THIỆN THÌ TAI NẠN LIỀN CÓ THỂ HÓA GIẢI”.

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THUỞNG TỊNH KHÔNG

“**Ái Ngũ**” không phải là lời nói đường mật, mà “*Ái ngũ*” là gì? Ái là hộ họ, quan tâm họ, chăm sóc họ, giúp đỡ họ. Trong đây, quan trọng nhất là giúp đỡ họ tiến bộ, giúp đỡ họ cải thiện phẩm chất đời sống, giúp đỡ họ đoạn ác tu thiện, giúp đỡ họ phá mê khai ngộ. Phương tiện khéo léo trong đây nhiều. Đến nơi nào để học vậy? Kinh điển của Phật nơi nào đều có. Kinh điển là Văn tự. Văn tự là ghi chép lời nói của Phật năm xưa, mỗi câu nói của Ngài đều là Ái ngữ, ái hộ tất cả chúng sanh. Đây là chúng ta phải học tập. Đặc biệt là ở thời đại này, thời đại này là một thời đại rất khổ nạn. ***“Khổ từ chỗ nào đến? Từ chúng sanh tạo tác nghiệp bất thiện mà chiêu cảm ra. Nếu chúng ta muốn thoát ly cái khổ khó này, tiêu tai, miễn nạn, đây quyết không phải từ trên Quả mà nói. Nếu từ trên Nhân mà nghĩ, có thể đoạn tất cả ác, tu tất cả thiện thì tai nạn liền có thể hóa giải”***.

Ngày nay, chúng ta xem cả thế giới, xã hội động loạn, lòng người bất an, tùy thời tùy lúc đều có thể bạo phát ra thiên tai nhân họa. Đây là vấn đề lớn, là vấn đề rất nghiêm túc. Làm thế nào giải quyết? Người học Phật chúng ta thường hay nghe Tổ sư, Đại đức nói ***“tu từ căn bản”***. Chúng ta đem ý nghĩa câu này nói rộng ra, suy rộng ra, chúng ta đối với xã hội ngày nay cũng phải hiểu được giải cứu từ căn bản đó mới là biện pháp. **Nhà Phật gọi căn bản là “năm giới, mười thiện”, nhà Nho nói căn bản là “năm thường, tám đức**. Chúng ta xem căn nguyên của động loạn là do đã mất đi căn bản, căn bản dao động. ***“Lấy 10 nghiệp thiện để nói, hiện tại tất cả chúng sanh, Thân thì tạo “sát, đạo, dâm”; Khẩu thì vọng ngữ, hai chiều, ác khẩu, thêu dệt; trong Tâm thì Tham, sân, si. Người người đều tạo 10 ác nghiệp thì xã hội làm sao an định, thiên tai làm sao có thể thái bình?”***. Giữa người và người đôi bên không còn tín nhiệm nhau. Nghi ngờ lẫn nhau, phòng ngừa lẫn nhau, thế là giao tình giữa người và người có thể bị phá hỏng, thân duyên chi giao cũng bị phá hỏng. Quân thần, bằng hữu, vợ chồng là nghĩa đạo chi giao, cha con anh em là thân tình. Hiện tại chúng ta thường hay xem thấy trên báo chí, cha con đoạn tuyệt với nhau, vậy thì thành ra thứ gì chứ, còn gì để nói hay không? Đây là vấn đề vô cùng nghiêm trọng! Ngay thân tình đều bị phá hỏng thì đạo nghĩa không cần nói rồi, con người sống ở thế gian có ý nghĩa gì, còn có giá trị gì nữa? Đôi bên không còn tín nhiệm lẫn nhau. Một ngày từ sáng đến tối phòng lo người khác tổn hại ta, người ta cũng phòng lo ta tổn hại họ. Trải qua những ngày tháng này, thành thật mà nói, ngay cả súc sanh cũng không bằng. Hiện tại tạo ác, đời sau đọa ba đường ác.

Cho nên, phương pháp giải quyết vẫn là từ căn bản, giúp đỡ đại chúng giác ngộ, phải mau quay đầu “đoạn ác, tu thiện”. Trước tiên phải xây dựng lòng tin với tất cả chúng sanh. Nếu ta tin tưởng họ, mà họ không tin tưởng ta thì làm sao? Họ không tin tưởng ta, ta vẫn cứ tin tưởng họ, phải dùng thời gian dài để cảm hóa họ, vậy thì phải tu “Nhân Nhục Ba La Mật”. Chúng ta không có lòng nhân nại thì làm sao có thể thành tựu? Ngay trong đời này cũng không cảm hóa họ quay đầu thì vẫn còn đời sau, đời sau không thành thì còn đời sau nữa. Phật, Bồ Tát giúp đỡ tất cả

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

chúng sanh đời đời kiếp kiếp, vĩnh viễn không có thoát chuyển, vĩnh viễn không có ngơi nghỉ. Chúng ta dùng tâm chân thành mà làm, quyết định không hư ngụy đối đãi tất cả chúng sanh. Không cần nói là đối với người, mà đối với động vật đều là dùng tâm chân thành, thì ngay động vật cũng đều bị cảm động. Chúng đến tổn hại ta, ta không tổn hại chúng.

Lần trước chúng ta đến Cổ Tấn, tôi đã ở trên núi Cổ Tấn năm ngày. Cư sĩ Lý Kim Hữu nói với tôi, trên núi chính mình trồng rau, năm đầu rau trồng xuống, đại khái sáu bảy phần đều bị sâu ăn hết. Tâm địa của ông rất tủi bi, cũng hoan hỷ. Ông cúng dường những súc sanh này, tuyệt đối không có một ý niệm sát hại hại chúng, đuổi chúng đi, mà trái lại ông còn yêu thương chúng, nên động vật nhỏ này bị cảm động. Đến năm thứ hai thì trùng sâu giảm đi rất nhiều, đại khái có thể thu hoạch được phân nửa, phân nửa thì bị trùng sâu ăn. Hiện tại ông trồng đã được sáu năm, năm nay là năm thứ sáu. Chúng ta đến vườn rau xem qua, vẫn có sâu nhưng rất ít, trên một lá rau chỉ xem thấy chúng cắn một hai lỗ nhỏ. Không cần phải dùng thuốc trừ sâu, cũng không cần phải đuổi trùng sâu đó đi, không cần thiết, tùy chúng đi, yêu thương chân thành. Trong vườn rau ông ấy mở âm nhạc cho rau nghe, cũng là cho trùng sâu nghe. Ông chăm sóc thật chu đáo. ***“Sau khi tôi đi xem rồi, tôi nói: “Anh mở Phật hiệu thì tốt hơn so với âm nhạc nhiều, mang máy niệm A Di Đà Phật qua cho trùng nhỏ nghe”. Cho nên, chúng ta quyết định không nên có ý niệm tổn hại chúng sanh. Chúng có hồi báo đối với chúng ta. Quyết định không nên sát sanh. Không những không sát hại chúng sanh, để chúng sanh vì ta mà sanh phiền não thì ta có lỗi lầm, có tội lỗi rồi”.***

Kinh Phật dạy Bồ Tát, Bồ Tát ở nơi nào thì khiến cho tất cả chúng sanh sanh tâm hoan hỷ, chẳng phải là ***“Hòa nham ái ngữ”*** hay sao? Nếu như thế gian này người người hòa nham ái ngữ thì làm gì có chiến tranh? Không thể nào xảy ra chiến tranh, chắc chắn là hòa thuận cùng sống, hợp tác lẫn nhau. Cho nên, bốn chữ này quan trọng hơn tất cả. Quyết định không nên xem thường. ***“Học Phật từ chỗ nào mà học?”***. Từ ngay chỗ này mà học.

Lợi là lợi ích, hành vi là hành vi của chúng ta. Hành vi đời sống của ta, tư tưởng của ta, ngôn ngữ của ta. Ngôn ngữ là hành vi của Khẩu nghiệp, tư tưởng là hành vi của Ý nghiệp. Hành vi của chính chúng ta chắc chắn là có lợi ích đối với tất cả chúng sanh, lợi ích xã hội, quyết định không nên tổn hại xã hội, tổn hại chúng sanh. Phật dạy bảo chúng ta, nếu như chúng ta khởi tâm động niệm, tất cả hành vi đều là tự lợi thì nhất định liền tổn hại người khác. Tự lợi là làm cho chính mình phiền não. Khởi tâm động niệm, tất cả hành vi là lợi ích xã hội, là lợi tha, không phải tự lợi. Nói với các đồng tu rõ ràng, tường tận, không phải tự lợi thì chính mình mới đạt được lợi ích chân thật, chính mình thường hay nghĩ đến tự lợi khi kết quả này tự hại chính mình. Đạo lý này rất sâu, rất rộng.

“Chúng ta chỉ lấy trùng nhỏ trong vườn hoa để nói, bạn mỗi ngày niệm nghĩ ngơi cho chúng, mỗi niệm giúp đỡ chúng thì chúng hồi báo bạn rất hậu. Đây là chân

thật có lợi ích đối với bạn. Không cần bận tâm nông sản có bệnh hại, trùng sâu đến xâm hại, bạn không cần phải lo việc này, chúng lớn lên rất tốt. Tự tự tự lợi là gì? Dem những trùng bệnh hại này thấy đều giết hết, bạn được chút lợi nhuận, bạn cùng với chúng sanh này đã kết biết bao oán cừu. Chúng cũng là một sanh mạng. Bạn đã giết nhiều chúng sanh đến như vậy, tương lai đời đời kiếp kiếp phải đi đền mạng, bạn phải đền bao nhiêu lần mới xong?”. Việc này người thế gian không thể lý giải, chúng ta nói họ họ cũng không chịu tin. Vì sao vậy? Họ không dám tin tưởng, họ chết cũng không thừa nhận. Đây gọi là tự gạt mình, gạt người. Phật, Bồ Tát nói cho chúng ta nghe mỗi câu đều là chân thật. Người chân thật thông minh thì cả đời ở thế gian tuyệt đối không kết oán thù với một người. Không những không kết oán thù với người mà còn không kết oán thù với tất cả động vật, thì bạn ngay đời này trải qua được rất sáng lạn, bạn đời sau hậu phước vô cùng. Bạn có thể có cách làm như vậy. Nhà Phật nói: **“phú quý, khỏe mạnh, trường thọ”** bạn đều có thể làm được. Nguyên nhân của trường thọ là gì? Vô Úy Bố-thí. Bạn giết hại chúng sanh vì hưởng thụ của chính mình, thì trước sau bạn không tránh khỏi bệnh kỳ kỳ quái quái.

Bệnh chỗ nào mà ra? Người xưa nói rất hay: **“Bệnh từ miệng mà vào, họa từ miệng mà ra”**. Miệng không lựa lời, thường hay tạo tác “Khẩu nghiệp”, rước lấy họa hại. Cho nên trong “Ái Ngữ” còn phải cẩn thận, không nói lỗi lầm của người khác. Nói lỗi lầm trước mặt của người nào? Vào thời xưa đã nói, trước mặt cha mẹ, ở trước mặt Lão sư có thể nói. Vì sao vậy? Như vậy nghe là người có trí huệ. Sau khi họ nghe rồi họ sẽ giáo huấn bạn, giúp đỡ chính mình tự thay đổi, tự làm mới. Không nên khinh xuất nói lỗi lầm ở trước mặt người khác. Điểm này rất quan trọng. Khi nói chuyện, luôn phải nghĩ đến lời nói này sẽ sanh ra hậu quả gì.

(1073lh. Trích từ tập 204. Giảng Kinh Văn Kinh Vô Lượng Thọ lần thứ 10, năm 1998. Căn Dịch: Cư sĩ Vọng Tây và Ban Biên Tập: Tịnh Không Pháp Ngữ).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT.

1074. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. “TỰ TỰ TỰ LỢI, DANH VĂN LỢI DƯỠNG, THAM-SÂN-SI-MẠN, NĂM DỤC SÁU TRẦN, BÊN NGOÀI LÀ CÁI GỐC. BẠN CÓ THỂ ĐEM BỐN CÂU 16 CHỮ NÀY CHÂN THẬT THẤY ĐƯỢC RÕ RÀNG, LÀM CHO THÔNG RỒI, CHÂN THẬT BUÔNG XẢ, THÌ BẠN LIỀN ĐƯỢC ĐẠI TỰ TẠI, sau đó bạn mới biết được Phật pháp không sâu, Phật pháp không khó. Phật pháp tỏ ra sâu như vậy, tỏ ra khó như vậy, chính là 16 chữ này đã chứng ngại bạn mất rồi”.

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG

Chúng ta học Phật, ngày nay không luận là tại gia hay xuất gia, chứng ngại lớn nhất thực tế mà nói không gì hơn **“Danh văn, Lợi dưỡng”**. Cái thứ này vây quanh chúng ta, bạn còn có thể thoát ra hay sao? Ngày nay, chúng ta công phu không

đắc lực, nguyên nhân ở ngay chỗ này. Cho nên, tôi thường hay khuyến khích đồng tu chúng ta, nếu bạn muốn chân thật khế nhập vào cảnh giới của Phật, Bồ Tát, thứ nhất là phải xả bỏ **“Tự tư tự lợi”** thì bạn liền vào cửa. Các vị không chịu xả thì các vị ngay trong đời này trải qua đời sống rất khổ cực. Nếu như bạn chân thật chịu xả, bạn ngay trong đời này trải qua đời sống rất hạnh phúc, rất tự tại, rất an vui. Tôi nói thì bạn không tin tưởng. Tại vì sao không tin tưởng? Bạn không chịu Buông-xả. Bạn Buông-xả thì bạn tin tưởng rồi. Cái thứ này là căn nguyên của phiền não nghiệp chướng. **“Tự tư tự lợi”** không Buông-xả, thì các thứ khác không cần nói đến, tu thế nào cũng đều rất có hạn, đều là thuộc về pháp tương tự, tuyệt đối không phải là pháp chân thật. Xả bỏ đi **“tự tư tự lợi”**, bạn tu là pháp chân thật, bạn đạt được lợi ích chân thật. Đạo lý này không thể không hiểu.

“Chúng ta giảng Kinh thường hay nói trên miệng, không ngại lặp lại, cho nên hiện tại có một số người đề nghị, nói tôi giảng Kinh chỗ trùng lặp quá nhiều, phải đem nó tinh giản. Tôi nghe rồi cũng gật đầu, là việc tốt, thế nhưng tinh giản là sai. Vì sao vậy? Có chúng sanh nào nghe qua một lần mà có thể quay đầu? Cho nên, Thích Ca Mâu Ni Phật rất dài dòng, bạn xem trong “Đại Tạng Kinh”, một câu nói không biết lặp lại mấy ngàn lần, mấy vạn lần. Nói lời trọng yếu, vì sao Ngài phải dài dòng như vậy? Vì bạn không thể quay đầu. Nếu bạn chân thật một lần quay đầu thì Phật tự tại rồi, hà tất phải dài dòng, tuyệt đối sẽ không lời thôi! Bạn không thể quay đầu thì ngày ngày khuyên, ngày ngày nhắc lại. Đây mới là đại từ đại bi của Phật, Bồ Tát”.

“Cho nên chúng ta nói: “Tự tư tự lợi, danh văn lợi dưỡng, Tham-sân-si-mạn, năm dục sáu trần” bên ngoài là cái gốc. Bạn có thể đem bốn câu 16 chữ này chân thật thấy được rõ ràng, làm cho thông rồi, chân thật Buông-xả, thì bạn liền được đại tự tại, sau đó bạn mới biết được Phật pháp không sâu, Phật pháp không khó. Phật pháp tỏ ra sâu như vậy, tỏ ra khó như vậy, chính là 16 chữ này đã chướng ngại bạn mất rồi”. Lại nói một lời chân thật, Phật, Bồ Tát cùng phàm phu khác biệt chính ngay ở chỗ này. Phàm phu có “tự tư tự lợi, có danh văn lợi dưỡng, có tham-sân-si-mạn, có năm dục sáu trần là phàm phu sáu cõi. Phật, Bồ Tát hoàn toàn không có, các Ngài sống ở thế gian này là tùy duyên tự tại. Tùy duyên chắc chắn không nhiễm trước; thuận cảnh, thiện duyên quyết không sanh tâm tham luyến; nghịch cảnh, ác duyên quyết không sanh phiền não, không có tâm oán hận bất bình, cho dù là cảnh giới gì, hoàn cảnh vật chất, hoàn cảnh nhân sự, vĩnh viễn giữ gìn Chân thành, thanh tịnh, bình đẳng. Đây chính là Phật, Bồ Tát. Phàm phu làm gì không thể thành Phật? Thành Phật cần phải bao nhiêu thời gian? Khoảng một niệm, bạn chuyển đổi lại thì phàm phu liền thành Phật rồi. Không chuyển đổi được thì vẫn là phàm phu. Cho nên, Thế Tôn vạn ngàn lời đã giảng 49 năm, bạn hôm nào quay đầu thì Phật không nói, bạn chính mình cũng được đại hoan hỷ, được đại tự tại. Cho nên, chúng ta phải thường hay giữ cái tâm khích lệ người khác, giúp đỡ người khác. Giúp đỡ người phải có trí huệ, phải có phương tiện khéo léo.

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

(1074lh. Trích từ tập 204. Giảng Kinh Văn Kinh Vô Lượng Thọ lần thứ 10, năm 1998. Căn Dịch: Cư sĩ Vọng Tây và Ban Biên Tập: Tịnh Không Pháp Ngữ).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT.

1075. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. “CUNG KÍNH TAM- BẢO...”

Nhà Phật thường nói: “NGAY TRONG MẮT CỦA PHẬT XEM THẤY TẤT CẢ CHÚNG SANH ĐỀU LÀ CHƯ PHẬT NHƯ LAI”.

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG

Kinh Văn: “Cung kính Tam Bảo, phụng sự sư trưởng, vô hữu hư ngụy, siểm khúc chi tâm”.

Câu thứ nhất: “*Cung Kính Tam Bảo*”

Tam Bảo là Lão Sư của chúng ta, nếu như không thể cung kính Tam Bảo, thì hiểu thân, tôn sư sẽ không có. Cho nên, người xưa trải nghiệm người đến tham học, xem qua người này có thể thành tựu hay không? Người ngày trước nói là: “*người này có phải là pháp khí hay không*”, dùng lời hiện đại để nói, họ có đầy đủ điều kiện để học Phật hay không. Nếu như đầy đủ điều kiện để học Phật, con người này gọi là “*Pháp khí*”, họ ở ngay trong một đời này có thể thành tựu. Nếu như không đầy đủ điều kiện này thì họ không thể nào có thành tựu.

Tam Bảo là Phật-pháp Tỳ-kheo Tăng. Không luận là tại gia hay xuất gia, học Phật trước tiên phải bắt đầu từ cung kính Tam Bảo. Thế nhưng hiện tại có rất nhiều người đưa ra nghi vấn, có rất nhiều Tỳ-kheo Tăng-Ni không đúng pháp, chúng ta phải cung kính đối với họ sao? Không những không có tâm cung kính, mà còn có tâm khinh mạn hủy báng, thậm chí hủy nhục thầy đều có ra. Đây là sự thật phổ biến trong xã hội chúng ta ngày nay. Không hề sai! Người xuất gia làm không đúng pháp, đó là việc của họ, không liên quan với ta. Nếu ta muốn thành Phật thì ta nhất định phải cung kính. Họ là người ác, họ ngày ngày làm việc xấu, ngày ngày phá giới, ngày ngày phạm quy, ta vẫn phải cung kính đối với họ hay sao? Không hề sai! Ta vẫn là cung kính đối với họ. Cách nói này của tôi, người hiểu được không nhiều, mọi người nghe rồi cảm thấy mù tịt. Tại vì sao phải cung kính? Họ có Phật-Tánh, tất cả chúng sanh đều có Phật-tánh, chúng ta nhìn ở trên Phật-tánh mà cung kính họ. Hành vi tạo tác của họ là “*Nhân-Quả báo ứng*”, đó là sự việc của họ, không liên quan với ta. Cho nên, Bồ Tát Phổ Hiền mười đại nguyện vương, điều thứ nhất “***Lễ Kính Chư Phật***”, tuyệt nhiên không nói Tỳ-kheo, Tỳ-kheo Ni phá giới có thể không cần cung kính, không hề có cách nói này. Nếu đã không có cách nói thì phải Lễ kính bình đẳng. Vì sao vậy? Lễ kính là Tánh Đức của chính mình, nó không phải khác. Chúng ta tu hành là tu cái gì? Đem phiền não tập khí của chính mình tu hết (tu là cải chính); đem “***tự tư lợi, danh văn lợi dưỡng, tham, sân, si, mạn***” của chính mình (đây đều không phải thứ tốt) tu sửa lại.

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

Tánh Đức vốn đủ trong Tự-tánh của chúng ta chính là “Lễ Kính”. Cho nên, chúng ta học Lễ kính, không phải học gì khác, là hồi phục Tánh-đức của chính mình. Sự việc này rất quan trọng, quyết không thể bởi vì nghịch cảnh ác duyên bên ngoài, chúng ta liền tùy theo đó xoay chuyển, đem Tánh-đức của chính mình vĩnh viễn bị chôn mất đi. Vậy thì đáng tiếc, đây là ngu si! Huống hồ nếu bạn chân thật y theo phương pháp này mà tu hành, cái tốt, cái lợi ích bạn đạt được là quá nhiều. Đây là mọi người đều có thể rõ ràng quán sát ra được. “*Kính người thì người kính lại*”, bạn tôn kính người khác, thì nhất định người khác tôn kính bạn, bạn xem thường người khác thì người ta làm sao không xem thường bạn? Chính là đạo lý đơn giản như vậy. “*Ái nhân giả, nhân hằng ái chi. Trạo nhân giả, nhân hằng trạo chi*”. Bạn trông cái nhân như thế nào thì liền có hồi báo như thế đó. Đây là chân lý, đây là định luật, vĩnh viễn sẽ không thay đổi. Phật, Bồ Tát cũng không thể nào thay đổi định luật này.

Phật dạy bảo chúng ta là “chí thiện”. Phật đối với tất cả chúng sanh chính là Lễ-kính. Không chỉ là dạy chúng ta cung kính Tam Bảo, mà Chư Phật Như Lai các Ngài dẫn đầu làm. Cho nên, nhà Phật thường nói: “**Ngay trong mắt của Phật xem thấy tất cả chúng sanh đều là Chư Phật Như Lai**”. Lời nói này là thật, không giả chút nào. Trên Phật Kinh thường nói ba đời Phật có “Phật quá khứ, Phật hiện tại, Phật vị lai”. Những vị nào là Phật vị lai? Tất cả chúng sanh đều là Phật vị lai. Cách nói này thực tế mà nói, chúng ta nghe rồi vẫn không hiểu. Phật ở “Kinh Hoa Nghiêm”, “Kinh Viên Giác” nói: “**Tất cả chúng sanh vốn dĩ thành Phật**”. Lời nói này chúng ta khó hiểu.

Chư Phật Như Lai cung kính bội phần đối với tất cả chúng sanh, một chút hư giả đều không có. “**Chúng ta học Phật từ chỗ nào mà học? Chính là bắt đầu học từ “Cung Kính”. Bồ Tát Phổ Hiền mười đại nguyện vương, điều thứ nhất là “Lễ Kính Chư Phật”, điều này chúng ta làm không được thì các điều khác không có. Mười nguyện cũng giống như tòa lầu 10 tầng, Lễ kính là tầng thứ nhất, không có tầng thứ nhất, các vị nghĩ xem, làm gì có tầng thứ hai, thứ ba? Toàn bộ đều không có!**”.

Không chỉ Phật pháp vào cửa từ “Lễ kính”, mà học vấn thế gian vào cửa cũng từ “Lễ kính”. Ngày trước chúng ta đã in “Lễ Ký Thanh Hoa Lục”. Quyển sách lễ ký này của nhà Nho, cũng như “Luật Tạng” của Phật giáo chúng ta, đó là Luật Tạng của nhà Nho, phân lượng quá lớn, nên chúng ta không cách gì hoàn toàn đọc tụng. Người xưa có tâm, như ở trong sách này, bộ phận ghi chép lại làm quyển “Thanh Hoa Lục”. Đồng tu chúng ta mỗi một người đều có một quyển. Các vị mở ra, câu đầu tiên ở thiên thứ nhất: “*Khúc lễ viết vô bất kính*”. Ý nghĩa câu nói này cùng câu thứ nhất: “*Lễ Kính Chư Phật*” của mười nguyện Phổ Hiền hoàn toàn giống nhau, nói rõ học vấn của thế gian làm thế nào thành tựu? “*Vô bất kính*” thì thành tựu; Kính người, kính việc, kính vật, tất cả cung kính thì mới thành tựu.

Ngày nay chúng ta học Phật vì sao không thể thành tựu? Không biết cung kính. Từ xưa đến nay, Tổ sư Đại đức, đại thiện tri thức tiếp chúng (chính là nhà Phật gọi là “*tiếp dẫn đại chúng*”), họ tuyệt nhiên không phải có thần thông, không nên cho

rằng “*những người này có thần thông*”. Thần thông là gì? Họ xem nghi thái, lời nói, động tác của bạn, người ta quán sát cái này. Xem thấy bạn là người có tâm cung kính, đối người, đối vật, đối việc có tâm cung kính, thì vị thiện tri thức này liền đặc biệt chăm sóc bạn. Vì sao vậy? Bạn có thành tựu, chính là nói bạn là một “pháp khí”, bạn đầy đủ điều kiện học tập, dạy bạn sẽ không uổng phí. Nếu như bạn đối với người, sự vật không có tâm cung kính, tuy là bạn thân cận họ, nhưng họ sẽ không dạy bạn, bạn chỉ cùng đại chúng đi theo nghe là tốt rồi, sẽ không đơn độc đặc biệt quan tâm đến bạn. Vì sao vậy? Bạn không thể thành tựu, nếu họ đem tinh thần và thời gian để ở nơi bạn thì là lãng phí. Chúng ta từ chỗ này mà học được làm thế nào nhận biết một người. Nhận biết một người chân thật có thể có thành tựu, chỉ quán sát họ có kính ý, có tâm cung kính đối với tất cả người, sự vật hay không.

“Tam Bảo” ở chỗ này rất là đơn giản, cái đã chỉ chính là “Trù trì Tam Bảo”. Cái thứ nhất là “Phật Bảo”. Ngày nay, Phật không còn ở thế gian, sớm đã rời khỏi chúng ta, thế nhưng giáo hóa của Phật vẫn còn lưu truyền đến ngày nay, giáo hóa này là Kinh điển. Chúng ta tiếp nhận giáo hóa của Phật, biểu thị cung kính, cảm ân đội đức đối với Phật, cho nên chúng ta tạo tượng Phật để biểu đạt kính ý của chúng ta”.

Tượng Phật có quy củ nhất định. Cái quy củ này ở trong “Đại Tạng Kinh” có một bộ gọi là: **“Tạo Tượng Độ Lượng Kinh”**. Trong đây nói rõ tạo hình tượng của Phật, hình tượng của Bồ Tát, hình tượng của A-La-Hán, hình tượng của Thần Hộ Pháp, rất nhiều rất nhiều. Chiếu theo phương pháp trong đó mà tạo. Chúng loại tạo tượng rất nhiều, có bằng xi măng, có điêu khắc gỗ, có điêu khắc đá, còn có kim thuộc tạo nên, thậm chí đến họa vẽ, họa vẽ ra hình Phật. Những tượng Phật này trên đại thể thì giống nhau, diện mạo đương nhiên là không như nhau. Không thể nào làm cho mỗi tượng Phật diện mạo hoàn toàn giống nhau. Việc này có quan hệ gì không? Bởi vì Phật không có tướng nhất định. Không chỉ Phật không có tướng nhất định, mà tướng của A-La-Hán cũng có thể tùy theo tâm của chúng sanh mà khởi tác dụng biến hóa. Trên “Kinh Lăng Nghiêm” nói: *“Tùy chúng sanh tâm ứng sở tri lượng”*.

Như lần trước chúng ta đến Malaysia thăm viếng một Phật Tự của Miến Điện, xem thấy họ dùng đá điêu khắc theo Miến Điện, thông thường gọi là **“Phật Ngọc Miến Điện”**, đồng thời chúng ta xem thấy hơn 20 tượng Thích Ca Mâu Ni Phật, diện mạo của Thích Ca Mâu Ni Phật, tượng thứ nhất là khuôn mặt của người Ấn Độ, tượng thứ hai là người Nê-Ban, khuôn mặt của người Trung Quốc chúng ta là xếp ở hàng thứ ba, phía sau chính là Hàn Quốc, Nhật Bản..., từng tượng từng tượng mà xem, chính là khuôn mặt của các dân tộc Đông Nam Á. Vậy mới biết được tướng mạo của Phật, Bồ Tát thật là thân thiết, bạn là người ở nơi nào thì tướng mạo đó của Ngài giống y như bạn, cùng đồng chủng tộc với bạn, cùng đồng một quốc gia, một chủng tộc. Cho nên, tướng mạo của Phật, Bồ Tát có thể thay đổi, để bạn xem thấy rồi sanh tâm hoan hỷ. Một tổ tượng này vô cùng hiếm có, tôi đã chụp hết tất cả tượng đó, cho chúng ta khai thị rất lớn, Phật đích thực là **“Tùy chúng sanh tâm ứng sở tri lượng”**, thiên biến vạn hóa, không phải là không thể thay đổi. (Còn tiếp theo)

(1075lh. Trích từ tập 205. Giảng Kinh Văn Kinh Vô Lượng Thọ lần thứ 10, năm 1998. Căn Dịch: Cư sĩ Vọng Tây và Ban Biên Tập: Tịnh Không Pháp Ngữ).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT.

1076. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. “CHÚNG TA XEM THẤY TƯỢNG PHẬT PHẢI ĐẢNH LỄ BA LẠY. LỄ VÀO THỜI XƯA PHẢI NHIỀU QUANH BA VÒNG, HIỆN TẠI CHÚNG TA KHÔNG CÒN, CHỈ ĐẢNH LỄ BA LẠY, BIỂU THỊ CHÂN THÀNH CUNG KÍNH NÀY DÙNG VÀO NGAY TRONG CUỘC SỐNG THƯỜNG NGÀY, ĐỐI VỚI TẤT CẢ NGƯỜI, TẤT CẢ VIỆC, TẤT CẢ VẬT, CŨNG CUNG KÍNH CHÂN THÀNH GIỐNG NHƯ ĐỐI VỚI PHẬT. ĐÂY GỌI LÀ HỌC PHẬT”.

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG

Chúng ta tạo tượng “Thích Ca Mâu Ni Phật”, mỗi niệm không quên nhớ đến Thế Tôn Ngài, mỗi giờ mỗi phút dùng hình tượng này nhắc nhở chính mình. **“Chúng ta xem thấy tượng Phật phải đánh lễ ba lay. Lễ vào thời xưa phải nhiều quanh ba vòng, hiện tại chúng ta không còn, chỉ đánh lễ ba lay, biểu thị chân thành cung kính này dùng vào ngay trong cuộc sống thường ngày, đối với tất cả người, tất cả việc, tất cả vật, cũng cung kính chân thành giống như đối với Phật. Đây gọi là học Phật”.** Chúng ta khinh mạng đối với người, với việc, với vật. Vậy thì không phải học Phật, cho nên đạo nghiệp của chúng ta không thể thành tựu, học được bao nhiêu năm, đừng nói đại ngộ, ngay tiểu ngộ cũng không thể khai. Vì sao Đại đức thời xưa, chúng ta xem “Cao Tăng Truyện”, xem “Tỳ-Kheo Ni Truyện”, xem “Cư Sĩ Truyện”, xem “Thiện Nữ Nhân Truyện”, vào thời xưa người tu hành ba năm đến năm năm khai ngộ quá nhiều quá nhiều, tám năm, mười năm chúng quả đầu đầu cũng có. Tại vì sao người vào lúc đó có thể, hiện tại chúng ta không thể? Chúng ta phải nghĩ đến nguyên nhân này. Nguyên nhân rốt cuộc ở chỗ nào? Pháp của Phật không hề sai, đây là nói lý luận cùng phương pháp Phật đã nói đều không có sai lầm, sai nhất định ở nơi chính chúng ta. Nhất định phải tìm ra tâm bệnh của chính mình. Phật, Bồ Tát từ bi, sợ bạn tìm không ra, nên ở trên Kinh giáo mỗi giờ mỗi phút nhắc nhở bạn. Chúng ta cũng mỗi ngày đều đang đọc tụng, thậm chí một ngày trùng lặp nhiều lần, thế nhưng vẫn cứ lơ lơ không cảm giác, vậy thì còn cách nào chăng? Loại hiện tượng này, không cảm giác này chính là trong Phật pháp thường nói **“Nghiệp chướng quá nặng”.**

Chúng ta trong lúc giảng dạy thường nói, tâm “tự tư tự lợi” quá nặng, khởi tâm động niệm đều là vì chính mình, không chịu giúp đỡ chúng sanh, đây chính là thường nói không có tâm Bồ Đề, vậy làm sao có thể thành tựu? Không phát Bồ Đề tâm, ngày ngày đi theo Phật cũng không lợi ích gì, cũng không thể thành tựu. Không cần nói đến Phật, chúng ta xem “Lục Tổ Đàn Kinh”, bao nhiêu người thân cận Tổ Sư Ngài, cả đời ở bên cạnh Ngài, không hề rời khỏi, có thành tựu hay không? Không có thành tựu, nhưng cũng có người chân thật thành tựu, ngay trong đời này chỉ cần thời gian

một ngày thân cận Tổ Sư Ngài. Như Thiền Sư Vĩnh Gia, Ngài đến Tào Khê thăm viếng Lục Tổ. Lục Tổ giữ Ngài lại một ngày. Ngài gặp mặt Lục Tổ, vừa hỏi vừa đáp, đáp xong Ngài liền đi, Lục Tổ giữ Ngài lại và nói: “*Ông đi quá nhanh vậy! Ở một ngày, ngày mai hãy đi*”, cho nên Thiền Tông gọi là “*Nhất túc giác*”. Do đây có thể biết, người chân thật thành tựu có cần ở trước mặt Lão sư hay không? Không cần, thân không cần, nhưng “Tâm” cần; Tâm theo tâm của Lão sư, đồng tâm, đồng nguyên, đồng đức, đồng hạnh, đó là chân thật đang ở chung. Ngày ngày ở bên cạnh Lão sư, nhưng tư tưởng kiến giải, ngôn hành hoàn toàn không như nhau, thì cả đời cũng không cách gì thành tựu. Thiền sư Vĩnh Gia là một tấm gương tốt.

Hiện tại, tôi ở Singapore giảng Kinh dạy học, tôi cũng biết rất nhiều người không ở Singapore, nhưng học được chân thật có thành tựu. Họ học từ chỗ nào vậy? Học được từ trên mạng. Tôi ở Singapore mỗi một lần diễn giảng, họ đều ở trên mạng thu nghe. Những người này thật làm, nên họ có thành tựu. Vì sao họ có thành tựu? Họ có tâm “Cung Kính Tam Bảo”, then chốt chính là ở một câu này. Cung kính không phải nói ở ngoài cửa miệng. Cung kính là gì? Chân thật cung kính là “**Y-Giáo-Phụng-Hành**”.

“**Phật Bảo**” này, ngày nay là Phật tượng. Khi Phật còn ở đời, Tam Bảo là lấy “**Phật**” làm trung tâm. Sau khi Phật diệt độ, Tam Bảo lấy “**Pháp**” làm trung tâm. Chúng ta có tâm cung kính đối với “**Pháp Bảo**” hay không? Điểm này là do Cư sĩ Lý Mộc Nguyên nói qua với tôi. Ông nói trước khi đi qua Trung Quốc đại lục, ông cho rằng người học Phật ở Singapore đều rất tốt, tương đối cung kính Tam Bảo, sau khi đến đại lục thăm viếng mới biết được, nếu chúng ta so sánh với đồng bào đại lục thì như trên trời dưới đất, không thể sánh. Người ta xem thấy một quyển Kinh Phật, thì hai tay bung lấy, để lên trên đầu. Pháp Bảo đối với họ mà nói là quá hy hữu, quá trân quý, họ rất trân trọng. Chúng ta ở bên đây in ấn được quá nhiều, có được quá dễ dàng, nên không hề xem là quan trọng, không có tâm cung kính, cho nên thành tựu của chúng ta không thể sánh được với người bên đó. Cư sĩ Lý Mộc Nguyên mỗi năm đều muốn đến các nơi của Trung Quốc để thăm viếng, mỗi năm đều phải đi sáu bảy lần. Ông chứng thực cho chúng ta. Ông nói thật đấy. Mấy năm trước, vừa lúc đó tôi vừa đến nơi đây, ông từ Ngũ Đài Sơn trở về. Ở nơi đó bần cùng lạc hậu, đời sống vật chất rất là gian nan, thế nhưng tặng tiền cho họ, họ không cần; tặng vật chất cho họ, họ cũng không cần. Họ bằng lòng trải qua ngày tháng khổ nhất. Họ cần cái gì? [**Họ cần Pháp Bảo**]. Cho nên, bạn tặng Kinh sách, tặng băng ghi hình, hiện tại tặng VCD, họ đội trên đầu mà tiếp nhận. Xem thấy tâm chân thành cung kính đó của họ, chúng ta sanh tâm hổ thẹn. Năm trước tặng băng ghi âm, băng ghi hình qua bên đó, họ nghe đi nghe lại, cái băng từ đó bị mòn giãn, hình ảnh của băng hình đều rất mờ nhạt, âm thanh gần như không nghe được, nhưng họ vẫn quý ở nơi đó mà chuyên tâm lắng nghe. Chúng ta từ bên ngoài đến, xem thấy cảnh tượng này mà lòng rất đau xót, rơi lệ. Nghĩ lại chính chúng ta có được quá dễ dàng, không hề có ý niệm trân trọng, bạn làm sao có thể so với người ta?

“Pháp Bảo” quyết định phải lưu thông, Pháp Bảo không thể tích chứa ở nơi đó, ta chính mình không học thì phải mau tặng cho người khác học, đó là vô lượng công đức. Không nên cất giữ, tài vật cũng không nên cất giữ. Ngày nay, thiên hạ có rất nhiều người ở ngay bên bờ vực đối khác, của cải của chúng ta quá nhiều, cất giấu ở nơi đó, người ta ở nơi đó chịu khổ, chịu nạn. Phải nên đem của dư ra cứu giúp cho họ”.

Thế nhưng, chúng ta có thể thể hội được giáo huấn chân thật của Phật Đà. Phương pháp cứu khổ cứu nạn triệt để nhất, phương pháp viên mãn nhất là **“Giáo Dục”**. Nếu người không nhận qua Giáo dục, không có trí huệ, không có năng lực thì họ vĩnh viễn không thể cải thiện đời sống của họ. Người có từ bi hơn cũng chỉ cứu họ một đời, nuôi họ một đời, cũng không có ý nghĩa quá lớn. Nhất định phải dạy họ, giúp họ khai trí huệ, giúp đỡ họ đạt được kỹ năng. Không những cải thiện đời sống của họ, mà đồng thời họ cũng có thể đối với xã hội, đối với chúng sanh có công hiến chân thật. Đây mới là cứu tế triệt để. Nhà Phật nói **“từ thiện cứu tế”**. Cho nên, Thích Ca Mâu Ni Phật 49 năm vì tất cả chúng sanh giảng Kinh nói pháp, đây là điển hình từ bi cứu tế viên mãn. Chúng ta có thể thể hội được. (Còn tiếp theo)

(1076lh. Trích từ tập 205. Giảng Kinh Văn Kinh Vô Lượng Thọ lần thứ 10, năm 1998. Căn Dịch: Cư sĩ Vọng Tây và Ban Biên Tập: Tịnh Không Pháp Ngữ).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

1077. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. (Tiếp theo) **“TẶNG BẢO”**.

“QUY Y TẶNG CHÚNG TRUNG TÔN”

“HÒA HỢP TẶNG, ĐOÀN THỂ NÀY TUÂN THỦ SÁU GIỚI ĐIỀU MÀ THÍCH CA MÂU NI PHẬT ĐÃ NÓI, GỌI LÀ “LỤC HÒA KÍNH”. ĐOÀN THỂ NÀY TRÊN KINH PHẬT THƯỜNG NÓI LÀ CHƯ PHẬT HỘ NIỆM, LONG THIÊN THIỆN THẦN CUNG KÍNH ỨNG HỘ, CHO NÊN ĐOÀN THỂ NÀY LÀ TÔN QUÝ NHẤT TRONG CÁC ĐOÀN THỂ THẾ XUẤT THẾ GIAN”.

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG

Thứ ba là: “TẶNG BẢO”. Tặng Bảo là người xuất gia. Hình tượng của người xuất gia rất đáng quý. Người chân thật học Phật, không cần phải đi xem họ làm những gì, không cần đi hỏi những thứ này, bạn chỉ cần xem biểu hiện bên ngoài. Cạo đầu, mặc trên người áo cổ tròn tay rộng, chúng ta liền phải nghĩ đến “Tặng” là ý nghĩa gì? Làm thế nào thực tiễn nó vào ngay trong đời sống của chính mình. Khi các vị thọ Tam quy đều đã học qua: **“Quy Y Tặng chúng trung tôn”**, nhà Phật gọi là **“Chúng”**, hiện tại chúng ta gọi là **“đoàn thể”**. Con người không thể tách rời đoàn thể để độc lập sinh sống. Đoàn thể nhỏ nhất là gia đình, vợ chồng, con cái là gia đình nhỏ. Trong

gia đình lớn còn có cha mẹ, hoặc là có ông bà nội, anh em, chị em, anh chị em họ là thành một gia đình lớn, đó là một đoàn thể tương đối lớn. Quốc gia là một đoàn thể thể gian lớn nhất. “*Chúng*” là ý nghĩa của đoàn thể. “*Chúng trung tôn*” chính là thể gian bao gồm tất cả đoàn thể, đây là một đoàn thể đáng được người tôn kính. Vì sao vậy? Đó là một đoàn thể hòa thuận, gọi là “*Hòa Hợp Tăng*”, *đoàn thể này tuân thủ sáu giới điều mà Thích Ca Mâu Ni Phật đã nói, gọi là “Lục Hòa Kính”*. *Đoàn thể này, ở trên Kinh Phật thường nói là Chư Phật hộ niệm, Long thiên thiện thần cung kính ủng hộ, cho nên đoàn thể này là tôn quý nhất trong các đoàn thể thể xuất thế gian. Chúng ta cung kính đối với đoàn thể này chính là phải học tập, gia đình chúng ta hòa thuận*”.

Chúng ta ngày nay kinh doanh một công ty hàng hiệu, ông chủ công ty hàng hiệu cùng công nhân phải hòa hợp. Lớn đến một quốc gia, lãnh đạo của một quốc gia phải hòa hợp với các vị lãnh đạo, thì đã thực tiễn “Cung kính Tăng Bảo”. Cho nên, không xem người xuất gia họ làm cái gì, việc đó không liên quan gì với chúng ta. Chúng ta xem thấy cái tướng này, nhắc nhở chính mình phải “**Tu Lục Hòa Kính**”. Người xuất gia thân tâm thanh tịnh, nên gọi là “*Sáu căn thanh tịnh, không nhiễm một trần*”, đây là chúng ta phải nên học tập, phải nên bắt chước làm theo.

Sau khi “**Tịnh Tông Học Hội**” thành lập, chúng ta chú trọng tu hành, tu sửa tất cả những tư tưởng hành vi sai lầm của chính bản thân mình. Chúng ta từ trong Kinh Luận tiết lược ra “**Năm khóa mục**”, không thể quá nhiều, quá nhiều thì không thể nhớ, không thể nhớ thì cũng không được lợi ích gì, cho nên người hiện đại chúng ta tu học khóa mục càng đơn giản càng tốt.

Trong năm khóa mục này, **Thứ nhất là: “Tịnh Nghiệp Tam Phước**”, đây là nền tảng. Trong đây nói ba điều cần thiết phải làm.

Điều thứ nhất là: “Hiếu dưỡng phụ mẫu, phụng sự sư trưởng, từ tâm bất sát, tu thập thiện nghiệp”. Bạn đem câu này làm cho được, phước báo trời người bạn liền đạt được. Đây là phương pháp tu học phước báo trời người.

Điều thứ hai là: là từ nền tảng này mà nâng lên cao. “**Thọ trì Tam quy, cụ túc chủng giới, bất phạm oai nghi**” là phước Nhị Thừa, chính là phước báo A La Hán, Bích Chi Phật, từ ngay chỗ này mà cắm gốc.

Điều thứ ba là “Phát Bồ Đề tâm, thâm tín nhân quả, đọc tụng Đại Thừa, khuyến tấn hành giả”. Là phước báo của Bồ Tát. Cho nên có người muốn hỏi, mà nói, Phật pháp rốt cuộc dạy các vị tu cái gì? Bạn đem ba câu này nói cho người ta nghe thì đúng rồi. Cho nên Đại Thừa Bồ Tát, ba điều 11 câu này là viên mãn.

“*Tôi giảng Kinh cũng thường nói, nếu như chúng ta đầy đủ điều thứ nhất, thì niệm Phật vãng sanh Tây Phương Tịnh Độ cõi Phàm Thánh Đồng Cư. Nếu bạn đầy đủ hai điều, tổng cộng có bảy câu, thì bạn vãng sanh Tây Phương Thế giới Cực Lạc cõi Phương Tiện Hữu Dư. Nếu như bạn đầy đủ ba điều này, tổng*

cộng 11 câu bạn làm được, thì bạn sanh vào cõi Thật Báo Trang Nghiêm. Đây là cơ bản giáo nghĩa của Phật pháp. Chúng ta học Phật không tốt chính là do lơ là đi những việc này”.

Chúng ta ở trong gia đình có thể đối xử tốt với cha mẹ hay không? Có thể có cái tâm hiếu thuận hay không? Nếu như hiềm ghét tư tưởng người già cổ hủ, hữu hóa, không theo kịp thời đại, vậy thì không được rồi, đây là đại bất hiếu, hay nói cách khác, bạn vĩnh viễn không bước được vào cửa Phật. Bạn niệm Phật có niệm được tốt hơn, một ngày niệm 10 vạn câu Phật hiệu, khi lâm chung A Di Đà Phật cũng sẽ không đến tiếp dẫn bạn, vì sao vậy? Bất hiếu cha mẹ. Người vãng sanh Thế giới Tây Phương Cực Lạc đều là [người đại hiếu], không có người nào là người bất hiếu thuận mà có thể vãng sanh Thế giới Cực Lạc, niệm Phật có tốt hơn cũng không thể vãng sanh. Phật dạy bảo chúng ta không sai, vừa mở đầu liền đem việc này dạy cho chúng ta. Cho nên, bất hiếu cha mẹ, bất kính sư trưởng thì niệm Phật không thể vãng sanh. Bạn xem lời nói này, đến chỗ này vẫn là “*Cung kính Tam Bảo, phụng sự sư trưởng*”, luôn là niệm niệm không quên, tri ân báo ân. Người vãng sanh Thế giới Tây Phương Cực Lạc không có người nào là không hiếu thuận, không có người nào là vong ân bội nghĩa. Nhất định phải hiểu được đạo lý này.

“Cho nên, trong “Tam Bảo”, hình tượng của Tam Bảo, Phật Bảo và Tăng Bảo hoàn toàn là nhắc nhở chúng ta, thấy được Phật thì phải nghĩ đến ân đức của Phật, nhìn thấy Tăng thì phải nghĩ đến Phật dạy cho chúng ta sáu phép Hòa Kính, cho đến “Pháp Bảo” không chỉ phải tôn kính, mà nhất định phải nỗ lực học tập”.

(1077lh. Trích từ tập 206. Giảng Kinh Văn Kinh Vô Lượng Thọ lần thứ 10, năm 1998. Căn Dịch: Cư sĩ Vọng Tây và Ban Biên Tập: Tịnh Không Pháp Ngữ).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT.

1078. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. “QUÁN SÁT THIỆN PHÁP, LÀ NGAY TRONG CUỘC SỐNG THƯỜNG NGÀY, CHỈ THẤY CÁI TỐT CỦA NGƯỜI KHÁC, KHÔNG THẤY CÁI XẤU CỦA NGƯỜI. ĐÂY LÀ BÒ TÁT HẠNH, CHÚNG TA PHẢI HỌC. TẠI SAO PHẢI HỌC?...”

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG

Hiện tại chúng ta học “**Thập Thiện Nghiệp Đạo Kinh**” rồi, gần như hiểu được chút ý nghĩa, từng li, từng tí dùng “Mười Nghiệp-Thiện” thực tiễn ngay trong cuộc sống thường ngày, tất cả giờ, tất cả nơi, không thứ nào không tương ứng với “Mười Thiện”, đây là Phước trang nghiêm. Thông đạt đạo lý của Phật, bạn chân thật chịu làm như vậy, đây là huệ. Phật nói cho chúng ta nghe rồi, chúng ta nghe rồi cũng có thể hiểu được đôi chút, “Mười nghiệp thiện” đích thực là tốt, nhất là Phật dạy bảo chúng ta “*ngày đêm thường niệm thiện pháp*”, cái thiện pháp này chính là “**Thập Thiện Nghiệp Đạo**”.

“Trú dạ” là không gián đoạn. Không phải đem “Thập Thiện Nghiệp Đạo” treo ở ngoài miệng, mà ngày đêm khởi tâm động niệm đều tương ứng với thiện pháp, đây gọi là **“thường niệm”**. Không khởi tâm động niệm thì thôi, vừa khởi tâm động niệm quyết định tương ứng với “Mười nghiệp thiện”. **“Tư duy thiện pháp”** là chúng ta ở ngay trong cuộc sống thường ngày, trong công việc đối nhân tiếp vật, chúng ta làm thế nào giúp đỡ người khác đoạn ác tu thiện, đây là phải tư duy. **“Quán sát thiện pháp”, là ngay trong cuộc sống thường ngày, chỉ thấy cái tốt của người khác, không thấy cái xấu của người. Đây là Bồ Tát hạnh, chúng ta phải học. Tại vì sao phải học? Đạo lý này rất đơn giản, thấy cái ác của người khác, ghi nhớ cái ác của người khác trong tâm, thì cái “Thiện” trong tâm của chúng ta liền bị phá rồi, trong tâm của chúng ta xen tạp bất thiện. Không phải xen tạp bất thiện của chính mình, mà là xen tạp bất thiện của người khác, bạn nói xem có oan uổng hay không?”**. Đem cái bất thiện của người để vào trong tâm của chính mình, tâm của chính mình liền bất thiện rồi, cái thiện tâm, thiện hạnh này liền bị phá hoại rồi. Cho nên, chúng ta phải nên ở ngay chỗ này sâu sắc mà thể hội. Tất cả **“Thiện-ác”, “Nhân-Quả”** hoàn toàn chính mình gánh lấy trách nhiệm, không liên quan với người khác. Lời nói của người khác bất thiện, hành vi bất thiện không liên quan gì với ta, tại vì sao chính mình nhất định phải kéo nó về phá hoại tâm thiện hạnh thiện của chính mình? Trách nhiệm phải chính mình gánh. Xem thấy ác hạnh của người khác, nhiều thứ bất thiện không đem nó để vào trong lòng. Trong Phật pháp thường nói: **“Thấy như không thấy, nghe như không nghe”**, nhà Nho dạy người cũng là: **“Thấy mà không thấy, nghe mà không nghe”**, quyết định không đem nó để vào trong tâm chính mình, không có bất cứ việc gì.

Phàm phu không hiểu được đạo lý này, không hiểu chân tướng sự thật, chính mình tâm hạnh bất thiện còn luôn oán trời, trách người, dường như đều là người khác hại. Cách nghĩ này sai. Người khác không thể hại bạn. Nếu người khác hại bạn, Phật, Bồ Tát liền có thể cứu bạn. Người khác không thể hại bạn được, Phật, Bồ Tát cũng không cứu được bạn, chính là đạo lý này. Phật Bồ Tát có thể giúp đỡ một người hay không? Không thể giúp. Nếu Phật, Bồ Tát chân thật có thể giúp người, thì định luật **“Nhân-Quả”** liền bị đẩy lùi. Phật, Bồ Tát không làm được, cho nên nói Phật, Bồ Tát không cứu được bạn, tất cả người này cũng không hại được bạn. Ai hại bạn? Chính mình hại chính mình. Ai cứu bạn? Chính mình cứu chính mình. Đây là lời chân thật, đây là chân lý, là chân tướng sự thật của sự thật. **“Phật có thể giúp đỡ chúng ta bằng cách dạy bảo chúng ta, đem đạo lý vũ trụ nhân sinh nói rõ ràng, chân tướng sự thật nói rõ ràng. Chúng ta giác ngộ rồi, thay đổi tự làm mới, như vậy thì được cứu. Cho nên bạn chính mình tu hành, bạn xem tự ngộ, chính mình giác ngộ rồi, tự tu tự chứng. Phật không độ chúng sanh, là bạn chính mình giác ngộ, chính mình tu hành, chính mình chứng đắc”**.

(1078lh. Trích từ tập 207. Giảng Kinh Văn Kinh Vô Lượng Thọ lần thứ 10, năm 1998. Căn Dịch: Cư sĩ Vọng Tây và Ban Biên Tập: Tịnh Không Pháp Ngữ).

1079. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. “PHƯỚC BÁO ĐẾN NƠI NÀO MÀ HƯỞNG? ‘NĂM GIỚI, MƯỜI THIỆN’ CỦA BẠN KHÔNG ĐẦY ĐỦ, PHƯỚC BÁO CỦA BẠN ĐẠI ĐA SỐ LÀ Ở ĐƯỜNG SỨC SANH VÀNGA QUỲ ĐỂ HƯỞNG PHƯỚC, TRỜI NGƯỜI HAI CỖI ĐỀU KHÔNG CÓ PHẦN, BẠN NÓI XEM CÓ ĐÁNG THƯƠNG HAY KHÔNG? CHO NÊN, CHÚNG TA CHÍNH MÌNH PHẢI CẢNH GIÁC ĐẾN, CHÚNG TA KHỞI TÂM ĐỘNG NIỆM LỜI NÓI VIỆC LÀM KHÔNG THỂ KHÔNG THIỆN. CÁI ‘THIỆN’ NÀY CHÍNH LÀ TRANG NGHIÊM”.

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không

Người tu hành phải mỗi giờ mỗi phút kiểm điểm chính mình, vì sao vậy? Lỗi lầm của chính mình, phiền não của chính mình, chính mình không biết. Tại vì sao họ không thể Buông-xả? Bởi vì họ không biết. Phật dạy bảo chúng ta phương pháp cực kỳ phương tiện khéo léo. Phật dạy bảo chúng ta cái thứ nhất dạy chúng ta trì giới. “*Giới vi vô thượng Bồ Đề bốn*”. Và trước khi trì giới thì dạy chúng ta tu “Mười thiện”. Mười thiện không phải giới, Mười thiện là nền tảng của giới. Nghĩa rộng của trì giới chính là “thủ pháp”. Thế nhưng, người phàm phu luôn cho rằng chính mình có đặc quyền khác với mọi người, cao hơn người một bậc. Đây là phiền não, không phải trí huệ. Chúng ta xem thấy Chư Phật, Bồ Tát ứng hóa ở thế gian, các Ngài hoàn toàn kết thành một khối với chúng sanh. Đây là Bồ Tát, thông thường chúng ta gọi là bình dị dễ gần, chắc chắn không ở trong một đoàn thể tạo thành một cái đặc thù, một loại giai cấp, thân phận đặc thù. Phàm hồ không lý giải nghĩa thú giáo huấn của Phật Đà, họ vẫn tùy thuận phiền não tập khí, chúng ta liền biết được, phiền não của họ nặng hơn người khác, cho dù ngày ngày đang học Phật, ngày ngày đang đọc Kinh, ngày ngày đang nghiên giáo, cũng là “*chí ư ký vấn chi học*”. Bạn nghe được nhiều, nhớ được nhiều, bạn không vào cảnh giới, không liên quan gì giác tánh của bạn, bạn không giác ngộ, không cách gì vào cửa. Tu được tốt hơn, nhiều nhất cũng chẳng qua là phước báo [hữu lậu] trong sáu cõi mà thôi.

Phước báo đến nơi nào mà hưởng? “Năm giới, mười thiện” của bạn không đầy đủ, phước báo của bạn đại đa số là ở đường sức sanh và nga quỳ để hưởng phước, trời người hai cõi đều không có phần, bạn nói xem có đáng thương hay không? Cho nên, chúng ta chính mình phải cảnh giác đến, chúng ta khởi tâm động niệm, lời nói việc làm không thể không thiện. Cái “Thiện” này chính là trang nghiêm.

“Hiện tại chúng ta bất thiện, chúng ta phải học thiện. Cách học thế nào? Nhất định phải học từ oai nghi, giống như thời xưa học tiểu học, gọi là “Thiếu thành nhược thiên tích, tập quán thành tự nhiên”. Một người nhận sự giáo dục từ nhỏ, từ ngay chúng mới vừa sanh ra, mắt của chúng vừa mở ra thì liền phải bảo chúng thấy tất cả thiện pháp, nghe tất cả thiện pháp, cấm gốc cho chúng”. Vạn nhất không nên cho rằng chúng vẫn còn nhỏ không hiểu việc, không hề gì, bạn

không biết vừa nhìn thấy qua, vừa nghe qua tai đã mãi mãi ghi nhớ. Cho nên, cái ấn tượng thứ nhất, cái vào trước làm chủ. Sự việc này thì khó. Người vào thời xưa, biết được, cho nên nhà Nho dạy người từ thai giáo, vẫn còn chưa ra đời, khi mang thai thì dạy rồi. Chúng ta ngày nay không nhận được sự giáo dục này, đây là trên “Kinh Vô Lượng Thọ” Thế Tôn rất là cảm khái mà nói: **“Tiên nhân bất thiện, bất thức đạo đức, vô hữu ngữ giả, thù vô quái tha”**. Chúng ta nghe lời nói này thật là đau lòng. Nghe hiểu lời nói này chúng ta hồi đầu, ngày trước không có học, hiện tại học vẫn được, vẫn còn kịp. Ngày trước cha mẹ trưởng bối không có dạy cho chúng ta. Hiện tại Phật, Bồ Tát dạy chúng ta, chúng ta càng phải nên phấn đấu nỗ lực để học tập.

(1079lh. Trích từ tập 207. Giảng Kinh Văn Kinh Vô Lượng Thọ lần thứ 10, năm 1998. Căn Dịch: Cư sĩ Vọng Tây và Ban Biên Tập: Tịnh Không Pháp Ngữ).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

1080. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. “CĂN BẢN CỦA HỌC VẤN, NỀN TẢNG CỦA HỌC VẤN CHÍNH LÀ ‘HIẾU THÂN TÔN SƯ’. NHO CÙNG PHẬT HOÀN TOÀN TƯƠNG ĐỒNG. THẦY DẠY HỌC TRÒ ‘HIẾU THUẬN CHA MẸ’, CHA MẸ DẠY CON CÁI “TÔN SƯ TRỌNG ĐẠO”, HAI BÊN PHỐI HỢP HỢP TÁC LẦN NHAU MỚI CÓ THỂ DẠY THÀNH ĐƯỢC TRẺ NHỎ. ĐƠN PHƯƠNG THÌ KHÔNG THỂ DẠY THÀNH. PHẢI ĐÔI BÊN CÙNG DẠY. NẾU CHA MẸ KHÔNG TÔN TRỌNG THẦY GIÁO, CON CÁI CỦA BẠN LÀM SAO CÓ THỂ CUNG KÍNH THẦY GIÁO? KHÔNG THỂ NÀO!”

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG

Thế gian pháp học từ chỗ nào? Hiện tại các bạn nhỏ học “Đệ Tử Quy”, “Khúc Lễ Nội Tắc” trong “Lễ Ký”, học quy củ, học được cách đối nhân xử thế tiếp vật từ ngay trong đó. Ngày nay, chúng ta xem thấy các nhà trẻ dạy các bạn nhỏ học “Đệ Tử Quy”, các bạn nhỏ có học được hay không? Thầy dạy các bạn nhỏ phải làm được trước, thì các bạn nhỏ mới có thể học được. Vì sao vậy? Trong Kinh Phật chẳng phải thường hay dạy bảo chúng ta: **“Thọ trì đọc tụng vì người diễn nói”** hay sao? Chữ “diễn” chính là câu nói phía sau: **“Quỹ phạm cụ túc”**, “Quỹ phạm” là biểu diễn, làm cho các bạn nhỏ xem, để chúng xem được, thấy được, vĩnh viễn ghi nhớ ở trong tâm.

“Căn bản của học vấn, nền tảng của học vấn chính là “Hiếu-thân Tôn-sư”. Nho cùng Phật hoàn toàn tương đồng. Thầy dạy học trò “Hiếu thuận cha mẹ”, cha mẹ dạy con cái phải dạy chúng “Tôn sư trọng đạo”, hai bên phối hợp hợp tác lẫn nhau mới có thể dạy thành được trẻ nhỏ. Đơn phương thì không thể dạy thành, phải đôi bên cùng dạy. Nếu cha mẹ không tôn trọng thầy giáo, con cái của bạn làm sao có thể cung kính thầy giáo? Không thể nào!”. Cho nên, hiện tại người tuổi trẻ khó dạy, các trẻ nhỏ không dễ gì dạy được, nguyên nhân khó dạy này do đâu? Do xem thường đi giáo dục nền tảng. Thành thật mà nói, người hiện tại không hề nghĩ đến, trong sách xưa còn ghi chép một số.

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

Tuổi tác này của tôi, chỉ cần nhỏ hơn tôi một tuổi thì cái cơ duyên này không còn. Tuổi tác của tôi là từ Tư thực đổi thành Tiểu học. Khi tôi sáu-bảy tuổi đi học, chính là lúc đó đã đổi, cho nên tôi còn học được ba đến bốn tháng tư thực, về sau thì biến thành Tiểu học. Trong tư thực dạy **“Tôn sư trọng đạo”**, trong Tiểu học không có.

Ấn tượng của tôi rất sâu sắc. Chúng tôi ở nơi thôn quê, thôn quê có một vị tiên sinh dạy học ở nơi đó, dạy tư thực, tổng cộng có mười mấy học trò, từ sáu- bảy tuổi đến mười-lăm mười-sáu tuổi. Lên lớp trong một cái phòng, cái tư thực này tổ chức trong một Từ đường. Ngày đầu tiên đi học, phụ thân của tôi mang theo lễ vật, dẫn theo tôi bái thầy giáo. Trong tư thực cũng có Lễ đường, cái Lễ đường đó có đại sảnh Tế tổ trong Từ đường, ở trên đại sảnh cúng một bài vị rất lớn, bài vị của Không Lão Phu Tử, thần vị **“Đại Thành Chí Thánh Tiên Sư Không Lão Phu Tử”**. Chúng tôi đi học, trước tiên phải hướng đến bài vị của Không Lão Phu Tử, lễ ba lễ cúi đầu chín lần. Phụ thân tôi dẫn tôi lạy, phụ thân tôi ở phía trước, tôi ở phía sau lạy theo ông. Sau khi lạy Không Phu Tử xong thì mời Lão sư ngồi ghế. Kỳ thật, tuổi tác của thầy giáo đều nhỏ hơn so với phụ thân tôi. Mời Lão sư ngồi ghế, phụ thân tôi ở phía trước, học trò chúng tôi ở phía sau, hướng đến thầy hành lễ ba lần quỳ chín lần cúi đầu. Gia trưởng dạy trẻ nhỏ lạy Lão sư. Chúng tôi ở phía sau lạy theo, chính mắt thấy phụ thân của chính mình hướng đến thầy hành lễ lạy ba lần quỳ chín lần khấu đầu. Đây gọi là **“Tôn sư trọng đạo”**. Chúng ta không dám khinh mạn với thầy giáo, phụ thân của ta thấy thầy giáo thì quỳ lạy dưới đất, chúng ta làm học trò làm sao dám không kính trọng thầy giáo? Dạy **“Quỹ phạm cụ túc”**, làm ra tấm gương **“Tôn sư trọng đạo”** cho trẻ nhỏ xem. Không nói cho chúng nghe, giảng không ích gì, làm cho chúng xem. Cho nên, chúng ta ngay trong một đời này có cái tâm sùng kính đối với Lão sư hay không chính là dạy vào lúc đó. Hiện tại các vị đừng nói chưa thấy qua. Thầy giáo tiếp nhận gia trưởng lễ ngộ long trọng như vậy, nếu họ không dạy trẻ nhỏ cho tốt, họ làm sao xứng đáng được gia trưởng với người ta chứ? Trách nhiệm cảm. Đây là lễ xưa, vào thời xưa chính là dạy bảo như vậy, nhất định phải làm ra tấm gương cho học trò xem.

Học trò học tập thành công, học cái gì? Học giác ngộ. Không chỉ Phật pháp chú trọng ở Khai-ngộ, nhà Nho cũng chú trọng ở Ngộ-tánh, tuyệt đối không phải dạy bạn đọc sách chết. Phải có chỗ ngộ.

Người xưa đối với cả đời của một người, ưu điểm của mỗi mỗi giai đoạn họ biết được rất rõ ràng, chuyên môn lợi dụng ưu điểm của bạn. Ưu điểm của trẻ nhỏ có sức nhớ tốt, những loại điển tích cần ghi nhớ, ở vào lúc này thầy đều dạy bạn đọc qua, đọc thuộc, cả đời bạn đều không thể quên đi. Đến mười ba mười bốn tuổi dần dần giác ngộ rõ lý, vào lúc đó sẽ giảng giải cho bạn. Cho nên, đem việc đọc và giảng giải phân ra làm hai giai đoạn, đây là lợi dụng mỗi một giai đoạn của đời người, họ có ưu điểm của họ. Không hề giống như giáo dục hiện đại. Giáo dục hiện đại, thực tế mà nói, không thể so sánh với loại giáo dục tư tưởng đó.

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

(1080lh. Trích từ tập 207. Giảng Kinh Văn Kinh Vô Lượng Thọ lần thứ 10, năm 1998. Căn Dịch: Cư sĩ Vọng Tây và Ban Biên Tập: Tịnh Không Pháp Ngữ).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

1081. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. “NGAY TRONG MỘT ĐỜI NÀY, ‘THIỆN CĂN, PHƯỚC ĐỨC, NHÂN DUYÊN’ CHÍN MUÔI, LẠI GẶP ĐƯỢC RỒI. CHO NÊN, MỘT SỐ ĐỒNG TU NÓI VỚI TÔI, SAU KHI TIẾP XÚC PHẬT PHÁP, NGHE KINH, ĐỌC KINH, NIỆM PHẬT, THƯỜNG HAY CHÍNH MÌNH BẤT TRI, BẤT GIÁC CẢM THẤY RẤT BỊ THƯƠNG, ĐỀU CÓ THỂ RƠI NƯỚC MẮT, KHÔNG BIẾT LÀ DO NGUYÊN NHÂN GÌ...”

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG

Các vị nhất định phải ghi nhớ, chúng ta ngày nay không được vào cảnh giới là do **“Tự tư tự lợi”, hồng chính là do chỗ này!** Vô lượng kiếp đến nay, chúng ta tu hành không phải một đời này mới khai ngộ. Mỗi vị đồng tu có thể ngồi ở đây hai giờ đồng hồ là thiện căn sâu dày. Cái thiện căn này là thiện căn của vô lượng kiếp vun trồng. Đã có thời gian tu tích thiện căn dài đến như vậy, tại vì sao bạn không thể thành tựu? Chính là hồng ở ý niệm **“Tự tư tự lợi”** chưa Buông-xả, cho nên tu hành vô lượng kiếp chúng ta đều không thể chứng quả. Không chỉ không thể chứng quả, mà ngay cả khai ngộ cũng không cách nào.

“Ngay trong một đời này, “Thiện căn, Phước đức, Nhân duyên” chín muôi, lại gặp được rồi. Cho nên, có một số đồng tu nói với tôi, sau khi tiếp xúc Phật pháp, nghe Kinh, đọc Kinh, niệm Phật, thường hay chính mình bất tri bất giác cảm thấy rất bị thương, đều có thể rơi nước mắt, không biết là do nguyên nhân gì. Nguyên nhân chính là cái này, ngay trong kiếp lâu xa đã tu qua Pháp môn này, chỉ là kém khuyết ở một niệm nên không có chứng đắc. Hiện tại, sau khi gặp được rồi, cảm động thương tâm, là do nguyên nhân như vậy. Do đây, có thể biết, chính mình đích thực có thiện căn, ngay trong một đời không nên để lỡ qua”

Ngay trong một đời này, nếu muốn thành tựu thì không thể không Buông-xả. Trên “Kinh Kim Cang” nói được rất hay: **“Phàm sở hữu tướng giai thị hư vọng”**, cho nên không nên cho là thật, bao gồm cái thân này của chính mình; **“Tất cả hữu vi pháp như mộng huyễn bào ảnh”**. Chỉ có một sự việc là thật, đó là giúp đỡ người khác, lợi ích người khác, sự việc này quyết định là chân thật. Lợi ích chính mình quyết định là sai lầm. Đạo lý này rất khó hiểu.

Trên Kinh Phật thường hay dạy bảo chúng ta: **“Mười phương ba đời Chư Phật đồng một Pháp Thân”**. Câu nói này nói được rất rõ ràng, rất tường tận, người chân thật có thể thể hội được không nhiều. **“Mười phương ba đời”**, chính là ngày nay chúng ta gọi là tận hư không khắp pháp giới. Phật quá khứ đã thành Phật, Thích Ca Mâu Ni Phật giới thiệu cho chúng ta **“Vạn Phật Danh Kinh”, “Thiên Phật Danh**

Kinh”. Ở Trung Quốc, rất nhiều đạo tràng, Tự viện vào Nông-lịch ưa lay vạn Phật, thiên Phật, ở trong đó nói cho chúng ta nghe, “Phật quá khứ, Phật hiện tại, Phật tương lai”. Phật quá khứ, Phật hiện tại dễ dàng hiểu được, Phật vị lai là ai? Tất cả chúng sanh đều là Phật vị lai. Chúng ta cố gắng nghĩ tưởng, tất cả chúng sanh đều là Phật vị lai. Tất cả chúng sanh bao gồm cả ta, không hề nói ngoài ta ra, mà bao gồm ta ở trong đó.

(1081lh. Trích từ tập 208. Giảng Kinh Văn Kinh Vô Lượng Thọ lần thứ 10, năm 1998. Căn dịch: Cư sĩ Vọng Tây và Ban Biên Tập: Tịnh Không Pháp Ngữ).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

1082. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. “HOAN NGHÊNH PHIÊN ÁN CÔNG ĐỨC VÔ LƯỢNG”. CHÚNG TA BIẾT ĐƯỢC, ‘PHÁP BỐ THÍ’ NHƯ VẬY ĐỜI ĐỜI KIẾP KIẾP ĐƯỢC THÔNG MINH TRÍ HUỆ. DO ĐÂY CÓ THỂ BIẾT, CHỈ CẦN LÀ LỢI ÍCH CHÚNG SANH, LỢI ÍCH XÃ HỘI THÌ CHÂN THẬT LỢI ÍCH CHÍNH MÌNH”.

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không

“**Pháp Bố Thí**” được thông minh trí huệ. Có một số người trí huệ cao minh, không luận học bất cứ thứ gì, rất dễ dàng liền học được. Có một số người muốn học một ít thứ, rất khổ cực mới học được. Đạo lý này, ngày trước khi “**Bố Thí Pháp**”, bố thí được hoan hỷ, bố thí được thoải mái, tâm địa thanh tịnh không nhiễm, quả báo được thông minh trí huệ này là rất tự nhiên, rất thù thắng. Học được rất khổ cực, thậm chí còn học không được, quá khứ tu Bố thí cũng tu được rất gian khổ, dạy người khác, trong tâm có nghi hoặc ta dạy tốt họ, họ còn giỏi hơn so với ta, vậy tương lai ta không bằng họ thì sao? Khi dạy luôn còn giữ lại một ít, không thể hoàn toàn dạy họ. Cái này tương lai được thông minh trí tuệ được trừ đi. Thậm chí sau khi dạy xong rồi lại hối hận, còn muốn nghĩ phương pháp gì để chướng ngại họ, quả báo có được đương nhiên không như ý.

“Chúng ta xem thấy hiện tại không ít người học Phật, đệ tử của nhà Phật, tại gia xuất gia đều có, đích thực viết ra được một số sách này, khi in ra lưu thông, phía sau ghi “**Bản quyền sở hữu, phiên án tất cứu**” thì xong rồi, đời này không tê, thông minh, đời sau được quả báo ngu si. Nguyên nhân là gì vậy? Chướng ngại lưu thông Phật pháp. Nhất là in “**Đại Tang Kinh**” thì càng to lớn hơn. Nếu như in “**Đại Tang Kinh**” phía sau có tám chữ này, đời đời kiếp kiếp ngu si, đầu thai đi đến chỗ nào vậy? Đầu thai đến chỗ súc sanh không có con mắt, không có lỗ tai, ngu si. “**Đại Tang Kinh**” là **Chư Phật, Bồ Tát lưu lại, làm sao có thể chiếm lấy làm của riêng. “Bản quyền sở hữu, phiên án tất cứu”?** Đây là trộm bản quyền”. Cho nên, chúng ta biết được quả báo của họ vô cùng thâm trọng. Đây là nói tâm lượng quá nhỏ, không thể Buông-xả tự tư tự lợi, không chịu lợi ích chúng sanh.

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

Chúng ta xem thấy loại tình hình này, chính mình nghĩ tưởng, chúng ta có phạm cái lỗi lầm này hay không? Có thì sửa, không thì khích lệ. Chúng ta xem thấy những Đại đức xưa nay, xem qua sách xưa không có bản quyền, sách thiện còn đặc biệt khuyến dạy **“Hoan nghênh phiên ấn, công đức vô lượng”**. **Chúng ta biết được, “Pháp bố thí” như vậy đời đời kiếp kiếp được thông minh trí huệ. Do đây có thể biết, chỉ cần là lợi ích chúng sanh, lợi ích xã hội thì chân thật lợi ích chính mình**”.

Chỉ biết được lợi ích chính mình, chướng ngại xã hội, chướng ngại chúng sanh, chính là thí dụ vừa rồi tôi mới nói, cái tế bào này liền biến thành khối u. Chúng ta học Phật là bắt đầu học ngay chỗ này.

Trong **“Vô Úy Bố Thí”**, quan niệm lý luận rất quan trọng, khiến cho tất cả chúng sanh được khỏe mạnh sống lâu, khiến cho tất cả chúng sanh đời sống tốt đẹp an vui. Chúng ta phải thường giữ cái tâm này. Xem thấy chúng sanh hạnh phúc, chúng ta hoan hỷ tán thán. Xem thấy chúng sanh đời sống gian khổ, chúng ta phải tận tâm tận lực mà giúp đỡ họ. Tâm lực của chúng ta không đạt đến, cũng nên giúp họ niệm Phật hồi hướng, chúc phúc họ, chúng ta mới khỏe mạnh sống lâu.

Tiền của, thông minh trí huệ, khỏe mạnh sống lâu đều là tất cả chúng sanh mong cầu. **“Phật thị môn trung, hữu cầu tất ứng”**, không phải Phật, Bồ Tát bảo hộ bạn, bạn đạt được rồi, mà Phật, Bồ Tát dạy cho bạn đạo lý để cầu, dạy cho bạn phương pháp để cầu, bạn y theo đạo lý phương pháp này mà cầu thì nhất định đạt được. Cho nên, Phật pháp là giáo học. Phật Đà không còn ở đời, nhất định phải từ ngay trong Kinh điển mà học được, tuyệt đối không “mê tín”. Mê tín là hoàn toàn sai lầm, quyết định không mê tín.

Ngày nay, hai câu Kinh văn này chú trọng ở tu “Phước”. Tiếp theo hai câu phía sau chú trọng ở tu “Huệ”. Nếu như nói tu Phước mà không tu Huệ, thì cái phước này là phước hữu lậu, cũng chính là nói, cái Phước này của bạn hưởng hết rồi, nếu như không cẩn thận, phước có lúc sẽ biến thành họa hại. Vì sao vậy? Vô lượng kiếp đến nay, chúng ta cùng vô số chúng sanh đã kết oán thù, những oán thân trái chủ này thường vây quanh chúng ta, bày ra rất nhiều hầm hố để hãm hại chúng ta. Nếu như chúng ta không có trí huệ, không có năng lực phân biệt, thường hay đem Phước biến thành họa hại. Cho nên, “Huệ” rất quan trọng. Hai câu phía sau này là nói huệ. Có phước báo, có trí huệ, đây mới là Phật, Bồ Tát, cho nên chúng ta tôn xưng Phật là “Nhị Túc Tôn”. “Nhị” chính là Trí huệ và Phước báo. Túc là đầy đủ, ý nghĩa của viên mãn. Phước- huệ viên mãn, đây là Phật. Vậy thì do đây có thể biết, chúng ta muốn cầu Phước cầu Huệ thì cần phải làm Phật. Bồ Tát tiếp cận Phật, có Huệ có Phước, thế nhưng vẫn chưa có viên mãn. Phước- Huệ viên mãn thì gọi là Phật. Cho nên học Phật là học cái gì? Tuyệt đối không phải học “mê tín”, chúng ta học Phước báo, học Trí huệ. (Hết tập 208)

Tốt rồi, hôm nay thời gian đã hết, chúng ta chỉ học đến đây thôi.

(1082lh. Trích từ tập 208. Giảng Kinh Văn Kinh Vô Lượng Thọ lần thứ 10, năm 1998. Căn Dịch: Cư sĩ Vọng Tây và Ban Biên Tập: Tịnh Không Pháp Ngữ).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

1083. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. “NHÌN THẤU- BUÔNG XẢ”

“THÍCH CA MÂU NI PHẬT KHÔNG CÓ BẤT CỨ THỨ GÌ, DƯỚI GÓC CÂY NGỦ NGHỈ ĐƯỢC RẤT TỐT. RỐT CUỘC AI CÓ PHƯỚC, AI KHÔNG CÓ PHƯỚC?”.

“Chúng ta nhất định phải “Nhìn-thấu”. Sau khi Nhìn-thấu bạn mới Buông-xả. Buông-xả vọng tưởng, phân biệt, chấp trước, Buông-xả tự tư tự lợi, Buông-xả danh văn lợi dưỡng, Buông-xả năm dục sáu trần, Buông-xả Tham-sân-si-mạn, bảo bạn Buông-xả những thứ này, không phải Buông-xả công việc, vạn nhất không nên hiểu lầm”.

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG

Phước báo lớn hơn nhân gian không có, lên trời hưởng phước, đi làm Thiên Vương, làm Đại Phạm Thiên Vương, là Ma Hê Thủ La Thiên Vương. Thế nhưng phải nên biết, không thể ra khỏi [sáu cõi luân hồi], đều không xem là phước báu chân thật. Trên trời thọ mạng dài, cho dù 8 vạn đại kiếp vẫn có lúc phải chết. Thực tế mà nói, thọ mạng dài ngắn cũng là giả, không phải chân thật.

Chúng ta xem thấy con phù du ở trên mặt nước, trùng nhỏ ở trên nước, loài phù du ở trên mặt nước chạy tới chạy lui, loài trùng nhỏ đó tuổi thọ rất ngắn, sớm sanh chiều chết, thọ mạng của chúng chỉ có mười mấy giờ đồng hồ. Chúng chỉ có mười mấy giờ đồng hồ thọ mạng, xem thấy con người chúng ta sống đến 80- 90 tuổi, 100 tuổi chẳng phải chúng ta xem thấy Trời Ma Hê Thủ La hay sao? Có gì khác nhau đâu? Chúng mười mấy giờ đồng hồ là một đời, chúng ta bảy tám mươi năm là một đời, Trời Ma Hê Thủ La tám vạn đại kiếp cũng là một đời, ngay đương sự cũng đều thấy rất ngắn ngủi. Cho nên, lời của Phật nói rất chính xác, “giả thôi” không phải là thật, “mộng huyễn bào ảnh”. ***“Chúng ta nhất định phải “Nhìn- thấu”. Sau khi Nhìn-thấu bạn mới Buông-xả. Buông-xả vọng tưởng, phân biệt, chấp trước, Buông-xả tự tư tự lợi, Buông-xả danh văn lợi dưỡng, Buông-xả năm dục sáu trần, Buông-xả Tham-sân-si- mạn, bảo bạn Buông-xả những thứ này, không phải Buông-xả công việc, vạn nhất không nên hiểu lầm”.*** Sau khi Buông-xả nhất định phải nỗ lực làm tám gương tốt cho chúng sanh, tám gương giác ngộ, tám gương lợi sanh. Cái lợi sanh này chính là “tu Tài bố thí, tu Pháp bố thí, tu Vô úy bố thí” toàn tâm toàn lực đang tu. Sau khi tu rồi quyết chính mình không hưởng thụ, con người này liền khai ngộ. Phước báo này cho ai hưởng thụ vậy? Cho tất cả chúng sanh khổ nạn hưởng thụ, chính mình được phước gọi là Tánh. Xứng Tánh phước báo liền hiện tiền, tận hư không khắp pháp giới, phước đức không có liền hiện tiền. Chướng ngại của Tự tánh được trừ khử rồi, tích cực vì chúng sanh, quyết định không vì chính mình.

Thế Tôn thị hiện tám gương cho chúng ta, chúng ta phải có thể hội. Trong “Kệ Quy Y” chúng ta thường đọc “*Quy y Phật nhị túc tôn*”, “Nhị” là cái gì? Trí huệ,

phước đức. Trí huệ của Phật viên mãn, Phước báo của Phật cũng viên mãn, một chút khiếm khuyết cũng không có. “Túc” chính là viên mãn. Hai loại này đều viên mãn. Thích Ca Mâu Ni Phật thị hiện cho chúng ta kiểu dáng như thế nào? 3000 năm trước giáng sanh ở Ấn Độ, trong Kinh điển ghi chép, Thế Tôn Ngài nửa ngày ăn một bữa, dưới gốc cây ngủ một đêm, ba y một bát. Nếu bạn nói Ngài trí huệ viên mãn chúng tôi gật đầu, Ngài nói nhiều Kinh điển đến như vậy, thực tế là có trí huệ. Nói Ngài phước báo viên mãn thì không thấy được, là một người đi ăn xin thì có phước báo gì chứ? Đây là chúng ta phàm phu mắt thịt không thấy được phước báo chân thật, phước báo của người ta bao lớn chúng ta không biết được. Từ ngay chỗ nào có thể thể hội một chút phước báo của Phật lớn? Ngài thân không có khổ vui, tâm không có buồn vui, cái phước này bao lớn. Không luân đổi với người như thế nào, trên đối với đế vương, dưới đối với người ăn xin, nghèo giàu sang hèn, ngay trong mắt của Phật bình đẳng, đây là đại phước báo. Bình đẳng giáo hóa chúng sanh, đạt được sự tôn kính của tất cả chúng sanh, tất cả chúng sanh hoan hỷ đều theo Ngài học tập, thế gian người nào so sánh được với Ngài? Nếu bạn không tỉ mỉ quan sát, bạn không thể hội được, cho rằng Ngài xin ăn. Không thể sơ ý qua loa xem vấn đề, phải tỉ mỉ mà quan sát, Ngài làm ra tấm gương cho chúng ta xem. Người thế gian chúng ta thường hay nói phú quý, bạn phải nên biết một chút phú quý đó, bạn phải bỏ ra cái giá bao lớn? Tỉ mỉ vừa nghĩ được không bằng mắt. Không nói cái khác, nếu như ngày nay nói giảng đường này, nói Cư Sĩ Lâm cúng dường Pháp sư Tịnh Không, Pháp sư Tịnh Không hồ đồ tiếp nhận cái giảng đường này, nếu không có cái giảng đường này, ngày ngày rất thỏa mái, rất an vui; có cái giảng đường này rồi, ngày ngày phải quét sàn, phải lau bàn ghế, phải tốn nhiều thời gian khổ cực để thu dọn, chẳng phải bạn tự tìm phiền phức hay sao? Nhà lớn nghiệp liền lớn, việc bạn tâm nhiều, con người này không có phước báo. Thích Ca Mâu Ni Phật thấy đều xả hết, dưới gốc cây ngủ một đêm, tiêu điều tự tại, đó là đại phước báo, ai hiểu được? Bạn có tiền của ở ngân hàng gọi rất nhiều tiền, ngày ngày nghĩ đến lại sợ bị chiếm mất, lại sợ cái này lại sợ cái kia, thấp thỏm không an, buổi tối ngủ nghĩ cũng không ngủ ngon. **“Thích Ca Mâu Ni Phật không có bất cứ thứ gì, dưới gốc cây ngủ nghĩ được rất tốt. Rất cuộc ai có phước, ai không có phước?”**

Ngày trước tôi ở Hoa Kỳ xem thấy một số đồng tu ở phòng rất to, sân vườn rất lớn. Tôi đến nơi đó, vừa thấy rất cảm khái nói: *“Không phải người ở phòng, mà phòng ở người”*. Người là nô tài của cái phòng. Mỗi tuần lễ ở Hoa Kỳ là làm việc năm ngày rất khổ cực. Thứ bảy, chủ nhật ở nhà quét dọn, chỉnh lý hoàn cảnh, phục vụ cho phòng ốc, đều không có thời gian đi ra bên ngoài du ngoạn, bạn nói xem có đáng thương hay không? Tôi không biết trong đầu của những người đó muốn những gì. Tại vì sao phải khờ đến như vậy! Cho nên chân thật giác ngộ rồi, những thứ này Buông-xả được sạch sẽ, thân tâm tự tại an vui không gì bằng. Đó là chân thật hạnh phúc, đó mới là chân thật trí huệ, phước báo có hai loại viên mãn. Quyết không thể nói bạn ngày nay có địa vị cao to, tiền của quá nhiều, không viên mãn, không tròn đầy. Những sự việc này, nếu như các vị tỉ mỉ mà nghĩ tưởng, nghĩ thông rồi thì bạn mới biết lời tôi

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

nói đúng. Nếu không, bạn nghe tôi nói lời này, cho là tôi đang nói xằng bậy, có phải vậy không? Các vị đều cho là như vậy. Nếu bạn tỉ mỉ mà nghĩ, nghĩ thông rồi bạn mới biết được, bạn mới hiểu được Chư Phật, Bồ Tát, Tổ sư Đại đức các Ngài đều trải qua đời sống thần tiên, chân thật là tiêu diêu tự tại, du hý thần thông. Ném phải chút nào đều là phiền phức. Danh vọng lợi dưỡng không thể ném, năm dục sáu trần không thể ném, tâm của bạn mới thường sanh trí huệ. Ném phải những thứ này chắc chắn thường sanh phiền não. Các vị một ngày từ sớm đến tối thường sanh phiền não mà không biết được, tại vì sao thường sanh phiền não? Chính là không đem những thứ này Buông-xả. Phải nên Buông-xả cái bạn không Buông-xả được.

Tại vì sao phải nên Buông-xả? Điều là giả, “mộng huyễn bào ảnh”, không có thứ nào là thật. Tại vì sao bạn không thể Buông-xả? Người chân thật thông minh, người chân thật tường tận, họ Buông-xả rồi.

(1083lh. Trích từ tập 210. Giảng Kinh Văn Kinh Vô Lượng Thọ lần thứ 10, năm 1998. Cẩn Dịch: Cư sĩ Vọng Tây và Ban Biên Tập: Tịnh Không Pháp Ngữ).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

1084. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. “**NẾU CHÚNG TA MUỐN HỌC BỒ TÁT, MUỐN LÀM BỒ TÁT THÌ NHẤT ĐỊNH PHẢI GHI NHỚ, ‘PHÁP MÔN TỊNH TÔNG’ LÀ ĐẠI ĐẠO CỦA BỒ TÁT, LÀ ĐƯỜNG TẮT CỦA BỒ TÁT, HY HỮU KHÓ GẶP. Bồ Tát Đại Thế Chí nói với chúng ta rất hay: “Nhớ Phật niệm Phật, hiện tiền tương lai, quyết định thấy Phật”. Đây chính là tiêu chuẩn của Bồ Tát, chúng ta phải cố gắng ghi nhớ, mỗi niệm không quên”.**

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG

Kinh Văn: “Thiện hộ khẩu nghiệp, bất cơ tha quá. Thiện hộ thân nghiệp, bất thất oai nghi. Thiện hộ ý nghiệp, thanh tịnh vô nhiễm”.

Đây là đoạn nhỏ thứ ba: “Khéo giữ ba nghiệp”, trong “Nhị Lợi Hành”. Đoạn Kinh văn này tuy là ở phía trước có sơ lược giới thiệu qua, thế nhưng đây là căn bản tu học của chúng ta. Học Phật, làm người bắt đầu từ đâu? Đoạn Kinh văn này là chỗ bắt tay vào. Do đó, chúng ta có thể dùng nhiều thời gian để nghiên cứu thảo luận.

Mấy năm gần đây, sáng sớm mỗi ngày chúng tôi cùng với mọi người cùng nhau học tập “Thập Thiện Nghiệp Đạo Kinh”. Nội dung của “Thập Thiện Nghiệp Đạo Kinh” chính là sáu câu Kinh văn này của “Kinh Vô Lượng Thọ”. Do đây có thể biết, ý nghĩa của sáu câu này sâu rộng vô tận, người đọc qua “Thập Thiện Nghiệp Đạo Kinh”, tự nhiên có thể thể hội được.

Thông thường chúng ta nói đến ba nghiệp đều là nói “Thân-khẩu-ý”, đều là dùng trình tự này, thế nhưng ở trên bản Kinh này, Thế Tôn đem “**Khẩu nghiệp**” xếp ở trước tiên, sau đó mới nói đến “**Thân nghiệp**”, sau cùng nói đến “**Ý nghiệp**”, thứ

tự này đảo ngược. Dụng ý này rất sâu, chúng ta quyết định không thể xem thường. Sáu câu này là biểu thị Bồ Tát “Thân- khẩu- ý” ba nghiệp thanh tịnh. Đây là ba cương lĩnh lớn của Bồ Tát tu hành. Tóm lại mà nói, không rời khỏi chữ **“Thiện”, “Thiện hộ”**. Bồ Tát là gì? Cương lĩnh của Bồ Tát tu học, chúng ta có muốn tu học được không? Có quan hệ gì với chúng ta? Việc này luôn phải làm cho rõ ràng.

Bồ Tát là danh từ trong tiếng Phạn xưa. Ý nghĩa của Bồ Tát, người xưa dịch là “Đại đạo tâm chúng sanh”. Cho nên Bồ Tát là chúng sanh, chúng ta cũng là chúng sanh, họ xưng Bồ Tát, vì họ phát ra tâm đại đạo, chúng ta chưa phát tâm. **“Người phát đại đạo tâm, con người này mới gọi là Bồ Tát. “Đại đạo tâm” là gì? Đại đạo của thế xuất thế gian chính là thành Phật, làm Phật. Cho nên, cổ đức thường dùng hai câu nói để giải thích: “Thượng cầu Phật đạo, hạ hóa chúng sanh”, những người này gọi là Bồ Tát”**. “Hạ hóa chúng sanh” thì dễ dàng hiểu được, nhưng “Thượng cầu Phật đạo” thì chúng ta luôn xem thường. Ngay trong mắt Bồ Tát, nguyện vọng của họ chỉ có một, con đường họ đi là thành Phật, họ không đi con đường nào khác. Hay nói cách khác, Bồ Tát tất nhiên là tâm tâm niệm niệm đều đang niệm Phật, **“Niệm Phật Thành Phật”**. Việc này không giống người thông thường.

Người thông thường, cho dù là người niệm Phật, đồng tu “Niệm Phật Đường” chúng ta rất đông, các vị ngồi đây đều là người niệm Phật, các vị có phải là Bồ Tát hay không? Tại vì sao không phải? Vào “Niệm Phật Đường” liền niệm Phật, ra khỏi Niệm Phật Đường liền quên mất Phật rồi, thường hay quên đi, vậy thì không được. Phải mỗi niệm không quên thì mới được. Người thông thường chúng ta luôn là không thể quên đi chính mình, không thể quên được phiền não tập khí của chính mình, không thể quên được phân biệt chấp trước của chính mình, cho nên không thể thành Bồ Tát.

“Nếu chúng ta muốn học Bồ Tát, muốn làm Bồ Tát thì nhất định phải ghi nhớ, “Pháp Môn Tịnh Tông” là đại đạo của Bồ Tát, là đường tắt của Bồ Tát, hy hữu khó gặp. Bồ Tát Đại Thế Chí nói với chúng ta rất hay: “Nhớ Phật niệm Phật, hiện tiền tương lai, quyết định thấy Phật”. Đây chính là tiêu chuẩn của Bồ Tát, chúng ta phải cố gắng ghi nhớ, mỗi niệm không quên”. Thế xuất thế pháp chỉ có Pháp môn này thù thắng. Đời đời kiếp kiếp luân hồi sáu cõi, sai rồi! Nhất định phải ở ngay trong đời này siêu việt, cầu được quả đức cứu cánh thù thắng, vậy thì mới đúng, lần này chúng ta đến nhân gian này liền có ý nghĩa, có giá trị.

Trong khéo giữ ba nghiệp, quan trọng nhất là “Ý nghiệp”. “Ý nghiệp thanh tịnh vô nhiễm”. Nếu Ý nghiệp thanh tịnh thì Thân nghiệp, Khẩu nghiệp đương nhiên liền thanh tịnh. Do đây, có thể biết, ở ngay trong Thân, Khẩu tu hành chỉ là ở cảnh lá, chưa đạt đến căn bản. Căn bản là khởi tâm động niệm. Căn bản tuy là quan trọng nhưng căn bản khó tu, cho nên Phật vẫn là dạy chúng ta bắt tay từ trên cảnh lá. Đây gọi là cửa phương tiện. Ở trong Phật pháp, các vị nên biết, bao gồm Tông môn, Giáo hạ, Tông môn Thiền tông tiếp dẫn học nhân đều là người thượng thượng căn, cho nên họ không tìm phiền não, trực tiếp tu từ căn bản, đây là Thiền tông. Thế nhưng người căn tánh trung hạ phải trực tiếp tu từ trên tâm thì không làm được. Do nguyên nhân gì? Phiền não tập khí quá nặng, không cách gì tu từ căn bản. Phật cũng không

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

xả bỏ chúng ta. Không cách gì tu từ căn bản, thì từ trên cành lá mà bắt tay vào cũng được. Đây chính gọi là “Giáo hạ”. Ngoài Thiền tông ra, còn có chín Tông phái khác đều gọi là “Giáo hạ”. Giáo hạ là do cạn mà sâu, có thứ lớp, có trình tự, dần dần nâng cao cảnh giới của chính mình. Việc này đối với chúng ta mà nói rất là hữu dụng, chúng ta chân thật có thể được lợi ích.

“**Pháp Môn Tịnh Tông**” tốt, dạy chúng ta trước tiên bắt tay vào “**Khẩu nghiệp**”, “*không nói dối người*”, câu này là tông thuyết. Nói tỉ mỉ, trên “Thập Thiện Nghiệp Đạo Kinh” nói ra bốn điều, thứ nhất là “*không vọng ngữ*”. Các vị phải ghi nhớ: “*Thánh hiền chi đạo từng bất vọng ngữ thi*”, bắt đầu từ ngay chỗ này, chân thật làm được “*sự vô bất khả đối nhân ngôn*”, chính mình là hoàn toàn trong suốt, không có chút nào che giấu. Thông thường đồng tu nói việc này không dễ dàng, khó. Khó cái gì? Luôn có việc không thể nói với người. Tại sao không thể nói với người? Đó luôn là lỗi lầm, hay nói cách khác, luôn là rất ngại người thấy. Phải nên biết đây chính là gốc bệnh của chúng ta. Gốc bệnh không bạc trừ, bệnh của bạn làm sao có thể trừ khỏi? Làm thế nào đối trị? Ngày ngày phản tỉnh, ngày ngày cải đổi. Lỗi lầm rất nhiều bắt đầu từ ngay [không vọng ngữ]. Đây chính là nhà Phật nói “phát lồ sám hối”. Quyết không che giấu lỗi lầm của chính mình, có thể nói với mọi người, hoan hỷ đối với người, sau khi nói rồi không còn phạm. Tái phạm thì sai rồi. Không chỉ nhà Phật yêu cầu như vậy, mà nhà Nho dạy học cũng nói “bất nhị quá”, đó chính là nói lỗi lầm có thể có một lần, không thể có lặp lại, lặp lại thì hai lần rồi. Lần đầu phạm lỗi lầm, cái lỗi này không lớn, lần hai phạm lỗi thì lỗi lầm nghiêm trọng rồi. Nếu như lần thứ ba, thứ tư, vĩnh viễn không ngừng tái phạm thì hết cứu. Việc này phải hiểu.

“Tu hành”, ý nghĩa của danh từ này là tu sửa hành vi sai lầm của chúng ta. “**Vọng ngữ**” chính là sai lầm đầu tiên, phải đem nó tu sửa lại. Phạm phu đích thực là rất khó, tại vì sao khó khăn đến như vậy? Phạm phu không hiểu rõ chân tướng vũ trụ nhân sinh. Vũ trụ là hoàn cảnh đời sống của chính chúng ta, nhân sinh chính là nói chúng ta. Chúng ta không thể không tường tận chính mình và chân tướng hoàn cảnh sinh hoạt của chính mình. Đây gọi là mê hoặc, mê hoặc mới tạo nghiệp. Tạo nghiệp phía sau chính là quả báo.

(1084lh. Trích từ tập 213. Giảng Kinh Văn Kinh Vô Lượng Thọ lần thứ 10, năm 1998. Căn Dịch: Cư sĩ Vọng Tây và Ban Biên Tập: Tịnh Không Pháp Ngữ).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

1085. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. KHẨU NGHIỆP

“**SINH MẠNG DỄ DÀNG CÓ ĐƯỢC, HUỆ MẠNG RẤT KHÓ GẶP. TRONG KHAI KINH KỆ THƯỜNG NÓI: ‘TRĂM NGÀN MUÔN KIẾP, KHÓ GẶP ĐƯỢC’... BẠN VỪA KHIÊU KHÍCH THÌ PHÁ HỎNG HỌ RỒI, MẤT ĐI TÍN TÂM. BẠN NÓI XEM, TỘI NÀY NẶNG DƯỠNG NÀO!..**”

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG

Khẩu nghiệp thứ hai là: “Không hai chiều”. “hai chiều” là khiêu khích phải quấy. Lỗi làm nặng hay nhẹ thì phải xem những việc mà bạn khiêu khích và tâm ảnh hưởng của nó, việc nhỏ là khiêu khích hai người bất hòa, ở trước mặt anh A thì nói anh B thế nào thế nào đó không tốt, ở trước mặt anh B thì nói anh A thế nào thế nào đó không tốt, hai người này liền bất hòa. Việc lớn là thị phi, khiêu khích hai quốc gia bất hòa, hai quốc gia bất hòa thì xảy ra chiến tranh. Cho nên, họ tạo ra tội nghiệp nặng hay nhẹ phải xem nghiệp nhân của hai chiều tạo tác. Trong đây còn có nghiêm trọng hơn, đó là phá hoại Tăng Đoàn, phá hoại Giáo học, khiêu khích học trò không tín nhiệm Lão sư, học trò có hoài nghi đối với Lão sư. Tội lỗi này so với khiêu khích hai quốc gia chiến tranh còn nặng hơn. Nguyên nhân là gì vậy? Phật thường nói, hai nước giao tranh là người chết rất nhiều. Do nguyên nhân gì? ***“Sinh mạng dễ dàng có được, huệ mạng rất khó gặp. Trong Khai Kinh Kệ thường nói: “Trăm ngàn muôn kiếp, khó được gặp”. Trăm ngàn muôn kiếp không dễ gì có cơ hội gặp được, bạn vừa khiêu khích thì phá hỏng họ rồi, mất đi tín tâm. Bạn nói xem, tội này nặng dường nào! Bạn giết một mạng người, có lẽ đời sau họ lại được thân người, cho nên, được thân người dễ dàng hơn gặp được Phật pháp. Một người có cơ hội học Phật, bạn đem họ phá hỏng đi, tội này nặng, cái tội nghiệp này ở trên Kinh Phật thường nói đọa “A-Tỳ địa ngục”. Con người luôn luôn vì một chút lợi nhỏ ngay trước mắt hoặc là một chút phần hận trước mắt mà tạo tội nghiệp nặng như vậy, họ không biết được. Nếu họ biết, tôi tin tưởng họ không dám tạo tác.***

Làm sao biết được nghiệp nhân quả báo thật đáng sợ? Nhất định là phải giảng Kinh nói Pháp, phải đem đạo lý chân tướng sự thật giảng rõ ràng, giảng tường tận. Họ chân thật hiểu được rồi, chân thật thể hội được...

Hơn nửa năm gần đây, chúng ta đã nghe rất nhiều tin tức, tôi tin tưởng đó không phải là gây sự, cũng quyết định không phải tuyên truyền mê tín. Tôi cũng từng khuyên các đồng tu nỗ lực phát tâm, đem tư liệu những sự việc này viết ra, làm thành tư liệu tham khảo ở nội bộ chúng ta, không lưu thông bên ngoài. Gần đây có rất nhiều quỷ thần nhập thân, nói rõ đường địa ngục, đường súc sanh. Khoa học chúng ta nói đó là sinh vật ở tầng không gian khác. Tình hình đời sống của họ, họ cũng ngưỡng mộ Phật pháp Đại Thừa, cũng mong cầu vãng sanh Thế giới Cực Lạc, họ cũng đang nghe Kinh, họ cũng đang niệm Phật. Tôi không chỉ nghe một người, mà rất nhiều người nói với tôi. Tôi tin tưởng những người này không phải vô duyên vô cớ đến gây sự lừa dối tôi. Gạt chúng ta luôn là có ý đồ. Tôi không có bất cứ thứ gì để cho họ, tôi tin tưởng họ không phải gạt tôi. Những việc này đều là chân thật.

Chính Đạo tràng chúng ta, sau khi Lão cư sĩ Trần Quang Biệt vãng sanh, oan gia trái chủ của Lão Lâm Trường nhập thân cư sĩ Đỗ Mỹ Chiên, “Niệm Phật Đường” chúng ta. Việc này mọi người chính mắt xem thấy, nhiều người như vậy xem thấy, việc này chắc chắn không phải là giả. Giống như những sự việc này, những nơi khác cũng thường hay xảy ra. Cho nên, hiện tại chúng ta biết, quỷ thần cũng đang niệm

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

Phật rất nhiều, đang đọc “Kinh Vô Lượng Thọ” bốn Hội tập rất nhiều. Có người hủy báng không tin tưởng, người gây rối sanh sự, ngay đến quý cũng không bằng. Do đây có thể biết, tương lai họ đi đến nơi nào, ngay đến cõi quý cũng không đi được, quý còn tốt hơn so với họ.

Cho nên, nghiệp của [hai lưỡi] chắc chắn không thể tạo, cho dù chúng ta nghe được người khác hủy báng, chúng ta cũng không thể truyền thuật lại. Người ta đến nói với chúng ta, một người nào đó đối với một người nào đó thế nào, sau khi chúng ta nghe rồi lập tức quên hết, không nên để vào tâm. Trên tâm còn có thể Buông huống hồ ngôn ngữ ở trong miệng? Như vậy tốt, thành tựu Đức-hạnh của chính mình, thành tựu Thiện-nghiệp của chính mình, đều ở chúng ta hiểu rõ đạo lý này. Giác Minh Diệu Hạnh Bồ Tát khuyên chúng ta: **“Ít nói một câu chuyện, niệm nhiều một câu Phật hiệu, đánh chết đi vọng niệm, pháp thân ông hiển lộ”**. Giáo huấn này hay.

(1084lh. Trích từ tập 213. Giảng Kinh Văn Kinh Vô Lượng Thọ lần thứ 10, năm 1998. Căn Dịch: Cư sĩ Vọng Tây và Ban Biên Tập: Tịnh Không Pháp Ngữ).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT.

1085. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. “TRÊN KINH RÕ RÀNG NÓI VỚI CHÚNG TA, BỐ THÍ BẢY BẢU BẰNG ĐẠI THIÊN THỂ GIỚI KHÔNG SÁNH BẰNG BỐ-THÍ-PHÁP. TRONG KINH KIM CANG BÁT NHÃ BA LA MẬT, CÁI GIẢO LƯỢNG ĐÓ CŨNG NÓI ĐƯỢC RẤT TỐT, KHÔNG SÁNH BẰNG BỐ THÍ BỐN CÂU KỆ. VÌ SAO VẬY? BỐN CÂU KỆ CHÂN THẬT CÓ THỂ GIÚP NGƯỜI GIÁC NGỘ...”

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG

Kinh Văn: “Hằng dĩ Bồ thí, Trì giới, Nhẫn nhục, Tinh tấn, Thiền định, Trí huệ, Lục độ chi hạnh. Giáo hóa an lập chúng sanh, trụ u vô lượng, chân chính chi đạo”.

Văn tự trong đây tuy là không nhiều, nhưng nghĩa lý này rất sâu rất rộng.

Câu đầu tiên liền dạy chúng ta **“Bồ-thí”**. Thực tế mà nói sáu điều trong đây đã nói gọi là **“Bồ Tát Lục Độ”**, cũng chính là sáu cương lĩnh của **“Bồ Tát Hạnh”**. Bạn có thể tuân thủ sáu cương lĩnh này mà làm, thì bạn gọi là **“Hành Bồ Tát đạo”**.

Điều thứ nhất là **“Bồ-thí”**. Bồ-thí chính là Buông-xả, bồ-thí chính là **“đô vô sở trước”**. Cái gì cũng đều có thể thí, quốc thành cũng có thể thí, tị lạc cũng có thể bồ-thí, quyền thuộc cũng có thể bồ-thí, thân bảo cũng có thể bồ-thí, không có thứ nào không thể bồ-thí. Chúng sanh cần đến chúng ta cần giúp đỡ họ.

Thế nhưng, trong **“Bồ-thí”** quan trọng nhất là **“Pháp bồ-thí”**. Thông thường ở trong Giáo Hạ đem **“Bồ thí”** phân làm ba loại lớn là **“Tài bồ thí, Pháp bồ thí, Vô úy bồ thí”**. Các vị đã học qua **“Kinh Đại Thừa”** rất nhiều, thường đọc nhất là **“Phổ**

Hiền Bồ Tát Hạnh Nguyên Phẩm”. *“Trên Kinh rõ ràng nói với chúng ta, bố- thí bảy báu bằng đại thiên thế giới không sánh bằng Bố-thí-Pháp. Trong “Kinh Kim Cang Bát Nhã Ba La Mật”, cái giáo lượng đó cũng nói được rất tốt, không sánh bằng bố-thí bốn câu Kệ. Vì sao vậy? Bốn câu Kệ chân thật có thể giúp người giác ngộ. Một người Giác ngộ rồi, một người quay đầu rồi, họ được lợi ích công đức chân thật. Họ khiếm khuyết tiền của, bạn giúp đỡ họ, họ được lợi ích là tạm thời. Được là cái gì? Lợi ích một đời. Nếu như người khai ngộ, giác ngộ rồi, đó là lợi ích đời đời kiếp kiếp. Cho nên, chúng ta phải nên biết, giúp đỡ người khác lợi ích thù thắng chân thật nhất là Pháp-bố- thí”*. Thế là chúng ta liền tường tận, ba loại bố-thí là lấy Pháp bố thí làm chủ, tài-thí, vô-úy-thí là hỗ trợ, như vậy thì chánh trợ song tu, sự việc này bạn liền sẽ được viên mãn, làm được rất thành công. Tài-bố-thí vẫn là Pháp-bố-thí, Vô-úy-bố-thí cũng là vì Pháp-bố-thí, lấy Pháp làm chủ.

“Pháp” là gì? Giáo học. Chúng ta nêu lên một thí dụ, chúng ta xây một cái đạo tràng, xây cái đạo tràng này phải dùng tiền; người ra tiền, ra sức thuộc về Tài bố-thí. Sau khi đạo tràng xây xong, tiếp theo là những việc phải hộ trì, hộ trì thuộc về Vô úy bố thí. Tác dụng của đạo tràng ở chỗ nào? Tác dụng là ở Giáo học, cung cấp cho mọi người ở bên đây làm công tác nghiên cứu, làm công tác giáo học, làm công tác tuyên dương, làm công tác tu trì, đây đều là thuộc về Pháp-bố-thí. Lấy cái này làm chủ. Nếu như không có Giáo học, không có Hoàng pháp lợi sanh, Tài bố thí, cùng Vô úy thí đều không có chỗ thực tiễn, đều trống không. Từ trong thí dụ này các vị tỉ mỉ mà tư duy, liền hiểu được **“bố-thí”** phải nên làm như thế nào, làm thế nào mới có thể đem nó làm được viên mãn. Trong đây nhất định phải quán sát, nó ảnh hưởng đối với không gian, ảnh hưởng thời gian, không gian ảnh hưởng được càng lớn thì công đức liền càng lớn, thời gian ảnh hưởng được càng dài thì công đức càng sâu xa. Chúng ta phải từ những chỗ này mà quán sát thì chúng ta mới biết được sự việc phải nên làm thế nào, làm thế nào mới chân thật là “Như lý như pháp”, mới làm đến “tận thiện tận mỹ”.

(1085lh. Trích từ tập 216. Giảng Kinh Văn Kinh Vô Lượng Thọ lần thứ 10, năm 1998. Căn Dịch: Cư sĩ Vọng Tây và Ban Biên Tập: Tịnh Không Pháp Ngữ).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

1086. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. “TRÌ GIỚI...NHƯ LÝ NHƯ PHÁP”.

“NHÃN NHỤC”. “TÂM NHÃN NẠI CỦA BẠN ĐỀU CHƯA CÓ, BẠN LÀM SAO CÓ THỂ ĐƯỢC ĐỊNH? KHÔNG CÓ ĐỊNH LÀM SAO KHAI TRÍ HUỆ? CÁI NÀY PHẢI TU!”

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG

Thứ hai là: “Trì Giới”. “Trì Giới”, ở chỗ này chính là bạn tu “Bố-thí” nhất định phải như pháp. Cảnh giới ở trong đây cũng rất là rộng lớn, nhất là chúng ta sinh

hoạt trong xã hội hiện đại, mỗi một khu vực văn hóa không như nhau, quốc tình không như nhau, tình hình xã hội không như nhau, phong tục tập quán không như nhau, bạn nhất định phải hiểu được, phải tường tận. Chúng ta qua lại với người, bố-thí tặng lễ thì tặng những thứ gì mới thích hợp, tặng được người ta hoan hỷ. Nếu như bạn tặng đồ vật mà người ta chán ghét, hoặc giả người ta hủ ký, hảo ý của bạn trái lại kết oán cừu, đó là đặc biệt sai lầm. Việc này không thể không tiên đoán mà nghĩ trước. Bố-thí thực tế mà nói không ở nhiều ít, phải chú trọng ở thật dụng, họ có thể dùng được, là họ cần phải dùng ngay trong cuộc sống thường ngày, đây là người người đều rất hoan hỷ. Việc này không ngoài chúng ta liền nghĩ đến tặng thức ăn, tặng y phục mặc. Không sai. Ăn thì họ ăn cái gì? Chúng ta cần phải hiểu, không phải chúng ta ưa thích thì người khác ưa thích. Chúng ta ưa thích ăn chay, người ta không thích ăn chay, ở những chỗ này bạn không thể không khảo lượng đến, không thể không quán sát, không thể không tham vấn qua nhiều. Có thể thấy được điều “**Trì giới**” trong “**Lục Độ Bồ Tát**” chính chúng ta gọi là “như lý như pháp”, hợp tình, hợp lý, hợp pháp. Trì giới là cái ý này. Chân thật thông đạt thể sự tình người, họ cần đến là những thứ gì, hơn nữa cũng không mất thời tiết nhân duyên. Bố-thí của bạn, người tiếp nhận bố-thí tâm sanh hoan hỷ, tâm sanh cảm kích. Có thể thấy hàm nghĩa trong đây rất sâu rất rộng.

Thứ ba là: “Nhẫn Nhục”. “Nhẫn nhục” ở đây chính là tâm nhẫn nại. Nếu bạn có tâm nhẫn nại chờ đợi... Lần trước chúng ta từ Hongkong trở về, ngồi chiếc phi cơ Thái Lan. Phi cơ này có khuyết điểm, nói là chín giờ hơn sẽ bay, kết quả phi cơ đại khái có trở ngại, đang sửa chữa, hỏi họ lúc nào sửa chữa xong, họ đều không biết được. Thầy Ngộ Nhẫn cùng đi với tôi liền nói với tôi: “*người ta từng người lần lượt đều vội đổi đi chuyến bay khác, chúng ta có cần đổi đi chuyến khác không?*”. Tôi liền nói với thầy: “*Chúng ta ở đây tu nhẫn nhục Ba-La-Mật, tôi bằng lòng ngồi ở đây một tuần lễ, chúng ta từ từ đợi*”. Kết quả không có đợi đến một tuần, mười một giờ rưỡi thì chuyến bay này liền cất cánh, bay được rất tốt. Bởi vì rất nhiều người chuyển sang phi cơ khác, chúng tôi mỗi người có thể ngồi đến năm sáu ghế.

Bất cứ việc gì đều phải nhẫn nại, hà tất phải vội vàng? Trong thế pháp thường nói: “*Dục tốc bất đạt*”. Thời tiết nhân duyên chưa chín muồi thì hoàn thiện chính mình, chờ đợi thời tiết nhân duyên, tâm chúng ta liền an. Độ chúng sanh, có một số người rất vội vàng, giận không thể độ hết chúng sanh. Cái tâm đó của họ còn từ bi hơn so với Phật, có lợi ích gì? Chư Phật, Bồ Tát đại từ đại bi, biết được chúng sanh thời tiết nhân duyên chưa chín muồi, không thể độ, các Ngài còn nhẫn nại ở bên cạnh chờ đợi, đang quán sát, chúng ta vội vàng làm gì? Cho nên duyên chưa chín muồi để giúp người khác, thì phải nên biết làm thế nào để giúp chính mình, đem trí huệ của chính mình, đem đức năng của chính mình hướng nâng lên trên cao. Đến khi có cơ hội rồi, ta sẽ làm được tốt hơn, sẽ làm được càng viên mãn, như vậy mới đúng. Cho nên, chúng ta không một giây phút nào trống qua.

Nhà Nho đã nói: “*Tấn tắc kiêm thiên hạ, thoái tắc độc thiện kỳ thân*”. Không luận là tấn hay thoái đều đang tinh tấn, đều không giải đãi. Thoái là gì? Độc thiện là

gì? Hoàn thiện chính mình. Có cơ hội giúp đỡ người khác, chắc chắn không có thoái chuyển. Cho nên, không luận là bất cứ việc gì cũng phải có lòng nhẫn nại, không có lòng nhẫn nại thì không thành tựu việc gì. Nhẫn nại là thiền định, tiền phương tiện của Bát Nhã, dùng lời hiện tại mà nói chính là “dự bị công phu”. ***“Tâm nhẫn nại của bạn đều chưa có, bạn làm sao có thể được định? Không có định bạn làm sao khai trí huệ? Cái này phải tu”.***

Ngay trong đồng tu chúng ta, có một vị “Ngộ Khiêm”. Có lẽ các vị rất nhiều người đều quen cô ấy. Nhắc đến cái tên này, mọi người đều cảm thấy cô ấy không có gì. Cô ấy đã ở chung với các vị, ngày trước ở Thư Viện Hoa Tạng, ở đạo tràng Đạt La Tư Hoa Kỳ, ở đạo tràng Thánh Hà Tây, ở chỗ này, ở Úc Châu không có người nào ưa thích cô ấy. Hai năm nay chúng ta mua một nơi Toowoomba, tôi bảo cô ấy lên núi ở. Cô ấy một mình ở trên núi, một năm này xem là dụng công. Khi ở trên núi, tôi nói với cô ấy, cô là người phước báo lớn nhất trên toàn thế giới, có một hoàn cảnh tốt như vậy để cho cô bé quan, cô không phải là người phước báo bậc nhất trên thế gian hay sao? Cô có thể thành tựu hay không hoàn toàn ở chính cô. Lên núi, tôi bảo cô ấy đổi cái tên khác. Cô ấy, cái chữ “Thiên” vốn dĩ là nhất thiên, nhị thiên, cái chữ “Thiên” đó giống như một bảo kiếm vậy, rất lợi hại, rất hay đâm người, cho nên không có người nào ưa thích cô. Đổi lại cái tên “Khiêm” của Khiêm hư, khiêm hư nhẫn nhượng, chữ khiêm này hay, học khiêm hư. Cô ấy hoan hỷ, cô ấy quả nhiên học.

Trong một năm, cô ấy mỗi ngày nghe Kinh 7 giờ đồng hồ, băng ghi hình giảng Kinh của chúng ta ở nơi đây, mỗi ngày nghe Kinh 7 giờ đồng hồ, mỗi ngày lay Phật 300 lay. Đây là định khóa của cô. Sau đó công việc của cô, số lượng công việc rất lớn, đích thực đây là ngày trước Quán Trưởng Hàn rất tán thán đối với cô, một mình cô ấy vượt qua được năm người, khi làm việc đích thực rất nhanh. Khi làm việc thì học “Kinh Vô Lượng Thọ”. Mỗi ngày phải học thuộc bao nhiêu, cái biến số này không nhất định. Cho nên, thời gian của cô ấy không có trống qua. Hiện tại các vị đến thăm cô ấy, diện mạo hoàn toàn thay đổi, âm thanh thay đổi, người rất khiêm nhã, hoàn toàn không giống như trước đây. Chỉ một năm. Tôi nói tiếp tục nỗ lực ba năm thì cô là Thánh nhân rồi, chuyển phàm thành Thánh.

Cho nên, vấn đề là bạn chính mình có chịu làm hay không. Tôi đem phương pháp này dạy cho bạn, bạn không chịu làm, vậy thì cũng không có cách nào. Bạn chịu làm, con người có thể chuyển biến. Chính mình phải có lòng tin. Cô ấy ngày ngày phản tỉnh, ngày ngày cải lỗi, hiện tại biết được vì sao ngày trước mỗi một nơi đều ở không tốt, mỗi một người đều chán ghét cô, cô nhận ra được. Động tác của cô nhanh hơn người khác, người khác theo không kịp thì xem thường người ta. Sai rồi! Cho nên hiện tại cô ở chung với người, những tâm bệnh ngày trước đều không có. Đây là tấm gương tốt cho người tu hành chúng ta.

Tu nhẫn nhục quan trọng hơn bất cứ thứ gì. Người mỗi ngày không nên xem thấy lỗi lầm của người khác, phải kiểm điểm lỗi lầm của chính mình. Thế nhưng, người có tâm bệnh rất lớn, họ không tìm ra tâm bệnh lỗi lầm của chính mình, chuyên

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

xem thấy lỗi lầm của người khác. Có biện pháp gì tìm ra lỗi lầm của chính mình hay không? Lấy người khác làm tấm gương soi chính mình, xem thấy lỗi lầm của người khác, không nên đem lỗi lầm của người khác để vào trong tâm mình, mà lập tức quay đầu lại nghĩ, ta có lỗi lầm của họ hay không? Dùng phương pháp này, bạn mới tìm được lỗi lầm của chính mình. Sau khi tìm được thì phản tỉnh, liền phải cải đổi. Một ngày có thể cải đổi một tâm bệnh, ngày ngày sửa đổi, ba năm bạn chính là “Thánh Hiền”, bạn không phải người phạm.

Người phạm muốn thành Thánh nhân không phải là việc khó, khó là khó ở bạn có thể nỗ lực cải đổi hay không, then chốt ở ngay chỗ này. Quả nhiên có thể nỗ lực cải đổi, trên “Kinh Hoa Nghiêm” là nói phạm phu thành Phật, một đời liền có thể làm được. Thiện Tài Đồng Tử 53 tham, không hề ở thứ hai, ngay trong một đời viên mãn thành tựu, thành là thành Phật của Viên Giáo. Do đây, có thể biết, thành Phật làm gì phải đến Ba đại A-Tăng-Kỳ kiếp. Tại sao người ta một đời có thể thành tựu? Ngày ngày cải lỗi. Cần phải ba đại A-Tăng-Kỳ kiếp là do họ không thể cải lỗi, trên đạo Bồ Đề tiến tiến thoái thoái, tiến được ít thoái thì nhiều, cho nên phải cần có thời gian dài đến như vậy. Cô Ngô Khiêm có một sở trường, cô có lòng tin với chính mình, cái điểm này rất khó có được, “*Tín vi đạo nguyên công đức mẫu*”. Cô có lòng tự tin, cô có thể thành tựu. **“Chúng ta tương lai có thành tựu hay không? Then chốt chính là ngay chỗ này. Người có lòng tự tin, lại có thể tin Phật, đối với giáo huấn của Phật tin sâu không nghi, con người này làm sao không thành tựu? Đương nhiên sẽ thành tựu”**.

(1086lh. Trích từ tập 216. Giảng Kinh Văn Kinh Vô Lượng Thọ lần thứ 10, năm 1998. Căn Dịch: Cư sĩ Vọng Tây và Ban Biên Tập: Tịnh Không Pháp Ngữ).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT.

1087. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. “TÔI NGAY ĐỜI NÀY CÓ MỘT CHÚT THÀNH TỰU NHỎ LÀ NHỜ SỰ NHẮC NHỞ NGHIÊM KHẮC CỦA LÃO SƯ. NĂM XƯA TÔI Ở ĐÀI TRUNG THEO LÃO CƯ SĨ LÝ BÌNH NAM 10 NĂM, CÁI CHỮ ‘TINH’ NÀY LÀM ĐƯỢC. CÁI CHÚNG TA NGHE, CÁI CHÚNG TA THẤY LÀ LÝ LÃO SƯ, CHỈ MỘT VỊ LÃO SƯ, MỘT HÌNH TƯỢNG CHẮC CHẮN KHÔNG CHO PHÉP CHÚNG TA NGHE NGƯỜI KHÁC GIẢNG KINH NÓI PHÁP...”

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG

“**Tinh tấn**” là cầu tiến bộ. “Tiến” là tiến bộ, thế nhưng bên trên tiến bộ thêm một chữ “**Tinh**”, bạn nghĩ xem đây là ý gì? “Tinh” là thuần mà không tạp, chúng ta thường nói “*Một môn thâm nhập*”, cho nên không được xen tạp.

“Tôi ngày nay đời này có một chút thành tựu nhỏ là nhờ sự nhắc nhở nghiêm khắc của Lão sư. Năm xưa tôi ở Đài Trung theo Lão cư sĩ Lý Bình Nam mười năm, cái chữ “Tinh” này làm được. Cái chúng ta nghe, cái chúng ta thấy là

Lý Lão sư, chỉ một vị Lão sư, một hình tượng chắc chắn không cho phép chúng ta nghe người khác giảng Kinh nói Pháp. Việc này tôi đã nói qua rất nhiều lần, tôi làm được rồi. Những sách vở mà chúng ta xem, cho dù là sách gì, nhất định phải được Lão sư đồng ý. Muốn xem sách gì, nhất định phải báo cáo với Lão sư. Lão sư không đồng ý, chắc chắn không dám xem. Bạn không nghe lời thì không còn cách nào, vậy thì bạn không “Tinh tấn” mà là “tạp tấn”, là “loạn tấn”, vậy không thể có tiến bộ”.

Lão sư dạy bảo chúng ta mục đích của thầy ở chỗ nào? Mục đích là giúp chúng ta khai ngộ, thầy không phải có mục đích gì khác. Tuyệt đối không phải giúp bạn tràn đầy phong phú thường thức, bạn biết được càng nhiều càng tốt. Phật pháp không phải như vậy, Giáo học của Phật pháp là giúp bạn khai ngộ, giúp đỡ bạn được “Định”, chân thật khai ngộ, cái này Giáo học của Phật pháp mới xem là lấy ra được thành tích. Thế nhưng, then chốt chính là: “*Bồ thí, trì giới, nhẫn nhục, tinh tấn*”. Bồ thí là Buông-xả, Trì giới là thủ-pháp, bạn phải có lòng nhẫn nại.

Lòng “Nhẫn nại” rất quan trọng là đối với giáo huấn của Lão sư có lòng nhẫn nại. Bạn thật tuân thủ, cảm ứng rất nhanh, không thể nghĩ bàn. Bạn không tuân thủ, bạn có hoài nghi, có lo lắng, có nghi hoặc, vậy vấn đề này khó rồi. Thế nhưng, Lão sư thực tế cũng rất cao minh, nếu như họ phát hiện bạn có nghi, có do dự, họ liền rời xa bạn. Hay nói cách khác, họ biết mục đích của bạn không phải đang cầu khai ngộ, bạn đang cầu thường thức thông thường, vậy bạn thứ gì cũng đều có thể xem, bạn thứ gì cũng đều có thể nghe, họ không dạy bạn. Bạn chân thật muốn tu khai ngộ, muốn vào cảnh giới Phật, thì không đi theo con đường cũ không được, đi đường mới thì không cách nào. Đường cũ là Chư Phật đã đi, cho nên, nhất định phải hiểu được “Tinh tấn”, quyết định không thể tạp.

Hai ngày trước, tôi nghe nói có người ở Chùa Cực Lạc-Tân Thành muốn đến tìm tôi. Họ ở bên đó muốn thành lập “Học Viện Lăng Nghiêm”, chuyên môn “Kinh Lăng Nghiêm”. Tốt, đây là việc tốt. Đây cũng là lần trước tôi nhắc đến, bởi vì vị Trụ trì ban đầu đạo tràng đó là Pháp sư Viên Anh, sau đó là Pháp sư Bạch Thánh, những Pháp sư này đều là giảng “Kinh Lăng Nghiêm”. Tôi nói: “*Đây là Tổ sư của đạo tràng các vị, các vị phải nên hoằng dương Lăng Nghiêm*”. Tôi ngày trước học tập cũng là chuyên học “Lăng Nghiêm”, chuyên công “Lăng Nghiêm”. “Kinh Lăng Nghiêm” tôi nhớ dường như đã giảng sáu-bảy lần. Tốt, thật là thú vị. Thế nhưng rất khó, nếu không có nền tảng tương đối, không phải là việc dễ dàng.

Cho nên, các vị đồng tu nhất định phải ghi nhớ, phải “Tinh tấn”, một mục tiêu, một phương hướng. Các Kinh luận khác có nên tu hay không? Có thể, nhưng không phải vào lúc này, sau khi khai ngộ thì tu. Khi chưa khai ngộ, bạn hiện tại đều lướt qua, đem thời gian bạn khai ngộ kéo dài. Vốn dĩ bạn năm năm thì khai ngộ, hiện tại bạn phải mười năm. Đạo lý này phải hiểu. Cho nên ngàn ngữ thường nói: “*Không nghe lời người xưa, thiệt thòi ở trước mắt*” không sai chút nào. Tôi thì thật thà hơn các vị, cho nên tôi bị thiệt thòi ít, tôi nghe lời Lão sư dạy bảo. Cho nên, kinh nghiệm

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

này của Đại đức xưa đích thực đáng được chúng ta học tập, đáng được chúng ta làm tham khảo.

(1087l. Trích từ tập 216. Giảng Kinh Văn Kinh Vô Lượng Thọ lần thứ 10, năm 1998. Căn Dịch: Cư sĩ Vọng Tây và Ban Biên Tập: Tịnh Không Pháp Ngữ).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT.

1088. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. “KHÔNG CHỈ ĐỘNG VẬT CÓ LINH-TÁNH MÀ CÂY CỎI, HOA CỎ CŨNG CÓ LINH-TÁNH. KHÔNG CHỈ CÂY CỎI HOA CỎ CÓ LINH-TÁNH MÀ ĐÁ CUỘI, NGÓI GẠCH CŨNG CÓ LINH-TÁNH. CHÚNG TA RẤT RÕ RÀNG TƯỜNG TẬN. TẠI VÌ SAO CHÚNG CÓ LINH-TÁNH? TRÊN ‘KINH HOA NGHIÊM’ NÓI: “TÌNH DỮ VÔ TÌNH ĐỒNG VIÊN CHŨNG TRÍ”. CÁI VÔ TÌNH ĐÓ BAO GỒM THỰC VẬT, KHOÁNG VẬT ĐỀU LÀ MỘT PHÁP BIẾN HIỆN RA, LÀM SAO KHÔNG CÓ LINH-TÁNH”.

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG

“Phật từ bi đến tột đỉnh đối với chúng sanh mười pháp giới, Phật dạy chúng ta tiêu trừ nghiệp chướng. Việc này thật từ bi. Dùng phương pháp gì để tiêu trừ? “Đoạn ác, tu thiện”. Phật dạy chúng ta khai trí huệ, dạy chúng ta hồi phục vạn đức vạn năng của Tự tánh chính mình. Dùng phương pháp gì vậy? Phá mê khai ngộ. Đều ở trong “Bổ- thí”. Cho nên, ở trong Bổ- thí bao gồm có Tài bổ thí, pháp bổ thí, vô úy bổ thí”.

Lần này, tôi đến Cổ Tấn tham gia Phật Thất, Phật thất lần này tương đối thù thắng, có sắp gần 100 người tham gia, cảm ứng không thể nghĩ bàn. Sau khi Pháp hội kết thúc, cùng nói chuyện với các đồng tu, giải đáp các vấn đề nghi nan của họ. Trong đó có một vị đồng tu, ông là người quản lý sân bóng rổ, đến nói với tôi, sân bóng rổ có nhiều trùng nhỏ, giun đất, họ bị bức có lúc không thể không sát sanh. Người chủ sân bóng là Cư sĩ Đan Tư Lý Lý Kim Hữu một mực dặn bảo không nên dùng nông dược, không được sát sanh. Ông ấy vô cùng khó được. Ông nói, tôi luôn tận sức mà làm, thế nhưng có lúc bắt đắc dĩ, không dám nói với ông ấy, vẫn phải là sát sanh. Ông hỏi tôi phải làm sao? Tôi dạy ông ấy, anh phải tăng cường câu thông với những trùng đất bị hại đó, cái núi đó lớn như vậy, bên cạnh sân bóng có rất nhiều cây cối, hoa cỏ, anh phải dạy những trùng nhỏ đó dọn nhà đi qua bên kia, không nên đi vào sân bóng. Có thể làm được hay không? Có thể! Làm không được là tâm chân thành của bạn chưa đủ. Các vị phải nên biết, những động vật nhỏ này đều thông tình người, bạn yêu thương chúng, chúng yêu thương bạn; bạn giúp đỡ chúng, chúng cũng giúp đỡ bạn. Chúng ta phải bình đẳng đối xử, hòa thuận cùng sống. Tại vì sao bạn không đuổi được những trùng nhỏ này? Việc thứ nhất bạn đối xử không bình đẳng với chúng, “ta là người, chúng là trùng”, vậy thì không được, loại thái độ này chúng không thể tiếp nhận. Bạn phải xem chúng như bạn bè, xem chúng như thân bằng quyến thuộc, tâm chân thành yêu thương chúng, chúng sẽ cảm động.

“Không chỉ động vật có “Linh-tánh” mà cây cối hoa cỏ cũng có linh-tánh. Không chỉ cây cối hoa cỏ có linh-tánh, mà đá cuội, ngói gạch cũng có linh-tánh. Chúng ta rất rõ ràng, rất tường tận. Tại vì sao chúng có “Linh-tánh”? Trên “Kinh Hoa Nghiêm” nói: “Tình dữ vô tình đồng viên chủng trí”. Cái “Vô tình” đó bao gồm thực vật, khoáng vật đều là một pháp tánh biến hiện ra, làm sao không có Linh-tánh”.

Chúng ta phải đem cái ý niệm “sát sanh” này trừ bỏ từ trong nội tâm thì mới có thể làm đến được tự lợi lợi tha. Phiền não bạt trừ từ căn bản, trí huệ chúng ta liền khai; đối người, đối vật, đối việc phải nên dùng phương pháp gì, phải nên dùng thái độ gì, chính mình liền tường tận. Sau đó bạn mở quyển Kinh ra liền có thể hiểu. Phật mỗi câu mỗi chữ đều hàm vô lượng nghĩa.

Cho nên, ngày nay chúng ta nói: **“Bố-thí”**, cái đầu tiên là bố-thí tâm chân thành, tâm bình đẳng. Chúng ta tổng kết giáo huấn của Phật là **“Chân thành, Thanh tịnh, Bình đẳng, Chánh giác, Từ bi”**. Từ bi chính là tâm yêu thương. Việc đầu tiên của chúng ta phải bố-thí như vậy. Chúng ta dùng cái tâm này đối nhân xử thế, tiếp vật, chúng ta đối với Phật dùng cái tâm này, thì đối với muôn kiến cũng dùng cái tâm này, chắc chắn không có hai tâm. Những động vật nhỏ này đều là “Phật Tánh”, cây cối hoa cỏ đều là “Pháp-Tánh”.

“Pháp Tánh cùng Phật Tánh là một Tánh”. Làm thế nào đem tâm tánh của chính mình cùng tâm tánh của Như Lai hợp thành một, sau đó đem thân của chính mình cùng tất cả chúng sanh dung hợp thành một thể. Bạn có thể vào được cảnh giới này thì chúc mừng bạn, bạn đã chứng được “Pháp Thân”. Người chứng được Pháp thân, trong Kinh Đại Thừa gọi là “Pháp Thân Đại sĩ”. Cho nên làm gì không thể nói được không thông chứ? ***“Chúng ta thường nói giữa người với người phải tôn trọng với nhau, phải kính yêu lẫn nhau, phải hợp tác lẫn nhau. Người với tất cả động vật, người với tất cả thực vật, khoáng vật đều phải tôn trọng. Ta tôn trọng chúng, ta yêu thương chúng, chúng cũng yêu thương ta; ta giúp đỡ chúng, chúng giúp đỡ ta”.***

Phải làm từ chính bản thân mình, không nên yêu cầu người khác trước. Trước phải yêu cầu ta làm thế nào đối với người. Cho nên, từ phạm phu tu thành Phật, Bồ Tát không gì khác, chỉ là yêu cầu chính mình mà không yêu cầu người khác. Chúng ta yêu cầu chính mình tự nhiên liền đạt được hồi báo. Hồi báo chắc chắn không thể cầu. Tôi đối với anh tốt, anh nhất định phải đối với tôi tốt. Không nên có cái tâm này. Tôi đối với anh tốt là việc nên làm, cho dù anh đối với tôi như thế nào, quyết không để ở trong tâm. Như vậy mới có thể thành tựu, như vậy mới chân thật giống như Đại sư Huệ Năng đã nói trong Đàn Kinh: ***“Nếu là người chân chính tu hành thì không thấy lỗi thế gian”***, đạo nghiệp của chúng ta mới có thể thêm lớn.

Mỗi giờ mỗi phút phải vì chúng sanh làm ra tấm gương tốt. Làm tấm gương tốt chính là “Bố-thí”. Không thể nói họ đâu có làm việc tốt gì, tại sao tôi phải làm,

vậy thì sai rồi. Những người đó họ bằng lòng [vào địa ngục], tại vì sao chúng ta không đi? Chẳng phải là cái ý này hay sao? Chúng ta học Phật, Phật là tấm gương cho chúng ta, Phật là mô phạm của chúng ta nhất định phải đúng pháp. Chúng ta có tài, dùng tài lực giúp đỡ người khác, có Pháp càng phải dùng Pháp giúp đỡ người khác. **“Trên Kinh Phật nói, bòn Tài được quả báo bần cùng, bòn Pháp được quả báo ngu si”.**

(1088lh. Trích từ tập 217. Giảng Kinh Văn Kinh Vô Lượng Thọ lần thứ 10, năm 1998. Căn Dịch: Cư sĩ Vọng Tây và Ban Biên Tập: Tịnh Không Pháp Ngữ).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT.

1089. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. “TỊNH ĐỘ THÙ THẮNG Ở CHỖ NÀO? THÙ THẮNG Ở ‘OAI THẦN BỒN NGUYỆN CỦA DI ĐÀ’ GIA TRÌ”.

“CHO NÊN, GẶP ĐƯỢC PHÁP MÔN NÀY MÀ CÓ THỂ ‘TIN’, CÓ THỂ PHÁT ‘NGUYỆN’, CÓ THỂ ‘CẦU VĂNG SANH’, LOẠI NGƯỜI NÀY ĐỀU LÀ QUÁ KHỨ TRONG VÔ LƯỢNG KIẾP TU TÍCH ‘THIỆN CĂN, PHƯỚC ĐỨC, NHÂN DUYÊN...’

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG

Tịnh Độ thù thắng ở chỗ nào? Thù thắng ở “oai thần bốn nguyện Di Đà gia trì”. Chúng ta chưa đạt đến nhất tâm, chỉ yêu cầu công phu thành khối thì có thể vãng sanh. Việc này thật tế mà nói, so sánh với tất cả các Pháp môn khác, Pháp môn này thì thuận tiện quá nhiều quá nhiều. Tu học bất cứ một Pháp môn nào, công phu thành khối thì không thể thành tựu. “Công phu thành khối” là lời nói của “Tịnh Độ Tông”, ở trong các Tông phái khác nói “công phu đắc lực”. Công phu đắc lực, ở trong Tịnh Độ chính là “công phu thành khối”. Họ công phu đắc lực không thể siêu việt sáu cõi luân hồi. Vì sao vậy? Chưa đoạn phiền não. Công phu đắc lực là có thể không chế được phiền não, chúng ta gọi là **“phục phiền não”**, phục phiền não mà chưa đoạn, chưa hữu dụng, nhiều nhất là chỉ có thể tu được chút phước báo trời, người, những người này sẽ không đọa vào ba ác đạo, họ đời sau sẽ hưởng phước báo trời người, so với đời này trí huệ càng tốt hơn, còn có phước đức, không ra khỏi Tam giới, không thể liễu sanh tử. Nếu muốn siêu việt sáu cõi luân hồi, nhất định phải đoạn phiền não, phải **“đoạn Kiến Tư phiền não”** thì bạn mới thoát khỏi sáu cõi luân hồi. Vậy thì khó rồi. Gốc của Kiến Tư phiền não là “ngã chấp”, ngay trong mỗi niệm có **“ta”**, cái bồn vị này, “Kiến Tư phiền não” của bạn không thể đoạn. Cho nên, Kiến Tư phiền não đoạn rồi, chính là trên “Kinh Kim Cang” nói: *“Vô ngã tướng, vô nhân tướng, vô chúng sanh tướng, vô thọ giả tướng”*. Ngã tướng, ngã kiến phá rồi, chắc chắn không chấp trước có **“ta”**. **A-La-Hán** chứng được, cho nên A La Hán siêu việt sáu cõi luân hồi, trụ pháp giới bốn Thánh, cự li pháp giới Nhất Chân vẫn còn rất xa thăm. Thế nhưng, trong “Tịnh Độ Tông” chúng ta không cần phải có công phu này, chỉ cần không chế phiền não của chính mình, không chế tập khí của chính mình (đây

chính là công phu đặc lực, công phu thành khối), liền có thể vãng sanh. Phật nói được rõ ràng, điều kiện vãng sanh này sanh Thế giới Tây Phương Cực Lạc cõi “Phàm Thánh Đồng Cư”. Nếu như Kiến Tư phiền não đoạn rồi, ngã chấp phá rồi, cũng chính là nói ý niệm tự tư tự lợi, chúng ta đoạn rồi, đích thực không còn, họ vãng sanh Thế giới Tây Phương Cực Lạc cõi “Phương Tiện Hữu Dư”. Việc này khó không dễ dàng. Cho nên “Pháp Môn Tịnh Độ” này có thể phổ độ cho tất cả chúng sanh khổ nạn thù thắng thuận tiện đệ nhất chính là cõi “Phàm Thánh Đồng Cư”. Nếu như nói đến cõi “Thật Báo Trang Nghiêm”, thành thật mà nói, cõi Thật Báo của A Di Đà Phật Thế giới Tây Phương Cực Lạc cùng cõi Thật Báo của tất cả Chư Phật không hề khác biệt, không thể nói thù thắng. Thù thắng Thế giới Cực Lạc chính là ở cõi “Phàm Thánh Đồng Cư”, thù thắng không gì bằng. Rất nhiều người không hiểu rõ chân tướng sự thật này, xem thường “Pháp Môn Tịnh Độ”, không chịu tu hành. Đây chính là trên Kinh nói: **“Thiện căn, Phước đức, Nhân duyên”** của họ không đầy đủ. **“Cho nên, gặp được Pháp môn này mà có thể “Tin”, có thể phát “Nguyện”, có thể “câu vãng sanh”, loại người này đều là quá khứ trong vô lượng kiếp tu tích “Thiện Căn, Phước đức, Nhân duyên”, đúng như trên “Kinh A Di Đà” đã nói: “Không thể thiếu Thiện căn, phước đức, nhân duyên mà được sanh nước kia”. Phàm hề là người niệm Phật, cho dù người cõi “Phàm Thánh Đồng Cư” Hạ hạ phẩm vãng sanh, đều là thuộc về nhiều Thiện Căn, nhiều Phước Đức, nhiều Nhân duyên. Đầy đủ ba điều kiện này, ngay trong đời này khẳng định được sanh”.**

(1089lh. Trích từ tập 229. Giảng Kinh Văn Kinh Vô Lượng Thọ lần thứ 10, năm 1998. Căn Dịch: Cư sĩ Vọng Tây và Ban Biên Tập: Tịnh Không Pháp Ngữ).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT.

1090. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. “MƯỜI ĐẠI NGUYỆN VƯƠNG, CHÍNH LÀ MƯỜI CƯƠNG LĨNH LỚN CỦA HẠNH PHỔ HIỀN, CHÚNG TA PHẢI CẦN GHI NHỚ Ở TRONG TÂM, MỖI NIỆM KHÔNG QUÊN”.

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không

“Bồ Tát Hạnh”, đặc biệt là Đại hạnh của Bồ Tát Phổ Hiền, đây là Kinh văn phía trước mãi luôn giảng, điều chú trọng ở Đại Hạnh Phổ Hiền Bồ Tát. Cho nên, Thế giới Tây Phương Cực Lạc là Pháp giới của Bồ Tát Phổ Hiền. Vậy chúng ta tưởng tượng xem, tổng kết tám phẩm Kinh văn phía trước đã nói đều không rời khỏi **“Mười đại nguyện vương”, chính là mười cương lĩnh lớn của Hạnh Phổ Hiền, chúng ta phải cần ghi nhớ ở trong tâm, mỗi niệm không quên”.**

“Lễ kính” chúng ta làm được hay không? Lễ là biểu hiện bên ngoài, Kính là trong Tâm. Chúng ta đối với tất cả mọi người, tất cả việc, tất cả vật, có phải có cái tâm chân thành cung kính này hay không? Ở trong rất nhiều nghi thức sám hối của nhà Phật đều có “nhất tâm cung kính”, “nhất tâm lễ kính”, vẫn tự như vậy không biết có bao nhiêu câu. Trong câu này quan trọng nhất là “Nhất tâm”. Nhất chính là kính,

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

hai tâm thì không Kính. Cho nên biểu pháp của nhà Phật, khi Lễ Kính nhất định phải chấp tay. Chấp tay đại biểu cái gì? Bình thường tâm của chúng ta nghĩ tưởng xằng bậy, tán loạn giống như mười đầu ngón tay vậy, đem ý niệm tán loạn thấy đều Buông-xả, tâm thu nhiếp lại, Nhất tâm, mười ngón tay hợp thành một, chấp tay là đại biểu nhất tâm, không có hai niệm. Đây là chân thành nhất, cung kính nhất.

Ngày trước đã từng có người thỉnh giáo với Đại sư Ấn Quang, học Phật có bí quyết gì không. Có thể dạy chúng tôi rất nhanh liền vào cảnh giới của Phật? Tôi tin tưởng người đưa vấn đề này thỉnh giáo với Lão Pháp sư quyết không phải một người. **“Chính tôi khi còn trẻ học Phật, tôi đưa vấn đề này thỉnh giáo với Đại sư Chương Gia. Chúng ta rất vội vàng, luôn hy vọng rất nhanh liền có thể vào cảnh giới của Phật. Đại sư Chương Gia dạy cho tôi sáu chữ “Nhìn được thấu, buông được xuống”. Đại sư Ấn Quang dạy người hai chữ “Thành kính”. Ngài nói: “Một phần thành kính được một phần lợi ích, mười phần thành kính được mười phần lợi ích”. Đây là Ngài đem bí quyết tu hành chứng quả vì chúng ta nói ra”**. Mà điều thứ nhất trong Phổ Hiền Đại Hạnh chính là “Thành kính”, lời Ấn Tổ đã nói cùng với Kinh điển đã nói hoàn toàn tương ứng. Cho nên, chúng ta thường hay phản tỉnh. Mỗi ngày thời khóa sớm tối, khóa sớm là nhắc nhở chính mình, khóa tối thì phản tỉnh sâu sắc, ta ngày nay đối người, đối việc, đối vật có làm đến **“Thành kính”** hay không? Phản tỉnh chính là giác ngộ. Nếu bạn không phản tỉnh, bạn liền mê hoặc. Phản tỉnh là giác, sau khi giác ngộ, có thể đem lỗi lầm của chính mình cải đổi, đây gọi là tu hành. Ngày ngày phản tỉnh, ngày ngày cải lỗi, đây là bạn đang chân thật học Phật. Không chịu cải lỗi, cho dù bạn đem Kinh điển học được nhuần nhuyễn, bạn ở trên đài giảng hoa trời rơi rụng, không hề liên quan đến sanh tử của bạn, hay nói cách khác, bạn vẫn là cứ tâm luân hồi tạo nghiệp luân hồi, vẫn là không tránh khỏi quả báo luân hồi. Đạo lý chân tướng sự thật này không thể không biết. Cho nên “Bồ Tát Hạnh” nhất định phải chăm chỉ nỗ lực mà tu tập.

(1090lh. Trích từ tập 229. Giảng Kinh Văn Kinh Vô Lượng Thọ lần thứ 10, năm 1998. Cẩn Dịch: Cư sĩ Vọng Tây và Ban Biên Tập: Tịnh Không Pháp Ngữ).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT.

1091. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. “CHÚNG TA TU CÁI GÌ? VIỆC NÀY PHẢI BIẾT, Ở NGAY TRONG ĐỜI SỐNG HIỆN TẠI, CHÚNG TA NẮM LẤY CƯƠNG LĨNH, NẮM LẤY CHỖ THIẾT YẾU NHẤT LÀ: ‘TỊNH NGHIỆP TAM PHƯỚC’; ĐỐI NGƯỜI THÌ ‘LỤC HÒA’, ‘TAM HỌC’, ‘LỤC ĐỘ’, ‘PHỔ HIỀN HẠNH NGUYỆN’. NĂM KHÓA MỤC NÀY DỄ DÀNG NHỚ, DỄ DÀNG NẮM LẤY...”

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG

“Kính” là gì? Kính là sách giáo khoa trong giáo học của Phật giáo. Ngày nay chúng ta ở trong rất nhiều khóa mục, chọn ra một bộ “Kinh Vô Lượng Thọ” này,

dùng đạo lý phương pháp của bộ Kinh điển này để tu sửa cách nhìn, cách nghĩ, cách nói, cách làm sai lầm của chính chúng ta, lấy cái này để làm tiêu chuẩn. Tư tưởng, kiến giải, ngôn hạnh của chúng ta tương ứng với tiêu chuẩn này, vậy thì chính xác. Đây là tương ứng của Phật, Bồ Tát, kiến giải của Phật, Bồ Tát, ngôn hạnh của Phật, Bồ Tát. Chúng ta học Bồ Tát Hạnh, nếu như tư tưởng ngôn hạnh của chúng ta không tương ứng với Kinh điển đã nói, chúng ta chính mình sai rồi. Cho nên mỗi ngày đọc, đọc Kinh dụng ý ở chỗ nào? Không phải đọc cho Phật, Bồ Tát nghe. Bạn cho rằng đọc thêm vài biến, A Di Đà Phật sẽ hoan hỷ, vậy thì bạn sai rồi. Đọc Kinh tụng Kinh là đối chiếu khởi tâm động niệm, lời nói việc làm của chính mình, công đức này thì rất lớn. Tích công bồi đức. Tâm hạnh của chính mình tương ứng với Kinh điển, hoan hỷ, phải nghĩ làm thế nào gìn giữ không nên để mất. Nếu tâm trạng không tương ứng với Kinh luận đã nói thì phải cải đổi tự làm mới, đây chính là sám hối nghiệp chướng. Đọc Kinh như vậy mới gọi là tu “Bồ Tát Hạnh”, mới gọi là “tích công bồi đức”. Cho nên, Kinh điển không phải đọc cho Phật, Bồ Tát nghe, không phải đọc cho người khác nghe, mà là chính mình tu “Bồ Tát Hạnh”, đây là tiêu chuẩn duy nhất. Nếu như chúng ta rời khỏi tiêu chuẩn này thì đến nơi nào để tu?

“Chúng ta tu cái gì? Việc này phải biết. Ở ngay trong đời sống hiện tại, chúng ta nắm lấy cương lĩnh, nắm lấy chỗ thiết yếu nhất là: “Tịnh Nghiệp Tam Phước”; đối người thì “Lục Hòa”, “Tam Học”, “Lục Độ”, “Phổ Hiền Mười Nguyện”. Năm khóa mục này dễ dàng nhớ, dễ dàng nắm lấy. Nếu như khóa mục quá nhiều, quá tạp, bạn không nhớ được, thì bạn tu bằng cách nào đây? Cho nên, năm khóa mục nhất định rõ ràng, tường tận, thông suốt thấu đáo, ở mọi lúc, vào mọi nơi trong tất cả cảnh duyên đều có thể đề khởi lên, làm thành tiêu chuẩn quán chiếu của chính mình. Chúng ta có được công phu như vậy hay không?”

Đại đức năm xưa dạy bảo chúng ta: “Tu hành là tu từ căn bản”. Cái gì là căn bản? Khởi tâm động niệm là căn bản. Đây là nói công phu chân thật, đây là nói công đức chân thật. Từ chỗ khởi tâm động niệm, cái công phu này phải đặc lực, tôi tin tưởng, bạn buổi tối mỗi ngày đi ngủ nằm mộng vẫn là đang tu học công đức, người xưa gọi là: “ban ngày nghĩ đến, buổi tối mộng thấy”. Tâm của bạn quả thật tương ứng với Kinh giáo, bạn buổi tối nằm mộng cũng không rời khỏi cảnh giới này, đây chính là nói rõ bạn ngày đêm công phu đều không gián đoạn, nằm mộng cũng không gián đoạn. Nếu như ở ngay trong mộng vẫn còn nghĩ tưởng xằng bậy, còn có rất nhiều cảnh giới hiện tiền, việc này chứng minh cái gì? Bạn công phu không có lực. Công phu có lực, hiện tượng đầu tiên, chắc chắn không có ác mộng. Khi chưa học Phật thường hay thấy ác mộng. Học Phật công phu đặc lực rồi, chắc chắn không có ác mộng. Đây là cái đầu tiên khám nghiệm công phu của chính mình. Hay nói cách khác, chúng ta vẫn thường thấy ác mộng, phải thường sanh tâm hổ thẹn, phải chính mình biết công phu không có lực. Tại vì sao có thể thấy ác mộng? Trong mộng không thể khống chế ý thức của chính mình, tinh thần hôn tán, ý chí không thể tập trung. Ý chí tập trung thì sẽ không thấy ác mộng. Những việc này phải làm cho rõ ràng, làm cho tường tận.

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

(1091lh. Trích từ tập 230. Giảng Kinh Văn Kinh Vô Lượng Thọ lần thứ 10, năm 1998. Căn Dịch: Cư sĩ Vọng Tây và Ban Biên Tập: Tịnh Không Pháp Ngữ).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT.

1092. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. “CHÂN THÀNH, THANH TỊNH, BÌNH ĐẲNG, CHÁNH GIÁC, TỪ BI”... *Ta đối A Di Đà Phật như vậy, ta đối với muối, kiến cũng là như vậy, ta đối với những người thiện cũng như vậy, ta đối với oan gia trái chủ cũng như vậy. Mười pháp giới thiên biến vạn hóa, nhưng nguyên tắc này của chúng ta vĩnh viễn bất biến”.*

“NHÌN THẤU, BUÔNG XẢ, TỰ TẠI, TÙY DUYÊN, NIỆM PHẬT”. *Tôi học Phật 50 năm, đã học 20 chữ này, 20 chữ này là tổng kết tôi học 50 năm. Chắc chắn tương ưng thì được tự tại. Xã hội này bất an, ta an; xã hội động loạn, ta không động loạn. Cần phải ở chỗ này mà hạ công phu”.*

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG

Tôi đã nói qua phía trước, chúng ta ngày nay dùng cái tâm gì? Chúng ta học Phật nhiều năm như vậy, trong Kinh Giáo đem quy nạp thành 10 chữ rất đơn giản thiết yếu: **“Chân Thành, Thanh Tịnh, Bình Đẳng, Chánh Giác, Từ Bi”**; Chân Thành, Thanh Tịnh, Bình Đẳng, Chánh Giác là đề Kinh trên bộ Kinh này của chúng ta. **“Thanh Tịnh, Bình Đẳng, Giác”**, phía trước thêm chữ “Chân Thành”, phía sau thêm vào chữ “Từ Bi”, tổng cộng là mười chữ. Không luận đối với bất cứ người nào, đối với việc gì, đối với vật gì, trên đối với Chư Phật, Bồ Tát, dưới đối với chúng sanh ác đạo, quyết định không thay đổi, “Chân thành, Thanh tịnh, Bình đẳng, Chánh giác, Từ bi” như nhau, hoàn toàn như nhau. Ta đối A Di Đà Phật như vậy, ta đối với muối, kiến cũng là như vậy, ta đối với những người thiện cũng như vậy, ta đối với oan gia trái chủ cũng như vậy. Mười pháp giới thiên biến vạn hóa, nhưng nguyên tắc này của chúng ta vĩnh viễn bất biến. Chúng ta chỉ nắm lấy cái điểm này. Biểu hiện ở bên ngoài là: **“Nhìn Thấu, Buông Xả, Tự Tại, Tùy Duyên, Niệm Phật”.** *Tôi học Phật 50 năm, đã học 20 chữ này, 20 chữ này là tổng kết tôi học 50 năm. Chắc chắn tương ưng thì được tự tại. Xã hội này bất an, ta an; xã hội động loạn, ta không động loạn. Cần phải ở chỗ này mà hạ công phu”.* Ngay trong mỗi niệm chắc chắn không có vì chính mình, vì Chánh pháp cứu trụ, vì chúng sanh khổ nạn phá mê khai ngộ, lìa khổ được vui. Tại vì sao chúng ta phải làm như vậy? Ta vốn dĩ là một người mê hoặc, vốn dĩ là một người rất khổ não, tôi gặp được Lão sư dạy tôi phương pháp này, tôi chân thật lìa khổ được vui, tôi phải báo ân. Tôi làm thế nào để báo ân? Tôi phải giúp tất cả chúng sanh lìa khổ được vui, ngay trong đời này chỉ làm sự việc này. Sự việc này làm được rất tự tại, làm được rất an vui. Nhất định phải chăm chỉ học tập. Cho nên trong Kinh luận, cho dù giảng nhiều hay ít, nắm lấy được cương lĩnh, nắm lấy nguyên tắc, khởi tâm động niệm, lời nói, việc làm không rời nguyên tắc này thì thành công. Thông đạt Kinh giáo không phải là việc khó. “Một Kinh thông, tất cả

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

Kinh thông”, lời của người xưa nói là thật, không phải là gạt người. Cho nên, nếu chúng ta muốn thông đạt thể xuất thể gian pháp, thông đạt tất cả Kinh, dùng phương pháp gì? **“Một Kinh đây là bí quyết”**. Các vị nghe tôi giảng “Mai Côi Kinh”, đó là ngoại giáo, nhưng tôi có thể thông, tôi tin tưởng đến chỗ của họ. Tôi cũng là thần phụ rất cao minh, tôi có thể giảng được rất rõ ràng tường tận, gọi là “xúc loại bằng thông”. Cho nên, quan trọng nhất là phải thông một Kinh. Đến trình độ nào mới thông? “Khế nhập cảnh giới” thì gọi là thông. Cái “khế nhập cảnh giới” này vẫn là không dễ hiểu. Dem Kinh này biến thành chính mình thì liền thông. Kinh này vẫn là của Thích Ca Mâu Ni Phật, bạn chưa có thông. Đạo lý trong Kinh biến thành tư tưởng kiến giải của chính mình thì tư tưởng liền thông rồi, giáo huấn trong Kinh biến thành lời nói hành vi của chính mình thì ngôn hạnh của ta thông rồi. Chỉ cần một cái thông rồi thì thấy đều thông hết.

(1092lh. Trích từ tập 230. Giảng Kinh Văn Kinh Vô Lượng Thọ lần thứ 10, năm 1998. Căn Dịch: Cư sĩ Vọng Tây và Ban Biên Tập: Tịnh Không Pháp Ngữ).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT.

1093. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. “CÁI GÌ LÀ MA CHƯỚNG?.. PHẠM LÀ THỨ TĂNG THAM-SÂN-SI- MẠN THẢY ĐỀU LÀ MA CHƯỚNG. CHÚNG KHÔNG GIÚP ĐỠ BẠN TĂNG TRƯỞNG TÂM THANH TỊNH, KHÔNG GIÚP ĐỠ BẠN TĂNG TRƯỞNG TÍNH BÌNH ĐẲNG. CHÚNG GIÚP ĐỠ BẠN THAM-SÂN-SI-MẠN, GIÚP ĐỠ BẠN TẠO TÁC HẾT THẢY ÁC NGHIỆP, GIÚP ĐỠ BẠN MÊ HOẶC ĐIÊN ĐẢO. CHÚNG TA NHẤT ĐỊNH PHẢI BIẾT CẦN THẬN ĐỀ PHÒNG...”

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG

Khi tôi mới bắt đầu học Phật, vị Lão sư đầu tiên là Chương Gia Đại sư, Chương Gia Đại sư ngày đầu tiên đã dạy tôi: **“Nhìn Thấu, Buông xả”**. Ngài cho tôi thời gian sáu năm. Thật không dễ dàng! Thời gian sáu năm của tôi chính là tiến tiến thoái thoái, có đứng yên lại hay không? Vẫn là không đứng yên lại được, chẳng qua là tiến tương đối nhiều mà thoái thì tương đối ít, cảm ứng liền hiện tiền. Tôi nói với các vị đồng tu, [tôi phải mất 30 năm công phu] thì tôi mới chân thật đứng yên trở lại, không bị thoái lui nữa. Cho nên, tôi không phải người thượng căn. Xem Đại đức xưa nay, người ta ba năm, năm năm thì thành tựu, 8 năm, 10 năm thì thành tựu; 20 năm, 30 năm thành tựu cũng có nhưng ít. Chúng ta làm lâu đến như vậy mới đứng vững chân lại thực thực tại tại, không dễ dàng. Tại vì sao? Xã hội ngày nay sức mạnh của sự mê hoặc quá lớn. Sự mê hoặc này chính là ma chướng. Sức mạnh của ma rất lớn. Bạn hãy mở to mắt mà xem, tất cả thứ mà bạn nghe, tất cả thứ mà bạn tiếp xúc, toàn là ma chướng. **“Cái gì là ma chướng? Toàn là tăng trưởng Tham-sân-si-mạn của bạn, phạm là thứ tăng Tham-sân-si- mạn thấy đều là ma chướng. Chúng không giúp đỡ bạn tăng trưởng tâm thanh tịnh, không giúp đỡ**

bạn tăng trưởng tính bình đẳng, chúng giúp đỡ bạn Tham-sân-si- mạn, giúp đỡ bạn tạo tác hết thảy ác nghiệp, giúp đỡ bạn mê hoặc điên đảo. Chúng ta nhất định phải biết cẩn thận đề phòng.

Làm sao để đề phòng? Tôi thường chỉ bảo đồng học, không xem báo, không đọc tạp chí, không xem ti vi, không nghe truyền thanh”. Vì sao vậy? Phòng ngừa ô nhiễm. Con người chúng ta học Phật ở cái thế gian này chỉ có mục đích là cầu sanh “Tịnh Độ”, những sự việc khác trên thế gian đều có thể không cần biết đến, ta muốn biết nhiều sự việc như vậy để làm gì? Còn có một số chúng sanh, bên trong Phật môn cũng không ngoại lệ, không những họ không hiểu để ngăn ngừa, họ còn ngày ngày nghe ngóng, e sợ không được biết, vậy thì có cách gì chứ? Đi nghe khắp nơi, đây là thị phi nhân ngã. Chúng ta biết được, tương lai của họ quyết định ở tam ác đạo. Tuy rằng ra vẻ là người niệm Phật, làm ra cái dáng vẻ rất là giống, họ quyết định không thể vãng sanh. Phải hiểu đạo lý này. Sự thực chân tướng phải hiểu biết, phải rõ ràng, sau đó chúng ta chăm chỉ nỗ lực tu học.

(1093lh. Trích từ tập 232. Giảng Kinh Văn Kinh Vô Lượng Thọ lần thứ 10, năm 1998. Bản Dịch: Cư sĩ Vọng Tây và Ban Biên Tập: Tịnh Không Pháp Ngữ).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT.

1094. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. CHÚNG TA NGÀY NAY CẦU THỌ TAM QUY, THỌ NGŨ GIỚI, THỌ BỒ TÁT GIỚI, THẬM CHÍ XUẤT GIA THỌ TỖ KHEO GIỚI, TỖ KHEO NI GIỚI, NẾU NHƯ THẬP THIỆN KHÔNG LÀM ĐƯỢC THÌ TOÀN BỘ LUỐNG UỐNG, LÀ GIẢ, KHÔNG PHẢI THẬT”.

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG

Phải từ đâu bắt đầu học? “**Tịnh Nghiệp Tam Phước**” chỉ ít cũng phải làm cho được điều thứ nhất. Bốn câu điều thứ nhất không có, xin nói với các vị, bất luận là tại gia hay xuất gia, chúng tôi xin nói lời thật, không có vọng ngữ, Quy y thọ giới là có thật hay không? Không phải thật. Không có “Thập Thiện Nghiệp Đạo” thì Tam quy ở đâu? Tôi đã từng nói, Tam Phước giống như ba tầng của nhà lầu. “Thập Thiện Nghiệp Đạo” là tầng thứ nhất, không có tầng thứ nhất thì làm sao có tầng thứ hai? Không có tầng thứ hai làm sao có tầng thứ ba? Tầng thứ nhất là Phước Nhân Thiên, tầng thứ hai là Phước Nhị Thừa: Thanh Văn- Duyên Giác, tầng thứ ba là Phước Đại Thừa Bồ Tát.

“Chúng ta ngày nay cầu thọ “Tam-Quy”, thọ “Ngũ Giới”, thọ “Bồ Tát Giới”, thậm chí là xuất gia thọ “Tỳ-Kheo Giới”, “Tỳ-Kheo Ni Giới”, nếu như Thập Thiện không làm được thì toàn bộ luống uống, là giả, không phải là thật”. Sự việc này Hoàng Nhất Đại sư nói rất hay, cách nói của Hoàng Nhất Đại sư là chiếu theo cách nói của Ngẫu Ích Đại sư. Ngẫu Ích Đại sư là người nghiên cứu Giới luật, cuối đời nhà Minh. Hoàng Nhất Đại sư cũng là nghiên cứu Giới luật. Các Ngài đã nói với

chúng ta, Trung Quốc thời kỳ Nam Tống về sau không có Tỳ-Kheo nữa, nói cách khác “Tỳ-Kheo Giới” không làm nổi. Tại sao vậy? Ở trên “Giới Kinh”, Phật có nói Tỳ-Kheo-Giới mức thấp nhất cũng phải có năm Tỳ-Kheo truyền giới thì bạn mới có thể được thọ giới, viên mãn nhất là tam sư thất chứng 10 vị Tỳ-kheo đến truyền thọ. Sau triều Nam Tống thì không còn Tỳ-kheo nữa rồi, thế nên, những Tổ sư Đại đức này dạy chúng ta, Tỳ-Kheo Giới chúng ta có thọ hay không? Phải thọ, nhưng mà trong lòng chính mình phải rõ ràng “danh dự Tỳ-kheo” là hữu danh vô thực. Vậy tại sao phải thọ? Để người khác khỏi hiềm nghi, cho nên phải thọ. Sau khi thọ rồi, bản thân phải hiểu được, không có giới được thì phải làm sao? Đọc quyển Giới Kinh cho tốt vào, chăm chỉ để mà học tập. Ngày trước, Chương Gia Đại sư đã dạy tôi, bạn học một điều bạn sẽ được một điều, bạn học hai điều bạn sẽ được hai điều. Phật pháp trọng thực chất, không trọng hình thức, trên hình thức là thọ, có thể bạn một điều cũng không đạt được, nhưng mà bạn chân chánh đi làm.

“Không sát sanh”, cái điều này ta làm thật nghiêm túc. Với những con vật như kiến hoặc nhỏ hơn, chúng có làm phiền ta thế nào, ta tuyệt đối không có ý niệm muốn giết chúng, cái điều không sát sanh này bạn làm được rồi, bạn đã có một giới. Đối với một con vật nhỏ như thế, thì đối với hết thảy chúng sanh, với hết thảy người, hết thảy động vật đều phải có cái tâm này. Không những không thể có cái tâm sát hại này, một chúng sanh nào mà vì ta mà sanh phiền não thì ta đã làm lỗi rồi. Ta phải ngăn ngừa, không thể khiến người khác vì ta mà sanh phiền não. Họ không thích ta, ta vừa nhìn thấy liền mau tránh đi, tránh ra thật xa, không nên để họ sanh phiền não. Đây là Bồ Tát, đây là Trì giới không sát sanh. Cái giới không sát sanh, tiêu cực là “bất sát”, tích cực là “tu thiện”, là tích công lũy đức, đây mới là chân thật công phu. Nếu như người này đối với ta không tốt, trong lòng ta đối với họ cũng không được vui thì sai rồi, thì biến thành oan oan tương báo không cùng không tận, trong quá trình tu học của bạn đã tạo thành rất nhiều rất nhiều sự chướng ngại, chúng ta nói là “Ng nghiệp chướng sâu nặng”. Nghiệp chướng là do chính bạn tạo ra. Bạn tạo tác hết thảy điều bất thiện, bạn lấy cái tâm bất thiện, cái ngôn từ bất thiện, cái hành vi bất thiện, đối đãi hết thảy người, sự vật, nghiệp chướng là như vậy mà đến. Vì vậy, trước kia chưa học Phật thì không hiểu đạo lý này, không liễu giải chân tướng sự thật, đã tạo ra quá nhiều quá nhiều. Ngày nay học Phật rồi, hiểu rõ đạo lý này, hiểu được chân tướng sự thật, triệt để hối cải sửa đổi. Chân thật sửa trở lại thì bạn Trì giới mới vẹn toàn, cái giới này bạn chân thật mới đạt được. Cho nên có giới được hay không, bản thân đã rất rõ ràng, minh bạch.

Mỗi một giới điều, nếu giảng kỹ thì một năm giảng cũng không hết, đừng nói là 2 giờ đồng hồ. Chung quy có thể suy một ra ba, học một biết mười, chúng ta mới có thể thọ trì, mới có thể chân thật học được gì đó. Nguyên tắc quan trọng nhất là phải thiện chí giúp người, thiện chí giúp vật, trong vật bao gồm cả động vật, bao gồm thực vật, đều phải có cái tâm ái Chân thành, tâm ái của Thanh tịnh, tâm ái của Bình đẳng. Đây là Phật pháp. Đặc biệt là đối với oán thân trái chủ, người đã giết hại chúng ta, cũng đều không có một tơ hào ý niệm sân hận.

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

Các vị đa số đều tụng qua “Kinh Kim Cang”. Ở trong “Kinh Kim Cang” các vị xem thấy một công án: **“Nhẫn nhục tiên nhân bị vua Ca Lợi cắt xẻo thân thể”**. Câu chuyện này thì các vị không biết tường tận. Phật đã ở trong “Kinh Đại Niết Bàn” có giảng tường tận, các vị đọc “Kinh Niết Bàn” sẽ biết nội tình bên trong câu chuyện này. Đây không phải là oan gia bình thường, mà là đại oan gia, không những muốn lấy mạng của bạn, mà còn không muốn bạn chết dễ dàng, cắt xẻo thân thể, đem thân thể của bạn cắt xẻo từng miếng từng miếng một, để cho bạn chết như vậy, người Trung Quốc là nói: “lăng trì xử tử”, là hình phạt nặng nhất. Nhẫn nhục tiên nhân không có một tơ hào nào tâm sân hận đối với vua Ca Lợi, còn phát lời thề nguyện: **“Tương lai, lúc tôi thành Phật thì độ ông trước tiên”**. Phật nói ở trên Kinh, vào lúc đó nhẫn nhục tiên nhân chính là tiền thân của Thích Ca Mâu Ni Phật, lúc mà Thích Ca Mâu Ni Phật chưa có thành Phật, lúc còn tu Bồ Tát đạo. Vua Ca Lợi chính là Tôn giả Kiều Trần Như. Trong lần đại hội đầu tiên của Thế Tôn, một trong năm Tỳ-kheo, Kiều Trần Như là người đầu tiên được độ, người đầu tiên khai ngộ, người đầu tiên chứng quả A La Hán, chính là vua Ca Lợi trước kia. Thích Ca Mâu Ni Phật thực hiện cái nguyện ấy. **“Sở phát thệ nguyện viên mãn thành tựu”**. Chúng ta học tập nên học ở điểm này. Hôm nay có một người đối với ta không tốt, trong tâm ta liền không thấy vui, vậy sai rồi. *“ta sai rồi, ta không thể nào làm như vậy”*. Đây đều là thuộc về giới điều không sát sanh.

“Giới không trộm cắp”, trong lòng chúng ta vẫn còn có một ý niệm chiếm tiện nghi của người khác thì phạm giới trộm cắp, cái tâm trộm cắp này chưa đoạn. Thích chiếm tiện nghi của người khác là bạn đã phạm giới trộm cắp. Đặc biệt là người thời nay, không hiểu được tinh thần của giới luật, không hiểu được đạo lý bên trong của giới luật thì làm sao thọ trì? Có rất nhiều đồng tu kinh doanh buôn bán, tôi gặp được rất nhiều người nói với tôi: *“Pháp sư à, không trộm cắp, không vọng ngữ, đối với việc làm ăn của chúng con thật quá khó. Chúng ta luôn tìm cách để có thể nộp thuế ít một chút”*. Nộp thuế ít một chút là trộm cắp. Trộm của ai? Trộm của nhà nước. Thế Tôn ở trong “Kinh Anh Lạc Bồ Tát Giới” đã dạy bảo chúng ta: **“Bất lậu quốc thuế, bất phạm quốc chế”**, hai điều này bạn đều đã phạm. Bạn trốn thuế, bạn phạm pháp rồi. Bạn nghĩ xem, vấn đề này nghiêm trọng biết bao. Họ nói: *“Nếu tôi không trốn thuế thì tôi không có cách nào để kiếm tiền”*. Kiếm tiền là chuyện nhỏ, sanh tử là chuyện lớn. Trong đời này bạn trốn thuế, bạn tìm đủ mọi phương cách để chiếm lấy lợi ích, bạn kiếm được tiền rồi, đời sau bạn đọa vào ác đạo. Đời sau, xin nói với các vị, một cách chớp mắt thì rất nhanh, thật là ngắn ngủi, không nên cho rằng thọ mạng còn dài, vậy thì sai rồi.

(1094lh. Trích từ tập 232. Giảng Kinh Văn Kinh Vô Lượng Thọ lần thứ 10, năm 1998. Căn Dịch: Cư sĩ Vọng Tây và Ban Biên Tập: Tịnh Không Pháp Ngữ).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT.

1095. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. “TÔI BẮT ĐẦU QUÁ TRÌNH TU HỌC CỦA CHÍNH MÌNH CŨNG KHÓ KHĂN. LÃO SƯ DẠY TÔI: “NHÌN THẤU BUÔNG XẢ”. TÔI HIỂU. BƯỚC ĐẦU LÀM CHO ĐƯỢC, “NHÌN THẤU BUÔNG XẢ”, LÀM CHO ĐƯỢC MỨC THẤP NHẤT MÀ LÃO SƯ YÊU CẦU, TÔI MẤT 6 NĂM”

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG

“**Bồ Đề**” là âm tiếng Phạn ngày xưa, ý nghĩa là “Giác ngộ”, chân thật giác ngộ. Lúc trước chúng ta thật sự là đã sai, bây giờ phải đem nó cải chính trở lại, lúc mới bắt đầu cải chính thì có khó khăn nhất định, sự khó khăn này cần thiết phải có dũng khí, phải có quyết tâm, có nghị lực để đột phá nó, về sau con đường này càng ngày càng thuận lợi, càng ngày càng dễ dàng, mới đầu thì khó. Các vị đọc “Liễu Phàm Tứ Huấn”, Liễu Phàm tiên sinh đoạn ác tu thiện, phát nguyện làm 3000 việc thiện, mười năm mới hoàn thành, bắt đầu thì khó, càng về sau rất dễ dàng. *“Tôi khi bắt đầu quá trình tu học của chính mình cũng khó khăn. Lão sư dạy tôi: “Nhìn Thấu, Buông Xả”. Tôi hiểu. Bước đầu làm cho được “Nhìn-thấu Buông-xả”, làm cho được mức thấp nhất mà Lão sư yêu cầu, tôi mất 6 năm”*. Không có 6 năm nhẫn nại, không có cái nghị lực này thì bạn không thể thành tựu, thì bạn sẽ đào thải. Ở trên giảng đài giảng Kinh thuyết pháp, tôi từng nói qua với đồng tu, tôi đã giữ quy củ của thầy trong 10 năm. Bạn phải có sự nhẫn nại này thì bạn mới có thể xây dựng được cái nền tảng chắc chắn, không thể lay chuyển. Không có cái nền tảng kiên định như vậy thì phát triển sẽ khó. Nền móng càng sâu thì phát triển càng lớn.

Trước đây ngay trong thời cận đại. *“Người đáng để làm tấm gương cho chúng ta nhất là Ấn Quang Đại sư. Ấn Quang Đại sư đến năm 70 tuổi mới bước ra ngoài, Ngài đã tích lũy vô cùng sâu dày. Trước năm 70 tuổi thì im hơi lặng tiếng, tự mình khổ tu, sau này mới được người ta biết đến. Ngài trên thực tế hoằng pháp lợi sanh chỉ có 10 năm, 80 tuổi thì viên tịch, nhưng mà Ngài trong 10 năm hoằng pháp này, còn hơn cả 50 năm hoằng pháp của những pháp sư khác”*. Việc này ảnh hưởng biết bao nhiêu. Tại vì sao có ảnh hưởng lớn đến như vậy? *“Nhờ tích lũy sâu dày”*. Vì vậy, càng là người có thành tựu lớn, nền móng của họ càng sâu, căn bản của họ càng dày. Đây là đạo lý nhất định. Cho nên các đồng tu vạn nhất không nên rơi vào danh văn lợi dưỡng, vậy thì xong rồi, còn trẻ mà nổi tiếng thì không phải việc tốt. Rất nhiều ngạn ngữ của người xưa Trung Quốc có cái học vấn rất sâu, có đạo lý rất sâu. Ngạn ngữ thường nói: *“người sợ nổi tiếng, heo sợ mập”*. Bạn cho rằng nổi tiếng có phải là việc tốt không? Cây càng to càng chịu gió, oan gia trái chủ kéo nhau đến, tập trung bên cạnh bạn để đổ kị, chướng ngại, gây phiền phức cho bạn, nếu bạn không có đức thật sự lớn thì bạn chống đỡ không nổi chướng nạn này, luôn luôn bị chống đối phá hoại. Xưa nay trong và ngoài nước, những ví dụ này thì rất nhiều. Cho nên, muốn chân thật thành tựu trong Phật pháp, thành tựu trong hoằng pháp lợi sanh, việc đầu tiên phải đoạn dứt danh văn lợi dưỡng, một chút cũng không chiếm lấy. Có thể duy trì cả một đời, vậy thì thành tựu của bạn là cứu cánh viên mãn.

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

Thế Tôn trong “Kinh Thập Thiện Nghiệp Đạo” đã dạy chúng ta: “*Ngày đêm thường niệm thiện pháp*”, ngày đêm nghĩa là không gián đoạn, thường niệm là tâm Thiện: “*Tư duy thiện pháp*”, tư duy nghĩa là tư tưởng thiện; “*quán sát thiện pháp*” là hành vi thiện, như vậy mới có thể làm đến thuần Thiện. Là “vọng tưởng, phân biệt, chấp trước” mới làm đến thuần Tịnh. Thuần Tịnh, thuần Thiện chính là phát Bồ Đề tâm, sau đó “**Nhất hướng chuyên niệm A Di Đà Phật**”.

A Di Đà Phật là danh hiệu của chân tâm bản tánh của chúng ta, không phải của người khác. Bốn chữ “A Di Đà Phật” là tiếng Phạn, nếu như dịch thành ý nghĩa của Trung Quốc, “A” dịch là Vô, “Di Đà” dịch là Lượng, “Phật” dịch là Giác, là Trí. Từ trên ý nghĩa mà dịch, là Vô lượng trí huệ, Vô lượng giác ngộ. Vô lượng trí huệ, vô lượng giác ngộ, là vốn sẵn có đầy đủ trong [chân tâm Tự tánh] của chúng ta, không phải từ bên ngoài vào. Chúng ta sẽ hỏi, trí huệ vô lượng của ta, đức năng vô lượng thì nó như thế nào? Chính là ở trên bộ Kinh này đã nói, trên Kinh đã nói ra cốt lõi của vấn đề, chỉ đưa ra vài cái để ví dụ mà thôi, không phải giảng kỹ, giảng kỹ cũng không hết.

Vì vậy, “**Nhất hướng chuyên niệm**”, “*nhất hướng*” là một phương hướng, chính là chúng ta nói “*nhất môn thâm nhập*”, “*chuyên niệm*” chính là “*trường thời huân tu*”. Cho nên, bộ Kinh này là gì? Bộ Kinh này là chân tâm của chúng ta, là trong bản tánh của chúng ta vốn là đầy đủ đạo lý, phương pháp, cảnh giới, không phải là từ bên ngoài vào. Cho nên, Thích Ca Mâu Ni Phật nói Ngài không hề nói Pháp một câu nào, đạo lý chính là ở ngay chỗ này.

(1095lh. Trích từ tập 243. Giảng Kinh Văn Kinh Vô Lượng Thọ lần thứ 10, năm 1998. Căn Dịch: Cư sĩ Vọng Tây và Ban Biên Tập: Tịnh Không Pháp Ngữ).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT.

1096. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. “TÀI, SẮC, DANH, THỰC, THÙY”

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG

Giảm bớt dục vọng chính là giảm bớt khổ khổ của chính mình, đây là chúng ta có thể làm đến được. “**Tài, sắc, danh, thực, thùy**”, chúng ta lấy việc này làm thí dụ để nói. “**Tài**”, cuộc sống của chúng ta ở thế gian này không thể thiếu được, như phải dùng thái độ gì? Dù dùng thì được rồi, cần gì phải tham cho nhiều? Đối với tài vật, quyết định không khởi tâm ham muốn, chỉ cần đủ là được, nếu có dư thì giúp đỡ người khác, là tu phước, tu tài Bồ thí. Tu tài Bồ thí thì được quả báo giàu có, như vậy tiền tài của chúng ta mãi mãi không thiếu hụt. Không nên tự mình tích giữ, đó là sai lầm, nhất định phải ban phát ra.

“**Sắc**” (chữ sắc này là nói sắc tình nam nữ), nhất định phải biết không chế, phải biết giữ gìn thân thể, thì thân thể bạn mới được khỏe mạnh, mới trường thọ, bạn

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

đã giảm thiểu bệnh khổ, giảm thiểu lão khổ. Ăn uống chỉ cần đủ no, tuyệt đối không tham cầu cao lương mỹ vị, tuyệt đối không nên ăn quá no. Người ham ăn có rất nhiều, người ham ăn rất đáng thương, các vị có nhìn thấy không? Vì sao chứ? Họ không hiểu được bảo dưỡng thân thể. Sau khi ăn uống vào rồi, mọi người đều biết là chúng phải tiêu hóa những thức ăn này. Nếu như mỗi ngày ăn lượng thức ăn quá nhiều, quá no, lượng công việc của chúng sẽ tăng lên, chúng rất đáng thương, chúng ở đó kêu khổ. Thường thường làm việc như vậy, đến cuối cùng năng lực làm việc của chúng không còn nữa, thì biến thành thế nào? Biến thành **“ung thư ruột, gan, dạ dày”**, những bệnh này liền đến. Nó mà chết thì những cơ quan khác của bạn sẽ cùng chết theo, cho nên bạn phải nên hiểu ăn uống quá độ là [tự sát từ từ], họ không hiểu được cái đạo ăn uống.

Thích Ca Mâu Ni Phật dạy cho chúng ta một ngày ăn một bữa. Vì sao vậy? Giảm nhẹ lượng công việc cho chúng, giảm bớt gánh nặng cho chúng, thọ mạng của chúng liền lâu dài, chúng khỏe mạnh, chúng không có vấn đề, bạn sống được tuổi thọ cao hơn. Tuổi thọ cần cao, không cần già. Cư sĩ Hứa Triết nói, chúng ta cần thọ lâu, nhưng chúng ta không cần già. Có thể làm được không? Có thể làm được. Vì sao mà bà làm được? Bà mỗi ngày ăn một bữa, đạo lý là ngay ở chỗ này. Vả lại, bà mỗi ngày chỉ ăn một chút rau cải, rau xanh, thông thường bà đều không có nấu, bà không ăn dầu, bà không ăn muối, không ăn đường, tất cả gia vị đều không ăn. Bà năm nay 102 tuổi rồi, mỗi ngày còn phải đi chăm sóc rất nhiều rất nhiều người già, người bệnh. Tuổi tác đã cao như vậy rồi mà vẫn muốn làm một viện dưỡng lão, giúp đỡ người già, nhưng chính phủ không cho phép. Vì sao vậy? Bản thân bà quá già rồi. Người thế gian chúng ta thấy bà đã già quá rồi, thực tế năng lực của bà vẫn cho phép bà. Trong pháp luật chúng ta không có quy định này. Cụ Hứa Triết tuy tuổi tác cao nhưng vẫn còn năng lực của một người thanh niên, vẫn có thể làm việc như thường, nhưng luật pháp không có điều này.

Gần đây ở Trung Quốc, không ít đồng tu đã nhìn thấy, Trường An có một vị Lão Pháp sư năm nay 141 tuổi. Tôi xem thấy tám hình chụp của ông, cốt cách phi phàm, tràn đầy tinh thần, lưng vẫn còn rất thẳng, không có bị còng lưng. Tám hình chụp ấy của ông còn đẹp hơn cả của Lão Hòa Thượng Hư Vân. 141 tuổi không già.

Nếu bạn muốn không già thì bạn phải yêu thương các cơ quan trên cơ thể mình, bạn phải yêu quý chúng, trân quý chúng, không thể khiến cho chúng phải làm việc nhiều quá mức, phải chăm sóc thường xuyên. Việc này quan trọng nhất tâm địa thanh tịnh. Tâm thanh tịnh rồi, nhu cầu về năng lượng của bạn giảm xuống.

Năm xưa, tôi học giáo với Lão cư sĩ Lý Bình Nam, đã từng có một lần nói chuyện với Ngài về vấn đề dinh dưỡng. Tôi đưa ra một nhận định, bởi vì tự mình quan sát mà thể hội. Tôi nói, năng lượng tiêu hao của con người đại khái 95% tiêu hao do vọng tưởng, cho dù lao tâm, lao lực, nhiều nhất chỉ tiêu hao 5% mà thôi. Lão sư nghe thấy lời nói này của tôi liền gật đầu, khẳng định là đúng. Tôi làm sao nhìn thấy được. Tôi xem thấy lượng công việc của Lão sư Ngài nhiều hơn cả công việc

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

của năm người bình thường, vô cùng bận rộn. Ngài mỗi ngày ăn một bữa, chỉ ăn hai cái bánh bao nhỏ chỉ bằng cái trứng gà. Chỉ ăn một chút như vậy, mà Ngài có thể duy trì lượng lớn công việc như vậy. Tôi cũng học Ngài ngày ăn một bữa, nhưng mà học cách nào cũng không đạt đến tiêu chuẩn của Ngài. Chi phí sinh hoạt mỗi ngày của Ngài vào thời gian đó, chỉ có hai đồng tiền Đài Loan. Vào lúc đó, tiền Đài Loan mà đem đổi thành Đôla thì 40 đồng đổi được 1 Đôla. Bạn xem một ngày Ngài dùng có 2 đồng, hay nói cách khác, 1 Đôla Mỹ, Ngài có thể dùng 20 ngày, mà lượng công việc nhiều đến như vậy. Tôi học Ngài cũng ăn ngày một bữa, tôi mỗi ngày phải dùng hết 3 đồng. Cái bánh bao đó tôi phải ăn ba cái, hai cái thì không được, phải ba cái. Bây giờ thì tôi có thể đuổi kịp Ngài. Ngài khi đó là hơn 70 tuổi, tôi hiện nay 75 tuổi, xấp xỉ bằng nhau. Tôi 75 tuổi cùng với lúc Ngài 75 tuổi thì không thua Ngài, không kém gì Ngài. **“Cho nên, phải giảm thiểu hết sức lượng công việc cho các cơ quan như ruột, gan, dạ dày, đây mới thật sự hiểu được cái đạo dưỡng sinh. Không có chút động lòng đối với sự mê hoặc của “Tài, sắc, danh, thực, thù”, quyết định không để mê hoặc, chúng ta mới có thể giữ gìn thanh xuân trường thọ, không già không bệnh”.** Chỉ cần có thể giữ gìn không già, không bệnh thì đến cuối cùng khẳng định không chết. Không chết ở đây nghĩa là không chết khổ, đến khi chết thì giống nhau như cởi một chiếc áo vậy, đổi cái áo mới trong sự hoan hỷ vui vẻ vô cùng. Hiểu được cái đạo dưỡng sinh.

“Mỗi một người trong chúng ta đều mong cầu chính mình được giàu có, được thông minh trí huệ, được khỏe mạnh sống lâu. Trong Kinh điển nhà Phật đều có lý luận, đều có phương pháp. Y chiếu theo những lý luận, những phương pháp này để học, để làm thì nhất định có hiệu quả. Rất nhiều rất nhiều người tu hành đều đã làm ra tấm gương cho chúng ta xem, đây không phải giả mà chân thật bất hư”.

(1096lh. Trích từ tập 245. Giảng Kinh Văn Kinh Vô Lượng Thọ lần thứ 10, năm 1998. Căn Dịch: Cư sĩ Vọng Tây và Ban Biên Tập: Tịnh Không Pháp Ngữ).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT.

1097. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. “SANH KHỔ, LÃO KHỔ, BỆNH KHỔ, TỬ KHỔ, CẦU BÁT ĐẮC KHỔ, OÁN TẮNG HỘI KHỔ, NGŨ ÁM XÍ THẠNH KHỔ”.

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG

Ở trong khổ khổ thì thứ nhất là: “Sanh khổ”.

Đây là nghiêm trọng nhất của chúng sanh Dục Giới. Khổ của việc sanh ra, mỗi người chúng ta đều đã chịu qua, nhưng mà quên rất nhanh, đều không còn nhớ nữa. Trên các Kinh điển Phật đã hình dung cho chúng ta thấy, chúng ta đầu thai vào trong bụng của người mẹ, thì không khác gì so với ở trong địa ngục, vì vậy người xưa Trung Quốc coi trọng việc thai giáo là vô cùng đạo lý. Vì sao vậy? Vì yêu thương

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

thai nhi, ăn uống ngủ nghỉ đều phải chú ý, đặc biệt là tâm tình hỷ, nộ, ai, lạc, đều ảnh hưởng tâm lý của trẻ nhỏ, ảnh hưởng đến tập khí tương lai của chúng. Tập khí của chúng là lương thiện hay thô bạo đều có liên quan vô cùng lớn đến thời gian khi người mẹ mang thai. Người hiện nay có mấy ai hiểu được? Ở trên Kinh Phật nói, khi người mẹ uống ly nước lạnh thì thai nhi như ở trong địa ngục Hàn Băng, khổ lắm! Uống một ly nước nóng như đang ở trong địa ngục Bạt Nhiệt. 10 tháng trường không dễ qua. Trong mười tháng ấy, mỗi ngày dài như một năm. Vừa mới sinh ra tiếp xúc với không khí bên ngoài, da tiếp xúc với không khí bên ngoài thì giống như gió đao cắt xẻ thân thể, vô cùng đau đớn! Cho nên, đứa trẻ mới sinh ra, âm thanh đầu tiên là gì? **“Khổ quá! Khổ quá!”**, **“khổ cả một đời!”**, các vị có nghe thấy hay chưa? Thật sự là khổ. Chỉ có chịu thống khổ đến cực độ thì nó mới khóc, nó khóc đến thương tâm thống khổ như vậy. Khổ của sinh, nếu không xem Kinh Phật thì không dễ gì mà thể hội được.

Thứ hai là: có sanh thì nhất định có lão.

Lão vì sao mà khổ? Bởi vì bạn không biết bảo dưỡng thân thể của bạn, bạn hủy hoại chính thân thể của mình, cho nên bạn có lão khổ. Biết bảo dưỡng, đây là cả một học vấn. Tại Trung Quốc ngày xưa, ba nhà “Nho-Thích-Đạo” đều hiểu được đạo dưỡng sinh. Nhà Phật đặc biệt nói được thấu triệt. Phật giáo tuy rằng rất xưa cũ, nhưng cũng dùng tiêu chí để biểu pháp. Chúng ta hiện nay gọi là Mark, trong Phật giáo có, Phật giáo dùng cái gì? Dùng “hoa sen”, dùng “luân”, hai thứ này có thể thể nghiệm chân đế của dưỡng sinh. “Luân” chính là hình tròn. Hình tròn thì có tâm. Tâm thì không có hình tướng. Tâm hình tròn là một cái trừu tượng, nhưng mà nó quyết định là có, bạn nhất định tìm không thấy. Cho nên, Phật dạy cho chúng ta dưỡng tâm thì cũng giống như tâm hình tròn, tâm phải trống rỗng, ở trong tâm không thể có thứ gì cả, tâm phải trống rỗng. Tâm hư, tâm không thì cái tâm này liền linh, liền sanh trí huệ. Người thế gian thông thường chúng ta không hiểu được, đem tất cả vọng tưởng, tạp niệm đều để ở trong lòng, linh tánh của tâm đã chết rồi. Không hiểu được dưỡng tâm, trí huệ của bạn vì sao mà không còn? Nguyên nhân chính ngay chỗ này. Nếu như bạn mãi mãi giữ gìn tâm của bạn như hư không, tâm của bạn liền linh mãnh, tâm của bạn tự nhiên liền sanh trí huệ. Cho nên, chúng ta chính mình có trí huệ, chính mình đem che mất đi, vọng niệm quá nhiều, phân biệt quá nhiều, chấp trước quá nhiều, nên tâm của chúng ta không linh.

Dưỡng thân, thân phải động, thân là hình tròn, thân phải động. Hiện tại như thế nào? Hoàn toàn ngược lại, thân phải thật dễ chịu, phải thật tịnh, trong tâm một ngày sáng tối nghĩ ngợi lung tung, hoàn toàn điên đảo, bạn làm sao có thể không sanh bệnh? Bạn làm sao có thể không đoản mạng?

Cái thân thể này của chúng ta, theo cách nói của người xưa y học Trung Quốc, nếu bạn biết bảo dưỡng cái thân thể này thì có thể sống đến 200 tuổi. Nói cách khác, cái thân thể này của bạn không thể sử dụng được 200 tuổi đều là do bạn phá hoại, bạn vô tri. Cho nên tôi nhìn thấy vị Pháp sư 141 tuổi, tôi không hề thấy hiếm lạ, vì

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

sao vậy? Cái thân thể này có thể sử dụng 200 năm. Nếu bạn có thể sống đến 250 tuổi thì thật là hiếm lạ. Vì sao chứ? Vì vượt qua rồi, đó là đặc biệt hiểu được sự bảo dưỡng, đã dùng quá niên hạn rồi mà vẫn còn dùng rất hiệu quả, đây là công phu hàng bậc nhất. Cho nên, thân thể của chúng ta sử dụng chưa đến 200 năm đều là do tự mình phạm phải sai lầm. Phải nên hiểu được cái đạo dưỡng sinh.

Thứ ba là: “Bệnh khổ”. Người xưa nói rất hay: “*Bệnh từ miệng vào, họa từ miệng ra*”. Phía trước là tôi nói ăn uống lung tung, cho rằng những thứ đó là sơn hào hải vị, đâu ngờ những thứ đó đều là thuốc độc. Không có trí huệ, không có năng lực, không có phân biệt được tốt xấu, cái nào có lợi với chính mình, những cái nào có hại với chính mình đều không hiểu, cho nên nhiều bệnh. Bệnh tật bây giờ nhiều hơn ngày xưa không biết bao nhiêu lần. Bệnh từ đâu đến vậy? Đều từ ăn uống mà đến. Trên Kinh Phật hình dung chúng sanh ở thế giới Sa Bà là “**ăn đắng uống độc**”. Khi tôi còn trẻ, đọc đến đoạn Kinh văn này có hoài nghi, lời của Thích Ca Mâu Ni Phật không sai, nhưng mà có phần hơi quá đáng. Nhưng hiện tại xem lại câu nói này của Phật, tôi đồng ý Phật không có nói quá một chút nào, hoàn toàn chính xác.

Thứ tư là: “Tử khổ”. Tử khổ là tham sống sợ chết, tham luyến cái thân thể này, đem lại sự khủng bố, đem lại sự căng thẳng, cho nên con người lúc chết rồi toàn thân cứng đờ. Tại vì sao lại cứng đờ? Khiếp sợ mà chết, quá khủng bố mà chết. Đây là thật chứ không phải giả. Bạn xem, người niệm Phật khi họ chết, qua mấy ngày toàn thân đều mềm, đây chứng tỏ điều gì? Khi họ đi không hề có sợ hãi. Khi xưa tôi ở tại Đài Bắc, Hàn Quán Trưởng của thư viện chúng ta vãng sanh, hai tuần sau bà mới được nhập liệm, đem hỏa táng. Khi nhập liệm thì dường như là một tuần mới đóng nắp quan tài, cả tuần mới đầy nắp mà thân thể vẫn còn mềm mại, chứng tỏ lúc bà ra đi rất an nhiên, một chút sợ hãi cũng không có. Cho nên, người sau khi chết toàn thân cứng ngắc là bị dọa sợ chết, họ bị khủng bố. Đa số người thường là cứng đờ, có mấy người khi chết được an tường, tự tại như vậy? Là “tử khổ”!

Thứ năm là: “cầu bất đắc”. Dục vọng của chính mình quá nhiều, biến dục khó đầy, thế gian việc không như ý có đến tám, chín phần. Cầu không được mà khổ.

Thứ sáu là: “oán tắng hội khổ”. Oan gia đối đầu không muốn gặp mặt nhau lại thường gặp mặt nhau, vẫn cứ hay gặp phải. Nguyên nhân gì vậy? Nghiệp đã tạo trong đời quá khứ.

Thứ bảy là: “Ngũ ấm xí thạnh khổ” là hiện tại vẫn đang tạo “nghiệp”, lại đang tạo “Nhân”. Cho nên, người giác ngộ, người hiểu rõ, họ tốt rồi, họ hiểu được tạo thiện nhân, họ hiểu được nên đã đem những quả báo bất thiện này trong một đời tiêu trừ hết toàn bộ. Nhân thiện Quả thiện cải tạo vận mạng của chính mình, không những đời sau được phước, hiện tại có thể được phước. Nếu như chúng ta cải tạo tốt, cuối đời có phước. Cuối đời được hưởng phước là phước báo chân thật.

(1097lh. Trích từ tập 245. Giảng Kinh Văn Kinh Vô Lượng Thọ lần thứ 10, năm 1998. Căn Dịch: Cư sĩ Vọng Tây và Ban Biên Tập: Tịnh Không Pháp Ngữ).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT.

1098. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. “TÔI CHỈ CÓ MỘT MỤC TIÊU, MỘT PHƯƠNG HƯỚNG. TÔI CŨNG LÀM RA MỘT TẤM GUỒNG CHO CÁC ĐỒNG HỌC. CẢ ĐỜI NÀY CỦA TÔI ĐI CON ĐƯỜNG GIẢNG KINH DẠY HỌC, CHÍNH LÀ MỤC TIÊU RẤT ĐƠN THUẦN NHƯ VẬY. CHO NÊN, BẢN THÂN TÔI CẢ ĐỜI KHÔNG LẬP ĐẠO TRÀNG, KHÔNG XÂY DỰNG ĐẠO TRÀNG, TÔI KHÔNG LÀM TRỪ TRÌ”.

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không

Người tu hành, đầu tiên phải phát “Tâm”, chúng ta có lúc gọi là phát “Nguyện”. Phát tâm là dẫn đường cho việc tu hành. Người thế gian làm sự nghiệp thế gian, muốn thành tựu cũng phải lập [**chí nguyện**] trước tiên. Lập chí chính là họ ở ngay trong một đời có một phương hướng để nỗ lực, có một mục tiêu để nỗ lực, họ sẽ đạt được. Người nếu không có chí, học Phật nếu không có nguyện, vậy thì cũng như chiếc thuyền ở giữa biển lớn mà không có phương hướng, không có mục tiêu, mãi mãi ở trên biển trôi dạt theo sóng nước, họ làm sao có thành tựu? Chúng ta ngày nay học Phật, đặc biệt là chư vị đồng tu xuất gia, các vị phải có mục tiêu, phải có phương hướng, cả đời không thay đổi mục tiêu, phương hướng, khẳng định bạn sẽ thành tựu, quyết định không bị dao động bởi cảnh giới bên ngoài.

“Tôi chỉ có một mục tiêu, một phương hướng. Tôi cũng làm ra một tấm gương cho các đồng học. Cả cuộc đời này của tôi đi con đường giảng Kinh dạy học, chính là một mục tiêu rất đơn thuần như vậy. Cho nên, bản thân tôi cả đời không lập đạo tràng, không xây dựng đạo tràng, tôi không làm trừ trì”. Người đến tìm tôi rất nhiều, muốn tặng đạo tràng cho tôi, họ đến tìm tôi để tặng đạo tràng, tôi đã nói những gì với họ? Bạn có phải có ý muốn hại tôi? Bạn có cái tâm gì vậy? Bạn muốn kéo tôi xuống địa ngục sao? Sự cảnh giác của tôi rất cao. Thế nhưng khi cơ duyên của chúng tôi thành thực rồi, vì để cho việc thuận tiện hoằng pháp lợi sanh, cũng tiếp nhận mấy cái đạo tràng. Khi xưa ở Đài Loan, Cảnh Mỹ có một cái **“Hoa Tạng Đồ Thư Quán”**. Đạo tràng trong thời gian trừ bị, tôi liền mời cư sĩ Hàn Anh đến làm Quán Trưởng, giao cho bà toàn quyền. Cư sĩ Giảng Phong Văn tặng cho tôi một đạo tràng, chúng tôi thành lập **“Phật Đà Giáo Dục Cơ Kim Hội”**, tổ chức một hội đồng quản trị, tôi làm chủ tịch hội đồng quản trị danh dự. Đến bây giờ tôi vẫn giữ chức ấy, không quản việc. Tổng trợ lý quản việc, tôi để cho Giảng Phong Văn làm, quản được nhiều năm như vậy. Hiện tại thì ông đã từ bỏ chức vụ này, cư sĩ Lâm Quốc Doanh tiếp nhận làm tổng trợ lý. Tôi giữ chức danh dự tại đạo tràng này. Tại Dalas nước Mỹ có một đạo tràng, hiện tại tôi vẫn giữ một chức danh dự, trong sổ đăng ký của Chính phủ Mỹ, tôi là người đứng đầu của đạo tràng, nhưng xưa giờ cũng không có can dự đến. Hiện tại, tại Úc Châu, mọi người đều biết có một cái **“Học Viện Tịnh Tông”** vừa mới đăng ký, tôi mời hai thầy có lót chữ Ngô là hai phó Viện trưởng, tôi ở bên đó cũng giữ chức Viện trưởng danh dự. Tôi vẫn phải đi tìm một người làm Viện trưởng, bởi vì Chính phủ Úc Châu có quy định, người chấp sự đối

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

với Chính phủ, cũng chính là Viện trưởng, thư ký, tài vụ, ở trong cái tổ chức này nhất định phải là cư dân lâu dài của Úc Châu. Hiện tại, họ vẫn chưa được cấp phép làm cư dân lâu dài. Sau họ được cấp phép thì chức Viện trưởng này sẽ giao cho họ làm, tôi không cần. Tôi hiện tại vẫn đề ý đến việc lựa chọn, có thể tìm được thân phận công dân Úc Châu thì tôi để họ làm, còn tôi làm gì? Tôi đã từng nói qua với các vị, tôi nhất định trong năm năm sau này đem “Hoa Nghiêm”, “Pháp Hoa”, “Lăng Nghiêm”, “Tịnh Độ Năm Kinh Một Luận” giảng lại một lần, đem bộ này ghi hình lại, tương lai để cho các đồng học làm tài liệu để nghiên cứu tham khảo. **“Mục tiêu phương hướng cả đời tôi không thay đổi. Cho nên từ nay về sau, tất cả mọi hoạt động, kể cả hoạt động xã hội tôi đều không tham gia, tôi toàn tâm toàn ý ở nhà học Kinh, nghiên cứu giáo lý. Việc diễn giảng của tôi là trong phòng thu hình, không phải ở trước đại chúng, diễn giảng trước đại chúng mà thu hình thì hiệu quả kém rất nhiều. Muốn ghi hình được chất lượng tốt, nhất định phải ở trong phòng thu. Tôi làm công việc này, “Vạn duyên Buông-xuống”. Việc này là để cung cấp cho các đồng tu tham khảo. Các vị đều xem thấy được, toàn lực mà làm nhất định được Phật lực gia trì, như vậy tâm của chúng ta mới được thanh tịnh. Chúng ta hướng về mục tiêu là “Thuần Tịnh, Thuần Thiện” này mà học tập, chúng ta vĩnh viễn Tây Phương Cực Lạc Thế giới thật sự nắm phần chắc. Việc này quyết định không phải giả”.**

(1098lh. Trích từ tập 257. Giảng Kinh Văn Kinh Vô Lượng Thọ lần thứ 10, năm 1998. Căn Dịch: Cư sĩ Vọng Tây và Ban Biên Tập: Tịnh Không Pháp Ngữ).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT.

1099. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. “NGÀI HẠ LIÊN CƯ NÓI TRONG QUYỂN: “TỊNH NGŨ” KHUYÊN CHÚNG TA, CÁI VIỆC NÀY PHẢI “THỰC LÀM”, LÀM GIẢ THÌ KHÔNG THỂ THÀNH TỰU, LÀM GIẢ LÀ LỪA MÌNH, DỐI NGƯỜI, LÀM GIẢ THÌ NIỆM PHẬT CŨNG KHÔNG THỂ VĨNG SANH.....”.

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không

Chúng ta từ trên lời nói của Phật thì có thể nhìn thấy được “Tâm của Phật”, ngôn hành của Phật là nhất quán. Phật là “Chân ngữ giả”, Phật là Chân tâm. Từ Chân tâm mà phát ra thì mới là Chân ngữ. “Thật ngữ giả” thì quyết định không có hư ngụy. Ngôn ngữ được sinh ra từ trong tâm thành khẩn thì mới thành khẩn. Cho nên, Cư sĩ Hạ Liên Cư, Ngài có một quyển sách nhỏ gọi là “Tịnh Ngữ” (tịnh của thanh tịnh), rất nhiều đồng học đều có xem qua. **“Trong quyển “Tịnh Ngữ” khuyên chúng ta, cái việc này là phải “thực làm”, làm giả thì không thể thành tựu, làm giả là lừa mình, dối người, làm giả thì niệm Phật cũng không thể vãng sanh”.** Đây là đạo lý nhất định, chúng ta không thể nào xem nhẹ, không thể nào lơ là. Đặc biệt là tự mình phát tâm phải muốn thành tựu ngay trong đời này. Nếu mà lơ là sơ suất ở tại chỗ này, cuộc đời của ta đến thời khắc lâm chung vẫn là phải tiếp tục sự luân hồi, đến lúc đó

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

thì bản thân bạn sẽ không làm chủ được. Cho nên, không làm thật thì làm sao được? Người khác có thật làm hay không? Nên nhớ là không liên can đến với ta, đó là việc của họ. Họ thật làm, chúng ta nhìn thấy thì hoan hỷ. Họ không thật làm, chúng ta nhìn thấy cũng không sanh phiền não, tuyệt đối không để họ xoay chuyển. Cảnh giới gì hiện tiền thì cũng không động tâm, giữ vững bước chân của mình, làm gì có đạo lý không thành tựu!

(1099lh. Trích từ tập 257. HT Tịnh Không Giảng Kinh Văn Kinh Vô Lượng Thọ lần thứ 10, năm 1998. Căn Dịch: Cư sĩ Vọng Tây và Ban Biên Tập: Tịnh Không Pháp Ngữ).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT.

1100. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. NĂM XƯA TÔI TỪNG VIẾT CÂU ĐỐI LIỀN...

Câu thứ nhất là: “XỨ NGHỊCH CẢNH, TÙY ÁC DUYÊN, VÔ SÂN HẬN, NGHIỆP CHƯỞNG TẬN TIÊU”

Câu Thứ Hai là: “XỨ THUẬN CẢNH, TÙY THIỆN DUYÊN, VÔ THAM SI, PHƯỚC HUỆ TOÀN DIỆN”

“Cho nên, Tôi nói lời thành thật, thế gian này người người đều là người tốt, việc việc đều là việc tốt. Họ đến hại ta là một việc tốt, hại ta là thay ta tiêu nghiệp chướng”.

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG

Năm xưa, tôi đã từng viết câu đối liền, hình như đã báo cáo qua với các vị đồng học. Tôi viết trên câu liền là: **“Xứ nghịch cảnh”** (hoàn cảnh của chúng ta thật không xứng tâm, không vừa ý là nghịch cảnh), **“Tùy ác duyên”** (là sống trong hoàn cảnh xung quanh đều là người gây phiền phức cho ta, bạn gặp phải đều là những người hủy báng, tổn hại, sỉ nhục, đều là gây phiền phức), **“Vô sân hận”** (đây là đang luyện cái công phu của chúng ta, xem chúng ta có trí huệ hay không, có định công hay không. Thật sự có trí huệ, có định lực, nhất định sẽ không có mảy may sân hận, không có một chút oán trời trách người), **“Nghiệp chướng tận tiêu”**. Sao lại không phải việc tốt chứ? “Tiêu nghiệp chướng”. Nếu như chúng ta tâm không phục, tâm không phục tâm liền bất bình, liền có oán hận; khẩu bất phục khẩu liền phản bác, nghiệp chướng của bạn liền không tiêu. Không những không tiêu được, mà nghiệp chướng của bạn còn tăng thêm, bạn kết oán cừu với người ta, oan oan tương báo không bao giờ dứt, vậy là đã thiệt thòi lớn rồi. Cho nên, phải biết đạo lý này, chúng ta biết đó là tiêu nghiệp chướng cho ta. Ta tiêu trừ nghiệp chướng, cảnh giới của ta nhất định sẽ nâng lên cao, khẳng định là như vậy.

Câu liền thứ hai là: “Xứ thuận cảnh”, “Tùy thiện duyên” (hoàn cảnh mà tốt, mọi thứ đều xứng tâm vừa ý, sống ở nơi là thiện duyên, gặp được đều là người tốt, đều là đến để giúp đỡ bạn, thành tựu cho bạn. Ở trong cảnh giới như vậy thì),

“Vô Tham si” (sợ nhất là bạn khởi ý niệm tham, bạn ngu si, bạn tham luyến cái cảnh giới đó, vậy thì không được, cho nên phải không tham lam si mê), **“Phước huệ toàn diện”** phước báo chân chính liền hiện tiền.

Cho nên, tu hành ở trong cuộc sống, trong xử sự đối người, tiếp vật, bất luận là hoàn cảnh vật chất hay hoàn cảnh nhân sự đều là chỗ để cho mình tu hành dụng công, nó không phải giúp mình tiêu trừ nghiệp chướng, thì cũng là giúp chúng ta tăng phước huệ, hoàn toàn phải nhờ vào trí huệ của chính mình “Nhìn- thấu”, bạn mới có thể làm được. **“Cho nên, Tôi nói lời thành thật, thế gian này người người đều là người tốt, việc việc đều là việc tốt. Họ đến hại ta là một việc tốt, hại ta là thay ta tiêu nghiệp chướng”**. Nhất định phải biết. Thuận cảnh thiện duyên quyết không có tham luyến, tâm vĩnh viễn là **“Thanh tịnh, Bình đẳng, Giác”** thì mới đúng, đó là phước huệ hiện tiền tiêu tai được phước. Đây là nói rõ chúng ta nhất định phải học tập ở Phật Thích Ca Mâu Ni, học xử sự, đối người tiếp vật.

(1100lh. Trích từ tập 265. HT Tịnh Không Giảng Kinh Văn Kinh Vô Lượng Thọ lần thứ 10, năm 1998. Căn Dịch: Cư sĩ Vọng Tây và Ban Biên Tập: Tịnh Không Pháp Ngữ).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT.

1101. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. TÔI HỌC PHẬT 50 NĂM RỒI, ĐỐI VỚI SỰ VIỆC NÀY TÔI RẤT LÀ CHÚ Ý. CHÚ Ý ĐIỀU GÌ VẬY? SỰ VẮNG SANH CỦA NGƯỜI XUẤT GIA VÀ NGƯỜI TẠI GIA TỈ MỈ MÀ SO SÁNH, NGƯỜI TẠI GIA CÓ TƯỚNG TỐT, LÚC VẮNG SANH THẦN TRÍ TỈNH TÁO. NGƯỜI XUẤT GIA PHẪN NHIỀU LÚC VẮNG SANH ĐÃ MÊ HOẶC ĐIÊN ĐẢO, BẤT TỈNH NHÂN SỰ. Đến lúc bất tỉnh nhân sự, trợ niệm cũng vô ích, không giúp gì được....”

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG

Ngày nay, người xuất gia việc tối cần thiết không phải là xây chùa, mà việc quan trọng nhất là nghiên cứu Kinh điển. Làm sao mới khế nhập cảnh giới của Kinh giáo? Tôi đem kinh nghiệm của chính bản thân tôi cống hiến cho quý vị làm tham khảo, cả cuộc đời của tôi **“Không quản người, không quản việc, không quản tiền”**, toàn tâm toàn lực để trong Kinh giáo. Ở trong đây không có nghĩ việc khác, chỉ có một việc, đây chính là **“một môn thâm nhập, huân tu lâu dài”**. Bạn muốn “quản người, quản việc, quản tiền”, thì tâm của bạn sẽ phân tán, khả năng của bạn không có tập trung, bạn làm sao mà học được tốt chứ? Tôi khuyên mọi người dùng phương pháp này của tôi là lòng chân thật, không phải hại mọi người, có thể cứu được chúng sanh.

Xưa kia ở Trung Quốc, Phương tượng quản lý các ngôi chùa, cương lĩnh là chấp sự quản lý việc, hiện nay chúng ta gọi là Trụ trì, Duy na, Thủ tọa, Hòa thượng đều là Phật, Bồ Tát tái lai thị hiện ra, không phải là phàm phu. Họ đến để thành tựu,

làm cho chúng sanh thanh tịnh, cho nên các Ngài không phải phàm phu. Các Ngài đã độ cho chính bản thân rồi, sau đó tái lai giúp đỡ mọi người. Cho nên, mỗi bản thân chúng ta nên suy nghĩ, nếu chúng ta quản những việc này, tương lai có thể được độ hay không? Trước tiên nên suy nghĩ thử xem, nếu mà việc vãng sanh Thế giới Tây Phương Cực Lạc, nhất định không có vấn đề gì, giống như Trí Giả Đại sư thị hiện cho chúng ta. Trí Giả Đại sư chính là Thích Ca Mâu Ni Phật tái lai. Ngài là Phương Trượng Chùa Quốc Thanh. Lúc Ngài vãng sanh, đệ tử đến hỏi Ngài, phẩm vị vãng sanh của Ngài như thế nào? Ngài là thị hiện nói với mọi người, bởi vì nhọc tâm lãnh chúng nên vãng sanh chỉ được Ngũ Phẩm Vị. Ngũ Phẩm Vị là “Cõi Phàm Thánh Đồng Cư Độ”, đây chính là mức độ thấp nhất. Bạn phải khẳng định bản thân mình có thể sanh “Phàm Thánh Đồng Cư Độ”, bạn mới hy sinh phẩm vị của bản thân, chăm sóc đại chúng, giúp đỡ người khác, đây là sự từ bi của bạn. Nếu như bản thân của bạn đến phẩm vị thứ năm cũng không đạt được, cũng chính là nói bạn không thể vãng sanh phẩm vị “Phàm Thánh Đồng Cư Độ”, thì tạm thời hãy để bản thân vãng sanh Thế giới Cực Lạc là tốt, đến Thế giới Cực Lạc bạn thừa nguyện tái lai, sau đó trở lại giúp đỡ mọi người. Cách nghĩ này nhất định là chính xác. Nếu như một chút bạn không nắm chắc, bạn còn phải đi **“quản người, quản việc, quản tiền”** thì gay go, bạn làm sao mà không tạo nghiệp? Làm sao mà bạn vãng sanh được? Những sự việc hiện tượng đều bày ở trước mắt chúng ta, các bạn có nhìn thấy không?

“Tôi học Phật 50 năm rồi, đối với sự việc này tôi rất là chú ý. Chú ý điều gì vậy? Sự vãng sanh của người xuất gia và người tại gia tử tử mĩ mà so sánh, người tại gia có tướng tốt, lúc vãng sanh thần trí tỉnh táo, người xuất gia phần nhiều lúc vãng sanh đã mê hoặc điên đảo, bất tỉnh nhân sự. Đến lúc bất tỉnh nhân sự, trợ niệm cũng vô ích, không giúp gì được, họ đã mê hoặc rồi, không nhận thức được nữa, vậy thật là đáng tiếc. Đến lúc lâm mạng chung thời thần trí không tỉnh táo, bạn bè người thân cũng không biết được, khẳng định là đọa tam đồ”.

Cho nên, một người sau khi chết đi, kiếp sau tái sanh về đâu? Cho dù họ học Phật hay không, bạn xem hình dáng lúc họ lâm chung. Họ lâm chung rất tỉnh táo, rất sáng suốt, nhất định là cảnh giới trời người. Có chuyện người sáng suốt lại đi vào địa ngục, vào ngạ quỷ, vào súc sanh không? Không thể nào! Người mê hồ thì sẽ đi, người sáng suốt tuyệt đối không đi. Cho nên, từ chỗ này bạn có thể phán đoán điều này là đáng tin cậy. Lúc lâm chung tỉnh táo, rất là tỉnh táo, rất là sáng suốt, nhất định không đọa ba đường ác. “Cho dù là người xuất gia đi nữa, lúc lâm chung mà bị hôn mê, mê hoặc điên đảo, bất tỉnh nhân sự, đều là ba đường ác”. Chúng ta học Phật, cái chân tướng sự thật này không thể nào không biết, không thể học đến cuối cùng chỉ học để đến ba đường ác. Cũng xem là bạn hữu tu đạo rồi, bạn tu là tam ác đạo, bạn cũng chứng đạo rồi.

(1101lh. Trích từ tập 271. HT Tịnh Không Giảng Kinh Văn Kinh Vô Lượng Thọ lần thứ 10, năm 1998. Căn Dịch: Cư sĩ Vọng Tây và Ban Biên Tập: Tịnh Không Pháp Ngữ).

1102. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. “TÔI KHÔNG THỂ KHÔNG BUÔNG-XẢ...”

“HÀN QUÁN TRƯỞNG CŨNG LÀ BỒ TÁT TÁI LAI, TÁC TƯ THỊ HIỆN, BÀ ĐẾN ĐỂ BIỂU DIỄN, DẠY BẢO NHỮNG CHÚNG SANH Ở THẾ GIẠN HIỆN NAY CÁI GỐC CĂN BỆNH CỦA BẠN Ở CHỖ NÀO? TẠI SAO CÁC BẠN KHÔNG THỂ PHÁ BỎ ĐƯỢC?...”

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG

Cuộc đời này của tôi, tại sao tôi biết ơn Hàn Quán Trưởng đến như vậy? Chúng tôi cùng chung sống 30 năm, bà thật sự giúp đỡ tôi, chính là bắt buộc **“tôi không thể không Buông-xả”**. Mọi người cúng dường bao lì xì, bà lấy hết, cả thầy lấy hết, tôi muốn tham tài cũng không tham được, toàn bộ đưa cho bà, cho nên tôi an lạc tự tại, cái gì cũng chẳng phải giữ, chuyên môn lo chuyện Kinh sách. Điều này là tăng thượng duyên vô cùng tốt, đó là Bồ Tát đến giúp đỡ tôi. Không có người như vậy, hàng ngày gặp phiền não, hàng ngày hành hạ tôi, nghiệp chướng không tiêu hết. Bạn muốn tham, không cho bạn tham, muốn làm điều gì tất cả đều không cho. Cho nên, “Hoa Tạng Đồ Thư Quán” là do bà làm chủ, lời tôi nói cũng chẳng có tác dụng gì. Đây là tăng thượng duyên vô cùng tốt, để cho tôi tập trung toàn bộ thời gian, tinh thần vào trong Kinh sách. Cái điều này bà thật sự làm được, giúp tôi trong 30 năm này giảng Kinh không gián đoạn. Đây là sự giúp đỡ vô cùng lớn của bà đối với tôi. Tôi có thể thâm nhập Kinh tạng, có thể khế nhập Kinh giáo, đây là sự giúp đỡ của bà, là bà đã cho tôi. Không có hoàn cảnh như vậy, phiền não tập khí tất cả đều hiện đến, rất khó để mà đoạn hết. Cho nên, có rất nhiều người nói Hàn Quán Trưởng rất là lợi hại, sự phụ thật sự là có chút tự do cũng chẳng có, cái gì cũng chẳng có được. Họ không biết là tôi đã thành tựu Phật pháp rồi, điều tôi có được là sự lợi ích vô cùng thù thắng. Cho nên, tôi đem kinh nghiệm này công hiến cho chư vị đồng tu làm tham khảo. **“Hàn Quán Trưởng cũng là Bồ Tát tái lai, tác tư thị hiện, bà đến để biểu diễn, dạy bảo những chúng sanh ở thế gian hiện nay cái gốc căn bệnh của các bạn ở chỗ nào? Tại sao các bạn không thể phá bỏ được? Biểu diễn một chiêu cho bạn xem. Nếu bạn xem mà hiểu được, bạn có thể hạ quyết tâm “không quản người, không quản việc, không quản tiền”, tập trung vào trong Kinh giáo thì bạn sẽ thành tựu. Bạn vẫn chưa “Buông- xuống” được, vẫn còn tham danh vọng, lợi dưỡng thì sai rồi, hoàn toàn sai rồi”**.

(1102lh. Trích từ tập 271. HT Tịnh Không Giảng Kinh Văn Kinh Vô Lượng Thọ lần thứ 10, năm 1998. Căn Dịch: Cư sĩ Vọng Tây và Ban Biên Tập: Tịnh Không Pháp Ngữ).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT.

1103. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. “BỒI VÌ CHÚNG SANH THAM TIỀN, BẠN XEM TƯỚNG THỊ HIỆN CỦA THÍCH CA MÂU NI PHẬT, MỘT ĐỒNG NGÀI CŨNG KHÔNG CẦN. THỜI XƯA XUẤT GIA, KHÔNG CẦN PHẢI NÓI TỖ-KHEO, LÀ SA-DI THÔI, TRONG 10 GIỚI CỦA SA-DI THÌ CÓ MỘT GIỚI TRONG TAY KHÔNG CẤT GIỮ TIỀN. BẠN MÀ CẤT GIỮ TIỀN THÌ ĐÃ PHẠM GIỚI RỒI. BẢN THÂN THÍCH CA MÂU NI PHẬT LÀM TẤM GƯƠNG CHO CHÚNG TA XEM, các bạn ham muốn tiền tài, còn [Ngài thì xả bỏ], xả đến sạch sẽ như vậy”.

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG

Làm sao để dẫn dắt chúng sanh? Làm sao để họ giác ngộ? Hiện tại chúng sanh đã mê, mê ở chỗ nào, bị mê nặng nhất ở điểm nào? Tôi nghĩ rằng các đồng tu đều biết, nghiêm trọng nhất có lẽ xếp đầu tiên là “**tiền tài**”. Mê ở chỗ này quá nặng. Lão tổ tông của chúng ta đều biết được chúng sanh đối với chuyện này mê rất nặng, cho nên bạn xem thời xưa khi chế tạo tiền, đồng tiền ở giữa có một cái lỗ. Bạn xem cho kỹ, nó giống cái gì? Giống gông cùm dụng cụ tra tấn, làm cho bạn xem cái này thật đáng sợ, nó không phải là vật tốt. Bạn xem chữ tiền này, bên cạnh chữ tiền này là hai người, mỗi người cầm một con dao đang đấu nhau. Người vì tiền tài mà chết. Cho nên, lúc tạo chữ này đều có ý nghĩa rất sâu, để cho bạn vừa nhìn thấy chữ này phải giác ngộ. Cho nên, chữ viết tiếng Hoa là trí huệ, làm cho bạn vừa nhìn thấy liền có thể biết cảnh giác, mỗi phút mỗi giây nhắc nhở bạn, không để cho bạn mê đắm vào đó.

“Bồi vì chúng sanh tham tiền, bạn xem tướng thị hiện của Thích Ca Mâu Ni Phật, một đồng Ngài cũng không cần. Thời xưa xuất gia, không cần phải nói Tỳ-kheo, là Sa-Di thôi, trong mười giới của Sa-Di thì có một giới trong tay không thể cất giữ tiền. Bạn mà cất giữ tiền thì đã phạm giới rồi. Bản thân của Thích Ca Mâu Ni Phật đã làm tấm gương cho chúng ta xem, các bạn ham muốn tiền tài, còn [Ngài thì xả bỏ], xả đến sạch sẽ như vậy”. Nhu cầu trong cuộc sống, mỗi ngày ăn một bữa, ăn đúng giờ ngộ, nghỉ dưới gốc cây, đi ra ngoài khát thực ăn một bữa. Đi khát thực có người cúng dường, cúng dường cái gì thì ăn cái đó, tuyệt đối không phân biệt, không chấp trước. Một ngày đi khát thực mà không được gì thì trở về rồi ngồi tĩnh tọa, tham thiền niệm Phật, tư duy về những điều Phật dạy trong Kinh giáo. Tâm luôn luôn ở trong Định. Bạn xem, công phu Thuận nhẫn này của các Ngài, một chút ý niệm phan duyên cũng không có. Chúng ta nên học, cũng phải làm gương cho đại chúng trong xã hội xem. Bạn không làm gương, thì bạn nói không ai tin, chẳng có ai nghe. Bạn dạy người ta không tham tài, còn bạn thì muốn càng nhiều càng tốt, như vậy thì làm sao được? Làm gì có đạo lý này chứ. Bản thân mình phải thật sự “Buông-xả”, khuyên người khác Buông-xả thì họ mới chịu nghe. Buông-xả thật sự được đại tự tại. Đây là nói người xuất gia.

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

Người tại gia trong tay không thể không có tiền, không có tiền thì chẳng làm chuyện gì được, vậy phải làm thế nào? Trong tay có tiền, nhưng trong tâm không có tiền, vậy thì đúng rồi. Công phu này là công phu đỉnh cao, ở trong tâm một chút chấp trước cũng chẳng có, cũng chẳng có một chút ý niệm về sự được mất. Bạn có được tiền cũng không sanh tâm vui mừng, tiền mất rồi nhất định chẳng buồn phiền, tâm “được-mất” đã đoạn rồi. Cái này gọi là tùy thuận.

Chúng ta xem Viên Liễu Phàm. Ông Viên Liễu Phàm là người phàm, không phải là một người giác ngộ, ông tin vào số mạng, trong mạng có, quyết lòng bỏ cũng không bỏ được, trong mạng không có, muốn cầu cũng cầu không được, tâm ông đã định rồi. Gặp được Thiền sư Vân Cốc, Thiền sư Vân Cốc dạy cho ông, cái vận này là có thể thay đổi, không phải là không thay đổi được, nhờ vậy mà ông đã giác ngộ ra. Làm thế nào để chuyển đổi vận mệnh của bạn? Thực tại mà nói, người thế gian có người nào mà mỗi ngày không chuyển đổi vận mệnh của mình? Chỉ là bạn không biết chuyển thôi, càng chuyển càng gay go, càng chuyển càng hư. Người biết chuyển thì càng chuyển càng tốt. Người không biết chuyển thì trong ý niệm của họ luôn luôn muốn lừa gạt người khác, cái này gọi là **[tổn người lợi mình]**, họ luôn có cái tâm này. Cái tâm này không biết chuyển thì càng chuyển càng tệ, đem phước báo ít ỏi của bản thân chuyển mất hết, thật đáng tiếc. Người biết chuyển thì như thế nào? Người biết chuyển thì tu phước. Phật dạy cho chúng ta “Bố-thí”, chúng ta có tiền tài thì dùng tiền tài Bố- thí, càng thí càng giàu. Bố-thí Pháp thì tăng trưởng thông minh trí huệ, bố-thí vô úy thì khỏe mạnh sống lâu, gieo Nhân gì thì được Quả đó, đây chính là Nhân-Quả bất không. Vậy tại sao không học “Bố-thí”.

Trong các “Bố-thí”, thù thắng nhất, đây là trong các Kinh Phật đều nói như thế này, Bố-thí Pháp là thù thắng nhất. Bố thí thất bảo trong đại thiên thế giới cũng không sánh bằng Bố-thí Pháp, vì người mà nói bốn câu Kệ. Câu nói này người thông thường nghe xong cũng không nghĩ là đúng, nhưng trên thực tế nó là sự thật, là đúng. Cái lý ở bên trong quá sâu sắc, người thế gian không thấu hiểu, cho nên không thể tin được. Người thật sự hiểu rõ, người đã giác ngộ thì đâu có lý nào không tùy thuận lời giáo huấn của Phật Đà. Đây là Tùy Thuận Nhân, nhất định sẽ được lợi ích.

(1103lh. Trích từ tập 273. HT Tịnh Không Giảng Kinh Văn Kinh Vô Lượng Thọ lần thứ 10, năm 1998. Căn Dịch: Cư sĩ Vọng Tây và Ban Biên Tập: Tịnh Không Pháp Ngữ).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT.

1104. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. “A DUY VIỆT TRÍ- A BỆ BẠT TRÍ”.

BA LOẠI BÁT THỐI CHUYỂN: Thứ nhất là: **VỊ BÁT THỐI.** Thứ hai là: **HẠNH BÁT THỐI.** Thứ ba là: **NIỆM BÁT THỐI...**

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG

“A Bệ Bạt Trí” thì “Bạt Trí” dịch ra là thôi chuyển, A dịch “Vô”, là vô thôi chuyển. Cách giải thích này của Cổ đức rất rõ ràng, rất minh bạch: **“Vô thôi chuyển ư thành Phật chỉ đạo”**. Ý nghĩa này dịch rất hay. Trong “Di Đà Yếu Giải” của Ngẫu Ích Đại Sư đã nói với chúng ta ba cái bất thôi, ở trong “A Bệ Bạt Trí” có ba cái ý nghĩa, chính là ba loại bất thôi.

BA LOẠI BẤT THÔI CHUYỂN:

Loại thứ nhất là: “Vị Bất Thôi”, chuyển phàm thành thánh, sẽ không bị thôi chuyển thành phàm phu. Đây là ý nghĩa cạn nhất trong từ **“A Duy Việt Trí”**. Hôm qua, chúng ta bàn đến “Tu Đà Hoàn” thì đã nói thôi chuyển rồi. Nếu bạn hỏi vì sao mà họ không bị thôi chuyển? Trong Kiến giải của họ không có sai lầm, cũng chính là nói, cách nhìn của họ đối với thế xuất thế gian pháp, đối với người, đối với việc, đối với vật chính xác, không có sai lầm, cho nên họ không bị thôi chuyển. **“Chúng ta vì sao lại bị thôi chuyển? Chúng ta đối với tất cả người, sự vật, sự việc, cách nhìn đã bị sai rồi. Sai ở chỗ nào? Ở chỗ hành động theo cảm tính, đều là tùy thuận theo tập khí phiền não của chính mình, tùy thuận theo sự yêu ghét của chính mình, cái này thì tôi thích, cái kia thì tôi ghét, vậy thì không được”**. Ưa thích và chán ghét thì không có ở trong bốn tánh, ở trong bốn tánh thì không có yêu thương cũng không có chán ghét. Việc này thì phải nên biết. Cho nên, Phật, Bồ Tát, người tu hành tùy thuận Pháp tánh, tùy thuận Chân tánh. Ở trong Chân tánh không có Thát-tình, Ngũ-dục, phải hiểu cái đạo lý này. “Thát-tình, ngũ-dục, tham-sân-si-mạn” là từ trong vô minh mà sinh ra, từ trong tâm thức, trong vọng tâm mà sinh ra, Chân tâm thì không có. Ở trong Chân tâm chỉ có **“Chân thành, Thanh tịnh, Bình đẳng, Chánh giác, Từ bi”**, cái này thì trong Chân tâm có. Ở trong vọng tâm thì có phiền não tập khí, mới có yêu ghét, mới có tham-sân-si. Việc này phải rõ ràng minh bạch.

Loại thứ hai là: “Hạnh Bất Thôi”

Đây là nói hầu hết Bồ Tát Đại Thừa, Bồ Tát Đại Thừa phát nguyện độ chúng sanh, điều đầu tiên ở trong “Tứ Hoằng Thệ Nguyện” là: **“Chúng sanh vô biên thệ nguyện độ”**. Các Ngài nói được, các Ngài làm được, nhất định là không có thôi chuyển thành Tiểu Thừa. Tiểu Thừa là tự độ mà không độ tha, là chỉ tự lo cho chính mình, không lo cho người khác. Những lời này phải nói cho rõ ràng, không nói rõ ràng e rằng mọi người nghe sẽ hiểu lầm. Tiểu Thừa thật sự là không độ người khác sao? Tôi thấy anh vừa mất thì tôi độ anh, thấy không vừa mất thì tôi không độ, cho nên họ chưa có “Bồ Đề Tâm”. Cho nên có duyên với họ thì họ sẽ độ bạn, không có duyên thì họ không độ bạn, vả lại bạn còn phải đi tìm họ, đi thỉnh giáo với họ, họ mới dạy bạn. Bạn không đi tìm họ, họ sẽ không đến tìm bạn. Việc này không giống với Bồ Tát Đại Thừa. Bồ Tát Đại Thừa giáo hóa chúng sanh không có yêu cầu điều kiện, dùng lời hiện nay mà nói đó là đa nguyên văn hóa. Họ không phân biệt quốc tịch, không phân chủng tộc, cũng không phân tín ngưỡng, họ không có yêu cầu bất kỳ điều kiện gì, vả lại còn chủ động đến tìm bạn, không nhất định bạn phải đi tìm họ, họ sẽ đến tìm bạn. Đây là Bồ Tát Đại Thừa.

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

Ở trong Pháp Đại Thừa cũng thường nói: “Phật không độ người không có duyên”, vậy Phật có đi tìm những chúng sanh không có duyên đó để giúp đỡ họ, để độ họ không? Phật sẽ đi tìm. Phật tìm như thế nào? Những người này không nghe theo giáo huấn của Phật, đây chính là không có duyên với Phật. Bạn phải hiểu ý nghĩa này thì bạn sẽ để tâm tỉ mỉ mà quan sát, bạn tư duy, hiện tại có rất nhiều người thọ Tam-quy, đã thọ Ngũ-giới, thậm chí là đã thọ “Tam Đàn Đại Giới” của người xuất gia, họ có nghe giáo huấn của Phật hay không? Không nghe, vẫn cứ tùy thuận phiền não của chính mình. Đó đều là người không có duyên. Người không có duyên nhưng Phật cũng chăm lo cho họ, vì thế Phật chăm lo cho chúng sanh là bình đẳng. Còn chúng sanh có học Phật hay không, có nghe theo giáo huấn Phật hay không, có y giáo phụng hành hay không, đó chính là một người có duyên, một người không có duyên. Người có duyên thì thật sự nghe, thật sự tin, thật sự y giáo phụng hành, đây là người có duyên. Có duyên thì ngay trong một đời này khẳng định thành tựu. Đây chính là nói có duyên thì được độ, không có duyên thì không được độ. Cách nói của tôi mọi người nghe sẽ dễ hiểu hơn. Tuyệt đối không phải là nói người không có duyên thì Phật không màng tới họ, không có vị Phật nào như vậy! Có A-La-Hán như vậy, chứ không vị Phật nào như vậy, Bồ Tát cũng không như vậy. Bồ Tát đối với những người không có duyên, người không có chủng tánh Phật thì gieo cho họ “Chủng Tử Phật”, người có Chủng Tử Phật rồi thì giúp họ tăng trưởng thêm. Đây đều là trong đời này không thể độ được họ, nhưng đã tăng trưởng thêm, giúp đỡ họ thành thực. Thành thực thì sẽ được độ.

Chỗ này mà những điều tôi nói với các vị, chúng ta ở trong cuộc sống, công việc, đối người tiếp vật thì chúng ta dùng “Chân tâm”, nhất định tuân theo giáo huấn của Phật Đà. Chúng ta lấy tâm chân thành đối đãi người, nhất định không có giả dối hư ngụy. Chúng ta lấy tâm thanh tịnh để tiếp vật, quyết định không có ô nhiễm. Cái tâm thanh tịnh này vừa mới nói ở trong nghịch cảnh ác duyên không khởi tâm sân hận, ở trong thuận cảnh thiện duyên không khởi tham-si, thì bạn sẽ không bị cảnh giới bên ngoài làm ô nhiễm, sẽ không bị cảnh giới lay chuyển, vĩnh viễn giữ gìn tâm địa thanh tịnh bình đẳng. Bình đẳng chính là không có cao thấp, tuyệt đối không có việc ta hơn người khác, người khác không bằng ta, đây gọi là tâm cao thấp, như vậy thì không có bình đẳng. Chân tâm là bình đẳng, không những bình đẳng với tất cả người mà đối với tất cả động vật cũng bình đẳng, đối với quỷ thần cũng bình đẳng.

Hiện tại thế gian này rất loạn, yêu ma quỷ quái rất nhiều, phải nên biết quỷ thần dù là thiên thần (thiên thần vẫn là phàm phu) cũng kém xa với “Tu Đà Hoàn”. Tu Đà Hoàn đã nhập vào cảnh giới Thánh nhân, thật sự là Thánh nhân. Thiên thần là Đại Phạm Thiên Vương, Ma Hê Thủ La Thiên Vương vẫn là phàm phu. Việc này chúng ta phải hiểu được. Phiền não tập khí của họ vẫn chưa đoạn được phẩm nào, không khác gì chúng ta, chỉ có điều là phước báo lớn hơn ta, họ sanh lên trời để hưởng thiên phước. Do đó, họ tuy rằng có Ngũ thông, Ngũ thông có tác dụng gì? “Tham-sân-si-mạn” chưa có đoạn trừ, danh văn, lợi dưỡng chưa có đoạn dứt. Những Thiên thần, quỷ thần này, hiện tại trên thế gian rất nhiều, tôi gặp được cũng không ít,

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

quyết định không thể bị họ lừa gạt. Nếu bạn bị họ lừa gạt, bạn bị mắc lừa, thì con đường bạn đi là con đường của quỷ thần, chứ không phải đi con đường của Phật, Bồ Tát, trong đời tương lai của bạn, sau khi chết đi rồi sẽ đi vào quỷ thần đạo, thiệt thòi rất lớn. Bạn đi vào quỷ thần đạo, quỷ thần sẽ xem thường bạn. Chúng ta đi là Bồ Tát đạo, đi là Phật đạo, thì quỷ thần tôn kính bạn, quỷ thần bảo hộ bạn. Đây là đạo lý nhất định.

Có một số đồng học đến hỏi tôi, vì họ thường hay tiếp xúc với các nhà ngoại cảm, Trung Quốc có nhà ngoại cảm, ngoại quốc cũng có nhà ngoại cảm, nước Mỹ có mấy nhà ngoại cảm đã được quốc tế thừa nhận, họ biết được rất nhiều những việc mà người thế gian chúng ta không biết được, nhưng mà họ không có phương pháp nào để giải quyết. Đây chính là nói biết nó như vậy, nhưng không biết vì sao nó lại như vậy. Phương pháp giải quyết vẫn là phải tìm trong Phật môn, cho nên quỷ thần đến tìm tôi rất nhiều. Tôi đã làm Lễ Quy-Y cho họ, khi mà họ có vấn đề khó khăn, thì tôi giúp họ giải quyết. Quả thực có rất nhiều quỷ thần cũng rất thông minh, vừa nói với họ thì họ liền hiểu ngay, họ liền hiểu được. Cho nên nhất định không để cho quỷ thần lừa gạt. Người **[bị người]** lừa gạt thì còn chấp nhận được, bị **[quỷ thần lừa gạt]** thì không chấp nhận được, quá ngu si rồi. Quỷ thần gặp chúng ta thì chúng ta còn phải dạy họ là khác, chúng ta là thầy của họ. Những đạo lý và sự thật này đều nên thông đạt, đều nên rõ ràng. (Còn tiếp theo).

(1104lh. Trích từ tập 278. HT Tịnh Không Giảng Kinh Văn Kinh Vô Lượng Thọ lần thứ 10, năm 1998. Căn Dịch: Cư sĩ Vọng Tây và Ban Biên Tập: Tịnh Không Pháp Ngữ).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT.

1105. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. “A DUY VIỆT TRÍ- A BỆ BẠT TRÍ”. (Tiếp theo)

BA LOẠI BẤT THỐI CHUYỂN: Thứ nhất là: VỊ BẤT THỐI. Thứ hai là: HẠNH BẤT THỐI. Thứ ba là: NIỆM BẤT THỐI”

“CON CHÁU CỦA MA VƯƠNG ĐẾN THẾ GIAN NÀY ĐỂ NHIỀU LOẠN PHẬT PHÁP, THẤY NGƯỜI NIỆM PHẬT CÓ TÂM TỐT, TRONG ĐỜI NÀY SẼ VẮNG SANH, LIỀN NHANH CHÓNG LÔI HỌ TRỞ LẠI...VIỆC NÀY Ở TRÊN KINH CÓ GHI CHÉP. Họ tạo ra những tội này thì quả báo đều là ở A-Tỳ-Địa-Ngục...”

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG

Thế gian vẫn còn một số người thông minh, đã lợi dụng những người ngu si (người ngu si rất nhiều), tin tưởng quỷ thần, khiếp sợ quỷ thần, thì liền cố tình giả thần giả quỷ để lừa gạt tín đồ lương thiện trong xã hội. Mục đích là gì vậy? Mục đích là cầu danh văn lợi dưỡng cho bản thân.

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

Hai mươi mấy năm trước, khoảng năm 1997, lần đầu tiên tôi đi đến Hồng-Kông giảng Kinh, nghe được các đồng tu Hồng-Kông ở bên đó nói với tôi, có một vị pháp sư thích dùng thần thông để tiếp dẫn chúng sanh. Thần thông của ông làm sao mà có được vậy? Ông đi tìm một số phóng viên tin tức, tìm một số biên tập viên của tạp chí, tặng tiền cho họ, nhờ họ đăng lên trên các tờ báo và tạp chí, nói rằng vị pháp sư này có thần thông. Sau khi thổi phồng lên như vậy xong, tên tuổi của pháp sư liền nổi tiếng, rằng vị pháp sư này không phải người phàm, ông có thần thông. Thần thông của ông là do tin tức chế tạo mà ra, phiền phức về sau sẽ rất lớn. Những phóng viên tin tức đều không phải dễ đối phó, thường hay đến hỏi xin ông tiền bạc, nếu ông không cho thì họ sẽ vạch trần những chuyện này. Họ làm đến nỗi pháp sư ấy sống không nổi ở Hồng-Kông, đành rời khỏi Hồng-Kông đi đến Mỹ. Đến Mỹ ông tiếp tục làm như vậy, làm đến mức rất có tiếng tăm. Đây là những người thông minh, thế gian pháp thì chúng ta thường nói là thông minh quá bị thông minh hại. Nghe nói vị pháp sư này hiện tại đã mất rồi. Có người kể với tôi khi ông ra đi thoạt tướng rất xấu. Đương nhiên là không tốt rồi, vì đã nghĩ đến mọi cách những nhiều sanh sự lừa gạt chúng sanh thì làm gì có kết quả tốt chứ? Trồng thiện **Nhân** thì được thiện **Quả**, cái **Nhân** của bạn bất thiện thì làm sao bạn có **Quả** báo tốt được? Những việc như vậy thì rất nhiều.

Tôi thường hay nghe nói đến người nào đó là Bồ Tát gì đó tái lai, là Phật gì đó tái lai. Có rất nhiều đồng tu đã đến hỏi tôi: *“Pháp sư à, cách nghĩ của Ngài thì như thế nào?”*. Tôi nói tôi cũng không cách nào. Tôi nói, tôi chỉ nghe người xưa nói rằng thân phận bị bại lộ thì liền đi ngay thì đó là thật. Nếu như thân phận bị bại lộ, thiên hạ đều đã biết, mà người đó vẫn còn ở lại, vậy thì sẽ rất là lạ, tôi sẽ cảm thấy rất là lạ. Cho nên, hiện tại lợi dụng nhà báo, lợi dụng sự truyền bá, lợi dụng nhà ngoại cảm để tạo ra những tin tức này nhằm lừa gạt chúng sanh thì quá nhiều quá nhiều, nhiều không kể xiết. Các đồng tu chúng ta tâm địa đều rất là thiện lương, nhưng không đủ trí huệ nên rất dễ bị lừa, rất dễ dàng bị đánh lừa. Những người này quả thật sở trường lớn nhất của họ chính là có tài ăn nói, biết nói chuyện, họ có tà tri tà kiến, có tà trí huệ. Trên thực tế chúng ta tỉ mỉ mà suy nghĩ, đại loại đều là: ***“Con cháu của Ma-vương đến thế gian này để nhiễu loạn Phật pháp, thấy những người niệm Phật có tâm tốt, trong đời này sẽ vãng sanh, liền nhanh chóng lôi họ trở lại. Đây là nhiệm vụ họ đến thế gian này, là do Ma-vương phái đến. Việc này ở trên Kinh có ghi chép.***

Họ tạo ra những tội này thì quả báo đều là ở A-Tỳ-Địa Ngục, không phải là sự việc tốt. Đây chính là nói đã phá hoại [pháp thân huệ mạng] của người khác, còn nghiêm trọng hơn so với sự giết hại thân thể của họ. Giết hại họ thì không hề gì, ngạn ngữ thường nói qua 49 ngày thì sẽ quay trở lại, họ lại đầu thai trở lại. Vì vậy, sanh mạng là việc nhỏ, “Huệ mạng” mới là việc lớn. Một người có thể gặp được Phật pháp, gặp được “Chánh pháp” là việc trăm ngàn vạn kiếp khó tìm cầu”. Cơ hội này thì quá khó để mà gặp được. Họ gặp được rồi, bạn lại nhẫn tâm tước đoạt mất cơ hội của họ, cái nghiệp tội này thật sự là quá nghiêm trọng, là nghiệp tội của

“A-Tỳ-Địa ngục”. Cho nên chúng ta phải nên hiểu, một Bồ Tát chân chính thì khẳng định là sẽ thành tựu cho chúng sanh, yêu thương chúng sanh, chúng ta thường nói là họ yêu quý oan gia của họ, yêu quý kẻ đối đầu với họ, yêu quý kẻ thù của họ, yêu quý người đã tổn hại họ nghiêm trọng, họ không hề khởi ý niệm sân hận nào, đây là Bồ Tát. Vẫn còn có cái ý niệm sân hận thì họ là phàm phu, họ không phải là Bồ Tát. Bản thân của chúng ta cũng dựa vào cảnh giới này để khám nghiệm bản thân, kiểm tra chính mình, xem sự tu hành của ta rốt cuộc đã đi vào quỹ đạo hay chưa, có chút công phu nào hay không? Ở trong cuộc sống thường ngày, gặp được những sự việc không vừa ý có còn cái tâm sân hận hay không?

Có một ý niệm tâm sân hận, thì Cổ đức nói: **“Không sợ niệm khởi, chỉ sợ giác chậm”**, một niệm tâm sân hận vừa khởi lên thì lập tức phải tỉnh ngộ, ta sai rồi, ta học Phật như thế nào vậy? Làm sao mà lại thành ra như thế này? Người niệm Phật thì lập tức khởi niệm một câu “A Di Đà Phật”, đem cái tâm sân hận đó loại trừ. Ở trong thuận cảnh khởi một cái tâm tham ái cũng sai rồi, đây đều là phiền não đang khởi hiện hành. **“Hy, Nộ, Ai, Lạc, Ái, Ố, Dục”**, Thất tình, Ngũ dục đều là phiền não đang khởi tác dụng, khởi hiện hành. Chỉ cần những thứ này vừa khởi, thì lập tức dùng câu “A Di Đà Phật” để dẹp trừ nó. Câu A Di Đà Phật này khởi lên chính là Giác.

Cho nên, **“Pháp Môn Niệm Phật”** này thù thắng hơn các Pháp môn khác là ở chỗ này, bởi vì bạn rất dễ dàng đề khởi lên. Bạn phải đem câu Phật hiệu này niệm cho thuần thục. Lúc nào thì khởi tác dụng? Chính là lúc phiền não của bạn khởi hiện hành, bạn có thể đề khởi nó, công phu của bạn đã đắc lực, đã khởi tác dụng. Niệm Phật có nhiều hơn nữa, có niệm tốt hơn đi nữa mà phiền não hiện hành thì vẫn cứ hiện hành như cũ, vậy thì công phu của bạn không đắc lực. Hay nói cách khác, bạn căn bản là không có công phu, bạn ngày ngày niệm Phật thì cũng giống như đọc sách, ngày ngày đều học mà thi thì điểm không, không có thành tích gì đáng nói.

“Người học Phật công phu là ở chỗ nào? Công phu chính là phiền não vừa khởi thì nó lập tức liền bị đè xuống. Đè nén lâu rồi (lâu ở trong cái hoàn cảnh hiện tại này thì ít nhất phải 10 năm), vừa khởi hiện hành thì có thể phát giác, công phu như vậy bạn vận dụng được 10 năm, thì phiền não sẽ không khởi hiện hành, lúc đó thì việc vãng sanh sẽ nắm phần chắc, lúc nào cũng có thể vãng sanh, sanh tử tự tại”.

Thế gian này vẫn còn duyên phần, duyên phần là cái gì? Là vẫn còn rất nhiều người muốn thân cận bạn, bạn vẫn còn có thể khuyên bảo rất nhiều người niệm Phật vãng sanh, thì bạn có thể ở lại thêm vài năm. Sanh tử tự tại chính là thọ mạng tự tại, muốn trụ thêm bao nhiêu năm nữa đều không trở ngại, muốn đến khi nào đi thì lập tức có thể đi, đến khi công phu đắc lực thì sẽ có thể làm được, công phu không đắc lực thì không làm được. Khi còn chưa đắc lực thì sẽ bị nghiệp lực xoay chuyển. Việc này rất đáng sợ. Chúng ta học Phật ít nhất cũng phải học đến trình độ này. Chúng ta mặc dù chưa đoạn phiền não tập khí, nhưng mà sanh về “Cõi Phàm Thánh Đồng Cư Độ” thì tuyệt đối không có vấn đề gì, khẳng định là có thể vãng sanh.

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

Tất cả pháp thế gian đều là giả, đều là trống rỗng, như một giấc mộng, phải nên hoàn toàn “Buông-xả”, Buông-xả tất cả thân tâm thế giới. Buông-xả là không phải là bảo không quan tâm nữa, không quan tâm nữa thì việc học Phật sẽ cảm thấy không hợp với lẽ thường, mà vẫn sống với mọi người như trước, nhưng trong tâm thì nhất định không vướng mắc, về hình thức thì quyết định không có gì khác, chung sống ôn hòa, nhưng dụng tâm thì có khác. Buông-xả là Buông-xả ở trong tâm, không phải là Buông-xả trên sự. Có rất nhiều người nghe lời mà nghe sai rồi.

Năm kia, hình như có nhận được một bức thư của một người từ Trung Quốc đại lục viết cho tôi, ông nói ông nghe tôi giảng Kinh nghe đến đoạn Buông-xả, ông liền Buông-xả, công việc cũng Buông-xả luôn. Sau khi Buông-xả được hai tháng thì ông không còn tiền vì không có thu nhập, ông viết thư cho tôi hỏi tôi bây giờ phải làm sao? Bây giờ không có cách nào để lo cho cuộc sống nữa. Việc này là sai rồi. Buông-xả là Buông-xả ở trong tâm, không phải Buông-xả ở trên sự, tâm địa phải thanh tịnh, chỉ có một câu Phật hiệu, cuộc sống thường ngày vẫn như xưa, công việc như xưa, xã giao như xưa, đều không ngại sự. Trên “Kinh Hoa Nghiêm” nói: “*Lý sự vô ngại, sự sự vô ngại*”. Ngại sự có nghĩa là gì? Là vọng tưởng, phân biệt, chấp trước của bạn, những thứ này là ngại sự. Bạn đã triệt để Buông-xả rồi thì bạn đã nhập vào cảnh giới vô chướng ngại. Nếu như nói trên sự cũng Buông-xả, vậy thì hà cớ gì Chư Phật Như Lai phải đến nơi này để độ chúng sanh? Đây không phải là đi kiếm chuyện hay sao? Không có trở ngại, sự không có trở ngại. Lý cùng sự đều phải hiểu rõ thì học Phật mới được viên mãn, học được một cách hạnh phúc, học được tự tại an lạc. Cho nên, Bồ Tát các Ngài phải thực hiện bốn nguyện của mình, các Ngài phát thệ nguyện không phải là lời giả dối, không phải là lừa gạt người, mà nói được là làm được, thật sự là muốn thành tựu chúng sanh, giúp đỡ chúng sanh, làm gì có đạo lý đi chướng ngại chúng sanh chứ? Quyết định là không có đạo lý này. Đây là “Hạnh Bất Thối”. (Còn tiếp đoạn Thứ ba là Niệm Bất Thối)

(1105lh. Trích từ tập 278. HT Tịnh Không Giảng Kinh Văn Kinh Vô Lượng Thọ lần thứ 10, năm 1998. Căn Dịch: Cư sĩ Vọng Tây và Ban Biên Tập: Tịnh Không Pháp Ngữ).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT.

1106. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. “A DUY VIỆT TRÍ- A BỆ BẠT TRÍ”. (Tiếp theo)

BA LOẠI BẤT THỐI CHUYỂN: Thứ nhất là: VỊ BẤT THỐI. Thứ hai là: HẠNH BẤT THỐI. Thứ ba là: NIỆM BẤT THỐI”

“Bồ Đề Tâm” chính là “Chân Thành, Thanh Tịnh, Bình Đẳng, Chánh Giác, Từ Bi”, niệm niệm đều tương ưng với điều này, đây gọi là “Niệm Bất Thối”. Việc này không dễ dàng, cho nên, Phật, Bồ Tát dạy chúng ta tu “Pháp Môn Sát Hối”.

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG

Thứ ba là: “Niệm Bất Thối”.

Đây là Đại Thừa Bồ Tát. “Niệm Bất Thối” chính là như đã nói ở phía trước, niệm niệm tương ưng với “Bồ Đề Tâm”, niệm niệm các Ngài hướng về là thành Phật chi đạo, khởi tâm động niệm, lời nói, việc làm dù là Sát-Na (thời gian ấy quá ngắn tạm) thì họ vẫn không rời khỏi “**Bồ Đề Tâm**”. **“Bồ Đề Tâm” chính là “Chân Thành, Thanh Tịnh, Bình Đẳng, Chánh Giác, Từ Bi”, niệm niệm đều tương ưng với điều này, đây gọi là “Niệm Bất Thối”. Việc này không dễ dàng, cho nên, Phật, Bồ Tát dạy chúng ta tu “Pháp Môn Sám Hối”.**

Ở trong Thập Nguyên của Phổ Hiền dạy chúng ta “Sám trừ nghiệp chướng”. Sám hối chính là phản tỉnh kiểm điểm. Đến lúc nào thì cầu Sám hối? Không thể định ra một thời gian, mà thời thời khắc khắc phải phản tỉnh, thời thời khắc khắc phải đề cao cảnh giác. Chúng ta là phàm phu, việc này bản thân nhất định phải khẳng định, chúng ta không phải là Thánh nhân. Nếu đã là phàm phu thì sáu Căn tiếp xúc với cảnh giới sáu Trần làm gì có đạo lý không khởi tâm động niệm? Khởi tâm động niệm thì không đáng sợ, đáng sợ là bạn không giác ngộ, sợ là sợ bạn tùy thuận theo ý niệm vọng tưởng của bạn, vậy thì phiền phức to rồi. Cho nên, người xưa nói: “*Không sợ niệm khởi, chỉ sợ giác chậm*”. Bạn phải thời thời khắc khắc mà cảnh giác, ta khởi ý niệm này, ngôn ngữ của ta, hành vi của ta có tương ưng với “Bồ Đề Tâm” hay không, có tương ưng với “Thập Thiện Nghiệp Đạo” hay không? Nếu quả tương ưng thì được rồi, bạn là đang tinh tấn trên đạo Bồ Đề. Nếu như không tương ưng, phải mau chóng hồi đầu. Nhất định phải tương ưng. Không tương ưng thì nhất định tương ưng với “Tham-sân-si-mạn”, với tự tư tự lợi, danh văn lợi dưỡng. Nếu tương ưng với những thứ ấy vậy là đang tạo nghiệp Tam đồ. Mười pháp giới bày ra trước mắt chúng ta là mười con đường, rốt cuộc là chúng ta đi con đường nào? Phải hướng về mục tiêu chính xác, nhất định không thể có một chút sai lầm nào, như vậy thì mới có thể làm đến “**Niệm Bất Thối**”. “**Niệm Bất Thối là niệm niệm tương ưng với Vô Thượng Bồ Đề**”. Cổ đức nói niệm niệm đều lưu nhập Sa Bà khổ hải. “Sa Bà Khổ” là tiếng Phạn, ý nghĩa của nó là “Nhất Thiết Chung Trí”, chính là chữ “**Phật**” này mà chúng tôi thường hay nói.

“**Phật**” là dịch ra tiếng Phạn, có hai ý nghĩa, một là “Trí huệ”, một cái là “Giác ngộ”. Trí là thể, Giác là dụng. Ở trong Chung trí thì có ba loại Chung trí, gồm có “Nhất thiết trí”, “Đạo chủng trí” và “Nhất thiết chủng trí”. Niệm Bất Thối này mà niệm niệm tương ưng với Nhất Thiết Chủng Trí, đây là loại cao nhất, viên mãn nhất trong ba loại đã nói. Nhất Thiết Trí là Thanh Văn, Duyên Giác chứng được, Đạo Chủng Trí là hàng Bồ Tát chứng được, Nhất Thiết Chủng Trí là trí huệ cứu cánh viên mãn ở trên quả địa Như Lai, nó tương ưng với cái này. Cho nên, Niệm Bất Thối này, Pháp Thân Bồ Tát, ở trong “Kinh Hoa Nghiêm” thì nói Viên Giác Sơ Trụ chứng được Niệm Bất Thối. Đương nhiên có Niệm Bất Thối thì Vị Bất Thối, Hạnh Bất Thối hết thảy đều có. Chứng được Vị Bất Thối thì hiếm thấy có Hạnh Bất Thối. Hạnh có

thể thối, Niệm có thể thối, nhưng Vị của họ thì không thối. Chúng được Hạnh Bất Thối, Niệm của họ có thối thì Vị cũng không thối. Cho nên, “chúng được Tam Bất Thối mới chân thật là A Duy Việt Trí, là Viên Giáo Sơ Trụ Bồ Tát, vừa mới chúng được Niệm Bất Thối. Nhưng A Duy Việt Trí Bồ Tát, là một A Duy Việt Trí Bồ Tát thật sự thì là Thất Địa trở lên. Thất Địa trở lên thì là Bát Địa. Bát Địa gọi là Bất Động Địa, chân thật là bất thối rồi. Nhưng từ Thất Địa trở xuống, những địa vị Bồ Tát này niệm vẫn còn sẽ thối, tiến tiến thối thối, nhưng họ thối đến mức thấp nhất thì cũng không thối đến Viên Giáo Sơ Trụ, Viên Giáo Sơ Trụ là mức thấp nhất của họ, sẽ không bị thối xuống nữa, khẳng định họ là Pháp Thân Đại Sĩ, họ không thể để thối mất Pháp thân. Đây là ở trên Kinh Đại Thừa Phật thường hay dạy bảo chúng ta.

Tổ sư Đại đức từ xưa đến nay “Chú Giải Vãng Sanh Kinh”, Vãng Sanh Kinh chính là “Tịnh Độ Tam Kinh”, đều là cầu vãng sanh đến Tây Phương Cực Lạc Thế giới. Cho nên, tương lai các vị xem thấy ở trong Chú Sớ Vãng Sanh Kinh của Chư cổ Đức thì các vị hiểu được đây là: “Kinh Vô Lượng Thọ”, “Kinh Quán Vô Lượng Thọ”, “Kinh A Di Đà”, ba bộ Kinh này đều gọi là “Vãng Sanh Kinh”. Ở trong Chú giải chú thích “A Duy Việt Trí” đều là nói đến Thất Địa trở lên, cho nên việc này thật sự là không thể nghĩ bàn. **“Pháp Môn Tịnh Độ”** vi diệu, Ngũ nghịch Thập ác mười niệm thành tựu, đời nghiệp vãng sanh, sanh về Hạ Hạ phẩm đều được “Tam Bất Thối”. Đây là sự thật ở Tây Phương Cực Lạc Thế giới. Cho nên, chúng ta đối với những người tạo tác tội nghiệp thì không dám xem thường họ, chúng ta nhất định phải vô cùng tôn trọng họ. Vì sao vậy? Vì một khi mà giác ngộ rồi, đến lúc lâm chung họ thật sự quay đầu trở lại sám hối nghiệp chướng của chính mình, một lòng cầu sanh Tịnh Độ, thì mười niệm thật sự có thể vãng sanh, vãng sanh đến Tây Phương Cực Lạc Thế giới có thể phẩm vị của họ còn cao hơn ta. Vì vậy, nếu chúng ta xem thường họ thì khi đến Thế giới Tây Phương Cực Lạc gặp được chắc chắn là rất xấu hổ.

Việc này đã có ví dụ. Vua A Xà Thế cầu kết với Đề Bà Đạt Đa phá hoại Phật pháp, tạo những tội ngũ nghịch thập ác. Đề Bà Đạt Đa đọa Địa ngục A-Tỳ, còn vua A Xà Thế đến lúc lâm chung sám hối. Ông biết mình cả đời đã gây tạo ra đều là sai, lúc lâm chung đã hối hận và phát nguyện cầu sanh Tịnh Độ. Những vị học trò này liền đi thỉnh giáo với Thích Ca Mâu Ni Phật, vua A Xà Thế Ngũ nghịch Thập ác, ông niệm Phật vãng sanh Thế giới Cực Lạc được phẩm vị như thế nào? Thích Ca Mâu Ni Phật liền nói với mọi người, là “Thượng Phẩm Trung Sanh”. Việc này hoàn toàn nằm ngoài sự tưởng tượng của ta. Do đó, chúng ta mới hiểu được sức mạnh của việc “Sám Hối” không thể nghĩ bàn.

(1106lh. Trích từ tập 278. HT Tịnh Không Giảng Kinh Văn Kinh Vô Lượng Thọ lần thứ 10, năm 1998. Căn Dịch: Cư sĩ Vọng Tây và Ban Biên Tập: Tịnh Không Pháp Ngữ).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT.

1107. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. “PHẬT-PHÁP-TĂNG chính là GIÁC- CHÁNH- TỊNH”. QUY Y PHẬT LÀ QUY Y TỰ TÁNH GIÁC, QUY Y PHÁP LÀ QUY Y CHÁNH (chánh có nghĩa là chánh tri, chánh kiến), QUY Y TĂNG LÀ QUY Y TỰ TÁNH TỊNH, (sáu căn thanh tịnh một trần không nhiễm)”.

“Độ hóa chúng sanh, Phật có danh hiệu, tương lai bạn có danh hiệu là gì? Là “Diệu Âm Như Lai”. Đây là Phật đã nói với chúng ta, tương lai người ở thế giới Sa Bà chúng ta đi đến đó hết thấy đều đồng một danh hiệu, “Đồng danh hiệu Diệu Âm Như Lai”.

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG

Tương lai sanh đến Thế giới Tây Phương Cực Lạc, khi bạn ở tại nơi đó tu hành thành Phật, công phu tu hành của bạn viên mãn thành tựu rồi, thành Phật rồi thì không trụ ở Thế giới Cực Lạc nữa. Sau khi thành Phật rồi thì đi đến nơi nào? Đi đến tha phương thế giới, đi độ hóa chúng sanh. “Độ hóa chúng sanh, Phật có danh hiệu, tương lai bạn có danh hiệu là gì? Là “Diệu Âm Như Lai”. Đây là Phật đã nói với chúng ta, tương lai người ở thế giới Sa Bà chúng ta đi đến đó hết thấy đều đồng một danh hiệu, “Đồng danh hiệu Diệu Âm Như Lai”, cho nên hiện tại chúng ta Quy-y đều dùng chữ “Diệu Âm”. Nhân quả tương ứng mà! Hiện tại gọi là “Diệu Âm Cư sĩ”, tương lai sẽ là “Diệu Âm Như Lai”, cho nên chúng ta dùng Pháp danh này là do Thích Ca Mâu Ni Phật đã nói với chúng ta trên “Kinh Vô Lượng Thọ”.

“Diệu Âm nghĩa là gì? Chính là âm thanh niệm A Di Đà Phật, câu Phật hiệu này gọi là Diệu Âm. Đọc tụng “Kinh Vô Lượng Thọ”, âm thanh đọc tụng “Kinh Vô Lượng” cũng gọi là “Diệu Âm”, vì thế chữ “Diệu Âm” này chúng ta tử mĩ mà thể hội, không chỉ thế giới Sa Bà chúng ta mà thế giới tha phương có nhĩ căn thì nhất định cũng đều dùng chữ “Diệu Âm”, đồng danh “Diệu Âm”. Chúng ta xem thấy ở trên “Kinh Hoa Nghiêm”, có một số thế giới thì chúng sanh có Nhĩ căn lợi, có một số thế giới là Tỉ căn lợi, hoặc là Thiệt căn lợi, đều không như nhau, nhưng Nhĩ căn lợi thì chiếm đa số.

Các vị hôm nay có phát tâm Quy-y. Bởi vì chúng ta người thì nhiều, thời gian lại ít, chúng ta chỉ làm một nghi thức để nói rõ việc này. Hình như chúng ta có bốn băng ghi âm, lúc trước có giảng tường tận đến bốn lần, bên này cũng có lưu hành đĩa CD, các vị đem về nghe nhiều một chút. Mỗi một lần giảng đều không giống nhau, mọi người nên nghe nhiều một chút. Ngoài ra, vẫn còn có một quyển sách “Truyền Thụ Tam Quy” nhỏ nữa. Hy vọng mọi người nên xem nghe nhiều một chút. Phải hiểu cho rõ ràng thấu đáo ý nghĩa của “Tam-Quy-Y”, đó mới thật sự là Quy-y. Nếu như chỉ có hình thức mà không có nội dung, thì việc Quy-y này không đáng tin, chỉ là Quy-y trên hình thức chứ không có thực chất. Phật pháp trọng thực chất, không trọng hình thức, cho nên hình thức thì không có liên quan gì.

“Phật-Pháp-Tăng” chính là “Giác- Chánh- Tịnh”. Quy y Phật là Quy y Tự Tánh Giác, Quy y Pháp là Quy y Tự Tánh Chánh (chánh có nghĩa là chánh tri, chánh kiến), Quy y Tăng là Tự Tánh Tịnh, (sáu căn thanh tịnh một trần không nhiễm). Nhất định phải hiểu được ý nghĩa này, vậy thì bạn thật sự đã Quy-y. Cho nên Quy y không phải là Quy y hình tượng của Tam Bảo mà là Quy y Tự Tánh Tam Bảo của bạn, thì bạn mới được thọ dụng. Bạn nhất định phải y theo “Giác- Chánh- Tịnh” của “Tự Tánh” mà tu hành.

“Giác-Chánh-Tịnh” của Tự Tánh chính là thâm tâm ở trong “Bồ Đề Tâm” mà tôi đã nói. Tôi đã nói năm cái là: **“Chân Thành, Thanh Tịnh, Bình Đẳng, Chánh Giác, Từ Bi”**, ba cái trong đó chính là “Giác-Chánh-Tịnh”. Thanh tịnh, Bình đẳng là Chánh, Chánh giác là Chánh, cho nên Thanh tịnh, Bình đẳng, Giác là Giác-Chánh-Tịnh, chính là “Giới-Định-Huệ”. Giác là Huệ, Thanh tịnh là Giới, Bình đẳng là Định. Cho nên đề Kinh của chúng ta: “Thanh Tịnh, Bình Đẳng, Giác” chính là “Giới-Định-Huệ”. Tam học, chính là “Phật-Pháp-Tăng Tam Bảo”, cho nên Tam Bảo, Tam Học đều nằm ở trên đề Kinh. Chúng ta thêm một chữ **“Chân Thành”** vào phía trước, là thể của “Bồ Đề Tâm”; phía sau thêm vào chữ **“Từ Bi”**, đó là tha thọ dụng của “Bồ Đề Tâm”, Giác-Chánh-Tịnh là tự thọ dụng. Bạn hãy nên làm cho rõ ràng, làm cho mình bạch, sau đó biết được Quy y là quay về từ chỗ nào, Y là nương nhờ vào cái gì. Bạn mà rõ ràng mình bạch thông suốt thấu đáo rồi, thì sự tu hành của chúng ta sẽ không đi lạc lối, cũng sẽ không đi sai đường. Rất là quan trọng.

(1107lh. Trích từ tập 280. HT Tịnh Không Giảng Kinh Văn Kinh Vô Lượng Thọ lần thứ 10, năm 1998. Căn Dịch: Cư sĩ Vọng Tây và Ban Biên Tập: Tịnh Không Pháp Ngữ).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT.

1108. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. “BẠN MUỐN ĐI THÌ BẠN SẼ ĐI, BẠN KHÔNG MUỐN ĐI THÌ CŨNG HẾT CÁCH. CHO NÊN, MUỐN VẮNG SANH HAY KHÔNG ĐỀU Ở TẠI CHÍNH MÌNH, KHÔNG PHẢI A DI ĐÀ PHẬT. CHÚNG TA CHÂN THẬT MUỐN ĐI, PHẬT NHẤT ĐỊNH SẼ ĐẾN TIẾP DẪN BẠN. VÌ SAO VẬY?.....”

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG

Ở trên Kinh Đại Thừa, Phật thường nói: **“Tự tánh Di Đà, duy tâm Tịnh Độ”**, bạn nói xem có thể đi hay không? A Di Đà Phật Thế giới Cực Lạc là Tự Tánh chúng ta biến hiện ra, thế giới Sa Bà nơi này cũng là Tự tánh chúng ta biến hiện ra, đây là khẳng định chúng ta có phần. Nói một cách khác, là bạn có muốn đi hay không? Bạn có muốn đi hay không? “Bạn muốn đi thì bạn sẽ đi, bạn không muốn đi thì cũng hết cách, cho nên muốn vắng sanh hay không đều ở tại chính mình, không phải ở A Di Đà Phật. Chúng ta chân thật phát nguyện muốn đi, Phật nhất định sẽ đến tiếp dẫn

bạn. Vì sao vậy? Vì Ngài đã phát 48 lời nguyện rồi”. Người ở thế gian mười phương vãng sanh, Phật nhất định đến tiếp dẫn. Quan niệm này phải chắc chắn, phải kiên định, vì sao vậy? Vì đến “lúc lâm chung A Di Đà Phật không đến, thì phải đợi Ngài, không thể cuống lên, cảm ứng đạo giao Ngài sẽ đến”.

“Nếu như người niệm Phật, trong tâm chúng ta cầu sanh Tây Phương Cực Lạc Thế giới, đến lúc lâm chung Phật Thích Ca Mâu Ni liền đến. Có sự việc này. Không phải A Di Đà Phật mà là Thích Ca Mâu Ni Phật thì bạn không thể đi theo được, bạn mà đi theo thì bạn bị mắc lừa. Vì đó có phải thật sự Thích Ca Mâu Ni Phật hay không?”. Không phải, đó là oan gia trái chủ của bạn đã biến hiện ra như vậy để lừa bạn, dẫn dắt bạn đi vào ác đạo để tính sổ với bạn. Sự việc này ở trong “Kinh Địa Tạng Bồ Tát Bổn Nguyện” đã nói được rõ ràng.

Vậy đến lúc lâm chung, Bồ Tát Quán Thế Âm đến tiếp dẫn thì có đi hay không? Đại Thế Chí Bồ Tát đến tiếp dẫn có đi hay không? Đều ở tại ý nguyện của mình. Bạn có lòng tin của chính mình vô cùng kiên định, tôi nhất định muốn “Tây Phương Tam Thánh” cùng nhau đến tiếp dẫn tôi, thiếu một vị tôi cũng không đi, “Tây Phương Tam Thánh” khẳng định sẽ đến đón bạn. Nếu như bạn nói A Di Đà Phật đến thì được rồi, vậy thì khi bạn lâm chung có thể nhìn thấy được A Di Đà Phật, khẳng định A Di Đà Phật đến tiếp dẫn. Cho nên, khi bình thường thì lòng tin của chúng ta phải kiên định, quyết định không thể hoài nghi. Sự việc này hết thảy đều do cảm ứng, cảm ứng không thể nghĩ bàn.

(1108lh. Trích từ tập 280. HT Tịnh Không Giảng Kinh Văn Kinh Vô Lượng Thọ lần thứ 10, năm 1998. Căn Dịch: Cư sĩ Vọng Tây và Ban Biên Tập: Tịnh Không Pháp Ngữ).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT.

1109. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. “CÁCH TU THIỆN NHƯ THẾ NÀO? BẮT ĐẦU LÀM TỪ ĐÂU? BUÔNG XẢ TỰ TƯ TỰ LỢI BẮT ĐẦU TỪ ĐÂU?

Thứ nhất là: “BẮT ĐẦU BUÔNG XẢ Ý NIỆM MUỐN KHÔNG CHẾ ĐỐI VỚI TẤT CẢ MỌI NGƯỜI, SỰ VIỆC VÀ VẬT...”.

Thứ hai là: “BUÔNG XẢ Ý NIỆM MUỐN CHIẾM LẤY ĐỐI VỚI TẤT CẢ NGƯỜI, SỰ VIỆC VÀ VẬT...”.

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG

Cách tu thiện như thế nào? Bắt đầu làm từ đâu?

Tôi thường hay gặp đồng học đến hỏi tôi. Tôi dạy mọi người trước tiên phải Buông-xả “tự tư tự lợi”. **Buông-xả tự tư tự lợi bắt đầu từ đâu? “Bắt đầu Buông-xả ý niệm muốn không chế đối với tất cả mọi người, sự việc và vật”.** Nếu muốn không

chép đối với tất cả người sự vật ở cảnh giới bên ngoài, thì ở trong Tự tánh sẽ không có. Vì sao vậy? Vì nó trái ngược với “Thanh tịnh, Bình đẳng, Giác”. Chúng ta phải từ ngay chỗ này mà làm.

Thứ hai là: “Buông-xả ý niệm muốn chiếm lấy đối với tất cả người, sự việc và vật”. Nếu như hai điều này mà bạn không làm được, thì bất luận bạn dụng công như thế nào, cho dù mỗi ngày niệm 10 vạn câu Phật hiệu, bạn cũng không thể vãng sanh. Vì sao không vãng sanh? Tâm hạnh của bạn bất thiện, bạn không phát được “Bồ Đề Tâm”. Phải nên biết hai sự việc này là chướng ngại nghiêm trọng nhất đối với việc phát “Bồ Đề Tâm”. Nếu bạn không thể Buông-xả được điều này, thì bạn mê mà không giác. Người chân thật giác ngộ, khẳng định là họ Buông-xả được ngay. Buông-xả thì mới được tự tại. Buông-xả được rồi thì chúng ta khởi tâm động niệm, cái tâm hạnh này sẽ tương ứng với “Tâm Bồ Đề”, sẽ tương ứng với giáo huấn của Phật Đà. Trên Kinh nói có thể làm được, không phải không làm được. Hiện tại bạn thấy rất khó khăn, không có cách nào làm được, thì chính là hai cái quan niệm sai lầm này của bạn vẫn chưa Buông-xả được, vẫn là muốn không chế người khác, muốn kiểm soát tất cả người, sự và vật, vẫn là muốn chiếm hữu. Bạn xem, ngày nay cả thế giới động loạn, còn không phải là hai nguyên nhân này hay sao? Quốc gia lớn đối với quốc gia khác, nếu như không có ý muốn không chế, không có ý niệm muốn chiếm lấy thì các vị nghĩ xem làm sao mà xảy ra xung đột, làm sao mà có chiến tranh? Không thể nào! Đây là nhân tố thứ nhất mà chúng ta nói.

“Học Phật là từ chính bản thân mình mà làm, không nên cầu người, phải cầu chính mình. Người khác có làm được hay không làm được không liên can gì đến ta. Vãng sanh thì bản thân ta phát nguyện vãng sanh, không phải bảo người khác vãng sanh. Người khác có thể vãng sanh hay không không liên can gì với ta. Ta ngày nay cầu chính là bản thân mình muốn vãng sanh, vậy thì ta nhất định phải giác ngộ, ta phải tu học như thế nào, ta mới có thể đi được”. Người lãnh chúng ở “Niệm Phật Đường”, ông luôn có khẩu đầu thiền ở trên miệng, thường thường khai thị cho mọi người: **“Buông xả thân tâm thế giới”**. Câu nói này đã nói được vô cùng viên mãn. Thân tâm thế giới hết thảy phải Buông-xuống, vị lãnh chúng ngày ngày đều đọc, ai Buông-xả vậy? Có thể là đến bản thân ông cũng không Buông-xả. Cho nên, thân tâm thế giới chúng ta tạm thời để sang một bên, trước tiên tôi dạy cho mọi người hãy đem ý niệm không chế và ý niệm chiếm hữu mà Buông-xả trước, sau đó thì bạn mới có thể thật sự Buông-xả thân tâm thế giới. **Thật sự Buông-xả được rồi, thì mới có thể làm được “Bất thủ u tướng như như bất động”**, tâm của bạn có thể làm chủ được rồi, không còn bị cảnh giới bên ngoài tác động nữa, thì công phu của bạn mới có thể đắc lực. Cảnh giới bên ngoài mới có gió thổi một chút, bản thân đã chịu không nổi, thì bạn một chút công phu cũng không có rồi, vậy thì thành tựu ở chỗ nào? Người khác tán thán bạn vài câu thì vui đến mấy ngày, người khác hủy báng bạn vài câu thì mấy đêm liền không thể ngủ, bạn nói xem vậy thì làm sao có thể thành công? Phải đến khi nào bạn mới không còn động tâm đối với [sự khen-chê] mà điềm nhiên như không!

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

Tán thán thì ta không nói, hủy báng thì hầu hết mọi người liền sanh oán hận, bản thân chúng ta phải có công phu đối trị. Phật dạy chúng ta quán tưởng. Quán tưởng đối với người sơ học mà nói là một phương pháp hay. Người ta hủy báng Tịnh Không tôi, Tịnh Không là không phải tên của tôi, hủy báng Tịnh Không có liên quan gì đến tôi hay không? Không liên can! Họ chà đạp thân thể của tôi, thân thể này đâu phải của tôi, cũng không liên can gì đến tôi cả. Trên “Kinh Kim Cang” nói rất rõ ràng: “Vô ngã, Vô nhân, Vô chúng sanh, Vô thọ giả”. Cho dù cả thiên hạ hủy báng, hủy báng đó là ai vậy? Tất cả đều là sự vô ích. Phiền phức là ở chỗ nào? Phiền phức là khi người ta hủy báng thì bạn lại đem nó tiếp nhận, vậy thì bạn bị phiền phức to rồi. Bạn không nên tiếp nhận. Phật dạy cho chúng ta phương pháp này thật quá hay. Người ta hủy báng sanh sự, ta không nghe không thấy. Không nghe thấy thì còn gì nữa? Thì vẫn có người khác đến nói với bạn. Nói với bạn những gì? Tôi thường nói với họ, thiên hạ trùng tên trùng họ rất nhiều, bạn làm sao mà biết được họ đang mắng tôi? Mắng người khác thì liên quan gì đến tôi! Người xuất gia đồng danh hiệu thì lại càng nhiều. Cho nên nhất định không nên tiếp nhận nó, một chút cũng không.

Có thể nói lý lẽ, thì đó là người có đầu óc tinh táo, có thể nói với họ, ***“tất cả những hủy báng, sỉ nhục hãm hại đối với tôi là tiêu trừ nghiệp chướng, những người đó là ân nhân của chúng ta”***. Nghiệp chướng của ta làm cách nào mà tiêu trừ được? Bạn xem, họ đã xả mình vì ta, ***[họ không sợ bị đọa Địa ngục]***, họ đến để tiêu nghiệp chướng cho ta, thay ta tiêu nghiệp chướng, chúng ta dùng tâm cảm ân mà báo đáp họ. Đây là sự thật, không phải giả chút nào. ***“Cho nên, người thật sự học Phật thì vĩnh viễn sống trong thế giới cảm ân”***, bất luận thuận cảnh, hay nghịch cảnh, thiện duyên hay ác duyên. Duyên là nói nhân sự. Nhân sự thiện hay nhân sự ác, đối với người tu hành chúng ta mà nói hết thấy đều là [ân đức]. Đến khi nào mà bạn nhìn thấy được rõ ràng ở góc độ này, thì cảnh giới của bạn không ngừng được nâng lên, công phu của bạn sẽ đắc lực, khẳng định là phiền não nhẹ, trí huệ tăng. Phiền não mỗi năm một nhẹ đi, mỗi tháng một nhẹ đi, trí huệ tăng trưởng cũng là tăng trưởng dần theo năm tháng, đây là sự việc tốt. Vì thế, thuận cảnh thiện duyên không thể có một chút tham luyến, hễ tham luyến thì hỏng rồi, bạn lập tức liền thoái chuyển, liền đọa lạc. Nghịch cảnh ác duyên thì quyết định không có một chút sân hận nào, hễ vừa sân hận thì liền đọa lạc, vậy thì bạn không phải là học Phật, bạn đã hoàn toàn trái ngược với giáo huấn của Phật rồi. Phải học như Thích Ca Mâu Ni vậy, phải học Chư Phật Như Lai, phải học như Chư Đại Bồ Tát. Học Phật phải học từ đâu? Là học trong cuộc sống thường ngày mà học, từ trong công việc mà học, từ trong xã giao mà học. Rời khỏi cảnh giới này thì bạn đi đâu để mà học? Không có nơi nào để học? Hoàn cảnh thù thắng nhất là rèn luyện trong hoàn cảnh nhân sự, trải sự luyện tâm.

Chúng ta xem trên “Kinh Hoa Nghiêm”, Thiện Tài Đồng Tử 53 tham, ở trong Chú giải của Đại sư Thanh Lương đã nói với chúng ta là ***“trải sự luyện tâm”***. 53 vị thiện tri thức đại diện cho nam, nữ, già, trẻ các ngành nghề trong xã hội hiện nay, chính là tất cả những người, sự và vật mà ta đã gặp phải từ sáng cho đến tối trước khi đi ngủ, đó chính là 53 tham. Nếu như chúng ta học được những lý luận, những

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

phương pháp đó của Thiện Tài, thì khẳng định ngay trong một đời này chúng ta sẽ viên mãn thành Phật, không cần phải đợi đến đời sau, làm gì phải đợi đến ba đại A-Tăng-Kỳ kiếp chứ! Bạn không học được thì thật sự phải cần đến ba đại A-Tăng-Kỳ kiếp, cần đến vô lượng kiếp. Nếu bạn học được rồi thì một đời này thành tựu. Thiện Tài từ bi làm cho chúng ta xem, là tấm gương tu học Đại Thừa tốt nhất.

(1109lh. Trích từ tập 281. HT Tịnh Không Giảng Kinh Văn Kinh Vô Lượng Thọ lần thứ 10, năm 1998. Căn Dịch: Cư sĩ Vọng Tây và Ban Biên Tập: Tịnh Không Pháp Ngữ).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT.

1110. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. Trong Kinh Phật nói: “**MUỐN THẾ GIỚI NÀY VĨNH VIỄN KHÔNG CÓ CHIẾN TRANH THÌ TRỪ KHI CHÚNG SANH KHÔNG ĂN THỊT NỮA. CHÚNG SANH CHÚNG TA TỪ NAY VỀ SAU ĐỀU KHÔNG ĂN THỊT THÌ THẾ GIỚI NÀY KHÔNG CÓ CHIẾN TRANH. Đây gọi là nhân họa. Nhân họa chính là do chúng ta tùy tiện giết hại chúng sanh...**”.

“**Thật ra tai họa của thiên nhiên đều là do con người gây ra...**”

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG

Hiện nay, tâm con người không thanh tịnh, nhiễm ô nghiêm trọng, xác thực có không ít người đã cảm xúc sâu sắc đến hoàn cảnh ô nhiễm đe dọa nghiêm trọng đến sự sống còn của chúng ta, điều này đã bị phát hiện. Hoàn cảnh tại sao bị nhiễm ô vậy? Đều là do con người gây ra, công thương nghiệp phát triển đã đốt cháy bầu không khí này, đây đều là chất độc cực độc. Bạn xem, một ngày có bao nhiêu chất độc mà các nhà máy đã thải ra, do xe ô tô thải ra, do máy bay thải ra, loại chất độc này bao quanh địa cầu, nó ở trên bầu trời cao. Các nhà khoa học nói với chúng ta, nó cũng có điểm bảo hòa. Nếu như đạt đến điểm bảo hòa thì bầu trời này không thể chịu đựng được nữa, nó sẽ rơi xuống lại. Rơi xuống thì thật là khủng khiếp, đó thật sự là ngày tận thế. Những thứ này ngay sau khi rơi xuống, đó là một mảng chết chóc, không những là động vật không thể sống sót mà thực vật cũng không thể sống sót, cho nên, có người nói đây là ngày tàn của thế giới có thể là cái bầu không khí cực độc này. Điều này có thể xảy ra, thật sự là hủy diệt nhân loại. Đây chính là do con người gây ra. Phá hoại sinh thái tự nhiên, phá hoại sự cân bằng sinh thái, chúng ta sẽ gánh chịu tai họa của thiên nhiên.

Thật ra tai họa của thiên nhiên đều là do con người gây ra. Trong “Kinh Lăng Nghiêm”, Phật nói rất rõ ràng, tham thì chiêu cảm nạn nước; sân hận chiêu cảm nạn lửa; ngu si chiêu cảm nạn gió; kiêu mạn, bất bình, cao thấp chiêu cảm nạn động đất. Điều này người thế gian thông thường gọi là tai họa thiên nhiên, nó có nguyên nhân chứ không phải là tự nhiên, là do “tham-sân-si-mạn” mà chiêu cảm. Sát sanh ăn thịt thì chiêu cảm nạn đao binh, điều này các bạn đồng tu học Phật chúng

ta đều biết rõ. Chư vị Tổ sư Đại đức xưa nay thường hay khuyên dạy chúng ta, đến **“Trong Kinh Phật cũng đều nói như vậy: Nếu chúng ta muốn tránh được tất cả chiến tranh trên thế gian này (đao binh kiếp chính là chiến tranh), muốn thế giới này vĩnh viễn không có chiến tranh thì trừ khi chúng sanh không ăn thịt nữa. Chúng sanh chúng ta từ nay về sau đều không ăn thịt thì thế gian này không có chiến tranh. Đây gọi là nhân họa. Nhân họa chính là do chúng ta tùy tiện giết hại chúng sanh”**. Trong tâm chúng sanh thì chẳng chấp nhận, nhưng chúng không đủ sức đề phản kháng. Hôm nay chúng bị bạn giết, nỗi oán hận này vĩnh viễn không thể hóa giải, chúng sẽ tìm cơ hội để báo thù, đến khi chúng được tái sanh làm kiếp người thì bạn lại phải đối đầu với oan gia.

Cho nên chúng ta học Phật, hôm nay có vài vị đồng tu đến hỏi tôi, tại sao những người học Phật lại có quá nhiều sự trở ngại? Sự chướng ngại này là điều tất nhiên, trong quá khứ và đời này, bạn hãy thử xem, bạn vô tình hay cố ý giết hại bao nhiêu chúng sanh? Những chúng sanh này tuyệt đối không bao giờ nói chúng vui về đồng ý cúng dường mạng của chúng cho bạn, không có đạo lý này. Bạn xem, khi bạn giết một con gà, hiện giờ thì không nhìn thấy được, ngày xưa ở nhà quê có nuôi gà, bạn muốn giết chúng, chúng biết được liền bay đi, chạy đi khắp nơi để mà thoát mạng. Bạn biết điều này mà. Bạn nhìn thấy hiện tượng này của chúng thì bạn liền hiểu được, chúng chẳng cam tâm tình nguyện cúng dường mạng của chúng cho bạn. Hay nói cách khác, mỗi thù hận này mãi mãi, oan oan tương báo không bao giờ dứt. Cái nghiệp này đã tạo rồi, trong quá khứ không biết nên đã tạo cái nghiệp này rồi, hiện tại điều quan trọng nhất là phải **“Sám hối”**.

“Sám hối quan trọng nhất là từ nay không tái phạm nữa, vậy mới gọi là chân thật sám hối”. Không phải nói sám hối rồi lại tái phạm nữa, vậy thì chẳng có lợi ích gì! Về sau không tái phạm, còn phải nghĩ cách để mà khắc phục. Sự khắc phục tốt nhất là bảo vệ động vật, hộ sanh và phóng sanh, như vậy mới có thể hóa giải được oán nghiệp. Hơn nữa, đối với những oán gia này đừng có sợ hãi. Bạn sợ họ cũng chẳng có lợi ích gì, bạn nên nghĩ cách siêu độ cho họ, giúp đỡ họ như vậy thì mới đúng. Những trường hợp như thế này, chư vị Cao Tăng Đại đức vào thời xưa có rất nhiều tấm gương để cho chúng ta xem, chúng ta phải cần học hỏi. Cái ý niệm siêu độ này không bao giờ được quên, từng chút từng chút công đức tu học trong đời này của chúng ta phải hồi hướng cho họ. Bạn không nên lo sợ là bạn đã hồi hướng công đức cho họ rồi thì bản thân mình không còn công đức nữa. Oán thân trái chủ của bản thân mình được hóa giải rồi, đó chính là đại công đức. Lợi người mới thật sự lợi mình, tự lợi thật sự chính là hại mình, đạo lý này bạn nên tỉ mỉ mà thấu đáo.

(1110lh. Trích từ tập 291. HT Tịnh Không Giảng Kinh Văn Kinh Vô Lượng Thọ lần thứ 10, năm 1998. Căn Dịch: Cư sĩ Vọng Tây và Ban Biên Tập: Tịnh Không Pháp Ngữ).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT.

1111. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. Kệ Khai Kinh có nói: “**BÁ THIÊN VẠN KIẾP NAN TAO NGỘ**”; Cư sĩ Bành Tế Thanh có nói: “*Từ vô lượng kiếp đến nay, một ngày hy hữu khó gặp*”. “**CHÚNG TA GẶP ĐƯỢC RỒI, VẤN ĐỀ LÀ BẠN PHẢI BIẾT CHÂN TƯỚNG SỰ THẬT THÌ BẠN MỚI BIẾT TRÂN QUÝ, BẠN MỚI XEM SỰ VIỆC NÀY LÀ QUÝ GIÁ BẠC NHẤT. GẶP ĐƯỢC CÁI DUYÊN NÀY, HAY NÓI CÁCH KHÁC, CUỘC ĐỜI NÀY CỦA BẠN SẼ THOÁT ĐƯỢC SÁU NỂO LUÂN HỒI...**”

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG

Kinh Văn: “**Vĩnh bất thoái ư A Nậu Đa La Tam Miệu Tam Bồ Đề Tâm**”.

Câu này là Tâm “Vô Thượng Bồ Đề” vĩnh viễn không thoái chuyển, đây chính là sự viên mãn trong “Tam Bất Thoái”. “Pháp Môn Tịnh Độ” thù thắng hơn tất cả, nên thường được nói là viên chứng Tam Bất Thoái. Những ai viên chứng Tam Bất Thoái? Những người chỉ cần niệm Phật vãng sanh Tịnh Độ thì chứng “Tam Bất Thoái”. Đây là Pháp môn thù thắng hơn tất cả. Xác thực là trong các Kinh điển Đại Thừa, chúng ta chẳng tìm thấy. Trong mười phương tất cả sát độ của Chư Phật, Thế Tôn cũng không có nhắc đến, chỉ có Thế giới Tây Phương Cực Lạc là đặc biệt. Chúng ta ngày nay niệm Phật vãng sanh, bản thân mình nhất định phải biết, đây là sự việc trọng đại nhất. Cái cơ hội này, ngay trong bài “**Kệ Khai Kinh có nói: “*Bá thiên vạn kiếp nan tao ngộ*”; *Cư sĩ Bành Tế Thanh có nói: “Từ vô lượng kiếp đến nay, một ngày hy hữu khó gặp*”. Chúng ta đã gặp được rồi, vấn đề là bạn phải biết chân tướng sự thật thì bạn mới biết trân quý, bạn mới biết xem sự việc này là quý giá bậc nhất. Gặp được cái duyên này, hay nói cách khác, cuộc đời này của bạn sẽ thoát được sáu nẻo luân hồi. Không những thoát khỏi sáu nẻo luân hồi, cuộc đời này của bạn có thể viên chứng Vô Thượng Bồ Đề. Cơ hội này đi tìm ở đâu?”**

...Mở Kinh ra, tôi thường nói, trong mỗi câu mỗi chữ đều chứa vô lượng nghĩa, bạn có thể nhìn ra không? Tại sao bạn nhìn không ra được? Phiền não bao phủ tâm bạn, cho nên dạy bạn niệm Phật ba năm là để đoạn phiền não. Ba năm chăm chỉ niệm Phật, ít nhất cũng phải “**niệm Phật công phu thành phẩm**”, đây là tiêu chuẩn thấp nhất. Nếu như không đạt được “công phu thành phẩm”, bạn chưa đạt tiêu chuẩn.

“**Công phu thành phẩm**” như thế nào? Nhị lục thời, trong tâm chỉ có A Di Đà Phật, ngoài A Di Đà Phật ra chẳng có điều gì khác, đây gọi là “công phu thành phẩm”. Nếu như vẫn còn vọng tưởng, vẫn có tạp niệm, vẫn còn nhân ngã thị phi, vẫn còn tham-sân-si-mạn”, bạn chưa đạt thành phẩm. Sau khi “công phu thành phẩm”, xin nói với bạn, là bạn có thể vãng sanh. Tịnh Tông thường hay nói ba bậc chín phẩm, ba thượng phẩm của công phu thành phẩm thì có thể tự tại vãng sanh, đó chính là muốn đi lúc nào thì đi ngay lúc đó, muốn ở lại mấy năm cũng không thành vấn đề, sanh tử tự tại. Cho nên sanh tử tự tại không phải là công phu cao, “**công phu thành phẩm**” là được rồi. Vào lúc đó thì bạn có thể vãng sanh được, bạn nắm chắc việc

vãng sanh rồi. Nếu bạn phát khởi tâm từ bi, bạn tiếp tục nghiên cứu giáo lý để tiếp tục giáo hóa chúng sanh, điều này có thể “*Sở tác dĩ biện, bất thọ hậu hữu*”, bạn được tự tại rồi, bất kỳ loại tai nạn nào trên thế gian này chẳng liên quan đến bạn. Tại sao vậy? Bạn muốn lúc nào đi về Thế giới Cực Lạc thì đi lúc đó, cho dù bom nguyên tử có rớt xuống trước mặt, bạn ở đó nhìn khói lửa mà chẳng có một chút sợ hãi, thật sự là đại tự tại.

(1111lh. Trích từ tập 292. HT Tịnh Không Giảng Kinh Văn Kinh Vô Lượng Thọ lần thứ 10, năm 1998. Căn Dịch: Cư sĩ Vọng Tây và Ban Biên Tập: Tịnh Không Pháp Ngữ).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT.

1112. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. “NGƯỜI KHÔNG TIN TƯỞNG, KHÔNG TIẾP NHẬN PHÁP MÔN NÀY THÌ QUÁ NHIỀU QUÁ NHIỀU, NGAY CẢ BỒ TÁT TAM HIỀN VỊ CỦA THẾ GIỚI HOA TẠNG VẪN CÒN DO DỰ CHƯA TIN”. “TẠI SAO BẠN TIN TƯỞNG PHÁP MÔN NÀY?”

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không

Trước đây, tôi ở Hồng-Kông giảng Kinh, tôi cũng quen biết không ít các vị Pháp sư ở Hồng-Kông, tuổi tác cũng tương đối với tôi. Các vị ấy mỗi ngày đều niệm Nam Mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật, họ không niệm A Di Đà Phật. Tại sao vậy? Họ không muốn đi đến Thế giới Tây Phương Cực Lạc. Bổn Sư rất là thân thiết, nên họ niệm Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật. Từ tình huân như thế bạn mới hiểu ra được, trong Kinh có nói đây là “**Pháp khó tin**”. Thông thường nói tin tưởng Pháp môn này cần phải đủ hai điều kiện. Trong hai điều kiện này, có một cái là phải tin tưởng. Điều thứ nhất là “**Thiện Căn**”, trong đời quá khứ đã nghe nói qua Pháp môn này, nên trong cuộc đời này vừa tiếp xúc liền sanh tâm hoan hỷ. Đây là điều kiện thứ nhất. Điều kiện thứ hai là “**Trí Huệ**”, Trí huệ thật sự khai rồi, Thế giới Tây Phương Cực Lạc họ đã thật sự hiểu rõ, thông suốt rồi, không còn hoài nghi. Hai loại người này có thể thành tựu.

Trong “*Kinh Hoa Nghiêm*” đã nói: “*Bồ Tát Thập Địa xưa nay chưa từng rời bỏ Niệm Phật*”, điều này là chắc chắn. Ở Thế giới Hoa Tạng, Bồ Tát Đẳng Địa thì không có vấn đề, các Ngài đều đã tin tưởng. “*Lúc chưa Đẳng Địa Bồ Tát, Tam Hiền Bồ Tát Thập Trụ, Thập Hạnh, Thập Hồi Hướng vẫn chưa tin tưởng*”. Cho nên, Lão cư sĩ Hạ Liên Cư thường nói, Pháp môn này khó tin, thật là khó tin. Không phải là nói chúng ta, chúng ta thì đã tin rồi. Nhưng mà bạn xem, người học Phật ở thế gian này rất nhiều, “*Người không tin tưởng, không tiếp nhận Pháp môn này thì quá nhiều quá nhiều, ngay cả Bồ Tát Tam Hiền Vị của Thế Giới Hoa Tạng vẫn còn do dự chưa tin*”. Thế giới này của chúng ta, người học Phật không thể tiếp nhận Pháp

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

môn này, điều này chẳng có gì lạ, chúng ta tin tưởng Pháp môn này mới thật là kỳ lạ. **“Tại sao bạn tin tưởng Pháp môn này?...”**

(1112lh. Trích từ tập 295. HT Tịnh Không Giảng Kinh Văn Kinh Vô Lượng Thọ lần thứ 10, năm 1998. Bản Dịch: Cư sĩ Vọng Tây và Ban Biên Tập: Tịnh Không Pháp Ngữ).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT.

1113. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. “THIỆN CĂN, PHƯỚC ĐỨC, NHÂN DUYÊN”

CỦA BẠN TỐT BẠN MỚI CÓ THỂ GẶP ĐƯỢC PHÁP MÔN TỊNH ĐỘ, BẠN VẮNG SANH THẾ GIỚI TÂY PHƯƠNG CỰC LẠC ĐỂ LÀM PHẬT. ĐIỀU NÀY THÙ THẮNG BẠC NHẤT...”

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG

Tôi đi thăm Thái Lan đầu tiên vào tháng trước, vợ chồng của Phó Thủ Tướng Thái Lan- ChavaLit đón tiếp tôi. Tôi vừa nhìn thấy vợ của ông ấy thì biết bà ấy có phước báu. Dung nhan của bà ấy rất đẹp, khi vừa nhìn thấy, người Trung Quốc thường hay nói nhất phẩm phu nhân. Người xưa nói nhất phẩm phu nhân, bà ấy thuộc hạng người như vậy, là đời trước có tu, hơn nữa không phải chỉ có tu một đời, tu một đời chưa đủ. Ở thế gian này của chúng ta, đại phú đại quý, làm được Bộ trưởng, Thủ tướng, Tổng thống, Quốc vương thì ít nhất cũng là tu 10 đời, nhiều đời nhiều kiếp tích lũy công đức, họ mới có phước báu lớn như vậy, không phải là một đời. Đạo lý này chúng ta phải biết.

Bạn thật sự hiểu rõ đạo lý này rồi, cuộc đời này của chúng ta đến cái thế gian này, những việc gì đáng nên làm thì xác định lại. Người thông minh thật sự hiểu được đạo lý này, hiểu được “Nhân-Quả” của con người, trong cuộc đời này của chúng ta, những việc khác đều không quan trọng. **“Nâng cao “Linh Tánh” của chính mình là việc quan trọng hơn tất cả”**. Đời này chúng ta làm người, đời sau nếu được làm người so với đời này phải tốt hơn, cái thế gian này không tốt phải đi đến thế giới tốt hơn, rất là tự nhiên cảm ứng đạo giao. Tốt hơn thì sanh lên Trời. Sanh vào Dục Giới Thiên, Sắc Giới Thiên, Vô Sắc Giới Thiên. Đương nhiên thù thắng nhất chính là: **“Thiện Căn, Phước Đức, Nhân Duyên” của bạn tốt bạn mới có thể gặp được “Pháp Môn Tịnh Độ”, bạn vắng sanh Thế giới Tây Phương Cực Lạc để làm Phật. Điều này thù thắng bậc nhất, chính là trong cuộc đời này nâng cao trí huệ của chúng ta đến đỉnh điểm, không có gì thù thắng hơn điều này”**.

“Danh văn, Lợi dưỡng, Ngũ dục, Lục trần” ở thế gian này nhất định quý vị phải nhận thức cho rõ ràng, đó là cái gì? Đó là chướng ngại, nói có vẻ hơi khó nghe là [ma chướng]. Nhất định phải hiểu được. Trong “Kinh Bát Nhã Đại Nhân Giác” nói là bốn loại ma, Ngũ ấm ma chính là Sắc thân. Cái thân này bất thiện, thân không

phải là thứ tốt đẹp. Không những nhà Phật nói thấu triệt, bạn xem trong “Kinh Đạo Đức”, Lão Tử đã nói: *“Ta có đại nạn vì ta có thân”*. Ngài nói ta có sự gian khổ lớn lao, gian khổ điều gì? Là do có thân, nếu không có thân thể thì quá tốt. Lão Tử đã biết được đạo lý này, đã thấu hiểu chân tướng sự thật này. Cho nên, có cái thân này, cái thân này gọi là “Ngũ ấm ma”, thuận theo cái thân này thì bạn có *“phiền não ma”*. Phiền não ma này là phụ thuộc vào nội tâm của chính mình. “Tự tư tự lợi, danh văn lợi dưỡng, tham-sân-si- mạn, đây chính là ma chướng. Nếu bạn nhận ra nó thì bạn mới xa lìa được nó, bạn vắng sanh đến Thế Giới Tây Phương Cực Lạc thì bạn không còn chướng ngại. Có những thứ này đều thuộc về chướng ngại. Điều này không thể không hiểu được”.

(1113lh. Trích từ tập 295. HT Tịnh Không Giảng Kinh Văn Kinh Vô Lượng Thọ lần thứ 10, năm 1998. Cẩn Dịch: Cư sĩ Vọng Tây và Ban Biên Tập: Tịnh Không Pháp Ngữ).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT.

1114. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. “THẾ HỆ THANH NIÊN NGÀY NAY CHỊU GIÁO DỤC NHỮNG GÌ? GIÁO DỤC CỦA TRUYỀN HÌNH, GIÁO DỤC PHIM ẢNH, HIỆN NAY CÒN CÓ SỰ GIÁO DỤC CỦA MẠNG INTERNET. CÓ RẤT NHIỀU PHỤ HUYNH ĐẾN GẶP TÔI THAN KHỔ, HỎI TÔI NÊN LÀM THẾ NÀO? TÔI CŨNG CHẴNG CÓ CÁCH GÌ. TÔI NÓI VỚI HỌ, CHỈ CÓ MỘT BIỆN PHÁP TỐT NHẤT CHÍNH LÀ ĐI ĐẾN THẾ GIỚI CỰC LẠC. Ngoài phương pháp này ra còn có phương pháp gì nữa không? Không còn cách nào khác, không có cách nào ngăn chặn”.

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG

Bạn xem, hiện nay, sự mê hoặc ở bên ngoài quá lớn, khoa học kỹ thuật phát triển tất nhiên mang lại cho bạn những tiện nghi, nhưng chúng ta phải trả một cái giá quá đắt. Thật không đáng. Bạn nhìn xem, trẻ em hiện nay, hài nhi mới sanh vừa mở mắt ra đòi là xem truyền hình rồi. Nội dung bên trong truyền hình là gì? Các bạn biết rằng “tiền nhập vi chủ”, cho nên, ***“Thế hệ thanh niên ngày nay chịu giáo dục những gì? Giáo dục của truyền hình, giáo dục của phim ảnh, hiện nay còn có sự giáo dục của mạng Internet. Có rất nhiều phụ huynh đến gặp tôi than khổ, hỏi tôi nên làm như thế nào? Tôi cũng chẳng có cách gì. Tôi nói với họ, chỉ có một biện pháp tốt nhất chính là đi đến Thế giới Cực Lạc, ngoài phương pháp này ra còn có phương pháp gì nữa không? Không còn cách nào khác, không có cách nào ngăn chặn”***.

Năm ngoái, tôi đi viếng thăm Nhật Bản, tôi nhìn thấy Nhật Bản có một sản phẩm mới ra đời là điện thoại cầm tay có thể truy cập mạng Internet, có thể xem truyền hình vệ tinh, cho nên truyền hình vệ tinh trong tương lai là ở trong lòng bàn tay, không cần ngồi ở trước máy truyền hình ở trong nhà. Tôi nghĩ rằng nhiều nhất

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

là 3 năm đến 5 năm. Đến lúc đó thì phải làm sao? Những thứ này đều là nguồn gốc của sự nhiễm ô.

“Khoa học kỹ thuật không có lỗi lầm, nó không có thiện- ác, giống như nước vậy, nước có thể nâng thuyền, cũng có thể nhấn chìm thuyền, vấn đề là ở bạn sử dụng nó với nội dung gì”. Nếu như bên trong nền khoa học kỹ thuật cao này là điều tốt, là luân lý đạo đức, thì thế giới này sẽ được cứu rỗi. Nếu nội dung mặt trái là sự nhiễm ô, thì cái thế giới này đi theo hướng hủy diệt. Cho nên, có rất nhiều Tôn giáo nói đến ngày tàn của thế giới. Tôi tin ngày tàn của thế giới. Tại sao tôi lại tin? Chính là tôi thấy bên trong của truyền hình, Internet, phim ảnh, ca kịch, thì tôi mới biết được, tinh thần đã bị nhiễm ô nghiêm trọng rồi, đã nhiễm ô tâm lý, nhiễm ô tâm hồn rồi. Tâm hồn của bạn đã chịu sự nhiễm ô, tất nhiên là sẽ làm cho thân thể của bạn sẽ không khỏe mạnh. Trong Kinh Phật thường nói: *“Tất cả pháp từ tâm tướng sanh”*, cho nên cái thân thể này không khỏe mạnh. Tại sao không khỏe mạnh vậy? Do ý nghĩ của bạn không khỏe mạnh, tâm thanh tịnh thì dung mạo của chúng ta thanh tịnh, tâm địa từ bi, thì dung mạo từ bi. Đây là đạo lý nhất định. Cho nên là “Cảnh tùy tâm chuyển”.

(1114lh. Trích từ tập 295. HT Tịnh Không Giảng Kinh Văn Kinh Vô Lượng Thọ lần thứ 10, năm 1998. Căn Dịch: Cư sĩ Vọng Tây và Ban Biên Tập: Tịnh Không Pháp Ngữ).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT.

1115. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. “TẤT CẢ CHÚNG SANH ĐỀU CÓ PHẬT TÁNH”

“TÁNH KHÔNG BỊ NHIỄM Ô, KHÔNG SANH KHÔNG DIỆT, KHÔNG ĐẾN, KHÔNG ĐI, KHÔNG THƯỜNG, KHÔNG ĐOẠN, KHÔNG CẦU, KHÔNG TỊNH. ĐIỀU NÀY TRONG KINH PHẬT LÀ HÌNH DUNG ‘TÁNH ĐỨC’.

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không

Những năm gần đây, Tiến sĩ người Nhật - Giang Bồn Thắng đã thí nghiệm đối với nước. Từ sự thí nghiệm đối với nước này phát hiện ra nước có thể thấy, có thể nghe, có thể hiểu được suy nghĩ của con người. Tôi biết được tin tức này thì rất là hoan hỷ. Ông đã chứng minh những điều Phật nói trong Kinh. Trong “Kinh Lăng Nghiêm” đã nói: *“Chư pháp sở sanh, duy tâm sở hiện”*. Tâm ở chỗ nào? Tất cả các “Pháp” chính là “Tâm”. Tâm là năng hiện năng biến, tất cả vạn pháp là sở hiện sở biến. Tâm ở chỗ nào? **[Vật chính là tâm]**, tâm và vật là một chứ không hai. Bản năng của tâm là **“Thấy-nghe-hay-biết”**, đây là bản năng của Tự tánh. Tất cả vạn pháp đều là tâm sở hiện. Cái bản năng đó chính là không mất đi, cho nên, nhất định là nó có thể “thấy, nghe, hay, biết”. Tôi nói với bạn phát hiện ra nước ở điểm này chứng minh nó xác thực là có thể **“thấy-nghe-hay- biết”**; bạn hãy nghiên cứu sâu thêm một bước, hết thấy tất cả vạn pháp, thực vật, khoáng vật, bùn cát, đất đá, bạn

làm thí nghiệm thử, nhất định là bạn có thể phát hiện tất cả đều có thể “thấy, nghe, hay, biết”, bạn chứng minh lời Phật nói trong Kinh là không sai. Đây chính là bản năng, bất sanh bất diệt, biến khắp pháp giới. Đây là tính năng, tính có năng, tính vẫn có đức. Cái đức của tính này, hiện nay chúng ta nói nó là tự nhiên, ở trong “Kinh Lăng Nghiêm” Phật nói thanh tịnh bản nhiên, nói là rất hay. Nó có trật tự, chẳng có hỗn loạn. Không những không loạn, nó cũng chẳng bị nhiễm ô chút nào, bất luận là ở “Nhất chân pháp giới” hay ở trong “Tam đồ địa ngục”, nó nhất định không bị nhiễm ô.

“Tánh” không bị nhiễm ô, không sanh không diệt, không đến, không đi, không thường, không đoạn, không cấu, không tịnh. Điều này ở trong Kinh Phật là hình dung “Tánh Đức”.

Tánh Đức, ở hữu tình chúng sanh chúng ta phân thành, Phật lập một danh tự cho nó gọi là **“PHẬT TÁNH”**. **Tất cả chúng sanh đều có “Phật Tánh”**. Phật là từ trên Phật tánh chúng ta mà nhìn, cho nên, Hoa Nghiêm, Viên Giác, Phật đều nói: ***“Tất cả chúng sanh vốn dĩ là Phật”***. Hiện giờ có phải là Phật không? Là Phật, thật sự là Phật, tuyệt đối không phải là giả. Tại sao vậy? Vì tính năng, tính đức của bạn hoàn toàn không bị mất đi, chẳng qua hiện nay bạn bị nhiễm ô. Nhiễm ô không phải là Tánh năng, Tánh đức bị nhiễm ô. Nhiễm ô là nhiễm ô mê hoặc. Một niệm mê thì đức năng của Tự tánh của bạn có thể bị quên mất đi, không biết tự mình có cái đức năng này, không biết bản thân mình cùng với Chư Phật Như Lai là như nhau, cho nên bạn ở đây sanh ra ảo giác. Phiền phức sanh ra từ chỗ này. Đến lúc giác ngộ rồi, **[một niệm hồi đầu, vốn dĩ là Phật]**. Cho nên chúng sanh thành Phật trên lý luận nói là ở trong một Sát-na, trong khoảng Sát-na hồi đầu liền thành Phật. Nhưng hiện tại bạn vẫn chưa hồi đầu, bạn đối với bản thân vẫn chưa tin tưởng, đây gọi là chướng ngại. Phiền não chướng, Sở tri chướng gọi là chướng ngại, cho nên ở trong sáu cõi luân hồi chịu khổ chịu nạn.

Tình hình của Lục đạo, chúng sanh ở trong Lục đạo hình sắc sai biệt rất lớn. Trong cuộc đời này chúng ta, thực tại là vô cùng may mắn, khó được, có thể gặp được “Phật Pháp Đại Thừa”, điều này thật sự trong bài Khai Kinh kệ có nói: ***“Trăm ngàn muôn kiếp khó gặp được”***; ***Cư sĩ Bành Tế Thanh đã nói: “Từ vô lượng kiếp đến nay, một ngày hy hữu khó gặp”***. Chúng ta có thể gặp được, sau khi gặp được bạn phải biết quý trọng, tất cả bạn đều nên Buông-xả, nắm lấy Phật pháp cho thật chặt, trong cuộc đời này của bạn nhất định thành tựu. Nên biết rằng thế gian này mọi thứ đều là giả, chỉ có chuyện [tu học Phật pháp là thật].

(1115lh. Trích từ tập 295. HT Tịnh Không Giảng Kinh Văn Kinh Vô Lượng Thọ lần thứ 10, năm 1998. Căn Dịch: Cư sĩ Vọng Tây và Ban Biên Tập: Tịnh Không Pháp Ngữ).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT.

1116. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. “CẢ ĐỜI HỌC PHẬT VÀ TU HÀNH CỦA TÔI, TẤT CẢ ĐỒNG TU ĐẾN CÚNG DƯỜNG CHO TÔI, TÔI ĐỀU MANG TIỀN NÀY ĐI ‘BỐ-THÍ’. TÔI HỌC THEO ĐẠI SƯ ÁN QUANG, CẢ CUỘC ĐỜI ĐẠI SƯ ÁN QUANG CHỈ LÀM CÔNG VIỆC IN KINH +VÀ BỐ THÍ. IN KINH LÀ ‘BỐ THÍ PHÁP’...”

Người xưa thường nói: *“Biết nhiều việc thì phiền não nhiều, quen nhiều người thì thị phi nhiều”*. *“Không nên quen nhiều người, cũng không nên biết nhiều việc”*.

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG

Ngày xưa không biết bao nhiêu người đến nói với tôi là tôi sống không quá 45 tuổi. Vào năm 45 tuổi, thật sự tôi bị một căn bệnh hết một tháng. Cả cuộc đời tôi chưa hề bị bệnh, vậy mà vào năm đó lại bị bệnh hết một tháng, tôi nghĩ là thọ mạng đã hết rồi, cho nên tôi cũng không đi bác sĩ khám, cũng không uống thuốc, bởi vì tôi biết bác sĩ chỉ có chữa bệnh chứ không thể chữa mạng, họ không có cách gì để chữa mạng, nên tôi niệm Phật cầu vãng sanh. Cứ như vậy mà niệm Phật hơn một tháng thì hết bệnh. Điều này bạn nên nghĩ “là do tín tâm”. Tôi không cầu sống lâu mà thật sự cầu vãng sanh. Thực tế mà nói, phước báu là do *“Cả đời học Phật và tu hành của tôi. Tất cả đồng tu đến cúng dường cho tôi, tôi đều mang tiền này đi “bố-thí”*. *“Tôi học theo Đại sư Ấn Quang, cả cuộc đời Đại sư Ấn Quang chỉ làm công việc in Kinh và bố thí. In Kinh là “Bố-thí Pháp”, dùng tiền để in là Tài-thí, cho nên cả cuộc đời của Ngài là làm bố thí cả hai loại Tài và Pháp. Tôi học theo Đại sư Ấn Quang, cả cuộc đời không xây cất chùa, không lập đạo tràng, cả đời tu bố thí pháp, cho nên kết được pháp duyên rất là rộng lớn”*.

Tôi nghĩ, mọi người đều biết Pháp sư Diễn Bôi. Ông là người bạn cũ của tôi, ông lớn hơn tôi mười mấy tuổi. Mười năm trước, khi tôi vừa đến Singapore, lúc tôi đến lần thứ nhất và lần thứ hai, ông đều đến sân bay để đón tôi, nhất định là phải mời tôi đi dùng cơm. Có một lần đặc biệt ở Linh Chi, Ngài đặt một mâm cơm để đãi tôi. Ngài hỏi tôi: *“Thưa Pháp sư Tịnh Không! Hôm nay tôi mời Pháp sư dùng cơm, vậy Pháp sư có biết ý nghĩa gì không ạ?”*. Tôi nói tôi không biết vì tôi chưa có thần thông. Ông nói: *“Pháp sư đi khắp nơi giảng Kinh, pháp duyên thù thắng như vậy, vậy tu như thế nào mà được như vậy? Xin Pháp sư chỉ dạy cho tôi”*. Tôi nói: *“Sự việc là như thế này, điều này thực tại mà nói cũng là do Lão sư của tôi dạy cho tôi, tôi theo Lão sư Lý Bình Nam học Kinh giáo, Lão cư sĩ rất coi trọng việc kết pháp duyên. Ngài dạy cho tôi, các con nhất định phải kết pháp duyên với mỗi một vị đồng tu, không kết pháp duyên thì tương lai con giảng Kinh có được tốt, có giảng đến hoa trời rơi rụng cũng chẳng có ai đến nghe”*. Kết pháp duyên như thế nào? Năm xưa, khi mà Ngài giảng Kinh, đồng tu không có nhiều như tôi giảng hiện nay. Ngài ở Đài trung giảng Kinh 38 năm, lúc hưng vượng nhất, thỉnh chúng có khoảng hơn 400

người. Ở Đài Loan như vậy cũng khá lắm rồi, người nghe nhiều như vậy rất khó được, có thể là các vị Pháp sư khác đều cũng chẳng có cách gì so với Ngài. Ngài đã dạy tôi cách tiếp đãi, dạy tôi đứng ở cửa, khi mỗi đồng tu đến nghe giảng Kinh đều hướng dẫn, sắp xếp chỗ ngồi cho họ, tiếp đãi họ. Ngài dạy chúng tôi phải tôn trọng đối với thánh chúng, gương mặt phải tươi cười trong khi đón tiếp. Đây chính là kết pháp duyên. Chúng tôi từ chỗ này mà học. Không những có cách này mà con phải mời dùng kẹo. Chúng tôi không có tiền nên chỉ mua một bao đậu phộng to, mời mỗi người hai hạt, như vậy kết pháp duyên rất nhiều. Lão sư chỉ chúng tôi cách này. Sau này ở nước ngoài giảng Kinh, chúng tôi in rất nhiều Kinh sách, tượng Phật.... Chúng tôi chưa đi đến nơi nhưng vật phẩm kết pháp duyên đã gửi đến trước rồi. Tôi nhớ có một năm tôi ở Kuala Lumpur, ông Tan Sri Lý Kim Hữu tổ chức một hoạt động có 15 ngàn người tham gia. Người của chúng tôi chưa đến đó, nhưng vật phẩm kết pháp duyên của chúng tôi (hình như là có năm tấn) đã được đưa đến trước rồi. Cho nên, tôi liền nói với Pháp sư Diễm Bồi là nên kết duyên trước. Nghe xong câu nói này. Pháp sư liền chau mày, Pháp sư nói: *“Tôi rất cô hàn”*. Cô hàn có nghĩa là gì? Là hẹp hòi, Pháp sư chưa từng làm việc này. Tôi nói: *“Việc này nhất định phải làm, nhất định phải làm!”*. Rộng kết thiện duyên. Pháp duyên của chúng tôi đã kết toàn thế giới, có rất nhiều nơi chúng tôi đã kết pháp duyên từ rất lâu mà bản thân tôi chưa từng đến đó. Cho nên, kết duyên không những là tu phước cho kiếp sau, mà hiện tiền cũng được phước báu.

Chúng ta không nên nghĩ về việc hưởng thụ, không nên nghĩ về tiền tài. Tiền tài là giả, kết pháp duyên mới là thật. “Cho nên nói mối quan hệ giữa người và người phải cho tốt, mối quan hệ toàn cảnh tự nhiên với con người, mối quan hệ với quỷ thần với con người, trong cuộc đời của chúng ta ba mối quan hệ này phải cho tốt thì bạn làm việc ở đâu cũng thuận lợi, bất luận là đi đến nơi nào cũng đều có người giúp đỡ bạn”. Chúng ta thường chăm sóc người khác, tự nhiên sẽ có người chăm sóc chúng ta, đừng có bận tâm lo nghĩ. Bạn nói xem, như vậy tự tại biết bao!

Tôi cũng đã gần 30 năm không sử dụng tiền rồi, vẫn thường xuyên đi ra bên ngoài, tôi cũng chẳng biết là sự việc gì, đi đến đâu thì liền có vé máy bay để đi, tất cả là do người ta chuẩn bị hết, cho nên ngày nào đi, chuyến bay nào, lúc nào đi tất cả tôi đều không biết. Bản thân tôi cũng không đeo đồng hồ, tôi không có quan niệm về thời gian, hôm nay là ngày mấy thứ mấy tôi cũng không biết. Tốt! Cái gì cũng đều không biết, chỉ có niệm A Di Đà Phật. Ngoài việc niệm A Di Đà Phật ra, mỗi ngày đều xem Kinh. Ngoài những việc này ra thì cái gì cũng chẳng biết, mỗi ngày thiên hạ đều thái bình, hôm nay không có việc gì, cứ trôi qua bình an, thì bạn không có phiền não, tâm địa thanh tịnh từ bi. Con người không có phiền não thể hiện rõ ràng nhất chính là dung mạo không bị già đi. Cái thân thể này của con người là một cái máy, khẳng định là sẽ bị già yếu đi, nhưng sự già yếu sẽ rất chậm.

Khoảng một năm- hai năm trước, tôi đi dân đến Úc Châu. Đi dân thì nhất định phải kiểm tra sức khỏe. Tôi từ trước đến giờ vẫn chưa đi kiểm tra sức khỏe, mấy

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

mười năm rồi chưa kiểm tra sức khỏe, vậy thì nhất định phải đi kiểm tra một lần. Ở Úc Châu, vị bác sĩ già này là người Ấn Độ, vợ ông ấy học Phật, bản thân ông là tín đồ Ấn Độ giáo, cũng rất có duyên với tôi. Ông ấy kiểm tra sức khỏe, xét nghiệm máu cho tôi. Ông nói với tôi về kết quả xét nghiệm, ông nói chắc là do Pháp sư ăn chay, có thể là do Pháp sư không kết hôn, máu của Pháp sư giống như người 30 tuổi. Chức năng của các bộ phận trong cơ thể nhiều nhất cũng giống người 50 tuổi. Khi tôi đi dân đến Úc Châu là được 75 tuổi, đây là chuyện của hai năm trước. Cho nên mới nói là không dễ bị lão hóa. Nếu bạn hỏi tôi nguyên nhân gì khó bị già yếu đi? Tôi liền nói với bạn rằng, thế gian này chuyện gì tôi đều chẳng biết. Bí quyết đã nói với bạn rồi. Các bạn biết chuyện quá nhiều, vậy thì không được. Người xưa thường nói: ***“Biết nhiều việc thì phiền não nhiều, quen nhiều người thì thị phi nhiều”***. Không nên quen nhiều người, cũng không nên biết nhiều việc, thì sự già yếu của bạn sẽ được chậm lại, duy trì sự sống lâu khỏe mạnh. Đây là bí quyết sống lâu khỏe mạnh. Tuy đi đến nhiều địa phương, người tiếp đón tôi rất đông, nhưng mà những người này sau đó thì tôi lại quên mất, lần thứ hai khi gặp lại, họ phải giới thiệu lại với tôi từ đầu, tôi thì đã quên họ rồi. Ở đây thông thường mà nói, trong xã giao như vậy thì không có lịch sự, như vậy thì không hay, nhưng mà đối với tôi, khỏe mạnh sống lâu là việc tốt rồi. Ở đây tôi đều đem kinh nghiệm của bản thân chia sẻ cho quý vị, cùng với quý vị hưởng điều lợi ích. Đây thật sự là có lợi ích. Việc gì tốt nhất cũng đều không biết, chăm chỉ niệm Phật thì chắc chắn vắng sanh.

(1116lh. Trích từ tập 296. HT Tịnh Không Giảng Kinh Văn Kinh Vô Lượng Thọ lần thứ 10, năm 1998. Bản Dịch: Cư sĩ Vọng Tây và Ban Biên Tập: Tịnh Không Pháp Ngữ).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT.

1117. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. “PHÁP MÔN NÀY BẠN THẬT SỰ ĐÃ RÕ RÀNG MINH BẠCH RỒI THÌ BẠN MỚI HIỂU ĐƯỢC CHÚNG TA GẶP PHÁP MÔN NÀY LÀ MAY MẮN BIẾT BAO NHIÊU. KHI GẶP ĐƯỢC PHÁP MÔN NÀY THÌ QUYẾT KHÔNG ĐỂ LỖ THÊM MỘT LẦN NỮA, QUYẾT KHÔNG NGHI HOẶC NỮA, QUYẾT ĐỊNH MỘT MÔN THÂM NHẬP. Pháp môn khác bạn có nói đến hoa trời rơi rụng đi nữa thì tôi tuyệt đối cũng sẽ không động tâm”.

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG

“Tất cả Chư Phật, Bồ Tát không một ai có lòng riêng tư, không ai có một chút lòng thiên vị, đều là mong muốn cho bạn mau mau thành Phật. Đó chính là bốn nguyên của các Ngài, hy vọng bạn mau chóng thành tựu. Mà phương pháp nhanh chóng nhất chính là cầu sanh “Tây Phương Tịnh Độ”, nhanh hơn so với bất kỳ Pháp môn nào”. Pháp môn thù thắng đến như vậy, thù thắng trong những sự thù thắng, nhưng quả thật có một số người nghiệp chướng rất sâu nặng, họ không hề tin, vì thế, Phật Bồ Tát đều từ bi, Pháp môn này bạn không thể tiếp nhận thì Phật Bồ Tát liền

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

dạy cho bạn Pháp môn khác. Cho nên các Pháp môn đã khai ra, chúng ta thường gọi là 8 vạn bốn ngàn Pháp môn. Tám vạn bốn ngàn Pháp môn là đối với những người không tin tưởng Pháp môn này, không chịu học tập, không muốn cầu sanh Thế giới Tây Phương Cực Lạc. Phật mở ra 8 vạn 4 ngàn Pháp môn, Phật mở vô lượng Pháp môn, trong “Tứ Hoảng Thệ Nguyên” nói là vô lượng Pháp môn, đó là vì những người nghiệp chướng sâu nặng mà mở ra, không chịu tiếp nhận Pháp môn này thì hết cách rồi. Việc này thì chúng ta đều hiểu được.

“Bạn thật sự đã rõ ràng minh bạch rồi thì bạn mới hiểu được chúng ta đã gặp Pháp môn này là may mắn biết bao nhiêu. Sau khi gặp được Pháp môn này thì quyết không để lỡ thêm một lần nữa, quyết không nghi hoặc nữa, quyết định một môn thâm nhập. Pháp môn khác bạn có nói đến hoa trời rơi rụng đi nữa thì tôi tuyệt đối cũng sẽ không động tâm”. Tôi sẽ tán thán bạn, nhưng tôi sẽ không học với bạn. Cũng như Thiện Tài Đồng Tử 53 Tham không khác. Bạn hãy xem Thiện Tài, Pháp môn nào Ngài cũng đều đi tham quan, đều đi tìm hiểu, nhưng mà Ngài quyết định không học, Ngài vẫn là lão thật Niệm Phật cầu sanh Tịnh Độ. Thiện Tài Đồng Tử cũng ở tại Thế Giới Tây Phương Cực Lạc.

(1117lh. Trích từ tập 298. HT Tịnh Không Giảng Kinh Văn Kinh Vô Lượng Thọ lần thứ 10, năm 1998. Căn Dịch: Cư sĩ Vọng Tây và Ban Biên Tập: Tịnh Không Pháp Ngữ).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT.

1118. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. “Phật nói trên các Kinh Đại Thừa, niệm một câu **“A DI ĐÀ PHẬT, TIÊU 80 KIẾP SANH TỬ TRỌNG TỘI. VẬY CHÚNG TA NIỆM CÓ TIÊU ĐƯỢC HAY KHÔNG? KHÔNG THỂ, KHI MÀ CHÚNG TA NIỆM DÙ HẾT BỀ CỎ HỌNG CŨNG UÔNG CÔNG. NGƯỜI NHƯ THẾ NÀO MÀ KHI NIỆM LẠI CÓ HIỆU QUẢ NÀY?...”**

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG

Kinh Văn: “Phục thử Cực Lạc Thế giới, sở hữu chúng sanh, hoặc dĩ sanh, hoặc hiện sanh, hoặc đương sanh”.

Ý nghĩa bên trong của hai chữ **“sở hữu”** này rất dài. Bạn xem phần Kinh văn kế tiếp là: **“Hoặc dĩ sanh, hoặc hiện sanh, hoặc đương sanh”** là để chúng ta nói cái “sở hữu chúng sanh” này. Phía sau mà không có ba câu này thì cách giải thích đó rất đơn giản, có ba câu này thì nội dung này rất phong phú.

“Dĩ sanh” nghĩa là đã được sanh đến Thế giới Cực Lạc rồi. Phật A Di Đà thành Phật đã mười kiếp, là đã sanh đến Thế giới Cực Lạc. Còn **“Hiện sanh”** chính là hiện tại đã sanh đến Thế giới Cực Lạc. **“Đương sanh”** là những người nào? Là những người như chúng ta đây, bây giờ vẫn chưa đi, nhưng khẳng định là sẽ đi. **“Đương sanh”** là khẳng định muốn đi, đây gọi là **“Đương sanh”**. Câu này rất quan

trọng. Câu nói này là nói bản thân chúng ta. Bản thân chúng ta phải hạ quyết tâm, không nên có một chút nghi hoặc gì, quyết định là được sanh. Cũng không nên suy nghĩ rằng trong đời này ta đã tạo những tội nghiệp gì, trong đời quá khứ đã tạo những gì, đều không nên suy nghĩ đến những việc đó. Bạn vừa nghĩ đến như vậy, thì bạn không thể vãng sanh, “Đương sanh” thì bạn không có phần. Đương sanh là sau khi gặp được Pháp môn này rồi thì chỉ nghĩ đến “A Di Đà Phật”, còn những thứ khác đều không cần nghĩ đến. Sau đó bạn mới chân thật hiểu được **“Phật nói trên các Kinh Đại Thừa, niệm một câu “A Di Đà Phật”, Nam Mô A Di Đà Phật, “tiêu 80 ức kiếp sanh tử trọng tội”. Vậy chúng ta có thể niệm tiêu được hay không? Không thể, khi mà chúng ta niệm, dù hết bể cổ họng cũng uống công. Người như thế nào mà khi niệm lại có hiệu quả này? Chính là người không có một chút nghi hoặc nào, trong tâm ngoài A Di Đà Phật thì không có một chút tạp niệm nào nữa, người như vậy mà niệm một câu A Di Đà Phật thì sẽ tiêu được 80 ức kiếp sanh tử trọng tội”**. Vì vậy, sự việc này bạn phải làm cho rõ ràng, cho minh bạch, vẫn còn khởi vọng tưởng thì không được. Không những hết thấy thế gian pháp ta không nghĩ tưởng, mà ta cũng không nghĩ quá khứ, ta cũng không nghĩ đến hiện tại, và cũng không nghĩ đến vị lai, ta cái gì cũng không nghĩ đến, ta chỉ nghĩ đến **“A Di Đà Phật”**, ta chỉ nghĩ đến **“Kinh Vô Lượng Thọ”**. Bạn mà là người như vậy thì tiếng Phật hiệu mới diệt được 80 ức kiếp sanh tử trọng tội. Việc này không giả một chút nào. Bạn khởi một cái vọng niệm thì đã đem toàn bộ công phu của mình phá bỏ hết, đó chính là cổ Đại đức đã nói: **“hết bể cổ họng cũng uống công”**. Phải Buông-xả triệt để, Buông-xả vạn duyên, chính là cái **“Đương sanh”** chỗ này đã nói. **“Đương sanh”** là ngay trong một đời này của chúng ta quyết định thành tựu, quyết định vãng sanh. Trong câu này, hai chữ này là quan trọng nhất, hai chữ này mới chân thật là nói bản thân chúng ta.

(1118lh. Trích từ tập 298. Giảng Kinh Văn Kinh Vô Lượng Thọ lần thứ 10, năm 1998. Căn Dịch: Cư sĩ Vọng Tây và Ban Biên Tập: Tịnh Không Pháp Ngữ).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT.

1119. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. “Hạ Lão Ngài nói: NGƯỜI THẬT SỰ TU HÀNH THÌ MỘT BỘ KINH, MỘT CÂU PHẬT HIỆU, NHỮNG THỨ KHÁC ĐỀU BUÔNG-XẢ HẾT, MỘT LÒNG CHUYỀN CHÚ BA NĂM KHÔNG NÓI CHUYỆN. BÍ QUYẾT Ở CHỖ NÀY. BA NĂM KHÔNG NÓI CHUYỆN THÌ NHẤT ĐỊNH KHAI NGỘ. Đây là Ngài dạy người niệm Phật”.

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG

“Thức” là gì vậy? Thức chính là: **“Vọng tưởng, phân biệt, chấp trước”**. Nếu như chúng ta đem **“vọng tưởng, phân biệt, chấp trước”** Buông-xả, triệt để Buông-xả, biết những thứ này là bất thiện, từ vô lượng kiếp đến nay đời đời kiếp kiếp chúng ta đã chịu thiệt thòi lớn rồi. Trong quá khứ không biết, hiện tại thì đã hiểu rồi. Sau khi hiểu rồi thì chúng ta phải Buông-xả, ta không làm những việc này nữa, chúng ta mới

thật sự hiểu được, người xưa có hai câu nói: **“Nhiều việc không bằng ít việc, việc tốt không bằng không việc gì”**. Thật sự hiểu được hai câu nói này. Việc nhiều là ý gì? Là tạo nghiệp. Bạn đã đem Ý chánh trang nghiêm trên quả địa Như Lai của chính mình biến thành ra tình trạng như hiện nay còn chưa chịu tỉnh ngộ, còn chưa chịu hồi hận sao, còn chưa chịu quay đầu hay sao? Người không thể tỉnh ngộ, không chịu quay đầu là đối với chân tướng sự thật hiểu chưa được thấu triệt.

“Lão cư sĩ Hạ Liên Cư ngày trước đã nói, ở trong tình trạng như vậy, thì chỉ có một phương pháp đó là xem sách nhiều (sách ở đây chính là nói Kinh sách Phật pháp), chỉ có phương pháp này mà thôi. Bạn đọc nhiều mãi mãi không để gián đoạn thì bạn sẽ giác ngộ”. Hạ Lão đã từng nói qua, nhưng những lời này tôi vẫn chưa thấy có người nào thực nghiệm. **“Ngài nói, người thật sự tu hành thì một bộ Kinh, một câu Phật hiệu, những thứ khác đều Buông-xả hết, một lòng chuyên chú ba năm không nói chuyện. Bí quyết là ở chỗ này. Ba năm không nói chuyện thì nhất định khai ngộ. Đây là Ngài dạy người niệm Phật”**. Vậy chúng ta hiểu được, nếu như một lòng chuyên chú ba năm không khởi một vọng niệm thì thật sự sẽ khai ngộ, họ sẽ được “Định”. Định khởi dụng thì chính là khai ngộ. Để xem đồng học chúng ta có ai phát tâm đi thực nghiệm trước. Quan trọng nhất là phải có lòng Tin kiên cố, tâm Nguyên kiên cố, Buông-xả vạn duyên, một lòng chuyên chú.

Ngoài ra, Ngài còn có một câu nói rất hay. Ngài nói người lợi căn một năm thì thành công, chậm thì ba năm, chậm nhất là 9 năm. Cái ý này nói chín năm thì khẳng định thành công, cũng gần như là như vậy. Chín năm không nói chuyện thì tương đối là có công phu rồi, là suốt 9 năm không nói chuyện thì cái tâm này hoàn toàn định trở lại, được niệm Phật tam-muội. Tổ sư Đại đức từ xưa đến nay đều không có lừa gạt người khác, những lời mà các Ngài nói đều là chân thật, đều là nói ra từ kinh nghiệm.

“Chúng ta nói chuyện phiếm, tâm tạp loạn thì đã phá hoại hết công phu rồi. Cho nên chúng ta phải dụng công như vậy, ngày ngày đọc Kinh niệm Phật. Ngày ngày động tâm nói chuyện thì công phu tự tu không nhiều, kết quả toàn bộ đều phá hỏng hết”. Cho nên, học mấy mươi năm vẫn là như vậy thôi, đều không biết nguyên nhân ở chỗ nào. Tổ sư Đại đức đem nguyên nhân này nói với chúng ta rồi, chính là bạn một mặt tu, một mặt phá hỏng, cho nên bạn không thể thành tựu. Nếu bạn biết tu thì không phá hỏng nó. Thành công không khó, nhanh thì một năm, chậm thì ba năm, chậm nhất thì cũng chín năm.

(1119lh. Trích từ tập 300. Giảng Kinh Văn Kinh Vô Lượng Thọ lần thứ 10, năm 1998. Căn Dịch: Cư sĩ Vọng Tây và Ban Biên Tập: Tịnh Không Pháp Ngữ).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT.

1120. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. “TRONG TÔNG LUẬN, ĐẠI SƯ NGÃU ÍCH NÓI: CẢNH DUYÊN KHÔNG TỐT XẤU, TỐT XẤU TẠI NƠI TÂM”.

“NHỮNG NĂM GẦN ĐÂY TÔI THAM GIA RẤT NHIỀU CÁC HỘI NGHỊ HÒA BÌNH QUỐC TẾ, CHÚNG TÔI CÓ NHIỆM VỤ HƯỚNG DẪN HỌ. BẮT ĐẦU LÀM TỪ CHỖ NÀO?....”

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không

Lần này tôi đến Nhật Bản nhằm ngày Tết âm lịch, vào đêm giao thừa ở Tôkyô thì gặp được hai mươi mấy người đồng tu ở Đông Bắc Trung Quốc. Buổi dạ tiệc đêm đó có 70- 80 người tham gia. Họ làm rất nhiều món ăn ngon để cúng dường, rất hiếm có. Ngày thứ hai tôi đến thành phố Okayama để tham dự Hội nghị hòa bình của Liên Hiệp Quốc bốn ngày. Đây là lần đầu tiên tôi đi đến thành phố này. Rất là hiếm có. Thị trưởng của thành phố này nói với tôi, ở khu vực này của họ đã 400 năm không có tai nạn. Có một vị đồng tu người Đông Bắc chúng ta đến địa phương này mở một tiệm ăn nhỏ đã 12 năm. Ông ấy nói với tôi, ở nơi đây trật tự an ninh rất tốt, ông đã sống ở đây 12 năm nay, có lúc cả nhà đi vắng hết không cần phải trông nhà. Hiện nay trên thế giới này vẫn còn một chỗ đó, thật là hiếm có. Tôi vẫn nhớ ở Đài Loan trước thập niên sáu mươi, lúc ra khỏi nhà cũng không cần đóng cửa, hiện nay thì không được. Ở Nhật Bản thì còn có một địa phương như thế. Chúng tôi ở vùng phước địa này mở một Hội nghị hòa bình thế giới hy hữu khó gặp, người dân chất phát, sống không cạnh tranh, không có quan niệm kiếm tiền, rất là bảo thủ. Họ biết tri túc thường lạc, họ biết dành dụm tiết kiệm, cuộc sống hàng ngày thật sự là biết chi tiêu, tiết kiệm, cuộc sống an ổn, vui sướng. Tôi có hỏi họ có đi đến những thành phố lớn hay không, bởi vì chỗ họ ở các thành phố Osaka rất xa, tôi hỏi họ có đi đến đó không. Họ nói không có đi, ở nơi đó sự ô nhiễm rất là nặng. Họ rất cố gắng gìn giữ thành phố của họ. Thật là hiếm có. Lần Hội nghị này chúng tôi rất thành công. Tôi đến Kyoto để tiếp kiến những tổ chức “**Tịnh Độ Tông**” của Nhật Bản, tôi mời họ dùng cơm, pháp duyên vô cùng thù thắng. Trong cuộc Hội nghị này đã tiếp xúc với các tổ chức Phật giáo và Tôn giáo khác, họ đối xử với tôi rất tốt và có thiện cảm. Bởi vì những người có tuổi tác lớn như tôi đến tham dự hội nghị rất ít. Những thành viên tham gia trong hội nghị này của Liên Hợp Quốc, người có tuổi cao nhất cũng không quá 70 tuổi, đa số là trẻ tuổi, nhưng những người này khi họ đứng cạnh bên tôi thì thấy họ già hơn tôi rất nhiều. Có một vị Đại đức người Nhật Bản, trong lúc ăn cơm ngồi bên cạnh tôi, ông nhìn tôi rất kỹ. Tôi nói ông nhìn gì vậy? Ông nói, tôi nhìn Pháp sư mỗi năm mỗi trẻ ra. Ông nói, Pháp sư có công phu, còn tôi rất hỏ thẹn, tôi không có công phu. Ông ấy cũng là một vị Pháp sư, năm nay 76 tuổi, ông nhỏ hơn tôi 2 tuổi, sức khỏe vẫn còn tốt, nhưng nhìn ông già hơn tôi nhiều.

Tôi thường hay giới thiệu với mọi người nhà khoa học Nhật Bản- Tiến sĩ Giang Bồn Thắng, ông có nhiều năm nghiên cứu sự kết tinh của nước rất có kết quả. Lần

này tôi đặc biệt phải đi thăm ông, tham quan phòng thí nghiệm của ông. Năm nay ông 60 tuổi. Nhìn thấy tôi ông vô cùng ngưỡng mộ. Ông nói: *“Thưa Pháp sư, bình thường Pháp sư bồi dưỡng thân thể như thế nào? Pháp sư ăn thực phẩm bổ dưỡng gì vậy?”*. Tôi nói, phương pháp tôi bồi dưỡng thân thể là những thứ mà ông đã thí nghiệm tìm ra. Ông liền trở mắt nhìn tôi. Ông đã thí nghiệm tìm ra sự kết tinh của nước tốt nhất không phải hai từ “yêu thương và cảm ân” sao? Ông không hiểu. Mười năm thí nghiệm chữ “yêu thương” và “cảm ân” thì sự kết tinh của nước mới đẹp nhất. Tôi nói: ***“Tôi chẳng gì khác, tôi chỉ có yêu thương và lòng cảm ân, ngoại trừ những thứ này ra, tôi chẳng có thứ gì cả; cuộc sống của tôi, việc ăn uống vô cùng đơn giản. Lòng yêu thương của tôi là khắp pháp giới, lòng cảm ân của tôi đầy khắp Sa-Bà”***. Tôi nói với ông ấy hai câu này. Tôi nói: *“Ông đã thí nghiệm nhưng ông không áp dụng, ông không có thực hiện. Nếu như ông làm thì ông cũng giống như tôi vậy. Ông không chịu làm thì không được”*. Tôi dùng mười chữ này để giải thích “Bồ Đề Tâm” cho mọi người dễ hiểu, phải chăm chỉ học tập, phải thực hành, đối với tất cả chúng sanh phải có lòng chân thành.

Lần Hội nghị quốc tế hòa bình này ở Okayama, tôi nói: *“Liên Hợp Quốc đã thành lập hơn nửa thế kỷ rồi, mỗi ngày quý vị đều mở các cuộc họp, mỗi ngày đều nghiên cứu thảo luận về hòa bình, nhưng mà thế giới càng ngày càng không hòa bình, tần số xung đột mỗi năm mỗi tăng cao, thiên nhiên nhân họa mỗi năm còn nghiêm trọng hơn, cho nên sự việc này là không phải của mấy vị chuyên gia, học giả chúng ta ở trên bàn mãi có thể thảo luận ra được. Vấn đề này muốn thực hiện được thì bắt đầu từ chính bản thân mình”*. ***“Những năm gần đây tôi đã tham gia rất nhiều các Hội nghị hòa bình quốc tế, chúng tôi có nhiệm vụ hướng dẫn họ. Bắt đầu làm từ chỗ nào? Phải tiêu trừ sự đối lập với tất cả người, tất cả việc, tất cả vật ở trong nội tâm của mình. Nếu như bạn còn đối lập với mọi người, đối lập với việc, đối lập với tất cả, thì bản thân bạn đã không hòa bình, vậy còn bình luận hòa bình gì nữa? Người khác đối lập với ta, ta không đối lập với họ, thì sự việc này có thể hóa giải rồi. Phàm thì hai bên cố chấp thì sẽ xảy ra xung đột. Một bên cố chấp, một bên không cố chấp thì xung đột sẽ không xảy ra. Tôi nói đạo lý này với họ”***.

Một quan niệm sai lầm dễ dàng xảy ra nhất hiện nay là người ở thế gian này đều cho *“tôi đúng, họ thì sai”*. Tôi nói quan niệm này chính là tạo ra sự xung đột xã hội, chính là phá hoại nền hòa bình của thế giới. Vậy thì phải làm sao có thể thật sự tiêu trừ xung đột xúc tiến hòa bình? Bạn phải chuyển đổi lại ý niệm này. ***“Người khác đều đúng, còn tôi thì sai, người khác đã sai cũng là đúng, ta đúng thì cũng là sai”***. Tôi đã dạy cho họ, các bạn có thể chuyển ý niệm này trở lại thì chúng ta đối với sự ổn định của xã hội, nền hòa bình của thế giới thật sự có công hiến. Nếu như vẫn còn cho rằng người khác đều là sai, còn ta là đúng, thì chúng ta ở trên bàn Hội nghị đã phá hoại hòa bình rồi. Chúng ta muốn giúp cho thế gian này hóa giải xung đột mà chúng ta đã tạo ra xung đột, vậy làm sao mà bạn có thành tựu?

Có lẽ những người tham dự vận động hòa bình quốc tế này trước đến giờ cũng chưa từng nghe cách nói này của tôi, nhưng họ đều gật đầu, đều chấp nhận, nhưng

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

khó thực hiện được, rất khó làm. Nhưng vẫn phải làm, tại sao vậy? Bởi vì chúng ta cống hiến cho hết thầy nhân loại. Cho nên làm công việc này chính là “hy sinh- phụng hiến”. Chúng ta hy sinh điều gì? Muốn hy sinh thì chúng ta biết nhận lỗi, chúng ta phải biết nhận cái sai, người khác cả thầy đều đúng.

Thật ra những điều này trong Kinh Phật đã dạy cho chúng ta. Bạn xem, ở trong **“Tông Luận”, Đại sư Ngẫu Ích có nói: “Cảnh duyên không tốt xấu, tốt xấu tại nơi tâm”**. Cảnh là hoàn cảnh vật chất, duyên là hoàn cảnh nhân sự. Hoàn cảnh nhân sự và hoàn cảnh vật chất là bình đẳng, là thanh tịnh, không có tốt xấu, không có thiện-ác, đúng-sai. Thiện-ác, tốt-xấu là do tâm của chính chúng ta biến hiện ra. Tâm của chúng ta tốt thì tất cả mọi người đều tốt, thế gian không có người nào mà không tốt, hoàn cảnh thì chẳng có nơi nào mà không tốt. Trong Kinh Đại Thừa, Phật thường nói: **“Cảnh tùy tâm chuyển”, “Nếu chuyển được vật thì đồng Như Lai”**. Chúng ta học Phật là học điều gì? Chính là học được điều này, **“ta có thể chuyển cảnh giới, ta không bị cảnh giới chuyển”**.

“Người như thế nào cũng là người tốt. Tôi xin đưa ra vài ví dụ, người hủy báng tôi đều là người tốt, người làm nhục tôi cũng là người tốt, người hãm hại tôi cũng là người tốt. Họ tốt ở chỗ nào? Họ đối với tôi mà nói, họ hy sinh phụng hiến, họ tạo ác nghiệp để thành tựu cho tôi, họ tạo ác nghiệp để tiêu trừ ác nghiệp cho tôi, họ làm sao mà không phải ân nhân của tôi? Họ không sợ đoạ lạc, họ đã đẩy tôi lên cao”.

(1120lh. Trích từ tập 305. Giảng Kinh Văn Kinh Vô Lượng Thọ lần thứ 10, năm 1998. Căn Dịch: Cư sĩ Vọng Tây và Ban Biên Tập: Tịnh Không Pháp Ngữ).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT.

1121. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. TÔI ĐỀ XƯƠNG: “THUẦN TỊNH-THUẦN THIỆN”

“HẾT THẤY VẬT CHẤT KHÔNG CHỈ LÀ NƯỚC (nước là khoáng vật), MÀ Bùn, Cát, Gạch, Đá, CẢ THẤY ĐỀU CÓ TÍNH, “THẤY, NGHE, HAY, BIẾT”, cả thấy đều có “SẮC, THANH, HƯƠNG, VỊ”, TẠI SAO VẬY?

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG

Ngày nay con người chúng ta ở trên quả địa cầu này tâm bất thiện, khởi tâm động niệm đều trái với “Thập Thiện”. **“Thân”** thì sát, đạo, dâm; **“Khẩu”** thì vọng ngữ, lưỡng thiệt, ỷ ngữ, ác khẩu; **“Ý”** thì tham-sân-si, vậy thì làm sao hoàn cảnh vật chất này có sự kết tinh tốt đẹp được? Không thể được.

Hai-ba năm gần đây, tôi đề xương một câu giản tiện hơn là **“Thuần tịnh-thuần thiện”**. Tại sao lại đề xương câu này? Vì mấy năm gần đây tai nạn quá nhiều, đặc biệt là ôn dịch, bệnh truyền nhiễm. Ở mỗi vùng, khi nói đến vấn đề này đều chấn động lòng người, đều sợ hãi vô cùng. Chúng tôi đối với những sự việc này thì rất

bình thường. Đây cũng là hiện tượng tự nhiên, do nghiệp chúng sanh chiêu cảm. Làm sao mới có thể không bị tai nạn? “**Thuần Tịnh Thuần thiện**” thì sẽ không bị, tâm địa “Thuần Tịnh” thì bạn không bị cảm nhiễm. Tâm địa từ bi, tâm từ bi có thể giải độc. **Tâm Thanh Tịnh** thì không bị cảm nhiễm, không cần phải tìm bác sĩ, không cần phải uống thuốc. Tất cả các loại thuốc đều có tác dụng phụ, cho nên thuốc uống không phải là thứ tốt. Nếu thân thể của mình có bệnh thì mau mau sám hối. Tại sao vậy? Vì bệnh là do ý niệm bất thiện, lời nói việc làm bất thiện, sẽ sanh ra bệnh. Điều này là sự kết tinh của nước chứng minh được.

Cho nên, gặp được Tiến sĩ Giang Bồn Thắng, tôi rất vui mừng. Tôi đem những đạo lý này trong Kinh Phật nói với ông ấy. Cảnh giới của chính ông ấy vẫn chưa chuyển được, tôi thì đã chuyển được. Tôi nói với ông ấy, những điều mà ông đã thí nghiệm, chứng minh lời Phật nói ở trên Kinh là chính xác. “Ông ấy chứng minh là nước có thể nghe được âm thanh, nước có thể thấy, nước có thể nghe, nước hiểu được ý nghĩ của con người.” Bạn dùng tâm thiện, lời nói thiện đối với nó thì phản ứng của nó rất là đẹp. Nếu bạn dùng ác ý, bạn nói là ta hận người, ta chán ghét người, thì trong kính hiển vi nó kết tinh rất xấu, rất khó coi. Điều này thật sự là từ trong thí nghiệm của khoa học đã khám phá ra. Tôi khuyến khích ông ấy đem thí nghiệm này nâng cao lên hơn nữa. Tôi nói, nước là Pháp tánh, mà Pháp tánh có bản năng, bản năng của nó chính là “**Thấy- nghe- hay- biết**”, cho nên nó có “thấy- nghe- hay- biết” là điều bình thường. Nó vẫn có Tánh đức, Đức năng. Trong cái đức này, hiện giờ ông ấy chỉ phát hiện được một phần, chính là sắc tướng. Sắc tướng mà nó hiển thị là Tánh đức của nó. Ngoại trừ sắc tướng ra, trên Kinh Phật có nói “sắc, thanh, hương, vị”. Bạn dùng thiện ý đối xử với nó thì âm thanh của nó rất hay. Hiện nay bạn chưa khám phá ra được. Nó vẫn còn có Hương, có vị. Sắc, thanh, hương, vị đều là từ trong tâm chúng ta biến hiện ra. Tâm của chúng thiện thì “sắc, thanh, hương, vị” đều tốt. Ngày nay ông ấy mới chỉ khám phá ra được “sắc”, còn “thanh, hương, vị” chưa phát hiện ra được. Tôi nói: “*Công việc của ông cũng chưa đủ, hãy cố gắng, sớm nghiên cứu thêm*”. Nước có “Sắc, thanh, hương, vị” tùy theo ý niệm của con người mà nó thay đổi

Tiến sĩ Giang Bồn Thắng đã làm thí nghiệm này được 10 năm, năm nay là năm thứ 10. Năm kia, Pháp sư Ngô Bình phát hiện ra phần tài liệu này ở trên mạng Internet, tải xuống đưa cho tôi xem. Tôi vừa nhìn thấy thì rất hoan hỷ, hoàn toàn giống với những gì trong Kinh Đại Thừa đã nói. Tôi liền bảo Sư Ngô Bình thu tập thêm tài liệu. Tôi muốn tìm Tiến sĩ Giang Bồn Thắng. Tìm ông ấy để làm gì? Tôi muốn nói với ông ấy, ông hiện giờ chỉ mới phát hiện có một phần, vẫn còn rất nhiều điều ông chưa phát hiện ra. Tôi đem những điều này nói với ông ấy, ông phải nâng cao nghiên cứu của ông lên, hãy mở rộng nghiên cứu của ông, mong muốn là cả thấy đều được chứng minh.

“Hết thấy vật chất không chỉ là nước (nước là khoáng vật), mà bùn, cát, gạch, đá, cả thấy đều có tính “Thấy, nghe, hay, biết”, cả thấy đều có “Sắc, thanh, hương, vị”. Tại sao vậy? Nó có “Pháp Tánh”. Đây chính là trong Kinh Đại Thừa,

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

như “Kinh Lăng Nghiêm”, chúng ta đọc rất nhiều. Trong Kinh nói, các pháp đã sanh do tâm mà hiện, tất cả nhân-quả thế giới vi trần. Thế giới này là nói đến vũ trụ, tinh hệ lớn, vi trần là nói vật chất nhỏ nhất. Ngày nay chúng ta nói là nguyên tử, điện tử, lap tử, hiện nay các nhà khoa học nói còn có thành phần nhỏ hơn lap tử gọi là hạt vi lượng, trong tương lai không biết có phát hiện ra hạt nhỏ hơn không? Điều này rất khó nói. Trong Kinh Phật nói là hạt vi trần là hạt nhỏ nhất. “*Nhân tâm thành thể*”, thể của nó là gì? Thể của nó là Chân tâm, là Pháp tánh. Pháp Tánh có đủ đức năng. Đức là vô lượng trí huệ, vô lượng năng lực, vô lượng tướng hảo. Năng là “Thấy, nghe, hay, biết”. Cho nên vi trần cực kỳ vi tế đều có **“Thấy, nghe, hay, biết”**.

(1121lh. Trích từ tập 305. HT Tịnh Không Giảng Kinh Văn Kinh Vô Lượng Thọ lần thứ 10, năm 1998. Căn Dịch: Cư sĩ Vọng Tây và Ban Biên Tập: Tịnh Không Pháp Ngữ).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT.

1122. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. “ĐỊNH LUẬT NHÂN- QUẢ”. “QUY LUẬT TỰ-NHIÊN”.

“SỰ PHÁ HOẠI NGHIÊM TRỌNG NHẤT LÀ SỬA SẮC ĐẸP. SỬA SẮC ĐẸP CHÍNH LÀ PHÁ HOẠI HOÀN CẢNH TỰ NHIÊN. *Bạn đi xăm chân mày, cắt mí mắt, hình như bạn đẹp thêm một chút, nhưng chỉ vài năm thôi, sẽ làm cho thân thể của bạn sanh ra bệnh, chính là do cái nhân này mà sanh ra. Bạn đã gây ra sai lầm, thì bạn chịu đau khổ*”.

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG

Trong “Kinh Bát Nhã” có nói “Thật tướng của các pháp”. Bạn phải hiểu rõ, phải thông suốt, sau đó thì **[thuận theo Tự-nhiên]**, nhất định không thể làm ngược lại. Nếu làm ngược lại thì tai nạn sẽ đến. Tự-nhiên chính là hài hòa, tự-nhiên là không có xung đột. Kinh điển của Phật dạy cho bạn tất cả, thí dụ như điều vừa nói là **“Tịnh Nghiệp Tam Phước”**. Tịnh Nghiệp Tam Phước là quy luật của Tự-nhiên, là sự vận hành của Tự-nhiên. Như Thập Thiện đã nói với bạn, Thập Thiện là Tự-nhiên, là đức hạnh vốn có trong Tự-tánh của bạn. Bạn mà làm trái nghịch với điều này, ngày nay bạn tạo “Sát, đạo, dâm, nói vọng ngữ, lường thiệt, ác khẩu”, vậy là bạn trái nghịch với Tánh-đức, trái nghịch với quy luật Tự-nhiên, thì tai nạn sẽ đến với bạn, bạn đã tạo nghiệp rồi. Đạo lý này rất sâu, đối với những người sơ học mà nói thì rất khó thể hội được, họ cảm thấy rất là mới lạ, nhưng họ không dễ gì tin tưởng. Cho nên, tôi phải dạy cho họ một phương pháp, tôi nói: **“*Bạn hãy quan sát thân thể của chính chúng ta, thân thể là vũ trụ nhỏ, bên ngoài là vũ trụ lớn, vũ trụ nhỏ và vũ trụ lớn phải hoàn toàn như nhau, là một không phải hai*”**.

Cha mẹ sanh ra thân thể này của chúng ta, đây là Tự-nhiên. Tại sao vậy? Vì cha mẹ không có xen tạp một chút suy nghĩ ở trong đó, là Tự-nhiên mà sanh. Nếu như bạn thuận theo Tự-nhiên thì nhất định thân thể của bạn sẽ được khỏe mạnh sống lâu. Nếu như bạn làm ngược lại với Tự-nhiên thì bạn sẽ gặp rắc rối to rồi, bạn sẽ bị bệnh tật, tai nạn sẽ đến với bạn, thậm chí sẽ bị chết sớm.

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

Tôi xin nêu ra một ví dụ. Hôm nay tôi nói về việc phá hoại sinh thái Tự-nhiên. Thân thể này của bạn là sinh thái Tự-nhiên. Ngày nay mọi người đều biết, khoa học kỹ thuật phát triển đã phá hoại hoàn cảnh sinh thái của địa cầu, sẽ xảy ra rất nhiều tai nạn. Hiện nay chúng ta biết được tai nạn là do con người gây ra. Thân thể của chúng ta là hoàn cảnh Tự-nhiên, nếu chúng ta phá hoại thân thể thì cũng như phá hoại địa cầu, cũng sẽ đem đến nhiều tai nạn. **“Sự phá hoại nghiêm trọng nhất là chỉnh sửa sắc đẹp. Sửa sắc đẹp chính là phá hoại hoàn cảnh Tự-nhiên”.** Bạn đi xăm chân mày, cắt mí mắt, hình như bạn đẹp thêm một chút, nhưng chỉ vài năm thôi, sẽ làm cho thân thể của bạn sanh ra bệnh, chính là do cái nhân này mà sanh ra. Bạn đã gây ra sai lầm, thì bạn chịu đau khổ”. Cho nên, cái tiệm làm đẹp đó theo tôi nghĩ nên đổi lại cái tên là “tiệm phá hoại sinh thái Tự-nhiên”.

Lần này, tôi đến Úc Châu, Pháp sư Ngô Thông đã tìm cho tôi một đồng tu, cũng là người học Phật, lên trên núi đến chỗ ở của tôi nấu cơm giúp tôi, để dọn dẹp chung quanh. Bà ấy ở được ba ngày thì bỏ đi, do nguyên nhân gì vậy? Cái mũi của bà ấy có vấn đề, đau không nói nên lời. Tôi hỏi tại sao có chuyện này vậy? 20 năm trước bà ấy đi sửa sắc đẹp, nâng sống mũi. Hiện thời thì rất đau đớn, bệnh đã phát tác rồi, 20 năm sau bà ấy phải chịu cái quả báo rồi. Tôi nói: **“Đây là do phá hoại hoàn cảnh Tự-nhiên”.**

Ở Đài Loan có một ngôi sao điện ảnh rất nổi tiếng, một hôm cô ấy gọi điện thoại cho tôi, sức khỏe của cô ấy không tốt. Tôi hỏi cô bị bệnh gì vậy? Cô ấy nói lúc còn trẻ vì thích đẹp, để lộ cái rốn ra bên ngoài, bây giờ trên cơ thể phát bệnh. Đây chính là phá hoại hoàn cảnh Tự-nhiên. Phải cẩn thận để ý. Cho nên, nhìn thấy những cô gái trẻ mặc quần áo để lộ rốn ra bên ngoài, thì tôi nghĩ 20 năm sau họ sẽ gặp nhiều rắc rối, họ sẽ chịu quả báo, do phá hoại hoàn cảnh Tự-nhiên.

“Vẫn còn một điều quan trọng nhất, mọi người không nên sơ suất, đó là chuyên phá thai. Phá thai là phá hoại hoàn cảnh Tự-nhiên, làm trái với “Định Luật Nhân-Quả”. Bạn hãy tỉ mỉ mà điều tra, mà khảo sát, phạm đã là người phá thai thì thân thể không tốt, tinh thần cũng không tốt, gia đình và sự nghiệp của họ cũng không tốt. Bạn hãy điều tra thử thì bạn sẽ hiểu được. Thật khủng khiếp! Làm trái với “Nhân-Quả”, vậy cái Nhân-quả đó là gì? Trong Kinh Phật đã nói: Con cái đến đầu thai là có bốn thứ duyên: “báo ân, báo oán, đòi nợ, trả nợ”. Nếu chúng đến để báo ân thì đây là đứa con hiếu thảo, bạn giết chúng đi thì ân biến thành thù, lần sau nó sẽ đến báo thù. Nếu nó đến báo thù mà bạn lại giết nó thì mối thù còn tăng thêm, thật là kinh khủng, tai họa không thể lường được, đòi đòi kiếp kiếp không thể nào dứt. Bạn nói xem điều này đáng sợ biết bao. Điều này không những là phá hoại hoàn cảnh Tự-nhiên mà còn phá hoại “Định Luật Nhân-Quả”. Ở đây, tôi ngẫu nhiên nêu lên vài thí dụ để bạn hiểu được.

(1122lh. Trích từ tập 306. HT Tịnh Không Giảng Kinh Văn Kinh Vô Lượng Thọ lần thứ 10, năm 1998. Căn Dịch: Cư sĩ Vọng Tây và Ban Biên Tập: Tịnh Không Pháp Ngữ).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT.

1123. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. “VĂNG SANH ĐẾN THẾ GIỚI TÂY PHƯƠNG CỰC LẠC, CÔI PHÀM THÁNH ĐỒNG CƯ ĐỘ HẠ HẠ PHẨM, GẶP ĐƯỢC A DI ĐÀ PHẬT, ĐƯỢC NGUYỆN LỰC TỪ 48 LỜI NGUYỆN CỦA A DI ĐÀ PHẬT GIA TRÌ, THÌ LẬP TỨC BẠN NÂNG LÊN THÀNH A DUY VIỆT TRÍ BỒ TÁT”.

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG

Công phu trong “Tịnh Độ Tông” của chúng ta có phân thành ba cấp bậc. Bậc cao nhất gọi là “Lý nhất tâm”, bậc kế tiếp là “Sự nhất tâm”, bậc thứ ba gọi là “Công phu thành phiền”. “Công phu thành phiền” thì có thể vãng sanh, sanh vào “Phàm Thánh Đồng Cư Độ”. Nếu như niệm Phật đến “Sự nhất tâm bất loạn” thì bạn sẽ sanh vào “Phương Tiện Hữu Dư Độ”. Cấp bậc này thì cao hơn. Niệm Phật đến “Lý nhất tâm bất loạn” thì bạn sẽ sanh vào “Thật Báo Trang Nghiêm Độ”, đó chính là Pháp Thân Bồ Tát. Nhưng có điều rất đặc biệt ở Thế giới Tây Phương Cực Lạc, điều này chúng ta không thể nào không biết, đó là “Vãng sanh đến Thế giới Tây Phương Cực Lạc, côi Phàm Thánh Đồng Cư Độ Hạ hạ phẩm, gặp được A Di Đà Phật, được nguyện lực từ 48 lời nguyện của A Di Đà Phật gia trì, thì lập tức bạn được nâng lên thành “A Duy Việt Trí Bồ Tát”, A Duy Việt Trí gọi là “Tam Bất Thoái”, theo cấp bậc của Bồ Tát mà nói, đây là “Thất Địa Bồ Tát”. Hay nói cách khác, bạn là người trong quá khứ đã “Vãng sanh Phàm Thánh Đồng Cư Độ, nhưng trí huệ của bạn, thần thông của bạn, đạo lực của bạn, thọ dụng của bạn ở cấp bậc “Thất Địa Bồ Tát”. Điều này ở trong Thế giới mười phương tất cả Chư Phật thấy đều chưa có, cho nên, Chư Phật mới xưng tán A Di Đà Phật là: “Quang Trung cực tôn, Phật trung chi vương”. Điều này quý vị phải nên biết.

Sau khi bạn đã biết rồi, bạn gặp những Pháp sư Đại đức hỏi bạn tại sao bạn niệm A Di Đà Phật mà không niệm Thích Ca Mâu Ni Phật thì bạn có thể trả lời được. Những người đặt ra câu hỏi này rất nhiều. Sự chấp trước như thế này, câu trả lời đơn giản nhất là tôi niệm A Di Đà Phật là do Thích Ca Mâu Ni Phật dạy cho tôi, Thích Ca Mâu Ni Phật dạy cho tôi niệm A Di Đà Phật, đương nhiên là tôi niệm A Di Đà Phật. Thích Ca Mâu Ni Phật không có dạy tôi niệm Ngài, Ngài dạy tôi niệm A Di Đà Phật, nếu bạn không tin thì bạn hãy đọc “Tịnh Độ Tam Kinh”. Đây là nói từ trên Sự. Chúng ta phải thuận theo lời dạy bảo của Thích Ca Mâu Ni Phật. Từ trên Lý mà nói thì bạn phải hiểu được, “Niệm A Di Đà Phật, khả năng của chúng ta chỉ “Đới Nghiệp Vãng Sanh”, sanh vào “Phàm Thánh Đồng Cư Độ”, nhưng mà sanh đến Thế giới Tây Phương Cực Lạc thì trí huệ, thần thông, đạo lực của chúng ta ngang bằng với Thất Địa Bồ Tát. Bạn niệm những vị Phật khác thì không được. Điều này không thể không biết”.

(1123lh. Trích từ tập 307. HT Tịnh Không Giảng Kinh Văn Kinh Vô Lượng Thọ lần thứ 10, năm 1998. Căn Dịch: Cư sĩ Vọng Tây và Ban Biên Tập: Tịnh Không Pháp Ngữ).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT.

1124. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. “Kính mời quý vị có duyên đọc bài Khai Thị này rất hữu ích, giúp chúng ta dùng tâm-thiện, tâm từ-bi hóa giải đối với “bệnh Covid-19”

“VI KHUẨN MANG BỆNH ĐỘC, VI KHUẨN VỐN KHÔNG ĐỘC, ĐỘC CỦA NÓ LÀ DO TRUYỀN NHIỄM. AI TRUYỀN NHIỄM CHO NÓ VẬY?...CHO NÊN BẠN DÙNG TÂM YÊU THƯƠNG, DÙNG TÂM TỪ BI ĐỐI VỚI NÓ THÌ ĐỘC CỦA NÓ SẼ ĐƯỢC HÓA GIẢI KHÔNG CÒN NỮA, THẾ NHƯNG BẠN CÓ Ý GIẾT CHẾT VI KHUẨN NÀY THÌ VI KHUẨN CÀNG ĐỘC HƠN...”

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG

Ở Tây Phương Cực Lạc, sáu căn tiếp xúc với cảnh giới sáu trần, tuyệt đối không để bạn khởi những ý niệm bất thiện. Đó chính là nói, cảnh giới ở nơi đó hoàn toàn là Tánh đức lưu lộ. Cảnh giới ở nơi này của chúng ta là Tánh đức hiện tiền nhưng lại bị ô nhiễm. Sự việc là như vậy.

Những thứ gì là ô nhiễm? Do tâm không thanh tịnh của chúng sanh. Ở trên Kinh Phật nói rất nhiều, nghiêm trọng nhất gọi là “Tam độc phiền não, Tham-sân-si”. Tham-sân-si chính là hết thấy tất cả các ác nghiệp căn bản được gọi là “Tam độc”. Bạn có Tam độc trong tâm thì hết thấy cảnh giới bên ngoài đều bị nhiễm Tam độc, sẽ hoàn toàn giống với thí nghiệm sự kết tinh đối với nước của Tiên sĩ Giang Bồn Thắng.

Đã bị nhiễm “Tam độc”, quay lại là tâm của bạn bị nhiễm ô. Đây là việc phiền phức, vĩnh viễn không thể giải quyết được vấn đề. Trên thế giới này, năm ngoái xuất hiện bệnh SARS truyền nhiễm. So với năm ngoái năm nay còn nghiêm trọng hơn. Hiện giờ có rất nhiều đồng tu hỏi tôi, dịch bệnh SARS này sẽ biến dạng, càng biến dạng càng độc hơn, dùng đến loại thuốc cuối cùng đã không còn cách nào không chế được, việc này do nguyên nhân gì tạo ra vậy? SARS là “Vi khuẩn mang bệnh độc, vi khuẩn vốn không độc, độc của nó là do truyền nhiễm. Ai truyền nhiễm cho nó vậy? Do “Tham-sân-si” của chúng ta truyền nhiễm cho nó, sau đó nó truyền lại cho chúng ta, một chuyện nhỏ rất bình thường. Cho nên bạn dùng tâm yêu thương, dùng tâm từ bi đối với nó thì độc của nó sẽ được hóa giải, không còn nữa. Thế nhưng bạn cố ý giết chết vi khuẩn này thì vi khuẩn này còn độc hơn. Ý niệm giết nhằm vào nó thì lập tức độc của nó sẽ tăng lên, cho nên, đến cuối cùng nó cũng thay đổi hình dạng mười mấy lần, càng thay đổi thì càng độc. Nguyên nhân là do đâu? Chính là ý niệm của con người chúng ta muốn tiêu diệt nó, muốn giết nó, cho nên nó thay đổi hình dạng, càng thay đổi càng độc”. Nếu như bạn hiểu được đạo lý Phật pháp, thông suốt chân tướng sự thật, chúng ta dùng tâm từ bi, tâm thanh tịnh đối xử với nó, thì độc của nó lập tức không còn. Phật pháp trị bệnh hay, trị bệnh rất dễ dàng. Cho nên gặp phải những chuyện như vậy, điều quan trọng nhất là tâm địa phải thanh tịnh, tâm địa phải từ bi, thì bạn sẽ không bị nhiễm bệnh, nó càng độc, truyền đến thân thể chúng

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

ta thì liền được hóa giải, độc cũng không còn, bệnh cũng không còn. Trong Y học ngày nay gọi là hệ miễn dịch, hệ miễn dịch của chúng ta là “Chân tâm là Chân thành, thanh tịnh, từ bi”. Đây mới thật sự là hệ miễn dịch của Chư Phật Như Lai, tất cả chúng sanh ai ai cũng đều có, chẳng qua là bạn chẳng biết sử dụng như thế nào mà thôi. Trong tâm của bạn mỗi ngày đều khởi “Tham-sân-si” thì hết cách rồi, làm cho hệ miễn dịch của bạn phá hỏng rồi.

Trong Kinh nói: “*Trần lao cấu tập tự nhiên bất khởi*”. Câu nói này rất hay. Bạn xem, chẳng có một chút miễn cưỡng nào, không cần phải thêm bất kỳ ý nghĩa nào vào trong đó, rất là tự nhiên. Cho nên tâm địa “Từ bi, thanh tịnh, chân thành” là quan trọng hơn tất cả. Đặc biệt là thời đại hiện nay có rất nhiều tai nạn, làm sao để có thể tiêu tai giải nạn? Chính là “**Chân thành, thanh tịnh, bình đẳng, từ bi**” thì bạn có thể tiêu tai miễn dịch, nếu như bạn tu thêm Chánh giác thì tốt, đối với tất cả nghiệp nhân quả báo bạn sẽ hiểu được rõ ràng minh bạch, bạn có trí huệ.

(1124lh. Trích từ tập 308. HT Tịnh Không Giảng Kinh Văn Kinh Vô Lượng Thọ lần thứ 10, năm 1998. Căn Dịch: Cư sĩ Vọng Tây và Ban Biên Tập: Tịnh Không Pháp Ngữ).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT.

1125. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. “ĂN CHAY TRƯỜNG CHÍNH LÀ BỐ THÍ VÔ ÚY, VĨNH VIỄN KHÔNG SÁT SANH, KHÔNG LÀM TỔN THƯƠNG CHÚNG SANH, ĐÂY LÀ BỐ THÍ VÔ ÚY. KHI TÔI CÒN TRẺ RẤT THÍCH SĂN BẮN, GIẾT CHÚNG SANH RẤT NHIỀU, CHO NÊN TÔI BIẾT TỘI NÀY RẤT NẶNG. SAU KHI HỌC PHẬT, TÔI KHÔNG NHƯNG LẬP TỨC ĂN CHAY, MÀ CÒN THƯỜNG XUYỀN THAM GIA PHÓNG SANH....”

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không

Tôi hoàn toàn là người không có phước báu, lúc còn trẻ thì khổ vô cùng. Gặp được Phật pháp, Lão sư dạy cho tôi “tu phước- tu huệ”. Tu như thế nào? Lão sư nói với tôi, thật ra đây là lời Phật đã nói ở trong Kinh là tu “Bố-thí”, bố thí Tài thì được giàu có, bố thí Pháp thì được thông minh trí huệ, bố thí Vô úy thì được khỏe mạnh sống lâu. Hai kiểu bố thí trước thì dễ hiểu, sau khi tôi học Phật thì “**Y giáo phụng hành**”, là do Chương Gia Đại sư dạy cho tôi.

Cách tu Bố thí như thế nào? “*Ăn chay trường chính là bố thí Vô-úy, vĩnh viễn không sát sanh, không làm tổn thương chúng sanh, đây là bố thí Vô-úy. Biết được bản thân mình trước khi học Phật nghiệp sát rất nặng, khi tôi còn trẻ rất thích săn bắn, giết chúng sanh rất nhiều, cho nên, tôi biết cái tội này là rất nặng. Sau khi học Phật, tôi không những lập tức ăn chay, mà còn thường xuyên tham gia phóng sanh*”. Những Pháp Hội ở các ngôi Chùa đều có phóng sanh, tuy là tôi không có khả năng nhưng cũng đóng góp một- hai đồng, tôi hết lòng phóng sanh. Đây là bố thí Vô-úy. Về sau này, hoàn cảnh cuộc sống dần dần khá hơn một chút,

sau khi xuất gia, được sự cúng dường nhiều một chút, tôi liền đem tiền này đi giúp đỡ thuốc men, đóng góp tiền thuốc cho bệnh viện. Tôi nói với bệnh viện, nếu có những người bệnh nghèo khổ không có tiền mua thuốc, số tiền này đóng góp cho bệnh viện để chuyên dùng giúp đỡ họ. Đây là thuộc về bố thí Vô-úy. Trong cuộc đời của tôi, chỉ dùng tiền cho ba mục đích, tôi không dùng tiền cho những mục đích khác. Cuộc sống bản thân cũng rất đơn giản, rất tiết kiệm, ba-bốn mươi năm tôi không dùng đến tiền, cho nên tâm được thanh tịnh, tiền đối với tôi chẳng có một chút tác dụng nào. Ở chỗ này nói “như niềm vui của Tỳ-kheo lậu tận”, tôi đạt được chút ít, trong tâm tôi không có lo âu, không có vướng bận, không có quan niệm về tiền tài, cái ý niệm **“Tài, sắc, danh, thực, thù”** dần dần trở nên phai nhạt dần, trong tâm không còn vướng bận, không còn lo âu, không còn được mất. Người ta hỏi tại sao tôi không già? Như vậy sẽ không già. Các bạn tại sao lại già? Vì mỗi ngày đều lo âu, *“lo âu khiến cho người ta già”*, đây là lời của người xưa nói. Bạn có lo âu, bạn có vướng bận, bạn có phiền não, cho nên bạn già đi rất nhanh. Tất cả những thứ này tôi đều **“Buông-xuống”**, hết thấy tất cả đều không cần, hết thấy những thứ cần dùng thì có liên tục không ngừng.

Khi tôi ở TooWoomba Úc Châu, nơi này là một nơi đạo Ki-Tô bảo thủ nhất, chúng tôi đến nơi đó xây dựng một đạo tràng Phật giáo, trước đến giờ chưa từng có. Ở nơi đó không có tín đồ Phật giáo, không có người tin Phật. Bạn ở đó dựng lên một đạo tràng, không có tín đồ, không có cúng dường, bạn làm sao mà sống đây? Cho nên chẳng có ai dám đến đó xây dựng đạo tràng. Chúng tôi đến nơi đó, cho nên có rất nhiều người quan tâm nói: *“Thưa Pháp sư, kinh tế của Ngài giải quyết bằng cách nào? Tiền từ đâu mà có?”* Tôi nói: *“Đơn giản thôi, đến ngân hàng mở một tài khoản, đem công bố số tài khoản thì sẽ có tiền thôi”*. Tôi chỉ biết cái đạo tràng của chúng tôi rất giàu có, rốt cuộc có bao nhiêu tiền tôi cũng không biết, tiền khắp nơi trên thế giới gửi đến. Mọi người biết tôi đang ở nơi đó, không những gửi tiền đến mà mọi người cũng đến, rất nhiều người đồng ý dời đến sống gần chỗ chúng tôi. Đây là việc tốt. Nguyên nhân là gì? Điều này tôi đã nói với bạn là quả báo, hơn 50 năm mỗi ngày đều tu **“Tài”** bố thí, hiện tại thì được quả báo này. Bạn nói xem, tự tại biết bao, hạnh phúc biết bao, một chút cũng chẳng phải bận tâm, không phải lo nghĩ. Bất luận là làm công việc gì, thật sự là ngôn ngữ có câu *“tâm tướng sự thành”*, chỉ cần khởi lên ý niệm thì thành tựu viên mãn. Đây chính là bạn tu **“Nhân thiện”**, thì nhất định được **“Quả thiện”**. Bạn phải thật sự tin tưởng, phải tin Phật, những điều Phật nói với bạn không sai chút nào.

“Bạn không tin Phật, tự mình đi làm công việc kiếm tiền, thật sự mà nói bạn không kiếm được đồng nào. Tại sao vậy? Vì trong mạng của bạn không có tiền, việc của bạn có lớn hơn đi nữa cũng không kiếm được tiền. Nếu bạn kiếm được tiền thì “Luật Nhân Quả” bị phá vỡ rồi. Ai có thể phá vỡ được “Luật Nhân Quả” thì mười phương tất cả Chư Phật Như Lai đều sẽ bái người đó làm thầy. Tại sao vậy?” Phật không làm được, Phật không có cách. Đây là sự thật. Cho nên, bạn muốn phát tài thì phải Bố- thí, bố thí **“Tài”** thì bạn phát tài, chính là đạo lý này. Hôm

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

nay tôi muốn đi buôn bán, đi làm việc gì để phát tài, bất luận là làm công việc gì thì tài sản cứ đến cuồn cuộn. Tại sao vậy? Vì trong mạng có tài. Ở trong mạng này có tài chính là sau khi học Phật tôi tu được. Nhất định phải tin Phật. Phật dạy chúng ta nhất định không sai.

Tôi vẫn còn nhớ, tôi đã kể một câu chuyện của năm kia cho các bạn, đây là sự thật. Trường đại học Griffith ở Britbane, Học Viện Thương Mại có một tòa lầu lớn. Tòa nhà Học Viện Thương Mại xây cất xong, tiến hành lễ khai mạc. Thầy hiệu trưởng có mời tôi tham dự lễ khai mạc. Trong số đó, họ có mời một vị chuyên gia về ngành thương mại Mỹ - vị giáo sư rất nổi tiếng trên thế giới đến để đọc diễn văn. Đây là một vị giáo sư đã già, vị giáo sư đã về hưu. Tôi ngồi bên cạnh thầy hiệu trưởng. Sau khi ông ấy đọc diễn văn xong, tôi nói với thầy hiệu trưởng, ông ấy mà gặp học trò như tôi thì ông ấy sẽ gặp rắc rối. Thầy hiệu trưởng hỏi tại sao vậy? Tôi nói, ông ấy dạy người ta kinh doanh, quản lý tiền bạc, làm giàu như thế nào, nhưng bản thân ông ấy không phát tài, ông ấy không phát tài thì làm sao ông ấy có thể dạy người khác phát tài được? Tôi nghi ngờ điều này. Cả cuộc đời đến lúc về hưu vẫn là một giáo sư nghèo, từ nước Mỹ đi đến nơi đây, đến chiếc vé máy bay mà mua cũng không nổi, vẫn phải cần nhà trường mua. Tôi nói, tôi muốn làm học trò ông ấy, ông ấy phải dạy tôi làm giàu như thế nào, tôi thật sự muốn giàu có. Bản thân ông ấy thật sự giàu có rồi thì tôi mới tin, bản thân ông ấy không giàu thì tôi không tin.

Cuối cùng tôi nói với thầy hiệu trưởng, cái bài này phải để cho tôi dạy mới đúng, vị giáo sư này chưa được, ông ấy không thể đảm bảo cho mỗi sinh viên trong lớp của ông ấy giàu có. Tôi nói, tôi muốn đến dạy, tôi có thể đảm bảo cho mỗi sinh viên trong lớp đều giàu có. Nguyên nhân gì vậy? Tôi nêu cho ông ấy một thí dụ. Tôi nói, thí dụ như người nông dân trồng trọt, cái nghề này ông ấy rất thành thạo, ông ấy tại sao lại không giàu có? Vì ông ấy không có hạt giống, bạn hiểu được càng nhiều nhưng trên đất của bạn không có gieo hạt giống thì vĩnh viễn bạn sẽ không có lương thực. Họ nghĩ điều này cũng có lý. Tôi nói, tôi có hạt giống, tôi lại biết được cách trồng, tôi uyên bác hơn ông ấy. Hạt giống đó là gì? Chính là [ba loại] Bồ- thí mà Phật đã nói trong Kinh, chính là trong mạng bạn có tài, bạn tu bồ thí thì trong mạng của bạn có trí huệ, bạn tu bồ thí Vô-úy thì trong mạng của bạn là sức khỏe sống lâu. Điều này Phật nói không sai. Bạn không tin, vậy là bạn không có thiện căn, bạn không có cái duyên này rồi. Thật đáng tiếc.

Tôi nói, 26 tuổi thì tôi tiếp xúc được với Phật pháp, đối với Lão sư tôi có niềm tin, “Tôn sư trọng đạo”, lời của Lão sư dạy cho tôi, tôi chăm chỉ nỗ lực mà học tập. Tôi học xong thì quả báo hiện tiền, tôi mới xứng đáng với Lão sư, tôi không phụ lòng Lão sư. Cho nên việc học Phật này thật sự phải học để bản thân có được lợi ích. Đương nhiên phước báu mà trong nhà Phật nói tuyệt đối không phải để bản thân mình hưởng, mà phước báu phải chia sẻ cho tất cả khổ nạn chúng sanh cùng hưởng, giúp đỡ cho họ. Đây mới là phước báu chân thật.

(1125lh. Trích từ tập 308. HT Tịnh Không Giảng Kinh Văn Kinh Vô Lượng Thọ lần thứ 10, năm 1998. Căn Dịch: Cư sĩ Vọng Tây và Ban Biên Tập: Tịnh Không Pháp Ngữ).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT.

1126. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. “ĐỌC KINH LÀ NIỆM PHẬT”. “ĐỌC KINH ĐÍCH THỰC LÀ TU ĐỊNH”. “ĐỌC KINH MỘT LẦN LÀ HOÀN THÀNH TAM HỌC “GIỚI- ĐỊNH- HUỆ”.

“Từ sáng đến tối không gián đoạn, trong tâm bạn chỉ có A Di Đà Phật. Ngoài A Di Đà Phật ra thì chẳng có một chút ý niệm nào khác. Không có ác niệm, cũng không có thiện niệm, thì công phu của bạn mới thật sự được đắc lực. Bạn làm như vậy thì chắc chắn vắng sanh”.

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG

Chúng ta nên xem việc **“chấp trì danh hiệu”** là một việc lớn duy nhất trong cuộc đời này mà chúng ta phải làm. Cổ nhân nói trong nhị lục thời, đó là *“Từ sáng đến tối không gián đoạn, trong tâm bạn chỉ có A Di Đà Phật. Ngoài A Di Đà Phật ra thì chẳng có một chút ý niệm nào khác. Không có ác niệm, cũng không có thiện niệm, thì công phu của bạn mới thật sự được đắc lực. Bạn làm như vậy thì chắc chắn vắng sanh”.*

Điều tối kỵ của người niệm Phật là [xen tạp]. Ta đang niệm câu Phật hiệu này, trong tâm vẫn còn xen tạp vô số vọng niệm. Những vọng niệm này, thiện niệm cũng như ác niệm, nói tóm lại đều là xen tạp vọng niệm. Xen tạp vọng niệm thì phá hoại chánh niệm của chúng ta, thì công phu không đắc lực. Cho nên, các bạn có rất nhiều vấn đề đến hỏi tôi, tôi đều lắc đầu. Tại sao vậy? Vì không thật lòng, không biết được niệm Phật là quan trọng. Bạn đến hỏi tôi toàn bộ đều là vọng tưởng, sai rồi. Nghi vấn của bạn có hỏi 300 năm cũng hỏi không hết, càng hỏi thì càng nhiều. Người thật lòng thật sự thì không cần hỏi, vì hết thấy ý niệm của bạn cũng đã Buông-xuống hết rồi. Thậm chí giảng những vấn đề trên Kinh cho bạn, nhưng bạn cũng không hỏi, thì bạn mới có thể đạt được Tam-muội, bạn mới có thể khai ngộ. Sau khi khai ngộ rồi hết thấy các vấn đề bạn đều thông suốt, vì đã khai ngộ rồi, không cần đi hỏi người khác, tự mình đã hiểu được tất cả. Cho nên, chỉ cần bạn đạt được **“Niệm Phật tam-muội”**. Chúng ta dùng **“Pháp Môn Niệm Phật”** để được Định, cho nên gọi là **“Niệm Phật Tam-muội”**. Chỉ cần bạn thật sự có chỗ ngộ, thì thật sự mở rộng Kinh điển ra là vô lượng nghĩa. Khi triển khai Kinh điển mà không hiểu thì bạn vẫn chưa khai ngộ. Chưa khai ngộ vẫn không sao, bạn hãy tiếp tục đọc Kinh.

Nói cho quý vị biết, **“đọc Kinh cũng là Niệm Phật”**. Phương pháp niệm Phật có rất nhiều, đọc Kinh cũng là Niệm Phật. Đọc Kinh là Niệm Phật gì? Đọc Kinh là niệm Phật của Tự-tánh. Bản thể của tất cả Chư Phật chính là Phật của Tự tánh. Tâm thanh tịnh của Tự tánh thì không xen tạp một vọng niệm nào. **“Đọc Kinh đích thực**

là tu **Định**". Tôi đã nhiều lần chia sẻ với quý vị, bạn phải biết đọc Kinh, "**đọc Kinh một lần là hoàn thành Tam học - Giới- Định- Huệ**". Đọc Kinh là Giới học, bạn nên y theo quy củ mà đọc. Y theo quy củ chính là "**Trì-giới**". Dùng tâm chân thành, tâm cung kính để đọc Kinh, lúc đọc Kinh, từ "Như Thị Ngã Văn" đến "Tín thọ phụng hành", mỗi một chữ đọc không sai, không đọc lẫn lộn câu nào, một chút vọng niệm cũng không có thì không khác với Phật. Không để xen tạp vọng tưởng. Không xen tạp vọng tưởng chính là tu "**Định**". Đọc một cách rõ ràng, một cách thông suốt không đọc sai chữ nào, không đọc lẫn lộn, đây chính là tu "**Huệ**". Cho nên một lần hoàn thành tu "Giới- Định- Huệ" Tam học. Tôi kỵ nhất là xen tạp. Xen tạp điều gì? Đọc câu này xong liền nghĩ ý nghĩa của nó là gì, vậy là xong rồi. Tam học "Giới- Định- Huệ" của bạn đã bị phá hỏng rồi, liền trở thành đọc sách trong tường học của thế gian. Sợ nhất là việc khởi vọng tưởng. Có khi bạn đang đọc Kinh thì tự bản thân mình biết ý nghĩa của nó. Lúc đó thì phải làm sao? Tự mình biết được ý nghĩa thì cũng không nên để ý đến nó, không cần quan tâm đến nó, cứ tiếp tục đọc. Tuyệt đối không nên sợ quên mất. Ý nghĩa của Kinh đang hiện ra liền nhanh chóng đi ghi chép lại, sợ quên mất là bạn đã sai rồi. Bạn cứ mặc kệ không để ý đến nó. Tại sao vậy? Vì đọc một lần tại chỗ đó thì có chỗ ngộ một lần, tương lai bạn đọc lần thứ hai, lần thứ ba, mỗi lần đọc đều có chỗ ngộ, không cần ghi chép lại. Phải chú ý ở chỗ này thì bạn mới biết đọc Kinh.

Mỗi lần chúng ta đọc Kinh, tốc độ không nhanh không chậm, âm thanh lớn hay nhỏ, tốc độ nhanh hay chậm là tùy thuộc vào sở thích của mình là được, không nhất định phải học theo người khác. Tại sao vậy? Vì căn tánh của mỗi người chúng ta đều không giống nhau, nhất định phải đọc đến khi bản thân mình, như chúng tôi thường nói, là tâm bình khí hòa, toàn thân thoải mái tức là được thọ dụng. Sự chỉ dạy của Phật pháp thường nói đến Khế Cơ, Khế Lý. Khế cơ là mỗi căn tánh của chúng ta, không phải nói người khác, phải thích hợp với mình mới được. Thích hợp với họ thì chưa chắc thích hợp với ta, thích hợp với ta thì chưa chắc thích hợp với họ. Căn tánh của mỗi người không giống nhau. Đọc thầm cũng được, đọc ra tiếng cũng được. Thông thường khi đọc Kinh là đọc ra tiếng, khi đọc ra tiếng thì mỗi chữ mỗi câu phải đọc cho rõ ràng mạch lạc. Tại sao vậy? Việc đọc ra tiếng là lợi tha, khiến cho người khác khi nghe rồi sẽ giác ngộ. Nếu như đọc thầm thì chỉ có mình được thọ dụng. Đọc thầm thì quý thân cũng được thọ dụng, người thông thường chúng ta thì không được. Người thông thường thì phiền não tập khí rất nặng, thân tâm chúng ta nếu như có sự động tâm rất nhỏ, người thông thường không thể phát hiện ra, nhưng quý thân thì biết được. Chúng ta đọc thầm thì họ cũng có thể nghe được.

Chúng ta đọc trong "Lục Tổ Đàn Kinh", nhân duyên học Phật của Đại sư Huệ Năng cũng rất ngẫu nhiên. Ngài lên núi đốn củi để mang vào thành bán. Sau khi bán xong, Ngài dùng tiền mua ít đồ dùng mang về nhà, liền nghe có người đang đọc "Kinh Kim Cang". Ngài đứng ngoài cửa sổ nghe, nghe người ta đọc đến câu: "**Ung vô sở trụ nhi sanh kỳ tâm**". Ngài liền rung động. Thế là Ngài đi vào trong tìm người đọc Kinh hỏi: "**Ông đọc Kinh gì vậy?**". Nhân duyên học Phật của Ngài bắt đầu từ

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

chỗ này. Khi đọc Kinh lớn tiếng, thì bạn có gặp được người như Đại sư Huệ Năng. Cho nên, khi đọc Kinh bạn nên đọc từng chữ từng câu cho rõ ràng, giọng đọc phải cảm xúc thì người ta nghe rồi mới thích, điều này thì có tự lợi lợi tha.

Trong “Kinh Hoa Nghiêm”, “Thiện Tài Đồng Tử” là đại diện cho người biết tu hành. Khi thấy sắc, nghe tiếng, sáu căn tiếp xúc với cảnh giới bên ngoài, Ngài đều có thể quy về Tự tánh, nên người này gọi là Thiện Tài. Vậy Thiện Tài là bao gồm nam nữ, già trẻ người sơ học, chúng ta chỉ cần bạn biết tu thì tất cả đều gọi là “Thiện Tài”. Vì sao gọi bằng cái tên này vậy? Thiện là nói “Thiện Căn”, Tài là nói “Phước Đức”, là người này có Thiện căn, có Phước đức, có thể tiếp nhận được Phật pháp Đại Thừa.

Bạn biết dụng công, bạn đã dụng công đúng như Pháp, trong cuộc đời này của bạn nhất định sẽ thành tựu viên mãn. Bạn phải biết cách tu. Không thể không nghe Kinh. Không những phải nghe, mà nên nghe nhiều, hằng ngày phải huân tập. Tại sao vậy? Vì chúng ta đối với lý luận giáo nghĩa còn mơ hồ chưa thông suốt. Bởi vì còn mơ hồ chưa thông suốt, cho nên bạn mới có nghi hoặc, mới có vọng niệm. Bạn thật sự đã hiểu rõ ràng, thông suốt rồi, thì vọng niệm của bạn không còn nữa, nghi hoặc cũng không còn nữa, vọng tưởng cũng không còn nữa, tâm của bạn định rồi. Đến lúc đó bạn có thể không nghe Kinh nhưng không thể không đọc Kinh. Phải nhớ đọc Kinh như tôi vừa mới nói, đọc Kinh là một lần hoàn thành “Giới-Định-Huệ”, đây là sự tu hành thật sự. Cho nên, Bồ Tát đọc Kinh thì tuyệt đối không nghĩ đến ý nghĩa của Kinh. Cách tu hành này trong “Kinh Bát Nhã” gọi là “tu căn bản trí”. Căn bản trí mọi người đều biết, Bát Nhã vô tri, vô tri là “Căn bản trí”, nó khởi tác dụng là điều gì cũng biết. Hay nói cách khác, mỗi ngày khi chúng ta đọc Kinh, thật sự không khởi lên một ý niệm nào, đó là “Vô Tri”. Đến khi bạn khởi tác dụng, tác dụng là vô lượng vô biên, áp dụng trong cuộc sống, áp dụng trong công việc, áp dụng trong công việc đối người, tiếp vật, trí huệ của bạn đã hiện bày ra, điều này gọi là [điều gì cũng biết]. Thí dụ như, có người đến thỉnh giáo ý nghĩa Kinh điển với bạn, người ta vừa hỏi thì bạn liền sanh ra vô lượng nghĩa. Đương nhiên bạn không thể nói với họ vô lượng nghĩa, vì nói cũng phí công, bạn phải [quán căn cơ], xem trình độ của họ như thế nào, đem cái ý nghĩa nào trong vô lượng nghĩa đó mà hiện tại họ thọ dụng nhất giảng cho họ nghe ý nghĩa đó. Họ nghe rồi thì được thọ dụng, họ liền giác ngộ, liền được lợi ích, liền sanh tâm hoan hỷ. Cho nên, [Vì người diễn nói], bạn phải nhớ kỹ, vì người chứ không phải vì chính mình. Vì người thì bạn mới quán sát căn tánh của họ, trình độ của họ, hiện tại họ đang cần. Điều này quan trọng nhất, đây chính là thuộc về **“Hậu đắc trí”**. Hậu đắc trí là ứng dụng của trí huệ, ứng dụng là sống. Những câu này ở trong Kinh, trước tiên Phật nói rõ với chúng ta chân tướng sự thật của Thế giới Tây Phương Cực Lạc, khiến cho chúng ta sanh lòng ngưỡng mộ vô hạn, khao khát muốn nhanh chóng sanh về Thế giới Cực Lạc để gặp A Di Đà Phật.

(1126lh. Trích từ tập 313. HT Tịnh Không Giảng Kinh Văn Kinh Vô Lượng Thọ lần thứ 10, năm 1998. Căn Dịch: Cư sĩ Vọng Tây và Ban Biên Tập: Tịnh Không Pháp Ngữ).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT.

1127. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả

A DI ĐÀ PHẬT. “THÍCH CA MÂU NI PHẬT LÀ CỔ PHẬT TÁI LAI”.

“THÍCH CA MÂU NI PHẬT LÀM CÔNG TÁC DẠY HỌC 50 NĂM. GẤP 10 LẦN KHÔNG LÃO PHU TỬ. KHÔNG LÃO PHU TỬ CHỈ DẠY HỌC CÓ 5 NĂM. *Khổng Tử dạy con người có một đời, bắt đầu từ khi còn trong thai, từ thai giáo đến khi già chết. THÍCH CA MÂU NI PHẬT THÌ GIÁO DỤC BA ĐỜI. TRONG KINH PHẬT THƯỜNG NÓI, CHÚNG TA CÓ ĐỜI QUÁ KHỨ, ĐỜI HIỆN TẠI, ĐỜI VỊ LAI...*”

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG

“Thích Ca Mâu Ni Phật là Cổ Phật tái lai”, không phải thị hiện thành Phật trong đời này, là cổ Phật tái lai thị hiện tám tướng thành đạo. Thân phận của Ngài là Hoàng tử, có thể kế thừa ngôi vua, nhưng Ngài bỏ ngôi vua. Người thế gian mong cầu cũng không được, Ngài thì có tất cả, nhưng lại hoàn toàn xả bỏ. Ngài thị hiện xuất gia tu đạo. Ý nghĩa của việc thị hiện này rất sâu, chính là nói cho bạn biết, xuất gia tu đạo hoàng pháp lợi sanh thù thắng hơn làm Quốc vương. Quốc vương không thể sánh cùng Ngài. Thị hiện ra bất kỳ nghề nghiệp nào trong thế gian này cũng không bằng việc xuất gia tu đạo. Xuất gia tu đạo là giúp cho chúng sanh khai ngộ, giúp cho chúng sanh chấm dứt sanh tử ra khỏi “Tam giới”, giúp cho chúng sanh chuyển phàm thành Thánh. Bạn nói xem, sự nghiệp này to lớn cỡ nào. *“Thích Ca Mâu Ni Phật làm công tác dạy học 50 năm. Chúng ta nói từ đầu đến cuối là 50 năm, gấp mười lần thời gian của Khổng Lão Phu Tử. Khổng Lão Phu Tử chỉ dạy học có năm năm. Khổng Tử dạy con người có một đời, bắt đầu từ khi còn trong thai, từ thai giáo đến khi già chết. Thích Ca Mâu Ni Phật thì giáo dục ba đời. Trong Kinh Phật thường nói, chúng ta có đời quá khứ, đời hiện tại, đời vị lai, phạm vi giảng dạy của Khổng Tử là ở cõi người. Phạm vi dạy của Phật là 10 pháp giới, đương nhiên công đức của Khổng Tử không thể sánh bằng Phật. Chúng ta từ chỗ này mà thể hội, sau đó niềm tin học Phật của chúng ta càng thêm vững vàng”.*

Có người hỏi học Phật có cần xuất gia không? Không nhất định! Xuất gia thì cần phải xem duyên phận của mỗi người, không nên chấp trước. Trên thực tế, năm xưa Thế Tôn còn tại thế, dùng thân tướng Phật để thị hiện không phải là có một mình Ngài, mà còn có “Cư sĩ Duy Ma”, đó cũng là một vị Phật thị hiện ở thế gian này của chúng ta, lấy thân phận tại gia mà thị hiện. Chúng ta nên biết điều này. Lúc đó đồng thời có hai vị Phật ở thế gian, một vị là “Phật tại gia”, một vị là “Phật xuất gia”. Các vị Đại đệ tử của Thế Tôn như Ngài Xá Lợi Phất và Ngài Mục Kiền Liên, khi gặp Cư sĩ Duy Ma đều cung kính lễ lạy, giống như Thích Ca Mâu Ni Phật vậy. Đánh lễ ba lạy, đi vòng bên phải ba vòng. Cư sĩ Duy Ma giảng Kinh thuyết pháp thì người xuất gia rất cung kính giống như đối với Thích Ca Mâu Ni Phật vậy. Cho nên, chúng ta biết được Phật pháp là “Su đạo”. Trong việc dạy học Thầy là người lớn nhất, cho nên

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

không cần hỏi thân phận của thầy. Dù là nam nữ, già trẻ, xuất gia hay tại gia, chỉ cần họ thăng tòa giảng Kinh thì họ là người lớn nhất. Phật đã thị hiện cho chúng ta thấy, hay vô cùng. Phật làm cho các vị Đại Bồ Tát, Đại A-La-Hán khi nhìn thấy Trưởng giả Duy-Ma thì vô cùng cung kính giống như đối với Phật vậy, chẳng có tâm ngạo mạn chút nào. Đem toàn bộ giáo nghĩa của Phật pháp Đại Thừa ở trong hình tướng này hiển lộ ra không thiếu sót.

Người xuất gia đời nay so với người tại gia bị chương ngại nghiêm trọng hơn. Nghiêm trọng ở chỗ nào? Là ngạo mạn. Nhìn thấy Cư sĩ giảng Kinh thì họ đều coi thường, đều cho rằng “Cư sĩ” so với người xuất gia thì thấp kém hơn. Điều này thì sai rồi. Nếu bạn tỉ mỉ mà quan sát, trong lịch sử 2000 năm của Trung Quốc, trong Phật môn của chúng ta, bạn nhìn thấy sự truyền thừa của Chư vị Tổ sư (điều này thì người học Phật đều biết được) gọi là Pháp tử, truyền pháp cho pháp tử. Có rất nhiều người được Tổ sư Đại đức truyền pháp, trong đó có Cư sĩ. Việc này trong “Cao Tăng Truyện”, trong lịch sử cũng có ghi chép lại. Từ chỗ này bạn có thể thấy được, Phật pháp là giáo học, là giáo dục. Đệ tử đắc pháp thật sự, ở trong giáo học, **họ được khai ngộ, họ được chứng quả**, đệ tử được truyền pháp đích thực là không có phân biệt nam nữ già trẻ. Chúng ta hiểu được đạo lý này, thông suốt chân tướng sự thật này, thì học Phật trước tiên phải tiêu trừ phiền não tập khí của chính mình, phải Buông-xả. Sau khi Buông-xả tập khí phiền não, thì bạn mới có thể học Kinh giáo. Tại sao vậy? Vì bạn đã khai ngộ rồi. Sau khi khai ngộ, bắt đầu tu thì nhanh, bạn sẽ không hiểu sai ý của Kinh, sẽ không giải sai ý nghĩa của Kinh. Thật đúng với lời Cổ nhân đã nói, nghe một ngộ ngàn lần, nghe một hiểu mười. Bạn có khả năng này thì bạn học Kinh giáo rất dễ dàng. Cho nên, học Kinh giáo trước tiên phải đoạn phiền não, sau đó mới học Kinh giáo. Chưa đoạn phiền não mà học Kinh giáo thì rất khó khăn, cực khổ, hơn nữa thường giải sai ý nghĩa của Kinh. Giải sai ý nghĩa của Kinh thì phải gánh chịu Nhân-Quả.

(1127. Trích từ tập 314. HT Tịnh Không Giảng Kinh Văn Kinh Vô Lượng Thọ lần thứ 10, năm 1998. Căn Dịch: Cư sĩ Vọng Tây và Ban Biên Tập: Tịnh Không Pháp Ngữ).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT.

1128. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. “NGƯỜI HỌC PHẬT DỄ BỊ MA CHƯỚNG, CHÚNG TÔI ĐÃ GẶP QUÁ NHIỀU RỒI. HẸ LÀ NGƯỜI GẶP MA CHƯỚNG ĐỀU LÀ RẤT DỤNG TÂM, RẤT CHĂM CHỈ, RẤT NỖ LỰC, RẤT TINH TẤN. NẾU NHƯ BẠN GIẢ TU THÌ MA KHÔNG ĐẾN TÌM BẠN, TẠI SAO VẬY?”

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không

Trong “Kinh Lăng Nghiêm” đã nói 50 loại ám ma, đều là giả tạo. Tướng họ đã hiện ra, nếu như bạn sơ ý không cẩn thận, thì bạn xem họ giống như Phật, Bồ

Tát vậy, dường như là không khác với Phật, Bồ Tát, tướng hảo trang nghiêm. Hình như là họ cũng có thiện tâm, thiện hạnh, thiện ngôn. Làm sao để phân biệt họ không phải là thật. Phật là **“Thuần Tịnh Thuần Thiện”**, ma cũng thiện cũng tịnh nhưng không thuần. Họ cũng giáo hóa chúng sanh, thí dụ như dạy cho bạn 100 câu, thì 99 câu là giống như Phật nói, nhưng trong đó có một câu khác với lời Phật nói. Câu đó là độc hại, đó chính là cái gốc của Địa ngục, cho nên, phân biệt giữa ma và Phật không phải dễ.

“Người học Phật dễ bị ma chướng, chúng tôi đã gặp quá nhiều rồi. Hễ là người gặp ma chướng đều là rất dụng tâm, rất chăm chỉ, rất nỗ lực, rất tinh tấn. Nếu như bạn giả tu thì ma không đến tìm bạn, tại sao vậy?” Vì ma nhìn thấy rất rõ ràng, bạn sẽ không được thành tựu, bạn nhất định là ở trong Lục đạo luân hồi, bạn vẫn còn đọa trong ba đường ác. Ma rất thích người đọa trong ác đạo, cho nên ma không đến tìm bạn gây phiền phức. Nếu như bạn chân thật tu hành, thật sự có thể ra khỏi Tam giới thì ma lo sợ, ma sẽ đến gây khó khăn cho bạn. Những năm gần đây, chúng tôi thấy người bị ma chướng rất nhiều, thật sự là người rất dụng công nỗ lực, thấy người này tốt vô cùng, học Phật chưa được mấy năm thì gặp ma chướng. Người thế gian thông thường chúng ta bị bệnh thần kinh phân liệt, đến kết quả cuối cùng phải đưa đến bệnh viện thần kinh, tiền đồ cả cuộc đời bị hủy hoại thật là đáng tiếc. Hơn nữa, rất nhiều người có học vị rất cao, tôi đã gặp rất nhiều, người nhà của họ đến hỏi tôi: Có cách nào để cứu họ không? Câu đầu tiên tôi hỏi họ là: Có phải anh ấy rất thích thần thông hay không? Có phải là rất thích cảm ứng hay không? Đúng vậy, họa là từ nơi chỗ này. Ham thích thần thông, ham thích cảm ứng, thì bị yêu ma quỷ quái lường gạt. Phật, Bồ Tát có thần thông không? Có! Thế nhưng, Phật, Bồ Tát nhất định không dùng thần thông làm Phật sự, công việc của Phật sự là “giáo học”, tuyệt đối không dùng thần thông để giáo hóa chúng sanh. Tại sao vậy? Vì Phật, Bồ Tát dùng thần thông để giáo hóa chúng sanh, thì cũng giống như yêu ma quỷ quái vậy. Chúng ta chẳng có cách nào phân biệt được ai là Phật, ai là ma. Cho nên, Phật dùng cách “Giáo học”, yêu ma quỷ quái không biết giảng Kinh, không biết giáo học, ma chỉ biết hiện thần thông. Cho nên, Phật không dùng cách này. Phật dùng những điều mà ma không làm được để thị hiện. Chúng ta không thể không biết điều này.

Cho nên học Phật nhất định phải y theo Kinh giáo, đặc biệt là trước khi Thích Ca Mâu Ni Phật sắp diệt độ, Ngài nói cho chúng ta **“Tứ-Y-Pháp”**. Nếu như chúng ta có thể tuân theo, thì nhất định sẽ không đi sai đường. Câu thứ nhất trong “Tứ Y Pháp” là: **“Y Pháp Bất Y Nhân”**. Pháp là Kinh điển, nhất định phải y theo Kinh điển. Kinh điển là do Phật nói.

(1128lh. Trích từ tập 314. HT Tịnh Không Giảng Kinh Văn Kinh Vô Lượng Thọ lần thứ 10, năm 1998. Căn Dịch: Cư sĩ Vọng Tây và Ban Biên Tập: Tịnh Không Pháp Ngữ).

1129. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. “DANH HIỆU CHỈ CÓ BỐN CHỮ ‘A DI ĐÀ PHẬT’. ĐÂY LÀ PHÁP MÔN ĐƠN GIẢN NHẤT TRONG TẤT CẢ PHÁP MÔN, CHÍNH LÀ NIỆM ‘A DI ĐÀ PHẬT’, NGOÀI RA THÌ KHÔNG BIẾT THÊM ĐIỀU GÌ CẢ”.

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không

Chúng ta biết rằng vãng sanh đến Thế giới Tây Phương Cực Lạc tất cả đều là hóa sanh. Bốn loại trạng thái này là: **“Thai sanh, noãn sanh, thấp sanh, hóa sanh”**. Bậc cao nhất là hóa sanh. Hóa sanh thì không khổ. Thai sanh, noãn sanh, thấp sanh thì có khổ. Có khổ là bị mê khi cách âm. Thế giới Tây Phương thì không bị mê khi cách âm, là hóa sanh nên họ không bị khổ.

Hoàn cảnh cư trú của họ phước báu rất lớn. “Phước báu này không phải do chính mình tu được, mà do sự gia trì từ 48 nguyên oai thần của A Di Đà Phật. Nhưng nếu chúng ta tĩ mĩ mà nghiên cứu, quan sát thì oai thần của A Di Đà Phật gia trì cũng có thể nói là phước báu của bản thân ta. Tại sao vậy? Bản thân bạn có thể cầu sanh Tịnh Độ thì mới hưởng được phước báu lớn đến như vậy. Nếu như bạn không muốn sanh, thì phước báu này cho dù là A Di Đà Phật có muốn gia trì cho bạn cũng không được. Cho nên, đối với Thế giới Cực Lạc, chúng ta phải **“Tin”**, phải **“Nguyện”**, phải cầu vãng sanh **“Tịnh Độ”**, đây chính là đại trí huệ, đại phước báu của bạn. Không có trí huệ chân thật thì không thể đi đến Thế giới Cực Lạc”.

Tại sao lại đến không được? Đó là do bạn có nghiệp chướng. Nghiệp chướng chính là bạn không muốn đi, đây chính là nghiệp chướng lớn nhất. Đối với Thế giới Cực Lạc bạn chưa biết được nhiều, hiểu chưa thấu triệt. Cho nên, không những phải đọc Kinh mà còn phải nghe Kinh. Ý nghĩa của Kinh rất sâu, rất rộng. Rất nhiều đồng tu mới học Phật không có gì hiểu được nghĩa của Kinh. Bạn nghe nhiều thì dần dần thông suốt, bạn sẽ thật sự sanh Tín-Nguyện.

Hiện nay người ta thường nói Tín-Nguyện, cổ Đại đức gọi là: “đạo tâm như hạt sương”. Hạt sương thì các bạn đã gặp rồi, buổi sáng sớm hạt sương ở trên cây cỏ, mặt trời vừa lên một chút thì hạt sương không còn nữa. Gọi là “đạo tâm như hạt sương”, chính là nói đạo tâm của bạn không vững chắc, rất dễ dàng thay đổi, mất đi nhanh chóng. Đến khi nào bản thân bạn thật sự có niềm Tin chân thật, có Nguyện thiết tha, thì nhất định bạn thông hiểu tương đối sâu sắc Kinh điển này, Pháp môn này. Bản thân bạn có thể nhận thức được trước đây thì Tín-Nguyện không đáng tin cậy, hiện giờ **“Tín-Nguyện”** là thật, sẽ không còn thay đổi nữa, thật sự có thể Buông-xuống thế duyên, Phạt duyên, tất cả pháp thế xuất thế gian, [một lòng một dạ] cầu sanh **“Tịnh Độ”**.

Có một số đồng tu nghiệp chướng sâu nặng. Nghiệp chướng gì vậy? Ham thích nghe nhiều. Pháp thế gian họ cũng Buông-xả rồi, họ cầu Phật pháp, mong muốn hiểu thêm thật nhiều điều trong Kinh giáo. Cổ Đại đức gọi là mong muốn làm thông gia, mong muốn thông gia hết 84 ngàn Pháp môn, không mong chỉ hiểu được một môn

trong 84 ngàn Pháp môn. Quan niệm này quý vị nghĩ đúng hay không? Nếu như quý vị hỏi tôi, tôi trả lời cũng đúng, cũng không đúng. Tại sao lại nói cũng đúng? Vì nguyện này của bạn có thể không có. Tại sao nói không đúng? Vì chắc chắn là bạn không làm được. Vậy là bạn sai rồi. Làm sao để trở thành thông gia? Thông gia là từ **“một môn thâm nhập”**. **Bạn nên hiểu rõ, phải thật sự hiểu rõ**. Trong Kinh Phật thường nói: *“Pháp môn bình đẳng, không có cao thấp”*. Bạn nên hiểu ý nghĩa câu nói này của Phật. Pháp môn thật sự là bình đẳng, chính là niệm câu danh hiệu này. *“Danh hiệu chỉ có bốn chữ **A Di Đà Phật**”*. Đây là Pháp môn đơn giản nhất trong tất cả các Pháp môn, chính là niệm **A Di Đà Phật** này, ngoài ra thì không biết thêm điều gì cả”. Khi nào bạn niệm câu A Di Đà Phật này đến “nhất tâm bất loạn” thì bạn đã thông rồi. Chỉ cần bạn chứng được **“Sự nhất tâm”** thì bạn thông giáo lý rồi. Khi đó không chỉ một bộ Kinh này, mà bộ Kinh nào có liên quan với bộ Kinh này bạn đều thông toàn bộ. Bạn tiếp tục niệm nữa, niệm đến **“Lý nhất tâm bất loạn”** thì tất cả pháp thể xuất thế gian bạn đều thông. Tại sao vậy? “Lý nhất tâm bất loạn” là “Kiến-Tánh”. Pháp thể xuất thế gian hoàn toàn là đức dụng của Tự-tánh. Bạn đã kiến được tâm tánh rồi, thì đâu có đạo lý không thông các pháp mà tâm tánh đã hiện. Thế xuất thế gian pháp không cần phải học cũng thông hết hoàn toàn. Do vậy mới biết, nếu bạn thật sự muốn làm đại thông gia, bạn đi hỏi các Ngài tu như thế nào? Đều là từ **“Thâm nhập một môn”** mà tu thành công.

(1129lh. Trích từ tập 315. HT Tịnh Không Giảng Kinh Văn Kinh Vô Lượng Thọ lần thứ 10, năm 1998. Căn Dịch: Cư sĩ Vọng Tây và Ban Biên Tập: Tịnh Không Pháp Ngữ).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT.

1130. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. [A DUY VIỆT TRÍ BỒ TÁT LÀ BẤT ĐỘNG ĐỊA BỒ TÁT]. *Phàm Thánh Đồng Cư Độ, Hạ tam phẩm vãng sanh, một phẩm phiến não cũng chưa đoạn, THẾ MÀ ĐẾN TÂY PHƯƠNG CỰC LẠC CÓ THỂ VIÊN CHỨNG TAM BÁT THỜI GIỐNG NHƯ BÁT ĐỊA BỒ TÁT. AI TIN ĐƯỢC? Thật sự là không có ai tin nổi. Cho nên, “Pháp Môn Tịnh Độ” được gọi là Pháp khó tin. Chúng ta có thể hoàn toàn tin tưởng là do oai thần bốn nguyện của A Di Đà Phật gia trì...”*

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG

Ông Trương Thiện Hòa, triều Đường thì mọi người rất quen thuộc. Trương Thiện Hòa là người chuyên giết trâu, lúc lâm chung thì người đầu trâu đến đòi mạng. Đây là tướng địa ngục hiện tiền. Ông vô cùng hoảng sợ, lớn tiếng kêu cứu mạng. Duyên phận của ông rất tốt, cơ hội của ông cũng vừa đúng lúc. Có một người xuất gia đi ngang qua cửa nhà ông nghe được tiếng ông kêu cứu, người xuất gia này liền bước vào nhà hỏi: “Ồ! Việc gì vậy?”. Ông nói: “Có rất nhiều người đầu trâu đến đòi mạng tôi”. Vị xuất gia này hiểu được, liền thắt một bó nhang để vào trong tay của ông, nói: “Mau mau niệm A Di Đà Phật cầu sanh Tịnh Độ”. Sau khi ông nghe được

lời này thì liền lớn tiếng niệm A Di Đà Phật. Niệm được mười mấy câu thì ông nói không còn thấy người đầu trâu nữa, A Di Đà Phật đã đến tiếp dẫn ông. **“Ông chính là lâm chung một niệm 10 niệm mà vãng sanh, chứng minh được nguyện thứ 18 trong 48 nguyện này là thật, không phải giả”**. Đến lúc lâm chung thì một niệm, 10 niệm đều có thể vãng sanh. “Trương Thiện Hòa đã làm tấm gương cho chúng ta xem, tấm gương này là để tăng trưởng lòng tin chưa đủ của chúng ta. Chúng ta tạo ra nghiệp tội cực nặng cũng không sợ, chỉ cần chịu hồi tâm chuyển ý, sám trừ nghiệp chướng, quay đầu là bờ. Việc này rất quan trọng. Nhưng nhất định không thể cầu may. Trương Thiện Hòa đến lúc lâm chung còn được, ta hiện nay tạo thêm một chút ác nghiệp chắc cũng không sao, đến lúc lâm chung rồi thì học Trương Thiện Hòa cũng có thể vãng sanh. Nếu bạn có cái tâm này thì vấn đề liền nghiêm trọng. Bạn thử nghĩ xem, Trương Thiện Hòa có đầy đủ ba điều kiện, khi bạn lâm chung thì có đầy đủ ba điều này hay không?”

Thứ nhất là: Lúc lâm chung không bị hôn trầm, đầu óc tỉnh táo. Các vị đồng học hãy tỉ mỉ quan sát trong cuộc sống thường ngày, bạn xem có người nào sắp qua đời, người bị bệnh nặng sắp chết nào mà đầu óc được thật sự tỉnh táo hay không? Rất là hiếm có. Đây là điều kiện quan trọng đầu tiên. Lâm chung mà hôn trầm thì hết cách rồi. Cả đời niệm Phật mà khi lâm chung lại hôn trầm thì không có cách nào để vãng sanh. Vào lúc đó phải nhờ cái gì? Nhờ trợ niệm. Trợ niệm vô cùng có hiệu quả. Lâm chung bị hôn trầm, ý thức của họ bị hôn trầm, nhưng thần thức của họ thì rất rõ ràng, cho nên việc trợ niệm từ 8 giờ đến 10 giờ thì vô cùng vô cùng có hiệu quả. **Trợ niệm tốt nhất là liên tục 49 ngày không gián đoạn**, sẽ có sự giúp ích rất lớn đối với những người bị hôn trầm lúc lâm chung, rất có thể họ sẽ được vãng sanh. Cho nên đây là việc mà chúng ta không thể nào lơ là xem nhẹ được.

Thứ hai là: Vào lúc sắp lâm chung có gặp được thiện tri thức hay không? Thiện tri thức đến nhắc nhở bạn, sợ bạn vào lúc đó sẽ quên mất. Con người vào lúc sắp lâm chung trong tâm luôn vướng mắc người thân quyến thuộc, vướng mắc những việc còn chưa làm xong thì hồng rồi, sẽ biến thành “Tam đồ Lục đạo”. Cho nên, cần có thiện tri thức nhắc nhở bạn. Cái gì cũng Buông-xả, một lòng niệm A Di Đà Phật cầu sanh Tịnh Độ. Câu nói này vô cùng quan trọng, cần có người nhắc nhở bạn.

Điều kiện thứ ba là: Nghe nhắc nhở thì bạn lập tức tin tưởng, một chút hoài nghi cũng không có, liền có thể “y giáo phụng hành”.

Nếu bạn có đầy đủ ba điều kiện này thì lâm chung một niệm hay 10 niệm cũng nhất định vãng sanh. Nếu như ba điều này mà thiếu một thì không được, đều không thể vãng sanh. Cho nên, chúng ta dù biết tăng trưởng lòng tin của chính mình nhưng không thể nào học theo Trương Thiện Hòa. Học theo người này thì đời này việc vãng sanh của bạn có thể sẽ vô ích. Đây là việc chúng ta cần phải biết. Cho nên, nói sanh đến thế giới Tây Phương Cực Lạc đều là trụ “Chánh Định Tự”. Còn có chỗ nói “nhất thiết thiện ác phạm phu”, đây là tạo thiện nghiệp hoặc tạo ác nghiệp.

“Thừa Phật nguyện lực, sanh bĩ quốc giả, xứ bất thoái cố, thị danh chánh định”. Câu nói này cũng vô cùng quan trọng. Chúng ta niệm Phật vãng sanh toàn bộ nương vào oai thần 48 bốn nguyện của A Di Đà Phật gia trì, nhất định phải toàn tâm nương nhờ. Thế nào gọi là toàn tâm nương nhờ? Là không thể xen một tạp niệm nào ở trong đó. **“Phải “Buông-xả” xuống hết tất cả trần duyên của thế gian này, bao gồm cả cái thân thể này, không nên có một mảy may lưu luyến, không có một chút gì phân biệt chấp trước. Chỉ một lòng một dạ cầu sanh Tịnh Độ, chỉ cầu A Di Đà Phật đến tiếp dẫn, Phật nhất định sẽ có cảm ứng, nhất định sẽ đến tiếp dẫn. Sanh đến Thế giới Tây Phương Cực Lạc chính là A Duy Việt Trí Bồ Tát”.** Vãng sanh đến biên địa nghi thành không được tính ở trong đó, thế nhưng ba bậc chín phẩm thì khẳng định là bao gồm trong đó. Ba bậc chín phẩm bao gồm “Phàm Thánh Đồng Cư Độ” Hạ hạ phẩm đều là A Duy Việt Trí Bồ Tát. Việc này thật quá hay. A Duy Việt Trí Bồ Tát không những chứng “Tam Bất Thối”, mà còn viên chứng “Tam Bất Thối”. Trong “Kinh Hoa Nghiêm” nói Viên Giáo Sơ Trụ Bồ-Tát chính là Tam Bất Thối (Vị Bất Thối, Hạnh Bất Thối, Niệm Bất Thối, ba loại Bất Thối này đều đạt được). Trong các buổi giảng cũng thường thường báo cáo với mọi người, nhưng thính chúng của chúng ta không phải cố định như ở trường học. Có người hôm nay mới tới, có thể hôm nay lần đầu tiên đến nghe Kinh, không nói thì họ rất khó hiểu được. Chúng tôi nói từ “Bất Thối Chuyển”, việc này thật không dễ dàng. Chúng ta sở dĩ học Phật vất vả như vậy chính là vì tiến thì ít mà thoái thì nhiều. Phiền phức là ở chỗ này. Nếu như chỉ có tiến bộ mà không có thoái lui thì phàm phu chỉ một đời là khẳng định viên mãn thành Phật, làm gì phải cần đến ba đại A-Tăng-Kỳ kiếp hay vô lượng kiếp chứ! Đâu cần thời gian dài đến như vậy. Đây chính là tiến thì ít mà thoái thì nhiều. Ở thế gian này của chúng ta, chúng được quả A-La-Hán là Vị Bất Thối, ba loại bất thoái thì họ chỉ chứng được một loại. Chứng được quả vị Bồ Tát thì mới chứng được điều bất thoái thứ hai, là Vị Bất Thối và Hạnh Bất Thối, nhưng Niệm Bất Thối vẫn chưa được. Chứng được quả vị “Pháp Thân Bồ Tát”, trong Thiền Tông nói là **“phá một phẩm vô minh chứng một phần pháp thân”**, mới chứng được “Niệm Bất Thối”. Tam Bất Thối đều đã chứng được, nhưng chưa chứng được viên mãn. Vì sao lại nói là không viên mãn? Trong ba loại Bất Thối này, thì Vị và Hạnh đã viên mãn rồi, Pháp Thân Bồ Tát tuyệt đối không thoái chuyển nữa, nhưng ý niệm thì vẫn còn tiến tiến thoái thoái. Tiến tiến thoái thoái nhưng họ có giới hạn thấp nhất. Giới hạn thấp nhất chính là Viên Giáo Sơ Trụ Bồ Tát, họ không bị thoái xuống dưới địa vị Sơ Trụ. Cho dù họ từ vị rất cao thoái xuống thì mức thấp nhất là Viên Giáo Sơ Trụ Bồ Tát.

Đến khi nào thì niệm mới bất thoái? Hầu hết các Kinh Đại Thừa nói là Thất Địa trở lên. Thất Địa trở lên là Bát Địa, nghĩa là Thất Địa vẫn còn có thể thoái, Bát Địa thì hoàn toàn không thoái nữa. Bát Địa còn được gọi là Bất Động Địa. Đây chính là nói rõ **[A Duy Việt Trí Bồ Tát là Bất Động Địa Bồ Tát]. “Phàm Thánh Đồng Cư Độ” Hạ tam phẩm vãng sanh, một phẩm phiền não cũng chưa đoạn, thế mà đến Thế giới Tây Phương Cực Lạc lại có thể viên chứng Tam Bất Thối giống như Bát Địa Bồ Tát. Ai tin được? Thật sự là không có ai tin nổi. Cho nên, “Pháp Môn Tịnh**

Độ” được gọi là Pháp khó tin. Chúng ta có thể hoàn toàn tin tưởng là do oai thần bổn nguyện của A Di Đà Phật gia trì. Nếu không phải do bổn nguyện của A Di Đà gia trì thì thật sự là không làm được. Vì thế, chúng ta mới chân thật hiểu được Pháp môn này là không thể nghĩ bàn”.

(1130lh. Trích từ tập 319. HT Tịnh Không Giảng Kinh Văn Kinh Vô Lượng Thọ lần thứ 10, năm 1998. Căn Dịch: Cư sĩ Vọng Tây và Ban Biên Tập: Tịnh Không Pháp Ngữ).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT.

1131. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. “NIỆM PHẬT CHẴNG TẠO NGHIỆP, NIỆM NIỆM A DI ĐÀ PHẬT, ĐÓ GỌI LÀ TỊNH NGHIỆP, NGƯỜI ẤY TƯƠNG ỨNG VỚI TÂY PHƯƠNG TỊNH ĐỘ. VÌ VẬY HẸ NIỆM PHẬT BỀN TƯƠNG ỨNG VỚI PHẬT. NHẤT NIỆM TƯƠNG ỨNG NHẤT NIỆM PHẬT, NIỆM NIỆM TƯƠNG ỨNG NIỆM NIỆM PHẬT”.

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG

“Ư thị đại bi từ phụ”. (Do vậy đáng cha lành đại bi), đây là nói về **“A Di Đà Phật”**. “Hưng vô duyên chi từ, thù tư kỳ diệu phương tiện Pháp môn, chỉ phương lập tướng, nhiếp tâm chuyên chú, tức thử vọng tâm, trì Phật danh hiệu, niệm nhất Phật danh, hoán trừ bách thiện vạn ức vọng tưởng tạp niệm, niệm đắc thuần thực, nãi vọng năng sở, tâm vô sở trụ, Phật hiệu phân minh, ám hợp đạo diệu, tiện khế Kim Cang Bát Nhã Kinh, vô trụ sanh tâm chi diệu đế”.

(Khởi lòng Từ vô duyên, ban Pháp môn phương tiện kỳ diệu này, chỉ phương lập tướng [để hành nhân] nhiếp tâm, chuyên chú, trừ bỏ trăm ngàn vạn ức tạp niệm vọng tưởng. Niệm đến mức thuần thực sẽ quên mất Năng lẫn Sở, tâm chẳng trụ vào đâu, Phật hiệu phân minh, ngầm hợp đạo mầu, liền khế nhập chân lý mầu nhiệm “Vô trụ sanh tâm”. Trong “Kinh Kim Cang Bát Nhã.” Cụ Niệm Tổ viết đoạn này rất hay, đây là “A Di Đà Phật” vô duyên đại từ, truyền cho chúng ta một **“Pháp môn thuận tiện như vậy, thuận tiện hơn bất cứ một Pháp môn nào, chẳng tìm được Pháp môn nào thuận tiện hơn bốn chữ “A Di Đà Phật”**. Trong tâm quý vị thật sự có câu **A Di Đà Phật** này, niệm niệm chẳng quên, hết thấy thời, hết thấy chỗ, trong tâm thật sự có [câu danh hiệu ấy], quý vị sẽ thành công”. Niệm bao lâu mới có thể vắng sanh, quả báo mới có thể hiện tiền? Chúng ta hãy đọc “Tịnh Độ Thánh Hiền Lục” và “Vãng Sanh Truyện”, đại khái quá nửa là ba năm...

Ở đây, chúng ta đặc biệt lưu ý, trong đây có một câu nói phải khéo hiểu, **“chỉ phương lập tướng, nhiếp tâm chuyên chú, tức thử vọng tâm, trì Phật danh hiệu, niệm nhất Phật danh”** (chỉ phương lập tướng, nhiếp tâm chuyên chú, dùng ngay cái vọng tâm này để trì danh hiệu Phật. Niệm một danh hiệu Phật). Niệm A Di Đà Phật, **“Hoán trừ bách thiện vạn ức vọng tưởng tạp niệm”** (thay thế trừ khử trăm

ngàn vạn ức vọng tưởng, tạp niệm), câu này trọng yếu lắm! Niệm Phật có công đức gì? Đây là công đức, công đức chân thật. Khi quý vị chẳng niệm Phật, có vọng tưởng, có tạp niệm; một mực niệm một câu Phật hiệu, quý vị sẽ chẳng có vọng tưởng; niệm Phật để trừ vọng tưởng, tạp niệm, đó là công đức chân thật. Tạp niệm, vọng tưởng là đang tạo nghiệp, rất nhiều người chẳng biết điều này. “Tôi chẳng làm chuyện xấu”, dấy lên một ác niệm là đã tạo rồi! Vì vậy, trì danh niệm Phật nhằm trực tiếp khiến cho quý vị chẳng khởi ác niệm. Không chỉ là ác niệm chẳng khởi, mà thiện niệm trong Lục đạo cũng không khởi! **“Quý vị khởi thiện niệm sẽ cảm với quả báo trong ba đường lành, ác niệm cảm với quả báo trong ba đường ác. Thiện niệm hay ác niệm đều chẳng thoát khỏi Lục đạo luân hồi”**. Trong một câu A Di Đà Phật này, chẳng có Lục đạo luân hồi; Người niệm Phật chẳng ở trong Lục đạo. A Di Đà Phật ở Tây Phương Cực Lạc Thế giới, quý vị phải hiểu rõ đạo lý này. Vì sao niệm Phật? **“Niệm Phật chẳng tạo nghiệp, niệm niệm là A Di Đà Phật, đó gọi là “Tịnh Nghiệp”, người ấy tương ứng với Tây Phương Tịnh Độ. Vì vậy, hễ niệm Phật hiệu bèn tương ứng với Phật. “Nhất niệm tương ứng nhất niệm Phật, niệm niệm tương ứng niệm niệm Phật”**. Chúng ta nghĩ lại trong giáo pháp Đại Thừa, đức Thế Tôn thường bảo: **“Hết thấy các pháp sanh từ tâm tưởng”**. Chúng ta vốn là Phật, hiện tại niệm niệm đều là Phật, lẽ nào người ấy chẳng thành Phật? Quả vị cao nhất trong mười pháp giới là Phật Quả, còn phải vượt qua [quả vị ấy]! Do ở trong mười pháp giới, vẫn chưa thoát mười pháp giới; **“Niệm A Di Đà Phật bèn thoát khỏi mười pháp giới”**. Hạ hạ phẩm vãng sanh trong cõi Phạm Thánh Đồng Cư của Tây Phương Cực Lạc Thế giới cũng vượt khỏi mười pháp giới, nhất định phải biết sự thật này, đừng tắt mà! Ôn thỏa, xác đáng! Do vậy, **“có thể Tin, có thể Nguyện, có thể Hành”**, đó là trí huệ khôn sánh. Nếu chẳng phải là giác ngộ thật sự, trí huệ chân thật, chân chánh, người ấy sẽ chẳng chọn lấy Pháp môn này trong một đời này.

(1131lh. Trích từ tập 15. HT Tịnh Không Giảng Tịnh Độ Đại Kinh Giải Diễn Nghĩa lần thứ 11(5-4-2010). Chuyển ngữ: Bửu Quang Tự Độ Tử Như Hòa. Giáo chánh: Đức Phong và Huệ Trang).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT.

1132. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. “NIỆM MỘT CÂU A DI ĐÀ PHẬT NÀY ĐỂ THAY THẾ, TRỪ KHỦ TRĂM NGÀN VẠN ƯC VỌNG TƯỞNG, TẠP NIỆM, ĐÓ LÀ CHÂN THẬT NIỆM PHẬT. MỘT MẠC NIỆM A DI ĐÀ PHẬT, NHƯNG TRONG ẤY VẪN XEN TẠP VỌNG TƯỞNG, TẠP NIỆM, CÔNG PHU NIỆM PHẬT BỊ PHÁ HOẠI”.

“Chúng ta khởi tâm động niệm, hết thấy tạo tác, mười phương Chư Phật đều thấy. Chúng ta chân tâm niệm Phật cầu sanh Tịnh Độ, hết thấy Chư Phật hộ niệm, Long thiên thiện thần ứng hộ. Phước báo này như thế nào?...”

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG

“Kim thử Tịnh Độ Pháp Môn, giáo chúng sanh trì danh niệm Phật, linh chúng sanh tức niệm ly niệm, tiềm thông Phật trí, ám hợp đạo diệu, xảo nhập vô niệm, tức phàm thành Thánh” (Nay “Pháp Môn Tịnh Độ” này dạy chúng sanh trì danh niệm Phật, khiến cho chúng sanh do niệm mà lìa niệm, ngầm thông với Phật, thâm hợp đạo mầu, khéo nhập vô niệm, từ nơi ngay phàm mà thành Thánh). Đây là chỗ mầu nhiệm của Pháp môn này, thật sự mầu nhiệm! Tôi không biết quý vị đồng học thế nào, nhưng nếu đồng học chú tâm một chút, tâm địa vọng niệm ít một chút, tôi nghĩ các vị sẽ phát hiện một hiện tượng, đó chính là Pháp duyên giảng “Kinh Vô Lượng Thọ” đặc biệt thù thắng. Chính tôi đã suốt đời thể nghiệm, tôi đã giảng rất nhiều bộ Kinh- Luận, nhưng pháp duyên thù thắng nhất chính là “Kinh Di Đà” và “Kinh Vô Lượng Thọ”. Nói chung là có duyên cớ, thính chúng đặc biệt đông, Pháp môn thù thắng Chư Phật hộ niệm, Long thiên thiện thần ủng hộ đạo tràng, chẳng giả tí nào! Pháp môn tốt lành, nhưng người thật sự nhập cảnh giới này là thiểu số. Nói theo lý luận, Thiện Đạo Đại sư nói, Thiện Đạo Đại sư là A Di Đà Phật tái lai, lời của Thiện Đạo Đại sư là do chính miệng A Di Đà Phật nói ra, Pháp môn này là: **“Vạn người tu, vạn người đến”**. Vì sao người tu Pháp môn này chưa thể thành tựu? Phật không có vấn đề, Pháp môn vẫn không có vấn đề, Kinh điển cũng không có vấn đề, vấn đề là do người tu hành mà có! Người ấy bụng dạ vướng mắc cả một đống chuyện, chẳng “Buông-xả” được. “*Tức niệm*”, kẻ ấy chẳng lìa niệm, “*Tức niệm*” là A Di Đà Phật; “*Ly niệm*”, là như trong phần trước đã nói, **“Niệm một câu A Di Đà Phật này để thay thế, trừ khử trăm ngàn vạn ức vọng tưởng tạp niệm, đó là thật sự niệm Phật. Một mặt niệm A Di Đà Phật, nhưng trong ấy vẫn xen tạp vọng tưởng, tạp niệm công phu niệm Phật bị phá hoại”**; cho nên quý vị chẳng có cách nào! “*Tiềm thông đạo trí, ám hợp đạo diệu*”. Quý vị thấy [lời Chú Giải] giảng rõ ràng lắm, mình bạch lắm, quý vị phải do niệm mà lìa niệm, niệm A Di Đà Phật. Trong tâm chỉ có một câu A Di Đà Phật, chớ nên xen tạp vọng niệm vào đấy. Vì vậy, Phật, Bồ Tát, Tổ sư Đại đức dạy cho chúng ta **“Đừng hoài nghi, đừng xen tạp, đừng gián đoạn”**, niệm như vậy quý vị sẽ có thể “*Tiềm thông Phật trí, ám hợp đạo diệu*”, vì sao? Quý vị niệm Phật đã niệm đến mức nhất tâm. “Sự nhất tâm” có địa vị bằng với tầng cấp A-La-Hán và Bích-Chi-Phật. “Lý nhất tâm” có cảnh giới giống như 41 địa vị Pháp Thân Đại Sĩ, từ Sơ Trụ trở lên trong Viên Giáo. Quý vị có thể niệm tới “Nhất tâm bất loạn”. Hơn nữa, phương pháp này đơn giản, dễ dàng, ôn hòa, thích đáng, đáng tin cậy, chẳng phiền phức tí nào, chẳng thông giáo cũng không sao! Do vậy, có nhiều người chẳng biết chữ, chưa từng học Kinh giáo, niệm một câu A Di Đà Phật này mấy năm, đúng là ý niệm gì cũng mất, niệm tới mức **“nhất tâm bất loạn”**, nhưng chính người ấy hoàn toàn không biết, vắng sanh Tây Phương Cực Lạc Thế giới sanh vào cõi Phàm Tiền, người như vậy rất nhiều. Người sanh vào cõi Thật Báo có lẽ ít hơn một chút, chứ người sanh vào cõi Phàm Tiền rất nhiều. Họ đã bỏ được chấp trước, chẳng chấp trước gì hết, cứ đơn giản là Kinh dạy quý vị chấp trước danh hiệu, chấp trì danh hiệu, “*Chấp*” là chấp trước, “*Trì*” là nắm vững vàng, nắm chặt, tức là [giữ chặt] một câu Phật hiệu này. Ngoài một câu Phật hiệu này ra, tạp niệm gì cũng đều không có, vọng tưởng gì cũng đều không có, đó là niệm Phật công phu thành phẩm.

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

Công phu thành phiên sẽ sanh vào cõi Đồng Cư. Sanh trong cõi Đồng Cư cũng thành Thánh nhân. Thế giới Cực Lạc không có phàm phu, đều là Thánh nhân, do phàm mà thành Thánh.

“*Cố Sớ Sao viết*” (Do vậy sách Sớ Sao nói), tức là Liên Trì Đại Sư nói: **“Viết tam kỳ ư nhất niệm, tề chư thánh ư phiến ngôn”** (*Vượt ba A-Tăng-Kỳ kiếp trong một niệm, bằng với chư Thánh do một lời*). Vượt tam kỳ là người nào vậy? Nay chúng ta hiểu rõ ràng, theo “Kinh Hoa Nghiêm” đã dạy, từ Sơ Trụ tới Đẳng Giác là 41 địa vị Pháp Thân Đại Sĩ, các Ngài đoạn hết vô minh nhưng tập khí vô minh vẫn còn. Tới Đẳng Giác mới **“đoạn hết tập khí Vô minh”**, cần thời gian bao lâu? Ba đại A-Tăng-Kỳ kiếp. Vượt thoát ba đại A-Tăng-Kỳ kiếp trong một niệm chính là do một tiếng Phật hiệu này bèn vượt qua ba đại A-Tăng-Kỳ kiếp. “*Tề chư Thánh*” bằng với chư Thánh: Chư Thánh là 41 địa vị Pháp Thân Đại Sĩ. “*Phiến ngôn*” (một lời) là bốn chữ “A Di Đà Phật”, chính là một câu này. Bằng gì? Bằng với Pháp Thân, chẳng phải là hạng Bồ Tát thông thường. Pháp Thân Đại Sĩ là Ma-Ha-Tát, còn có gì thù thắng hơn Pháp môn này? Tìm chẳng ra! Do vậy, chúng ta học Kinh này, quý vị còn có vấn đề gì chẳng? Quý vị học Kinh này, mười phương ba đời hết thấy Chư Phật hộ niệm quý vị, tuy quý vị chẳng thấy các Ngài, các Ngài vẫn thấy quý vị. Trước đây, chúng ta còn có nghi vấn, nay chẳng còn nghi vấn, chúng ta tin tưởng, khẳng định rồi! Vì sao? Sách Hoàng Nguyên Quán đã giảng ba thứ trọn khắp, bất luận là một mảy lông nơi Chánh Báo hay một vi trần trong Y Báo. Sự dao động của chúng trọn khắp pháp giới trong mỗi niệm, niệm niệm xuất sanh vô tận, niệm niệm hàm dung Không và Có. Vì vậy, **“Chúng ta khởi tâm động niệm, hết thấy tạo tác, mười phương Chư Phật đều thấy. Chúng ta chân tâm niệm Phật cầu sanh Tịnh Độ, hết thấy Chư Phật hộ niệm, Long thiên thiện thần ứng hộ. Phước báo này như thế nào? Ba đời Chư Phật hợp nhau cùng nói vẫn chẳng thể giải thích rõ ràng, vì phước báo ấy quá to! Câu danh hiệu này trên thực tế là “Tổng cương lĩnh” của hết thấy các Kinh điển do mười phương ba đời Chư Phật đã tuyên dương, mà cũng là chỗ quy của hết thấy các Kinh điển”**. Do vậy, những điều vừa nói trên đây, chẳng phải là do một mình Cụ Hoàng Niệm Tổ nói, Hoàng Lão Cư sĩ cũng chỉ tiếp nhận, vâng theo lời Lịch Đại Tổ sư Đại đức đã nói, xứng tánh cực đàm, giảng đến rốt ráo viên mãn chính là một câu danh hiệu này.

(1132lh. Trích từ tập 16. HT Tịnh Không Giảng Tịnh Độ Đại Kinh Giải Diễn Nghĩa lần thứ 11(5-4-2010). Chuyển ngữ: Bửu Quang Tự Độ Tử Như Hòa. Giáo chánh: Đức Phong và Huệ Trang).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT.

1133. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. “GÀN ĐÂY NHẤT, TÔI CŨNG NGHE ĐỒNG HỌC NÓI, TRONG-NGOÀI NƯỚC QUẢ THẬT CÓ NHỮNG NGƯỜI DÙNG DANH NGHĨA “TỊNH KHÔNG” ĐỂ BỊA ĐẶT, GÂY CHUYỆN, LÀM NHỮNG CHUYỆN PHI PHÁP, TÔI MONG CÁC ĐỒNG TU PHẢI CÓ TÂM CẢNH GIÁC”.

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không

Tôi 26 tuổi biết học Phật, biết đối với ẩm thực, điều được Phật pháp nhân mạnh chính là: **“vệ sinh, vệ Tánh, vệ tâm”** (*bảo vệ sanh mạng, bảo vệ tánh đức, bảo vệ chân tâm*), tôi bội phục tới cùng cực. Người thế gian chỉ biết vệ sinh, bảo vệ lẽ sống, nhưng đối với Tánh mình thì sơ sót, càng thiếu sót trong việc bảo vệ lòng yêu thương của chính mình. Trước khi tôi học Phật, đi học tại Nam Kinh, ở nhà một bạn học. Gia đình của người bạn học này tuy chẳng phải là đại gia đình, nhưng anh ta có đông anh chị em, có năm sáu anh chị em, cha mẹ, còn có bà nội. Nhưng trong gia đình ấy có ba Tôn giáo, đa nguyên văn hóa: Bà nội niệm Phật, trong nhà có tiểu Phật Đường-Niệm Phật; cha anh theo Đạo Hồi, mẹ anh theo Cơ Đốc Giáo. Vì vậy, các trẻ nhỏ nói chung đều theo mẹ. Tôi sống trong một gia đình như thế, mới biết Đạo Hồi chú trọng vệ sinh trong ẩm thực, lại còn coi trọng vệ Tánh. Phàm những động vật nào chẳng tốt đẹp, ông ta không ăn, có chọn lựa. Con vật nào có tánh tình ôn thuận, thiện lương ông ta mới ăn. Phật giáo còn tiến hơn nữa, chọn thức ăn chay, nhằm bồi dưỡng tâm từ bi. Do vậy, tôi thấy phương cách ăn uống này rất viên mãn, học Phật chưa đầy nửa năm, tôi bèn chọn cách ăn chay. Thuở ấy, tôi chẳng biết gì về “Nhân-Quả”, mà vì tin tưởng cách ăn ấy là vệ sinh, vệ Tánh, vệ Tâm, cách ấy rất viên mãn. Đúng là lành mạnh! **“Tôi ăn chay tới năm nay là 59 năm, sang năm vừa đúng một giáp, thân thể ngày càng khỏe mạnh, chẳng yếu hơn ai!”**. Điều này chứng tỏ ăn chay có lợi, ăn chay quả thật khỏe mạnh trường thọ. Nếu quý vị yêu quý sinh mạng, có sao chẳng ăn chay? Tôi làm chứng cho mọi người ăn chay là tốt lành! Con người phải giữ tâm lòng tốt, làm người tốt, tiêu chuẩn của sự tốt lành là **“Đệ Tử Quy”** của Nho gia, **“Cảm Ứng Thiên”** của Đạo gia, và **“Thập Thiện Nghiệp Đạo”** của Phật gia.

“Gần đây nhất, tôi cũng nghe đồng học nói, trong ngoài nước quả thật có những người dùng danh nghĩa “Tịnh Không” để bịa đặt, gây chuyện, làm những chuyện phi pháp, tôi mong các đồng tu phải có tâm cảnh giác”. Cả đời tôi, chuyện gì cũng chẳng tham dự, tôi thường bảo mọi người cả đời tôi đều là bị động, trước nay chưa hề tự làm chuyện gì, chưa hề! Toàn là bị động. Người khác tới tìm tôi, tôi cảm thấy chuyện ấy đối với xã hội, đối với đại chúng có lợi thì tôi cũng vui vẻ tham gia. Chủ động làm chuyện tốt, tôi chưa hề làm, vì sao? Làm chuyện tốt phải có phước báo, tôi không có phước báo! Tôi đã nói với quý vị, tôi suốt đời là một kẻ cô quạnh, mọi người thường ở chung với tôi đều hiểu rõ chuyện này. Người làm chuyện này nợ là phải có phước báo, dưới tay người ấy có rất nhiều nhân viên lo liệu công việc, và cũng có tài lực thì mới có thể làm được việc! Hai thứ này tôi đều thiếu, tiền cũng không có, mà người làm cũng thiếu luôn! Trơ trọi một mình giảng Kinh, dạy học. Trừ chuyện này ra, bất cứ chuyện gì cũng chẳng liên can đến tôi. Tôi đã nghĩ tới rất nhiều chuyện, chẳng hạn như Viện Dưỡng Lão, Giáo dục văn hóa truyền thống, Thôn Di Đà, tôi nghĩ rất nhiều nhưng tôi có mong làm hay chẳng? Tôi không mong làm, vì sao không mong làm? Không có người, chẳng có tiền, làm bằng cách nào? Chỉ là nói suông mà thôi! Nhưng tôi nói chuyện ấy, nói ra, người nói vô tâm, người nghe hữu ý, có rất nhiều người khi nghe xong, thật sự muốn làm. Được! Tôi tán thành, chỉ

như vậy thôi! Người ta nghĩ sao? Đó là do Pháp sư Tịnh Không làm, sai rồi, tôi là người nói vô tâm, người nghe hữu ý. Người nghe thích làm [chuyện đó], đến báo cáo với tôi biết, còn cầm những bảng kế hoạch cho tôi xem. Tôi gật đầu, được! Chuyện tốt có lợi ích cho xã hội và quốc gia thì phải nên làm, chẳng phải do tôi làm.

Chuyện ở Thang Trì nói thật ra do các bằng hữu thuộc Liên Hiệp Quốc ép làm. Thế giới động loạn, quá nhiều vấn đề, làm thế nào để hóa giải xung đột? Làm thế nào để khôi phục xã hội ổn định, thế giới hòa bình? Chúng tôi báo cáo những giáo huấn của cổ thánh tiên hiền Trung Quốc trong đại hội Liên Hiệp Quốc. Họ nghe xong rất vui thích, sau đó tìm tôi nói chuyện phiếm: *“Pháp sư Tịnh Không, ông nói tuyệt lắm, rất hay, chúng tôi đều ưa thích, nhưng đó là chuyện lý tưởng, chẳng thể làm được!”*. Chuyện này khiến tôi khó xử, họ chẳng có lòng tin, phải thế nào thì những người ngoại quốc ấy mới có lòng tin? Nhất định phải thực hiện, quý vị làm ra cho người ta thấy, họ sẽ bội phục, chẳng nói ra nói vào nữa! Tôi bị ép buộc như vậy, quý vị thấy tôi không có ai, chỉ kiếm được hai người, một là cô giáo Dương Thục Phân, hai là thầy giáo Thái Lễ Húc. Các vị phụ lão, bằng hữu ở quê nhà giúp đỡ, tôi nói được rồi, bọn họ giúp sức, hai người các vị đi làm! Quý vị thấy hai người ấy, chiêu mộ một nhóm giáo viên gồm 37 người. Chúng ta có một cộng đồng lý tưởng như thế, yêu cầu các giáo viên học theo Thánh hiền, học theo Phật, Bồ Tát, tự mình nêu gương tốt cho người khác thấy. Những giáo viên này rất tuyệt diệu, tôi đánh lễ họ, đúng là khó có, nêu tấm gương tốt nhất, cảm động người nơi ấy, trong ba bốn tháng đạt được hiệu quả tốt đẹp dường ấy!

“Do vậy, tháng 10 năm 2006, tôi tham gia Hội nghị do tổ chức “Giáo Dục Văn Hóa Khoa Học Liên Hiệp Quốc” (UNESCO) tổ chức, do tổng bộ Ba Lê triệu tập chủ trì, tôi còn được coi là một trong những người tổ chức. Tôi đem thí nghiệm tại Thang Trì báo cáo trước Đại hội trong 8 tiếng đồng hồ. Bọn họ nghe xong kinh ngạc, đại diện của 192 quốc gia đều muốn tới thăm và khảo sát Thang Trì, thật chẳng dễ dàng, làm thành công!”. Nay mọi người tin tưởng, những thứ của cổ nhân Trung Quốc vẫn còn hữu hiệu. Vì vậy, ba năm hoạt động của chúng ta ở trong nước cũng tạo ra ảnh hưởng rất lớn. Nay quốc gia chính thức xếp “Đệ Tử Quy” khóa trình trong nhà trường, chuyện tốt đẹp mà! Nhưng muốn an định xã hội, muốn cứu vớt thế giới này, vẫn phải dốc sức thúc đẩy toàn dân tộc học tập, nam nữ, già, trẻ, các ngành nghề trên cả nước cùng nhau học. Tôi nghĩ chỉ cần 50- 60 giáo viên, lợi dụng gì để dạy? Lợi dụng đài truyền hình quốc gia, lợi dụng mạng Internet, mỗi ngày 24 giờ giảng chẳng gián đoạn. Giảng suốt một năm, xã hội Trung Quốc sẽ an định. Giảng ba năm thế giới này sẽ thái bình, chuyện gì cũng đều chẳng có. Đó là gì? Người có đại phước báo sẽ làm, tôi chỉ nói, tôi chẳng thể làm. Tôi chẳng có một ai hết. Hiện thời Thang Trì đã giải tán, Thái Lễ Húc cũng đi rồi, cô Dương cũng đi, hiện thời chỉ có mình tôi trợ trợ. Do vậy, quý vị có hỏi tôi có phương pháp gì hay không? Tôi biết đôi chút, có thể đưa ra một chút kiến nghị, quả thật là chẳng năng lực để làm. Hiện thời tuổi cũng đã cao, chỉ mong giảng kỹ càng “Kinh Hoa Nghiêm” và “Kinh Vô Lượng Thọ” một lượt. Sau khi giảng viên mãn hai bộ Kinh này, nếu tôi còn có thọ mạng, sẽ giảng

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

“Kinh Di Đà” một lần nữa, giảng cạn kẽ một lượt. Những điều khác không phải là chuyện của tôi. Bồi dưỡng nhân tài hoằng pháp cũng không phải là chuyện của tôi, tôi chẳng có tinh lực này. Nếu tôi năm mươi, sáu mươi tuổi thì còn có thể, [nay đã] 84 tuổi rồi, chẳng thể làm chuyện này nữa! Vì vậy, trao cho tôi điều kiện tốt đẹp nào, tôi đều cự tuyệt, đều chẳng cần đến. Vì vậy, các đồng học cũng chẳng cần phải tặng tiền cho tôi. Tặng tiền cho tôi, đương nhiên tôi thay quý vị làm chuyện tốt, thay quý vị in Kinh, thấy những nơi làm công tác giáo dục cần tiền, thực hiện giáo dục truyền thống, tôi sẽ thay quý vị chuyển tiền sang những nơi đó. Bản thân tôi thứ gì cũng chẳng cần nữa. Tôi thừa cùng mọi người, người đã trên 80 tuổi, hằng ngày mong vắng sanh, chuyện này là thật, chẳng giả. Tôi thường nói đều là lời thật. Thọ mạng của tôi tới ngày nào? Cho tới hôm nay, ngày hôm nay sẽ chết, còn có gì không bỏ xuống được? Còn có chuyện gì để có thể làm? Chẳng có chuyện gì hết, chỉ là niệm Phật, cầu A Di Đà Phật đến tiếp dẫn. Mỗi ngày đều là ngày cuối cùng của tôi. Vì vậy, điều gì tôi cũng chẳng nghĩ tới, sống rất thỏa mái, sống rất tự tại lắm. Ngoại trừ giảng Kinh và đọc Kinh, vui thích chuyện này chẳng chán.

(1133lh. Trích từ tập 16. HT Tịnh Không Giảng Tịnh Độ Đại Kinh Giải Diễn Nghĩa lần thứ 11(5-4-2010). Chuyển ngữ: Bửu Quang Tự Độ Tử Như Hòa. Giáo chánh: Đức Phong và Huệ Trang).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT.

1134. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. “A DI ĐÀ PHẬT- KIẾN LẬP THẾ GIỚI CỰC LẠC NHẪM GIÚP ĐỠ CHÚNG TA, NHỮNG NGƯỜI THIẾU NĂNG LỰC ĐOẠN PHIỀN NÃO, CHỈ CẦN NIỆM A DI ĐÀ PHẬT, QUÝ VỊ CÓ THỂ VẮNG SANH”.

(“Kể niệm Phật chẳng vắng sanh là ai vậy? Thứ nhất là [những kẻ hoài nghi] Pháp môn này, thứ hai là những kẻ tu Pháp môn này nhưng tạp niệm quá nhiều. Xen tạp nên tâm chẳng thuần, sẽ chẳng thể tương ứng”.)

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG

“A Di Đà Phật” kiến lập Thế giới Cực Lạc nhằm giúp đỡ chúng ta, những kẻ thiếu năng lực đoạn phiền não, chỉ cần chuyên niệm A Di Đà Phật, quý vị có thể vắng sanh”. Đối với A Di Đà Phật, chỉ nên chú tâm niệm, chớ nên phân biệt, A Di Đà Phật có ý nghĩa rất rộng, “A” là Vô. “Di Đà” là Lượng, đây là tiếng Phạn, chẳng phải là không thể dịch nghĩa, có thể dịch nghĩa, nhưng do tôn trọng nên chẳng dịch. [A Di Đà] là vô lượng. Phật thì sao? Phật là Giác ngộ. “A Di Đà Phật” là Vô Lượng Giác. Vô Lượng Giác là gì? Là danh hiệu trí huệ Bát Nhã có sẵn trong Tự-Tánh. Nếu quý vị chẳng phân biệt, chẳng chấp trước, niệm Phật hiệu là niệm Tự-tánh, đó là “Tự tánh Di Đà”. Mỗi ngày niệm Tự-tánh, Tự-tánh phóng quang, Tự-tánh bèn hiển lộ. Chẳng phải là hết thấy các pháp sanh từ tâm tướng ư? Đạo lý là như thế đó! Do vậy, niệm Phật thấy Phật, lúc lâm chung, A Di Đà Phật, Quán Âm, Thế

Chỉ đến tiếp dẫn quý vị, đó là gì? Toàn là Tự-tánh biến hiện, Tự-tánh Di Đà, Tự-tánh Quán Âm, Tự-tánh Đại Thế Chí, ngay cả Tây Phương Tịnh Độ, cũng là Duy tâm Tịnh Độ, do Chân như bốn tánh của chính mình hiện ra. Quý vị hiểu rõ đạo lý này, liễu giải chân tướng sự thật, sẽ nắm chắc niệm Phật vãng sanh; quý vị có Tín tâm, chẳng có hoài nghi nữa, lẽ nào chẳng thành tựu! Do vậy, Thiện Đạo Đại sư nói Pháp môn này là **“Vạn người tu, vạn người về”**, không ai chẳng thành tựu. **“Kẻ niệm Phật chẳng vãng sanh là ai vậy? Thứ nhất là [những kẻ hoài nghi] Pháp môn này, thứ hai là những kẻ tu Pháp môn này nhưng tap niệm quá nhiều. Xen tap nên tâm chẳng thuần, sẽ chẳng thể tương ứng”**.

(1134lh. Trích từ tập 16. HT Tịnh Không Giảng Tịnh Độ Đại Kinh Giải Diễn Nghĩa lần thứ 11-(5-4-2010). Chuyển ngữ: Bửu Quang Tự Độ Tử Như Hòa. Giáo chánh: Đức Phong và Huệ Trang).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT.

1135. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. “ĐÀM LOAN ĐẠI SƯ LÀ MỘT ĐẠI ĐỨC, ‘CHÚ GIẢI VĂNG SANH LUẬN’ TRONG TỊNH ĐỘ TAM KINH NHẤT LUẬN, RẤT NHIỀU CỖ ĐẠI ĐỨC CHO RẰNG NGÀI PHẢI LÀ MỘT TỔ SƯ TỊNH ĐỘ TÔNG. Nếu là Tổ Sư, [xếp theo niên đại] Ngài ở trước Ngài Thiện Đạo, Ngài có cống hiến thù thắng đối với sự tu học và hoằng dương Tịnh Độ”.

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG

“Đàm Loan Đại sư Vãng Sanh Luận Chú viết: Vô Lượng Thọ Kinh Tam Bối Vãng Sanh trung, tuy hạnh hữu ưu liệt, mạc bất giai phát Vô Thượng Bồ Đề chi tâm. Thử Vô Thượng Bồ Đề chi tâm, tức thị nguyện tác Phật tâm; nguyện tác Phật tâm, tức thị độ chúng sanh tâm; độ chúng sanh tâm, tức nhiếp thủ chúng sanh hữu Phật quốc độ tâm” (Đàm Loan Đại sư đã viết trong Vãng Sanh Luận Chú: “Trong phần Tam Bối Vãng Sanh của Kinh Vô Lượng Thọ, tuy hạnh có hơn kém, nhưng không ai chẳng đều phát tâm Vô Thượng Bồ Đề. Tâm Vô Thượng Bồ Đề ấy chính là tâm nguyện làm Phật. Tâm nguyện làm Phật chính là tâm độ chúng sanh. Tâm độ chúng sanh là tâm nhiếp thủ chúng sanh về với Phật”).

Chúng ta xem tới đây, đây là một đoạn ngắn. **“Đàm Loan Đại sư là một Đại đức “Chú Giải Vãng Sanh Luận” trong “Tịnh Độ Tam Kinh Nhất Luận”, rất nhiều cỗ Đại đức cho rằng Ngài phải là một Tổ sư Tịnh Độ Tông. Nếu là Tổ sư, [xếp theo niên đại] Ngài ở trước Ngài Thiện Đạo, Ngài có cống hiến thù thắng đối với sự tu học và hoằng dương Tịnh Độ”**. Vãng Sanh Luận là do Thiên Thân Bồ Tát viết, đây là bản báo cáo tâm đắc trong tu học Tịnh Tông của Thiên Thân Bồ Tát; khi truyền tới Trung Quốc, [Luận ấy] trở thành điển tịch chính yếu của Tịnh Tông, thuộc vào “Tam Kinh Nhất Luận”. Hiện thời là “Ngũ Kinh Nhất Luận”, hai thứ ấy, một là do cư sĩ Ngụy Nguyên đời Thanh trước kia đem quyển cuối cùng của Phổ Hiền Hạnh

Nguyện Phẩm ghép vào sau Tam Kinh, trở thành Tứ Kinh; Ấn Quang Đại sư đem chương Đại Thế Chí Viên Thông của “Kinh Lăng Nghiêm” ghép vào sau Tứ Kinh, trở thành “Ngũ Kinh Nhất Luận”, Ngũ Kinh là như thế đó. Kinh văn của Ngũ Kinh Nhất Luận cũng chẳng dài; do vậy, in “Ngũ Kinh Nhất Luận” thành một quyển thì vẫn là một cuốn sách nhỏ, toàn bộ điển tịch của Tịnh Tông ở trong đó. Trong bản Chú Giải ấy, Đàm Loan Đại sư nói: “Trong Phẩm Tam Bối Vãng Sanh của Kinh Vô Lượng Thọ, Kinh nói tuy hạnh có hơn, kém (ưu liệt), “*hạnh*” là nói tới sự tu hành, tức là công phu niệm Phật tu hành có cạn hay sâu khác nhau. Công phu sâu là “*ưu*”, công phu sâu có thể niệm đến “*Sự nhất tâm*”, hoặc niệm tới “*Lý nhất tâm*” là công phu sâu, còn “*kém*” là nói về công phu thành phiền. Thật ra, công phu thành phiền cũng có sự hơn kém khác nhau, nhưng nói chung, mức độ thấp nhất là câu Phật hiệu phải có thể khuất phục phiền não thì mới được, nếu chẳng thể khuất phục tức là chẳng có công phu! Có thể chế phục [phiền não] là công phu cạn nhất. Tuy cạn nhất vẫn hữu dụng: khi lâm chung còn có thể chế phục [phiền não], người ấy chắc chắn vãng sanh; nhưng một câu hết sức trọng yếu đây là: “**Phát Bồ Đề Tâm**”. Nếu không có Bồ Đề tâm, công phu dù giỏi đến mấy cũng chẳng thể vãng sanh, chúng ta phải biết điều này.

Bồ Đề Tâm là gì? Cụ Hoàng nói: “*Thử Vô Thượng Bồ Đề tâm, tức thị nguyện tác Phật tâm*” (tâm Vô Thượng Bồ Đề ấy chính là tâm nguyện làm Phật), câu này rất trọng yếu. Trong Di Đà Yếu Giải, Đại sư Ngẫu Ích bảo: “*Có thể vãng sanh hay không, hoàn toàn do có Tín-Nguyện hay không?*”. Ở đây, nguyện ấy được gọi là “*Tâm nguyện làm Phật*”. Nguyện này trọng yếu! Quý vị tới Tây Phương Cực Lạc Thế giới để làm gì? Để làm Phật, chẳng vì lẽ gì khác! Đến nơi ấy là do “*Minh tâm kiến tánh*” mà đến. Trong Thiền Tông nói: “*là đại triệt đại ngộ, minh tâm kiến tánh, kiến tánh thành Phật*”, ngoài Thiền Tông ra, tám vạn bốn ngàn Pháp môn, có Pháp môn nào chẳng lấy điều này làm mục tiêu? Do vậy, trong Kinh Đại Thừa đức Phật đã bảo: “**Pháp môn bình đẳng, chẳng có cao thấp**”, lời này là thật, vì tám vạn bốn ngàn pháp môn, môn nào đến cuối cùng cũng đều “*Minh tâm kiến tánh*”. Tịnh Độ Tông cũng không ra ngoài ngoại lệ ấy! Tịnh Độ Tông vãng sanh Tây Phương Cực Lạc Thế giới, đúng là “*đời nghiệp vãng sanh*”, chưa khai ngộ! Tới khi nào sẽ khai ngộ? Sau khi tới Thế giới Cực Lạc, gặp A Di Đà Phật, chắc chắn khai ngộ. Cổ nhân nói: “*Đản đắc kiến Di Đà, hà sâu bất khai ngộ*” (chỉ thấy Phật Di Đà, lo gì chẳng khai ngộ). Đây là điều thù thắng của Tịnh Tông. Tám vạn bốn ngàn Pháp môn, bất luận môn nào, nếu chẳng khai ngộ, hễ chưa kiến tánh, chẳng thể coi là thành tựu được! Riêng Tịnh Tông chỉ cần vãng sanh, dầu phẩm vị vãng sanh kém cỏi đến mấy, Hạ Hạ Phẩm vãng sanh trong Cõi Đồng Cư, đã khai ngộ hay chưa? Chưa khai ngộ! Tuy [kẻ đời nghiệp vãng sanh] chưa khai ngộ; nhưng trong 48 nguyện của A Di Đà Phật đã cho ta biết: “*Giai tác A Duy Việt Trí Bồ Tát*” (đều là A Duy Việt Trí Bồ Tát). “A Duy Việt Trí Bồ Tát” là Đại triệt đại ngộ, Minh tâm kiến tánh. Vì sao kẻ chưa đoạn phiền não, chưa khai ngộ, tới Thế giới Cực Lạc bèn đại triệt đại ngộ, có trí huệ, có đức năng, thụ dụng như vậy, đây là chuyện như thế nào? Chúng ta hiểu những điều ấy đều do bốn nguyện oai thần của A Di Đà Phật gia trì. Trước đó, quý vị chưa

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

giác ngộ, chẳng sao cả! Công đức và trí huệ của Phật sẽ gia trì cho quý vị, cho nên trong Tây Phương Thế giới, quý vị hưởng sự đãi ngộ chẳng khác “Thất Địa Bồ Tát”. Đây là phương pháp khó tin, trong Kinh điển, đức Thế Tôn cũng thường nói Pháp môn này “Chỉ có Phật và Phật mới có thể thấu hiểu rốt ráo”, chỉ có thành Phật mới hiểu rõ đạo lý này, Đẳng Giác Bồ Tát vẫn chưa mười phần thấu triệt đạo lý ấy. Đây là chỗ sâu mầu của Pháp môn này!

(1135lh. Trích từ tập 23. HT Tịnh Không Giảng Tịnh Độ Đại Kinh Giải Diễn Nghĩa lần thứ 11(5-4-2010). Chuyển ngữ: Bửu Quang Tự Độ Tử Như Hòa. Giáo chánh: Đức Phong và Huệ Trang).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT.

A DI ĐÀ PHẬT. HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG ÁN CHỨNG- CHỨNG MINH- CHƯ TỔ SƯ, ĐẠI ĐỨC ĐÀ TÔN NGÀI ĐẠI SƯ ĐÀM LOAN LÀ TỔ THỨ HAI CỦA TỊNH ĐỘ TÔNG. *Đồng học đọc bài này sẽ có sự thâm hiểu tin sâu sắc vào Nhị Tổ của Tịnh Độ Tông. Ngài có công hiển thù thắng đối với sự tu học và hoằng dương Tịnh Độ).*

Nguyên Văn Lời Hòa Thượng Tịnh Không.

Thiền sư Đạo Xước có bốn điều nghị luận đó, giảng Bồ Đề tâm cho chúng ta, nói rất hay! Đây là Đại đức Tịnh Độ Tông của chúng ta. Ngài Hạ Liên Cư và Hoàng Niệm Tổ đều chú trọng phải đem Ngài **ĐÀM LOAN, ĐẠO XUỐC** trở về địa vị Tổ Sư của chúng ta: Sơ Tổ Tịnh-Tông là Đại sư Huệ Viễn, Nhị Tổ là Ngài Đàm Loan, Tam Tổ là Ngài Đạo Xước, Tứ Tổ là Ngài Thiện Đạo. Tại sao lúc trước chưa sắp xếp đưa quý Ngài vào? Bởi trước tác của Quý Ngài thất truyền rồi. Ngày nay tìm được ở Nhật Bản, như là Quyển An Lập Tập này, Trung Quốc không có, từ Nhật Bản tìm lại được. Đây là Chú Giải đối với Kinh Luận Tịnh-Tông, giảng rất hay, đúng là Tổ Sư không phải người phạm. Cho nên phía sau Tịnh Tu Tập Yếu nói đến Lịch Đại Tổ sư của Tịnh-Tông chúng ta, chúng ta đã đặt quý Ngài vào rồi.

(1135lh. Trích ở tập 308. Tịnh Độ Đại Kinh Khoa Chú 2014. Giảng lần thứ 4(14-2-2016). Học Viện Úc Châu. Dịch giả: Minh Tâm và Thích Thiện Trang).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT.

1136. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. “TỔ SƯ ĐẠI ĐỨC DẠY CHÚNG TA NHẤT TÂM NIỆM PHẬT. NHẤT TÂM LÀ TRONG TÂM CHỈ CÓ MỘT CÂU PHẬT HIỆU, TRỪ MỘT CÂU PHẬT HIỆU NÀY RA, THỨ GÌ CŨNG CHẴNG CÓ...” *“Nhất niệm tương ứng nhất niệm Phật, Niệm niệm tương ứng niệm niệm Phật”.*

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG

Chúng ta khởi lên ý niệm, niệm “A Di Đà Phật”, quý vị bắt đầu giác ngộ; nhưng chính mình chẳng thấy bản thân ta giác ngộ, do nguyên nhân nào? Quý vị

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

niệm Phật [chưa đủ] công phu. Nếu quý vị có thể khẳng khẳng một mực niệm một câu Phật hiệu này, khi niệm bèn Buông-xả vạn duyên, vì sao? Chúng quấy nhiễu quý vị. Vì thế, trong Kinh giáo, ***“Tổ sư Đại đức dạy chúng ta nhất tâm niệm Phật, [làm như vậy] sẽ hữu hiệu! Nhất tâm là trong tâm chỉ có một câu Phật hiệu, trừ một câu Phật hiệu ra, thứ gì cũng đều chẳng có, lúc đó mới gọi là “nhất tâm”. Nhất tâm là tâm chân thành, “Nhất niệm tương ứng nhất niệm Phật, Niệm niệm tương ứng niệm niệm Phật”***. Quý vị có thể giữ được sự chân thành, Kinh Di Đà nói quý vị có thể giữ được [sự chân thành ấy] trong một ngày, bậc thượng căn sẽ khai ngộ, Đại triệt đại ngộ, Minh tâm kiến tánh, đó là bậc thượng căn, một ngày bèn thành tựu. Kinh nói rất hay, kẻ căn tánh thấp nhất, bảy ngày cũng có thể thành tựu. Có thể chấp trì tới bảy ngày, nhất tâm niệm Phật, trong tâm thật sự ***“chẳng hoài nghi, chẳng xen tạp, chẳng gián đoạn”***, bảy ngày thành tựu. Vì thế, mục tiêu của Tinh Tấn Phật Thát là ở chỗ này.

“Tôi chưa từng đả Tinh Tấn Phật Thát, tôi cũng chẳng dám làm. Xưa kia, tôi ở Đài Trung thân cận thầy Lý, thầy Lý bảo tôi cu đã từng mở Tinh Tấn Phật Thát hai lần, làm Chủ Thát, số người tham dự ước chừng chỉ có mười mấy người. Sau lần Phật Thát ấy, đã xảy ra chuyện. Nói thật ra, nếu quý vị chẳng dụng công, oán thân trái chủ sẽ chẳng tìm đến, đến khi đó (lúc tham gia Tinh Tấn Phật Thát), họ tìm quý vị tính sổ. Quý vị tham gia Tinh Tấn Phật Thát, thật sự dụng công mong vãng sanh, họ sẽ đặc biệt chú ý; khi ấy, họ sẽ đến nhiều loạn. Họ đến nhiều loạn, quý vị bèn bị ma dựa. Do vậy, hai lần thầy Lý tổ chức [Tinh Tấn] Phật Thát đều gặp phải chuyện này, có học trò bị ma dựa. Bị ma dựa là một vấn đề nghiêm trọng!”. Người ta tham gia Phật Thát đang là người bình thường, niệm Phật vài ngày liền biến thành bệnh thần kinh, quý vị phải chịu trách nhiệm. Thầy Lý rất khó có, tốn thời gian hơn nửa năm để chữa cho người ấy khôi phục bình thường. Vì thế, sau đây chẳng dám tổ chức [Tinh Tấn Phật Thát] nữa. Đây là nói tinh tấn tu hành ắt phải trọn đủ “Thiện căn, Phước đức và Nhân duyên”. Quý vị chẳng có thiện căn và phước đức, chỉ hoài nghi một chút, hoặc có đôi chút ý niệm tự tư tự lợi đều không được, đó là quý vị chưa Buông-xả sạch sành sanh. Thật sự Buông- xả triệt để thì mới có thể tham gia phương pháp tu hành ấy. Vì thế, thầy bảo tôi: Sau đó, thầy không dám tiến hành, và cũng nhắc nhở tôi [chớ làm]. Duyên của cụ thù thắng hơn tôi, cụ được thân cận Lão Pháp sư Ấn Quang, Ngài là nhất Đại Tổ sư, duyên của chúng tôi thua cụ, mà cụ tổ chức [Tinh Tấn Phật Thát] còn gặp rắc rối, huống gì chúng tôi! Càng về sau, đời sau kém hơn đời trước, thật đấy, chẳng giả đâu!

Hiện nay, chúng ta dùng phương pháp gì? Nói thật ra, ôn hòa, thích đáng nhất, an toàn nhất, mà cũng có hiệu quả nhất là giảng Kinh, giáo học, chuyện này thuộc loại tiệm tu, chắc chắn chẳng có khuyết điểm. Ở nơi đây, sang năm học viện của chúng ta đã [được thành lập] tròn mười năm. Thiên Học Ký [trong sách Lễ Ký] đã nói rất hay, pháp thế gian và xuất thế gian đều giống nhau, “thất niên thiếu thành, cửu niên đại thành” (*bảy năm thành tựu nhỏ, chín năm thành tựu lớn*), chúng ta có thành tựu hay không? Cổ đại đức đã nói: “*Sư phụ lãnh tấn môn, tu hành tại cá nhân*”

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

(*sur phụ hướng dẫn nhập môn, cá nhân phải tự tu hành*), đặc biệt là trong thời đại hiện tại này, xã hội đề xướng dân chủ, tự do, cởi mở. Trong xã hội hiện tại, cha mẹ chẳng thể kiểm chế con cái, thầy chẳng thể quản trò, vì sao? Có nhân quyền! Khác hẳn xã hội trong quá khứ! Hiện thời, chúng ta chỉ có thể khuyên nhủ, đúng là tu hành và thành tựu đều do chính mỗi cá nhân [tự nỗ lực]. Kinh giáo do Phật nói, Chú Giải do Bồ Tát soạn, Phật, Bồ Tát chôn chôn nhắc nhở chúng ta, nếu chúng ta y giáo phụng hành, chắc chắn có thành tựu. Thành tựu cạn hay sâu, lớn hay nhỏ, mau chót chẳng do thời gian quý vị học dài hay ngắn, chẳng phải do quý vị vận dụng công phu cạn hay sâu, mà do quý vị “Buông-xả” nhiều hay ít. Thuở trước, khi tôi đang học tập, Chương Gia Đại sư đã bảo tôi lời ấy, trải qua 59 năm học tập, kiểm nghiệm, chứng tỏ lời ấy chính xác, quý vị “Buông xả” nhiều hay ít! Quý vị chẳng thể **“Buông-xả”**, dẫu tu ba trăm năm vẫn là phàm phu, có thể nâng cao công phu lên một bước hay không? Chẳng thể! Nâng lên cao một bước cũng chẳng thể! Giống như bước lên cầu thang, quý vị phải buông nấc thứ nhất xuống thì mới có thể lên được nấc thứ hai, lại buông nấc thứ hai xuống thì mới có thể lên được nấc thứ ba, buông xuống triệt để! Quý vị chỉ đặt một chân lên nấc trên, còn chân kia chẳng chịu buông bỏ nấc dưới, sẽ vĩnh viễn chẳng có cách nào lên cao được! Do vậy, dù ba trăm năm, quý vị vẫn chẳng có cách nào lên cao hơn một nấc được! Buông-xả trọng yếu lắm! Vì sao chẳng buông xuống?

Tôi khuyên các đồng học, tối thiểu [đã khuyên như vậy] cũng phải mười mấy năm, hai mươi năm, chúng ta nhất định phải buông tự tư tự lợi xuống! Khởi tâm động niệm, nói cách khác, chúng ta sống ở thế gian là vì điều gì? Tôi thưa với mọi người, tôi vì hai chuyện, một là nhằm giữ cho Chánh Pháp của Thích Ca Mâu Ni Phật được trường tồn, hai là vãng sanh Tịnh Độ, thân cận A Di Đà Phật. Tôi hiểu rõ, minh bạch Phật pháp, suốt đời này làm hai chuyện ấy, sống một ngày bèn làm một ngày. Đức Thế Tôn đã nêu gương cho chúng ta. Đức Thế Tôn trước khi diệt độ, hễ còn một hơi thở Ngài còn giảng Kinh, thuyết pháp. Quý vị thấy cuối cùng Ngài dạy chúng ta “Tứ Y Pháp”. Tôn giả A-Nan hướng về Lão nhân gia thỉnh giáo: “Đức Thế Tôn tại thế, chúng con nương theo Phật là thầy. Đức Thế Tôn nhập diệt, chúng con nên nương theo ai làm thầy? Đức Thế Tôn tại thế, hết thấy mọi người đều nương theo Phật để cộng trụ; Phật nhập diệt, chúng con nương vào ai để cộng trụ?” Đức Thế Tôn nói, đó là giáo huấn của Ngài đã lưu lại, đức Thế Tôn chẳng tại thế, chúng ta “*dĩ giới vi sư*” (*lấy giới làm thầy*), đức Phật dạy như vậy. “*Dĩ khổ vi sư*” (*lấy khổ làm thầy*), Ngài dạy hai câu ấy. Nương vào ai để trụ? Nương vào Tứ Niệm Xứ để trụ, sẽ chẳng khác gì đức Phật tại thế; nương vào Lục Hòa Kính để trụ. Chúng ta nương vào Lục Hòa Kính và Tứ Niệm Xứ, sẽ chẳng khác gì Thích Ca Mâu Ni Phật vẫn tại thế. Chúng ta trì giới, chẳng sợ khổ, giống như vẫn ở cùng Thích Ca Mâu Ni Phật. Hơi thở chưa dứt, Đức Phật vẫn dạy bảo đạo chúng ta, từ bi đến tột cùng! Vì vậy, chẳng Buông-xả tự tư tự lợi, sẽ chẳng có cách nào nhập môn, cách trở Phật môn quá ư xa xôi!

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

(1136lh. Trích từ tập 27. HT Tịnh Không Giảng Tịnh Độ Đại Kinh Giải Diễn Nghĩa lần thứ 11(5-4-2010). Chuyển ngữ: Bửu Quang Tự Độ Tử Như Hòa. Giáo Chánh: Đức Phong và Huệ Trang).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT.

1137. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. “TỔNG CƯƠNG LĨNH LÀ MỘT CÂU “A DI ĐÀ PHẬT”... KHUẾCH ĐẠI HẾT THẤY CÁC PHÁP DO THÍCH CA MÂU NI PHẬT ĐÃ NÓI TRONG 49 NĂM SẼ LÀ VÔ TẬN PHÁP MÔN DO MƯỜI PHƯƠNG BA ĐỜI HẾT THẤY CHƯ PHẬT ĐÃ NÓI. THẬT VẬY, CHẴNG GIẢ! QUÝ VỊ HIỂU RÕ ĐẠO LÝ NÀY, MỚI BIẾT MỘT CÂU PHẬT HIỆU NÀY CHẴNG THỂ NGHĨ BÀN”.

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không

“A DI ĐÀ PHẬT”. Quý vị hiểu một câu danh hiệu này, danh hiệu triển khai thành 48 nguyện, một câu danh hiệu này tổng nhiếp 48 nguyện, 48 nguyện triển khai thành “Kinh Vô Lượng Thọ”, Kinh Vô Lượng Thọ triển khai thành “Đại Phương Quảng Phật Hoa Nghiêm Kinh”, Đại Phương Quảng Phật Hoa Nghiêm Kinh triển khai thành hết thấy pháp do Thích Ca Mâu Ni Phật đã nói trong 49 năm. **Quý vị thấy cương lĩnh là một câu “A DI ĐÀ PHẬT”**, quý vị mới thật sự hiểu *“Danh hiệu vạn đức, diệu cảm nan ư”*. Hết thấy các Kinh được nói trong 49 năm quy về “Kinh Hoa Nghiêm”, “Kinh Hoa Nghiêm quy về “Kinh Vô Lượng Thọ”, Vô Lượng Thọ quy về “48 Nguyện”, bốn tám nguyện quy về một câu Phật hiệu này! Nếu lại khuếch đại: **“Khuếch đại hết thấy các pháp do Thích Ca Mâu Ni Phật đã nói trong 49 năm sẽ là vô tận pháp môn do mười phương ba đời hết thấy Chư Phật đã nói. Thật vậy, chẳng giả! Quý vị hiểu rõ đạo lý này, mới biết một câu Phật hiệu này chẳng thể nghĩ bàn”**. Vì sao quý vị chẳng niệm? Vì sao niệm gián đoạn? Vậy là quý vị làm lần quá đổi rồi! Máy ai biết bí mật này? Người thật sự biết quá ít?

(1137lh. Trích từ tập 27. HT Tịnh Không Giảng Tịnh Độ Đại Kinh Giải Diễn Nghĩa lần thứ 11(5-4-2010, HK). Chuyển ngữ: Bửu Quang Tự Độ Tử Như Hòa).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT.

1138. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. “VĂNG SANH ĐỒNG CƯ GIỐNG NHƯ ĐÁ VIÊN MÃN ĐÃ ĐƯỢC BÓN CÔI, MỘT TỨC LÀ NHIỀU, NHIỀU TỨC LÀ MỘT. “CÔI ĐỒNG CƯ, CÔI PHƯƠNG TIỆN, CÔI THẬT BẢO, CÔI THƯỜNG TỊCH QUANG CỦA CỰC LẠC ĐỀU DUNG HỢP MỘT CHỖ, CHẴNG TÁCH RỜI, SANH VỀ MỘT LÀ SANH VỀ HẾT THẤY. NHƯ QUÁN ÂM, THẾ CHÍ, VĂN THÙ, PHỔ HIỀN ĐỀU Ở TRONG CÔI THẬT BẢO”.

“Chuyên niệm một câu danh hiệu, tâm và miệng tương ứng, từng chữ phân minh, đây là công phu thành phiền, đó là điều kiện hội đủ để vãng sanh cõi Đồng Cư”.

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG

“Hựu đời nghiệp vãng sanh, nhưng thuộc phàm phu, dẫn vô thoái chuyển, nhất sanh thành Phật, cố vãng sanh Đồng Cư, diệt tức viên sanh Tứ độ đã” (Lại nữa tuy đời nghiệp vãng sanh vẫn thuộc phàm phu, nhưng chẳng thoái chuyển, thành Phật trong một đời, nên vãng sanh Đồng Cư cũng chính là sanh về bốn cõi trọn vẹn).

Điều này vô cùng trọng yếu! Chúng ta niệm Phật vãng sanh Thế giới Cực Lạc, chính mình nhất định phải biết ta vẫn là phàm phu; nhưng như thế nào? Sanh về Tây Phương Cực Lạc chẳng thoái chuyển, không chỉ là Vị Bất Thoái, mà đồng thời cũng chứng Hạnh Bất Thoái và Niệm Bất Thoái trong cõi Đồng Cư; điều này giống như Sơ Trụ trong Viên Giáo và Sơ Địa Bồ Tát trong Biệt Giáo. Sanh về cõi Phàm Thánh Đồng Cư thuộc địa vị gì? Hạ Hạ Phẩm vãng sanh. Quý vị có chứng đắc quả vị Bồ Tát hay không? Không! Chưa chứng đắc, nhưng ngang cấp! Chúng tôi thường nói: **“Sanh về Tây Phương Cực Lạc Thế giới, quý vị hưởng thụ sự đãi ngộ trong cõi Thật Báo Trang Nghiêm”**. Vì [địa vị] thấp nhất trong cõi Thật Báo Trang Nghiêm là Sơ Trụ Bồ Tát, tức Sơ Trụ Bồ Tát trong Viên Giáo. Đến Tây Phương Cực Lạc Thế giới được bốn nguyện và oai thần của A Di Đà Phật gia trì, quý vị sẽ **“Giai tác A Duy Việt Trí Bồ Tát”** (đều là Bất Thoái Chuyển Bồ Tát). Vì thế, **“Vãng sanh Đồng Cư giống như đã viên mãn, đã được bốn cõi, một tức là nhiều, nhiều tức là một. “Cõi Đồng Cư, cõi Phương Tiện, cõi Thật Báo, cõi Thường Tịch Quang [của Cực Lạc] đều dung hợp một chỗ, chẳng tách rời, sanh về một là sanh về hết thấy, như Quán Âm, Thế Chí, Văn Thù, Phổ Hiền đều ở trong cõi Thật Báo”**. Trong bốn cõi Tịnh Độ của Thích Ca Mâu Ni Phật nơi thế gian này, chúng ta chẳng thấy hàng Bồ Tát trong Thật Báo, chúng ta cũng chẳng thấy được Bồ Tát và Thanh Văn trong cõi Phương Tiện! Nhưng quý vị vãng sanh Thế Giới Cực Lạc sẽ khác hẳn, trong cõi ấy không có chương ngại. Nay chúng ta gọi [sự chướng ngại ấy] là **“chiều không gian”** (không gian duy thứ). Bên cõi kia không có chiều không gian. Vì vậy, hằng ngày gặp mặt đại Bồ Tát. Chư Phật Như Lai thường đến Thế giới Cực Lạc giúp A Di Đà Phật giáo hóa chúng sanh, quý vị mỗi ngày đều được tiếp xúc. Những vị đại Thánh đại Hiền là bạn bè, giúp quý vị tiến cao hơn, đến nơi nào khác tìm được pháp duyên thù thắng ấy? Thật rõ ràng, thật minh bạch, quý vị đối với “Tây Phương Tịnh Độ” khẳng khít một mực, chẳng có ý niệm thứ hai, trong đời này nhất định phải đến đó, không đến không được! Tín- Nguyện kiên định.

Lại xem tiếp đoạn kế đó: **“Phương Tiện Hữu Dư Độ, nhược nhân niệm Phật công thâm”** (Cõi Phương Tiện Hữu Dư, nếu người niệm Phật công hạnh sâu xa), công phu niệm Phật sâu dày. **“Dĩ ly tạp loạn chi tâm, chuyên niệm nhất cú danh hiệu, tâm khẩu tương ứng, tự tự phân minh”** (Dùng cái tâm lìa tạp loạn, chuyên niệm một câu danh hiệu này, tâm và miệng tương ứng từng chữ Phân minh). Ở chỗ này, **“Chuyên niệm một câu danh hiệu, tâm và miệng tương ứng, từng chữ phân minh, đây là công phu thành phẩm, đó là điều kiện hội đủ để vãng sanh cõi Đồng Cư”**.

(1138lh. Trích từ tập 29. HT Tịnh Không Giảng Tịnh Độ Đại Kinh Giải Diễn Nghĩa lần thứ 11(5-4-2010, HK). Chuyển ngữ: Bửu Quang Tự Độ Từ Như Hòa).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT.

1139. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. “CHÍNH MÌNH NẮM CHẮC VẮNG SANH THẾ GIỚI CỰC LẠC, RỒI MỚI GIÚP ĐỠ NGƯỜI KHÁC. GIÚP ĐỠ NGƯỜI KHÁC, VẪN DÙNG MỘT BỘ KINH NÀY, VÌ SAO?...”

“Chính quý vị phải khéo suy nghĩ, Ngũ Giới, Thập Thiện quý vị có làm được chăng? Tổ tông, dạy chúng ta Ngũ Luân, Ngũ Thường, Tứ Duy, Bát Đức, quý vị có làm được hay không? Nếu quý vị chẳng làm được, đời sau chắc chắn không làm được thân người, nghĩ đến chỗ này, mới biết thật sự đáng sợ”.

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG

Nếu quý vị hỏi tôi, trong hết thấy các Kinh, bộ Kinh nào hay nhất? Tôi bảo quý vị: Chính là bản chúng ta đang dùng đây, tức bản Chú Giải Đại thừa Vô Lượng Thọ Kinh của Lão Cư sĩ Hoàng Niệm Tổ. Tôi vừa mới thưa trình cùng quý vị, trong tác phẩm này, cụ đã trích dẫn 193 bộ Kinh, Luận, Chú Sớ, nội dung hết sức phong phú. Nếu thật sự học bộ Kinh này, Kinh nào cũng đều không có vấn đề, thông một sẽ thông suốt hết thấy. **Hơn nữa do bộ Kinh này, chắc chắn sẽ đắc độ. “Chính mình nắm chắc cầu sanh Thế giới Cực Lạc rồi mới giúp đỡ người khác. Giúp đỡ người khác, vẫn là dùng một bộ Kinh này, vì sao?”.** Khế Cơ! Những bộ Kinh khác chưa chắc có thể giúp đỡ người khác, cũng có thể nói quý vị có thể thật sự “Buông-xả” được không? Thật sự có thể Buông-xả thì được. Nếu quý vị chẳng Buông phân biệt, chấp trước xuống, bất luận học Pháp môn nào cũng chẳng thoát khỏi Lục đạo luân hồi. Trong tâm còn có đôi chút [vướng mắc] sẽ không thoát khỏi Lục đạo luân hồi; hễ chuyển thế, bị mê khi cách ăm, quên sạch sành sanh những điều đã học trong kiếp trước. Nhất là quý vị chẳng thoát khỏi Lục đạo luân hồi, chắc chắn sẽ đọa trong tam ác đạo. *“Chính quý vị phải khéo suy nghĩ, Ngũ Giới, Thập Thiện quý vị có làm được chăng? Tổ tông, dạy chúng ta Ngũ Luân, Ngũ Thường, Tứ Duy, Bát Đức, quý vị có làm được hay không? Nếu quý vị chẳng làm được, đời sau chắc chắn không làm được thân người, nghĩ đến chỗ này, mới biết thật sự đáng sợ”.* Một đời trong thế gian này chẳng dài, dẫu quý vị sống đến 100 tuổi, cũng chỉ là cái khảy ngón tay, thời gian trôi qua quá nhanh, chẳng thành tựu một chuyện gì! Đối với chuyện học Phật mà chẳng thành tựu tức là tạo tội nghiệp, nói như vậy có nghĩa là sao? Tôi chẳng làm những chuyện gì sai quấy! Quý vị chẳng học thành công, khiến cho đại chúng trong xã hội nhìn vào, thấy quý vị học Phật suốt một đời, nhưng sau đây giống hệt như cũ, [như vậy là] quý vị đã phá hoại hình tượng Phật pháp, có tội lỗi hay chăng? Người học Phật sống trong thế gian, khi chết cũng phải nêu gương tốt cho người thế gian, như thế thì mới chẳng có tội lỗi. “Quý vị không thể nêu gương tốt cho đại chúng trong xã hội nhìn vào, khiến cho đại chúng trong xã hội chửi bới, hủy

báng Phật giáo, đây là nghiệp nhân khiến cho quý vị đọa tam đồ”, chứ chưa nói những chuyện khác! Nếu quý vị muốn biết đôi chút, hãy lật “Đệ Tử Quy” hoặc “Sa Di Luật Nghi” ra xem, quý vị đã làm được mấy điều? Quý vị liền biết nghiệp nhân quả báo ở chỗ nào, chẳng cần hỏi ai khác, [mà chính mình] hiểu rõ rệt. Người học Phật phải xứng đáng với cha mẹ, Tổ tông, Phật, Bồ Tát, chẳng phụ lòng Lịch Đại Cao Tăng Đại đức truyền Pháp. Chúng tôi không nói đến thầy, vì hiện thời trong lòng chúng ta, những [người mà quý vị nghĩ xứng đáng] làm thầy quá ít. Nhưng trong lòng chẳng thấy ai đáng làm thầy, người ấy sẽ chẳng học được gì cả! Vì sao? Ấn Quang Đại sư nói rất tuyệt: *“Một phần thành kính được một phần lợi ích, hai phần thành kính được hai phần lợi ích, mười phần thành kính được mười phần lợi ích”*. Thầy chẳng cần quý vị thành kính đối với thầy, một vị thầy đòi hỏi quý vị phải cung kính sẽ chẳng phải là một vị thầy tốt! Nhưng thầy thấy quý vị có thể thành tựu trong tương lai hay không, đó là gì? Tùy thuộc tâm quý vị được bao nhiêu phần thành kính học tập ở nơi đây, điều đó nhất định tỷ lệ thuận với sự thành tựu của quý vị.

(1139lh. Trích từ tập 29. HT Tịnh Không Giảng Tịnh Độ Đại Kinh Giải Diễn Nghĩa lần thứ 11(5-4-2010, HK). Chuyển ngữ: Bửu Quang Tự Độ Tử Như Hòa).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT.

1140. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. “NGƯỜI TU ĐẠO NHIỀU NHƯ LÔNG NGƯU, NGƯỜI ĐẮC ĐẠO ÍT NHƯ SỪNG LÂN. VÌ SAO VẬY....”

“Tôn giả A-Nan kết tập Kinh Tạng, Ngài lên pháp tòa giảng Kinh, Ngài giảng như thế nào? Giảng lại, không có ý riêng của mình. Trên pháp tòa thêm vào ý của mình, là sai rồi! Vì sao vậy? Ý của mình từ đâu mà có?...”

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG

Nếu bạn không thắng nổi sự cám dỗ, là bạn thoái chuyển. Ai cám dỗ bạn vậy? Ma đang cám dỗ bạn, oán thân trái chủ đều là ma, bạn ở thế gian này, đời này kiếp kia thiếu nợ quá nhiều, họ mê hoặc điên đảo, họ muốn báo thù, họ muốn đòi lấy. Nợ mạng phải đền mạng là còn có đại Ma-vương phía sau, làm chỗ nương tựa của họ. Chúng ta cũng quá mê, mê quá sâu nặng, Chư Phật, Bồ Tát muốn gặp cũng không thể gặp được, chẳng phải Chư Phật, Bồ Tát không giúp bạn, mà là không giúp được. Làm sao không giúp được vậy? Vì bạn không tin tưởng, không nghe lời. Không thắng được sự cám dỗ, thế là xong, bị thoái chuyển thôi. **“Cho nên, người tu đạo nhiều như lông Ngưu, người đắc đạo ít như sừng Lân. Vì sao vậy?”**. Thoái chuyển rồi. Cái lý ở chỗ này. Thế giới ngày nay Lục Căn của bạn tiếp xúc, bạn quán sát kỹ xem, cái nào chẳng phải là sự cám dỗ của “danh văn, lợi dưỡng?” Chẳng phải là sự cám dỗ của “Sắc, danh, thực, thù?” chứ? Bạn có thể chịu đựng được, có thể thắng được sự khảo nghiệm này chăng? Cho nên người thoái chuyển rất nhiều, đó là hiện tượng rất bình thường. Thật sự “Bất Thoái Chuyển” có hai hạng người.

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

Hạng thứ nhất là: Người nhiều đời trong kiếp quá khứ đã tu tập “Thiện Căn” thâm hậu, hạng người này bất thoái chuyển.

Hạng thứ hai là: Chính là huân tập Kinh giáo, tuy Túc Thế Thiện Căn chưa sâu dày, nhưng đời này có nhân duyên thù thắng. Không ngày nào xa rời Kinh giáo, loại huân tập này cũng phải có nền tảng, nền tảng gì vậy? Nền tảng chính là Căn tốt, trồng sâu bốn Căn, Hạnh Nguyên Chân, Phát Bồ Đề Tâm, Nhất Hướng Chuyên Niệm làm thiết! Có nền tảng như vậy, hàng ngày không rời Kinh Giáo, tự hành chính là hóa tha, hóa tha chính là tự hành. “Học tập Kinh giáo, nhất định phải tuân theo quy củ, phương pháp xưa. Trung Quốc từ xưa tới nay, chưa từng thấy một người nào rời phương pháp xưa mà thành tựu, không thấy. Phương pháp xưa là do A-Nan để lại. “Tôn giả A-Nan kết tập Kinh Tạng, Ngài lên pháp tòa giảng Kinh, Ngài giảng như thế nào? Giảng lại, không có ý riêng của mình. Trên pháp tòa thêm vào ý của mình, là sai rồi! Vì sao vậy? Ý của mình từ đâu mà có?”. Từ tâm ý thức mà có. Đức Phật khi còn tại thế, Kinh giáo, những thứ Ngài giảng từ đâu mà có? Từ Tự-tánh lưu xuất. Bạn chưa chuyển thức thành trí, bạn giảng từ A-Lại-Da-thức lưu xuất ra. Tự tánh lưu xuất là sự lưu xuất của Chân Tâm, A-Lại-Da lưu xuất là sự lưu xuất của vọng tâm, dùng vọng tâm thì làm sao bạn có thể thành tựu được. Cho nên, “Đạo Phật đời đời kiếp kiếp giảng Kinh, đều tuân theo quy củ ngày xưa, Tự-tánh lưu xuất, chúng ta vẫn chưa Kiến- tánh thì làm sao đây? Chưa Kiến-tánh, nên y theo phương pháp của người xưa mà giảng, đừng thêm suy nghĩ của riêng mình vào trong đó, đó là cách giảng lại, đều như thế mà thành tựu, ngay cả thời cận đại này cũng thế thôi”.

(1140lh. Trích từ tập 31. HT Tịnh Không Giảng Tịnh Độ Đại Kinh Giải Diễn Nghĩa lần thứ 11(6-5-2010, HV-Úc Châu). Biên Dịch: Tử Hà. Biên tập: Bình Minh).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT.

1141. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. Như Yếu Giải có dạy rằng: “NGŨ NGHỊCH THẬP ÁC, ĐÂY LÀ TỘI NGHIỆP PHẢI ĐỌA ĐỊA NGỤC A-TỖ. NGŨ NGHỊCH THẬP ÁC, THẬP NIỆM THÀNH TỰU, ĐỐI NGHIỆP VĂNG SANH.....”

Người tạo “Ngũ nghịch Thập ác”, khi lâm chung, có thể tin được là đã quay đầu rồi, có thể quay đầu là có thể vãng sanh, bạn nghĩ xem chuyện này có dễ không, thật sự không thể nghĩ bàn”.

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG

Như Yếu Giải có dạy rằng: “Ngũ Nghịch Thập Ác, đây là tội nghiệp phải đọa địa ngục A-Tỳ. Ngũ Nghịch Thập Ác, thập niệm thành tựu, đối nghiệp vãng sanh”. Đối với những người tạo nghiệp này, chúng ta có dám xem thường không? Không dám! Người này khi lâm chung gặp được bạn lành, khuyên họ niệm Phật cầu sanh, nếu người này ngay đó Giác-ngộ, nhất niệm hồi đầu, đoạn ác tu thiện, 10 tiếng niệm Phật là tu thiện, người này chắc chắn được vãng sanh.

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

Trong 48 nguyện được Phật A Di Đà nói: **“Duy trừ ngũ nghịch thập ác”**. Vì sao vậy? Vì người này không tin, không tin thì không thể cứu được. “Ngũ Nghịch Thập Ác” nếu như có đầy đủ **“Tín- Nguyện- Hạnh”** thì vẫn được thành tựu. Cho nên sau đó Ngài nói, nói rất rõ ràng, nếu người đó không tin thì không có cách nào, không thể quay đầu được. **Người tạo “Ngũ nghịch Thập ác” khi lâm chung, có thể tin được là đã quay đầu rồi, có thể quay đầu là có thể vãng sanh, bạn nghĩ xem chuyện này có dễ không, thật sự không thể nghĩ bàn”**.

“Đối nghiệp vãng sanh, người ở Hạ hạ phẩm cũng được Tam Bất Thoái”. Câu này rất quan trọng. “Phàm Thánh Đồng Cư Độ, Hạ hạ phẩm vãng sanh cũng được Tam Bất Thoái, cho nên người này là Bồ Tát A Duy Việt Trí”.

Lại “hiểu rõ”, đây là trong Yếu Giải nói: “Mới có thể thâm Tín-Nguyện lực của A Di Đà Phật”. Câu này phải nên nhớ. Thâm tín, không nghi ngờ nguyện lực của A Di Đà Phật chút nào. Tin Phật lực, mới có thể Thâm tín công đức Danh Hiệu. Chúng ta niệm Phật, mọi người đều niệm Phật, công phu niệm Phật không giống nhau, hiệu quả không giống nhau, công đức không giống nhau. Vì sao vậy? Hoàn toàn nhìn vào Tín lực của bạn, bạn có một phần thành kính, bạn sẽ có một phần công đức niệm Phật, bạn có 10 phần thành kính, thì công đức niệm Phật của bạn có 10 phần, thì làm sao mà giống nhau được, không giống. Thâm tín, đối với công đức Danh hiệu của chúng ta từ đâu mà có? **“Bạn nên hiểu rõ đạo lý này, bạn phải hiểu rõ được tầm quan trọng của việc nghiên cứu Kinh giáo. Đối với Kinh Giáo bạn càng thấu triệt, thì Tín-Nguyện của bạn càng kiên cố. Đối với Kinh giáo không thấu triệt, không hiểu rõ, thì lòng Tin rất mong manh, có thể nói rằng chỉ trông một chút thiện căn trong A-Lại-Da-thức mà thôi, không tác dụng gì”**. Người khác nói với họ, Pháp môn này tốt, Pháp môn kia hay, là họ dao động, họ sẽ đổi sang tin Pháp môn khác, học Kinh giáo khác, điều này Chư Tổ thường dạy, Chư vị Tổ sư gọi là “lộ thủy đạo tâm”, mặt trời vừa mọc là giọt sương không còn nữa, đó chính là người niệm Phật nhiều, người được vãng sanh thì ít. Vì sao vậy? Vì Tín-Nguyện không kiên cố, không thâm sâu, lý là như vậy. Do đó, đối với việc học Kinh giáo, là quan trọng hơn hết, đặc biệt là vào thời đại ngày nay trở đi. Ở quá khứ, chúng ta không nói đâu xa, quá khứ 60 năm về trước, một khảy móng tay, những người trước thời chúng tôi, những chi tiết về truyền thống văn hóa rất sâu dày, người thời đó không học qua Kinh giáo, chuyên dạy họ niệm một câu A Di Đà Phật, những người đó **“Thật thà, nghe lời, làm thiệt tình”**, vãng sanh được. Cả đời không nghe Kinh giáo, ngày đó cơ hội nghe Kinh không dễ dàng, không phương tiện như ngày nay, một câu Danh hiệu niệm thành công.

(1141lh. Trích từ tập 31. HT Tịnh Không Giảng Tịnh Độ Đại Kinh Giải Diễn Nghĩa lần thứ 11(6-5-2010, HV-Úc Châu). Biên Dịch: Tử Hà. Biên tập: Bình Minh).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT.

1142. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. “CHƯ ĐẠI BỒ TÁT- CHƯ TỔ SƯ VÀ HÒA THUỢNG TỊNH KHÔNG CHỈ DẠY PHƯƠNG PHÁP NIỆM PHẬT....”

“Pháp môn của Phật A Di Đà chẳng những độ được người, mà còn độ được cả súc sanh, độ được ngạ quỷ, độ được địa ngục, phổ độ chúng sanh”.

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THUỢNG TỊNH KHÔNG

(Thế Tôn khuyên Phụ vương niệm Phật, “Vị nhất thiết chúng sanh tại sanh tử trung, niệm Phật chỉ tâm hệ niệm bất chi. Phật ý sở chỉ chi niệm Phật, nãi tứ chủng niệm Phật trung chi trì danh niệm Phật”)

“Đây là bốn cách niệm Phật trong “Kinh Tạng Tịnh Độ Tông”, bốn cách niệm Phật không giống nhau. Cách nào tiện nhất? Cách nào chắc chắn nhất? Cách nào nhanh nhất?”. Chắc chắn các bạn niệm Phật sẽ hỏi như thế. Chúng ta nên chọn cách nào? Tiểu bản “Kinh Di Đà” và “Kinh Vô Lượng Thọ” đều nói đến “**Trì danh niệm Phật**”. Cho nên dưới đây niệm Phật có bốn cách:

Thứ nhất là: Trì danh niệm Phật.

Thứ hai là: Quán tượng niệm Phật.

Thứ ba là: Quán tướng niệm Phật.

Thứ tư là: Thật tướng niệm Phật.

Thứ tự sắp xếp này trong nhiều Kinh điển đem Thật Tướng Niệm Phật để ở số một, “Trì Danh Niệm Phật” sắp xếp để ở cuối cùng. Ở đây, Hoàng Lão cư sĩ để Trì Danh Niệm Phật ở số 1. Vì sao vậy? Vì bốn Kinh Sở Tông.

Dưới đây chúng ta giải thích về bốn cách niệm Phật, thứ nhất là “**Trì Danh Niệm Phật**”, là tông chỉ của bộ Kinh này, xưng niệm danh hiệu A Di Đà Phật. Sở Tông, tông ở đây nghĩa là tu tập, phương hướng, mục tiêu, tổng cương lĩnh chủ yếu. “Tu tập chính của Pháp môn này là gì? Tu tập chính của chúng ta chính là một câu Lục tự hồng danh, nhất tâm xưng niệm Nam Mô A Di Đà Phật. Xưng là niệm ra tiếng, miêng niệm. Còn niệm? Niệm là ý niệm, niệm ở trong tâm. Xưng là miêng đọc, niệm là tâm đọc, tâm miêng nhất như, trong ngoài bất nhị, người này gọi là chân thật niệm Phật”. Dưới đây dẫn chứng lời dạy của Thiện Đạo Đại sư, “*Thiện Đạo Đại sư dạy, duy có con đường tu tập xưng niệm A Di Đà Phật, con đường này là con đường gần, một con đường gần nhất, con đường phàm phu thành Phật gần nhất, thời gian ngắn nhất, đạt hiệu quả nhất, đó là đản niệm A Di Đà Phật, đản ở đây có nghĩa là chuyên niệm, không có bất cứ tạp niệm nào trong đây, gọi là đản niệm, nếu trong đó còn những tạp niệm khác là sai rồi*”.

Giác Minh Diệu Hạnh Bồ Tát viết trong cuốn “Tây Phương Xác Chỉ”, dạy chúng ta rằng, niệm Phật nên niệm thế nào? “Không hoài nghi, không xen tạp, không

gián đoạn”. Những điều Bồ Tát này dạy và Đại Thế Chí Bồ Tát nói ở Pháp Hội Lăng Nghiêm hoàn toàn giống nhau. Đại Thế Chí là trợ giáo của A Di Đà Phật nơi cõi Tây Phương Cực Lạc, Quán Âm và Thế Chí là trợ giáo, là bậc thượng thủ Bồ Tát ở nơi cõi Tây Phương, giống như lớp trưởng của chúng ta ngày nay, dạy chúng ta phương pháp niệm Phật: **“Đô nhiếp Lục căn, tịnh niệm tương tục”**, hai câu tám chữ này. Đô nhiếp lục căn nghĩa là sao? Dùng ngôn ngữ thời nay mà nói, thì đô nhiếp Lục căn chính là “Buông-xả” vạn duyên. Tất cả đều “Buông-xả”, mắt không thấy, tai không nghe, mũi không ngửi, lưỡi không nếm vị, cũng có nghĩa là Lục-căn Buông bỏ Lục-trần, không tiếp xúc. Đô nhiếp Lục-căn, Lục-căn quay vào trong, không hướng ra ngoài phan duyên nữa, sau đó bạn mới có thể đạt được “Tịnh niệm tương tục”. Tịnh niệm là niệm thanh tịnh, nếu bạn có tâm hoài nghi, tâm của bạn không thanh tịnh, nếu tâm của bạn có tạp niệm thì cũng không thể thanh tịnh. Bạn xem chữ **“Tịnh”** này là không hoài nghi, không tạp niệm, tương tục là không gián đoạn, ý nghĩa như Giác Minh Diệu Hạnh Bồ Tát nói. Chúng ta rất khó đạt được, “không hoài nghi, không tạp niệm, không gián đoạn” thật chẳng dễ làm đâu. Vì sao vậy? Vì chúng ta không nhiếp phục được tâm mình. Làm học giả, làm công phu, điều kiện tiên quyết là phải nhiếp phục được tâm mình. Lời Mạnh tử có dạy, giống như Bồ Tát Đại Thế Chí từng dạy, Mạnh Tử nói rằng: “học vấn chi đạo vô tham, cầu kỳ phóng tâm nhi dĩ hỷ”, *(có nghĩa là làm học giả không có gì khác, chỉ cần thu phục được tâm đừng để phóng ra bên ngoài nữa là đủ rồi)*. Bạn xem, Mắt thấy sắc, Tai nghe tiếng, đều là duyên hướng ra bên ngoài, bây giờ không hướng ra bên ngoài nữa, Tai không nghe thấy âm thanh, Mắt không nhìn thấy sắc, thu nhiếp nó lại, thu nhiếp lại thì tâm bạn được thanh tịnh, đó gọi là thu nhiếp. Phải nên hiểu nhiếp tâm, chẳng phải không thấy, chẳng phải không nghe, bạn có thể thấy, bạn có thể nghe, nhưng tâm không bị vướng mắc, thật sự công phu. Cổ nhân nói một ví dụ rất hay: **“Thấy mà không thấy, nghe mà không nghe”**, bạn nghĩ xem nghĩa là sao vậy? Tôi nhìn thấy, thấy một cách rõ ràng minh bạch, vì sao lại nói là không thấy? Vì thấy mà không dính mắc, công phu này không còn chỗ chê, công phu thượng thượng thừa; bạn thấy, bạn nghe, nhưng bạn hoàn toàn không phân biệt, không chấp trước, đó chính là bạn đã nhiếp phục được tâm mình. Thấy là Phân biệt, chấp trước; nghe là phân biệt chấp trước, tâm của bạn hoàn toàn hướng ra bên ngoài, bạn duyên vào Lục trần bên ngoài, duyên vào Lục trần ở bên ngoài nghĩa là sao? Đó là tâm Sanh-tử, đó là tâm Luân hồi. Không hướng ngoại phan duyên, hướng vào trong [chiếu Căn tánh], đó là phương pháp của Ngài Quán Thế Âm Bồ Tát.

Quán Thế Âm Bồ Tát làm thế nào để tu tập thành công? Chính là “Phản văn tự tánh, tánh thành vô thượng đạo”. Bồ Tát dùng nhĩ căn, nhĩ căn không hướng ngoại phan duyên, mà hướng nội. Nội là gì? Nội là Tự-tánh, Tự-tánh là thanh tịnh. Dùng nhĩ căn hay hơn dùng nhãn căn, vì sao vậy? Vì nhãn căn bạn chỉ có nhìn thấy ba hướng, không nhìn thấy phía sau, trên, dưới cũng không nhìn thấy, nếu nói sáu hướng thì nó chỉ thấy ba hướng. Nhĩ căn rất hay, nhĩ căn có thể nghe được 6 hướng, trước sau, phải trái, trên dưới đều có thể nghe được, cho nên Quán Thế Âm đã dùng nhĩ

căn, đối với thanh trần thì tu cái gì? **Không phân biệt, không chấp trước, không khởi tâm, không động niệm**, đó gọi là chân tu, điều này rất khó, không dễ dàng đâu.

“Tịnh Tông chúng ta đã dạy phương pháp, tất cả quy về A Di Đà Phật. Lục căn trong cảnh giới Lục trần đều đổi thành A Di Đà Phật, cái này dễ dàng, quá dễ dàng, ngoài A Di Đà Phật ra không có bất cứ thứ gì khác, đó là “công phu đã thành phẩm”, sâu chút nữa là “Nhất tâm bất loạn”.

Cho nên, Thiện Đạo Đại sư dạy rất hay, Thiện Đạo Đại sư là Phật A Di Đà tái lai. Lời dạy của Ngài chính là lời dạy của A Di Đà Phật, đúng là con đường gần, thật sự nhanh chóng, tám vạn bốn ngàn Pháp môn, không Pháp môn nào sánh kịp, Hoa Nghiêm, Pháp Hoa, Thiền Tông, Mật Tông đều không bằng. Trong cuốn “Tịnh Độ Thánh Hiền Lục”, trong “Vãng Sanh Truyện” cũng thấy được, thật sự có rất nhiều người đã làm thực nghiệm với chúng ta, làm mô phạm với chúng ta, 3 năm thành công. Niệm Phật đến năm thứ ba, biết trước ngày giờ đi, Phật đến tiếp dẫn, không hề tật bệnh, đứng vãng sanh, ngồi vãng sanh, ra đi tiêu dao tự tại như thế, con đường tắt tu tập. Phàm phu Lục đạo, thật sự mê mờ sâu dày, mê mờ lâu đời. Nói 3 năm vãng sanh, ba năm là chết rồi, Pháp môn này không thể tu được, tu là sẽ chết sớm, người ta sợ lắm, sợ không dám tu nữa. Vì sao vậy? Đối với giáo lý, đối với chân tướng sự thật hoàn toàn không biết. Ở thế gian này bạn có sống đến 100 tuổi thì bạn cũng phải chết, bạn không chết được chăng? Vãng sanh về Thế giới Tây Phương Cực Lạc thật sự là không chết, các vị nên hiểu điều này, còn sống mà về Thế giới Tây Phương Cực Lạc, chứ không phải chết rồi mới đi. Người chết rồi còn nói được sao? Làm gì có chuyện đó. Bạn xem lúc sắp lâm chung người này nói với bạn, nói với những người thân rằng, đã nhìn thấy Phật A Di Đà đến đón, bây giờ sẽ đi theo Phật, rất rõ ràng minh bạch. Người này đã ra đi, không cần thân xác này nữa, cho nên, vãng sanh về Thế giới Tây Phương Cực Lạc, không chết, còn sống mà vãng sanh. **“Pháp môn của Phật A Di Đà chẳng những độ được người, mà còn độ được cả súc sanh, độ được ngựa quý, độ được địa ngục, phổ độ chúng sanh”.** Nếu như chỉ độ được người; súc sanh, ngựa quý, địa ngục không độ được, thì không thể gọi là phương tiện. Chính pháp giới chúng sanh, chỉ cần bạn có duyên gặp được, thì sẽ độ dễ dàng như vậy thôi.

(1142lh. Trích từ tập 33. HT Tịnh Không Giảng Tịnh Độ Đại Kinh Giải Diễn Nghĩa lần thứ 11(6-5-2010, HV-Úc Châu). Biên Dịch: Tử Hà. Biên tập: Bình Minh).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT.

1143. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. “TÂM CỦA A DI ĐÀ PHẬT LÀ GÌ? LÀ PHỔ ĐỘ CHÚNG SANH, KHÔNG BỎ MỘT CHÚNG SANH NÀO. NGUYỆN CỦA A DI ĐÀ PHẬT LÀ 48 NGUYỆN. HẠNH CỦA A DI ĐÀ PHẬT TU HÀNH, TẤT CẢ ĐỀU NẪM TRONG BỘ KINH NÀY. 48 PHẨM, PHẨM NÀO CŨNG NÓI ĐẾN ‘TÂM ĐỒNG PHẬT, NGUYỆN ĐỒNG PHẬT, GIẢI ĐỒNG PHẬT, HẠNH ĐỒNG PHẬT’. “TÂM- NGUYỆN- GIẢI- HÀNH, ĐỀU NẪM TRONG BỘ KINH VÔ LƯỢNG THỌ NÀY”.

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THUỘNG TỊNH KHÔNG

“**Nguyện**” ở đây rất quan trọng. Nguyện là gì? Là quyết định đời này vãng sanh. Phật A Di Đà hay như thế, có đức hạnh, có học vấn, không thể không thân cận Ngài, gặp được vị thầy giáo giỏi như thế bạn có thể buông lời sao? Làm thế nào mới thật sự nắm chắc được vãng sanh đây? Nếu bạn tham thấu bộ “Kinh Vô Lượng Thọ” này, thì bạn chính là đệ tử của Di Đà, chắc chắn bạn sẽ đi theo Ngài. Trong bộ Kinh này nói về điều gì? Nói về tâm của Phật. **Tâm của A Di Đà Phật là gì? Là phổ độ chúng sanh, không bỏ một chúng sanh nào.** Nguyện của A Di Đà Phật là 48 nguyện. Hạnh của A Di Đà Phật tu hành, tất cả đều nằm trong bộ Kinh này. 48 phẩm, phẩm nào cũng nói đến “Tâm đồng Phật, Nguyện đồng Phật, Giải đồng Phật, Hạnh đồng Phật”. “Tâm, Nguyện, Giải, Hạnh” đều nằm trong bộ “Kinh Vô Lượng Thọ” hội tập bốn, có cuốn này rồi, thì không cần phải đọc những cuốn khác nữa, chuyên nghiên cứu cuốn này, học thành công cuốn này rồi, nếu có thời gian thì xem qua những cuốn Kinh khác là đủ rồi, bạn sẽ hiểu hết tất cả, công lực nhất định phải dồn vào cuốn Kinh này.

“Hạnh vị, tùng Nguyện khởi Hạnh, nhất hướng chuyên niệm, vô hữu gián đoạn”.

Một phương hướng, một mục tiêu, chuyên niệm câu này, chú trọng nhất là chữ “chuyên”. Trong Hội Lăng Nghiêm, Đại Thế Chí Bồ Tát dạy chúng ta rằng: **“Đô nhiếp lục căn tịnh niệm tương tục”**. Chữ “chuyên” ở đây chính là “Đô nhiếp lục căn”. Nếu bạn không đô nhiếp Lục căn thì làm sao bạn chuyên được? Bạn không chuyên được rồi, đô nhiếp lục căn, thì bạn mới chuyên được. “Tịnh niệm”, Tịnh ở đây là không hoài nghi, không xen tạp. Tịnh niệm tương tục, tương tục là không gián đoạn, vô hữu gián đoạn, đem so với lời dạy của Đại Thế Chí Bồ Tát, chữ thì có khác, nhưng ý nghĩa hoàn toàn tương đồng. Chúng ta cũng học theo như vậy, nhưng học thế nào cũng không giống được. Vấn đề ở chỗ nào? **“Chướng ngại rõ ràng nhất là chúng ta không thật tin. Trong tâm bạn mang sự hoài nghi. Bạn xem, muốn học cái này, muốn học cái nọ, đó chẳng phải có nghi rồi sao?”**. Thật sự không có hoài nghi rồi, thì một bộ Kinh này, “nhất môn thâm nhập”, những cái khác để sang một bên. Như Đại sư Liên Trì nói: “Tam Tạng 12 bộ Kinh để cho người khác ngộ, tám vạn bốn ngàn hạnh để cho người khác làm”, đó mới gọi là chuyên. “Thật sự Buông-xả, nhất tâm quy mạng Kinh Vô Lượng Thọ, nhất tâm quy mạng A Di Đà Phật, như thế mới có thể thành tựu được”. Cho nên, cái tâm hoài nghi, bạn tưởng cái này, bạn nhớ cái kia, có hoài nghi, xen tạp là không chuyên.

(1143lh. Trích từ tập 36. HT Tịnh Không Giảng Tịnh Độ Đại Kinh Giải Diễn Nghĩa lần thứ 11(11-5-2010, Học Viện-Úc Châu). Ban chuyển ngữ: Như Hòa...)

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT.

1144. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. “LIÊN TRÌ ĐẠI SƯ DẠY CHÚNG TA RẰNG, TRÌ DANH NIỆM PHẬT LÀ CHÁNH TU, CŨNG DÙNG TRÌ DANH NIỆM PHẬT LÀM TRỢ TU, CHÁNH TRỢ ĐỀU LÀ TRÌ DANH. BẠN CÓ CẦN PHẢI TRÌ GIỚI KHÔNG? KHÔNG CẦN TRÌ GIỚI NỮA. VÌ SAO LẠI KHÔNG CẦN TRÌ GIỚI? Suốt 24 tiếng đồng hồ, bạn chỉ có một câu A Di Đà Phật, bạn còn phá giới được sao? Được viên mãn rồi. Có thể nói Tam Phước, Tam Huệ, Lục Hòa, Lục Ba La Mật, Thập Nguyện, tất cả đều nằm trong một câu danh hiệu. Thật là không thể nghĩ bàn!”.

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG

“Đàn mạc trực niệm khứ”. Mạc trực ở đây là niệm thường xuyên, khẳng niệm không buông. **“Bất giả phương tiện”**, là không cần sử dụng bất cứ một phương pháp nào để trợ giúp. **“Bất lạc tư lượng”**, bạn cũng không thể có tâm tán loạn, Pháp môn này là **“Trực khởi trực dụng, tự đắc tâm khai”**. Đó là bí quyết niệm Phật, bậc Cổ đức nói ra để chánh trợ song tu, Trì danh niệm Phật là chánh tu, dùng những phương pháp khác để trợ giúp, trợ tu, chánh trợ song tu. **“Liên Trì Đại sư dạy chúng ta rằng, Trì danh niệm Phật là chánh tu, cũng dùng Trì danh niệm Phật làm trợ tu, chánh trợ đều là Trì danh”. Bạn có cần phải Trì Giới Không? Không cần Trì Giới nữa. Vì sao lại không cần Trì Giới? Suốt 24 tiếng đồng hồ, bạn chỉ có một câu A Di Đà Phật, bạn còn phá giới được sao? Được viên mãn rồi. Có thể nói Tam Phước, Tam Huệ, Lục Hòa, Lục Ba La Mật, Thập Nguyện, tất cả đều nằm trong một câu danh hiệu. Thật là không thể nghĩ bàn!”**. Lý cũng như vậy, Sự cũng như vậy. Người thật sự có thể tu tập như thế, bạn có thể nói với họ không phải là bậc Thiện căn được không? Phải là bậc thượng thượng căn mới có thể làm được. Hai câu sau đây đề cập đến: “Đương hạ phá tận hý luận, đặng trừ nhất thiết kế độ phân biệt”, phá tận hý luận, là đoạn “Sở tri chướng”, trừ tất cả kế độ phân biệt, là đoạn “Phiền não chướng”, kế độ là Phiền não Kiến Tư Hoặc, phân biệt là Phiền não Trần Sa Hoặc, một câu niệm Phật của người ta, có thể đoạn trừ Phiền não chướng, đoạn trừ Sở tri chướng.

“Cổ vân, như thị thâm diệu chi pháp, duy hữu Mã Minh đẳng nhục thân Đại sĩ, thì năng trực hạ thừa đương, triệt đề hà đẳng dã”. Đây đâu phải là người thường, thật sự trong tâm chỉ có một câu A Di Đà Phật, ngoài câu A Di Đà Phật ra, thì không có gì nữa, đây là người niệm Phật, Tám vạn bốn ngàn Pháp môn, tìm không ra một người có tâm Thuần-tịnh như thế, niệm niệm cùng với Tự-tánh tương ưng.

Bạn xem, Đại sư Huệ Năng Kiến tánh, Tự tánh như thế nào, Ngài đã nói ra: Tự tánh là thanh tịnh, **“đâu ngờ Tự tánh vốn tự thanh tịnh, Tự tánh bất sanh bất diệt, Tự tánh vốn tự đầy đủ, Tự tánh vốn không dao động”**, bạn xem một câu niệm Phật, có tương ưng với những điều trên đây hay không? Sau cùng còn **“có thể sanh ra vạn Pháp”**. Cho nên, chúng ta học Tứ Thập Hoa Nghiêm, thấy Thiện

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

Tài Đồng Tử tham vấn với Tỳ-Kheo Đức Vân. Tỳ-Kheo Đức Vân tu Bát Chu Tam-muội, khai thị cho Thiện Tài Đồng Tử 21 Pháp môn niệm Phật, 21 Pháp môn này triển khai ra, chính là tất cả Pháp môn mà Thập Phương Tam Thế Nhất Thiết Chư Phật vì chúng sanh mà giảng nói, niệm một câu A Di Đà Phật bao trùm hết tất cả, triển khai ra chính là năng sanh vạn Pháp, vô lượng vô biên Pháp môn, **không có tách rời câu A Di Đà Phật**.

(1144lh. Trích từ tập 38. HT Tịnh Không Giảng Tịnh Độ Đại Kinh Giải Diễn Nghĩa lần thứ 11(13-5-2010, HV-Úc Châu). Ban chuyển ngữ: Như Hòa...)

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT.

1145. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. “VỊ TỔ ĐỜI THỨ 12 CỦA THIỀN TÔNG, TRÙNG HUNG ĐẠI THỪA, TẠO ĐẠI THỪA KHỞI TÍN LUẬN, LUẬN MẠC KHUYÊN ĐẠO CHÚNG SANH NIỆM PHẬT CẦU SANH TỊNH ĐỘ LÀ MÃ MINH BỒ TÁT”.

“Nhất môn thâm nhập, một bộ Kinh, một Pháp môn, chắc chắn được Định. Định nghĩa là Tam-muội”.

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG

Niệm Công đưa ra mấy vị Nhục thân Bồ Tát, giới thiệu sơ lược về họ. “Mã Minh Đại sỹ, Đông Thiên Trúc nhân”, Thiên Trúc là Ấn Độ, ngày nay gọi là Ấn Độ, người Đông Ấn Độ. “Truyền Phật Tâm Ấn, vì Thiền Tông thập nhị Tổ”. Sau khi đức Phật Thích Ca diệt độ, thì “Giáo” do Ngài A-Nan truyền, còn “Tông” thì do Tôn giả Ca Diếp truyền, cho nên nói là Tôn giả Đại Ca Diếp, là vị Tổ thứ nhất của Thiền Tông. Về bên Giáo thì Ngài A-Nan là vị Tổ đời thứ nhất, Ngài A-Nan truyền Giáo gọi là Tông Môn Giáo Hạ. **“Vị Tổ đời thứ 12 của Thiền Tông, Trùng hưng Đại Thừa, tạo Đại Thừa Khởi Tín Luận, luận mạc khuyến đạo chúng sanh niệm Phật cầu sanh Tịnh Độ là Mã Minh Bồ Tát”.**

“Long Thọ Đại sỹ, là người Nam Thiên Trúc, là vị Tổ thứ 14 của Thiền Tông, khai thác sắt, thấy được Kim Cang Tát Đỏa Bồ Tát, truyền thọ Mật Pháp, cho nên Ngài trở thành Tổ sư của Mật Tông. Nhập Long cung, thỉnh “Kinh Hoa Nghiêm”, cho nên Ngài là Sơ Tổ của Tông Hoa Nghiêm, lấy việc tạo các bộ luận, tận lực Hoằng “**Pháp Môn Tịnh Độ**”. “Kinh Lăng Già” hiển ký nói rằng, Ngài chứng được “Hoan Hỷ Địa”, đây là nói về địa vị của Ngài, Ngài là Bồ Tát Sơ Địa, vãng sanh Tịnh Độ cho nên gọi là Tổ Sư của Tịnh Độ Tông. Nước chúng ta Tôn xưng vị Đại sỹ này là Tổ Sư của tám Tông. Phía trước nói bốn, phía sau có Thiên Thai, Nam Sơn, Nam Sơn là Giới Luật, Luật Tông, Pháp Tướng, Tam Luận, đều thừa nhận Ngài là Tổ Sư. Cho nên, Long Thọ Bồ Tát là Đại Thừa Bát Tông, bất luận Tông nào cũng có sự mật thiết đối với Ngài, Tổ Sư của “Tám Tông”. Truyện ký của Ngài có trong “Đại Tạng Kinh”, trong “Cao Tăng Truyện” cũng có, quý vị có thể tìm đọc. Trong truyện ký nói, Ngài chứng được Sơ Địa, Sơ Địa là “Pháp Thân Bồ Tát”,

chứ chẳng phải là người tầm thường. Thiên Thai Đại sư nói, vị này thật sự thành Phật rồi, phần chứng tức Phật, trên cơ bản thì Ngài đã siêu việt Thập pháp giới, trụ ở Nhất Chân pháp giới, là người rất thông minh, “Minh tâm kiến tánh” rồi. **“Độc Kinh điển mà Thích Ca Mâu Ni Phật truyền lại, Đức Thế Tôn thuyết pháp 49 năm chỉ 3 tháng là Ngài đã học xong. Bộ Đại Tạng Kinh này, 3 tháng là Ngài đã tốt nghiệp, các vị nghĩ thử xem có làm được hay không?”**. Sự việc này có thiệt hay không? Tôi nghĩ chắc là thiệt, không phải giả đâu. Vì sao vậy? Vì Đại sư Huệ Năng đã làm tấm gương cho chúng ta thấy, Đại sư Huệ Năng Kiến tánh, Ngài là người không biết chữ, bất cứ bộ Kinh nào của Phật Thích Ca Mâu Ni nói, bạn đọc cho Ngài nghe, là Ngài có thể giảng giải cho bạn nghe, không cần học. Cho nên Bồ Tát Long Thọ xem Đại Tạng Kinh, bộ Kinh này có cần xem hết không? Không cần đâu, giống như Đại sư Huệ Năng vậy.

Cho nên, Bồ Tát Sơ Địa phá Vô thi Vô minh, nhưng vẫn còn tập khí, tập khí chưa đoạn. (Giống như Thiên sư Pháp Đạt vậy, có một chút gì đó cho rằng mình rất giỏi, trên thế gian này không có ai giỏi hơn mình, ở Sơ Địa gọi là Tiểu Bồ Tát, vừa mới nhập môn thôi). Đại Long Bồ Tát thấy, chăm sóc cho Ngài, dẫn Ngài đến Long Cung, Bồ Tát Long Thọ hiểu học, chẳng phải người thích học sao, quảng học đa văn sao? Dưới Long Cung, Kinh điển rất phong phú, dắt người đến đó mà xem. Thấy cuốn **“Đại Phương Quảng Phật Hoa Nghiêm Kinh”**, đại bản, bộ hoàn chỉnh, bộ Kinh mà đức Phật Thích Ca Mâu Ni giảng trong 21 ngày, có dung lượng bao nhiêu đây? **Có 10 Tam thiên đại thiên thế giới vi trần kệ, một tứ thiên hạ vi trần phẩm**, bộ Kinh này mang về địa cầu chúng ta thì không thể để được. Bồ Tát Long Thọ thấy cuốn Kinh này, thì một chút tập khí ngạo mạn đó lập tức không còn nữa, mới biết rằng những gì suốt đời mình học được còn quá ít.

Thấy cuốn Đại bản Hoa Nghiêm, chúng sanh ở cõi Diêm Phù Đề, chúng sanh ở trên quả địa cầu này không có một người nào có thể thọ trì được, không thể học được. Ngài xem tiếp Trung bản, phân lượng của Trung bản vẫn còn rất lớn, không thể hợp với căn cơ của chúng sanh ở thế giới Sa Bà này. Cuối cùng xem Tiểu bản, Tiểu bản là gì? Là mục lục đề cương. Ngài nói cuốn này được đây, cuốn này đối với Diêm Phù Đề chúng sanh không có vấn đề gì. Phân lượng là bao nhiêu? 10 vạn kệ, 40 phẩm, 40 phẩm 10 vạn kệ. Người Ấn Độ cứ tính 4 câu là 1 bài kệ, 10 kệ, nghĩa là 40 câu. Ngày nay chúng ta xem bộ “Kinh Hoa Nghiêm”, là mục lục đề cương của “Kinh Hoa Nghiêm”. Bộ Kinh này do Bồ Tát Long Thọ truyền đến thế gian, cho nên Ngài là Tổ sư của Tông Hoa Nghiêm, Hoa Nghiêm do Ngài truyền đến. Trước Ngài thì Kinh Hoa Nghiêm không lưu truyền đến thế gian này, đây là bộ Kinh Đức Thế Tôn khi ở trong Định giảng 21 ngày, sau khi giảng xong Bồ Tát Đại Long đã thu giữ ở lại Long Cung. Từ đây cho chúng ta cảm nhận sâu sắc, khai ngộ là việc cấp thiết, Minh tâm kiến tánh là việc cấp thiết, sau khi kiến tánh thì thông hiểu hết, hoàn toàn không còn chướng ngại gì. Chân tướng sự thật này, trong Kinh điển Đại Thừa Đức Phật thường dạy, **“Nhất Kinh thông, nhất thiết Kinh thông”**, thông được một Pháp môn thì thông hết tất cả mọi Pháp môn, cho nên kêu bạn **“nhất môn thâm nhập,**

trường thời huân tu” là vậy. Tất cả Pháp môn đều có thể thông đến “Minh tâm kiến tánh”, cho nên Pháp môn bình đẳng, không có cao thấp. Con đường nào cũng có thể đến nhà, chỉ cần bạn chịu đi là được rồi, bạn không cần phải tìm con đường khác, tìm đường khác mất thời gian, vất vả, mà lại không đến được nhà. **“Nhất môn thâm nhập, một bộ Kinh, một Pháp môn, chắc chắn được Định. Định nghĩa là Tam-muội”**. Sau khi được định rồi tiến lên nữa, không thay đổi phương hướng, thì chắc chắn khai ngộ. Sau khi khai ngộ rồi thì cũng giống như Bồ Tát Long Thọ vậy, học tập rất dễ dàng không khó khăn nào hết, vừa thấy là hiểu, vừa nghe là hiểu ngay, vừa tiếp xúc là hiểu được hết. Đây là bí quyết tu học trong Phật pháp, nếu không tin, tự cho mình là thông minh, thì con đường của họ đi còn rất xa, họ còn gặp nhiều khó khăn. Thật sự nghe lời, nghe lời dạy của các bậc tiền bối, **“Nhất môn thâm nhập, trường thời huân tu”**, đây chính là con đường gần nhất.

(1145lh. Trích từ tập 38. HT Tịnh Không Giảng Tịnh Độ Đại Kinh Giải Diễn Nghĩa lần thứ 11(13-5-2010, Úc Châu). Chuyển ngữ và Ban Biên Tập: Như Hòa).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT.

1146. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả

A DI ĐÀ PHẬT. “NHẤT ĐỊNH BẠN PHẢI BIẾT CĂN BỆNH NÀY TỪ ĐÂU MÀ CÓ, BẠN VỐN LÀ NGƯỜI KHỎE MẠNH, LÀM SAO LẠI BỊ BỆNH?...”

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG

“Nhất định bạn phải biết căn bệnh này từ đâu mà có, bạn vốn là người khỏe mạnh, làm sao lại bị bệnh?”

Trong đạo Phật nói, bệnh có ba nguyên nhân:

Loại thứ nhất là: Sinh lý, trong âm thực của bạn, trong cách sống của bạn có chỗ sai lầm, khiến cho bị bệnh, loại tật bệnh này thì Bác sĩ có thể chữa bệnh cho bạn, giúp bạn phục hồi trở lại bình thường, đó là loại thứ nhất.

Loại thứ hai là: Oan gia trái chủ của bạn tìm đến bạn, nó đến làm gì đây? Nợ mạng thì đền mạng, thiếu tiền thì đền tiền, nó đến để đòi tiền, đòi mạng, dạng bệnh này Bác sĩ không chữa được, nó không thuộc về sinh lý, vậy phải làm cách nào đây? “Điều giải”. Cho nên trong Tôn giáo có rất nhiều vị truyền giáo giúp cho tín đồ chữa trị căn bệnh, đại đa số là dạng bệnh này, đưa ra điều kiện, điều tiết, đối phương tiếp nhận, thì nó sẽ đi, bạn khỏi bệnh.

Loại thứ ba là: gọi là bệnh nghiệp chướng, là bản thân bạn tạo tội nghiệp quá nhiều, loại bệnh này rất phiền phức, vì sao vậy? Bác sĩ chữa không khỏi, nó chẳng thuộc về điều tiết, mà do chính bạn tạo nghiệp nặng, rất phiền phức. Bạn đi tìm các nhà truyền giáo để giúp, họ không giúp được. Bởi vì nó không phải điều tiết, mà do chính bạn tạo nghiệp sâu dày, bạn phải bị báo ứng này. Nhưng vẫn còn có cách, đó là chân thật **“Sám Hối”**, Phổ Hiền Bồ Tát dạy cho chúng ta “Sám Trừ Nghiệp

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

Chướng”. Thật sự Sám hối, thật sự sửa đổi lỗi lầm, đoạn ác tu thiện, tích lũy công đức, thì vấn đề sẽ được hóa giải. Cơ thể của chúng ta bị bệnh, nói thiệt, nguyên nhân của nó cũng không ra ngoài ba loại này. Nếu chúng ta hiểu rõ rồi, dùng những nguyên lý- nguyên tắc này giúp cho việc hóa giải tai nạn, có thể làm được không? Làm được, đáp án là chắc chắn.

(1146lh. Trích từ tập 39. HT Tịnh Không Giảng Tịnh Độ Đại Kinh Giải Diễn Nghĩa lần thứ 11(13-5-2010, Úc Châu). Chuyển ngữ và Ban Biên Tập: Như Hòa).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT.

1147. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả

A DI ĐÀ PHẬT. “CHƯ PHẬT, BỒ TÁT THƯƠNG XÓT HỌ, CHỨ KHÔNG TRÁCH HỌ ĐÂU, CÁC NGÀI CHỈ SANH LÒNG THƯƠNG XÓT. VÌ SAO? BỞI HỌ TẠO NGHIỆP NÀY, TƯƠNG LAI HỌ SẼ CHỊU QUẢ BÁO. NGHIỆP NHÂN QUẢ BÁO KHÔNG AI TRÁNH KHỎI”.

“Muốn giúp người khác phải bắt đầu từ đâu? Bắt đầu từ bản thân mình. Trước mình phải làm tốt, thì mới có thể ảnh hưởng đến người khác. Bản thân mình không làm tốt, mà đi khuyên người khác, thì người khác không tin”.

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG

Chúng ta nghĩ đến những người không có duyên tiếp nhận sự dạy dỗ của Thánh-Hiền, họ trở nên tự tư tự lợi, khởi tâm động niệm tổn người lợi mình. Những tư tưởng và hành vi sai lầm này, tuyệt đối không được trách họ, họ không có lỗi. Nhân tố này vô cùng phức tạp. Nếu chúng ta trách họ, đó là hành vi vô đạo đức. **“Trong đạo Phật nói, Chư Phật, Bồ Tát thương xót họ, chứ không trách họ đâu, các Ngài chỉ sanh lòng thương xót. Vì sao? Bởi họ tạo nghiệp này, tương lai họ sẽ chịu quả báo. Nghiệp nhân quả báo không ai tránh khỏi”.**

“Muốn giúp người khác phải bắt đầu từ đâu? Bắt đầu từ bản thân mình. Trước mình phải làm tốt, thì mới có thể ảnh hưởng đến người khác. Bản thân mình không làm tốt, mà đi khuyên người khác, thì người khác không tin.”

Xã hội ngày nay, việc tốt nhiều trở ngại, người tốt khó làm. Làm người tốt thật sự nơi nào cũng bị trở ngại. Làm việc xấu có người giúp, có người đồng tình, làm việc tốt có nhiều chướng ngại. Nhưng nhiều chướng ngại [cũng phải làm]. Tín tâm kiên cố. Sống một ngày làm một ngày. Làm vì ai? Vì để nâng cao cảnh giới của chính mình. Như thế là đúng.

Thân tâm thanh tịnh, thân cận Chư Phật, Bồ Tát. Trong cuộc sống sinh hoạt hằng ngày, phải thực hành những lời dạy của Chư Phật, Bồ Tát và Thánh hiền. Thực hành trong cuộc sống, thực hành trong công việc, thực hành trong đối nhân, xử thế, tiếp vật. Thì “Tha lực mình gia” sẽ gia hộ cho quý vị. Điều này không thể nghĩ bàn.

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

Yếu Giải Vân: *Nhược chấp trì danh hiệu, vị đoạn Kiến Tư, tùy kỳ hoặc tán, hoặc định, ư Đồng Cư Độ phân Tam Bối cửu phẩm”.*

Đây là lời dạy của Ngài Ngẫu Ích. Chúng ta niệm Phật, chấp trì danh hiệu niệm Phật. Chưa đoạn phiền não Kiến Tư Hoặc, khi niệm Phật hoặc tán niệm, hoặc là định niệm. Định là công phu Sáng- tối, công phu cố định. Tán là bình thường có thời gian là niệm Phật, đây gọi là tán niệm, nhưng chưa đoạn phiền não Kiến Tư Hoặc. Trong “Kinh Hoa Nghiêm” gọi phiền não Kiến Tư Hoặc là chấp trước. Trong cuộc sống sinh hoạt, chúng ta đối người, đối việc, đối vật, vẫn còn chấp trước, chưa Buông-xả chấp trước, công phu niệm Phật như thế, vãng sanh về Thế giới Tây Phương Cực Lạc, ở cõi “Phàm Thánh Đồng Cư”. Tùy theo công phu niệm Phật của quý vị sâu hay cạn, và chấp trước Buông được nhiều hay ít, mà phân thành “Tam Bối Cửu Phẩm”.

“Chúng ta hiểu được đạo lý này, nghiêm chỉnh thực hành, nâng cao chính mình, cái này thì mang theo được. Quý vị nên biết, danh văn, lợi dưỡng của thế gian không mang theo được. Giàu có bao nhiêu, khi chết cũng không mang theo được đồng nào, địa vị cao cũng không mang theo được, người thân của mình cũng không mang theo được”. Người xưa có câu: **“Mọi thứ mang không được, chỉ có nghiệp theo mình”**. Công phu niệm Phật của chúng ta có thể mang theo được, nó giúp chúng ta nâng cao phẩm vị ở Thế giới Cực Lạc. Cái mang theo được chúng ta làm nhiều một chút, nghiêm chỉnh làm, những thứ không mang theo được thì đừng làm.

(1147lh. Trích từ tập 71. HT Tịnh Không Giảng Tịnh Độ Đại Kinh Giải Diễn Nghĩa lần thứ 11(06-7-2010, HK). Chuyển ngữ: Tử Hà, Biên Tập: Bình Minh).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT.

1148. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả

A DI ĐÀ PHẬT. “ĐỌC KINH KHÔNG BẰNG NIỆM CHÚ, NIỆM CHÚ KHÔNG BẰNG NIỆM PHẬT. Vì sao?...”

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không

“A Di Đà Phật Cổ Âm Thanh Vương Đà La Ni Kinh, khuyến đạo trì danh”.

Trong Kinh cũng dạy người trì Chú, Chú này là “Chú Vãng Sanh”, có người học. Lúc trẻ tôi giảng Kinh ở Đài Bắc, có một vị cư sĩ, tuổi trẻ đã học Phật, lúc đó tôi giảng Kinh là khoảng trên 30 chưa đến 40 tuổi, vị cư sĩ này khoảng hơn 15 tuổi, cậu ta thấy trong Kinh giảng đọc đủ 30 vạn biến Chú Vãng Sanh thì có thể thấy được A Di Đà Phật, cậu ta làm thật, mất một khoảng thời gian rất dài, đọc đủ 30 vạn biến, cậu ta đến nói với tôi rằng, Pháp sư Tịnh Không, trong Kinh nói đọc 30 vạn biến thì có thể nhìn thấy A Di Đà Phật, tôi đọc đủ 30 vạn biến rồi sao vẫn chưa thấy Phật? Cậu ta đã khởi sanh vấn đề, phương pháp đọc 30 vạn biến như thế nào. Điềm này quý vị phải chú ý, niệm Phật, đọc Chú, đọc Kinh đều là một tiêu chuẩn.

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

Bồ Tát Đại Thế Chí nói: “*Đồ nhiếp lục căn, tịnh niệm tương tục*”, đây gọi là niệm Phật, ta niệm 30 vạn biến “Chú Vãng Sanh”, khi niệm Chú vẫn còn vọng tưởng, khi niệm Chú còn nghĩ xem có linh hay không linh, như vậy là có vấn đề rồi, làm hỏng hết công phu niệm Chú của quý vị rồi, cho nên người xưa nói: **“*Độc Kinh không bằng niệm Chú, niệm Chú không bằng niệm Phật*”**. Vì sao? Càng đơn giản càng dễ nhiếp tâm. Kinh văn rất dài, niệm một biến từ đầu đến cuối có thể không khởi vọng niệm được không? Thật sự không khởi vọng niệm mới gọi là công phu. Trong khi đọc Kinh này, có nhiều tạp niệm trong đó, làm hỏng hết công đức của quý vị, không phải hoàn toàn không có giảm từ từ, cho nên lời Chú ngắn, dễ dàng nhiếp tâm, nhưng danh hiệu Phật ngắn nhất, chỉ có bốn chữ **“A Di Đà Phật”**, hy vọng trong bốn chữ này không có tạp niệm, cái này dễ hơn Chú Vãng Sanh nhiều, “Chú Vãng Sanh” khó hơn Niệm Phật. Chúng ta hiểu rõ đạo lý này, nhất định phải yêu cầu chính mình, thời khóa sáng, chiều cũng tốt, ngày thường tán niệm cũng cần chú ý không xen tạp, phải chú ý điều này.

Khi suy nghĩ vấn đề gì nên dừng niệm Phật, sau khi suy nghĩ xong rồi thì niệm danh hiệu Phật trở lại, không thể vừa niệm vừa suy nghĩ đến sự việc, vừa niệm Phật vừa làm việc, nếu công việc đó không cần trí óc là được, không trở ngại gì, nếu phải suy nghĩ thì ảnh hưởng đến việc niệm Phật, điều này chẳng thể không biết được.

Tuyệt đối không được nói: Pháp môn có vấn đề, Kinh Chú có vấn đề, cái đó không có vấn đề, mà là chính chúng ta dụng tâm không đúng, vấn đề phát sanh là ở chỗ này. Đây là nói đến Trì Chú, trên thực tế người xưa nói rất hay, 4 chữ “A Di Đà Phật” này là tiếng Phạn, không có dịch ra, giống như Chú vậy! Đạo lý này không thể không biết được.

(1148lh. Trích từ tập 72. HT Tịnh Không Giảng Tịnh Độ Đại Kinh Giải Diễn Nghĩa lần thứ 11(07-7-2010, HK). Chuyển ngữ: Nguyễn Thanh, Biên Tập: Bình Minh).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT.

1149. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả

A DI ĐÀ PHẬT. “NHẤT ĐỊNH PHẢI CÓ THIỆN TÂM THIỆN NGUYỆN, GIÚP ĐỖ NGƯỜI KHÁC QUAY ĐẦU LÀ BỒ, KHÔNG NÊN CHỈ TRÍCH, KHI CHỈ TRÍCH HỌ SẼ KHỞI ÁC CẢM. CHẴNG NHỮNG KHÔNG THỂ TIẾP NHẬN MÀ CÒN SANH KHỞI OÁN HẬN, VIỆC ĐÓ PHIÊN PHỨC RỒI, MÌNH ĐÃ GÂY OÁN KẾT VỚI HỌ, SAU NÀY Ở TRONG LỤC ĐẠO OAN OAN TƯƠNG BÁO KHÔNG BAO GIỜ DỨT...”

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không

Người này là người xấu, người xấu làm việc tốt, việc là việc tốt ta nên tán thán họ. Họ làm là việc xấu, không tán thán, không nói, không phê bình, nếp sống xã hội mới đoan chánh. Người làm những việc bất thiện, họ sẽ tự hổ thẹn, bạn xem tôi làm chút việc tốt họ tán thán tôi, nhưng khi làm việc xấu thì họ không nói gì cả, họ đều có thể bao dung, có thể tha thứ cho tôi, thì họ sẽ quay đầu.

“Nhất định phải có thiện tâm thiện nguyện, giúp đỡ người khác quay đầu là bờ, không nên chỉ trích, khi chỉ trích họ sẽ khởi ác cảm. Chẳng những không thể tiếp nhận mà càng sanh khởi oán hận, việc đó phiền phức rồi, mình đã gây oán kết với họ, sau này ở trong Lục đạo oan oan tương báo không bao giờ dứt. Tuyệt đối không được gây oán kết với người khác, nếu bị hại, bị hại cũng không oán kết”. Hai ngày trước tôi ở Ấn Độ, có một vị đồng học hỏi tôi, đại khái là có người lừa gạt anh ta, đã gạt anh ta không ít tiền, anh ta muốn tìm luật sư tố cáo để đòi tiền lại, anh ta hỏi tôi: Con làm như vậy có đúng không? Tôi nhìn anh ta, anh ta là một nhà xí nghiệp rất giàu có, tôi nói số tiền đó đổi với anh không có là bao, anh sử dụng họ sử dụng đều như nhau cả, hà tất phải tính toán? Đây mới gọi là học Phật. Nếu thật sự anh không có tiền mà bị người ta lừa gạt, có chút ảnh hưởng đến cuộc sống của anh, tôi thấy anh không giống vậy, anh là trưởng giả đại phú, gạt anh vài trăm vạn không bao nhiêu cả, thôi đi, đừng truy cứu nữa, nếu thật sự anh không bỏ được thì kiếp sau họ sẽ trả lại cho anh. Cho nên chân chánh hiểu được nghiệp nhân quả báo, tâm của mình sẽ Buông-xả hết. Người thế gian có chịu thiệt thòi không? Không có, một cái thiệt thòi cũng không có, có bị lợi dụng không? Một người cũng không lợi dụng được. Không bị lợi dụng, cũng không bị thiệt thòi. Đời này chính mình lợi dụng họ, đời sau phải trả lại cho họ, phải trả thêm lợi tức nữa, làm gì có bị lợi dụng! Hiểu rõ đạo lý này thì tâm anh sẽ “Định”, không bị ảnh hưởng cảnh giới bên ngoài, anh sẽ sống vui vẻ hạnh phúc. Khi nhìn thấy họ, anh hỏi họ đạo này có khỏe không, việc lừa gạt số tiền đó, một câu cũng không nhắc đến, giống như không có chuyện gì cả, là anh có chút trí huệ. Nhìn thấy liền nổi giận, là anh chưa bỏ được phân biệt, chấp trước, cảnh giới này đang khảo nghiệm công phu của anh, anh không đạt tiêu chuẩn, anh còn nhớ mãi cái chuyện này, thì không đạt tiêu chuẩn.

(1149lh. Trích từ tập 72. HT Tịnh Không Giảng Tịnh Độ Đại Kinh Giải Diễn Nghĩa lần thứ 11(07-7-2010, HK). Chuyển ngữ: Nguyễn Thanh, Biên Tập: Bình Minh).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT.

1150. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả

A DI ĐÀ PHẬT. “TÁM VẠN BỐN NGÀN PHÁP MÔN THẤY ĐỀU LÀ THIỀN ĐỊNH, PHƯƠNG PHÁP TU HỌC KHÁC NHAU, NÊN GỌI LÀ PHÁP MÔN! NẾU CHẴNG PHẢI LÀ TU THIỀN ĐỊNH, SẼ CHẴNG PHẢI PHẬT PHÁP. NẾU LÀ TU THIỀN THÌ GỌI LÀ PHẬT PHÁP. NAY TỊNH ĐỘ TÔNG CHÚNG TA DÙNG PHƯƠNG PHÁP GÌ ĐỂ TU THIỀN ĐỊNH?”

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không

Đối với “Thiền- Định”, quý vị phải biết, hễ chúng ta nói đến Thiền Định, trong đầu mọi người đều nghĩ đến: Ngồi xếp bằng, nhìn vào vách thì gọi là “tham Thiền”; đó là một phương pháp sơ học trong Thiền Tông. Quý vị phải hiểu Thiền Định theo nghĩa rộng, đừng nghĩ theo nghĩa hẹp. **“Tám vạn bốn ngàn Pháp môn thấy đều là Thiền Định, phương pháp tu học khác nhau, đường lối khác nhau, nên gọi là Pháp môn! Nếu chẳng phải là tu Thiền Định, sẽ chẳng phải Phật pháp. Nếu là tu Thiền**

Định thì gọi Phật pháp. Nay Tịnh Độ Tông chúng ta dùng phương pháp gì để tu Thiền Định?”. Nay chúng ta dùng một câu Phật hiệu A Di Đà Phật, dùng phương pháp chấp trì danh hiệu để tu Thiền Định. Cách tu như thế nào? Thiền là gì? Định là gì? Ngoài chẳng chấp tướng là “Thiền”, trong chẳng động tâm là “Định”, toàn bộ tám vạn bốn ngàn Pháp môn đều tu theo phương pháp này! Chúng ta mới có một chút chấp trước, hoặc mới có một tí phân biệt, liền A Di Đà Phật! Tổ sư Tông Môn bảo: “*Chẳng sợ niệm khởi, chỉ sợ giác chậm!*”. Thiền Định là Giác, ý niệm mới dấy lên, bất luận thiện niệm hay ác niệm, hễ niệm dấy lên là trật rồi! Vì sao? “*Trong tâm thanh tịnh không có ý niệm. Ý niệm dấy lên thì làm sao? Trở về A Di Đà Phật, thấy đều quy vào A Di Đà Phật. Tới Tây Phương Cực Lạc Thế giới, A Di Đà Phật cũng không có, quý vị sẽ “Minh tâm kiến tánh”.* “*Đây là dùng một niệm để xóa trừ tất cả những niệm khác. Tịnh Tông dùng phương pháp này, nên gọi là niệm Phật. Dùng phương pháp niệm Phật, để Minh tâm kiến tánh, đạt tới Đại triệť đại ngộ*”.

Bất luận Pháp môn nào, Tịnh Tông chẳng phải là ngoại lệ, mục tiêu cuối cùng là “Minh tâm kiến tánh, kiến tánh thành Phật”. Vì vậy, trong “Kinh Bát Nhã”, Đức Phật có dạy: “*Pháp môn bình đẳng, chẳng có cao thấp*”, lời này là thật, chẳng giả. Phương pháp khác nhau, nhưng phương hướng như nhau, mục tiêu giống nhau. Vì thế, không có giới thì làm sao được? Quý vị chẳng thể chịu khổ, sẽ chẳng thể trì giới. Quý vị chẳng thể trì giới sẽ không thể đắc Định; chẳng thể đắc Định, làm sao có thể khai huệ? Vậy thì những điều quý vị mong cầu, nghiên cứu sẽ là Phật học, là Pháp thế gian, chúng ta chớ nên không biết! Một bộ “Kinh A Di Đà” có thể giúp quý vị tới Tây Phương Cực Lạc Thế giới. Trong thế gian này, quý vị thông minh, hiểu học, nghiên cứu thấu suốt Tam tạng, 12 bộ Kinh của Thích Ca Mâu Ni Phật, học thuộc nhuần nhừ, nhưng không giới! Không có giới, nói đến chữ này quý vị phải hiểu: Quý vị chẳng có “**Giới- Định- Huệ**”. Vì lẽ đó, trước kia Thầy Lý thường nói: “*Trong Lục đạo luân hồi, quý vị sanh tử ra sao thì vẫn sanh tử như thế ấy, chẳng có một tí biện pháp nào!*”. Chớ nên xem thường ông già, bà cả, chẳng thể khi dễ họ! Họ do một bộ “Kinh Di Đà”, một câu “A Di Đà Phật”, niệm vài chục năm, khi lâm chung, đứng văng sanh, ngồi văng sanh, biết trước lúc mất. Đó là gì? “**Giới- Định- Huệ**” thành tựu, họ dùng được! Họ tới Tây Phương Cực Lạc Thế giới làm Phật, còn quý vị vẫn luân hồi Lục đạo!

(1150lh. Trích từ tập 82. HT Tịnh Không Giảng Tịnh Độ Đại Kinh Giải Diễn Nghĩa lần thứ 11, năm-2010, HK. Chuyển ngữ: Bửu Quang Tự Độ tử Như Hòa).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT.

1151. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả

A DI ĐÀ PHẬT. “BA ĐIỀU KIỆN TRONG ‘PHÁP MÔN TỊNH TÔNG’ Tức “TÍN- NGUYỆN- HẠNH”. CHÚNG TA THẤY NGƯỜI TU TỊNH ĐỘ CÓ MẤY KỂ THẬT SỰ TRỌN ĐỦ BA ĐIỀU KIỆN ẤY?....”

“Chương Gia Đại Sư dạy cho tôi: “ANH HÃY HỌC TẬP ĐÚNG LÝ, ĐÚNG PHÁP, VẮN DO CHÍNH ANH TU NHÂN ĐẮC QUẢ”.

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không

Ngẫu Ích Đại Sư nói: **“Y Thật Tướng lý, niệm Phật cầu sanh Tịnh Độ, quyết định vô phi, viết thị”**. (Nương theo lý Thật Tướng, niệm Phật cầu sanh Tịnh Độ, quyết định chẳng sai, đó là Thị). Ngẫu Ích Đại sư nói câu này hoàn toàn quy về “Pháp Môn Tịnh Độ”, “Y Thật Tướng lý niệm Phật”, câu này khấn yếu, mấu chốt ở ngay trong câu này. Nay chúng ta niệm Phật, chẳng phải là nương theo Lý Thật Tướng. Vì sao, chúng ta niệm Phật chẳng thể thành tựu, chuốc lấy sự chán ghét của người khác, [họ nghĩ] quý vị đang làm chuyện mê tín? Không thể trách người khác, bản thân chúng ta nương theo tập khí phiền não niệm Phật cầu sanh Tịnh Độ, làm sao có thể vãng sanh cho được? Không thể được! Quý vị niệm Phật nhằm mục đích nào? Quý vị hãy suy xét, tuyệt đại đa số, vì thăng quan, vì phát tài, nên cầu Phật Bồ Tát phù hộ, chẳng phải là cầu sanh Tịnh Độ. Động cơ niệm Phật của kẻ ấy chẳng thanh tịnh, mục đích niệm Phật của người ấy trái ngược với phương hướng mà Phật pháp đã giảng, làm sao có thể có thành tựu cho được? Phật, Bồ Tát không thể nào phù hộ quý vị thăng quan, phát tài, chẳng có lẽ ấy! Vậy là quý vị đi tìm Thần thánh [để cầu xin]; thật ra, thần thánh cũng chẳng thể thật sự phù hộ quý vị, lừa gạt quý vị đó thôi! Quý vị nghe lừa, chẳng nghe lời khuyên, chẳng có cách nào hết! Nhưng quý vị, mong thăng quan phát tài, Phật thật sự có thể giúp đỡ, vì sao vậy? Quý vị muốn được quả báo ấy, Quả ắt có Nhân, đức Phật biết Nhân có thể giảng đạo lý ấy rõ ràng, giảng rõ phương pháp, quý vị nương theo lý luận và phương pháp ấy để hành, quả báo có thể hiện tiền, điều ấy được gọi là: **“Phật thị môn trung, hữu cầu tất ứng”** (Trong cửa nhà Phật, có cầu có ứng). Thật đấy! cầu phước báo, đắc phước báo, cầu thông minh, trí huệ, được thông minh, trí huệ, cầu trường thọ được trường thọ, cầu con cái được con cái, đúng là *“hữu cầu tất ứng”*. Năm xưa Chương Gia Đại sư dạy cho tôi đạo lý này, Ngài nói rất rõ ràng: **“Anh hãy học tập đúng lý, đúng pháp, vẫn do chính anh tu nhân đắc quả báo”**. Đức Phật chỉ có thể chỉ dẫn quý vị trên phương diện lý luận và phương pháp, vẫn phải do chính quý vị làm. Nếu bản thân quý vị không làm, sẽ chẳng đạt được! Bởi lẽ, *“Ông tu ông đắc, bà tu bà đắc, chẳng tu chẳng đắc”*. Đức Phật nói như thế, chẳng phải là mê tín. Mục đích của người niệm Phật là muốn cầu sanh về Thế giới Cực Lạc, quý vị nhất định nương theo Lý Thật Tướng. Lý Thật Tướng là gì? **“Ba điều kiện trong “Pháp Môn Tịnh Tông” tức “Tín- Nguyện- Hạnh”**. Chúng ta thấy người tu Tịnh Độ có mấy kẻ thật sự trọn đủ ba điều kiện ấy?”. Mỗi cá nhân đều nói: **“Tôi Tin tưởng, tôi phát Nguyện”**, thật ra quý vị chú tâm phản tỉnh, [sẽ thấy] lòng Tin của quý vị chẳng phải là “Chân-Tín”. Quý vị tiếp xúc với tiếng tăm, lợi dưỡng thế gian, vẫn còn bị động tâm, tham luyến, [tức là] Tín chẳng thật, Nguyện cũng chẳng thật, chẳng phải là **“Chân Tín, thiết Nguyện”** (Tin chân thành, Nguyện thiết tha). Do vậy, quý vị niệm Phật nhiều năm mà chẳng có cảm ứng gì, đến cuối cùng bèn chẳng tin tưởng. Vấn đề này chẳng phải do Thích Ca Mâu Ni Phật, mà cũng chẳng phải do Kinh điển, mà do công phu của chính chúng ta không đủ. **“Bản thân chúng ta hiểu lầm Kinh điển, chẳng lý giải chính xác, hiểu biết nửa vời, tu mù, luyện đui, vẫn khiến cho Chư Phật Kinh điển bị oan uổng, quý vị nói xem tội lỗi ấy có nặng lắm hay chẳng?”**

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

(1151lh. Trích từ tập 83. HT Tịnh Không Giảng Tịnh Độ Đại Kinh Giải Diễn Nghĩa lần thứ 11, năm 2010, HK. Chuyển ngữ: Bửu Quang Tự Độ tử Như Hòa).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT.

1152. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả

A DI ĐÀ PHẬT. CẢ ĐỜI NÀY, TÔI HỌC PHẬT 59 NĂM, GIẢNG KINH 52 NĂM, CHẴNG BỊ THỂ TỤC CẢM NHIỆM, DO ĐÂU MÀ ĐẮC LỰC? ĐẮC LỰC DO GIẢNG KINH VÀ ĐỌC KINH MỖI NGÀY, MỖI NGÀY CHẴNG TÁCH RỜI KINH GIÁO, CHẴNG LÀ KHỎI PHẬT, BỒ TÁT”.

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không

“Cả đời này, tôi học Phật 59 năm, giảng Kinh 52 năm, chẳng bị thể tục cảm nhiễm, do đâu mà đắc lực? Đắc lực do giảng Kinh, và đọc Kinh mỗi ngày, mỗi ngày chẳng tách rời Kinh giáo, chẳng là khỏi Phật, Bồ Tát”. Mỗi ngày giảng Kinh có nhiều thính chúng như vậy, thính chúng đều là Phật, Bồ Tát, đều là thiện tri thức của tôi. Họ đến đốc thúc tôi, mỗi ngày đều muốn nghe, nên tôi phải học mỗi ngày. **“Tôi chẳng học, lấy gì để giảng cho họ nghe? Họ đốc thúc tôi. Trong tâm mục của tôi, họ chẳng phải là thính chúng, mà là giám học, đều là thầy của tôi, thị hiện mọi lẽ. Học trò là ai? Chính tôi là học trò. Giống như Thiện Tài Đồng Tử, chính mình là học trò; trừ chính mình ra, hết thầy đều là Chư Phật, Bồ Tát, thị hiện đủ mọi cách, “Thuận cảnh, nghịch cảnh, thuận duyên, ác duyên”, đến thành tựu, giúp đỡ tôi”.** Vì thế, Thiện Tài thành Phật trong một đời. Nếu tôi tự cho mình là đúng, tôi là thầy, là pháp sư, các vị đều là học trò, là đồ chúng của tôi, thừa quý vị, tôi không chỉ chẳng thể thành tựu, sợ rằng còn phải đọa lạc. Vì sao? Có những ý niệm ấy, chắc chắn sẽ nảy sanh **“Tham-sân-si-mạn”** tức ngạo mạn, chắc chắn tạo tội nghiệp; một vạn hai ngàn người thị hiện, 53 lần tham học của Thiện Tài Đồng Tử chẳng phải là uổng công ư? Có mấy ai hiểu được, nhìn ra, thấy được đường nẻo này, thật sự đúng lý, đúng pháp, Y giáo tu hành.

(1152lh. Trích từ tập 87. HT Tịnh Không Giảng Tịnh Độ Đại Kinh Giải Diễn Nghĩa lần thứ 11, năm 2010, HK. Chuyển ngữ: Bửu Quang Tự Độ tử Như Hòa).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT.

1153. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả

A DI ĐÀ PHẬT. “TẤT CẢ CHƯ PHẬT, KHÔNG CÓ MỘT VỊ PHẬT NÀO MÀ KHÔNG NIỆM A DI ĐÀ PHẬT. THÍCH CA MÂU NI PHẬT Ở TRONG BỐN KINH NHỎ NÓI VỚI CHÚNG TA, NGÀI LÀ NIỆM PHẬT MÀ THÀNH PHẬT. CHÚNG TA ĐỌC KINH DI ĐÀ ĐỀU LỖ LÀ ĐI SỰ VIỆC NÀY. NẾU KHÔNG CÓ ĐẠI SƯ NGÃU ÍCH Ở TRONG “YẾU GIẢI” VÌ CHÚNG TA CHỈ RA, CHÚNG TA ĐỌC KINH DI ĐÀ CẢ ĐỜI CŨNG KHÔNG PHÁT HIỆN RA ĐƯỢC, THÍCH CA MÂU NI PHẬT LÀ NIỆM A DI ĐÀ PHẬT MÀ THÀNH PHẬT. THÍCH CA MÂU NI PHẬT NHƯ VẬY, TẤT CẢ CHƯ PHẬT NGHĨ RA CŨNG LÀ NHƯ VẬY”.

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không

PHẨM SÁU: PHÁT ĐẠI THỆ NGUYỆN.

Nguyện thứ mười tám: “MUỖI NIỆM ẮT SANH NGUYỆN”

KINH VĂN: “*Ngã tác Phật thời, thập phương chúng sanh, văn ngã danh hiệu, chí tâm tín nhạo, sở hữu thiện căn, tâm tâm hồi hướng, nguyện sanh ngã quốc, nãi chí thập niệm, nhược bất sanh già, bất thủ chánh giác. Duy trừ ngũ nghịch phỉ báng chánh pháp*”.

Phía trước đã nói qua với các vị về “*Chư Phật tán thán*”. Chỉ có Chư Phật tán thán mới có thể khiến cho tất cả chúng sanh mười phương thế giới biết được có Thế Giới Cực Lạc, biết được có “A Di Đà Phật”, biết được có Pháp môn niệm Phật ắt sanh Tịnh Độ thù thắng. Tất cả Chư Phật vì sao tán thán A Di Đà Phật, vì tất cả chúng sanh tuyên giảng “**Kinh Vãng Sanh**”? Như Thích Ca Mâu Ni Phật chuyên môn vì chúng ta giới thiệu Thế giới Tây Phương Cực Lạc, Ngài giảng ra ba bộ Kinh là “**Kinh Vô Lượng Thọ**”, “**Quán Kinh Vô Lượng Thọ**”, “**Kinh A Di Đà**”, chúng ta gọi là “Tịnh Độ Ba Kinh”. Do đây có thể biết, ba bộ Kinh này là mười phương ba đời tất cả Chư Phật xuất hiện ở thế gian nhất định sẽ tuyên giảng. Vì sao vậy? Phía trước nguyện thứ 17 nói với chúng ta, nếu như có một vị Phật xuất hiện ở thế gian này mà không giảng ba bộ Kinh này thì Pháp Tạng sẽ không thành Phật. Hiện nay Pháp Tạng thành Phật đã 10 kiếp rồi. Do đây có thể biết, không có một vị Phật nào mà không giảng ba bộ Kinh này.

Phật nói tất cả Kinh không phải Phật chính mình tự nói, cũng không phải Phật muốn giảng, mà Phật nói Kinh đều là ứng cơ nói Pháp, như Thế Tôn ở trên “Kinh Lăng Nghiêm” đã nói: “*Tùy chúng sanh tâm, ứng sở tri lượng*”, cho nên tùy loại hóa sanh, ứng cơ nói Pháp. Thế nhưng, ba bộ Kinh này không có tình riêng, Phật cũng nói, đây là đạo lý gì vậy? Tất cả chúng sanh không luận là Thượng căn, trung căn, hạ căn, Bồ Tát cũng tốt, Thanh Văn cũng tốt, chúng sanh sáu cõi cũng tốt, cho dù là chúng sanh A-Tỳ Địa ngục, đều là bình đẳng [khế cơ] với Pháp môn này. Đây là chỗ không thể nghĩ bàn. Pháp môn này là pháp bình đẳng. Tất cả chúng sanh tuy căn tánh không giống nhau, thế nhưng y theo Pháp môn này thì bình đẳng được độ, cho nên Pháp môn này thù thắng không gì bằng.

Người xưa đã từng nói với chúng ta (trong mấy câu này, có mấy việc rất quan trọng), “*Tất cả Chư Phật, không có một vị Phật nào mà không niệm A Di Đà Phật. Thích Ca Mâu Ni Phật ở trong bốn Kinh nhỏ nói với chúng ta, Ngài là niệm Phật mà thành Phật. Chúng ta đọc Kinh Di Đà đều lơ là đi sự việc này. Nếu không có Đại sư Ngẫu Ích ở trong “Yếu Giải” vì chúng ta chỉ ra, chúng ta đọc “Kinh Di Đà” cả đời cũng không phát hiện ra được Thích Ca Mâu Ni Phật là Niệm “A Di Đà Phật” mà thành Phật. Thích Ca Mâu Ni Phật như vậy, tất cả Chư Phật nghĩ ra cũng là như vậy*”. Việc nghĩ ra này không sai, quả nhiên như vậy, chính là Chư Phật đều niệm “A Di Đà Phật”. Chúng ta rất khó tin tưởng. Nếu như từ trên lý mà

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

nói thì còn có thể nói được thông. A Di Đà Phật là ý nghĩa gì? Bốn chữ này hoàn toàn là tiếng Phạn, dịch thành ý Trung văn là **“Vô Lượng Giác”**, cho nên từ nơi ý này mà nói, vậy thì không có vấn đề. Các vị nghĩ xem, có vị Phật nào mà không phải là **“Vô Lượng Giác”**? Do đây có thể biết, **“Vô Lượng Giác là tên chung của tất cả Chư Phật Như Lai”**. Thế giới Tây Phương, Bồ Tát Pháp Tạng thành Phật, Ngài đã dùng danh hiệu này, cho nên trong danh hiệu này có Lý có Sự. Lý như vậy, Sự cũng không ngoại lệ. Đây là Pháp môn không thể nghĩ bàn.

“Ngoài ra còn có một sự việc chúng ta cần phải biết, tất cả Chư Phật đều niệm danh hiệu A Di Đà Phật”. Sự việc này chúng ta làm sao có thể biết được? Trong Tiểu bộ “Kinh A Di Đà”, ngay trong sáu phương Chư Phật tán thán chúng ta thấy được, không luận ở một thế giới nào, một loại chúng sanh nào, chỉ cần niệm **“A Di Đà Phật”** liền được tất cả Chư Phật Hộ Niệm. Các vị nghĩ xem, công đức này đến bao lớn? **“Bạn niệm các danh hiệu Phật, Bồ Tát khác, hoặc giả bạn niệm tất cả thần chú, bạn đọc tất cả Kinh điển, có thể đạt được một vị Phật, hai vị Phật, ba, bốn, năm vị Phật Hộ Niệm bạn, nhất định không thể nào tất cả Chư Phật Hộ Niệm. Chỉ riêng niệm danh hiệu của “A Di Đà Phật” thì có thể được tất cả Chư Phật Hộ Niệm. Những Lý cùng Sự này chúng ta đều phải biết”**. Sau khi biết rồi, bạn thọ trì bộ Kinh này, tu học Pháp môn này, Tín tâm chân thật mới kiên định; không luận sức mạnh nào mê hoặc bạn, uy hiếp bạn, bạn đều sẽ không dao động, bạn cũng sẽ không khiếp sợ. Vì sao vậy? **“Có Chư Phật Hộ Niệm”**, bạn liền liên tưởng đến vô lượng Bồ Tát, vô lượng Thiên thần chắc chắn hộ trì bạn. Đây đều là sự thật.

(1153lh. Trích từ tập 119. HT Tịnh Không Giảng Kinh Văn Kinh Vô Lượng Thọ, lần thứ 10, năm 1998. Căn dịch: Cư sĩ Vọng Tây và Ban Biên Tập Tịnh Không Pháp Ngữ).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT.

1154. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả

A DI ĐÀ PHẬT. “NGUYỆN THỨ 18- MƯỜI NIỆM ẤT SANH”

Trong Nguyên văn nói: **“NĂM CHÍ THẬP NIỆM, NHƯỢC BÁT SANH GIẢ, BÁT THỦ CHÁNH GIÁC”**.

“Tôi thường nói: “Năm giới, Mười thiện chân thật có thể đạt đến 80% thì đời sau có thể được thân người; nếu như không đạt đến được tiêu chuẩn này thì khó được thân người. Nếu như khởi tâm động niệm, lời nói việc làm của chúng ta tương ứng với 10 ác, thì đời sau sẽ đi ba đường ác”.

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG

“Hoa nghiêm” cùng “Kinh Vô Lượng Thọ” làm một sự so sánh. (Việc so sánh này đều là người xưa so sánh), người xưa nói “Kinh Vô Lượng Thọ” Tối chân thật. Vì sao vậy? “Hoa Nghiêm” khi đến tổng kết sau cùng, Bồ Tát Phổ Hiền Mười Đại Nguyên Vương cầu sanh Cực Lạc, “Hoa Nghiêm” mới được viên mãn chân thật. Ngay đến Văn Thù, Phổ Hiền đều phát Nguyên cầu sanh Thế Giới Cực Lạc, các vị

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

thử nghĩ xem, đây là ý gì vậy? Đây rõ ràng là nói với chúng ta, không cầu sanh Thế giới Tây Phương Cực Lạc thì tu học của bạn không thể đạt đến viên mãn. Đạo lý ở trong đây rất rõ ràng tường tận. Chúng ta phía trước trong lúc giảng giải đều là từng giảng giải qua với các vị.

Thế nhưng Kinh văn “Kinh Vô Lượng Thọ” rất dài, Kinh văn dài đến như vậy, bộ phận nào là chỗ tinh túy nhất của “Kinh Vô Lượng Thọ”? Chúng ta lấy cuốn Hội tập của Cư sĩ Hạ Liên Cư để xem, Ngài đem bộ Kinh này phân thành 48 phẩm, phẩm nào là quan trọng nhất? Đây cũng là người xưa nói, quan trọng nhất là Phẩm thứ sáu (Phẩm thứ sáu chính là 48 nguyện). Nói được không sai. Chúng ta tỉ mỉ xem qua toàn Kinh. Toàn Kinh mỗi câu, mỗi chữ đều xiển dương 48 nguyện, giải thích 48 nguyện, nói rõ tường tận 48 nguyện mà thôi.

48 nguyện này, có 48 điều, vậy nguyện nào là quan trọng nhất? Chỗ này Đại đức xưa nói, **“Nguyện thứ 18 là quan trọng nhất”**. Quan trọng ở chỗ nào? **“Mười niệm ắt sanh”**. Nguyện này chúng ta tổng kết đến niệm Phật, chính là trong nguyện văn nói: **“*Nãi chí thập niệm, nhược bất sanh giả, bất thủ chánh giác*”**. Trong nguyện này, người xưa xem thấy 12 chữ này. Các vị phải nên biết, vãng sanh Thế giới Tây Phương Cực Lạc thì các vị đã đi làm Phật rồi. Làm Phật thật khó, ngay trong Kinh luận Đại Thừa (Kinh Tiểu Thừa thì không nói), Phật thường nói: **“*Phàm phu tu hành thành Phật phải vô lượng kiếp*”**, không phải ba đại A-Tăng-Kỳ kiếp, mà là vô lượng kiếp. Ba đại A Tăng Kỳ kiếp là tính từ ngày bạn đã chứng Viên Giáo Sơ Trụ Bồ Tát. Trước khi bạn chưa chứng được Viên Giáo Sơ Trụ, thời gian tu hành đó không tính. Tính từ ngày chứng được Viên Giáo Sơ Trụ, tu thành Phật quả viên mãn cần phải Ba đại A-Tăng-Kỳ kiếp. Việc này chính là như vậy, không bao gồm tu hành hiện tiền của chúng ta, vậy thì mỗi người đều sớm thành Phật hết rồi. Vì sao vậy? Trong đời quá khứ của chúng ta, đời đời kiếp kiếp đều đã tu hành, quyết định không chỉ ba đại A-Tăng-Kỳ kiếp.

Phía sau “Kinh Vô Lượng Thọ” nói, Vương Tử A Xà Thế cùng 500 trưởng giả tử, các vị xem qua đoạn đó, Phật nói những người đó đã từng cúng dường 400 ức Phật. Bốn trăm ức Phật, cần trải qua bao nhiêu thời gian? Không chỉ ba đại A-Tăng-Kỳ kiếp, ngay trong ba đại A-Tăng-Kỳ kiếp làm gì mà có nhiều Phật đến như vậy? Như vậy sớm đã vượt qua rồi, tại sao vẫn chưa thành Phật? Nói một lời thành thật, ngay đến quả vị Tu Đà Hoàn cũng chưa thật chứng được, cũng giống như hiện tại chúng ta đi học trong trường vậy, mỗi năm đi học thi cử đều không đủ điểm, mỗi năm đều ở lại lớp. Chúng ta chính là loại học sinh này, vô lượng kiếp đến nay, đời đời kiếp kiếp tu hành đều không đạt chuẩn, bạn nói xem có bi ai không? Nếu như có một lần đạt tiêu chuẩn thì chúng ta không đến nỗi thành ra như thế này. Duyên ngay đời này của chúng ta không đến nỗi tệ, mà rất thù thắng. Gặp được Pháp môn thù thắng như thế này, công phu tu hành của chúng ta ngay trong đời này có đạt chuẩn được hay không? Vẫn là không đáng tin! Tại vì sao không đáng tin? Hưởng thụ danh vọng, lợi dưỡng, năm dục sáu trần không chịu Buông-xả, tình chấp, phải quấy, nhân ngã, oan oan tương báo không chịu Buông-xả. Chỉ cần có một việc không Buông-xả thì có phiền phức, hưởng

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

hồ có quá nhiều việc không thể Buông-xả, vậy ngay trong đời này còn có thể hy vọng hay không? Nghĩ lại không khác gì với đời quá khứ, ngay đời này lại luống qua, quá thật luống qua! Đời sau đi đến nơi nào? Đời sau còn có được thân người là rất khó, rất không dễ dàng. Đời sau muốn được thân người thì bạn chính mình phải cố gắng mà phấn tỉnh, Năm giới bạn có giữ được hay không? Mười thiện của bạn tu được như thế nào? Tôi thường nói: “Năm giới, Mười thiện chân thật có thể đạt đến 80% thì đời sau có thể được thân người; nếu như không đạt đến được tiêu chuẩn này thì khó được thân người. Nếu như khởi tâm động niệm, lời nói việc làm của chúng ta tương ứng với 10 ác, thì đời sau sẽ đi ba đường ác”.

Gần đây, tôi để cho đồng tu chúng ta ở nơi đây học tập giảng Kinh, đem “Phát Khởi Thù Thắng Chí Nhạo Kinh” giảng lại một lần nữa. Mục đích này là gì? Các vị tỉ mỉ mà đọc qua, tỉ mỉ mà lắng nghe, nếu như tâm hạnh của chúng ta phạm phải lỗi lầm giống như trong Kinh đã nói thì ắtọa địa ngục. Đây là thật, không phải giả. Hay nói cách khác, hiện tại bày ra trước mắt chúng ta hai con đường, nếu như không vãng sanh đến Thế giới Tây Phương Cực Lạc thì bạn phải biết ắtọa địa ngục. Tôi nói với bạn là lời thành thật, nếu như bạn sợ khổ của Địa ngục, thì bạn phải một lòng niệm Phật.

(1154lh. Trích từ tập 119. HT Tịnh Không Giảng Kinh Văn Kinh Vô Lượng Thọ, lần thứ 10, năm 1998. Cẩn dịch: Cư sĩ Vọng Tây và Ban Biên Tập: Tịnh Không Pháp Ngữ).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT.

1155. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả

A DI ĐÀ PHẬT. Kinh Văn: DUY TRỪ NGŨ NGHỊCH, PHỈ BẢNG CHÁNH PHÁP”.... TRONG “BỒ TÁT GIỚI KINH” có một điều “TỰ TÁN HỦY THA” KHÔNG HỀ BIẾT ĐƯỢC TỰ KHEN MÌNH CHÊ NGƯỜI, CHÍNH LÀ HỦY BẢNG TAM BẢO. CHÚNG TA HỌC TỊNH ĐỘ, hủy báng người tham Thiền, hủy báng người học Giáo, hủy báng người ta học Mật, bạn có nghĩ đến hay không? Những Kinh Luận này, Pháp môn đó có phải Phật nói hay không? Nếu như là Phật nói, chẳng phải bạn đang hủy báng Phật hay sao?.... ”

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG

Hai câu sau cùng trong Kinh văn: DUY TRỪ NGŨ NGHỊCH, PHỈ BẢNG CHÁNH PHÁP”

Chúng ta có lỗi phỉ báng “Chánh pháp” hay không? Tỉ mỉ tư duy, đa số người đều phạm. Một người tu trì rất tốt, mọi người đều tán thán là người rất tuyệt vời, nhưng bất tri, bất giác vẫn là hủy báng Tam Bảo, báng Phật, báng Pháp, báng Tăng, chính mình làm không biết. “Chúng ta thường hay thấy được, thường hay nghe được, thậm chí chính mình cũng thường phạm. Trong “Bồ Tát Giới Kinh” có một điều “Tự tán hủy tha”, không hề biết được tự khen mình chê người, chính là hủy báng Tam Bảo. Chúng ta học Tịnh Độ, hủy báng người tham Thiền, hủy báng người học Giáo,

hủy báng người ta học Mật, bạn có nghĩ đến hay không? Những Kinh Luận này, Pháp môn đó có phải Phật nói hay không?”. Nếu như là Phật nói, chẳng phải bạn đang hủy báng Phật hay sao?”. Những Kinh Luận này bạn lại xem thường, khinh khi là bạn đang báng Pháp. Từ xưa đến nay, nương vào Pháp môn nào đó tu học khai ngộ, chứng quả không phải không có, chẳng phải đã báng Tăng sao? Có mấy người có thể giống như Thiện Tài Đồng Tử cùng 53 thiện tri thức mà chúng ta đọc được phía sau “Kinh Hoa Nghiêm”, người ta tu hành thái độ như thế nào? Chúng ta tỉ mỉ mà quan sát, không có người nào là không “*Tự khiêm mà tôn người*”. Chính mình khiêm tốn, ta Trí huệ không đủ, Phước đức không đủ, chọn học Pháp môn này. Phước huệ của người khác đều cao hơn ta, họ tu học các Pháp môn khác. Tất cả đều tán thán đối với người khác, khiêm tốn đối với sự tu, sự học của chính mình, không luận họ tu Pháp môn nào, đều có thái độ như vậy. Biểu thị một lần, hai lần sợ chúng ta không có ấn tượng, 53 thiện tri thức đã biểu thị cho chúng ta 53 lần, tăng thêm ấn tượng của chúng ta. Chỉ cần là Kinh Pháp của Phật nói, không luận Pháp môn nào, chúng ta xem thấy đều cung kính, tán thán, quyết không dám xem thường. Họ học Pháp môn đó, chúng ta không có trí huệ, chúng ta không có sức định, cảnh giới của họ chúng ta không bao giờ biết được. Không thể nói tôi thấy bạn không được, hay là bạn nên đi đến niệm Phật đi. Lời nói này chỉ có Phật, Bồ Tát, người tái sanh quán cơ mới dám nói, phàm phu chúng ta làm sao dám nói? Nói không chừng đó là Phật, Bồ Tát tái sanh, nói không chừng họ vô lượng kiếp “Thiện căn, Phước đức, Nhân duyên” đã chín muồi, cho nên quyết định không nên xem thường bất cứ một người tu hành nào. 53 thiện trí thức đã cho chúng ta một khái thị rất lớn.

Trong “Di Lặc Bồ Tát Sở Vấn Kinh” đã nói (Phát Khởi Thù Thắng Chí Nhạo Kinh cũng gọi là Di Lặc Bồ Tát Sở Vấn Kinh), **“*Chúng ta hủy báng Tam Bảo là tội nghiệp cực trọng, trong nguyện văn này nói không thể vãng sanh, niệm Phật cũng không thể vãng sanh*”**. Chúng ta tỉ mỉ đọc “Tịnh Độ Thánh Hiền Lục”, tỉ mỉ đọc “Vãng Sanh Truyện”, xem thấy những người vãng sanh đó có người nào đã từng hủy báng Tam Bảo chưa? Chắc chắn không tìm được. Chúng ta phải ghi nhớ, không nên phạm lỗi lầm này. Loại lỗi lầm này rất dễ dàng phạm, luôn cảm thấy chính mình tu hành Pháp môn này hay, người khác không bằng như mình, không biết được “*Pháp môn bình đẳng, không có cao thấp*”. Kinh Đại Thừa chúng ta đã từng đọc qua mấy bộ, ngay trong Phật pháp mỗi môn đều là đệ nhất, không có đệ nhị. Đại đức xưa chọn cho chúng ta đệ nhất, chọn tới chọn lui là từ nơi căn tánh của chúng ta mà nói, không phải từ Pháp môn, Pháp môn làm gì có chọn lựa? Căn tánh của chúng ta thích hợp với Pháp môn nào, mỗi môn đều chứng “Vô Thượng Đạo”. Cổ đức dụng tâm như vậy để làm một so sánh, thực tế mà nói, cũng là tăng thượng duyên đối với chúng ta, tăng thêm lòng tin của chúng ta, thêm lớn [Tín niệm] của chúng ta, nói được không phải không có đạo lý.

(1155lh. Trích từ tập 119. HT Tịnh Không Giảng Kinh Văn Kinh Vô Lượng Thọ, lần thứ 10, năm 1998. Căn dịch: Cư sĩ Vọng Tây và Ban Biên Tập: Tịnh Không Pháp Ngữ).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT.

1156. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả

A DI ĐÀ PHẬT. “CHÂN THẬT NẾU MUỐN LÀM PHẬT, NẾU MUỐN VĨNG SANH THÌ KHÔNG LUẬN ĐỐI VỚI MỘT CHÚNG SANH NÀO ĐỀU PHẢI DÙNG TÂM CHÂN THÀNH. TÂM CHÂN THÀNH LÀ TÂM PHẬT, TÂM THANH TỊNH LÀ TÂM PHẬT, TÂM BÌNH ĐẲNG LÀ TÂM PHẬT, TÂM GIÁC NGỘ, TÂM TỪ BI, PHẢI DÙNG TÂM NÀY ĐỂ TRẢI QUA NGÀY THÁNG, *phải dùng loại tâm này để làm việc, phải dùng loại tâm này đối nhân, xử thế, tiếp vật, “tâm niệm Phật của chúng ta mới có tâm chân thành, mới có chí tâm”*”.

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG

Trên Kinh vẫn nói: “Chí Tâm”. “Đại Thế Chí Bồ Tát Niệm Phật Viên Thông Chương” trong “Kinh Lăng Nghiêm” dạy chúng ta phương pháp tu học là: **“Tịnh niệm tương tục”**. Chữ **“Tịnh”**, đó chính là **“Chí Tâm”**. Tiêu chuẩn của Tịnh là gì? Bồ Tát Giác Minh Diệu Hạnh nói trong “Tây Phương Xác Chỉ” rất hay: *“Không hoài nghi, không xen tạp”*, đây mới gọi là “Tịnh Niệm”. Trong tâm chúng ta còn có một chút vọng niệm lo lắng, không chịu Buông-xả, thường hay nghĩ đến, nhớ đến thì tâm của bạn không thanh tịnh. Không thanh tịnh thì không phải Chí-tâm. Cho nên, chúng ta xem trong những Kinh luận Đại Thừa đã nói, liền biết được tiêu chuẩn của người ta ở chỗ nào.

Trong Kinh vẫn: *“Ba bậc vãng sanh”* ở phía sau của bốn Kinh, **“Phật nêu ra điều kiện quan trọng nhất để vãng sanh Thế giới Tây Phương Cực Lạc có hai câu nói: “Phát Bồ Đề tâm nhất hướng chuyên niệm”, “Chí tâm tín nhạo”, ở chỗ này chính là phát tâm Bồ Đề, bạn xem thấy Thượng phẩm vãng sanh là điều kiện này, Trung phẩm cũng là như vậy, Hạ phẩm vẫn là như vậy, thậm chí tu học các Pháp môn khác phát nguyện cầu sanh Thế giới Cực Lạc vẫn là hai câu nói này, chúng ta vạn nhất không nên xem thường lướt qua”**.

Tâm Bồ Đề là “chân tâm”. Trên “Quán Kinh Vô Lượng Thọ” nói với chúng ta, thể của tâm Bồ Đề là *“Tâm chí thành”*, chính là **“Chí Tâm”** mà chỗ này nói; khởi dụng của tâm Bồ Đề là *“Thâm tâm”*, *“Hồi hướng phát nguyện tâm”*. Thâm tâm chính là chỗ này nói **“Tín nhạo”**, hồi hướng phát nguyện tâm chính là hai câu phía sau nói: **“Sở hữu thiện căn, tâm tâm hồi hướng”**. Chúng ta đem Kinh văn trước sau đối chiếu lại xem chẳng phải rất rõ ràng, rất tường tận rồi hay sao? **“Các vị vẫn phải nên biết, ta ở “Niệm Phật Đường” là niệm Phật, là phát tâm Bồ Đề, ta không niệm Phật thì tâm Bồ Đề của ta không còn, như vậy có thể vãng sanh không? Không thể. Ta đối với Phật dùng tâm chí thành, đối với người thì dùng tâm hư ngụy, cái tâm này của ta là tùy theo nhân tình mà thay đổi, vậy thì không thể vãng sanh”**. Phật ở trong Kinh không có nói bạn đối với người khác có thể dùng tâm hư ngụy. Nếu như nói có thể dùng tâm hư ngụy đối với người khác, vậy thì Phật chế Giới làm gì? Ta Năm Giới, Mười Thiện là đối với A Di Đà Phật, đối với người có thể không cần, việc này có thể nói được thông sao? Trên Kinh rõ ràng nói, Thế giới Tây Phương

Cực Lạc là: **“Chư Thượng thiện nhân câu hội nhất xứ”**. Quý vị không tệ rất có bản lĩnh, đối với người thiện bạn dùng tâm thiện, đối với người bất thiện bạn liền dùng tâm ác, xin nói với quý vị, vậy thì quý vị hiểu sai ý nghĩa của Như Lai rồi, đến sau cùng không thể vãng sanh. Không thể trách Kinh, không thể trách Phật, mà trách bạn chính mình hiểu sai chân thật nghĩa của Như Lai. Cho nên, **“Chân thật nếu muốn làm Phật, nếu muốn vãng sanh thì không luận đối với một chúng sanh nào đều phải dùng [Tâm chân thành]. Tâm chân thành là Tâm Phật, tâm thanh tịnh là Tâm Phật, tâm bình đẳng là Tâm Phật, tâm giác ngộ, tâm đại từ bi, phải dùng tâm này để trải qua ngày tháng, phải dùng loại tâm này để làm việc, phải dùng loại tâm này đối nhân, xử thế, tiếp vật, “tâm niệm Phật của chúng ta mới có tâm chân thành, mới có chí tâm”, không chỉ chúng ta có thể vãng sanh, mà phẩm vị vãng sanh của chúng ta nhất định cao. Trong Đại Kinh, Phật thường hay dạy bảo chúng ta, phải đem tất cả chúng sanh xem thành cha mẹ quá khứ, Chư Phật vị lai của chính mình, dùng tâm hiếu thuận chân thành, dùng tâm cung kính chân thành, như vậy mới có thể thành Phật, mới có thể vãng sanh.**

(1156lh. Trích từ tập 120. HT Tịnh Không Giảng Kinh Văn Kinh Vô Lượng Thọ, lần thứ 10, năm 1998. Căn dịch: Cư sĩ Vọng Tây và Ban Biên Tập: Tịnh Không Pháp Ngữ).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT.

1157. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả

A DI ĐÀ PHẬT. Trong Kinh Phật nói: “MỘT HẠT GẠO CỦA THÍ CHỦ NẶNG NHƯ NÚI TU DI, ĐỜI NÀY KHÔNG LIỄU ĐẠO, MANG LÔNG ĐỘI SỪNG ĐỂ TRẢ...”

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không

Hiện tại người xuất gia được cúng dường rất nhiều, cho rằng những thứ này không nhọc mà được, cho nên một số người trẻ tuổi thông minh mà vô tri. Thế nào là vô tri thông minh? Thông minh là xem thấy người xuất gia thu nhập rất dễ dàng, danh vọng, lợi dưỡng rất dễ dàng có được. Vì sao nói họ ngu si? Vì họ đem nghề nghiệp nên làm của họ Buông xả đi, xuất gia rồi, xuất gia vì cái gì? Chỉ vì danh vọng, lợi dưỡng. Không sai, danh vọng, lợi dưỡng rất dễ dàng có được, thế nhưng bạn phải nên biết, loại danh lợi này quyết định không nên tiếp nhận, vì sau khi tiếp nhận rồi nhất định đọa địa ngục. Danh vọng, lợi dưỡng đều không nên tiếp nhận. Thích Ca Mâu Ni Phật đã thị hiện cho chúng ta thấy. Hơn nữa, trong Kinh điển đã nhiều lần nói với chúng ta: **“Một hạt gạo của thí chủ nặng như núi Tu Di, đời này không liểu đạo, mang lông đội sừng để trả”**. Bạn thọ dụng, sau khi thọ dụng rồi, bạn từ từ mà hoàn trả. Bạn phải nên biết, người cúng dường đều ở ngay bên cạnh bạn **[nâng cao lãi xuất]**, hiện tại bạn lấy thì là dễ dàng, tương lai hoàn trả thì thật là chua cay. Cho nên, chúng ta tiếp nhận người ta cúng dường phải nên dùng tâm trạng như thế nào? Họ đến là nâng cao lãi xuất. Thành thật mà nói, một phân tiền đều không thể dùng, cho dù là dùng chánh đáng cũng phải tận lực tiết kiệm. Nếu như bạn lãng phí

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

của thường trụ có quả báo như thế nào? Không cần nói Giới Kinh, trên “Kinh Địa Tạng” đã nói rất nhiều. Hiện tại các vị học tập, trong “Di Lạc Bồ Tát Sở Vấn Kinh” cũng nói được rất nhiều. Thế nhưng chúng ta có loại tập khí này là tập khí từ vô thủy kiếp đến nay, bất tri bất giác ngày ngày đang phá Giới, khởi tâm động niệm, hành động tạo tác trái ngược với răn dạy của Phật Đà, chúng ta nghĩ tưởng xem, tiền đồ của chúng ta ra sao?

(1157lh. Trích từ tập 120. HT Tịnh Không Giảng Kinh Văn Kinh Vô Lượng Thọ, lần thứ 10, năm 1998. Bản dịch: Cư sĩ Vọng Tây và Ban Biên Tập: Tịnh Không Pháp Ngữ).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT.

1158. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả

A DI ĐÀ PHẬT. “TIN PHẬT” NÀY TƯƠNG ĐỐI KHÔNG DỄ DÀNG...”

(“LÀM THẾ NÀO LÀM CHO TÍN TÂM KIÊN CỐ? PHẢI GIẢI ĐƯỢC SÂU. GIẢI ĐƯỢC SÂU, GIẢI ĐƯỢC VIÊN MÃN THÌ TÍN TÂM CỦA BẠN LIỀN KIÊN ĐỊNH. Giải- Tín đã sâu lại viên, vậy Hành của bạn còn có vấn đề gì? Đời sống của bạn, ngôn hạnh của bạn tự nhiên liền giống như Phật, giống như Bồ Tát, Y Giáo Phụng Hành thì liền giống”).

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG

Chúng ta Tin Phật, hai chữ “**Tin Phật**” này tương đối không dễ dàng. Tin Phật thì chân thật sẽ “Y Giáo Phụng Hành”, không chịu nỗ lực đi làm thì là chưa Tin. Chân thật tin tưởng làm gì mà không làm đến được? Cho nên, tín tâm của chúng ta, Đại đức xưa cũng đã giảng qua rất nhiều tầng thứ. Ngày nay, Tín tâm của chúng ta không phải mê tín. Mê tín là không hề biết gì đối với Phật pháp thì họ tin rồi. Phật pháp là gì, họ không hề biết! Tin hay không tin? Họ tin, mỗi ngày đều đến thắp hương, đến bái lạy, đây là mê tín. Ngày nay, cái tin này của chúng ta miễn cưỡng có thể nói được là chánh tín. Tường tận đối với Phật pháp, hiểu được một số, cho nên cái tin này là do “Giải” mà sanh ra, đây không phải mê tín. Thế nhưng, chúng ta “Giải” không đủ sâu, không đủ thấu triệt, cho nên tín tâm cũng không đủ sâu, cũng không thấu triệt, vẫn thường bị những tà tri tà kiến bên ngoài dao động. **“Làm thế nào làm cho tín tâm kiên cố? Phải “Giải” được sâu. Giải được sâu, Giải được viên mãn thì tín tâm của bạn liền kiên định. Giải- Tín đã sâu lại viên, vậy Hành của bạn còn có vấn đề gì? Đời sống của bạn, ngôn hạnh của bạn tự nhiên liền giống như Phật, giống như Bồ Tát, Y Giáo Phụng Hành thì liền giống”**. Ngày nay, chúng ta vẫn không giống, không giống là do hiểu chưa đủ sâu, Giải chưa đủ viên. “Kinh Kim Cang” Phật dạy chúng ta **“Thâm giải nghĩa thú”**. Câu nói này chúng ta không thể nào xem thường. Chúng ta đoạn ác tu thiện mới có gốc.

Sau khi có gốc rồi thì phải **“Tâm tâm hồi hướng”**. Chúng ta ở ngay trong một đời này chỉ có một mục tiêu, một phương hướng. Phương hướng là Thế giới Tây Phương Cực Lạc, mục tiêu là thấy A Di Đà Phật, quyết định cầu vãng sanh

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

thấy Phật”. Vãng sanh thấy Phật là thật, không phải là giả, nhất định không phải là mê tín...

Người xưa xa, người nay gần, gần đây chúng ta nghe được, thậm chí chính mắt chúng ta xem thấy, khi một người vãng sanh, A Di Đà Phật đến tiếp dẫn họ, họ nói Phật đến rồi, Phật đến tiếp dẫn tôi, tôi thấy được rồi. Họ thấy được rồi, nhưng chúng ta không thấy được, họ có nói giả dối không? Họ lừa gạt chúng ta phải không? Không phải! Làm gì có loại đạo lý người lâm chung mà còn khởi vọng ngữ để lừa bạn? Người xưa có nói: *“Khi người sắp chết, lời nói đều là thật”*. Lẽ nào sắp chết vẫn khởi vọng ngữ, vẫn lừa bạn? Làm gì có loại đạo lý này! Chúng ta trợ niệm tiền người vãng sanh, tình hình này chúng ta thấy được rất nhiều, người vãng sanh thấy được Phật rồi, tuy chúng ta không thấy được, thế nhưng có nhiều hiện tượng lạ, có lúc chúng ta xem thấy ánh sáng, ngửi được mùi hương lạ, nghe được thiên nhạc, nghe được trên không trung có âm thanh niệm Phật v.v... Việc này thường hay có, lẽ nào những việc này vẫn không đủ để chứng minh hay sao? Khẳng định Thế giới Tây Phương Cực Lạc là thật có, khẳng định có sáu cõi luân hồi, nhất định không phải giả, sau đó chúng ta đối với Phật pháp mới sanh khởi Tín tâm chân thật. Tín tâm này kiên định, nhất định sẽ không bị phá hoại.

(1158lh. Trích từ tập 120. HT Tịnh Không Giảng Kinh Văn Kinh Vô Lượng Thọ lần thứ 10, năm 1998. Căn dịch: Cư sĩ Vọng Tây và Ban Biên Tập: Tịnh Không Pháp Ngữ).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT.

1159. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả

A DI ĐÀ PHẬT. Nguyên thứ 18: “MƯỜI NIỆM ẮT SANH NGUYỆN”

“TÔI KHUYẾN KHÍCH CÁC ĐỒNG TU, CHÂN THẬT PHÁT TÂM TU HỌC THÌ PHẢI BIẾT QUAY ĐẦU, PHẢI HIỂU ĐƯỢC BUÔNG-XẢ; ĐEM TẤT CẢ CHƯỚNG NGẠI TRÊN ĐẠO BÒ ĐỀ THẤY ĐỀU BUÔNG- XẢ THÌ CHÚNG TA LIỀN THÀNH TỰU”.

Kinh Phật nói: “Tài- sắc- danh- thực- thù, là năm cái gốc của Địa ngục”.

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG

Nguyên thứ mười tám: “MƯỜI NIỆM ẮT SANH NGUYỆN”

KINH VĂN: “Ngã tác Phật thời, thập phương chúng sanh, văn ngã danh hiệu, chí tâm tín nhạo, sở hữu thiện căn, tâm tâm hồi hướng, nguyện sanh ngã quốc, nãi chí thập niệm, nhược bất sanh giả, bất thủ chánh giác. Duy trừ ngũ nghịch phỉ báng chánh pháp”.

Nguyên này là trung tâm của 48 nguyện, cũng là một đoạn chân thật khai thị quan trọng nhất của toàn Kinh. Lần trước đã báo cáo qua với các vị, vào thời Tùy Đường, các Đại đức đã đem tất cả Kinh làm một cuộc so sánh, đều cho rằng “Hoa

Nghiêm” là chân thật nhất trong tất cả các Kinh. “Hoa Nghiêm” so với bốn Kinh này, bốn Kinh này chân thật ngay trong chân thật. Những lời này phía trước tôi đã nói qua với các vị, ***“Từ trong những ngôn luận của cổ đức, chúng ta mới biết được mười phương ba đời tất cả Chư Phật giáo hóa chúng sanh, một câu chân thật nhất chính là nguyện này. Hay nói cách khác, Thiên Kinh vạn Luận, vô lượng giáo huấn của Chư Phật đều không ngoài nguyện này, cho nên nguyện này chúng ta phải đặc biệt xem trọng”***.

Đồng tu tu học Đại Thừa đều biết, trên “Kinh Kim Cang Bát Nhã” nói với chúng ta: *“Phàm sở hữu tướng, giai thị hư vọng”*, *“Tất cả hữu vi pháp, như mộng huyễn bào ảnh”*. Tại vì sao chúng ta tham đắm tất cả hư vọng này chứ? Nguyên nhân chính là đối với chân tướng sự thật không thể nào hiểu rõ, không thể nào tường tận. Cho dù đã học Phật nhiều năm, thậm chí đến xuất gia, cũng giảng Kinh nói Pháp, cũng đã làm đại Pháp sư, thế nhưng đến sau cùng vẫn luân lạc ở ba đường, vẫn là phải đọa vào A-Tỳ Địa ngục. Nguyên nhân này do đâu? Tuy ngày ngày đọc Kinh, tuy ngày ngày giảng Kinh dạy người, nhưng chính mình thâm nhập không đủ sâu, cho nên tâm bệnh tập khí không thể thay đổi. Chúng ta trong lúc giảng dạy thường hay nhắc nhở các đồng tu, tâm bệnh lớn nhất là **“Dục vọng”**. Một cái là **“Thị dục”**, chính là thị hiếu của bạn, yêu thích của bạn không thể đoạn dứt; một cái là **“Ái dục”**. Bốn chữ này đã đem Pháp thân huê mạng của chúng ta đoạn mất rồi. Bốn chữ này, ngay trong cuộc sống thường ngày của chúng ta chính là ham muốn danh vọng lợi dưỡng, người thông thường gọi là “Tài-sắc-danh-lợi” đây là họa hại quyết định không phải là việc tốt, Phật dạy Bồ Tát, đặc biệt là Bồ Tát sơ học, phải nên tránh, tuyệt đối không phải là chuyện đùa. Sự việc này nếu dùng lời khó nghe để nói, thật không đáng nên đùa. Huống hồ trong Kinh đã nói với chúng ta: **“Tài- sắc- danh- thực- thù, là năm cái gốc của Địa ngục”**, chỉ cần có một điều, bạn sẽ bị lôi vào trong địa ngục; nếu như có ba điều, bốn điều, hoặc có đầy đủ năm điều, bạn nhất định đọa vào Địa ngục A-Tỳ.

Vãng sanh là sự việc thù thắng đệ nhất trong pháp thế xuất thế gian. Tiêu chuẩn để được vãng sanh là **[gốc của Địa ngục phải Đoạn]**, không những gốc của Địa ngục phải nhỏ sạch, mà vô số mê hoặc của Tam Giới sáu cõi, bạn đều có thể không động tâm thì bạn mới nắm được phần vãng sanh. Sự việc này chúng ta không thể không biết. Trong nguyện này, nguyện văn nói được rất rõ ràng: ***“Mười phương chúng sanh, văn ngã danh hiệu”***. Câu này chính là nói rõ, cơ duyên chúng sanh thành Phật là bình đẳng, người người đều có phần, mười Thế giới cõi nước Chư Phật, chúng sanh trong mười pháp giới, người người đều có phần. Bạn có thể vãng sanh hay không chính ở ngay bốn câu: ***“Chỉ tâm tín nhạo, sở hữu thiện căn, tâm tâm hồi hướng, nguyện sanh ngã quốc”***, có thể ngay trong một đời này thành tựu hay không chính là ở 16 chữ này.

Trong 16 chữ này, câu quan trọng nhất chính là: “Chỉ tâm tín nhạo”. Chúng ta đối với Thế Giới Cực Lạc “Tin ưa”, nhưng chưa làm đến được “Chỉ

tâm”. Vì sao vậy? Vô số tham ái của thế gian chưa Buông-xả, luôn cho rằng Thế giới Tây Phương Cực Lạc quá xa xôi, quá mờ mịt, danh vọng lợi dưỡng ngay trước mắt luôn không thể rời khỏi, sanh khởi tham ái sâu nặng. Loại tham ái này siêu quá Phật pháp không biết là gấp bao nhiêu lần, bạn làm sao có thể vãng sanh được? “Tôi khuyến khích các đồng tu, chân thật phát tâm tu học thì phải biết quay đầu, phải hiểu được “Buông-xả”; đem tất cả chướng ngại trên đạo Bồ Đề thấy đều Buông-xả thì chúng ta liền thành tựu”.

(1159lh. Trích từ tập 121. HT Tịnh Không Giảng Kinh Văn Kinh Vô Lượng Thọ, lần thứ 10, năm 1998. Căn dịch: Cư sĩ Vọng Tây và Ban Biên Tập: Tịnh Không Pháp Ngữ).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT.

1160. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả

A DI ĐÀ PHẬT. Nguyên thứ 18: “MƯỜI NIỆM ÁT SANH NGUYỆN”

“CHÍ TÂM TÍN NHẠO”

“BIẾT TRƯỚC NGÀY GIỜ, TỰ TẠI VẮNG SANH. LÃO CƯ SĨ Á TRỊ 62 TUỔI, BÀ CHỌN VÀO LÚC 5 GIỜ CHIỀU NGÀY 20 VẮNG SANH”

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG

Hôm qua, Lý cư sĩ nói với tôi (tôi sợ quên đi nên bảo người viết một tờ giấy cho tôi), **“Lão cư sĩ Á Trị 62 tuổi, vào lúc 5 giờ chiều hôm trước vãng sanh”**, rất nhiều ngày trước đó bà thấy được Tây Phương Tam Thánh sắc thân vàng ròng. Lão cư sĩ thường hay ở nơi “Niệm Phật Đường” chúng ta niệm Phật. Bà bị ung thư, ở “Niệm Phật Đường” niệm Phật, đến khi trọng bệnh. Ngày 18 bà thông báo với Cư sĩ Lý Mộc Nguyên, yêu cầu Lý cư sĩ đưa bà vãng sanh, giúp bà làm hậu sự. Lý cư sĩ nói với bà, ngày 26 này ông phải dẫn một đoàn đến Trung Quốc báỉ sơn, nếu bà muốn vãng sanh, bà phải đi sớm hơn trước ngày tôi xuất phát, thì tôi mới có thể giúp làm hậu sự cho bà. Bà liền đồng ý, thế là bà chọn 5 giờ chiều ngày 20 (ngày 18 bà nói với Lý cư sĩ là bà chọn lấy thời gian này). Đến 5 giờ ngày 20 bà vãng sanh, không sai một phút nào. Bởi vì bà bệnh nặng, con trai của bà đưa vào bệnh viện. Vào bệnh viện bà liền lớn tiếng niệm Phật, làm cho bác sĩ cũng không biết làm cách nào. Người bệnh lớn tiếng niệm Phật, làm cho mọi người ở trong bệnh viện đều niệm Phật theo bà, cho nên bà đã biến bệnh viện này thành Niệm Phật Đường. Không chỉ bà chính mình vãng sanh, mà bà còn độ bao nhiêu người, làm cho bao nhiêu người trồng được thiện căn. “Bà nói 5 giờ, khi bà đi, con trai bà ở ngay nơi đó xem thời gian thì thấy không lệch một phút giây nào.”

Tôi đã nói qua với các vị, “Niệm Phật Đường” của chúng ta có rất nhiều Phật Bồ Tát đang niệm Phật. Những ai là Phật, Bồ Tát? Những người này chính là Phật, Bồ Tát, họ đi đến Thế giới Tây Phương Cực Lạc làm Phật. Lý cư sĩ nói với tôi, trước khi ra đi, người nhà hỏi bà những việc trong nhà, bà vốn dĩ không hề quan tâm đến,

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

đây chính là “**Buông-xả**” hết thảy thế duyên, đem thế duyên, tình duyên của thế gian chuyển thành Phật duyên. Bà độ hóa người cả nhà của bà, thị hiện cho họ xem, bạn có tin hay không? Lý cư sĩ vừa mới đến nói với tôi ngày hôm nay ông lại đưa hai người vãng sanh, họ đều yêu cầu ông làm những việc hậu sự này, hay nói cách khác, họ đều là phải vãng sanh sớm hơn ngày ông đi Trung Quốc. Sự việc này không phải là một lần, đã nhiều lần rồi. Vãng sanh là một việc đại sự duy nhất ngay trong đời này của chúng ta, có mấy người chịu làm? Nếu như chúng ta vẫn cứ không thể Buông-xả tài sắc, danh lợi, thì chúng ta là người ngu si đến cùng tột. Bạn còn ham muốn thế duyên thì nhất định không thể vãng sanh. Nếu như người xuất gia chắc chắn đọa A-Tỳ địa ngục, vì sao vậy? Mượn danh nghĩa của Phật lừa gạt chúng sanh. Không nên cho rằng chúng ta ở trên giảng đài nói được không tẻ, chúng ta chính mình nói mà không làm được là lừa gạt người. Rất nhiều người này vì chúng ta hiện thân nói pháp, vì chúng ta làm kiến chứng. Tại vì sao họ có thể vãng sanh thù thắng đến như vậy? Khi vãng sanh họ thấy được Phật, còn thấy được một mảng kim quang (người trợ niệm đều xem thấy)? Then chốt chính là ở “**Chí tâm tín nhạo**”.

(1160lh. Trích từ tập 121. HT Tịnh Không Giảng Kinh Văn Kinh Vô Lượng Thọ, lần thứ 10, năm 1998. Bản dịch: Cư sĩ Vọng Tây và Ban Biên Tập: Tịnh Không Pháp Ngữ).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT.

1161. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả

A DI ĐÀ PHẬT. Nguyên thứ 18: “MƯỜI NIỆM ẤT SANH NGUYỆN”

“**Kinh Hoa Nghiêm**”, Đại sư Thanh Lương nói rất hay: “**CÓ GIẢI KHÔNG HÀNH THÌ KHÔNG THÀNH TỰU; CÓ HÀNH KHÔNG GIẢI CŨNG KHÔNG THỂ THÀNH TỰU**”, “**CÓ GIẢI KHÔNG HÀNH LÀ TÀ TRI TÀ KIẾN; CÓ HÀNH KHÔNG GIẢI THÌ NHẤT ĐỊNH RƠI VÀO VÔ MINH**”.

*“**Đã bước vào đạo tràng này thì vạn duyên “Buông-xả”, việc của quá khứ không nghĩ nữa; việc của ngày hôm qua cũng không thêm nghĩ; ngày mai chưa đến cũng không cần nghĩ; chỉ tại nơi đây, ngay lúc này, một lòng xưng niệm, một lòng nhớ niệm...**”*

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG

KINH VĂN: “Mười phương chúng sanh văn ngã danh hiệu”.

Chính là nói mọi người đều có cơ hội. Vãng sanh Thế giới Cực Lạc phẩm vị cao hay thấp, Đại Sư Thiện Đạo nói rất hay “*Luôn duyên ngộ không đồng*”. Duyên là duyên gì vậy? Thực tế mà nói chính là duyên nghe Pháp. Duyên nghe Pháp là duyên thù thắng của thế xuất thế gian. Chư Phật Bồ Tát thị hiện ở thế gian, ngày ngày giảng Kinh nói Pháp; Thánh nhân của thế gian Không Lão Phu Tử cũng là mỗi ngày giảng học dạy người. Chúng ta tĩ mĩ mà thế hội, Trí huệ từ chỗ nào mà khai mở? Giáo học dài lâu, trí huệ do vậy mà khai mở. Chúng ta không phải là người thượng

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

căn lợi trí, mà là người căn tánh trung- hạ, nếu không đi con đường này thì vĩnh viễn khai mở trí huệ. Thế nhưng bạn phải nghe lời này cho rõ ràng, ngày ngày giảng học, phải giảng cho ra đạo lý, giảng những đạo lý này có thực tiễn được hay không? Nếu như không thể thực tiễn thì những điều nói ra điều trống không. Do đó, **“Giải”** cùng **“Hành”** quyết định phải tương ứng.

Trong “Chú Giải” của “Kinh Hoa Nghiêm”, Đại sư Thanh Lương nói rất hay: *“Có Giải không Hành thì không thể thành tựu; có Hành không Giải cũng không thể thành tựu”, “Có Giải không Hành là tà tri tà kiến; Có Hành không Giải thì nhất định rơi vào Vô Minh”*. Cho nên, Giải cùng Hành không thể phân khai. **“Giải”** phải dùng **“Hành”** để chứng thực thì Giải đó chính là Chánh-Giải, chân thật lý giải, chân thật hiểu rõ. Hành thì phải rõ ràng, tường tận thông suốt, thấu đáo. Giống như chúng ta đi trên đường vậy, đi đến một nơi nào đó chúng ta không hề đi sai phương hướng, rõ ràng, tường tận, thông suốt, thấu đáo. Nếu như chỉ biết đi thôi, không nhận biết phương hướng, cũng không biết mục đích, vậy thì rốt cuộc bạn đi đến nơi nào? Ngài Thanh Lương nói rất hay!

Phu Tử giảng học, Ngài cũng có hành trì. Hành trì là cải lỗi. Có lỗi thì nhất định phải sửa. Lỗi từ chỗ nào phát hiện vậy? Ngay trong giảng học phát hiện. Nếu bạn không giảng học thì bạn không thể nào biết được lỗi lầm của chính mình. Biết được lỗi lầm của chính mình lập tức phải đau lòng mà cải lỗi, có như vậy thì ngay đời này chúng ta liền được cứu, ngay đời này liền thành công, vĩnh viễn thoát khỏi Tam giới sáu cõi; về sau đến thế gian này giáo hóa chúng sanh, đó là Bồ Tát thừa nguyện tái sanh.

Không gian đời sống của Bồ Tát thì quá lớn, quá rộng, không phải chỉ có địa cầu này của chúng ta, không phải chỉ nhân gian, mà hư không pháp giới tùy loại hóa thân. Bạn nói xem, các Ngài tự tại dường nào. Cho nên, người chân thật thông minh, người chân thật có trí huệ thì phải nắm lấy cơ hội lần này, quyết định phải “Nhìn-thấu” thế giới. Thế giới này là giả, danh vọng, lợi dưỡng, năm dục, sáu trần là mê hoặc, quyết không thể nào bị nó làm hại, quyết không thể nào bị nó lừa gạt. Rơi vào trong vòng vây của nó thì thật đáng thương, tất cả Chư Phật tuy từ bi nhưng cũng không thể cứu được chúng ta. Chúng ta tự làm tự chịu. Cho nên, mỗi giờ mỗi phút chúng ta phải nhắc nhở chính mình phải dùng chân tâm học Phật (Chí-tâm chính là chân tâm, tâm chân thành tốt đỉnh mới gọi là Chí-tâm), quyết định tin tưởng.

Ngày trước Đại Sư Ấn Quang nói rất hay, “Tịnh Độ Ba Kinh”, một bộ “Hoa Nghiêm”, Bồ Tát du nhạo ở trong đó, cảnh giới thật là thù thắng, thật mỹ mãn chúng ta phải nên học tập. Ngày nay đạo tràng của chúng ta chính là cảnh giới mà Ấn Tổ đã nói. Cơ duyên này khó có được, trên Kệ Khai Kinh nói **“Trăm ngàn muôn kiếp khó gặp được”**, không sai một chút nào. Đặc biệt là các đồng tu cư ngụ ở Singapore, chúng ta ở ngay trong một đời này, ngay trong một năm, ngay trong một ngày, đời sống thế nào là chân thật nhất? Đời sống ở Giảng đường của Cư Sĩ Lâm, đời sống của “Niệm Phật Đường” là chân thật nhất. Các đồng tu từ bên ngoài đến tham học,

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

các vị đến nơi đây ở một ngày, ở một tuần, ở một tháng, là đời sống chân thật nhất ngay trong đời này. Thời gian tuy là không dài, nhưng thành tựu thù thắng không gì bằng, chỉ cần có **“Chí tâm tin ưa”**. Lời tôi nói chính là lời chân thật, không phải giả. Nếu như ngay nơi này, ở nơi Giảng đường, ở nơi “Niệm Phật Đường”, một mặt tu học, một mặt vẫn khởi vọng tưởng, vậy thì công đức của bạn đã bị trừ đi rồi. Việc này không thể trách người, mà phải trách chính mình. **“Đã bước vào đạo tràng này thì vạn duyên “Buông-xả”, việc của quá khứ không nghĩ nữa; việc của ngày hôm qua cũng không thêm nghĩ; ngày mai chưa đến cũng không cần nghĩ; chỉ tại nơi đây, ngay lúc này, một lòng xưng niệm, một lòng nhớ niệm. Giảng Đường cùng Niệm Phật Đường hợp lại “Úc Phật niệm Phật”. Bồ Tát Đại Thế Chí nói với chúng ta hiệu quả đó là: “Hiện tiền, tương lai nhất định thấy Phật”**.

Hiện tiền, chân thật thấy được Phật rồi. Đến lúc nào bạn mới giác ngộ là bạn hiện tiền thấy Phật? Người đã vãng sanh, chân thật đã vãng sanh rồi. Các vị phải nên biết, vãng sanh chính là đi làm Phật, nhưng không chỉ riêng vãng sanh làm Phật, mà khi chưa vãng sanh họ cũng là một vị Phật đang ngồi ở nơi đó. Chúng ta không nhận biết, đợi đến khi họ vãng sanh, chúng ta mới bỗng nhiên hiểu ra, thì ra mấy ngày trước ở cùng chung với ta là một vị Phật. Xin nói với bạn, đó là Phật thật, không phải Phật giả.

(1161lh. Trích từ tập 121. HT Tịnh Không Giảng Kinh Văn Kinh Vô Lượng Thọ, lần thứ 10, năm 1998. Căn dịch: Cư sĩ Vọng Tây và Ban Biên Tập: Tịnh Không Pháp Ngữ).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT.

1162. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả

A DI ĐÀ PHẬT. “SỰ THÙ THẮNG, TRANG NGHIÊM CỦA “NIỆM PHẬT ĐƯỜNG” LÀ PHẢI XEM BAO NHIÊU NGƯỜI VẮNG SANH, CÒN SỰ THÙ THẮNG, TRANG NGHIÊM CỦA GIẢNG ĐƯỜNG LÀ XEM CÓ MẤY NGƯỜI KHAI NGỘ”

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không

Tôi đã nói qua với các đồng tu, thù thắng của đạo tràng không phải là có nhiều người, không phải ở Giảng đường có nhiều người nghe Kinh. Có mấy ngàn người nghe, mấy vạn người nghe, nghe xong rồi không một người nào khai ngộ thì đạo tràng này không thù thắng, không trang nghiêm. “Niệm Phật Đường” có nhiều người, có mấy trăm người, có mấy ngàn người niệm Phật, nhưng không một người vãng sanh, vậy thì không gọi là thù thắng, không gọi là trang nghiêm. **“Cho nên, sự thù thắng trang nghiêm của “Niệm Phật Đường” là phải xem bao nhiêu người vãng sanh; còn sự thù thắng, trang nghiêm của Giảng đường là xem có mấy người khai ngộ”**. Người thế gian không hiểu được, cho rằng người nhiều náo nhiệt là rất hưng vượng. Nhân khí thì hưng vượng, nhưng Phật khí không hưng vượng thì có ích gì chứ? Có những đạo tràng tuy nhỏ, số người không nhiều, nhân khí không hưng vượng, nhưng Phật khí rất hưng vượng, đó mới là thù thắng trang nghiêm mà trong

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

Kinh Chư Phật tán thán. Chúng ta phải hiểu sự thù thắng của đạo tràng này. Chúng ta đến đạo tràng này để “Hoằng Pháp”, để giới thiệu “Tịnh Độ”. Nhiều năm nay có rất nhiều đồng tu bên đây vãng sanh, tướng lạ của họ rất hy hữu; hơn nữa, họ rất tinh táo nói với chúng ta là họ thấy được Phật, thấy được Quán Âm, Thế Chí đến tiếp dẫn; khi ra đi tâm của họ không điên đảo, không lo, không sợ. Có rất nhiều người không những biết trước giờ ra đi, mà chính mình còn có thể chọn lấy thời gian, kết hợp mật thiết với Cư sĩ Lý. Phối hợp được tốt đến như vậy, nếu một người hay hai người thì đó có thể là ngẫu nhiên, thế nhưng tôi thấy phối hợp với Cư sĩ Lý cũng gần 10 người hoặc có thể trên mười người, cho nên đây không phải là ngẫu nhiên, làm gì mà có nhiều người đến như vậy? Những người này làm “kiến chứng” cho chúng ta, khiến cho người căn tánh trung hạ như chúng ta ở nơi đây [kiên định Tín tâm]. Trong Giảng Đường nghe Kinh, trên thực tế các vị đã thấy rồi, Phật pháp gọi đây là **“Tam chuyển pháp luân”, là thị chuyển**. Kinh điển triển khai ra gọi là “Thị Chuyển”; chúng ta giảng dạy, khuyên bảo mọi người thì gọi là “Khuyến Chuyển”; những người vãng sanh đó là làm “Chứng Chuyển”. Ở đạo tràng này Tam luân đầy đủ, nếu như bạn vẫn không tin tưởng thì không còn cách nào, Phật, Bồ Tát cũng hết cách đối với bạn. Chúng ta xem thấy thù thắng như vậy, phải nên bắt chước làm theo. Họ là tấm gương tốt cho chúng ta.

“Phải nên sanh khởi tâm yêu thích chân thật, yêu thích niệm Phật, yêu thích vãng sanh Cực Lạc, yêu thích thân cận A Di Đà Phật, thích tham gia câu lạc bộ của những bậc Thượng thiện và muốn trở thành một thành viên của họ. Chúng ta có tín tâm như vậy, yêu thích như vậy mới gọi là “Chí tâm tin ưa”. Quả nhiên có “Chí tâm tin ưa”, xin nói với các vị, tất cả pháp thế xuất thế gian, thật sự Buông-xả rồi, nhất định không tiêm nhiễm; chúng ta cùng ở chung với tất cả đại chúng trong thế gian, đích thực có thể làm đến được tùy duyên mà không phan duyên; Thuận cảnh, nghịch cảnh, người thiện, người ác, tâm chúng ta nhất định thanh tịnh, bình đẳng, tự tại, tùy duyên. Cảnh giới này hiện tiền, chúng ta chuyển đổi lại, chuyển phàm thành Thánh, chuyển mê thành ngộ. Không thể chuyển đổi được, tức là chân tướng sự thật, đạo lý này chưa nhận biết được thấu triệt, chúng ta thường hay nói “nhất tri bán giải”. Cho nên, phải nên Buông-xả thì bạn không Buông xả, phải nên đề khởi thì bạn lại không đề khởi, đạo lý chính ở ngay chỗ này. Hy vọng chúng ta phải cố gắng nỗ lực.

(1162lh. Trích từ tập 121. HT Tịnh Không Giảng Kinh Văn Kinh Vô Lượng Thọ, lần thứ 10, năm 1998. Căn dịch: Cư sĩ Vọng Tây và Ban Biên Tập: Tịnh Không Pháp Ngữ).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT.

1163. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả

A DI ĐÀ PHẬT. “ĐẠO TRÀNG ĐÔNG THIÊN MỤC SƠN”

“TÂM CHÂN THÀNH CÚNG DƯỜNG ĐÃ CẢM ĐỘNG QUÝ THẦN. ĐÓ ĐÍCH THỰC LÀ CHƯ PHẬT HỘ NIỆM, LONG THIÊN THIỆN THẦN BẢO HỘ, TRONG ĐÓ CÒN CÓ QUÝ THẦN...”

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THUỢNG TỊNH KHÔNG

Hai ngày trước, có năm vị cư sĩ đến từ Đông Thiên Mục Sơn- Hàng Châu. Dẫn đầu trong số này là cư sĩ Tề. Bà nói với tôi, trải qua phục hồi đạo tràng “Thiên Mục Sơn” rất không dễ dàng. Đạo tràng này đã hoang phế 40-50 năm, không có người ở, điện đường đều sụp đổ. Bà phát tâm hồi phục nó lại. Trong bốn năm qua, trên núi có cảm ứng không thể nghĩ bàn. Bà là một cư sĩ, hồi phục đạo tràng luôn hy vọng có người xuất gia thường trụ ở trên núi tu hành dụng công. Đây là tâm nguyện của bà. Cho nên, gặp được Pháp sư, chỉ cần là người xuất gia, bà chân thành cung kính cúng dường, cho dù trên quy củ có một số không đúng pháp, nhưng tâm của bà là chân thành. Việc này rất khó được. ***“Tâm chân thành cúng dường đã cảm động quỷ thần. Đó đích thực là Chư Phật hộ niệm, Long thiên thiện thần bảo hộ, trong đó còn có quỷ thần”***. Tôi nghe được câu chuyện của bà, trong đó có một đoạn nói, quỷ thần nhập vào thân một người. Quỷ thần này cũng không tệ, những người tu hành ở trên núi đó họ không nhập. Quỷ thần nhập vào thân một người nào thì thể lực của người đó tiêu hao rất lớn, người thể lực yếu thì không chịu nổi, cho nên họ phải tìm người thanh niên khỏe mạnh, nhập vào thân của người ấy (người này cư sĩ Tề cũng quen biết). Ngày hôm ấy nhìn sắc mặt của anh ta trắng bệch, rất là khó coi. Anh ta vừa bước vào cửa thì đuổi người trong nhà đi ra hết, đóng cửa lại và nói: ***“Ta có lời muốn nói cho một mình cô”***. Bà hỏi: *“hôm nay anh làm sao vậy?”*. Anh ta nói với bà về nguyên nhân của Thiên Mục Sơn: *“Tôi vừa mới trong địa ngục ra đây. Vốn dĩ khi cô lên núi, tôi không đồng ý cô đến, nhưng kết quả xem thấy tâm của cô rất chân thành. Cô không vì chính mình, mà cô vì Phật pháp, vì chúng sanh, cho nên tôi hộ Pháp cho cô, hộ trì cho cô. Những người xuất gia trên núi, cô không nên quá cung kính đối với họ, vì những người đó không có đạo tâm. Tôi chỉ hận không đuổi họ đi”*. Quả nhiên những người xuất gia đó, từng người từng người bị họ đuổi đi hết. Chân thật ngăn đầu ba thước có thần minh! Đạo tràng của bạn phải là đạo tràng chân thật tu hành, nếu bạn không chân thật tu hành vậy bạn có thể ở được không? “Tu Thiền, tu Mật mà lên núi đó ở, nhiều nhất là hai ba tháng là phải dọn đi; ít thì chỉ ba bốn ngày phải xuống núi. Ngồi Thiền ở nơi đó, quỷ thần đẩy họ ra khỏi chỗ ngồi, té cả thân tràn xước. Nửa đêm hai giờ, ba giờ, hoàn cảnh tịch mịch, quỷ thần xuất hiện, mỗi tối đều xuất hiện, họ đành phải cuốn bồ đoàn mau xuống núi”. Đây là người xuất gia. Bà nói, người lên trên đó niệm Phật, có không ít lão bà, lão ông ở trên núi niệm Phật, mỗi mỗi đều bình an, vô sự, đều ở được rất tốt. Đạo tràng này rất khó được, thần hộ pháp ở nơi đó đốc thúc, bạn có thật làm hay không? Bạn thật làm thì họ ủng hộ bạn, họ chân thật tán thán ủng hộ; bạn không chân thật thì đuổi bạn xuống núi. ***“Cho nên, tôi nói với các đồng tu chúng ta, Cư sĩ Tề đến bên đây là do Phật, Bồ Tát phái bà đến để làm “kiến chứng” cho chúng ta, nhắc nhở chúng ta, khích lệ chúng ta”***. Hy vọng đồng tu xuất gia chúng ta, tương lai đều đến núi đó của bà ở một thời gian xem thử có vị thần hộ pháp đuổi xuống núi hay không? Đến nơi đó để khảo thí, khảo nghiệm thử xem.

(1163lh. Trích từ tập 121. HT Tịnh Không Giảng Kinh Văn Kinh Vô Lượng Thọ, lần thứ 10, năm 1998. Căn dịch: Cư sĩ Vọng Tây và Ban Biên Tập: Tịnh Không Pháp Ngữ).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT.

1164. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả

A DI ĐÀ PHẬT. “PHÁP MÔN NÀY LÀ PHÁP MÔN VẠN NGƯỜI TU VẠN NGƯỜI VẮNG SANH...”

“Kinh Phật nói: “CHÚNG SANH CÓ HAI SANH MẠNG, MỘT CÁI LÀ SANH MẠNG, MỘT CÁI LÀ HUỆ MẠNG. GIẾT HẠI SANH MẠNG CỦA NGƯỜI, TỘI ĐÓ VẪN KHÔNG XEM LÀ RẤT NGHIÊM TRỌNG; NẾU NHƯ ĐOẠN HUỆ MẠNG CỦA CHÚNG SANH, TỘI NÀY THÌ RẤT NGHIÊM TRỌNG”.

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG

Ngày nay chúng ta nói không sát sanh, chúng ta thật có thể làm đến được hay không? Ta không sát hại mạng chúng sanh, nhưng có làm cho chúng sanh sanh phiền não hay không? Nếu có ý niệm hay hành vi làm cho tất cả chúng sanh vì ta mà sanh phiền não, cái nợ này cũng tính [trong điều sát sanh]. Càng hướng hồ ở trên “Kinh Phật nói: Chúng sanh có hai sanh mạng, một cái là sanh mạng, một cái là huệ mạng. Giết hại sanh mạng của người, tội đó vẫn không xem là rất nghiêm trọng. Nếu như đoạn huệ mạng của chúng sanh, tội này thì rất nghiêm trọng”. Chúng ta vô tình hay hữu ý, có phải là thường hay tạo tác hay không? Không dễ dàng tránh khỏi. Nếu như các bạn muốn đem nội dung 10 điều này làm cho rõ ràng, đó chính là một bộ “Thái Thượng Cảm Ứng Thiên Hội Biên”, hoặc giả các bạn đọc “Sa Di Luật Nghi Tăng Chú”, ở trong đó nói rất tường tận, đều phải ghi nhớ, bạn mới biết được làm thế nào học tập Phật pháp, nhất là người xuất gia, ***“Xuất gia thì hành môn bắt đầu từ “Sa Di Luật Nghi”, còn tại gia là từ “Thập Thiện Nghiệp Đạo”, sau đó mới là Tam Quy, Ngũ Giới. Chúng ta không hạ công phu ở ngay chỗ này, không xây dựng nền tảng kiên định, đây là nguyên nhân chính mà chúng ta tu hành công phu không có lực”***.

Ngày nay, chúng ta ở chỗ này nói: ***“Sở hữu thiện căn”***, chúng ta nghĩ tưởng xem, chúng ta lấy đâu ra Thiện căn? “Chí tâm” không có, “Thiện căn” cũng không, thấy người khác niệm Phật vãng sanh, nhưng chúng ta chính mình không nắm chắc được phần nào, đã tu tập nhiều năm như vậy, nhưng không có chút tin tức nào, vẫn không thể giác ngộ, vẫn không thể quay đầu. Trong Kinh giáo thời gian dài đến như vậy, những nhân tố, đạo lý này chúng ta đều có lý giải, đều có thể tưởng tượng ra được, cùng chính mình khởi tâm động niệm, tất cả tạo tác đối chiếu lại một chút thì phát hiện lỗi lầm của chúng ta rốt cuộc ở ngay chỗ nào. 10 thiện chúng ta làm được mấy điều? Chúng ta không cần nói nhiều, Năm Giới, Mười Giới, chúng ta chân thật có thể thọ trì được mấy điều? Ngày ngày vẫn đang cầu Phật, Bỏ Tát bảo hộ, cầu hộ pháp thiện thần ủng hộ, làm gì có đạo lý này. Chúng ta phải hiểu rõ ràng, có thể được

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

Chư Phật hộ niệm, Long thiên thiện thần bảo hộ, đó là tâm hạnh tương ưng mới làm được. Không những Phật, Bồ Tát, thần hộ pháp mà như vừa rồi mới nói, ngay đến quỷ thần cũng cung kính người thiện, cũng ghét bỏ đối với người ác. Đây đều là những sự thật ngàn vạn lần chính xác. Nếu như chúng ta không chân thật hồi đầu, không chân thật sám hối, thì ngay đời này thật đáng tiếc, đời này bạn để luống qua.

Trên Kinh Phật nói: “Được thân người, được nghe Phật pháp thật không dễ dàng”. Thân người dễ mất mà khó được, Phật pháp càng không dễ dàng gì có thể nghe được. Chúng ta ở ngay trong một đời này có được cơ hội duyên phận thù thắng như vậy, người biết được trân trọng thì người này ở ngay trong đời này thành tựu, người không biết được trân trọng thì luống qua không. “Pháp môn này là Pháp môn Vạn người tu vạn người vắng sanh”, then chốt chính ngay “Chí Tâm”, cùng “Thiền Căn” mà trên “Kinh Quán Vô Lượng Thọ” Thích Ca Mâu Ni Phật chân thật dạy bảo đối với phu nhân Vi-Đề-Hy. Chúng ta nhất định không thể quên đi, mỗi giờ mỗi phút để trong lòng, **“Y Giáo Phụng Hành”.**

(1164lh. Trích từ tập 122. HT Tịnh Không Giảng Kinh Vô Lượng Thọ, lần thứ 10, năm 1998. Căn dịch: Cư sĩ Vọng Tây và Ban Biên Tập: Tịnh Không Pháp Ngữ).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT.

1165. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả

A DI ĐÀ PHẬT. “TIỀN TÀI DO Đâu MÀ CÓ?”

“NẾU BẠN MUỐN CÓ TIỀN TÀI THÌ PHẢI TẬN LỰC BỐ THÍ, Càng THÍ Càng NHIỀU, KHÔNG CÓ CHÚT BỎN XẼN, THÌ TIỀN TÀI CỦA BẠN KHẮP THIÊN HẠ. VIỆC NÀY LÀ PHẬT DẠY CHO CHÚNG TA...”

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không

Nếu quý vị muốn tiền tài, tiền tài từ đâu mà có? Do “Bố-thí” mà có. Ở ngay chỗ này các vị rất rõ ràng xem thấy, Cư Sĩ Lâm ngày ngày tu Đại bố thí, cho nên, tài nguyên của Cư Sĩ Lâm ùn ùn mà đến, giống như dòng nước của Trường Giang, muốn ngăn cũng ngăn không được. Đây là nguyên nhân gì? Bố thí mà có được quả báo. Nếu như tâm lượng của họ nhỏ, người ta đến ăn một bữa cơm cũng xem họ có quỵên một ít công đức hay không, vậy thì tài của họ không có, mỗi ngày cúng Trai của họ cũng không thể làm được. Cư Sĩ Lâm là hoan hỷ bố thí, mỗi một người đến ăn đều hoan hỷ, cho dù bạn tin Phật, hay không tin Phật, bạn mắng Phật, nhục mạ Phật, hận Phật, bạn đến ăn cơm đều được mỉm cười tiếp đón, cho nên họ mới có thể hưng vượng. Thế pháp, Phật pháp cùng một đạo lý. Cho nên, **“Nếu bạn muốn có tiền tài thì [phải tận lực bố thí], càng thí càng nhiều, không có chút bỏn xẻn thì tiền tài của bạn khắp thiên hạ. Việc này là Phật dạy chúng ta”.** Nếu bạn muốn được thông minh trí huệ thì tu Pháp bố thí, hoan hỷ vì người diễn nói, bạn được trí huệ. Nếu bạn muốn được khỏe mạnh sống lâu thì ưa thích sửa lỗi, ưa thích sám hối. Cho nên, quả báo như thế nào thì có nghiệp như thế đó, **“Nhân và Quả”** nhất định tương ưng,

trông “**Nhân**” thiện nhất định được “**Quả**” thiện. Tuyệt đối không thể nói trông nhân ác sẽ được quả thiện, không hề có việc này, cũng không có sự việc nhân thiện được quả ác. Nhân-Quả nhất định là tương ưng. Chỗ này cũng phải “*Chí tâm tin wa*” mới có thể làm được. Nếu không mà nói, từ trên Kinh xem thấy Phật giáo huấn như vậy, chính mình nửa tin nửa nghi, muốn làm nhưng lại không dám làm, cứ vậy quả báo không thể nói không, không rõ ràng, không hiển lộ, cho nên nhất định phải tu học đúng Lý đúng Pháp.

“Bồ thí quyết định không cầu quả báo, quả báo chính mình cảm đến. Bồ thí không phải ham muốn quả báo, ham muốn quả báo thì cái tâm này không thiện”. Có rất nhiều người trong nhà Phật tu phước, vì họ nghe nói tu phước nhà Phật được phước nhanh nhất, hơn nữa rất lớn, một vốn vạn lời, xả một được vạn báo, vì vậy mọi người đều đến nhà Phật quyên tiền. Sau khi quyên rồi chính mình cũng không phát tài, cũng không thăng quan, số tiền này ném vào trong nước, rỗng không rồi. Đó là gì vậy? Người mang tâm bất thiện đi làm một ít việc thiện, không thể nói họ không có quả báo, mà quả báo rất nhỏ không đáng kể. Muốn có quả báo lớn thì tâm lượng phải lớn. ***“Tu thiện quyết không cầu quả báo, quả báo vẫn đặc biệt đến được lớn, cũng đặc biệt đến được nhanh. Việc này kỳ lạ”.*** Kỳ thật trong đây có đạo lý, phàm phu thông thường chúng ta ngu si, không hiểu thấu. Khi thâm nhập “Kinh Tạng”, dần dần bạn hiểu rõ. Sau khi tường tận, tín tâm liền kiên định, y theo giáo huấn của Phật mà làm, càng làm càng tự tại, càng làm càng hạnh phúc, càng làm càng mỹ mãn. Những gì trên Kinh Phật nói với chúng ta đã chính mình đối diện rồi, hoàn toàn thực tiễn ở ngay trong đời sống của chính mình, khiến đời sống của chính mình cùng giáo huấn của Phật dung thành một mảng. Chúng ta trải qua đời sống của Phật, Bồ Tát, không còn trải qua ngày tháng khổ của sáu cõi luân hồi. Đời sống hiện tiền không luận là giàu có hay bần tiện, bạn đều sẽ trải qua được rất tự tại, rất là hạnh phúc, bạn không sanh phiền não, nhu cầu đời sống của bạn sẽ càng lúc càng ít, càng ngày càng tự tại. Trong Phật pháp, chúng ta trì ngộ, có nửa ngày ăn một bữa, mức nhu cầu đời sống càng ngày càng ít.

Cho nên, đời sống vật chất càng ít càng tự tại, không phải gánh nặng. Chúng ta không nên tích lũy, có dư thì đem ra cúng dường một số người thiếu kém. Những người nào thiếu kém, những người nào cần đến thì giúp đỡ họ. Giúp đỡ người một cách tùy duyên tùy phận thì rất là tự tại. Không cần bạn phải có nhiều đồ, ngày ngày mang ra bên ngoài, ai cần đến? Đó cũng là phan duyên, vậy thì một người. Phật pháp nói với chúng ta luôn ở một chữ “**Duyên**”, bạn có thể đem chữ “**Duyên**” khai mở ra, ngộ nhập rồi, bạn liền sẽ rất tự tại, chân thật là các Tổ sư, Đại đức đã nói, ngay trong một đời như Lý như Pháp, [tùy thuận Tánh đức]. Đây là nói Thiện căn của chúng ta.

“**Thiện**” không thể không tu, phải ngày ngày tu thì nó mới có gốc. Cái ý sanh gốc này phải nuôi thành thói quen hành Thiện, nuôi thành một thói quen “hiếu thiện” tập quán hành thiện. Tập quán này rất kiên cố, cứng chắc không thể nhỏ, vậy cái thiện của ta liền có gốc, sẽ ưa thích giúp đỡ người. Người chân thật ưa thích giúp đỡ

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

người khác thì họ sẽ nghĩ rất được rất chu đáo. Chúng ta muốn giúp đỡ người, có lúc không nghĩ được chu đáo, tại sao vậy? Cái thiện đó của chúng ta không có gốc. Thật có gốc, đem lợi ích của người khác nghĩ là lợi ích của chính mình thì bạn sẽ nghĩ được chu đáo. Phàm phu nghĩ tương đối với chính mình rất chu đáo, còn đối với người khác thì sơ sài qua loa. Từ ngay chỗ này cũng có thể quán sát được chính mình, cái vọng tưởng “tự tư tự lợi” này xả bỏ được bao nhiêu, đều ở ngay trong cuộc sống thường ngày có thể thấy ra được, rất dễ dàng thấy ra được. Thế nhưng chính mình luôn luôn xem thường. Việc xem thường này chính là mê, mê mà không giác. Nhà Phật nói đến “**Chí thiện**”, nói đến “**Chân thiện**”, đó là câu thứ ba của Tam Phước.

(1165lh. Trích từ tập 122. HT Tịnh Không Giảng Kinh Văn Kinh Vô Lượng Thọ, lần thứ 10, năm 1998. Căn dịch: Cư sĩ Vọng Tây và Ban Biên Tập: Tịnh Không Pháp Ngữ).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT.

1166. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả

A DI ĐÀ PHẬT. “DUY TRỪ NGŨ NGHỊCH PHỈ BÁNG CHÁNH PHÁP”. HỌ CÓ THỂ VĂNG SANH KHÔNG? HỌ KHÔNG THỂ VĂNG SANH, BỒI VÌ HỌ PHỈ BÁNG CHÁNH PHÁP THÌ LÀM SAO HỌ CÓ THỂ VĂNG SANH? CHỖ NÀY VÌ CHÚNG TA NHẮC NHỞ, KHÔNG CHỈ CHÚNG TA TU TỊNH ĐỘ KHÔNG THỂ BÁNG TỊNH ĐỘ, MÀ TẤT CẢ PHẬT PHÁP ĐẠI-TIỂU THỪA ĐỀU KHÔNG ĐƯỢC HỦY BÁNG. VÌ SAO VẬY?...”

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG

Kinh Văn: “*Tâm tâm hồi hướng, nguyện sanh ngã quốc*”. Liên quyết định được sanh.

“**Chí u niệm Phật**”, đây là A Di Đà Phật chính mình nói: “**Nãi chí Thập niệm**”, liền có thể vãng sanh. “**Thập Niệm**” này Tổ sư Đại đức xưa nay nói với chúng ta, chính là mười danh hiệu Phật, nên gọi là “**mười niệm**”, một niệm nhất định được sanh, giảm đến thấp nhất là một niệm. Một niệm này là vào lúc nào? Khi vào lúc lâm chung, niệm sau cùng là “A Di Đà Phật”, người này chắc chắn vãng sanh.

Nhật Bản có một phái, họ chuyên môn chú trọng đến nguyện thứ 18, các nguyện khác thấy đều không cần đến, bình thường ở ngay trong cuộc sống thường ngày cũng không cần kiểm điểm, vì sao vậy? Đến khi lâm chung chỉ cần có một niệm sau cùng đó thì được rồi, thì có thể vãng sanh. Trên lý luận thì nói được thông, không có vấn đề, sợ là đến khi lâm chung, niệm sau cùng đó họ không niệm Phật thì làm sao? Chúng ta phải nghĩ đến vấn đề này, không nên bị người ta gạt. Họ gọi là: “**Bổn Nguyện Niệm Phật**”. Bổn nguyện chính là chỉ bổn nguyện thứ 18, các nguyện khác đều không cần đến. Bổn Nguyện Niệm Phật có thể không có người vãng sanh, vì sao vậy? Tâm không chân thật. Quả nhiên “*Chí tâm tin ưa*”, bạn sẽ không chấp trước ở nguyện này. Bạn phải nên biết, một nguyện chính là tất cả nguyện, bất cứ nguyện nào trong 48 nguyện đều bao gồm 47 nguyện khác, mỗi nguyện đều như vậy. Nếu

như vẫn còn vọng tưởng, phân biệt, chấp trước này, giữ lấy một nguyên này là hoàn toàn hiểu sai đi ý nghĩa của Phật rồi, nhất là chấp trước “Bốn Nguyên Niệm Phật”. Chúng ta tu Tịnh Độ họ đều bài trừ, đều hủy báng, họ cho rằng họ mới là tu Pháp Tịnh Độ chân thật, chúng ta đều đi sai rồi, đều không thể thành tựu. Đây là **báng Phật, báng Pháp, báng Tăng**. Phía sau nói được rất hay: *“Duy trừ ngũ nghịch, phỉ báng chánh pháp”, họ có thể vãng sanh không? Họ không thể vãng sanh, bởi vì họ phỉ báng “Chánh-pháp” thì làm sao họ có thể vãng sanh? Chỗ này vì chúng ta nhắc nhở, không chỉ chúng ta tu Tịnh Độ không thể báng Tịnh Độ, mà tất cả Phật pháp Đại Tiểu Thừa đều không được hủy báng. Vì sao vậy? Những Phật pháp này đều là Phật nói, nếu bạn nói họ không phải, bạn phê bình họ tức là bạn phê bình Như Lai, không phải bạn phê bình người khác. Có loại ý niệm này, tội danh hủy báng Tam Bảo liền thành lập, làm sao bạn có thể vãng sanh?”*

Thế Tôn từ bi đến cùng tột, sau cùng ở “Hoa Nghiêm”, 53 đồng tham biểu diễn cho chúng ta thấy. Pháp môn mà 53 vị thiện tri thức tu mỗi mỗi đều không giống nhau, chúng ta ở trong đó tỉ mỉ mà quán sát, không hề có hủy báng lẫn nhau, mà chỉ có tán thán lẫn nhau. Tại vì sao họ tán thán lẫn nhau? “Kinh Kim Cang” mọi người đã đọc qua, ở trên Kinh Phật nói: *“Pháp môn bình đẳng, không có cao thấp”*, chỉ cần là Phật nói, là Bồ Tát nói thì đều là phải nên tán thán, không được hủy báng, vì hủy báng là **[đoạn Pháp thân huệ mạng]** của người khác. Người ta tu học Pháp môn này, bạn nói Pháp môn này không tốt, nói Pháp môn này không thể thành tựu, Pháp môn của tôi hay, bạn đã phạm giới Bồ Tát rồi. Trong Bồ Tát giới nói *“Tự khen mình chê người”*, chẳng phải bạn phạm giới rồi sao? Hơn nữa, việc hủy báng này không phải là hủy báng thông thường, mà hủy báng Tam Bảo. Chúng ta chính mình cố gắng phản tỉnh, chúng ta ở ngay trong cuộc sống thường ngày, tiếp xúc một số quảng đại quần chúng có làm sự việc này hay không? Nếu như có làm sự việc này thì phải sám hối, chân thật sám hối, không sám hối thì cả đời này không thành tựu, nghiệp chướng tập khí đủ nặng rồi, vậy mà vẫn ngày ngày đang tăng thêm thì làm sao được chứ? Tiêu nghiệp chướng đều đã tiêu không nổi, ngày ngày vẫn đang tăng thêm tội nghiệp. Chúng ta niệm Phật, học Phật nhiều năm đến như vậy rồi mà không có tin tức gì, nguyên nhân này cũng xem là tìm ra rồi, vì Tâm của chúng ta không giống tâm Phật, Nguyên của chúng ta không phải nguyên của Phật, Hạnh của ta cũng không phải hạnh của Phật, “Tâm-Nguyên-Hạnh” của chúng ta đều là đang luân hồi, tâm luân hồi tạo nghiệp luân hồi, chúng ta làm ra là những việc này. Chúng ta dùng là vọng tâm, không phải **“Chân tâm”**; Tín của chúng ta là giả tín, là mê tín, Chánh tín đều không thể nói đến; Nhạo của chúng ta là nhạo ở “năm-dục sáu-trần”, vui ở “tài-sắc-danh-lợi”, chúng ta lấy việc này làm vui, không phải vui của Phật, Bồ Tát, cách làm này của chúng ta không đọa địa ngục thì ai đọa địa ngục? Người xưa thường nói: *“Trước cửa địa ngục tăng đạo nhiều”*, lời nói này không phải mắng người, lời nói này là sự thật. Người xuất gia mang nhãn hiệu của Phật, tiếp nhận cúng dường của tất cả đại chúng, trải qua ngày tháng rất thoải mái, vẫn là tâm luân hồi, tạo nghiệp luân hồi, vậy thì đọa vào A-Tỳ địa ngục, vì sao vậy? Vì lừa dối Như Lai, lừa dối chúng sanh,

cái tội này còn gì bằng không? Không nên cho rằng: **“Tôi không có việc sai lầm nào, không có làm việc gì sai, không có lỗi lầm”**, đợi đến khi vua Diêm La tuyên bố cho bạn thì hối hận không còn kịp rồi.

(1166lh. Trích từ tập 122. HT Tịnh Không Giảng Kinh Văn Kinh Vô Lượng Thọ, lần thứ 10, năm 1998. Căn dịch: Cư sĩ Vọng Tây và Ban Biên Tập: Tịnh Không Pháp Ngữ).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT.

1167. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả

A DI ĐÀ PHẬT. “Người xưa thường nói: “NGƯỜI NIỆM PHẬT NHIỀU, NGƯỜI VẮNG SANH KHÔNG NHIỀU”. Cư sĩ Lý Bình Nam thường nói: “NGAY TRONG 10 NGÀN NGƯỜI NIỆM PHẬT, CHÂN THẬT CÓ THỂ VẮNG SANH CHỈ CÓ HAI, BA NGƯỜI MÀ THÔI”.

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG

Chúng ta ngày nay chưa phát **“Tâm Bồ Đề”**, hay nói cách khác là không phải **“Chí tâm tín nhạo”** mà tự cho rằng là **“Chí tâm tín nhạo”**, vấn đề này thì rất nghiêm trọng rồi. Nếu như chúng ta chính mình biết được câu nói này chúng ta chưa làm được thì chúng ta vẫn phải phản tỉnh, vẫn phải kiểm điểm, vẫn phải thay đổi tự làm mới, chăm chỉ nỗ lực mà làm, vậy thì còn được. Nếu như tự cho là **“Chí tâm tín nhạo”**, nhưng tuyệt nhiên không phải chân thật **“Chí tâm tín nhạo”**, thì ngay đến cơ duyên cải lỗi phản tỉnh cũng đoạn mất hết, họ làm sao có thể thành tựu? **“Chí tâm”**, chữ **“Chí”** này Lão cư sĩ Hoàng Niệm Tổ ở trong Chú Giải đã nói rất nhiều. Tuy là Chú được nhiều như vậy, nhưng chúng ta có phải chân thật lý giải, chân thật hiểu rõ hay không thì vẫn còn là vấn đề. Cho nên chữ **“Chí”** này của ông nghĩa là: **“Chân thành thật”**, ba chữ này nói được rất hay.

“Chân tâm”, chúng ta ngày nay dùng là tâm không thật, ta niệm Phật thì dùng chân tâm, đối nhân tiếp vật thì dùng giả tâm, cái tâm này của bạn có hai cách dùng, bạn rất cao minh. Phật pháp nói với chúng ta: “Nhất chân nhất thiết chân, nhất vọng nhất thiết vọng”, bạn đối nhân xử thế, tiếp vật là dùng vọng tâm, bạn phải nên hiểu rõ, bạn niệm Phật cũng là dùng vọng tâm”.

“Thành tâm”, sao gọi là thành? Tiên sinh Tăng Quốc Phiên nói rất hay: **“Một niệm không sanh gọi là thành”**. Chúng ta một ngày từ sớm đến tối vọng niệm triền miên, làm gì có tâm thành?

“Thật” là thật tế rõ ràng, lão thật trung thực. Chúng ta không lão thật, ba chữ này chúng ta thấy đều không có, không chỉ **“chí”** không có, mà **“tâm”** cũng không có. Ngày nay, chúng ta không phải là dùng **“Tâm”** để niệm Phật, mà dùng vọng tưởng để niệm Phật, dùng thức thứ sáu để niệm Phật, cho nên, **“Tin”** và **“Nhạo”** đều thành ra vấn đề. Các vị phải nên biết, vọng tâm, giả tâm là tâm luân hồi. Chúng ta dùng tâm luân hồi để tin Tịnh Độ, để tu Tịnh Độ, tu đến sau cùng vẫn là luân hồi sáu cõi. Tôi nói với các đồng tu đây là lời chân thật, không giả dối chút nào.

“Người xưa thường nói: “Người niệm Phật nhiều, người vãng sanh không nhiều”. Lão Cư sĩ Lý Bình Nam thường nói: “Ngay trong 10 ngàn người niệm Phật, chân thật có thể vãng sanh chỉ có hai, ba người mà thôi”. Cứu cánh này là thế nào vậy? Tổ sư, Đại đức xưa nay nói với chúng ta, Pháp môn này “*Vạn người tu, vạn người vãng sanh*”, hiện tại vạn người tu chỉ có hai, ba người vãng sanh, vấn đề rốt cuộc là ở chỗ nào? Người xưa nói: “*Vạn người tu, vạn người vãng sanh*” là vạn người **“Chí tâm tín nhạo”**. Ngày nay, chúng ta vạn người tu chỉ có hai, ba người vãng sanh, tức là chỉ có hai, ba người là chí tâm tín nhạo, ngoài ra đều không phải, đều là tâm luân hồi. Cho nên, chúng ta niệm Phật ngay trong một đời này có thể vãng sanh hay không, then chốt chính là ở ngay chỗ này. Việc thứ nhất nhận biết rõ ràng, nhận biết rõ ràng chính là **“Nhìn-thấu”**. Việc thứ hai là vạn duyên **“Buông-xả”**. Bạn không Buông-xả thì tâm của bạn không thật. Thật đem hư giả Buông-xả. Thành đem tự gạt mình gạt người Buông-xả, chân thật làm đến được chân thành lão thật. Lời nói này nói ra e rằng rất khó lý giải, rất khó hiểu. Đại Thế Chí Bồ Tát trong Viên Thông Chương, dạy cho chúng ta phương pháp niệm Phật là: **“Gom nhiếp sáu căn, tịnh niệm liên tục”**, chỗ này nói rất hay. Giác Minh Diệu Hạnh Bồ Tát, ở trong Tây Phương Xác Chỉ nói với chúng ta chín chữ, ý nghĩa rất giống với Đại Thế Chí Bồ Tát, đó là **“Không hoài nghi, không xen tạp, không gián đoạn”**. Chỗ này càng dễ hiểu. Ngày nay, chúng ta có hoài nghi đối với Thế giới Tây Phương Cực Lạc hay không? Rất nhiều người nói **“tôi không hoài nghi”**. Tốt! Bạn làm đến được không hoài nghi, nhưng không xen tạp thì sao? Không làm được! Bạn vẫn xen tạp thì bạn không phải là “Chí tâm”, Chí tâm quyết định không xen tạp, quyết định không xen tạp nhân ngã thi phi, quyết định không xen tạp Tham-sân-si-mạn, không chỉ thế pháp không xen tạp ở trong đó, Phật pháp cũng không xen tạp, “Một môn thâm nhập”, vậy mới là “Chí tâm”. Hơn nữa, phải không thể gián đoạn, phải tiếp nối không ngừng.

(1167lh. Trích từ tập 123. HT Tịnh Không Giảng Kinh Văn Kinh Vô Lượng Thọ lần thứ 10, năm 1998. Căn dịch: Cư sĩ Vọng Tây và Ban Biên Tập: Tịnh Không Pháp Ngữ).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT.

1168. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả

A DI ĐÀ PHẬT. “THÀNH THẬT MÀ NÓI, CHỈ CẦN BẠN NIỆM ĐẾN CÔNG PHU THÀNH KHỎI THÌ VẮNG SANH THẾ GIỚI TÂY PHƯƠNG CỰC LẠC CHÍNH MÌNH NẮM CHẮC PHẦN,... BẠN CÓ CÔNG ĐỨC CHÂN THẬT, NGƯỜI KHÁC ĐẠO BA ĐƯỜNG ÁC, BẠN ĐEM CÔNG ĐỨC CHÂN THẬT NÀY HỒI HƯỚNG CHO HỌ, THÌ CÓ THỂ GIÚP HỌ THOÁT KHỎI KHỔ BÃO CỦA ÁC ĐẠO”.

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không

Ngày nay, chúng ta ở **“Niệm Phật Đường”** niệm Phật một ngày, niệm được tâm địa thanh tịnh. Đích thực chúng ta không thể làm đến được một vọng niệm cũng không có, như vậy rất khó. Trong một giờ đồng hồ, một cây hương vẫn còn ba đến

năm vọng niệm là không tệ rồi, đây chính là công phu, công phu này có thể hồi hướng. Nếu như bạn niệm Phật một ngày trong “Niệm Phật Đường”, trong miệng niệm A Di Đà Phật, nhưng trong tâm nghĩ tưởng xằng bậy thì bạn không có công đức. Không có công đức, thì bạn lấy cái gì để hồi hướng. Cho nên, công đức là “Giới-Định-Huệ” Tam học. Đương nhiên, niệm Phật ở trong Niệm Phật Đường, đại khái Giới học ít nhiều sẽ có một chút công đức. Tại vì sao? Chỉ ít bạn không có vọng ngữ-hai lưỡi-thêu dệt-ác khẩu, vì niệm A Di Đà Phật mà. Sát-đạo-dâm không có, nhưng Tham-sân-si vẫn có. Trong ba nghiệp thì Thân nghiệp, Khẩu nghiệp có thể duy trì, lấy cái này để hồi hướng, còn Ý nghiệp thì vấn đề rất lớn. Thật công phu là ở “Ý nghiệp”. Thân- Khẩu là thuộc về giới học, “Ý nghiệp thuộc về Định-Huệ”. Vọng tưởng càng ít thì Định-huệ càng nhiều, Định-huệ liền thêm lớn. Đây là công đức chân thật, cái này có thể hồi hướng. Thế nhưng, những công đức này giống người làm ăn buôn bán vậy, bạn không phải thật có thành tựu. Chân thật có thành tựu là niệm đến công phu thành khối, niệm đến nhất tâm bất loạn. ***“Thành thật mà nói, chỉ cần bạn niệm đến công phu thành khối thì vãng sanh Thế giới Tây Phương Cực Lạc chính mình nắm chắc phần, bạn dùng công đức này hồi hướng cho người khác thật được lợi ích. Bạn có công đức chân thật, người khác đọa ba đường ác, bạn đem công đức chân thật này hồi hướng cho họ thì có thể giúp họ thoát khỏi khổ báo của ác đạo”***.

Pháp sư Đàm Hư viết trong “Ảnh Trần Hồi Ưc Lục”, trước khi ông chưa xuất gia, ông ở Thiên Tân mở một tiệm thuốc. Trong một tiệm thuốc có một người bạn, cũng đồng sự, họ cùng nhau đọc “Kinh Lăng Nghiêm”, tám năm khổ cực bên cửa đọc “Lăng Nghiêm”, đọc được có chút công phu, cũng chính là có chút Định-Huệ. Oan gia trái chủ của ông đến tìm ông cầu xin siêu độ. Ông gật đầu nói: ***“Được! Tôi siêu độ cho anh”***. Hồn quỷ đó liền bước lên đầu gối ông, bước lên vai rồi sanh thiên. Họ thật có công đức. Oan gia trái chủ của bạn tại vì sao không tìm đến bạn? Vì bạn không có công phu, tìm bạn không ích gì. Khi bạn thật sự công phu, oan gia trái chủ sẽ đến tìm bạn, nhờ giúp đỡ. Vì sao vậy? Vì bạn có năng lực giúp được họ. Bạn không có năng lực thì không thể giúp được, vậy tìm bạn có ích gì chứ? Chúng ta hiện tại oan gia trái chủ vẫn chưa tìm đến, nghĩ lại chính mình công phu chưa đủ, không thể giúp được, phải sanh tâm hổ thẹn, phải chăm chỉ nỗ lực, chính ngay một câu ***“Chỉ tâm tín nhạo”*** này. Sau đó, không luận tu Pháp môn nào đều là “Thiện căn”.

“Tâm tâm hồi hướng”, cái ***“Tâm tâm”*** này chúng ta ngày trước đã từng nói qua, thuần nhất thiện Tâm, thuần nhất thiện Ý, thuần nhất thiện Hạnh, đây chính là sở hữu Thiện căn, là thiện căn chân thật. Hồi hướng, chính mình tu học Thiện căn công đức quyết không chính mình hưởng thụ. Nếu như chính ta tu học được Thiện căn công đức, nhất định muốn chính mình thành tựu, không chịu giúp người khác thì tâm của bạn vẫn là tâm luân hồi, không luận là tu Pháp môn nào, bạn vì chính mình, niệm Phật cũng là vì chính mình, tham Thiền cũng là vì chính mình, Trì Chú cũng là vì chính mình, mỗi niệm đều không quên đi chính mình. Tâm luân hồi, bạn tu tích được tất cả công đức, đó không gọi là công đức mà gọi là phước đức, quả báo là

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

phước đức hữu lậu của ba cõi. **“Cái gì là công đức? Không có chính mình, bao gồm [tất cả tu học] đều là vì chúng sanh, đây chính là “Tâm hồi hướng”. Vì chúng sanh mà tu, không phải vì chính mình, vì Phật pháp mà tu, vì Phật pháp cứu trụ thế gian, vì tất cả chúng sanh được lợi ích Phật pháp, ta vì những việc này mà sống, quyết không phải vì chính mình, vậy mới đem tâm luân hồi chuyển đổi thành tâm Bồ Đề”**. Tâm Bồ Đề là tâm giác ngộ, tỉnh rồi. Tại vì sao phải vì Phật pháp? Tại vì sao phải vì chúng sanh? Trên Kinh Phật nói quá nhiều rồi, “Kinh Hoa Nghiêm” nói được rõ ràng, rất tường tận, hư không pháp giới tất cả chúng sanh là **“Duy tâm sở hiện, duy thức sở biến”**. Tâm là tâm của chính mình, không phải tâm của người khác; Thức là thức của chính mình, không phải thức của người khác. Hư không pháp giới chúng sanh là do tâm chính mình biến hiện ra, cho nên vì tất cả chúng sanh chính là chân thật vì chính mình; vì chính mình, không vì tất cả chúng sanh, bạn là mê hoặc điên đảo, bạn mê rồi. Đến lúc nào bạn khẳng định, thừa nhận hư không pháp giới [tất cả chúng sanh là chính mình] thì chúc mừng bạn, bạn thành Phật rồi. Làm sao thành Phật? Bạn chứng được Pháp Thân. Pháp Thân hư không pháp giới tất cả chúng sanh là chính mình. Bạn vào được cảnh giới này, mức độ thấp nhất là Bồ Tát Sơ Trụ của Viên Giác, trên “Kinh Hoa Nghiêm” gọi là Pháp Thân Đại Sĩ, bạn không chỉ siêu việt luân hồi, mà siêu việt mười pháp giới.

(1168lh. Trích từ tập 123. HT Tịnh Không Giảng Kinh Văn Kinh Vô Lượng Thọ, lần thứ 10, năm 1998. Căn dịch: Cư sĩ Vọng Tây và Ban Biên Tập: Tịnh Không Pháp Ngữ).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT.

1169. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả

A DI ĐÀ PHẬT. “HỒI HƯỚNG CHÚNG SANH”. “HỒI HƯỚNG BỒ ĐỀ”. “HỒI HƯỚNG THỰC TẾ”. PHÁT NGUYỆN CẦU SANH TỊNH ĐỘ THÌ NGƯỜI NÀY NHẤT ĐỊNH VẮNG SANH”.

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không

Trong Kinh Luận Đại Thừa, Thế Tôn dạy bảo chúng ta Hồi hướng ba nơi. Thực tế mà nói, chúng ta tu học có ba mục tiêu:

Thứ nhất là: “Hồi hướng chúng sanh”. Hồi hướng cho tất cả chúng sanh, vì tất cả chúng sanh mà tu học.

Thứ hai là: “Hồi hướng Bồ Đề”. Bồ Đề là trí huệ, chúng ta học Phật chỉ cầu khai Trí huệ, ngoài việc này ra không cầu thứ gì khác. Các vị nên biết, ở Singapore có rất nhiều Tôn giáo. Minh giáo là Bái Thần giáo, Thần mà họ bái chỉ có một Tôn thần, đó là Thần trí huệ. Họ cầu trí huệ. Trong Phật pháp chúng ta, ba đức chính là Bát Nhã, ta cầu cái này. Chúng ta mong cầu trí huệ, quyết không cầu danh văn lợi dưỡng.

Thứ ba là: “Hồi hướng thực tế”. “Thực tế” là **“Minh Tâm Kiến Tánh”**, điểm này các đồng tu nhất định phải biết. “Minh tâm kiến tánh” là lời của Thiền

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

Tông. Thiên Tông cầu Minh tâm kiến tánh, người niệm Phật chúng ta có cầu Minh tâm kiến tánh hay không? Vẫn là câu “Minh tâm kiến tánh”, chẳng qua danh từ “Minh tâm kiến tánh” của ta không như nhau, chúng ta gọi là **“Lý Nhất Tâm Bất Loạn”**. Lý nhất tâm bất loạn chính là Minh tâm kiến tánh, trong Giáo Hạ gọi là **“Đại Khai Viên Giải”** cũng là Minh tâm kiến tánh. Danh từ không giống nhau, nhưng ý nghĩa hoàn toàn giống như nhau, hồi phục “Tánh-đức” của chính mình.

Bồ Đề là trí huệ vô lượng, “Thực tế” là đức năng vô lượng, đều là “Tự Tánh”. Nếu như chúng ta nhận rõ phương hướng rồi, nhận rõ mục tiêu rồi thì ngay đời này quyết định có thể có thành tựu, không thể nào lệch đi phương hướng, không thể nào lệch đi mục tiêu, cho nên học Phật luôn cố gắng ghi nhớ...

Chúng ta thấy được, **“Hồi hướng chúng sanh, hồi hướng Bồ Đề, hồi hướng thực tế, phát nguyện cầu sanh Tịnh Độ thì người này nhất định vãng sanh”**. Ý nghĩa của lời nói này các vị có hiểu không? Tâm lượng quá nhỏ, nơi nơi đều là vì chính mình mà nghĩ thì **“Sở hữu thiện căn, tâm tâm hồi hướng”** cũng không thể vãng sanh. Cho nên, tâm lượng chúng ta phải lớn. A Di Đà Phật 48 nguyện phổ độ pháp giới tất cả chúng sanh, không phân biệt chủng loại, không phân chủng tộc. Chúng ta mở “Kinh Hoa Nghiêm” ra thì liền thấy được, trên “Kinh Hoa Nghiêm”, mỗi một người là đại biểu cho một tộc loại lớn, mỗi tộc loại lớn này lại phân ra không biết bao nhiêu loại tộc nhỏ, dùng lời hiện đại mà nói chính là “Đa nguyên văn hóa”.

(1169lh. Trích từ tập 124. HT Tịnh Không Giảng Kinh Văn Kinh Vô Lượng Thọ, lần thứ 10, năm 1998. Căn Dịch: Cư Sĩ Vọng Tây và Ban Biên Tập: Tịnh Không Pháp Ngữ).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT.

1170. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả

A DI ĐÀ PHẬT. “THIỆN TRI THỨC và ÁC TRI THỨC”

“Thiện tri thức chân thật bạn ở chung với họ, họ nói chuyện rất khó nghe, vì sao vậy? Ngày ngày họ nói lỗi của bạn, đó mới là thiện tri thức chân thật. Chính mình không biết lỗi lầm của chính mình, người ta đến nhắc nhở chúng ta, đây là việc tốt, chúng ta phải nên cảm kích”.)

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG

Xã hội hiện tại đối với người học Phật của chúng ta mà nói, mỗi bước đều là vực thẳm, mỗi bước đều là hầm lửa, bạn nhất định phải có mắt trí huệ mới thấy được rõ ràng tường tận, không đến nỗi đoạ lạc, không đến nỗi bị hãm hại. Bạn tỉ mỉ cẩn thận, vì thiện tri thức ít, ác tri thức nhiều. Trong ác tri thức có những người mà bạn chán ghét, có một số là bạn ưa thích. Bạn phải ghi nhớ, bạn ưa thích đó cũng là ác tri thức, họ đến cung kính bạn, cúng dường bạn, làm cho bạn bị mê hoặc điên đảo, khiến bạn rơi vào tình thức, hoàn toàn không có trí huệ. **“Thiện tri thức chân thật bạn ở chung với họ, họ nói chuyện rất khó nghe, vì sao vậy? Ngày ngày họ nói lỗi**

của bạn, đó mới là thiện tri thức chân thật. Chính mình không biết lỗi lầm của chính mình, người ta đến nhắc nhở chúng ta, đây là việc tốt, chúng ta phải nên cảm kích". Hiện tại, có rất nhiều người khi gặp được người thường hay nói lỗi lầm của mình thì hận họ thấu xương, “ngày ngày tìm ta gây phiền phức”, cho nên viển ly thiện tri thức. Người mà ngày ngày đến nhìn bợn bạn, nghe theo bạn, ở bên tai bạn nói lời dễ nghe thì bạn cho đó là người tốt. Kỳ thật, người đó mới là chân thật hãm hại bạn, bạn hoàn toàn không biết. Thân cận ác tri thức, viển ly thiện tri thức thì bạn làm thế nào có được thành tựu? Cho nên, mục tiêu phương hướng của chúng ta nhất định phải chính xác, sau đó là “*nguyện sanh ngã quốc*”.

(1170lh. Trích từ tập 124. HT Tịnh Không Giảng Kinh Văn Kinh Vô Lượng Thọ, lần thứ 10, năm 1998. Căn dịch: Cư sĩ Vọng Tây và Ban Biên Tập: Tịnh Không Pháp Ngữ).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT.

1171. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả

A DI ĐÀ PHẬT. “PHÁP MÔN NIỆM PHẬT” CỦA BỒ TÁT ĐẠI THỂ CHỈ KHẾ HỢP CĂN CƠ TẤT CẢ CHÚNG SANH TẬN HƯ KHÔNG PHÁP GIỚI”.

“NIỆM PHẬT PHẢI NIỆM NHƯ THẾ NÀO? PHẢI TUÂN THỦ GIÁO HUẤN CỦA ĐOẠN KINH VĂN NÀY, CHÂN THẬT “CHÍ TÂM”. KHÔNG HOÀI NGHI, KHÔNG XEN TẠP MỚI LÀ CHÍ TÂM... CHO NÊN NGƯỜI CHUYÊN TU PHÁP MÔN NÀY, MỘT NGÀY TỪ SÁNG ĐẾN TỐI, MỘT CÂU PHẬT HIỆU TIẾP NỐI MIỀN MẬT, NGÀY ĐÊM KHÔNG GIÁN ĐOẠN...”

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG

Hai Pháp môn đặc biệt, tại vì sao không đem “Pháp Môn Niệm Phật” xếp ở sau cùng, mà đem Bồ Tát Quán Thế Âm xếp sau cùng là ý gì? Pháp môn của Bồ Tát Quán Thế Âm chỉ khế hợp căn cơ của chúng sanh Thế giới Sa Bà. Khi Bồ Tát Văn Thù chọn lựa, nói rất tường tận: “*Thử phương chân giáo thể, thanh tịnh tại âm văn*”. Chúng sanh ở thế giới Sa Bà có nhĩ căn nhạy bén, trong sáu căn thì nhĩ căn tương đối nhạy bén hơn, cho nên “Bồ Tát Quán Thế Âm khế hợp với căn cơ chúng sanh ở Thế giới Sa Bà. “Pháp Môn Niệm Phật” của Bồ Tát Đại Thể Chỉ khế hợp căn cơ tất cả chúng sanh tận hư không khắp pháp giới, cho nên đem Pháp môn này để ở phía trước Bồ Tát Quán Thế Âm, khế hợp căn cơ của tất cả chúng sanh. Đạo lý là như vậy”.

“Niệm Phật phải niệm như thế nào? Phải nên tuân thủ giáo huấn của đoạn Kinh Văn này, chân thật “Chí tâm”. Không hoài nghi, không xen tạp mới là “Chí tâm”, vẫn phải tiếp nối không gián đoạn. Cho nên, người chuyên tu Pháp môn này, một ngày từ sáng đến tối, một câu Phật hiệu tiếp nối miền mật, ngày đêm không gián đoạn. Người chân thật làm đến được “Không hoài nghi, không xen tạp, không gián đoạn” thì người này niệm Phật quyết định được vãng sanh Thượng phẩm”. Người bậc Thượng có phước báo lớn, họ không cần phải làm việc,

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

một ngày từ sớm đến tối công việc của họ chính là niệm Phật. Người bậc Trung thì không có phước báo lớn như vậy, vẫn phải quan tâm đời sống của chính mình, chính mình phải đi làm việc, chính mình phải nuôi sống chính mình. Người bậc thượng thì người khác nuôi họ, vậy thì quá thù thắng.

Cho nên, đồng tu xuất gia, các bạn đều là bậc thượng, có người cúng dường bạn, nếu bạn mà không cố gắng niệm Phật thì bạn làm sao xứng đáng với họ? Bạn quả nhiên chân thật vãng sanh đến Thế giới Tây Phương Cực Lạc, bao gồm những người cúng dường bạn đều được phước, chân thật họ đều tu được phước, trồng được phước. Nếu bạn không vãng sanh, họ chẳng mất đi chút nào, đời sau bạn phải trả nợ, **“Hạt gạo của thí chủ, nặng như núi Tu Di, đời này không liễu đạo, mang lông đội sừng để trả”**. Nhân-Quả thông ba đời, quyết định có báo có thưởng. Chúng ta đã xuất gia, bạn chọn lấy nghề nghiệp này là bạn chân thật có huệ nhãn, bạn chọn lấy đại phước báo, có người cúng dường cho bạn thì bạn cố gắng tu hành, bạn phải chân thật liễu đạo để báo đáp thí chủ.

(1171lh. Trích từ tập 124. HT Tịnh Không Giảng Kinh Văn Kinh Vô Lượng Thọ, lần thứ 10, năm 1998. Căn dịch: Cư sĩ Vọng Tây và Ban Biên Tập: Tịnh Không Pháp Ngữ).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT.

1172. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả

A DI ĐÀ PHẬT. “PHÀM PHU TUY ĐỐI NGHIỆP VÃNG SANH NHƯNG HOÀN TOÀN XEM DUYÊN PHẬN LÚC LÂM CHUNG. CÓ RẤT NHIỀU NGƯỜI NIỆM PHẬT CẢ ĐỜI, KHI LÂM CHUNG CÓ MỘT NIỆM SAI LÂM THÌ KHÔNG THỂ ĐI ĐƯỢC. Ý NIỆM SAI LÂM?... ”

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG

“Ư nhất thiết chúng sanh, thường sanh từ tâm”. Câu nói này không có vấn đề, ý nói là phải dùng tâm từ bi chân thành đối với tất cả chúng sanh. Chúng ta có thể làm được hay không? “Chúng ta thấy người này ưa thích, người kia chán ghét, thì không có tâm từ bi rồi. Nếu như có thể ở ngay trong cảnh duyên tất cả chúng sanh, đem tâm của chúng ta tu hành bình đẳng, từ bi, việc này rất quan trọng, vì sao vậy? Trong lòng vẫn còn tốt xấu, còn ưa thích, còn có chán ghét, thực tế mà nói việc này có chướng ngại đối với vãng sanh”. **“Phàm phu tuy đối nghiệp vãng sanh nhưng hoàn toàn xem duyên phận lúc lâm chung. Có rất nhiều người niệm Phật cả đời, khi lâm chung có một niệm sai lầm thì không thể đi được. Ý niệm gì sai lầm?”**. Ân oán không thể “Buông-xả”, tình ái không thể Buông-xả, con cái, cháu chắt không thể Buông-xả, tài sản không thể Buông-xả, chỉ cần có một niệm không thể Buông-xả thì không thể đi được, cho nên thầy đều phải Buông-xả”. Thế nhưng bạn làm sao có thể chính mình chân thật nắm chắc được khi lâm chung sẽ Buông-xả? Hiện tại không thể Buông-xả, **“Không cần lo, đợi khi lâm chung, tôi sẽ Buông-xả”**. Bạn chân thật có thể nắm chắc không? Hiện tại không thể Buông-xả, khi lâm

chung muốn chân thật Buông-xả thì nhất định phải nhờ vào trợ duyên. Khi lâm chung có thiện tri thức, thức tỉnh bạn, nghĩ lại xem sắp phải chết rồi, mọi thứ không thể mang đi, phải Buông-xả thôi, vậy thì mới có thể thành công. Nếu như không có thiện tri thức nhắc nhở bạn, bạn vẫn còn vướng bận, thì ngay trong đời này niệm Phật uổng công, không thể đi được. **“Cho nên, trợ niệm lúc lâm chung rất là quan trọng”**. Thế nhưng mười điều này làm được thì lâm chung không cần người giúp đỡ. Không những không cần người giúp đỡ, mà hơn nữa nhất định sanh tử tự tại, muốn ra đi lúc nào thì ra đi lúc đó, muốn ở thế gian này thêm vài năm nữa cũng không chướng ngại. Mười điều này làm đến được thì bạn có được bản lĩnh này, không chỉ bạn vắng sanh tử tại, mà vắng sanh phẩm vị cao, quyết không phải sanh ở cõi Phàm Thánh Đồng Cư, hoặc giả cõi Phương Tiện Hữu Dư, mà chắc chắn sanh cõi Thật Báo Trang Nghiêm. Bạn thử xem sự việc này chúng ta có cần tranh thủ hay không? Cho nên, Tổ Sư Đại đức xưa nay có cách nói này cũng không phải là không có đạo lý trong đó, chúng ta phải nên tranh thủ.

(1172lh. Trích từ tập 125. HT Tịnh Không Giảng Kinh Văn Kinh Vô Lượng Thọ, lần thứ 10, năm 1998. Căn Dịch: Cư Sĩ Vọng Tây và Ban Biên Tập: Tịnh Không Pháp Ngữ).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT.

A DI ĐÀ PHẬT. Kính mời chư vị đồng tu hữu duyên xem- đọc bài chia sẻ của Pháp sư Định Hoằng, chứng kiến sự thật việc lâm chung của một Lão cư sĩ... Sẽ tăng thêm Tín tâm. Pháp duyên của đoạn trên bài khai thị của Hòa Thượng Tịnh Không.

Lời của Pháp Sư Định Hoằng.

...Khi tôi mới bắt đầu tiếp xúc Kinh giáo của Tịnh Không Ân sư, lúc đó tôi chưa đi Mỹ du học, còn đang học đại học ở Quảng Châu, đó là năm 1995. Đây là chuyện của 17 năm trước, tôi cùng mẹ tôi đến Thượng Hải tham gia Phật thất tinh tấn. Buổi sáng ba giờ thức giấc, bắt đầu công phu sáng. Mỗi ngày niệm Phật chín cây nhang, mỗi cây nhang là 1 giờ 30 phút, lúc đó tôi cảm thấy thật tinh tấn.

Hướng dẫn chúng tôi tu học là một vị Lão cư sĩ đã hơn 70 tuổi. Lúc đó tôi rất bội phục vị lão cư sĩ này, vì sao vậy? Ông rất thông Kinh giáo, mà còn có thể giảng “Kinh Vô Lượng Thọ”, giảng bốn hội tập của Ngài Hạ Liên Cư. Ông ấy khuyến khích và thúc liễn chúng tôi niệm Phật. Thế nhưng sau cùng, khi sắp lâm chung, thoại tượng không tốt, xem ra không thể nào vắng sanh. Trước khi lâm chung, phiền não thường hay hiện tiền, thường hay gây gổ với người vợ. Sau cùng, khi lâm chung không có tín tâm vắng sanh. Vì sao một Lão cư sĩ niệm Phật cả một đời, đến sau cùng không thể vắng sanh?

Hiện tại chúng ta thông qua 20 năm học tập Kinh giáo, nhất là thâm nhập vào “Tịnh Độ Đại Kinh” mới dần dần hiểu ra, nguyên nhân chính là không phát tâm Bồ-Đề hoặc là tâm Bồ-Đề phát ra nhưng không kiên cố, dễ dàng quên mất, cho nên đến sau cùng không được gì cả.

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

Vì vậy, đối với “Tịnh Độ Đại Kinh” mà sư phụ giảng, chúng ta phải đặc biệt lưu ý về việc phát tâm Bồ-Đề. Có thể có nhiều người làm tốt nhất hướng chuyên niệm, niệm Phật kỳ thật rất khó được, thời khóa đều đặn, mỗi ngày đồng mãnh tinh tấn, một ngày lay Phật bao nhiêu lay, niệm Phật bao nhiêu vạn danh hiệu, làm được rất tốt “**nhất hướng chuyên niệm**”, thế nhưng thường hay thiếu sót phát tâm Bồ-Đề, việc này thì phiền phức. Bạn xem, điều kiện của ba bậc vãng sanh, trước tiên là nói đến “**phát tâm Bồ-Đề**”, sau đó mới nói đến “**nhất hướng chuyên niệm**”, điều này chứng minh phát tâm Bồ-Đề quan trọng hơn nhất hướng chuyên niệm.

Phát tâm Bồ-Đề là chánh nhân của bạn vãng sanh thành Phật. Chánh nhân vãng sanh, đây là Tam Phước trong “Kinh Vô Lượng Thọ” nói. Tam Phước là Chánh Nhân Tịnh Nghiệp của tất cả Chư Phật.

Phước thứ ba trong Tam Phước, câu đầu tiên là phát tâm Bồ-Đề. Do vì “Pháp Môn Tịnh Độ” là “Pháp Môn Đại Thừa”, nên cần phải phát tâm Bồ-Đề rộng lớn thì bạn mới có thể nắm được phần vãng sanh. Điểm này chúng ta không thể xem thường! Nếu không, dù niệm Phật có tinh tấn, có dụng công hơn đi nữa, chỉ sợ sau cùng lao nhọc uổng công, chỉ có thể thêm phước báo trời người mà thôi. Việc này thật đáng tiếc!

(Trích. Phần 1- Phát Bồ-Đề Tâm - Nhất Hướng Chuyên Niệm. Pháp Sư Định Hoằng chia sẻ những tâm đắc học Tịnh Độ Đại Kinh Giải- lần thứ 11)

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT.

1173. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả

A DI ĐÀ PHẬT. “PHẬT LÀ GIÁO DỤC, PHẬT LÀ GIÁO HỌC, PHẬT GIÚP CHÚNG TA THÔNG ĐẠT TƯỜNG TẬN, CHÂN TƯỚNG VŨ TRỤ, NHÂN SINH. Chân tướng không ngoài ba sự việc...”

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG

Người chân thật học Phật, không luận xem thấy tín đồ một Tôn giáo nào, chúng ta đều chân thành chấp tay lễ kính, họ đáng được chúng ta kính phục. Nhất định không thể bảo họ thay đổi tín ngưỡng của họ, đến tin Phật giáo của chúng ta, Phật không có cái ý này. Nếu chúng ta làm như vậy, làm cho xã hội đại chúng cũng sẽ thấy sai đi ý của Phật, cho rằng đây là ý của Phật. Phật không có cái ý này. Chúng ta ở trên “Kinh Hoa Nghiêm” xem thấy đệ tử của Phật trong các ngành nghề, nam nữ già trẻ, các loại tín ngưỡng khác nhau, các loại Tôn giáo khác nhau.

“Phật là giáo dục, Phật là giáo học, Phật giúp chúng ta thông đạt tường tận, chân tướng vũ trụ, nhân sinh. Chân tướng không ngoài ba sự việc:

Thứ nhất là: Chân tướng của người và người.

Thứ hai là: Chân tướng của người với tất cả vạn vật, hoàn cảnh đời sống của chúng ta với những động thực vật này, thậm chí đến địa cầu chúng ta đang cư trú. Chân tướng sự thật này phải làm cho tường tận, phải làm cho rõ mối quan hệ.

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

Thứ ba là: Chân tướng của người với thiên địa quỷ thần. Việc này nếu dùng khoa học hiện đại mà nói, chính là chúng ta chính mình cùng với những chúng sanh ở những tầng không gian khác. Chân tướng quan hệ phải làm cho rõ ràng.

Từ nơi cạn mà nói, chúng ta chính mình với thế gian này, quan hệ với rất nhiều Tôn giáo khác cũng phải làm cho rõ ràng. Phạm vi này nói được rất nhỏ, bồng ý của nó là chúng sanh của tầng không gian khác, dùng Phật pháp để nói là mười pháp giới tất cả cõi nước Chư Phật cùng chúng ta có quan hệ một thể. Cho nên trên Kinh nói, Thế Giới Tây Phương Cực Lạc là **“Tự tánh Di Đà, duy tâm Tịnh Độ”**, bạn thấy quan hệ với chính mình mật thiết dường nào. Tất cả Chư Phật Như Lai đều là Tự tánh Phật, đều là Tự tánh Như Lai. Tất cả cõi nước Chư Phật cũng đều Tự tánh Độ, hư không pháp giới tất cả chúng sanh là một chính mình. Bạn đối với chính mình còn có tốt xấu thì bạn là mê hoặc. Giống như ta ưa thích ngón tay này, không ưa thích ngón tay kia, đó không phải là như vậy sao? Bạn không ưa thì có thể đem cắt bỏ hay không? Đây gọi là mê hoặc điên đảo. Thế nhưng chúng sanh đích thực là mê hoặc như vậy, chính là điên đảo như vậy, đây là ở trên Kinh Phật thường gọi là **“kẻ đáng thương”**. Vì sao gọi là kẻ đáng thương vậy? Đáng thương vì không có người dạy, đáng thương vì bạn không chịu học tập. Chỉ cần bạn chịu học tập, Phật, Bồ Tát liền đến dạy bạn. **“Phật thị môn trung, bất xả nhất nhân”**. Ý nghĩa của câu nói này rất sâu rất rộng, bạn có phải là chân thật giác ngộ hay không, từ chỗ này mà nhìn thấy ra được.

(1173lh. Trích từ tập 125. HT Tịnh Không Giảng Kinh Văn Kinh Vô Lượng Thọ, lần thứ 10, năm 1998. Căn dịch: Cư sĩ Vọng Tây và Ban Biên Tập: Tịnh Không Pháp Ngữ).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT.

1174. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả

A DI ĐÀ PHẬT. “TẤT CẢ CHÚNG SANH HỮU TÌNH, CÓ LOÀI NÀO MÀ KHÔNG THAM SỐNG SỢ CHẾT?”

“Tàn hại tất cả chúng sanh, chúng ta có hay không vậy? Thật có. Vô tình hay cố ý xem thấy một con muỗi, bạn đưa tay đập chết, đấy là “Tàn hại”. Trong nhà bếp, bạn thấy kiến, liền dùng một tay đè chết, đó là “Tàn hại”. Mỗi ngày đang làm, thường hay làm, có người nào không làm?...”

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG

“Trừ tàn hại ý”. “Tàn” là tàn nhẫn, “Hại” là giết hại. **“Tàn hại tất cả chúng sanh, chúng ta có hay không vậy? Thật có. Vô tình hay cố ý xem thấy một con muỗi, bạn đưa tay đập chết, đấy là “Tàn hại”. Trong nhà bếp bạn thấy kiến, liền dùng một tay đè chết, đó là “Tàn hại”. Mỗi ngày đang làm, thường hay làm, có người nào không làm?”** Những bạn nhỏ vô tri, hiện tại ở đô thị thì tương đối ít một chút, nhưng ở nông thôn thì nhiều. Chúng tôi lúc trước khi còn nhỏ, trẻ nhỏ ở nông thôn thích bắt chuồn chuồn chơi, thích bắt bướm chơi, thích bắt chim chơi, chơi đến

khi chúng chết, đây là “Tàn-hại”. Loại ý niệm “Tàn-hại” này là tập khí phiền não từ vô thủy kiếp đã nuôi thành thói quen rồi, bất tri, bất giác sẽ tổn hại tất cả chúng sanh, hơn nữa còn tổn hại rất tàn khốc. Đến khi nào không những không có hành vi tổn hại chúng sanh, mà đến ý niệm cũng không còn? Đương nhiên không phải là Bồ Tát thông thường, mà Pháp Thân Đại Sĩ mới làm đến được. Ngày nay, chúng ta muốn học thì hành vi tổn hại chúng sanh quyết định không thể tái phạm, mỗi giờ mỗi phút phải nhắc nhở chính mình. Nếu như gặp những động vật nhỏ này muốn đến tổn hại bạn, có phải bạn lập tức muốn báo thù, liền đem nó giết chết đi? Thông thường chắc chắn là như vậy. Hiện tại chúng ta đã học Phật rồi, Phật dạy chúng ta không được làm. Muỗi đến cắn ta, đến đốt ta, ngày trước ta đã làm muỗi, cũng đã từng đốt qua chúng. Chúng đói rồi, muốn ăn chút gì đó thì chúng ta cúng dường chúng một bữa ăn thôi. Ý niệm đó của bạn liền chuyển đổi lại, “*ta kết duyên với chúng, ta cúng dường chúng*”, thì bạn sẽ không sát hại chúng. Thực tế mà nói, phạm việc gì cũng đều không rời khỏi “**Nhân- Quả**”. Con muỗi này đốt ta, tại vì sao nó không đốt người kia? Vì người kia không có thiếu chúng. Ta thiếu chúng, chúng đến đốt ta, vừa lúc ta trả nợ chúng; nếu ta đánh chết chúng, thì ta còn thiếu thêm nợ mạng của chúng, về sau thì còn phiền phức hơn, còn ta phải đi đền mạng. Đây là thật, không phải giả. “Tất cả chúng sanh hữu tình, có loài nào mà không tham sống sợ chết?”. Ngày nay, chúng ta lớn, chúng thì nhỏ; chúng ta có sức mạnh, chúng không có sức để kháng cự. Thế nhưng, mây nước luôn lưu chuyển, nói không chừng đến đời sau chúng ta biến thành súc sanh, thậm chí còn không bằng như chúng; tội báo đó của chúng khi thọ báo hết rồi, có thể đời sau được thân người, như vậy ân oán tương báo lẫn nhau, đời đời kiếp kiếp không hề kết thúc. Hiện tượng này đáng thương. Người giác ngộ ở ngay trong một đời này trả nợ hết, đời sau khi gặp lại là đồng tu tốt, “ân-oán” ngày trước đã trả xong hết, không còn tạo nữa. Đây là người chân thật giác ngộ.

(1174lh. Trích từ tập 126. HT Tịnh Không Giảng Kinh Văn Kinh Vô Lượng Thọ, lần thứ 10, năm 1998. Căn dịch: Cư sĩ Vọng Tây và Ban Biên Tập: Tịnh Không Pháp Ngữ).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT.

1175. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả

A DI ĐÀ PHẬT. “TIÊU CHUẨN CỦA ‘THIỆN-ÁC’ LÀ NHỮNG GÌ CÓ LỢI CHO CHÚNG SANH LÀ ‘THIỆN’, NHỮNG GÌ CÓ HẠI CHO CHÚNG SANH LÀ ‘ÁC’. TIÊU CHUẨN LÀ Ở PHÍA CHÚNG SANH, KHÔNG PHẢI LÀ Ở PHÍA CHÍNH MÌNH”.

“Cho nên, đối với tất cả chúng sanh, chúng ta không nên có ý niệm tổn hại; đối với oan gia trái chủ của chính mình nhất định không có ý niệm này. Vì sao vậy?”.

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG

Các vị nhất định nên biết, thế gian tất cả Pháp chỉ có “Phật pháp là chân thật”. Người xưa gặp được cơ duyên này, bất cứ thứ gì họ đều có thể “Buông-xả”, họ phải

nắm lấy cơ hội này. Cơ duyên này mất đi thì rất không dễ gì gặp được. Trên “Kệ Khai Kinh” ngày ngày nhắc nhở chúng ta: **“Trăm ngàn muôn kiếp nan tao ngộ”**. Ngày nay, chúng ta ở nơi đây, nơi giảng tòa có rất nhiều đồng tu từ hải ngoại xa xôi đến, họ có thể thể hội được **[không dễ dàng]**. Nhất là từ Trung Quốc đến, nghe nói làm hộ chiếu rất khó, còn phải tốn phí dụng rất cao. Họ đến nơi đây để làm gì? Chẳng qua là muốn nghe vài thời pháp mà thôi. Họ có thể trân trọng duyên phận này. Trái lại, ngày ngày chúng ta ở nơi đây dường như là không có việc gì, thấy quá dễ dàng, có gì hy kỳ đây? Cho nên sanh ra xem thường, không biết trân trọng. Khi qua cái duyên phận này rồi, về sau hối hận thì không còn kịp. Cho dù hiện tại khoa học kỹ thuật thuận tiện, chúng ta có lưu thông băng đĩa, bạn có thể nghe, thể nhưng, nghe băng đĩa trong máy truyền hình cùng với hiện trường hoàn toàn khác nhau, thông thường chúng ta gọi là từ trường không giống nhau. Có rất nhiều đồng tu nói với tôi như vậy. Các vị bước vào “Đạo Tràng Cư Sĩ Lâm” này, cảm thụ của bạn hoàn toàn khác, “Giảng Đường” cùng “Niệm Phật Đường” rất thù thắng, vậy làm sao như nhau được? Cho nên, chúng ta hiểu rõ chân tướng sự thật, mới có thể chân thật nhổ sạch được gốc bệnh của chính mình.

Mười điều ngay chỗ này, mỗi một điều, mỗi một câu đều cần phải có thời gian dài nghe Kinh, nghe Pháp, huân tu thì mới chân thật hiểu rõ. **“Trước tiên từ trong hiện hành mà đoạn, đoạn tất cả ác, tu tất cả thiện. Tiêu chuẩn của “Thiện- Ác” là những gì có lợi cho chúng sanh là “Thiện”, những gì có hại cho chúng sanh là “Ác”. Tiêu chuẩn là ở phía chúng sanh, không phải là ở phía chính mình”**. Từ chính mình mà nói, [có lợi ích cho chính mình là ác], có hại cho chính mình cũng là ác; đối với chính mình chỉ có xấu, không có tốt, vì sao vậy? Phật nói, vì tăng thêm ngã chấp. Tăng trưởng ngã chấp là đại ác. “Kinh Kim Cang” quý vị đều đã đọc qua, Kinh văn không nhớ được hết, nhưng đại khái trên “Kinh Kim Cang” nói: **“Vô ngã tướng, vô nhân tướng, vô chúng sanh tướng”** các vị đều có thể ghi nhớ được, Phật đã giảng rất nhiều lần. Bạn thấy, Phật nói: **“Vô ngã tướng”**, bạn khởi tâm động niệm tất cả vì ta, ngã chấp này không thể quên, ngã chấp này ngày ngày đang thêm lớn. Ngã chấp càng thêm lớn thì phiền phức sẽ càng to. Phật ở trên Kinh nói, sáu cõi là do vậy mà ra, bởi vì có Ngã chấp thì có sáu cõi. Nếu như nói Vô ngã, Vô ngã thì sáu cõi không còn, vĩnh viễn thoát khỏi sáu cõi luân hồi. Chúng ta phải hiểu rõ đạo lý này. Sáu cõi là huyễn tướng, do “vọng tướng, phân biệt, chấp trước” biến hiện ra. Pháp giới bốn Thánh có vọng tướng, phân biệt, không có chấp trước, huyễn tướng của pháp giới bốn thánh. Nếu chúng ta đem cảnh giới của chính mình nâng cao lên, không còn luân hồi sáu cõi nữa, hy vọng chính mình thành A La Hán, thành Bích Chi Phật, thành Bồ Tát thì bạn phải đem bốn tướng phá hết. Chân thật làm đến được **“Vô ngã tướng, vô nhân tướng, vô chúng sanh tướng”**, thì bạn mới có thể siêu việt luân hồi, bạn mới có thể đến được Pháp giới bốn thánh, thể nhưng vẫn không thể ra khỏi mười pháp giới. Vì sao vậy? Vì bạn vẫn còn ý niệm vô ngã nhân, chúng sanh, thọ giả, cho nên bạn không thể ra khỏi mười pháp giới. Nếu như siêu việt mười Pháp giới thì ý niệm này phải đoạn đi, cũng phải Buông-xả, vậy thì được.

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

Nửa bộ trước của “Kinh Kim Cang” nói **“Vô bốn tướng”**, nửa bộ sau nói ý nghĩa rất sâu, đó là nói **“Vô bốn kiến”** (bốn kiến gồm: ngã kiến, nhân kiến, chúng sanh kiến, thọ giả kiến), chính là ý niệm này. Loại phân biệt này không có thì mới có thể siêu việt mười pháp giới, chúng được Pháp giới Nhất Chân. Phật nói những lời này, chúng ta nghe rồi, tường tận rồi, hiểu rõ rồi, biết được sự việc này như thế nào, sau đó khẳng định lời giáo huấn này của Phật là giáo huấn Chân thật, chúng ta phải nên tu học. Phật giảng là **“Chánh Pháp”** nhất định có lợi ích đối với chúng ta. “Cho nên, đối với tất cả chúng sanh, chúng ta không nên có ý niệm tổn hại; đối với oan gia trái chủ của chính mình nhất định không có ý niệm này. Vì sao vậy? Bởi vì có ý niệm này thì oan kết này không khai mở. Oan gia nên giải, không nên kết, không nên kết oán với người. Làm thế nào hóa giải? Đối với oan gia càng phải nên quan tâm đến họ, càng phải nên ái hộ họ, càng phải nên giúp đỡ họ. Con người luôn là cảm tình, người khác có ác ý với ta, ta dùng thiện ý đối với người, lâu ngày dài tháng nhất định họ sẽ được cảm hóa. Ngược lại mà nói, ta dùng ác ý đối với người, người ta dùng thiện ý đối với ta, thời gian lâu dần, chính mình tự cảm thấy hổ thẹn, đây đều là lời chân thật.

(1175lh. Trích từ tập 126. HT Tịnh Không Giảng Kinh Văn Kinh Vô Lượng Thọ, lần thứ 10, năm 1998. Căn dịch: Cư sĩ Vọng Tây và Ban Biên Tập: Tịnh Không Pháp Ngữ).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT.

1176. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả

A DI ĐÀ PHẬT. *Người xưa nói rất hay: “NHIỀU VIỆC KHÔNG BẰNG ÍT VIỆC, ÍT VIỆC KHÔNG BẰNG KHÔNG CÓ VIỆC GÌ”. THÍCH CA MÂU NI PHẬT THÔNG MINH CHỈ TIẾP NHẬN MỘT BÁT CƠM, KHÔNG TIẾP NHẬN TIỀN BẠC, CHO NÊN NGÀI KHÔNG CÓ VIỆC GÌ LÀM, NGÀI AN VUI TỰ TẠI KHÔNG GÌ BẰNG. NGÀY NAY, CHÚNG TA TẠI SAO PHẢI TIẾP NHẬN?...”*

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không

Tôi ngay đời này có thể nói là rất may mắn, nhận được sự giáo huấn của Đại Sư Chương Gia, vào lúc đó tôi 26 tuổi. Tôi tin tưởng vào lời nói của Ngài, nghe lời Ngài dạy. Ngài dạy tôi tất cả **“NHÌN THẤU - Buông Xả”**, đem đời này phụng hiến cho Phật pháp, ngay đời này tự nhiên có Phật, Bồ Tát chăm sóc. Tôi nghe rồi rất hoan hỷ, cảm thấy tôi có thể làm được như vậy, đáng nên làm như vậy, cả đời tôi không có lo lắng. Có đồng tu đến tính sổ với tôi, tôi nói cả đời tôi không hề tính sổ qua, cả đời không biết số mục của tiền. Cái thứ này thật là bận lòng, thật phiền não, **“sanh không mang đến, chết không mang đi”**, quan tâm thứ này thật là mệt chết người. Các vị tự đi tính sổ, tính xong đến nói với tôi cũng được, không nói với tôi cũng được, bởi vì tôi không quan tâm đến những thứ này. Người thế gian rất xem trọng đối với những thứ này, còn tôi thì quá tan nhạt đối với nó.

Cho nên, mấy mươi năm qua, tôi chỉ có một sự việc là **[In Kinh bố thí]**. Tôi làm những sự việc này hoàn toàn nhờ vào di giáo của Đại sư Ấn Quang. Tại vì sao chỉ làm sự việc này? Tài lực của tôi yếu kém, tôi trước giờ chưa hỏi tiền ở người, đói chết tôi cũng sẽ không nói với bạn, tôi sắp chết rồi tôi cũng sẽ không nói với bạn, tôi cũng không cầu xin bạn giúp đỡ một đồng, cho nên mọi người đưa đồ cúng dường đến đều là tự động. Các vị cúng dường nhiều thì tôi làm nhiều, cúng dường ít thì tôi làm ít, không cúng dường thì tốt nhất, tôi không có việc gì làm. Bạn nói xem, có tự tại không? Các vị cúng dường nhiều thì còn phải phiền phức thêm, tôi còn phải thay các vị đi làm việc tốt. *Người xưa nói rất hay: “Nhiều việc không bằng ít việc, ít việc không bằng không có việc gì”. Thích Ca Mâu Ni Phật thông minh, chỉ tiếp nhận một bát cơm, không tiếp nhận tiền bạc, cho nên Ngài không có việc gì làm, Ngài an vui không gì bằng. Ngày nay, chúng ta tại vì sao phải tiếp nhận?”*. Vì mọi người không biết được thế gian này việc gì là việc tốt, việc gì là việc tốt nhất, chính là bạn không biết trồng phước, cho nên tôi giúp bạn trồng **“Phước”**. Trong việc trồng Phước thì việc lớn nhất là hoằng dương Phật pháp. Phật Đà không còn ở đời thì phải nhờ vào **“Pháp Bảo”**, phải nhờ **“Kinh Điển”**, cho nên lưu thông Kinh điển là phước báo đệ nhất đẳng của thế gian. Chỉ có lưu thông Kinh điển thì [Chánh Pháp] mới cứu trụ thế gian. Chúng sanh nương theo Chánh Pháp thì mới hiểu được cái gì gọi là **“Thiện”**, cái gì gọi là **“Ác”**, cái gì gọi là **“Mê”**, cái gì gọi là **“Ngộ”**, cho nên đây là việc Thiện đệ nhất đẳng của thế xuất thế gian, việc tốt đệ nhất đẳng. Đại sư Ấn Quang cả đời chỉ làm một việc là In Kinh bố thí. Bạn xem thấy Đại lục ngày trước có nhiều tai nạn, Đại sư Ấn Quang không hề đi cứu tai. In Kinh bố thí, in Kinh hoằng pháp là cứu tất cả tai nạn, cứu từ ngay gốc rễ. **Cội gốc của tai nạn là [do lòng người bất thiện]. “Giáo huấn của Phật Đà là dạy chúng ta đoạn ác, tu thiện”**. Phật nói rất hay: **“Tất cả pháp từ tâm tưởng sanh”, trong tâm chúng sanh đều nghĩ đến thiện thì trong xã hội bao gồm tất cả tai nạn đều không còn. Cho nên, cội gốc của tai nạn là do mọi người đều nghĩ đến ác, đều nghĩ “Tham-sân-si”, đều nghĩ đến danh vọng lợi dưỡng, đều nghĩ đến năm dục sáu trần. Vậy còn gì đáng sợ hơn không? Thiên tai nhân họa là từ do đây mà ra**”. Những đạo lý này Cổ thánh tiên hiền đều nói, nói được nhiều nhất, thấu triệt nhất, tận tường nhất là Phật Kinh. Cho nên, cả đời Ấn Tổ chỉ buộc chắc vào công việc này. Tôi hiểu được dụng ý của Ấn Tổ, hiểu được Tồn tâm của Tổ sư Ngài, tôi tiếp nối làm theo, hy vọng ngay trong nhà Phật đời đời có người tiếp nối làm. Chúng ta chỉ làm công tác này, công tác làm được tốt rồi thì bao gồm tất cả đều tốt, cho nên chúng ta toàn tâm toàn lực làm công việc này.

(1176lh. Trích từ tập 127. HT Tịnh Không Giảng Kinh Văn Kinh Vô Lượng Thọ, lần thứ 10, năm 1998. Căn dịch: Cư sĩ Vọng Tây và Ban Biên Tập: Tịnh Không Pháp Ngữ).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT.

1177. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả

A DI ĐÀ PHẬT. “BỒ TÁT PHỔ HIỀN- ‘LỄ KÍNH CHƯ PHẬT’. TẠI VÌ SAO PHẢI TU ĐIỀU NÀY? VÌ ‘TRỪ NGÃ MẠN Ý’. CHÚNG SANH NÀO MÀ KHÔNG CỐNG CAO NGÃ MẠN? CỐNG CAO NGÃ MẠN LÀ ĐẠI PHIỀN NÃO...LÀ CHƯỐNG NGẠI NGHIÊM TRỌNG, CẦN PHẢI ĐOẠN DỨT”.

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không

Câu thứ bảy: “Thất giả, ư nhất thiết chúng sanh, khởi tôn trọng tâm, trừ ngã mạn ý, khiêm hạ ngôn thuyết”.

Lời nói này chân thật dường như là nói với chúng ta. Vì sao vậy? Chúng ta đích thực phạm phải tâm bệnh này. Tất cả chúng sanh không phân nam nữ, già trẻ, không phân hiền ngu, sang hèn, không phân chủng tộc, không phân màu da, không phân Tôn giáo tín ngưỡng, một mực bình đẳng, tâm tôn trọng. Chúng ta phải học tập. Đây chính là nguyện thứ nhất trong đại nguyện vương của Bồ Tát Phổ Hiền: “**Lễ Kính Chư Phật**”. Tại vì sao phải tu điều này? Vì “**Trừ ngã mạn ý**”. Chúng sanh nào mà không cống cao ngã mạn? [Cống cao ngã mạn] là đại phiền não”. Trong sáu điều phiền não căn bản, nó xếp ở hàng thứ tư. Sáu cái căn bản phiền não là “**Tham- sân- si**”, **thứ tư là “mạn”**. Phiền não này của bạn nếu không tiêu trừ thì bạn đọc tụng không thể khai ngộ. Vì sao vậy? Cửa ngộ đã bị nó đóng kín rồi, bạn tu hành không thể nâng cao cảnh giới, bạn mới biết được chướng ngại này bao nhiêu lớn! Nho và Phật đều rất xem trọng vấn đề này. Nhà Nho dạy người, các vị đọc trong “**Lễ Ký**”, chính ngay chương thứ nhất, dạy bạn rõ ràng là “**ngạo bất khả trường**”. Nhà Nho nói pháp thế gian, không nói pháp xuất thế gian, cho nên nói ngạo mạn này của bạn không nên để tăng trưởng thêm, ý nghĩa chính là như vậy. Nhà Phật dạy bạn phải ra khỏi ba cõi, phải đột phá không gian này, hay nói cách khác, “**Ngạo mạn là chướng ngại nghiêm trọng, cần phải đem nó đoạn dứt**”. Nếu bạn không đoạn phiền não thì bạn không cách gì siêu việt sáu cõi luân hồi; không những không siêu việt sáu cõi luân hồi, mà cõi Trời Sắc Giới bạn cũng không có phần. Các vị xem qua Kinh điển Đại Thừa, Phật đã nói, người sanh trong Trời Sắc Giới thì phiền não “Mạn” này không có. Hay nói cách khác, tâm ngạo mạn vẫn có, cho dù tu hành tốt hơn, nếu như bạn sanh thiên, cũng chỉ có thể sanh đến Trời Dục Giới. Do đây có thể biết, tâm ngạo mạn chướng ngại “Thiền Định”, bạn tu Thiền-định không thành công. Chúng ta xem thấy một số người tu Thiền-định, người thông thường đều nói người này Thiền-định rất cao, có công phu, có thần thông, nhưng tôi lại nghe được vị Thiền sư này tính tình nóng vội, hờ ra là mắng người. Tôi nghe qua là biết xong rồi, tôi không đi thăm ông. Vì sao vậy? Vì tôi hiểu rõ công phu Thiền-định của Dục Giới thì hết mức rồi, không phải Thiền-định chân thật. Nếu như ông được Sơ Thiền thì tuyệt đối không hề có nóng vội, nhất định hòa ái dễ gần, xem thấy bạn làm sai cũng sẽ không nổi tức giận. Tại vì sao sẽ không nổi tức giận? Vì nổi tức giận cũng không ích gì, vậy nổi giận làm gì? Sau khi khởi tức giận mà bạn lập tức có thể thay đổi tự làm mới, bạn lập tức giác ngộ, vậy thì nên khởi tức giận, khởi tức giận là đúng. Nếu khởi lên rồi, bạn không

thay đổi, không thể tự làm mới, người ta vẫn còn ôm hận trong lòng, vậy thì bạn khởi tức giận là sai rồi. Không nên khởi!

Bồ Tát khởi tức giận là phương thức giáo hóa chúng sanh, không phải chân thật. Thật có tâm sân hận thì họ là phàm phu, họ làm gì là người tu hành? Không phải thật sự khởi tâm sân hận, không phải chân thật có tâm ngạo mạn, họ có thể dùng loại phương pháp này làm thành giáo hóa chúng sanh. Nếu phương thức này dùng được rất thỏa đáng thì chân thật nhận được hiệu quả. Nếu không dùng thỏa đáng thì bạn hoàn toàn sai. Căn bản là không hiểu được quán cơ, cho nên ứng cơ thí giáo. “Đối với tất cả chúng sanh nhất định phải sanh tâm tôn trọng. Chúng sanh tạo tác tội nghiệp, chúng ta cũng không thể khinh mạn họ, cũng phải tôn trọng họ. Nga quý, địa ngục, yêu ma quỷ quái đều phải tôn trọng, thậm chí người hủy báng chúng ta, nhục mạ chúng ta, hãm hại chúng ta, chúng ta vẫn là khởi tâm tôn trọng đối với họ. Tại sao vậy?”. Bởi vì họ vô tri, họ mới làm việc sai. Nếu như họ chịu tiếp nhận được sự giáo dục tốt, họ có trí huệ, họ là người tốt, họ không phải người xấu. Người xấu tại sao mà xấu? Bởi vì họ không tiếp nhận qua giáo dục. Việc này phải nên tha thứ. Huống hồ Phật pháp nói với chúng ta: **“Tất cả chúng sanh đều có Phật Tính”, “Tất cả chúng sanh vốn dĩ thành Phật”**, vậy làm sao có thể không tôn kính? Cho nên “Lễ Kính Chư Phật”, nếu bạn không hiểu được đạo lý này thì bạn sẽ không làm. Bạn hiểu rõ được đạo lý này, bạn tự nhiên liền sẽ làm. Ngày nay các vị học rồi, thường hay giảng, nhưng các vị vẫn không làm được. Đây chính là tôi vừa rồi đã nói, biến số nghe chưa đủ. Tôi có thể làm được một ít là do biến số mà tôi nghe nhiều hơn so với các vị, không có nguyên nhân gì khác. Cho nên, Kinh ngày ngày giảng, ngày ngày đọc, quả nhiên như vậy không hề nói lòng thì đọc qua 10 năm, giảng qua 10 năm thì ý niệm của bạn tự nhiên chuyển đổi lại, tự nhiên liền sẽ thực tiễn ngay trong cuộc sống. Nếu không thể thực tiễn ngay trong cuộc sống, đều là do huân tập biến số không đủ, các vị ở ngay trong cuộc sống thường ngày vẫn tùy thuận phiền não, vẫn là tùy thuận tập khí. Việc này khó trách. Do đó, các vị đồng học Kinh giáo, thời gian huân tập so với thính chúng thông thường nhất định phải dài hơn rất nhiều lần, thế nhưng vẫn cứ không thực tiễn ở ngay trong cuộc sống. Vậy mới biết tập khí sâu nặng, chân thật khiến người khiếp sợ. Cho nên, chính mình phải biết, phải giác ngộ, phải chăm chỉ nỗ lực, phấn đấu hồi đầu. Bạn vừa hồi đầu thì bạn liền được tự tại, phiền não của bạn liền nhẹ, trí huệ liền thêm lớn.

“Khiêm hạ ngôn thuyết”. Đối nhân tiếp vật phải khiêm tốn, phải khiêm hạ. Chỗ này rất có đạo lý. Chúng ta xem trên “Kinh Hoa Nghiêm”, có một vị Phật, Bồ Tát nào công cao ngã mạn không? Không xem thấy một người nào. Chúng ta xem thấy mỗi một vị Phật, Bồ Tát đều rất khiêm tốn, đều tôn trọng người khác, tập khí “công cao ngã mạn” hoàn toàn tiêu mất. Việc này chúng ta phải nên học tập.

(1177l. Trích từ tập 128. HT Tịnh Không Giảng Kinh Văn Kinh Vô Lượng Thọ, lần thứ 10, năm 1998. Căn dịch: Cư sĩ Vọng Tây và Ban Biên Tập: Tịnh Không Pháp Ngữ).

1178. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả

A DI ĐÀ PHẬT. “VÔ LƯỢNG PHÁP MÔN KHÔNG NGOÀI NGUYÊN TẮC NÀY. CHUYỂN ÁC THÀNH THIỆN, CHUYỂN MÊ THÀNH NGỘ, CHUYỂN PHÀM THÀNH THÁNH, ĐÂY LÀ MỤC TIÊU GIÁO HỌC CỦA PHẬT PHÁP. CHÚNG TA CÓ CHUYỂN HAY KHÔNG?...”

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không

Sau khi Phật pháp truyền đến Trung Quốc, Đạo tràng từ trước cũng là ngày ngày giảng Kinh, cho nên Đạo tràng chính là trường học, bốn chúng đồng tu đến Đạo tràng chính là đi học, thân cận thiện tri thức, là trường học, không phải làm những nghi thức Tôn giáo này. Thế nhưng hiện tại Phật giáo của chúng ta không phải như vậy. Phật giáo hiện tại gần như toàn bộ thầy đều là làm nghi thức Tôn giáo. Đây là đem giáo dục của Phật Đà biến thành Tôn giáo. Tôn giáo chú trọng nghi thức, Phật pháp không chú trọng nghi thức, mà chú trọng giáo học. Nghi thức là một bộ phận lễ tiết của Phật giáo. Chúng ta phải nhận thức rõ ràng bản chất của Phật pháp. Phương thức tu hành tuy là rất nhiều, nhưng nguyên tắc chỉ có một, đó chính là làm một cuộc thay đổi mà thôi. ***“Vô lượng Pháp môn không ngoài nguyên tắc này. Chuyển ác thành thiện, chuyển mê thành ngộ, chuyển phàm thành Thánh, đây là mục tiêu giáo học của Phật pháp. Chúng ta có chuyển hay không?”*** Sự việc này ngày ngày phải chuyển, niệm niệm đều phải chuyển, vậy mới có thể chuyển đổi được. Nếu như quên mất đi mục tiêu trung tâm này thì cho dù có học được nhiều Pháp môn hơn, học được thời gian nhiều hơn cũng không thể chuyển, vì đây chính là học suông, không luận là học Pháp môn nào, ***“Pháp Môn Niệm Phật”*** tuy nói là đạo dễ hành, có thể chuyển phàm thành Thánh. Cho nên chúng ta niệm Phật, nếu không làm được sự chuyển đổi thì không thể vãng sanh.

Khi ***“Tịnh Tông Học Hội”*** thành lập, chúng ta viết ra một duyên khởi. Trong duyên khởi nêu ra năm khóa mục tu học, chúng ta ở ngay trong cuộc sống thường ngày làm việc thù đáp qua lại đều phải tuân thủ, biết được chính mình phải nên làm như thế nào. Trọng tâm giáo học của Phật pháp chính là: ***“Hiếu thân, tôn sư”***. Trong “Tam Phước”, vừa mở đầu là: ***“Hiếu dưỡng phụ mẫu, phụng sự sư trưởng”***. Hai câu này làm được tròn đầy viên mãn thì liền thành Phật. Bao gồm tất cả Kinh luận mà Thế Tôn đã nói trong 49 năm đều không rời khỏi đề mục này. Nếu như có người hỏi bạn ***“Phật pháp là gì?”***, thì xin thưa là ***“Hiếu thân, tôn sư”***. Chúng ta học Phật, nhưng đem cương lĩnh trung tâm giáo học của Phật quên hết sạch trơn, tu học tất cả Pháp môn dường như không liên quan gì với việc này, bạn làm sao có thể thành tựu.

Làm thế nào mới Hiếu thân tôn sư? ***“Từ tâm bất sát, tu mười nghiệp thiện”***, đây là Hiếu thân tôn sư. ***“Thọ trì Tam quy, cù túc chúng giới, bất phạm oai nghi”*** là Hiếu thân tôn sư. ***“Phát Bồ Đề tâm, thâm tín nhân quả, đọc tụng Đại Thừa, khuyến tấn hành giả”*** đều là Hiếu thân tôn sư. Thậm chí nói đến tám vạn bốn ngàn Pháp môn, vô lượng Pháp môn đều thực tiễn Hiếu thân tôn sư. ***“Bồ Tát Đăng Giác***

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

vẫn còn một phẩm vô minh chưa phá hết, hiểu đạo vẫn chưa viên mãn, còn khuyết một phần; Tôn sư trong đạo cũng thiếu một phần, chưa đạt đến viên mãn. Đến Như Lai Quả Địa thì Hiểu thân tôn sư mới làm đến được viên mãn một trăm phần trăm. Các vị hiểu rõ đạo lý này thì mới biết được Phật pháp không thể không học, Phật pháp có liên quan mật thiết với chúng ta”.

Trên Kinh luận, bạn nói xem có bao nhiêu? Các vị đọc Kinh không được nhiều, “Kinh Vô Lượng Thọ”, bạn đọc qua rồi, “Kinh Địa Tạng” đọc qua rồi, “Phát Khởi Bồ Tát Thù Thắng Chế Nhạo Kinh” cũng đọc qua rồi, đều giảng ở nơi đây. Phật giáo huân ở trong những Kinh này, chúng ta đã làm được mấy điều? Cho nên, đặc biệt vì đồng tu Tịnh Tông của chúng ta chọn Kinh văn đọc thời khóa sớm tối, khóa sớm chọn 48 nguyện, mục đích là hy vọng chúng ta nương theo 48 nguyện này mà phát tâm, [48 nguyện là tâm nguyện của A Di Đà Phật]. Chúng ta sau khi đọc rồi thì phải phát ra tâm nguyện giống như A Di Đà Phật. Buổi tối chọn đọc “Kinh Vô Lượng Thọ”, từ phẩm 32 đến phẩm 37. Đoạn Kinh văn lớn này nói gì? **“Năm giới, Mười thiện”**. Chúng ta phải làm được, quyết định không thể trái phạm, cho dù là làm việc tốt, việc thiện cũng không thể trái ngược; luôn phải hiểu chừng mực, phương tiện khéo léo, phải đầy đủ trí huệ. Khảo lượng của trí huệ phải nghĩ đến sự ảnh hưởng, đối với sự ảnh hưởng trước mắt và sự ảnh hưởng trong tương lai đều phải nghĩ đến. Nếu như sự ảnh hưởng này là thiện thì có thể làm, sự ảnh hưởng của bất thiện thì quyết định không thể làm. Nhất là Phật nói hiện tại bạn làm như vậy là việc tốt, thế nhưng tương lai sẽ không tốt, vậy thì việc này không thể làm. Những thí dụ này, các vị đọc qua “Liễu Phàm Tứ Huấn”, Lý- Sự trong “Liễu Phàm Tứ Huấn” đều nói đến rất nhiều. Cho nên, nhất định phải chú ý đến sự ảnh hưởng.

(1178lh. Trích từ tập 129. HT Tịnh Không Giảng Kinh Văn Kinh Vô Lượng Thọ, lần thứ 10, năm 1998. Căn dịch: Cư sĩ Vọng Tây và Ban Biên Tập: Tịnh Không Pháp Ngữ).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT.

1179. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả

A DI ĐÀ PHẬT. Phải ghi nhớ: “NẾU NHƯ TÂM CHÚNG TA BẤT THIỆN, Ý BẤT THIỆN, HẠNH BẤT THIỆN, THÌ DÙ CHÚNG TA MỘT NGÀY NIỆM 10 VẠN DANH HIỆU PHẬT CŨNG KHÔNG VẮNG SANH”.

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không

Kinh Văn: “Ngã tác Phật thời, thập phương chúng sanh, văn ngã danh hiệu, phát Bồ Đề tâm, tu chư công đức, phụng hành Ba-La-Mật, kiên cố bất thoái, phục dĩ thiện căn hồi hướng, nguyện sanh ngã quốc, nhất tâm niệm ngã, trú dạ bất đoạn”.

Đây là nguyện thứ 19. Nguyện này đã giảng qua với các bạn mấy lần, hàm nghĩa trong đó rất sâu rộng. Lần trước tôi đã giảng câu **“Phụng hành Ba-La-Mật”**. Kinh văn mỗi câu mỗi chữ đều rất quan trọng, quyết định không thể xem

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

thường. Nếu như hàm hồ qua loa đọc qua, tuy là rất dụng công, rất tinh tấn, nhưng đến sau cùng vãng sanh vẫn là có vấn đề. Nguyên nhân chỉ có thể trách chính mình đối với giáo huấn của Phật không [tham thấu] tường tận, cho nên mới sinh ra rất nhiều hiểu lầm, chướng ngại thành quả tu tập của chúng ta. Việc này chúng ta cần phải chú ý đến.

“Phát Bồ Đề tâm” nhất định phải “Tu chư công đức”. Tu chư công đức, Phật nêu ra cho chúng ta một thí dụ, chính là “sáu Ba-La-Mật”. Sáu Ba La Mật nhất định phải thực tiễn ngay trong đời sống của chính mình, thực tiễn ngay trong công việc, thực tiễn ngay trong giao tiếp, qua lại trong sinh hoạt thường ngày. Hay nói cách khác, chúng ta khởi tâm động niệm, lời nói việc làm, không luận chúng ta trải qua đời sống như thế nào, là thân phận thế nào, thấy đều phải nên áp dụng trong Lục-Độ, vậy mới chân thật gọi là Phụng hành”. Nếu như hành vi đời sống của chúng ta không tương ứng với “Lục-Độ” thì bạn tu đó là hạnh phàm phu, còn nếu tương ứng với Lục-Độ thì chính là “Bồ Tát Hạnh”.

Chúng ta cần phải ghi nhớ, Thế Giới Tây Phương Cực Lạc là “*Các bậc thiện nhân hội tụ về một nơi*”. Tâm thiện- Hạnh thiện- Ý niệm thiện của chúng ta chính là Phát Bồ Đề Tâm, phụng hành Ba-La-Mật. Đây là tiêu chuẩn của Thiện, nhất định phải hiểu được, nhất định phải có thể thực tiễn. Không những phải có thực tiễn, mà còn phải “*kiên cố bất thoái*”. Có thể thấy được tâm Bồ Đề, hạnh Bồ Tát không phải làm được vài ngày thì có thể Buông-xả, chỉ ít chúng ta phải phát tâm “*Tận hình thọ*”. Hay nói cách khác, sống một ngày thì chúng ta phải nỗ lực làm một ngày, như vậy mới có thể tương ứng. Sau đó thì “Mười niệm”, một niệm quyết định được sanh Tịnh Độ.

Phải ghi nhớ: “Nếu như Tâm chúng ta bất thiện, Ý niệm bất thiện, Hạnh bất thiện, thì cho dù chúng ta một ngày niệm mười vạn danh Phật hiệu cũng không thể vãng sanh”.

Đại đức xưa giảng được rất hay: “*Miệng niệm Di Đà, tâm tán loạn*”, tâm bất thiện, ý niệm bất thiện, hành vi bất thiện, như vậy thì niệm Phật “đau mồm rất hòng chỉ uống công”, chỉ là kết duyên nho nhỏ với A Di Đà Phật mà thôi, làm cái nhân xa vãng sanh, chứ đời này không thể thành tựu.

“Nói đến việc kết duyên với “A Di Đà Phật”, chúng ta mỗi vị đồng tu ngồi ở đây, trong đời quá khứ, cái duyên như vậy không biết là kết được bao nhiêu lần rồi, cho nên chúng ta có duyên với Phật rất sâu. Đời đời kiếp kiếp đều phát nguyện niệm Phật, nhưng đều không thể vãng sanh. Nguyên nhân chính là chúng ta không nỗ lực y giáo phụng hành; tâm tuy là đã phát, nhưng phát không đủ, phát không viên mãn, phát không phù hợp điều kiện vãng sanh, cho nên mỗi lần đều lỡ dịp như vậy”. Nhờ vào “Thiện căn, Phước đức, Nhân duyên” trong đời quá khứ, cho nên ngay đời này chúng ta được thân người, lại gặp được Phật pháp, cần phải làm rõ ràng, làm cho tường tận. Vì vậy, nguyện văn này chúng ta không sợ phiền, không sợ mệt, cùng thảo luận với các bạn cho tường tận, nghiên cứu nhiều lần, làm cho rõ ràng, làm cho tường

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

tận, chúng ta tự nhiên hoan hỷ, “**Y-Giáo-Phụng- Hạnh**”, đem tập khí xấu, tâm bệnh xấu nhiều đời nhiều kiếp cải đổi lại.

Tập khí xấu, tâm bệnh xấu chính là tâm hạnh bất thiện. “**Tâm Bồ Đề**” là tâm thiện. “**Tu chư công đức, phụng hành Lục-Ba-La-Mật**” là thiện Hạnh. “**Kiên cố bất thoái**” là thiện Ý, Ý niệm thiện. Ba điều kiện này đầy đủ mới là Kinh văn trong “Tam Bối Vãng Sanh” phía sau đã nói: “**Phát Bồ Đề Tâm nhất hướng chuyên niệm**”. “**Phát Bồ Đề Tâm**” bốn chữ này chúng ta hiểu rồi, tường tận rồi, chúng ta thật phát ra. Chuẩn bị điều kiện như vậy, nhất hướng chuyên niệm mới quyết định được sanh Tịnh Độ. Đây là chúng ta không thể không hiểu rõ, không thể không tường tận.

“**Phục dĩ thiện căn hồi hướng, nguyện sanh ngã quốc**”. Chúng ta từ Kinh văn này, từ trong Chú Sớ của Đại đức xưa hiểu rõ người tu học Tịnh Độ, đây là người chân tu, họ phát đại tâm, họ là bậc đại tu hành. Tâm Bồ Đề cùng hạnh Bồ Tát hợp lại chính là hạnh nguyện của Bồ Tát Phổ Hiền.

(1179lh. Trích từ tập 137. HT Tịnh Không Giảng Kinh Văn Kinh Vô Lượng Thọ, lần thứ 10, năm 1998. Căn dịch: Cư sĩ Vọng Tây và Ban Biên Tập: Tịnh Không Pháp Ngữ).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT.

1180. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả

A DI ĐÀ PHẬT. “PHÁP MÔN TỊNH ĐỘ” TẤT CẢ CHƯ PHẬT NHƯ LAI ĐỀU TÁN THÁN, PHÁP MÔN NÀY THÙ THẮNG NHẤT CHÍNH LÀ NGƯỜI PHẠM TỘI ‘NĂM NGHỊCH, MƯỜI ÁC’, LÂM CHUNG SÁM HỎI ĐỀU CÓ THỂ VĂNG SANH, GỌI LÀ ĐỐI NGHIỆP VĂNG SANH, sanh Hạ hạ phẩm côi Phàm Thánh Đồng Cư đều có thể viên chứng Tam Bất Thoái, trên Kinh nói: “Giai tác A Duy Việt Trí Bồ Tát”.

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG

“**Pháp Môn Tịnh Độ**” tất cả Chư Phật Như Lai đều tán thán, Pháp môn này thù thắng nhất chính là người phạm tội “**Năm nghịch- mười ác**”, lâm chung sám hối đều có thể vãng sanh, gọi là đối nghiệp vãng sanh, sanh Hạ hạ phẩm côi Phàm Thánh Đồng Cư đều có thể viên chứng Tam Bất Thoái, trên Kinh nói: **Giai tác A Duy Việt Trí Bồ Tát**”. Đây là Thích Ca Mâu Ni Phật trong 49 năm đã nói ra tất cả Kinh nhưng đều không nói qua. Điều này nói rõ, chỉ trừ Thế giới Tây Phương Cực Lạc, Thế giới phương khác không có. Cho nên, tôn xưng “**Pháp Môn Tịnh Độ**” là môn dư đại đạo, tám vạn bốn ngàn Pháp môn, vô lượng Pháp môn đều không có “**Đối nghiệp vãng sanh**”, chỉ có Pháp môn này là có “**đối nghiệp vãng sanh**”. Tất cả các Pháp môn khác phải chính mình đoạn Hoặc chứng Chân, vậy thì thật khó. Chỉ riêng Pháp môn này thì không cần đoạn Hoặc, chỉ cần đầy đủ “**Chân tín, thiết nguyện**”. Bốn chữ này phải chính mình làm cho rõ ràng, làm cho tường tận, vạn nhất không nên hiểu lầm.

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

“Thế nào gọi là “Chân Tín?”, Thế nào gọi là “Thiệt Nguyên?”. Vừa rồi tôi đã nói rất rõ ràng rồi, nếu như vẫn còn tự tư tự lợi thì Tín của bạn không thật, Nguyên của bạn không thiệt. Vì sao vậy? Trong Tín có hoài nghi, trong Nguyên có xen tạp, vậy thì không phải “Chân Tín- Thiệt Nguyên”. Chân Tín, Thiệt Nguyên chắc chắn là không hoài nghi, không xen tạp”. Nói “Không hoài nghi” thì chúng ta rất khó hiểu, “không xen tạp” thì dễ dàng hiểu. Xen tạp nhất định liền hoài nghi. Nếu như chân thật không hoài nghi thì bạn chắc chắn sẽ không xen tạp. Xen tạp tự tư tự lợi, xen tạp phải quấy nhân ngã, xen tạp cống cao ngã mạn, cho nên, “**Tín- Nguyên- Hạnh**” của bạn đều không có, vậy bạn làm sao có thể vãng sanh?

“Pháp môn này là Pháp môn một đời thành Phật”, siêu tuyệt thù thắng không gì bằng, không thể nghĩ bàn. Đại sư Ngẫu Ích trong “Yếu Giải” đã làm cho chúng ta một kết luận: *“Bi tâm tánh chi, cực chí trì danh, chi kỳ huân Di Đà, chi đại nguyện, hà dĩ hữu thử”*. Đại sư Ngẫu Ích tán thán đến cùng cực. Lão Cư sĩ Hoàng Niệm Tổ giảng hai nguyện này, nói đây là trung tâm của 48 nguyện, còn nguyện thứ 18 là hạt nhân trong hạt nhân. Thế nhưng chúng ta quyết định không thể xem thường. Thế Tôn vì chúng ta giới thiệu rất rõ ràng, rất tường tận. Ba bậc vãng sanh không luận là Thượng- trung- hạ bối, điều kiện vãng sanh thứ nhất là: **“Phát Bồ Đề Tâm”** (đây là nguyện thứ 19), **“Nhất hướng chuyên niệm”** (là nguyện thứ 18). Thế Tôn vì chúng ta mà giới thiệu, thứ tự này là áp dụng rất sâu. Phát Tâm Bồ Đề cùng nhất hướng chuyên niệm là đồng thời. Người nhất hướng chuyên niệm chắc chắn là người “Phát Tâm Bồ Đề”. Tâm Bồ Đề là một cái tâm viên mãn giác ngộ, chân thật giác ngộ, chân thật thông đạt tường tận.

Thế giới Sa Bà khổ, ở nơi đây thành tựu khó khăn, phải mau đi đến Thế giới Tây Phương Cực Lạc. Nếu như muốn giúp đỡ bạn bè, thân bằng, quyến thuộc của mình, sau khi đến Thế giới Tây Phương Cực Lạc rồi thừa nguyện tái lai, đây là chính xác. Nếu như nói tôi đời sau vẫn được thân người, vẫn xuất gia để giúp đỡ những chúng sanh này, quan niệm của bạn sai rồi. Vì sao vậy? Đời sau không có được thân người, đây là thật. Đời sau cũng không thấy được là bạn có thể gặp được Phật pháp. Cho nên, nhất định phải ngay trong đời này viên mãn thành tựu.

Nguyện đem công đức này

Trang nghiêm Phật Tịnh Độ

Trên đền bốn ơn nặng

Dưới cứu khổ ba đường

Nếu có ai nghe thấy

Đều phát tâm Bồ Đề

Hết một báo thân này

Đồng sanh cõi Cực Lạc.

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT.

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

(1180lh. Trích từ tập 140. HT Tịnh Không Giảng Kinh Văn Kinh Vô Lượng Thọ, lần thứ 10, năm 1998. Căn dịch: Cư sĩ Vọng Tây và Ban Biên Tập: Tịnh Không Pháp Ngữ).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT.

1181. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả

A DI ĐÀ PHẬT. “PHÁT ĐẠI THỆ NGUYỆN PHẨM THỨ SÁU”. CÂU THỨ HAI NÓI, CHÍNH LÀ NGUYỆN THỨ 18 TRONG 48 NGUYỆN. ‘THẬP NIỆM TẮT SANH’. NGUYỆN NÀY CHƯ VỊ TỔ SƯ ĐẠI ĐỨC CỦA TỊNH ĐỘ TÔNG, ĐỀU DỊ KHẨU ĐỒNG THANH NHẤT TRÍ TÁN THÁN, NGUYỆN NÀY LÀ BỐN NGUYỆN TRONG 48 NGUYỆN.... TẤT CẢ CHƯ PHẬT KHẮP BIẾN PHÁP GIỚI HƯ KHÔNG GIỚI, THỊ HIỆN TRONG MƯỜI PHÁP GIỚI, PHỔ ĐỘ CHÚNG SANH, TUYÊN DƯƠNG PHẬT PHÁP, ĐỀU KHÔNG THỂ LÌA NGUYỆN NÀY. NGUYỆN NÀY LÀ NGUYỆN CHUNG ĐỘ CHÚNG SANH CỦA TẤT CẢ CHƯ PHẬT”.

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không

Chư vị Pháp sư, chư vị đồng học mời ngồi xuống! Mời quý vị xem Đại Thừa Vô Lượng Thọ Kinh Giải, trang 266, hàng thứ tư từ dưới đếm lên.

Đại Sư Thiện Đạo lại nói: *“Hoằng thệ môn đa phần là 48 nguyện, nhưng tiêu chuẩn niệm Phật là gần gũi nhất. Con người có thể niệm Phật Phật vẫn niệm, chuyên tâm nhớ Phật Phật biết người”*. Đây là một bài kệ của Đại sư Thiện Đạo, cũng là khen ngợi tuyên dương thù thắng của **“Pháp Môn Niệm Phật”**.

Câu đầu tiên là nói về 48 nguyện, nghĩa là trong bộ Kinh này, hiện tại chúng ta đang học **“Phát Đại Thệ Nguyện Thứ Sáu”**. *“Câu thứ hai nói, chính là nguyện thứ 18 trong 48 nguyện, “Thập niệm tắt sanh”. Nguyện này chư vị Tổ sư Đại đức của Tịnh Tông, đều dị khẩu đồng thanh nhất trí tán thán, nguyện này là bốn nguyện trong 48 nguyện.*

Bây giờ chúng ta đọc Hoa Nghiêm, Pháp Hoa, những đại Kinh luận này, mới có thể lãnh hội được một chút ý nghĩa. Ý nghĩa này rất sâu rộng, có thể nói là sâu rộng không có biên tế. Tất cả Chư Phật khắp biến pháp giới hư không giới, thị hiện trong mười pháp giới, phổ độ chúng sanh, tuyên dương Phật pháp, đều không thể lìa nguyện này. Nguyện này là nguyện vọng chung độ chúng sanh của tất cả Chư Phật. Gọi là nguyện thứ nhất, nguyện vọng chung. Như vậy chúng ta có thể lãnh hội được 48 nguyện của A Di Đà Phật, sao không phải là 48 nguyện của tất cả Chư Phật. Trong “Kinh Hoa Nghiêm” nói: **“Một tức là tất cả, tất cả tức là một”**, sự lãnh hội này là chân thật.

Bên dưới khuyên chúng ta, hai câu bên dưới khuyên chúng ta: **“Con người có thể niệm Phật Phật niệm lại”**. Trong Tịnh Ngữ, Cư sĩ Hạ Liên Cư nói rất hay, ông nói: “chúng ta niệm A Di Đà Phật, Phật A Di Đà cũng niệm chúng ta”, như vậy nghĩa

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

là sao? Nghĩa là [tâm tâm tương ứng]. Nếu Phật A Di Đà không niệm chúng ta, vậy làm sao Ngài ứng được? Chúng ta niệm A Di Đà Phật là “cảm”, Phật A Di Đà niệm chúng ta là “ứng”. Cảm ứng đạo giao không thể nghĩ bàn. Chúng ta niệm A Di Đà Phật là dùng tâm “Ý thức”, Phật A Di Đà niệm chúng ta là dùng “Chân-tâm”. Chúng ta là có niệm mà niệm, Di Đà là vô niệm mà niệm. Vô niệm mà niệm là thật, vì sao vậy? Vĩnh viễn bất biến. Chúng ta có niệm mà niệm, có khi thay đổi. Phật đối với chúng ta không có thay đổi Ngài dùng Chân-tâm, tâm niệm của chúng ta khởi cảm ứng với Chân-tâm.

“Các bậc cổ đức nhắc nhở chúng ta, tâm niệm Phật, nhất tâm niệm Phật, chân thành niệm Phật, niệm niệm cảm ứng đạo giao với Chân-tâm. Đây gọi là “Một niệm tương ứng một niệm Phật, niệm niệm tương ứng niệm niệm Phật”. Đạo lý này rất thâm sâu”.

Trong “Kinh Quán Vô Lượng Thọ” nói: **“Thị tâm thị Phật, thị tâm tác Phật”**, nói rõ ràng minh bạch đạo lý này, đây là triết học Phật giáo. Muốn nói gì? Phật là gì? “Phật chính là Chân tâm, Chân tâm chính là Phật”. Cho nên, trong Kinh điển Đại Thừa, Đức Phật nói: *“Tất cả chúng sanh vốn là Phật”*, câu nói này là thật không phải giả. Nếu thật sự hiểu thấu triệt, ta mới biết Phật giáo không phải Tôn giáo. Đầu năm Dân Quốc, Đại sư Âu Dương Cánh Vô nói rất hay, ông nói Phật giáo không phải Tôn giáo, cũng không phải khoa học. Vào đầu năm Dân Quốc, ông có một bài diễn giảng rất nổi tiếng, đề của bài giảng là: *“Phật giáo không phải Tôn giáo, không phải triết học, mà là nhu cầu cần thiết cho thời đại này”*. Vì sao vậy? Vì có thể giải quyết vấn đề xã hội hiện tại.

Thầy Phương Đông Mỹ nhìn nhận Phật giáo là triết học, là triết học đỉnh cao nhất trên toàn thế giới. Phật pháp không phải thần, Bồ Tát, A La Hán, không phải là tiên nhân, không liên quan đến tiên nhân. Họ là gì? Họ là “Tự-Tánh”. Bất luận là Chân tâm, hay vọng tâm, tóm lại mà nói đều cùng một cái tâm. Giác ngộ gọi là Chân tâm, mê gọi là vọng tâm. Tâm không có “Mê-Ngộ”, mê-ngộ do con người!

(1181lh. Trích từ tập 215. HT Tịnh Không Giảng Tịnh Độ Đại Kinh Giải Diễn Nghĩa lần thứ 11(06-12-2010-HK). Chuyển ngữ: Hạnh Chơn, Biên Tập: Bình Minh).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT.

1182. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả

A DI ĐÀ PHẬT. “TẤT CẢ CHƯ PHẬT NHƯ LAI TRONG BA ĐỜI MUỖI PHƯƠNG, NÓI VÔ LƯỢNG VÔ BIÊN KINH GIÁO - PHÁP MÔN, TẤT CẢ ĐỀU QUY VỀ CÂU ‘NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT’.

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không

Những gì bây giờ chúng ta yêu cầu là công phu bậc nhất, mỗi ngày phải siêng năng kiểm điểm mình, mình đã thanh tịnh chưa? “Tâm tịnh tức cõi Phật tịnh”, trong

cuộc sống hằng ngày đã thanh tịnh chăng? Trong công việc đã thanh tịnh chăng? Trong xử sự đối nhân tiếp vật, khởi tâm động niệm đã thanh tịnh chăng? Tâm thanh tịnh là gì? Người sơ học trong tâm chỉ có “A Di Đà Phật”, ngoài A Di Đà Phật ra không còn điều gì nữa, gọi là “Thanh Tịnh”. Thanh tịnh của Tịnh Độ, chúng ta không thể không biết. Hiểu rõ đạo lý này, sẽ hiểu lời của Đại sư Thiện Đạo nói ở đây: **“Người có thể niệm Phật - Phật niệm lại, chuyên tâm nhớ Phật - Phật biết người”**. Tôi nói những điều này mọi người nghe hiểu, sẽ hiểu hai câu nói này. Chúng ta khởi tâm niệm Phật, Ngài biết, chúng ta niệm Phật, Ngài cảm với chúng ta. *“Một niệm tương ưng một niệm Phật, niệm niệm tương ưng niệm niệm Phật”*. Phật A Di Đà quả thật đang nhớ chúng ta, chúng ta không niệm Ngài thì Ngài không nghĩ đến chúng ta, chúng ta niệm Ngài thì Ngài nghĩ đến chúng ta. Ta niệm Phật, khởi tâm động niệm, ngôn ngữ, hành động Phật đều biết. Phải luôn ghi nhớ hai câu nói này, đừng tưởng rằng chúng ta khởi tâm động niệm Phật không biết, như vậy là sai, Phật biết hết!”.

Ở nơi Phật năng lực của Phật, thế gian chúng ta vi tính là thứ tiên tiến nhất cũng không thể sánh được với Ngài. Tư liệu Ngài cất giữ là biến pháp giới hư không giới, không thiếu thứ nào. Bất luận ta biến hóa như thế nào, cũng không vượt ra phạm vi của Ngài, đây là gì? Phạm vi của “Tự-tánh”.

Chúng ta xem tiếp bên dưới: “Lại nói, duy có niệm Phật nhờ hào quang tiếp độ, nên biết nguyên này lớn mạnh nhất”. Đây là Đại sư dạy chúng ta, ta niệm Phật hào quang của Ngài chiếu đến, Phật quang chiếu đến là Phật quang gia trì. Ta đọc bộ Kinh này, A Di Đà Phật quán đánh cho ta, đây là thật không phải giả, Phật quang quán đánh cho ta. Mỗi ngày đọc một biến, Phật quang quán đánh cho ta một lần, nếu mỗi ngày đọc 10 biến, Phật quang quán đánh cho ta 10 lần”. Đây là nói về Mật Tông, bộ Kinh này Hiền Mật viên dung. Chúng ta tìm vị thượng sư nào quán đánh, cũng không bằng A Di Đà Phật quán đánh.

Ý nghĩa của từ quán đánh này, chư vị cũng phải hiểu rõ. Trong Chú Giải của Kinh này, Hoàng Niệm Lão nói rất rõ ràng minh bạch, không phải mê tín. Quán nghĩa là gì? Quán nghĩa là truyền, nghĩa là truyền pháp, truyền cho quý vị. Đánh nghĩa là gì? Đánh là pháp cao nhất trong Phật pháp, pháp thù thắng nhất gọi là đánh, gọi là quán đánh. Pháp cao nhất là gì? Bây giờ chúng ta biết, **“Kinh Vô Lượng Thọ”** là pháp cao nhất, “Nam Mô A Di Đà Phật” là pháp cao nhất. Truyền pháp này cho người khác gọi là quán đánh, không phải giọt trên đầu vài giọt nước gọi là quán đánh. Quán đánh như thế, quý vị xem mỗi tối đi tắm, khi mở vòi sen ra, như vậy không gọi là đại quán đánh ư? Phật pháp không được mê tín, phải hiểu rõ ràng, không hiểu rõ làm những nghi thức này không có ý nghĩa gì. Vì sao vậy? Vì sau khi làm xong vẫn hồ đồ. Thượng sư quán đánh liên khai trí tuệ, là thật ư? Ngày nào cũng sờ đầu quán đánh cho quý vị, xem quý vị có khai trí tuệ chăng? Càng sờ càng hồ đồ. Đều hiểu sai, ngộ nhận ý nghĩa trong Kinh Phật nói. Nói cho quý vị biết, trong Phật pháp không tìm thấy sự mê tín! Nhưng không ít người ngộ nhận, người thật sự hiểu Phật pháp rất hy hữu. Nhất định phải làm một người sáng suốt, đừng làm người hồ đồ.

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

“Đại sư Thiện Đạo nói 48 nguyện có năm nguyện chân thật”. Ở trước chúng ta đã học: “Nếu nói chính xác chỉ có nguyện thứ 18”. Chính là quy nạp, bây giờ gọi là quy nạp, quy nạp 48 nguyện thành năm nguyện, năm nguyện tiếp tục quy nạp thành một nguyện, **“Nguyện này tức là 18 nguyện, Thập niệm tất sanh”**. “Trong Sự Tán nói, mỗi mỗi nguyện nói đều dẫn nguyện thứ 18. Chân Giải nói, 48 nguyện tuy rộng, nhưng đều quy về nguyện 18”. Điều này chúng tôi thường nói trong các buổi giảng, hy vọng quý vị đều nhớ.

Thời Tùy Đường, chư vị Tổ sư Đại đức đem tất cả Pháp mà Đức Phật Thích Ca Mâu Ni nói trong suốt 49 năm quy nạp, quy nạp tất cả Pháp thành một bộ “Kinh Đại Phương Quảng Phật Hoa Nghiêm”. Tất cả pháp Đức Thế Tôn nói trong suốt 49 năm đều quy về Hoa Nghiêm. “Kinh Hoa Nghiêm” sau cùng quy về Tịnh Độ, nghĩa là quy về Vô Lượng Thọ. Cho nên triển khai “Kinh Vô Lượng Thọ” chính là “Kinh Đại Phương Quảng Phật Hoa Nghiêm”, triển khai Kinh Đại Phương Quảng Phật Hoa Nghiêm chính là tất cả Kinh điển Đức Phật nói trong suốt 49 năm, quy về Vô Lượng Thọ. “Kinh Vô Lượng Thọ” quy nạp lại chính là 48 nguyện. Quy nạp 48 nguyện chính là nguyện thứ 18 này, danh hiệu công đức không thể nghĩ bàn. “Nguyện, 48 nguyện tức câu hồng danh sáu chữ ‘Nam Mô A Di Đà Phật’ này. Tiếp tục triển khai là tất cả Kinh điển, triển khai rộng hơn nữa là Tất cả Chư Phật Như Lai trong ba đời mười phương, nói vô lượng vô biên Kinh giáo Pháp môn, tất cả đều quy về câu Nam Mô A Di Đà Phật.

Các bậc cổ đức thường nói: “Công đức danh hiệu không thể nghĩ bàn”. Chúng ta nghe rất quen thuộc, nhưng không biết như thế nào gọi là không thể nghĩ bàn, không nghĩ đến. Không biết sáu chữ này thống nhiếp tất cả Pháp, nắm bắt sáu chữ này là nắm bắt tất cả Pháp”. Chúng ta thấy từ xưa đến nay, chuyên niệm sáu chữ này, khoảng năm ba năm đều [biết trước] giờ chết tự tại vãng sanh, đoạn tướng không thể nghĩ bàn. Đó là gì? Đó là biểu diễn cho chúng ta thấy, chứng minh nó là thật không phải giả. Vãng sanh Thế giới Tây Phương Cực Lạc, nghĩa là một đời viên mãn thành Phật. Hãy ghi nhớ câu này, vãng sanh tức là thành Phật, quả thật không thể nghĩ bàn.

(1182lh. Trích từ tập 215. HT Tịnh Không Giảng Tịnh Độ Đại Kinh Giải Diễn Nghĩa lần thứ 11(06-12-2010-HK). Chuyển ngữ: Hạnh Chơn, Biên Tập: Bình Minh).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT.

1183. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả

A DI ĐÀ PHẬT. “THẬT SỰ NHÌN THẤU, THẬT SỰ BUÔNG XẢ, NHÌN THẤU ĐIỀU GÌ? THẾ GIAN NÀY LÀ GIẢ....”

“ĐỨC PHẬT NÓI ĐẾN HẠT VI TRẦN MẮT THƯỜNG CHÚNG TA KHÔNG NHÌN THẤY, CHỈ SỢ PHẢI DÙNG KÍNH HIỂN VI SỐ CAO MỚI CÓ THỂ NHÌN THẤY ĐƯỢC...”

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

Chúng ta thấy người ở Thế giới Tây Phương Cực Lạc, không có ba đường ác, không còn đọa vào ba đường ác. “Cụ tướng hảo”, cụ là đầy đủ không khiếm khuyết, còn tướng hảo chúng ta không thể tưởng tượng được. Sinh đến Thế giới Cực Lạc, tướng hảo giống như A Di Đà Phật vậy. Trong Kinh nói về 32 tướng tốt 80 vẻ đẹp, các bậc cổ đức nói rất rõ ràng, đó là gì? Đó là tiêu chuẩn của người Ấn Độ thời đó. Phật, Bồ Tát hiện tướng là: **“Tùy chúng sanh tâm ứng sở tri lượng”**, đây là hiện theo cảm ứng. Cõi Thật Báo, Thế giới Tây Phương Cực Lạc “Tứ độ” “Tam bối cửu phẩm” cũng là biến hiện theo cảm ứng, vẫn là tùy tâm ứng hiện.

Trong Kinh điển Đại Thừa nói cho chúng ta về báo thân Phật, thân có vô lượng tướng, tướng có vô lượng vẻ đẹp, thân kim cang bất hoại. “Hiện thân thông”, thân thông là đức tướng. Mắt nhìn rất xa, có thể thấy khắp biến pháp giới hư không giới. Nhìn gần, trong một hạt vi trần có thể nhìn thấy đại thiên thế giới. Vấn đề này nếu là ngày xưa chúng ta rất khó lãnh hội, hiện nay khoa học phát triển, nhìn từ phương diện khoa học, dần dần lãnh hội được. Quý vị xem thẻ nhớ của vi tính, chỉ lớn bằng một chút đầu móng tay, trong đó chứa đựng rất nhiều tin tức, tất cả đều nằm trong mảnh nhỏ đó. Chúng mới hiểu Phật nói một hạt vi trần [nhỏ hơn] nhiều so với thẻ nhớ này. Thẻ nhớ này mắt thường chúng ta có thể nhìn thấy, diện tích cũng khá lớn. “Đức Phật nói đến hạt vi trần mắt thường chúng ta không nhìn thấy, chỉ sợ phải dùng kính hiển vi số cao mới có thể thấy được. Như các nhà lượng tử lực học nói về tiểu quang tử, vật nhỏ như thế, trong đó nó chứa đựng tin tức khắp biến pháp giới hư không giới, quá khứ, hiện tại và vị lai đều ở trong đó. Trong Kinh điển chúng ta đã học điều này, cũng đã học trong “Kinh Hoa Nghiêm”, là thật ư? Là thật, ai nhìn thấy? Bồ Tát Phổ Hiền. Không những Ngài nhìn thấy, mà thân thông của Ngài có thể đi vào trong đó, Ngài có thể đi vào trong thế giới vi trần. Khiến chúng ta cũng nghĩ đến, trong thế giới vi trần cũng có vi trần, trong vi trần đó lại có thế giới, trùng trùng vô tận, điều này giới khoa học hiện tại không thể tưởng tượng được. Hiện nay họ chỉ nhìn thấy vi trần, không nhìn thấy trong vi trần có thế giới”.

Đây là hiện thân thông, ở trước nói với chúng ta về thiên nhãn, chúng ta vừa mới nói là thiên nhãn, có thể nhìn xa hay nhìn gần. Thiên nhãn cũng nghe được âm thanh khắp biến pháp giới hư không giới, tốc độ nhanh chóng không thể tưởng tượng được. Trong “Hoàn Nguyên Quán” nói, bất luận là vật chất hay tinh thần, tốc độ truyền bá trong khoảng một niệm liền chu biến pháp giới, chỉ một niệm là chu biến pháp giới. Xuất sanh vô tận, đó là nói về sự biến hóa, tùy theo ý niệm của ta mà biến hóa vô cùng.

“Tha tâm thông, tất cả chúng sanh khắp biến pháp giới hư không giới khởi tâm động niệm, họ đều biết hết, giống như mạng điện tín hiện nay vậy. Chúng ta khởi tâm động niệm họ đều nhận được, đây là bản năng của tự tánh, tất cả chúng sanh đều có. Thần túc thông, bản năng giống với Tánh đức, vừa khởi ý niệm liền biến pháp giới hư không giới, tức chu biến pháp giới”.

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

“Mà được diệt độ”, diệt độ nghĩa là “Đại Bát Niết Bàn”. Diệt là diệt tập khí phiền não, Vô minh phiền não, Trần sa phiền não, Kiến tư phiền não, đoạn một cách triệt để. Chẳng những phiền não không còn, mà tập khí vô thi vô minh cũng đoạn.

Câu bên dưới nói “nhập quang thọ hải cố”, Thường Tịch Quang, trở về Tự tánh. Trở về Tự tánh nghĩa là như trong “Kinh Hoa Nghiêm” nói, quả Phật cứu cánh viên mãn. Cho nên ở Thế giới Tây Phương Cực Lạc, ở trong cõi Thật Báo của Phật A Di Đà, quý vị là thân phận gì? Là Pháp Thân Bồ Tát, 41 vị Pháp Thân Bồ Tát trú trong cõi báo, trú ở cõi thật báo. 41 địa vị này, trong “Kinh Hoa Nghiêm” nói là thập trụ, thập hạnh, thập hồi hướng, thập địa, Đẳng giác, là 41 địa vị này.

Đẳng Giác Bồ Tát, đoạn nhất phẩm tập khí vô thi vô minh sau cùng. Đoạn phẩm tập khí này, tập khí vô thi vô minh không còn, họ không ở trong cõi Thật Báo, mà trở về Thường Tịch Quang, “nhập quang thọ hải cố”. “Nhập quang thọ hải” là trở về “Tự-tánh”. Từ nhất niệm bất giác mà có vô minh, trong quang thọ hải vô duyên vô có khởi A-Lại-Da. A-Lại-Da này từ đây sanh ra, từ trong A-Lại-Da là xuất sanh vô tận, biến hóa vô cùng. Khiến ta trải qua mười pháp giới, luân hồi lục đạo, sau cùng gặp được A Di Đà Phật, đến Thế giới Cực Lạc lại trở về Thường Tịch Quang. Đây là một vòng tuần hoàn lớn. Trải qua một vòng tuần hoàn lớn như thế, có người hỏi, tương lai còn mê lại chăng? Có biến thành A-Lại-Da chăng? Lại trở về với vòng tuần hoàn này chăng? Đức Phật nói là không, sau khi giác ngộ là không còn mê nữa.

Điều này trong “Kinh Lăng Nghiêm”, Tôn giả Phú Lâu Na đưa ra vấn đề này, thực tế là hỏi thay chúng ta, vĩnh viễn không còn mê! Vì sao vậy? Vì họ đối với mười pháp giới chúng sanh, trong cõi nước Chư Phật, khắp mười pháp giới chúng sanh có cảm Ngài liền có ứng. Trở về Thường Tịch Quang không phải không có hoạt động, vẫn rất nhiều hoạt động và vô cùng linh hoạt. Không phải họ trầm tịch bất động trong đó, họ rất hoạt bát, rất linh mẫn. Chúng sanh có cảm, họ liền hiện tượng. Như trong Phẩm Phổ Môn nói, đáng dùng thân gì để độ thoát, họ liền thị hiện thân đó, đây là hiện thân thông. Bất luận hiện thân gì, hoặc ở trong Lục đạo hay Tứ thánh pháp giới. Chúng ta nhất định phải biết, họ tuyệt đối không khởi tâm động niệm, nếu khởi tâm động niệm lập tức đọa lạc, liền bị thoái chuyển, không phải họ thoái chuyển biến thành phàm phu sao? Tuyệt đối không như thế, họ quả thật không có khởi tâm động niệm.

Như Đức Phật Thích Ca Mâu Ni thị hiện ở thế gian này, Ngài giảng Kinh dạy học suốt 49 năm, Ngài có từng khởi tâm động niệm chăng? Bây giờ chúng ta đã biết, Ngài không có. Ngài ở đây biểu diễn, biểu diễn của Ngài không phải khởi tâm động niệm, mà tự nhiên như thế. Đây gọi là gì? Gọi là tùy duyên diệu dụng, nếu khởi tâm động niệm là không diệu dụng, Ngài cũng giống như chúng ta, không diệu dụng. Diệu là diệu ở đâu? Xưa nay chưa từng khởi tâm động niệm, chưa từng phân biệt chấp trước. Quý vị hỏi điều gì Ngài đều nói cho chúng ta nghe, khi cơ duyên thuận thực ta không hỏi, Ngài cũng nói. Chúng ta khởi tâm động niệm có phân biệt chấp trước, Ngài không có khởi tâm động niệm, không có phân biệt chấp trước, sự vi diệu của Ngài là như thế.

“Thật sự Nhìn-Thấu, thật sự Buông-xả, Nhìn thấu điều gì? Thế gian này là giả”. Tất cả pháp hữu vi, như mộng huyễn bào ảnh, Nhìn thấu. Ứng hóa ở thế gian gọi là du hí thần thông, đây là cảnh giới phàm phu chúng ta nhìn thấy, Phật Bồ Tát du hí thần thông. Đừng nói là Phật, Bồ Tát tái sanh, mà trong Lịch Đại Chư vị Tổ sư cao Tăng của chúng ta. Như Đại sư Huệ Năng, đó không phải người bình thường, người bình thường sao làm được? Những điều này chúng ta cần phải biết.

Có sách nói Đại sư Thiện Đạo là Phật A Di Đà tái sanh, Ngài Vĩnh Minh Diên Thọ cũng là Phật A Di Đà tái sanh, Hòa Thượng Phong Can chùa Quốc Thanh cũng như thế. Chư Phật, Bồ Tát thường hóa hiện ở thế gian, nếu họ không bộc lộ thân phận, chúng ta hoàn toàn không biết gì. Đại sư Trí Giả Tông Thiên Thai là Đức Phật Thích Ca Mâu Ni tái sanh, Bồ Đại Hòa Thượng thời Nam Tống là Bồ Tát Di Lặc tái sanh. Chúng ta tạc tượng Bồ Tát Di Lặc đều nặn giống Bồ Đại Hòa Thượng. Là tự Ngài tuyên bố, nói Ngài là hóa thân của Bồ Tát Di Lặc, nói xong Ngài ra đi. Đây là thật, không phải giả. Nếu sau khi tuyên bố với đại chúng mà họ không đi, đó là giả không phải thật. Thân phận vừa lộ họ lập tức ra đi, quả thật không khởi tâm động niệm. “Chúng ta phải lãnh hội điều này, ta mới thật sự nhận thức về Phật Bồ Tát. Hiểu rõ chân tướng sự thật, đời này chúng ta tu học mới biết được phương hướng, biết được mục đích, biết phải tu như thế nào, chọn con đường nhanh không đi đường vòng”.

“Cho nên đặc biệt xem nguyện này là tối thắng”. Nguyện này là nguyện thù thắng nhất trong 48 nguyện, chúng ta có thể nói sáu chữ hồng danh: “Nam Mô A Di Đà Phật”, là Pháp môn thành tựu viên mãn bậc nhất mà tất cả Chư Phật tự hành hóa tha. Đây là thật, không phải giả.

(1183lh. Trích từ tập 215. HT Tịnh Không Giảng Tịnh Độ Đại Kinh Giải Diễn Nghĩa lần thứ 11(06-12-2010, HK). Chuyển ngữ: Hạnh Chơn, Biên Tập: Bình Minh).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT.

1184. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả

A DI ĐÀ PHẬT. “MỘT CÂU A DI ĐÀ PHẬT LÀ CƯƠNG LĨNH CHUNG, LÀ TIÊU ĐỀ CHUNG CỦA 48 NGUYỆN...”.

“CHÚNG TA NHÌN THẤY HIỆN NAY TRÊN ĐỊA CẦU THIÊN TAI DÒN DẬP. NGÀY NGÀY LO LẮNG THIÊN TAI NÀY, TRONG TÂM NGHĨ ĐẾN THIÊN TAI NÀY, THIÊN TAI SẼ ĐẾN. NGHĨ ĐẾN A DI ĐÀ PHẬT, A DI ĐÀ PHẬT SẼ ĐẾN NGAY. QUÝ VỊ RÓT CUỘC BÊN NÀO HƠN? Học Phật đã nhiều năm nay, đạo lý rõ ràng này cần phải hiểu, đừng suy nghĩ lung tung nữa...”.

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG

Chúng ta tin lời trong “Kinh Kim Cang” nói: **“Như Lai là chân ngữ, thật ngữ, như ngữ, bất cuồng ngữ”**, Ngài nói ra đều là sự thật. Là do chúng ta nghiệp chướng sâu nặng, Tín tâm chưa đủ, thường có ý niệm **“hoài nghi, xen tạp”** vào. Đây là nghiệp chướng, nghiệp chướng hiện tiền, khi nào hiện tiền bản thân không bao giờ

hay biết. Khởi lên một chút hoài nghi lập tức hiện tiền, có một chút xen tạp vào liền hiện tiền.

“Chúng ta nhìn thấy hiện nay trên địa cầu thiên tai dồn dập. Ngày ngày lo lắng những thiên tai này, trong tâm nghĩ đến những thiên tai này, thiên tai sẽ đến. Nghĩ đến A Di Đà Phật, A Di Đà Phật sẽ đến ngay. Quý vị xem rốt cuộc bên nào hơn? Học Phật đã nhiều năm nay, đạo lý rõ ràng này cần phải hiểu, đừng suy nghĩ lung tung nữa”. Dụ ngôn ra sao cũng được, tin tức của linh giới cũng được, chúng ta tiếp xúc hay gặp được, đối với họ cung kính lễ phép. Trong tâm chỉ có “A Di Đà Phật”, tuyệt đối không vì lời họ nói mà dao động, như vậy là đúng. Niệm rõ ràng một câu Phật hiệu, như ý kiết tường, pháp hỷ sung mãn, như vậy mới tương ứng với Cực Lạc. Suốt ngày nghĩ đến chuyện đâu đâu, vậy là tương ứng với cực khổ chứ không phải Cực Lạc, hoàn toàn sai. Đây là quá trình khẳng định, chúng ta hiện tại không điên đảo, lâm chung không điên đảo, quả thật đều nhờ bốn nguyện A Di Đà Phật gia trì. Ngài đến cứu bạt, bạt là bạt khổ, một câu Phật hiệu trừ tất cả khổ nạn của chúng ta, từ bi cứu tế.

Chúng ta niệm một câu A Di Đà Phật, tuy không phải chánh niệm mà có thể chánh niệm. Chánh niệm là gì? Hết thấy [vọng niệm] đều không có, đó là “Chánh niệm”. Bây giờ chúng ta niệm A Di Đà Phật này thay thế cho tất cả tạp niệm, đó nghĩa là có thể chánh niệm. Nếu không thay thế được, nghĩa là công phu câu Phật hiệu này không đắc lực, không có hiệu quả, ta phải cố gắng hơn. Cố gắng từ đâu? Từ sự Buông-xả, Buông-xả vạn duyên. Ta còn điều gì chưa Buông-xả, ta còn lo âu, còn vương bận, có tâm sự, như vậy là không được. Khi lâm mạng chung tuyệt đối không được điên đảo, nếu lâm chung còn điên đảo, như vậy không thể vãng sanh. Bình thường phải huấn luyện nhất tâm bất loạn.

Oai thần bốn nguyện, tổng kết thành một câu Phật hiệu. Một câu Phật hiệu chính là 48 nguyện, phải hiểu đạo lý này, chân tướng sự thật cũng như thế. **“Một câu A Di Đà Phật là cương lĩnh chung, là tiêu đề chung của 48 nguyện”.** Ta nắm bắt được nó là nắm bắt được toàn bộ, đều nắm bắt được. Quả thật như “Kinh Hoa Nghiêm” nói: **“Một là tất cả, tất cả là một”.**

(1184lh. Trích từ tập 221. HT Tịnh Không Giảng Tịnh Độ Đại Kinh Giải Diễn Nghĩa lần thứ 11(14-12-2010, HK). Chuyển ngữ: Hạnh Chơn, Biên Tập: Bình Minh).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT.

1185. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả

A DI ĐÀ PHẬT. “PHÁP SƯ ĐÀM HƯ VẮNG SANH LƯU LẠI XẢ-LỢI...”

“PHU NHÂN CỦA TƯỚNG SĨ HÀ ĐÔNG BÀ TỰ TẠI VẮNG SANH... SUỐT ĐỜI BÀ LÃO CHƯA TỪNG KHUYÊN CON CHÁU NIỆM PHẬT. KHI LÂM CHUNG, BÀ NÓI VỚI CON DÂU VÀ CHÁU, MẸ SẮP ĐẾN THẾ GIỚI CỰC LẠC, KHI MẸ ĐI CÁC CON NIỆM VÀI CÂU PHẬT HIỆU ĐƯA TIỀN NHÉ, COI NHƯ NHÂN DUYÊN GIỮA MẸ VÀ CON. KHI VẮNG SANH MỞ ‘ĐẠI HỘI VẮNG SANH’...”

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THUỞNG TỊNH KHÔNG

Chúng ta thử nghĩ xem, mình thích loại vãng sanh nào? Nếu muốn được vãng sanh như thế nào thì không thể không “Buông-xả”, phải biết vãng sanh như vậy công đức rất lớn. Quý vị xem, bao nhiêu người nhìn thấy đều sanh tâm hoan hỷ, người không tin cũng đã tin, đã tin thì tuyệt đối không còn hoài nghi, họ đã nhìn thấy.

Trước đây ở HongKong, **“Phu nhân của tước sĩ Hà Đông, bà vãng sanh chính là như vậy”**. Con trai Hà Thế Lễ vốn là một tướng quân, cả gia đình là tín đồ đạo Cơ Đốc, nhưng bà cụ niệm Phật. Ông rất hiếu thuận, rất hiếm có, trong nhà thiết một “Phật Đường”, bà cụ niệm Phật, không ai quấy nhiễu, không ai chướng ngại, gia đình họ là tự do tín ngưỡng. “Suốt đời bà Lão chưa từng khuyên con cháu niệm Phật. Khi lâm chung, bà nói với con dâu và cháu, mẹ sắp đến Thế giới Cực Lạc, khi mẹ đi các con niệm vài câu Phật hiệu đưa tiễn nhé, coi như nhân duyên giữa mẹ và con. Khi vãng sanh mở “Đại hội vãng sanh”. Lúc đó có ký giả đưa tin, thấy bà cụ vãng sanh như thế nào, cáo biệt mọi người ra sao. Sau cùng bà nói, Phật đã đến tiếp dẫn, mẹ phải đi theo Ngài, nói rồi tắt thở ra đi. “Bà vãng sanh độ được rất nhiều người, về sau cả gia đình Hà Thế Lễ đều học Phật, độ cả gia đình, bà cụ thật tuyệt vời”. Bà biểu diễn chiêu sau cùng này, cả gia đình đều tin theo Phật. Đây là thật, không phải giả. Cho nên ngôi nhà Đông Liên Giác Uyển ở HongKong, chính là sản nghiệp của Hà Đông đã quyên tạo làm đạo tràng, cúng dường “Tam Bảo”.

Ba mươi mấy năm trước, năm 1977, lần đầu tiên tôi đến HongKong giảng Kinh, họ kể câu chuyện này cho tôi nghe. Khi bà cụ vãng sanh, quả thật là được Tam Bảo gia trì, hoàn toàn rõ ràng không hề hồ đồ. Tuy có một chút bệnh nhưng rất nhẹ. Quý vị xem, khi lâm chung bà nói chuyện rất rõ ràng, rất minh bạch, giao phó xong mới đi, bản thân bà tâm hoan hỷ. Phạm là người tham gia “Đại hội vãng sanh” hôm đó, không có ai không hoan hỷ, thật sự thấy được.

Ngày xưa HongKong do người Anh thống trị, thiên hạ của đạo Cơ Đốc, bà biểu diễn chiêu này, khiến cho những người ngoại quốc này đều nhìn thấy. Còn **“Pháp sư Đàm Hu, vãng sanh ở HongKong lưu lại Xá-lợi”**. Người Anh không tin, là thật ư? Viên rất cứng, sắt đánh vào không bể. Họ dùng đui sắt đánh vào, đui sắt đánh đến đó chỉ lõm vào, còn viên Xá-lợi không hề bị tổn hại, người phương tây mới tin. Quả thật là viên Xá-lợi rất cứng, đui sắt đánh vào xương cũng phải nát, vì sao viên Xá-lợi không hề hấn gì? Đây là điều biểu trưng cho chúng ta thấy, nói với mọi người, vấn đề này là thật không phải giả. Cho nên nghiệp chướng tiêu trừ, xả thân liền sanh đến Thế giới Cực Lạc, đó là một thời gian khảy móng tay.

“Nguyện lại nói”, đây là trong Kinh Bi Hoa nói: “Hết thấy chúng sanh nếu nghe đến tiếng ta”, (tiếng nghĩa là Danh hiệu, chính là nghe đến câu A Di Đà Phật này, người ta niệm Nam Mô A Di Đà Phật, hoặc là A Di Đà Phật,) **“Phát nguyện muốn sanh vào Thế giới ta. Nghe được câu danh hiệu này ta phát nguyện muốn sanh đến nước Cực Lạc. Những chúng sanh đó khi lâm chung, đều khiến họ thấy**

ta và các đại chúng trước sau vây quanh. Lúc này ta nhập vô uế Tam-muội, lấy sức Tam-muội đứng trước mặt họ mà nói Pháp. Vì nghe Pháp mà đoạn trừ tất cả các khổ não, tâm đại hoan hỷ. Vì tâm hoan hỷ, được bảo chân Tam-muội. Nhờ sức Tam-muội khiến tâm được niệm và Vô Sanh Nhẫn, sau khi mạng chung nhất định sanh vào cõi nước ta”.

Đây là trong “Kinh Bi Hoa” nói, quả thật không thể nghĩ bàn! Thật sự có chuyện này ư? Vì sao Phật không lúc nào thị hiện cho chúng ta thấy? Trong Kinh điển Đại Thừa chúng ta thấy: **“Tâm Phật chúng sanh, tâm vô sai biệt”**. Chúng ta đã đọc câu này, biết được Phật lực không thể nghĩ bàn, nghiệp lực chúng sanh không thể nghĩ bàn, sức mạnh của tâm không thể nghĩ bàn. Nếu ba sức mạnh này kết hợp lại, mọi vấn đề đều được giải quyết.

(1185lh. Trích từ tập 221. HT Tịnh Không Giảng Tịnh Độ Đại Kinh Giải Diễn Nghĩa lần thứ 11(14-12-2010-HK). Chuyển ngữ: Hạnh Chơn, Biên Tập: Bình Minh).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT.

1186. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả

A DI ĐÀ PHẬT. LÀM THẾ NÀO ĐỂ CÓ THỂ BÌNH AN VƯỢT QUA TAI NẠN?”. *“Chúng ta vừa niệm Phật, vừa ăn trường chay, lại có tâm yêu thương, thì các bạn chắc chắn bình bình an an rồi, không có gặp chuyện gì, bất kể là tai nạn nào bạn cũng có thể vượt qua”.*

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG

“Làm thế nào để có thể bình an vượt qua tai nạn?”

Ngày nay, thế giới này có quá nhiều tai nạn, chúng ta nhận được quá nhiều tin tức. Người như thế nào mới có thể vượt qua được những tai nạn này, bình bình an an vượt qua tai nạn ? Đương nhiên là những người có đại phước báo.

Làm sao để tu đại phước báo?

- **Thứ nhất là:** Niệm Phật, những người niệm Phật có thể bình an vượt qua;
- **Thứ hai là:** Những người ăn chay trường;
- **Thứ ba là:** Những người có tâm yêu thương, có thể yêu thương tất cả chúng sanh thì dễ dàng vượt qua những tai nạn này.

Những người “tự tư tự lợi” thì không được, không vượt qua được những tai nạn này. Cho nên các bạn xem, nếu như ba dạng này chúng ta đều có, **“chúng ta vừa niệm Phật, vừa ăn trường chay, lại có tâm yêu thương, thì các bạn chắc chắn bình bình an an rồi, không có gặp chuyện gì, bất kể là tai nạn nào bạn cũng có thể vượt qua”**.

Niệm Phật được phước báo. [Văn danh đức nhẫn], Nhẫn, phía trước có nói qua ba loại nhẫn, chính là đức Định.

(1186lh. Trích từ tập 213. HT Tịnh Không Giảng Tịnh Độ Đại Kinh Khoa Chú - lần thứ 4- 26/2/2012).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT.

1187. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả

A DI ĐÀ PHẬT. “NGƯỜI TIN THẬT, MUỐN CẦU SANH QUẢ THẬT KHÔNG NHIỀU. BỞI VẬY ĐỆ TỬ CHÂN CHÍNH CỦA PHẬT KHÔNG NHIỀU, GIẢ NHIỀU HƠN. BỒ TÁT THẬT CŨNG ÍT, BỒ TÁT GIẢ THÌ NHIỀU, KHẮP NƠI ĐỀU CÓ”.

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không

“Tất cả chúng sanh, nghe tiếng Ta, tiếng tức là danh hiệu, Phát nguyện muốn sanh về Thế giới Ta, các chúng sanh này khi lâm mạng chung, tất cả đều thấy được Ta và Chư đại chúng trước sau vây quanh, lúc này Ta nhập vào vô uế Tam-muội. Nhờ sức Tam-muội đứng trước người này mà nói pháp. Nhờ nghe pháp mà đoạn trừ tất cả khổ não, tâm đại hoan hỷ. Tâm họ hoan hỷ, nên được bảo chân Tam-muội, khiến cho tâm niệm được “Vô Sanh Nhẫn”, sau khi mạng chung sanh được vào nước Ta.”

Đây là một đoạn Kinh văn trong “Kinh Bi Hoa”, nói rõ về tình trạng người niệm Phật vãng sanh. Trong này nói, ý nghĩa tương đồng với trong Tiểu Bản Kinh mà Đại sư Huyền Trang phiên dịch. *“Phàm phu lâm chung không điên đảo, không tán loạn, vẫn phải cần oai thần bốn nguyện của A Di Đà Phật gia trì. Nếu không được Phật lực gia trì, vãng sanh là điều không thể. Đặc biệt hiển thị nguyện lực của A Di Đà Phật không thể nghĩ bàn”.*

Tất cả chúng sanh, là nói về chúng sanh vãng sanh, điều kiện vãng sanh do **“Tín tâm, Nguyện tâm”**. Tin thật muốn đi, điều kiện này sẽ đầy đủ. Nói thì dễ, nhưng người tin thật, muốn đi quả thật không nhiều. Nếu như không tin ta có thể làm trải nghiệm. Quý vị nói “Niệm Phật Đường” này của tôi, niệm Phật bảy ngày là vãng sanh. Không cần nói nhiều, bảy ngày vãng sanh, triệu tập mọi người đến niệm Phật, quý vị xem thấy triệu tập được mấy người. Đồng nghĩa là nói với mọi người, đến chỗ này của tôi là bảy ngày sau phải chết, như vậy có ai dám đến. Bởi vậy, miệng nói vãng sanh thì dễ, nhưng thật sự vãng sanh sẽ khiến cho mọi người sợ hãi, không dám đi, đây là thật.

Từ đây chúng ta có thể hiểu, **“người Tin thật, muốn cầu vãng sanh quả thật không nhiều. Bởi vậy đệ tử chân chánh của Phật không nhiều, giả nhiều hơn. Bồ Tát thật cũng ít, Bồ Tát giả thì nhiều, khắp nơi đều có”**. Trong xã hội hiện tại của chúng ta, chúng ta không thể không biết. Quan trọng phải hồi quang phản chiếu, nghĩ lại xem mình thật hay giả, mình thuộc bên nào, điều này rất quan trọng. Làm sao để nhận ra? Nếu là thật, họ Buông-xả tất cả. Chỉ cần có một vài điều chưa Buông-xả, đó không phải là thật, điều này rất dễ nhận ra.

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

Trong cuộc sống hằng ngày, ta xem họ nghĩ gì, họ nói những gì. Nếu còn nghĩ đến chuyện không liên quan, và nói những điều không liên quan, như vậy là không phải thật. Thật thì sao? Họ chỉ nghĩ đến một điều, là A Di Đà Phật, quý vị hỏi họ còn nghĩ gì khác chẳng? Không có, không có ý nghĩ nào khác ngoài câu A Di Đà Phật. Mọi sự, mọi cảnh, mọi duyên khác đều tùy duyên, không có gì không tốt. Đó là thật, đó là không phải giả.

Quan tâm đối với tất cả người sự vật, đó là điều dư thừa, vì sao vậy? Mỗi người đều có nghiệp lực của riêng mình, mỗi người đều có nguyện lực của mình, sức mạnh nào lớn? “Nếu nghiệp lực mạnh hơn nguyện lực, như vậy nghĩa là quý vị tiếp tục trôi lăn trong luân hồi. Niệm Phật cũng không được, cũng không thể vãng sanh. Nếu nguyện lực thật sự muốn đi, mạnh hơn nghiệp lực, như vậy chắc chắn vãng sanh. Quyền thao túng này đều ở trong tay mình, không phải do người khác, không phải A Di Đà Phật làm chủ. A Di Đà Phật đến tiếp dẫn ta, điều kiện là bản thân ta đồng ý hay không. Thuyền pháp của Bồ Tát đến, quý vị có muốn lên chẳng?” Muốn lên nghĩa là được độ, không muốn lên là tiếp tục trôi lăn trong luân hồi. Chúng ta không thể không biết điều này. Pháp thế gian, pháp xuất thế gian đều do mình thao túng, đạo lý này không thể không biết. Phật, Bồ Tát không làm chủ được. Thượng đế cũng không làm chủ được. Vua Diêm La cũng không làm chủ được. Ai làm chủ? [Chính mình làm chủ], đây mới là thật.

Trong Kinh điển, Đức Thế Tôn luôn nhắc nhở chúng ta, Tổ sư, Đại đức thường cảnh tỉnh chúng ta, phải Tin thật, phải Nguyện thiết, vãng sanh được hay không dựa vào điều này. Đối với công phu niệm Phật sâu hay cạn, công phu niệm Phật sâu hay cạn không phải niệm Phật nhiều hay ít, không liên quan đến điều này. Nhưng nó có thể làm trợ duyên, nó không phải chủ yếu. Chủ yếu là gì? Chủ yếu ở chỗ ta “Buông-xả” được bao nhiêu, điều này quan trọng. Nếu thật sự tất cả pháp thế xuất thế gian đều Buông-xả hết, nhất tâm cầu sanh Thế giới Tây Phương Cực Lạc. Một ngày niệm một câu, mười câu đều được, đều không ít. Đây quả thật như các bậc Tổ sư nói: **“Một niệm tương ứng một niệm Phật”**, một niệm đó của họ tương ứng với A Di Đà Phật. Chúng ta niệm một vạn câu, niệm mười vạn câu chưa chắc tương ứng. Người ta một niệm tương ứng, cho nên hiệu quả rất thù thắng, đạo lý là như thế.

Câu **“Tất cả chúng sanh”** này, phạm vi bao gồm rất rộng, người vãng sanh đến Thế giới Cực Lạc. Chúng ta biết hàng Thượng thượng thừa là Bồ Tát, hàng Hạ hạ căn đó là những chúng sanh tạo ngũ nghịch thập ác. Trong Kinh nói với chúng ta, chỉ cần họ “Tin”, thực hành, đều có thể vãng sanh. Ngũ nghịch, Thập ác đều có thể vãng sanh, ở trước chúng ta đã học, cho nên phạm vi này rất rộng.

(1187lh. Trích từ tập 222. HT Tịnh Không Giảng Tịnh Độ Đại Kinh Giải Diễn Nghĩa, lần thứ 11-(15-12-2010-HK). Chuyển ngữ: Hạnh Chơn, Biên Tập: Minh Tâm).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT.

1188. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả

A DI ĐÀ PHẬT. “DANH HIỆU PHẬT CHỈ CÓ BỐN CHỮ A DI ĐÀ PHẬT”. “NGHE DANH SANH TÍN TÂM, PHÁT NGUYỆN CẦU SANH TỊNH ĐỘ, PHÁT NGUYỆN MUỐN SANH VỀ NƯỚC TA. THẾ GIỚI TA LÀ THẾ GIỚI CỰC LẠC CỦA A DI ĐÀ PHẬT, KHÔNG THỂ KHÔNG PHÁT NGUYỆN. PHÁT NGUYỆN SANH THẾ GIỚI CỰC LẠC, ĐỐI VỚI THẾ GIỚI SA-BÀ PHẢI BUÔNG-XẢ TRIỆT ĐỂ”.

“Niệm “A Di Đà Phật” sẽ sám trừ được nghiệp chướng. Bởi vậy trong tâm chỉ có A Di Đà Phật, ngoài A Di Đà Phật không còn ý niệm nào nữa. Như vậy là thành công, đã thành tựu Tịnh Nghiệp. Người thành tựu Tịnh Nghiệp có thể vắng sanh bất kỳ lúc nào, thật sự được tự tại”.

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG

Cuối thời nhà Minh, lúc Đại sư Liên Trì còn tại thế, câu chuyện này ghi trong “Trúc Song Tùy Bút”. Từng có người đến thỉnh giáo Ngài, phải niệm Phật như thế nào? Đại sư dạy người khác niệm sáu chữ “**Nam Mô A Di Đà Phật**”. Người khác hỏi Ngài niệm như thế nào? Ngài nói: “Tôi chỉ niệm A Di Đà Phật”. Vậy tại sao Ngài dạy người khác niệm Nam Mô A Di Đà Phật, còn chính Ngài chỉ niệm A Di Đà Phật? Nam Mô nghĩa là Quy y, quy mạng, là lời khách sáo. Ta Quy y A Di Đà Phật, quy mạng A Di Đà Phật. Trong Kinh nói: “chấp trì danh hiệu, danh hiệu chỉ có bốn chữ, vì sao tôi niệm bốn chữ này? Vì tôi muốn vắng sanh, cho nên có thể lược bớt chữ Nam Mô, không cần dùng đến. Vì sao dạy quý vị niệm sáu chữ? Vì quý vị chưa muốn đi, cho nên phải thêm vào chữ “Nam Mô”, Nam Mô nghĩa là cung kính, cung kính với A Di Đà Phật, quy mạng A Di Đà Phật, chính là ý nghĩa này. Vì sao vậy? Vì tâm ta không kiên quyết. Nếu tâm kiên quyết, Tin thật, Nguyện thiết, thì bốn chữ này là được. Trong Kinh nói danh hiệu chỉ có bốn chữ, điều này nói rõ ràng thấu triệt”.

“Chúng ta phải tự đo lường chính mình, bản thân thật sự hạ quyết tâm, chỉ cần bốn chữ này, càng đơn giản càng tốt. Chúng ta còn chút lưu luyến nào đối với thế gian này, thêm vào hai chữ Nam Mô cũng rất hay. Nếu như không còn lưu luyến thế gian này, không cần thêm vào hai chữ Nam Mô. Đại sư Ngẫu Ích dạy như thế”.

*“Nghe danh sanh Tín tâm, phát Nguyện cầu sanh Tịnh Độ, phát Nguyện muốn sanh về cõi nước Ta. Thế giới Ta là Thế giới Cực Lạc của A Di Đà Phật, không thể không phát Nguyện. Phát Nguyện sanh Thế giới Cực Lạc, đối với thế giới Sa-Bà phải Buông-xả triệt để”. Ở thế giới Sa-Bà còn một vài vấn đề, có cần làm chăng? Điều này cần phải học Chư Phật, Bồ Tát. Trong Kinh điển Đại Thừa nói với chúng ta: “**Phật pháp ở thế gian, không lìa thế gian pháp**”. Trong “Kinh A Nan Vấn Sự Phật Kiết Hung”, Đức Phật dạy chúng ta: “Đệ tử Phật có thể được vì việc thế gian, không thể được vì ý thế gian”, khai thị này quá hay! Đệ tử Phật có thể làm việc thế gian, nhưng không được có ý, ý là gì? “Ý” nghĩa là tư tư tư lợi, danh văn lợi dưỡng, có phân biệt, chấp trước, đây là ý thế gian. Nếu có những thứ này, khi*

khởi tâm động niệm, ngôn ngữ tạo tác gọi là tạo nghiệp, tạo nghiệp gì? Tạo nghiệp Thiện-ác. “Tao Thiện nghiệp quả báo ở ba đường lành. Tao Ác nghiệp quả báo trong ba đường ác, không ra khỏi luân hồi Lục đạo. Nghiệp lực nặng, sức dẫn dắt lớn, khi lâm mang chung A Di Đà Phật đến tiếp dẫn, Ngài kéo không nổi, vì nghiệp lực ta quá nặng”. Trong Kinh này nói rất nhiều, “Tâm-Phật-Chúng sanh” ba thứ này đều bình đẳng. Chúng sanh chính là nói nghiệp lực của chúng sanh, sức mạnh của Phật, sức mạnh của tâm, nghiệp lực của mình, nghiệp lực không thể nghĩ bàn.

Đọc “Kinh Địa Tạng” quý vị đều rất rõ ràng, nghiệp lực từ đâu đến? Chính là do ta có **[ý thế gian]**. Ý thế gian chúng ta dùng một câu đơn giản để nói: *“ta đối với thế gian này vẫn còn phân biệt, chấp trước, đây là ý thế gian”*. Không còn chấp trước, không còn phân biệt, thấy mọi người đều là người tốt, mọi việc đều là việc lành. [Làm việc tốt cũng là việc tốt, làm việc xấu cũng là việc tốt], như vậy nghĩa là hoàn toàn Buông-bỏ ý thế gian. Tâm thanh tịnh, không còn bị cảnh giới bên ngoài làm ô nhiễm. Cảnh giới bên ngoài vừa động, tâm mình liền động, như vậy rất thiệt thòi.

Bởi vậy, những giáo huấn trong Kinh điển lợi ích hơn bất kỳ điều gì. Chúng ta tu hành mục đích của **“Tịnh Độ Tông”**, mục đích hiện tại là gì? Tu như thế nào? **“Là tu tâm thanh tịnh, tu tâm bình đẳng, tu tâm giác”**, tức trên đề Kinh này nói: **“Thanh Tịnh, Bình Đẳng, Giác”**. Cảnh duyên bên ngoài, chúng ta nói (cảnh là hoàn cảnh vật chất, duyên là hoàn cảnh nhân sự). Hoàn cảnh vật chất và hoàn cảnh nhân sự, từng giờ từng phút đang nhiễu loạn ý niệm của chúng ta, nhiễu loạn tâm thanh tịnh. Nó khiến ta khởi tâm động niệm, bất luận là **“Thiện”** niệm hay **“Ác”** niệm, ta đã khởi tâm động niệm. Học như thế nào trong cảnh duyên không khởi tâm, không động niệm, đây gọi là [công phu].

Không khởi tâm, không động niệm, không phân biệt, không chấp trước, người này là ai? **Người này chính là: “Thanh tịnh, Bình đẳng, Giác”**. Không chấp trước tâm Thanh tịnh hiện tiền, không phân biệt tâm Bình đẳng hiện tiền, không khởi tâm động niệm tâm Giác hiện tiền. Chúng ta tu hành có công phu gì? Cảnh giới bên ngoài vừa động, tâm ta liền chuyển động theo, như vậy là sao? “Hoàn toàn [không có] chút công phu nào”, thông thường chúng ta gọi là không giữ được bình tĩnh. Luôn bị cảnh giới bên ngoài xoay chuyển, như vậy đâu được!

Chúng ta thấy có một số người tu hành rất tốt, từ đâu để nhận ra? Họ không bị cảnh giới bên ngoài xoay chuyển. Cảnh giới nhỏ giống như không có chuyện gì xảy ra, cảnh giới lớn đôi lúc động một chút, động một chút họ lập tức quay đầu. Đó là gì? Nó đang thử thách chúng ta. Tánh cảnh giác rất cao sao ta lại động tâm? Sao lại bị cảnh giới chuyển? “Lúc này phải sám trừ nghiệp chướng, dùng phương pháp gì để sám trừ? “Niệm “A Di Đà Phật” sẽ sám trừ được nghiệp chướng. Bởi vậy, trong tâm chỉ có A Di Đà Phật, ngoài A Di Đà Phật không còn ý niệm nào nữa. Như vậy là thành công, đã thành tựu Tịnh Nghiệp. Người thành tựu Tịnh Nghiệp có thể vắng sanh bất kỳ lúc nào, thật sự được tự tại”.

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

(1188lh. Trích từ tập 222. HT Tịnh Không Giảng Tịnh Độ Đại Kinh Giải Diễn Nghĩa, lần thứ 11-(15-12-2010, HK). Chuyển Ngữ: Hạnh Chơn, Biên Tập: Minh Tâm).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT.

1189. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả

A DI ĐÀ PHẬT. “ĐOẠN ÁC TU THIỆN, CẢI TÀ QUY CHÁNH”

THỜI ĐẠI HIỆN NAY, THIÊN TAI NGÀY CÀNG NHIỀU. KHI CHÚNG TA CÒN CÓ NĂNG LỰC NÀY, NÊN HÀNH BỐ THÍ. QUAN TÂM ĐẾN NGƯỜI BÀN CÙNG, CHĂM SÓC NGƯỜI ĐAU KHỔ, DỪNG TÀI LỰC, VẬT LỰC ĐỂ CHU CẤP CHO HỌ. KHI THIÊN TAI XẢY RA, TA SẼ GẶP MAY MẮN, BÌNH AN VÔ SỰ. NẾU CHỈ BIẾT MÌNH KHÔNG BIẾT NGƯỜI KHÁC, KHI THIÊN TAI ĐẾN E RẰNG CHÍNH MÌNH CÒN KHÔNG LO ĐƯỢC...”.

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG

Trong Phật pháp thường nói là phước huệ song tu. Con người nhất định phải biết tu Phước, tu Huệ. “Phước-Huệ song tu” cũng không ngoài pháp bố thí. Tài bố thí được phước báo, được đại phú. Pháp bố thí được trí huệ. Vô úy bố thí được mạnh khỏe trường thọ. Chúng ta đều hy vọng mình ở trên thế gian, có thể được ba loại quả báo này. “Quả” nhất định có “Nhân”, Nhân nhất định cảm Quả. Nhân-Quả báo ứng không sai chút nào. Tu ba loại nhân nhất định cảm được ba loại quả báo.

Mặc dù thiên tai hiện tiền mọi lúc mọi nơi, nhưng người có phước báo họ sẽ không chịu đói khát, đến lúc đó tự nhiên họ có thức ăn, luôn có y phục ấm áp. Vì sao? Bởi họ có phước báo. Tu “Nhân” cảm được “Quả”. “Đặc biệt là thời đại hiện nay, thiên tai ngày càng nhiều. Khi chúng ta còn có năng lực này, nên hành bố thí. Quan tâm đến người bàn cùng, chăm sóc người đau khổ, dùng tài lực, vật lực để chu cấp cho họ. Khi thiên tai xảy ra, ta sẽ gặp may mắn, bình an vô sự. Nếu chỉ biết mình không biết người khác, khi thiên tai đến e rằng chính mình còn không lo được. Trước lúc thiên tai, khi thiên tai chưa phát sanh, nên cố gắng tu “Nhân”, như vậy mới là hành động đúng đắn nhất. Nên giữ tâm cho tốt, làm việc tốt, nói lời hay, làm người tốt. Như vậy nhất định có “Quả” báo tốt đẹp”.

Bốn điều tốt này chúng tôi đã nói nhiều năm rồi, bây giờ lại đặc biệt nhắc nhở mọi người. **“Nên phải đoạn ác tu thiện, cải tà quy chánh”**. Đến giới khoa học của nước ngoài cũng khuyên mọi người như vậy. Bên dưới là nói về sự chiêu cảm quả báo.

“Nãi chí hoặc vi nhân vương, hoặc tác thiên đế. Thượng hoàng hạ hoá, năng mãn sở nguyện”. Những người này đặc biệt là họ có đủ tâm từ bi, không nhẫn tâm nhìn thấy chúng sanh đau khổ. Muốn giúp chúng sanh lìa khổ được vui. Nếu mình không có của cải, sẽ không giúp được cho người khác. Không có trí huệ cũng không được. Có của cải, có trí huệ nhưng không có địa vị cũng không được. Đầy đủ ba điều kiện này thật không dễ. Trong ba điều kiện, nếu chỉ có một thì nên tận lực để làm. Tốt!

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

Ba điều kiện này là lấy địa vị cao như nhân vương, thiên đế. Nên lấy họ làm thủ lĩnh. Chúng ta có của, đem của đó công hiến cho họ. Chúng ta có trí huệ, cũng đem trí huệ công hiến cho họ. Dưới sự lãnh đạo của họ để cứu độ tất cả chúng sanh khổ nạn là đúng. Họ làm việc tốt chính là chúng ta làm việc tốt. Họ ở trên địa vị cao, nếu không thể hành thiện tích đức thì sẽ tạo nghiệp rất nặng. Quả báo cũng có thể nghĩ là biết được. Cổ nhân có câu: “bắt tại kỳ vị, bắt mưu kỳ chánh”. Như vậy mới có thể duy trì an định cho xã hội, duy trì sự ấm êm cho thế giới. Giáo huấn của thánh hiền dụng ý rất sâu, chúng ta nếu có thể lãnh hội được thì nên “Y Giáo Phụng Hành”.

(1189lh. Trích từ tập 304. HT Tịnh Không Giảng Tịnh Độ Đại Kinh Giải Diễn Nghĩa lần thứ 11(26.02.2011-UC). Chuyển ngữ: Hạnh Chơn, Biên Tập: Minh Tâm).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT.

1190. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả

A DI ĐÀ PHẬT. “TU HỌC PHẬT PHÁP KHÔNG PHẢI LÀM VIỆC DANH VẸN LỢI DƯỠNG. ĐIỂM NÀY NHẤT ĐỊNH PHẢI BIẾT. NGƯỜI HỌC PHẬT NẾU LÀM DANH VẸN LỢI DƯỠNG THÌ ĐÁNG THƯƠNG QUÁ. ĐEM CHIÊU BÀI PHẬT THÍCH CA MÂU NI, PHẬT A DI ĐÀ, ĐÂY LÀ BIỂN HIỆU CHỮ VÀNG. LÀM NHỮNG VIỆC GÌ? LỪA GẠT CHÚNG SANH, LỪA GẠT TÍN ĐỒ. LỜI TÔI NÓI KHÓ NGHE, NHƯNG MÀ LỜI NÓI CHÂN THẬT VỚI QUÝ VỊ. QUẢ BÁO Ở ĐÂU? A TỖ ĐỊA NGỤC...”

“NHÌN THẤU LÀ TRÍ HUỆ, BUÔNG XẢ LÀ CÔNG PHU”

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không

Dưới đây giải thích cho chúng ta cái gì gọi là “Chánh Định”. Tất cả chúng sanh căn tánh muôn vàng sai biệt, Phật đem nó quy nạp về cũng không ngoài ba loại.

Loại thứ nhất: Nhất định là làm việc luân hồi, đây gọi là Tà Định. Đây không phải là Chánh Định. Tà và Chánh này lấy Tự-tánh làm tiêu chuẩn. Chánh định nhất định là Minh tâm kiến tánh, kiến tánh thành Phật. Đây là mục tiêu tu học của chúng ta. ***“Tu học Phật pháp không phải làm việc danh văn, lợi dưỡng. Điểm này nhất định phải biết. Người học Phật nếu làm danh văn, lợi dưỡng, thì đáng thương quá. Đem chiêu bài Phật Thích Ca Mâu Ni, Phật A Di Đà, đây là biển hiệu chữ vàng. Làm những việc gì? Lừa gạt chúng sanh, lừa gạt tín đồ. Lời tôi nói khó nghe, nhưng mà lời nói chân thật với quý vị. Quả báo ở đâu? A- Tỳ địa ngục”.*** Nói cho hay lên là hộ trì Chánh pháp, làm những việc gì? Làm Tháp miếu kiên cố, xây chùa giống như hoàng cung vậy, cái này trang nghiêm hơn cái kia, mọi người ở đó mà thi thố với nhau. Phật Thích Ca Mâu Ni cả đời cái nhà tranh cũng không có. Ngài dạy chúng ta như thế nào? Ấn Quang Đại sư khuyên răn chúng ta, đây là người hiện đại. Ngài vãng sanh đến nay đã hơn 60 năm rồi, cho nên là người hiện đại. Nói với chúng ta người thực sự tu hành, đây là Tịnh Tông, Tổ sư Tịnh Độ Tông, có thể xây một Đạo tràng, xây lớn chừng nào? Đạo tràng nhỏ thôi. Dung nạp khoảng 20 người là đủ rồi.

Người thực sự tu hành chí đồng-đạo hợp ở cùng với nhau, không quá 20 người. Lời giáo huấn của Ấn Quang Đại sư. Đây là điều hiện tại chúng ta biết được, Ngài là Tây Phương Đại Thế Chí Bồ Tát tái lai, vậy mà có thể nói sai sao? 20 người cư trú một nhà tranh nhỏ là đủ rồi. Vì sao vậy? Duy trì rất dễ dàng. Không cần phải ra ngoài hóa duyên. Quý vị có hai- ba người hộ pháp là đủ rồi. Quý vị là người thực sự tu hành, người muốn hộ trì cho quý vị rất nhiều, tâm quý vị không phải là định rồi sao? Quý vị xây đạo tràng lớn, ngày ngày nghĩ đến việc chi phí lớn như vậy, “**tiền**” đi đâu mà tìm? Đành phải gặt tín đồ, chuyên tiền bạc của tín đồ khó khăn kiếm được về mình, còn phải cung kính cúng dường quý vị, quý vị đem đi tạo nghiệp. Hiện tại vẫn có, có không ít người tôi biết trong nước, nước ngoài đều có, đem danh hiệu của tôi đi gặt người khác. Tôi đã thanh minh đến mấy lần, hi vọng mọi người không nên mắc lừa, không nên bị gặt. Tôi hy vọng mọi người không nên đem vàng bạc đến cúng dường tôi, tôi không cần thứ gì cả. Hiện tại tuổi tác lớn như vậy, quý vị nên biết tôi mỗi ngày đều đang nghĩ đến A Di Đà Phật nhanh chóng đến đón tôi đi. Tôi hôm nay chưa đi, hôm nay vẫn còn việc, Kinh giảng chưa xong, vậy đợi ngày mai, ngày mai chưa đi, được, giảng thêm một ngày nữa. Tôi ngày ngày đều mong chờ, tôi không có ý lưu lại thế gian này. Tôi phải xây đạo tràng để làm gì? Chư vị nhất định phải hiểu. Đem danh nghĩa tôi đi xây đạo tràng gì đó, trong đó còn giữ lại một cái phòng, thất Phương trượng, bảo tôi đến đó ở, đều là lừa gạt người, không có ai thật thà cả. Quý vị nghĩ xem, tôi có thể đến đó ở sao? Tôi đến đó ở thì họ phát tài rồi, tôi sẽ không đến ở. Vì sao vậy? Họ có đạo, tôi đến ở. Họ không có đạo, họ không muốn cầu vãng sanh, họ chỉ biết kiếm danh văn lợi dưỡng, làm việc tự tư tự lợi. Rất nhiều đồng tu tốt, đều là đệ tử nhà Phật rất lương thiện, đừng để những người đó lừa gạt. Đem danh nghĩa của tôi, chụp với tôi một tấm ảnh, quý vị xem người ta đến chỗ tôi, muốn chụp ảnh với tôi, tôi có thể nói từ chối sao? Điều này không thể được. Điều đó không thể làm căn cứ. Nói tôi viết vài chữ, rất nhiều người tìm tôi xin viết vài chữ, lưu lại làm kỷ niệm, tôi cũng thể không viết. Họ đem những thứ này làm bằng chứng rồi có thể lừa gạt người khác. Tín đồ Phật giáo dễ bị lừa quá! Cho nên hôm nay giảng về “Tà Định Tự”, tôi nói với mọi người, người tâm hành [bất chánh] rất nhiều rất nhiều, thậm chí ở bên cạnh tôi, theo tôi nhiều năm cũng biến chất nữa. Vì sao vậy? Bên trong phiền não nặng. Họ tự tư tự lợi chưa “Buông-xả” được, Thân-kiến chưa phá. Bên ngoài xã hội này sức mạnh mê hoặc lớn biết bao. Họ có thể vượt qua được sao? Cho nên sau khi rời bỏ tôi, cũng đem danh nghĩa tôi đi khắp nơi gặt người, tôi tha thứ cho họ, tôi thương cảm họ, tôi thông cảm họ, họ không phải thánh nhân, họ là phàm phu. Phàm phu không thắng được mê hoặc.

Ngày nay thế gian này, mê hoặc của “Tài-sắc-danh-thực-thù, của Ngũ Dục”, “Lục Trần”, so với thời Ấn Quang Đại sư còn vượt qua cả hơn trăm lần! Tôi ngay trong đời này, học Phật 60 năm, giảng Kinh 53 năm, có thể tránh được những mê hoặc này, bí quyết là gì? Bí quyết là ngày ngày đọc Kinh, ngày ngày giảng Kinh. Giảng Kinh là khuyên người khác, quan trọng nhất là khuyên bản thân, khuyên người khác ba phần, khuyên bản thân bảy phần. Nơi nào có duyên thì đến đó, không nơi có

định lang thang khắp nơi. Vì sao vậy? Phật Thích Ca mâu Ni, Tổ sư thứ nhất của chúng ta là người lang thang, Ngài một đời lang thang. Tôi còn đỡ hơn Ngài một chút, bất cứ lang thang đến đâu vẫn có một cái phòng để ở. Phật Thích Ca Mâu Ni đều ở dưới gốc cây, Ngài không cần đến phòng, ăn uống mỗi ngày đều ra ngoài khát thực. Chúng ta hiện tại ăn uống còn có người cúng dường, không cần ra ngoài khát thực, đã tốt hơn thời Thế Tôn rất nhiều, không thể quá đáng quá, quá đáng thì có lỗi với Thích Ca Mâu Ni Phật, cũng có lỗi với Tứ chúng đồng tu.

Hiện tại tôi ngoài việc cầu vãng sanh thì không có ý niệm nào khác. Nếu như nói quan tâm, đích thực tôi rất quan tâm nhân tài Phật pháp của chúng ta, đây là điều khi tôi ở trên giảng tòa thường nói với mọi người, bồi dưỡng nhân tài, phải bản thân phát tâm. Tất cả những nhân tài kiệt xuất từ xưa tới nay đều là bản thân thành tựu, không nói thầy giáo giỏi nào đó dẫn dắt mà được, không có! Thầy giáo chỉ là chỉ điểm, chỉ đường, đường phải bản thân quý vị tự đi, đường chỉ cho quý vị rồi, quý vị không đi, quý vị vĩnh viễn không đạt được mục tiêu. Thầy giáo của tôi chỉ cho tôi con đường, tức ngày đầu tiên gặp mặt hai tiếng đồng hồ. Tôi học triết học với thầy Phương, biết được sự thù thắng của Phật pháp, nhận biết “Phật Giáo”, nó không phải là Tôn giáo, nó là một môn đại học vấn. Tôi gặp Đại sư Chương Gia, xin thọ giáo với Ngài rằng: “*Phật pháp có bí quyết gì, làm cho con nhanh chóng có thể khéo nhập được?*”. Đây là chỉ cho tôi một con đường. **“Nhìn thấu là Trí huệ, Buông-xả là Công phu”**. Công phu không phải quý vị mỗi ngày tụng Kinh nhiều ít, lay Phật nhiều ít, niệm mấy vạn câu danh hiệu Phật. Không phải điều này, mà là “Buông-xả”. **Thầy giáo nói với tôi “công phu là quý vị Buông-xả nhiều ít”. Đây là công phu thật sự, ngoài ra đều là hình thức. Nhìn thấu là trí huệ. Trí huệ từ đâu mà có? Từ Buông-xả mà có**”. Tất cả đều Buông-xả, tâm thanh tịnh, tâm thanh tịnh sanh Trí huệ, tâm tạp loạn sanh phiền não. Tâm tự tư tự lợi, tâm “Tham-sân-si-mạn” sinh phiền não, tâm danh lợi sinh phiền não, tâm thanh tịnh sinh trí huệ. Quý vị muốn có trí huệ, hay là muốn phiền não? Rất đơn giản muốn trí huệ, vậy tôi phải có tâm thanh tịnh. Tôi đem những thứ phiền não này, những thứ lộn xộn này đều đem Buông-xả hết, điều này quan trọng. Cổ nhân nói một câu rất hay: **“Biết ít việc thì phiền não ít, biết nhiều người thì phi nhiều”**. Biết nhiều người thì thị phi nhiều, biết nhiều việc quá thì phiền não cũng nhiều. Quý vị mỗi ngày xem tivi, mỗi ngày đọc báo chí, mỗi ngày tiếp xúc với rất nhiều tin tức, quý vị làm sao mà không sanh phiền não được? Tôi phiền não ít hơn quý vị. Vì sao vậy? Quý vị tìm phiền não, tôi không tìm phiền não. Tôi không xem tivi, tôi không đọc báo chí, một năm tiết kiệm được không ít tiền, không tốn khoản chi tiêu này. Tôi đối với việc trong thế gian này, tôi không hy vọng mình biết. Ngày ngày tôi xem được là thiên hạ thái bình, đều vô cùng hoan hỷ. Người ta nói tôi hôm nay như thế nào? Hôm nay xã hội rất an định, không có việc gì cả. Địa phương nơi tôi cư trú, tôi có thể nhìn thấy được, có thể nghe thấy được, nơi này không có việc gì, rất tốt, rất bình thường. Một ngày có thể sinh hoạt trong môi trường như vậy, đây gọi là cuộc sống hạnh phúc mỹ mãn, một ngày hạnh phúc mỹ mãn, ngày ngày

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

đều như vậy, vậy thì quý vị sẽ hạnh phúc mỹ mãn cả đời rồi. Ngày ngày niệm Kinh, cùng sinh hoạt với Phật, Bồ Tát, quý vị xem quý vị an vui biết bao!

(1190lh. Trích từ tập 228. HT Tịnh Không Giảng Tịnh Độ Đại Kinh Giải Diễn Nghĩa lần thứ 11(21-12-2010, HK). Chuyển ngữ: Liên Hải, Biên Tập: Bình Minh).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT.

1191. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả

A DI ĐÀ PHẬT. “TRONG TÂM TÔI CHỈ CÓ A DI ĐÀ PHẬT. NGOÀI A DI ĐÀ PHẬT RA KHÔNG ĐỂ BẤT CỨ THỨ GÌ TRONG LÒNG NỮA. ĐÂY LÀ THỰC SỰ KIÊN CỐ. TRONG TÂM CHỈ CÓ A DI ĐÀ PHẬT, CÒN THÊM MỘT VỊ QUÁN THẾ ÂM BỒ TÁT, CÓ ĐƯỢC KHÔNG? KHÔNG THỂ NÓI KHÔNG ĐƯỢC, NHƯNG KHÔNG BẰNG CHỈ THUẦN MỘT THỨ”.

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG

Kinh văn: *“Ngã tác Phật thời, sanh ngã quốc giả, thiện căn vô lượng, giai đắc Kim-cang na-la-diên thân, kiên cố chi lực”*. Đây là nguyên thứ 32. *“Thân đánh giai hữu, quang minh chiếu diệu, thành tựu nhất thiết trí huệ, hoạch đắc vô biên biện tài”*. Đây là nguyên thứ 33. *“Quang minh huệ biện nguyện”*. Cuối cùng, *“thiện đàm chư pháp bí yếu, thuyết Kinh hành đạo, ngữ như chúng sanh”*. Đây là nguyên thứ 34. *“Nhược bất nhĩ giả, bất thủ chánh giác”*.

Chúng ta đọc Chú Giải của Niệm Công.

“Hựu chương”, chương bên phải này Kinh văn có ba nguyện. *“Sanh ngã quốc giả, thiện căn vô lượng”*, hai câu này là nói chung. Sanh đến Thế giới Tây Phương Cực Lạc không những Thiện căn đầy đủ, mà Thiện căn vô lượng vô biên.

Dưới đây là nói riêng. Người có Thiện căn, đây là giải thích cho chúng ta, thế nào gọi là Thiện căn? **“Thiện của ba nghiệp “Thân- Khẩu- Ý”**. Đây gọi là ba Thiện căn. “Thiện căn của Thân, thiện căn của Khẩu, thiện căn của Ý”. Ý là ý niệm. “Kiên bất khả bạt”, chắc chắn không thể nhỏ lên, cho nên gọi là “Căn”. Ở đây tôi nhắc nhở mọi người, Thiện căn cứu cánh viên mãn gọi là gì? Chính là một câu “A Di Đà Phật”. Trong tâm có A Di Đà Phật, trong ý Thiện căn kiên cố. Miệng niệm A Di Đà Phật, trong miệng có Thiện căn. Thân hành hạnh của A Di Đà Phật, quý vị không phải là **“Thân- Khẩu- Ý”** đều đầy đủ Thiện căn rồi sao? Hơn nữa công đức của ba Thiện căn vô lượng vô biên. Không những tự độ, mà còn có thể độ tất cả chúng sanh. Nhưng Thiện căn này phải kiên cố. Kiên cố thế nào? Nhất định không bị cảnh giới bên ngoài làm nhiễu loạn. Không thể bị ngoại duyên xoay chuyển. Đây gọi là “Thiện căn kiên cố”. *“Trong tâm tôi chỉ có A Di Đà Phật. Ngoài A Di Đà Phật ra không để bất cứ thứ gì trong lòng nữa. Đây thực sự là kiên cố. Trong tâm chỉ có A Di Đà Phật, còn thêm một vị Quán Thế Âm Bồ Tát, có được hay không? Không thể nói không được, nhưng không bằng chỉ thuần một thứ”*.

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

“Tôi đã từng nhìn thấy phòng nhập thất của Ấn Quang Đại sư, tôi tham quan phòng nhập thất của Ngài. Trong phòng nhập thất của Ngài, Phật Đường chỉ có một chiếc bàn vuông, so với cái bàn tôi ngồi đây, của Ngài là bàn vuông, của tôi đây là bàn dài, không dài như thế này, hình vuông, chiếc bàn vuông nhỏ, chỉ cúng một Đức Phật A Di Đà, không có tượng Phật nào khác nữa. Đây là chuyên! Không có Quán Âm, Thế Chí, chỉ có một Đức Phật A Di Đà, trên núi Linh Nham Tô Châu, tôi nhìn thấy một cặp đèn chân đèn nền, một bát nhang, một cái mõ, một cái khánh nhỏ, chỉ đơn giản như vậy. Trước tượng Đức Phật A Di Đà cúng một ly nước. Sau tượng Đức Phật A Di Đà, Tổ sư viết một chữ lớn, chữ “TỬ”, dán sau tượng Phật, rất lớn, chữ đó lớn. Tôi đã thấy rồi, thực sự là chuyên nhất. Đó là chắc chắn không thể nhỏ lên. Quý vị ở đó nhìn thấy Thiện căn của Tổ Sư Ấn Quang, không những thâm sâu mà còn vô lượng vô biên! Trong miệng từ sáng đến tối chỉ niệm A Di Đà Phật. Mỗi ngày lễ bái A Di Đà Phật. Phòng nhập thất của Ngài, phòng đó rất nhỏ, không ra ngoài, lạy Phật là vận động, “**Thân lạy Phật, Miệng niệm Phật, Tâm tưởng Phật**”. Đây là làm gương cho chúng ta, nói nguyện này chúng ta biết. Cũng có thể nói, nói là điểm phạm tốt nhất cho chương này. Ngài đã làm cho chúng ta xem”.

(1191lh. Trích từ tập 230. HT Tịnh Không Giảng Tịnh Độ Đại Kinh Giải Diễn Nghĩa lần thứ 11(23-12-2010, HK). Chuyển ngữ: Liên Hải, Biên Tập: Bình Minh).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT.

1192. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả

A DI ĐÀ PHẬT. “VÌ SAO NGÀY NAY KHÔNG NÊN (Hạn chế) THỂ ĐỘ (XUỐNG TÓC XUẤT GIA) CHO NGƯỜI?”

“Chúng ta phải học Hòa Thượng Hải Hiền, Ngài nghiêm túc thật sự: một câu Phật hiệu niệm đến cùng, sau này vãng sanh, không cần người trợ niệm, giống như Ngài, Tôi tự niệm Phật là đi được rồi. Đây là tấm gương tốt của chúng ta”.

Lời Khai Thị Của Hòa thượng Tịnh Không

Không thể độ cho ai, cho nên có người hỏi Tôi, thầy có Đệ tử không? Không có, chỉ có thính chúng. Nhất là 20 năm gần đây, chúng tôi sử dụng mạng Internet, dùng truyền hình vệ tinh, công cụ này tốt. Cho nên, thính giả rất nhiều, họ biết tôi, tôi không biết họ, tôi mới có thanh nhàn tự tại. Đây là tôi học Đại sư Ấn Quang, Đại sư Ấn Quang cả đời không xuống tóc cho ai, tại sao vậy? Đây là thời Mạt Pháp của Thích Ca Mâu Ni Phật, căn tánh của người không như trước, thiện căn phước đức nhân duyên: đều không thể so với người xưa, quý vị muốn xuống tóc quý vị phải chịu trách nhiệm. Cho nên đời này Tôi chỉ có đồng tu, chúng ta cùng đến tu học Phật pháp, cùng đến học tập Tịnh-tông, không dám thể độ cho người khác. Họ muốn có thể thành tựu, nương theo cổ nhân làm thầy là tốt rồi, đây cũng là điều Lão Cư sĩ Lý Bính Nam dạy Tôi. Chính chúng ta thật sự có thể tự thành tựu, thật sự có duyên phận này, có thể; Chúng tôi không có duyên phận này, không có chùa chiền, không có đạo

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

tràng, lang thang khắp chốn, cho nên việc này không thể làm. Chúng ta muốn chính mình trong đời này, thật sự đến được niềm vui đọc sách, niềm vui dạy học: như chư Phật Bồ-tát, cổ Thánh tiên Hiền, là tốt. Học trò có thể thành tựu hay không, thật ra mà nói, chỉ cần quý vị đầy đủ: thật thà, nghe lời, thật làm, thì chắc chắn quý vị có thành tựu.

Đại sư Ấn Quang cả đời không có đạo tràng, đây là điều tôi học ngài, vì sao vậy? Có đạo tràng quý vị phải quản người, quý vị phải quản việc, quý vị phải quản tiền, là xong rồi, quý vị có thể không sanh phiền não không? Quý vị có thể ngày ngày pháp hỷ sung mãn không? Không làm được. Niềm vui thật sự giúp đỡ đối với người, người cả đời hạnh phúc, vui vẻ, không dễ dàng già yếu đi, khỏe mạnh sống lâu, niệm niệm vì người, vì chánh pháp. Đức Thích Ca Mâu Ni Phật cả đời không có đạo tràng, Ngài có thể thu nhận đồ đệ, lúc đó người có thiện căn thâm hậu nhiều; ngày nay người có thiện căn thâm hậu rất ít rồi. Với tôi, thật sự đã phát đại tâm, đi theo tôi, theo một năm, hai năm [thì] thay đổi, rất nhiều. Tôi thấy tình hình này, tôi còn dám xuống tóc cho người khác sao? Không xuống tóc cho người khác là chính xác. **“Chúng ta phải học Hòa thượng Hải Hiền, Ngài nghiêm túc thật sự: một câu Phật hiệu niệm đến cùng, sau này vẫn sanh, không cần người trợ niệm, giống như Ngài, tôi tự niệm Phật là đi được rồi. Đây là tấm gương tốt của chúng ta”.**

(1192lh. Trích từ tập 381 – Giảng Tịnh Độ Đại Kinh Khoa Chú Lần Thứ 4 Năm 2014. Dịch giả: Diệu Yển. Giáo chánh: Thích Thiện Trang.)

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

1193. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả

A DI ĐÀ PHẬT. “TRONG KINH ĐỨC PHẬT NÓI: ĐƯỢC THÂN NGƯỜI NHƯ ĐẤT Ở TRONG MÓNG TAY, MẤT THÂN NGƯỜI NHƯ ĐẤT CỦA ĐẠI ĐỊA”.

Trong Kinh nói: **“Nhất niệm tương ưng nhất niệm Phật”, một niệm tương ưng này diệt tội nặng sanh tử trong 80 ức kiếp. Người thường chúng nghe được rất khó tin, rất khó tiếp thu. Đức Phật nói có khoa trương, có quá đáng chăng?Chúng ta niệm một câu Phật hiệu này, không thể tương ưng với Chư Phật, Bồ Tát, vì sao vậy?...**”

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG

Chư vị Pháp sư, chư vị đồng học, mời ngồi xuống. Mời quý vị xem Đại Thừa Vô Lượng Thọ Kinh Giải, trang 782, hàng thứ tư từ dưới đếm lên **“Thân người khó được”** bắt đầu xem từ đây. Mời quý vị ngồi xuống.

Thân người khó được, phần tựa trong “Kinh Phạm Võng” nói: “Một khi mất thân người, vạn kiếp khó gặp”, điều này rất khó. Thân người không dễ đạt được, nhưng dễ đánh mất, khó được dễ mất. Trong “Kinh Niết Bàn” lại nói: “Thân người

khó được, như Hoa Ưu Đàm”. Chúng ta nói đến Đàm Hoa, cái gọi là Hoa Đàm xuất hiện. Thời gian Hoa Ưu Đàm nở rất ngắn, đều nở lúc nửa đêm, 12 giờ đêm. Thời gian hoa nở chỉ khoảng nửa tiếng, nửa tiếng sau là hoa héo, một tiếng sau là hoa rụng, nên không dễ đạt được. Đặc biệt là ở vùng đất Trung Nguyên, chỉ nghe nói có Hoa Đàm, nhưng chưa từng thấy. Ở vùng nhiệt đới Nam Dương nhiều hơn.

“Được thân người như đất trong móng tay, mất thân người như đất của đại địa”, trong Kinh Đức Phật nói như vậy. Ở Tịnh Xá Kỳ Viên có một lần trong công trình, Đức Phật dẫn một số đệ tử đi xem công trình, Ngài tiện tay bóc một nắm đất. Sau đó Ngài đem nắm đất này rải ra trên đất, trong tay không còn nữa, chỉ còn một chút trong móng tay. Chư vị đệ tử thỉnh giáo Ngài, động tác này nói lên điều gì? Đức Phật nói: **“Con người có được thân người, khi đánh mất thân người này, nếu có thể đạt được thân người lại giống như đất trong móng tay Ta vậy”.** Khi mất thân người, đời sau không thể được thân người, giống như đất Ta rải trên mặt đất, vậy bên nào nhiều? Không cân xứng, chúng ta cơ hội được thân người rất khó, được thân người nhất định phải nắm chắc. Trong thời gian ngắn ngủi đó, có cơ hội thoát ly luân hồi Lục đạo, có cơ hội chứng được Vô Thượng Bồ Đề, thật sự phải dựa vào vận khí. Vận khí không phải ngẫu nhiên, vận khí là **“Thiện căn, phước đức, nhân duyên”** nhiều đời nhiều kiếp. Trong đời này chúng ta có thể gặp được Phật pháp, chứng minh nhiều đời nhiều kiếp quá khứ ta từng cúng dường vô lượng Như Lai, trong Kinh Đức Phật nói như vậy. Đời này ta có thể gặp được, đương nhiên vẫn có chướng ngại. Chướng ngại này là tập khí bất thiện tích lũy nhiều kiếp tạo nên, thông thường gọi là nghiệp chướng, khi biết rồi phải sám hối nghiệp chướng. Bây giờ chúng ta biết có rất nhiều phương pháp sám trừ nghiệp chướng, thông thường người ta tụng Kinh, lạy Phật, lễ sám, đây là phương pháp sám trừ nghiệp chướng của những người bình thường, người dùng phương pháp này rất nhiều.

Người có trình độ cao hơn một chút, nghiên cứu Kinh giáo, tu hành chỉ quán, đoạn ác tu thiện, đây là người thuộc bậc trung. Hàng căn tánh bậc thượng biết được, công đức danh hiệu của “A Di Đà Phật” không thể nghĩ bàn. Thiện trong các điều thiện, không có gì thiện hơn điều này. Nhất tâm thọ trì, mỗi danh hiệu diệt vô lượng tội nghiệp, **Trong Kinh nói: “Nhất niệm tương ưng nhất niệm Phật”,** một niệm tương ưng này diệt tội nặng sanh tử trong 80 ức kiếp. Người thường chúng ta nghe được rất khó tin, rất khó tiếp thu. Đức Phật nói có khoa trương, có quá đáng chăng? Điều này chúng ta nhất định phải biết: Phật, Bồ Tát thuyết pháp nhất định là chân thật, không quá đáng chút nào, không khoa trương chút nào, vấn đề là chúng ta không làm được. Chúng ta niệm một câu Phật hiệu này, với người biết niệm- với hàng thượng căn niệm một câu Phật hiệu, công đức không giống nhau. Chúng ta niệm một câu Phật hiệu này, không thể tương ưng với Chư Phật, Bồ Tát, vì sao vậy? Vì trong câu Phật hiệu này **[có xen tạp, có hoài nghi, có gián đoạn].** Không hoài nghi, không xen tạp, không gián đoạn, là Bồ Tát Đại Thế Chí dạy chúng ta: **“Đô nhiếp lục căn, tịnh niệm tương tục”.** Phương pháp niệm này mới hữu hiệu.

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

Chúng ta ngày nay không nhiếp được lục căn, không nhiếp được lục căn đang tạo nghiệp. Mắt thấy sắc, thấy tất cả người sự vật, lập tức [liền khởi tốt xấu], tôi thích điều này, tôi ghét cái kia, đây chính là tạo nghiệp. Nó khởi tâm động niệm, sẽ phân biệt chấp trước. Tai nghe âm thanh, lưỡi nếm vị, lục căn đối với cảnh giới lục trần đều đang tạo nghiệp. Tóm lại mà nói, nghiệp này gọi là nghiệp luân hồi, ta đang tạo luân hồi Lục đạo.

Thiện nhiều ác ít cảm ứng với ba đường lành, ác nhiều thiện ít cảm ứng với ba đường ác, tức là làm chuyện này. Dùng tâm này niệm Phật, chỉ có thể trồng thiện căn, không thể giống như trong Kinh nói, diệt tội nặng như vậy. Những gì Phật nói không phải giả dối, mà do tâm chúng ta không thanh tịnh. Dùng tâm thanh tịnh bình đẳng niệm Phật, công đức này sẽ rất lớn, như những gì Đức Phật nói.

“Phật nan trực”, trực là gặp được, không dễ gì gặp được Phật. Trước thời Đức Thế Tôn, thời gian rất dài thế giới này không có Phật. Sau khi Đức Phật diệt độ, vị Phật tiếp theo là Bồ Tát Di Lặc thị hiện thành Phật ở thế gian này, phải 56 ức bảy ngàn vạn năm sau. Trong thời gian dài như vậy, không có Phật xuất thế. Pháp vận của Đức Thế Tôn, nghĩa là Pháp của Ngài ảnh hưởng chỉ có 12000 năm. 12000 so với 56 ức năm, quá ngắn ngủi. Có Phật ra đời, con người sẽ có cơ duyên được độ, liễu sanh tử xuất Tam-giới. Không có Phật ra đời, sẽ không có cơ hội này, sanh đến nhân gian cũng không ra khỏi luân hồi Lục đạo.

Chúng ta tuy không sanh cùng thời với Đức Thế Tôn, điều này không dễ. Pháp vận của Phật là 12000 năm, chúng ta sanh vào lúc này là cuối cùng của 3000 năm, mở đầu của 4000 năm. Theo ghi chép của ngày xưa, năm nay là Đức Phật diệt độ 3038 năm, rất may mắn, không dễ gì! Tuy Phật không còn, nhưng Kinh điển còn, từ trên Kinh điển chúng ta biết về Đức Phật, chúng ta hiểu về Ngài. Chúng ta tin rằng trí huệ của Đức Phật vô lượng vô biên, đức năng không thể nghĩ bàn.

Phát tâm Quy-y, phát tâm học tập theo Đức Phật. Mở Kinh điển ra, đối diện với Đức Phật, chí thành đảnh lễ. Đại sư Ấn Quang nói: *“Một phần thành kính, được một phần lợi ích, mười phần thành kính được mười phần lợi ích”*. Lời Tổ sư Ấn Quang nghĩa là chúng ta gặp được Phật, đạt được lợi ích như thế nào, then chốt ở chỗ **“tâm chân thành cung kính”** đối với Phật như thế nào, là thật không phải giả.

Trong số các bạn đồng học, tôi được lợi ích nhiều hơn một chút, nguyên nhân là gì? Không phải thông minh trí huệ hơn người khác, không phải phước đức lớn hơn người khác, không phải vậy, những điều này tôi không bằng người khác. Hơn người khác một chút, chính là tâm cung kính nhiều hơn một chút. Quý vị có hai phần tâm cung kính, tôi có mười mấy hai mươi phần cung kính, chỉ như vậy mà thôi.

Đối với giáo huấn của Thánh hiền thế xuất thế gian, chỉ có tin thật, thật muốn học, quý vị mới có thể được lợi ích. Nếu như không phải tin thật học thật, sẽ chẳng đạt được lợi ích, gặp rồi chỉ là con số không. Điều này trong Kinh Đức Phật thường nhắc nhở chúng ta, rất khó! Quả thật không phải là chuyện dễ.

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

Bên dưới đưa ra Phẩm Thọ Lượng trong “Kinh Pháp Hoa” nói, trong Kinh có một đoạn như vậy: “Tỳ-kheo nên biết, Chư Phật ra đời khó có thể gặp được, cho nên vì thế những người đức mỏng, đức hạnh không dày, đức hạnh không cao”. “Quá” là trải qua, “**Vô lượng trăm ngàn vạn ức kiếp**”, phải trải thời gian dài như vậy. Hoặc có thấy Phật, hoặc không thấy Phật, “vô lượng trăm ngàn vạn ức kiếp”. Trong thời gian dài như vậy có thể gặp được Phật hay không còn chưa biết được. “Nên vì điều này, Ta mới nói rằng: Nay các Tỳ-kheo, Như Lai khó có thể gặp được”. Đức Phật không dễ gì xuất hiện ở thế gian, những lời này là khuyên chúng ta cần phải quý trọng nhân duyên, quả thật nhân duyên không nhiều. Trong bài Kệ Khai Kinh nói: **“Trăm ngàn vạn kiếp khó gặp được”**. Cư sĩ Bành Tế Thanh nói, vì sao chúng ta gặp được Phật là rất may mắn? Là một ngày hy hữu khó gặp từ vô lượng kiếp đến nay, vậy mà ta gặp được. Gặp được Phật nghĩa là gặp được cơ hội liễu sanh thoát tử xuất luân hồi, quý vị không gặp được là không có cơ hội này. Gặp được đời này rất có thể quý vị sẽ thành Phật. Quý vị thật sự buông bỏ khởi tâm động niệm, phân biệt chấp trước, là quý vị thành công, Phật nói từng câu từng chữ đều là thật. Nếu không chịu “Buông-xả”, nói không dễ nghe một chút gọi là hạ thấp bản thân mình. Sự gặp gỡ của một người trong đời, sự gặp gỡ đời đời kiếp kiếp không thể trách người khác, tất cả đều tự làm tự chịu.

(1193lh. Trích từ tập 595. HT Tịnh Không Giảng Tịnh Độ Đại Kinh Giải Diễn Nghĩa lần thứ 11(15-9-2011, HK). Chuyển ngữ: Hạnh Chơn, Biên Tập: Bình Minh).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT.

1194. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả

A DI ĐÀ PHẬT. “TRONG TÂM CHỈ CÓ A DI ĐÀ PHẬT, NGOÀI A DI ĐÀ PHẬT RA KHÔNG CÒN GÌ NỮA... THẤY TẤT CẢ MỌI NGƯỜI ĐỀU LÀ A DI ĐÀ PHẬT, THẤY MỌI VẬT ĐỀU LÀ A DI ĐÀ PHẬT, THẤY MỌI VIỆC ĐỀU LÀ A DI ĐÀ PHẬT, TU NHƯ VẬY LÀ THÀNH CÔNG”.

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG

Trước đây ở Đài Trung, chúng tôi theo Thầy Lý, thầy thường dạy chúng tôi thay đổi tâm. **“Trong tâm chỉ có A Di Đà Phật, ngoài A Di Đà Phật ra không còn gì nữa, thật sự thay đổi nó như thế nào? Thấy tất cả mọi người đều là A Di Đà Phật, thấy mọi vật đều là A Di Đà Phật, thấy mọi việc đều là A Di Đà Phật, tu như vậy là thành công”**. Không còn vọng tưởng, không còn tập khí phiền não, chỉ có hoan hỷ, thật sự là thường sanh tâm hoan hỷ. Bản thân thành tựu phải phổ độ chúng sanh.

Trong quyển hạ của Văn Thù Bát Nhã Kinh nói: “Nếu thiện nam tử, thiện nữ nhơn, muốn vào nhất hành tam-muội, nên để tâm nhẹ nhàng, bỏ các loạn ý, không dùng tướng mao, buộc tâm vào nơi Phật, chuyên xưng danh tự, lúc nào cũng hướng về Phật”. Bây giờ chúng ta niệm A Di Đà Phật, Ngài ở Phương Tây, nên từng giờ

từng phút hướng về Phương Tây. “Đoan tâm chánh hướng có thể niệm niệm tương tục đối với một vị Phật, tức là trong niệm có thể thấy được Chư Phật trong quá khứ, hiện tại, vị lai”. Câu này trong cuối quyển hạ của “Khởi Tín Luận Nghĩa Ký” có, trong quyển hạ “Vãng Sanh Lễ Tán” của “An Lập Tập” cũng có đoạn này, đều là mượn trong “Văn Thù Bát Nhã Kinh” để nói. Do đây có thể biết, chỉ cần buộc tâm vào một vị Phật, chuyên xưng niệm danh tự là được.

“Có người chuyên niệm Nam Mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật, họ không niệm A Di Đà Phật, họ học Thiên Thai. Có giống với niệm Nam Mô A Di Đà Phật chăng? Không giống, vì buộc tâm vào Phật Thích Ca, cần phải được tam-muội mới có hiệu quả. Nhất tâm hệ niệm A Di Đà Phật, chưa được tam-muội cũng có lợi ích, “Đời nghiệp vãng sanh”, họ có thể vãng sanh vào cõi “Phàm Thánh Đồng Cư”, niệm Phật Thích Ca không được. Niệm Phật Thích Ca Mâu Ni, phải được định mới được. Như A-La-Hán phải được Cửu Thứ Độ Định mới có thể vượt thoát luân hồi Lục đạo. Đầu tiên chúng ta đạt được Tứ thiền bát định, đây là Thiên định thế gian. Định thứ chín mới thoát Lục đạo, gọi là xuất thế gian”.

Đức Thế Tôn ở thế giới Sa Bà, không có Đời nghiệp vãng sanh, không có, bởi thế ở đây không được. Ở đây bất luận là hệ niệm vị Phật nào, về lý có thể nói được, nhưng về sự ta không đạt được “nhất hành tam-muội”, nghĩa là quý vị không thể được niệm Phật tam-muội, không thể nào. Bởi thế, Chư Phật Như Lai đều xưng A Di Đà Phật là: “Vua trong các vị Phật”, niệm A Di Đà Phật gọi là vua trong các tam-muội, phải hiểu đạo lý này.

Phàm phu nghiệp chướng, tập khí, tạp niệm quá nhiều, làm sao để đoạn tận được nó? Niệm Phật là phương pháp hay, chân tâm niệm Phật tuy không thể đoạn, nhưng có thể làm nhạt nó. Không chấp trước nghiêm trọng như trước, nó sẽ nhạt dần, càng nhạt càng nắm bắt việc vãng sanh Thế giới Cực Lạc. Chấp trước kiên cố là điều vô cùng rắc rối, vì sao vậy? Vẫn không thể vãng sanh. Nên biết rằng trong đời quá khứ, chúng ta đã từng cúng dường vô lượng Chư Phật Như Lai, ta phải thừa nhận câu nói này, vì sao vậy? Vì ta không có thiện căn, thì trong đời này không thể gặp Phật, không gặp được Tịnh Độ. Có thể gặp được Phật pháp, gặp được Tịnh Độ, chắc chắn trong đời quá khứ ta đã từng cúng dường vô lượng Chư Phật Như Lai, thiện căn lớn như vậy mới gặp được. Gặp được mà không tin, không thể lý giải là do nghiệp chướng ta quá nặng, cũng nghĩa là từ trước đến nay tạo ra quá nhiều ác nghiệp. Nếu đời này không tạo, trong đời quá khứ có tạo chăng? Lại đời trước đó nữa có tạo chăng? Nếu không phải nghiệp chướng sâu dày, quý vị xem thật sự có không ít người vừa nghe là tin ngay, vừa nghe liền tiếp nhận và niệm rất tinh cần, niệm ba năm họ thật sự vãng sanh. Người như vậy chúng ta thường thấy.

Chúng ta thử so sánh với họ xem, vì sao họ tin, họ thực hành? Nhìn thấy người khác đều là A Di Đà Phật, A Di Đà Phật. Nói chuyện với họ, họ cũng A Di Đà Phật, A Di Đà Phật. Hình như tâm họ không có tạp niệm, chỉ mỉm cười dùng câu Phật hiệu để đáp quý vị. Những gì quý vị nói, bất kể họ hiểu hay không đều là A Di Đà Phật.

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

Chúng ta biết những người này họ đang tu “**Nhất hành tam-muội**”, không được coi thường họ, họ thật sự có công phu, công phu rất đặc lực.

(1194lh. Trích từ tập 596. HT Tịnh Không Giảng Tịnh Độ Đại Kinh Giải Diễn Nghĩa lần thứ 11(15-9-2011, HK). Chuyển ngữ: Hạnh Chơn, Biên Tập: Minh Tâm).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT.

1195. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả

A DI ĐÀ PHẬT. “Cư sĩ HOÀNG NIỆM TỔ. ÔNG ĐẾN THẾ GIAN LÀ ĐỂ CỨU THẾ, DÙNG PHƯƠNG PHÁP GÌ? CHÍNH LÀ DÙNG BỘ TẬP CHÚ GIẢI NÀY ĐỂ ĐỘ CHÚNG SANH CỦA 9000 NĂM TRONG THỜI KỲ MẠT PHÁP...”.

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG

Trong Phật pháp có Đại Thừa và Tiểu Thừa, nếu có thể nghe được Đại Thừa, trong Đại Thừa có tám Tông phái, ta có thể nghe được Tịnh Độ. Bây giờ **“Tịnh Độ có Năm Kinh một Luận”**, ta có thể nghe được **Kinh Vô Lượng Thọ**, ta có duyên có thể nghe được bản **Hội tập của Hạ Liên Cư**, không thể nghĩ bàn! Có duyên học được **Tập chú của Hoàng Niệm Tổ**, **Chú giải của ông là tập Đại Thành**. **“Có 83 loại Kinh luận, 110 loại Chú Sớ của các bậc Tổ sư Đại đức, tất cả có 193 loại dùng những Kinh luận Chú Sớ này để Chú giải. Đây là Tập chú không phải ý của ông. Kinh luận là ý của Phật, là ý của bậc Tổ sư Đại đức, chúng ta có thể không tin được chăng?”**. Đối với Chú Giải này hoàn toàn không có hoài nghi, chúng ta phải tín ngưỡng, phải tín thọ phụng hành, khó trong các điều khó! Sau cùng nói đến đỉnh điểm, hành siêu Phổ Hiền. Nếu Tin thật, Nguyên thiết, Y giáo phụng hành, tự độ độ tha, đích thực có thể vượt qua Ngài Phổ Hiền.

“Nói chung **“Tín-Nguyện-Trì danh”** là diệu Pháp Vô Thượng. Sự vi diệu của **“Pháp Môn Niệm Phật”**, mặc dù lấy vô lượng thân, mỗi một thân có vô lượng cái miệng, mỗi cái miệng có vô lượng cái lưỡi, mỗi một lưỡi có vô lượng âm thanh, cùng vị lai kiếp, diễn thuyết không thôi, cũng khó đạt được ít phần”. Mấy câu này của Hoàng Niệm Tổ là lời Đức Phật nói trong Kinh, dùng nó để khen ngợi **“Pháp Môn Niệm Phật”**, vô cùng thích hợp. Không có câu nào quá đáng. “Nên không nói nhiều, chỉ trích dẫn hai đoạn trong Yếu Giải của Đại Sư Linh Phong, để quy kết Chú Giải của phẩm này”. Linh Phong là Đại sư Ngẫu Ích, Yếu Giải là trước tác của Đại sư Ngẫu Ích. Đại sư Ấn Quang khen ngợi Yếu Giải này, Ngài nói: **“Cho dù cổ Phật tái lai Chú Giải cho Kinh A Di Đà cũng không hơn tập Yếu Giải này”**. Lời tán thán này đã đến tột cùng, quả thật là khen ngợi đến cứu cánh viên mãn. Từng có người xuất gia hỏi tôi: “Đại sư Ấn Quang khen ngợi Yếu Giải như vậy, phải chăng là hơi quá đáng? Tôi cung kính trả lời ông ta: Không quá đáng chút nào, lời khen ngợi của Ngài là đúng mức.

Ngày xưa, tôi đã từng giảng bộ “Yếu Giải” này. Khi chưa thấy bản Hội tập của Hạ Liên Cư, tôi đối với Yếu Giải của Đại Sư Ngẫu Ích vô cùng hoan hỷ. Lúc đó

tôi ở Mỹ, trong tâm suốt đời hoằng dương Yếu Giải, giảng Yếu Giải này. Yếu Giải rất hay, đơn giản trọng yếu. Về sau thấy được bản Hội tập của Hạ Liên Cư, ở Mỹ có duyên gặp được Cư sĩ Hoàng Niệm Tổ, chưa tới ba tháng sau, tôi đến Bắc Kinh thăm ông, chúng tôi đã gặp nhau. Biết được sự vất vả khi Chú Giải bộ Kinh này, biết được dụng tâm của ông, vô cùng từ bi. **“Ông đến thế gian là để cứu thế, dùng phương pháp gì? Chính là dùng bộ tập Chú Giải này để độ chúng sanh của 9000 năm trong thời kỳ Mạt Pháp”**.

Chúng ta thấy ông trích dẫn hai đoạn trong Yếu Giải của Đại sư Ngẫu Ích. Thứ nhất, Yếu Giải nói: **“Do nghĩa Vô Lượng Quang, nên chúng sanh sanh đến Cực Lạc tức sanh mười phương”**, quang minh biến chiếu mười phương. **“Thấy A Di Đà Phật tức thấy mười phương Chư Phật, có thể tự độ, tức phổ lợi tất cả”**. Nghĩa là Vô Lượng Quang là quang minh chiếu soi khắp nơi. Ở đây chúng ta thử nghĩ xem, y theo lý luận và phương pháp trong Kinh điển này tu học. Lý luận sửa đổi hành vi tư tưởng của chúng ta, phương pháp sửa đổi hành vi Khẩu- thân- ý của chúng ta. Hành vi nhiều đến mấy cũng không nhiều hơn ba nghiệp “Khẩu-thân-ý”. Lý luận và phương pháp trong Kinh này là hành vi sinh hoạt của Như Lai, đây gọi là gì? Đây gọi là làm Phật, thị tâm tác Phật. Vốn là thị tâm thị Phật, bây giờ y theo lý luận phương pháp trong Kinh điển này tu hành, chính là Thị tâm tác Phật, tâm tác tâm thị, làm gì có đạo lý không thành Phật? Tự hành nghĩa là hóa tha, hóa tha tức là tự hành, tự tha không hai, chúng sanh và Phật không hai, ý này quá hay! Sanh Cực Lạc nghĩa là sanh mười phương thế giới, thấy A Di Đà Phật tức thấy mười phương Chư Phật. Ở Thế giới Cực Lạc đích thực là như vậy.

Như tôi vừa nói: Ở Thế Giới Cực Lạc, bản thân chúng ta ngồi bất động trong hội nghe pháp của Phật Di Đà, nhưng phân thân, hóa thân của chúng ta đi đến đâu? Đến cõi nước của tất cả Chư Phật khắp biến pháp giới hư không giới, đi cúng Phật, đi nghe Pháp. Trong các Pháp môn khác không có sự thù thắng vi diệu này, chỉ Pháp môn này mới có, điều này không thể không biết. Bởi vậy, Pháp môn này vô cùng khó, chúng ta gặp được, nhất định phải quý trọng, tuyệt đối không được bỏ qua.

“Do nghĩa Vô Lượng Thọ, nên nhân dân Cực Lạc tức là nhất sanh bổ xứ, đều chắc chắn thành Phật trong đời này, không qua đời khác”, đời khác là đời thứ hai. Nên Pháp môn này gọi là **“Pháp môn thành tựu ngay trong một đời”**. Bản thân chúng ta cần phải biết, vãng sanh Thế giới Cực Lạc không phải chết rồi mới vãng sanh, vãng sanh khi còn sống, chưa chết. Chưa đoạn khí, nhìn thấy A Di Đà Phật đến tiếp dẫn, tạm biệt mọi người đi như vậy. Khi đi không cần thân thể này nữa, vứt bỏ hết, “Buông-bỏ” tất cả, sau cùng thân cũng buông bỏ luôn, vãng sanh lúc còn sống. Bởi thế, Pháp môn này là liễu sanh tử. Đến Thế giới Cực Lạc, nơi đó là Vô lượng thọ, trong Kinh này chúng ta đã học rất nhiều, đều hiểu rõ. Đến Thế giới Cực Lạc là vô lượng của hữu lượng, tu đến lúc đoạn tập khí vô thi vô minh là vô lượng của vô lượng. Quý vị xem vô lượng của hữu lượng, thông với vô lượng của vô lượng, hai bên nối kết được với nhau. Quả thật là Vô lượng thọ, không phải giả. Người thế gian,

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

Tôn giáo thế gian ai không cầu trường thọ? Trường thọ là sống hoài không chết. Chính là bộ Kinh này, ngay trong Pháp môn này, không cần tìm đâu khác.

(1195lh. Trích từ tập 597. HT Tịnh Không Giảng Tịnh Độ Đại Kinh Giải Diễn Nghĩa lần thứ 11(16-9-2011, HK). Chuyển ngữ: Hạnh Chơn, Biên Tập: Minh Tâm).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT.

1196. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả

A DI ĐÀ PHẬT. “PHÁP THẬP NIỆM CỦA ÁN TỔ LÀ TỪ NGUYỆN THỨ 18 MÀ CÓ”

“Mười niệm này là do Đại sư Ấn Quang đề xướng, hiện nay chúng tôi cũng có một số đồng học dùng phương pháp này, Hồ Tiểu Lâm ở Bắc Kinh đề xướng, rất hiệu quả. Phương pháp mười niệm này của Đại sư Ấn Quang là từ một niệm đến mười niệm, nhớ cho rõ ràng rành mạch, niệm cho rõ ràng rành mạch. Nhớ thắm trong tâm, A Di Đà Phật, A Di Đà Phật, A Di Đà Phật, ghi nhớ trong tâm...”

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG

Kính chào chư vị Pháp sư, chư vị đồng học, mời an tọa. Thỉnh mời mọi người cùng tôi Quy y Tam Bảo:

A-xà-lê tôn niệm, ngã đề tử Diệu Âm, thử tụng kim nhật, nãi chí mạng tôn. Quy y Phật Đà, lưỡng túc trung tôn; Quy y Đạt Ma, ly dục trung tôn; Quy y Tăng Già, chư chúng trung tôn. (Niệm 3 lần)

...Trì danh niệm Phật chính là một câu danh hiệu, niệm niệm chẳng thể quên mất, đây gọi là vô gián. Niệm niệm tiếp nối, “nãi chí thập niệm, như thị chí tâm, danh vi thập niệm” (cho đến mười niệm, chí tâm như vậy, gọi là thập niệm). Trong tâm chỉ có Phật hiệu, ngoài Phật hiệu ra thì không có gì khác, như vậy gọi là chí tâm, chí tâm mười niệm, như vậy là đầy đủ mười niệm. “Cái vị thử thời tâm trung sở tư, duy thị như hà độ hà, cánh vô biệt niệm” (Cho nên nói là những điều suy nghĩ trong tâm lúc ấy, chỉ là làm sao qua sông, không có ý niệm khác), đây là dùng ví dụ ở trên. “Như thị chi niệm, tức thị nhất niệm. Như thị niệm Phật, tức thị chí tâm. Tương kế chí thập, tức thị thập niệm” (Niệm như vậy, chính là một niệm. Niệm Phật như vậy, chính là chí tâm. Niệm tiếp nối mười lần, chính là mười niệm). Mười niệm mười niệm, tiếp nối không gián đoạn.

Lão Hòa Thượng Hải Hiền đã làm tấm gương cho chúng ta, Ngài niệm một câu Phật hiệu 92 năm rồi, 92 năm đều là chí tâm tín nhạo, đầy đủ mười niệm. “Mười niệm này là do Đại sư Ấn Quang đề xướng, hiện nay chúng tôi cũng có một số đồng học dùng phương pháp này, Hồ Tiểu Lâm ở Bắc Kinh đề xướng, rất hiệu quả. Phương pháp mười niệm này của Đại sư Ấn Quang là từ một niệm đến mười niệm, nhớ cho rõ ràng rành mạch, niệm cho rõ ràng rành mạch. Nhớ thắm trong tâm, A Di Đà Phật, A Di Đà Phật, A Di Đà Phật, ghi nhớ trong tâm”. Không thể niệm A Di Đà Phật một,

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

A Di Đà Phật hai, A Di Đà Phật ba, như vậy chính là có xen tạp rồi, quý vị xen tạp con số trong đó. Con số rõ ràng, không xen tạp. Nếu như không thể, mười niệm quá dài rồi, không được, Ấn Tổ nói với chúng ta, quý vị chia thành hai lần, một đến năm, sáu đến mười, cách nhớ như vậy. Nếu vẫn còn khó khăn, thì dùng ba ba bốn, tức là: “một hai ba, bốn năm sáu, bảy tám chín mười”. Dùng phương pháp này, giúp quý vị điều gì? Giúp ý niệm của quý vị được tập trung, không thể vọng tưởng, không thể có tạp niệm, vọng tưởng tạp niệm vừa xen vào, thì con số này bị sai rồi. Nhớ thắm, nhớ cho rõ ràng rành mạch, nhớ đến mười là được rồi, lại từ một đến mười, từ một đến mười, cứ niệm như vậy. Dùng niệm mười câu rồi sau đó lại niệm đến 20, 30, 40, không dùng phương pháp này, phương pháp này rất phí sức, rất dễ niệm sai, niệm sai rồi thì không tính, phải bắt đầu lại từ đầu. Cho nên tiêu chuẩn từ một đến mười, Ấn Tổ đề xướng phương pháp này, chính Ngài cũng dùng phương pháp này, có căn cứ, căn cứ chính là lời nguyện này, “đầy đủ mười niệm”, chính là ý này, vì vậy gọi là “Pháp Thập Niệm”. “Pháp thập niệm của Ấn Tổ là từ nguyện thứ 18 mà có”.

(1196lh. Trích từ tập 184. HT Tịnh Không Giảng Tịnh Độ Đại Kinh Khoa Chú lần thứ 4, năm 2014(27-2-2015, HK). Dịch giả: Diệu Hiệp. Giáo Chánh: Thích Thiện Trang).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT.

1197. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả

A DI ĐÀ PHẬT. “THIỆN TRI THỨC VÔ CÙNG QUAN TRỌNG, ĐIỀU KIỆN THEO THIỆN TRI THỨC, QUÝ VỊ CÓ THÀNH TỰU HAY KHÔNG, QUYẾT ĐỊNH BỞI ‘THÀNH THẬT-NGHE LỜI-THẬT LÀM’. *Nếu như quý vị có ba điều kiện này, quý vị chắc chắn có thành tựu; nếu như không có ba điều kiện này, bản thân thường có ý riêng của mình, thì rất khó thành tựu”.*

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG

Học Phật phải thân cận bạn lành, thiện tri thức, phải thỉnh giáo họ. Thiện tri thức thật sự nhất định sẽ không phê bình một Pháp môn nào, vì sao vậy? Phê bình một Pháp môn là phê bình Thích Ca Mâu Ni Phật. Cho nên thiện tri thức thật sự, bình đẳng cung kính, tán thán tất cả Pháp môn; nhưng đối với một người mà nói, có khế hợp căn cơ của người khác không, họ phải hướng dẫn, Pháp môn đó tốt, nhưng quý vị không thể tu, vì sao vậy? Quý vị không phải căn cơ này. Khi tôi bắt đầu học Phật, ba vị thầy của tôi, Tiên sinh Phương Đông Mỹ, Đại sư Chương Gia, Lão Cư sĩ Lý Bình Nam, ba vị thầy ấy chưa từng gặp mặt nhau, chỉ dẫn tôi học Phật, đặc biệt nhấn: “Con không thể học Thiền, con cũng không thể học Mật”. Cho nên tôi theo Đại sư Chương Gia ba năm, thầy không truyền Mật pháp cho tôi, vì sao vậy? Vì tôi không phải là căn tánh này, thầy kêu tôi học Giáo. Chỉ thị của thầy Phương, kêu tôi vào cửa từ Pháp-tướng, tôi đã học Luận Bách Pháp Minh Môn, tôi cũng giảng qua vài lần, đã học Duy Thức Tam Thập Tụng. Tôi rất thích một số điển tịch Pháp-tướng tông của Lão Cư sĩ Mai Quang Hy, Tướng Tông Cương Yếu, tôi có duyên đã tìm được Tục Biên, thầy Lý chưa từng thấy Tục Biên, thầy chỉ đọc Chánh Biên, cho nên

nhìn thấy Tục Biên thầy vô cùng kinh ngạc, tôi in thành một bộ, thầy đã viết lời tựa. Vì vậy, nếu Pháp [Khế cơ] thì quý vị sẽ rất hoan hỷ, rất thuận lợi, giống như là lên cầu thang vậy, từng bước từng bước lên cao. Ba vị thầy đều nói với tôi đừng chạm vào những gì của Thiền tông, Thiền tông là thiên tài, một bước lên trời, nếu bước này quý vị không thể lên trời, ngã xuống sẽ thịt nát xương tan, mọi thứ đều hết rồi. Bản thân chúng ta không biết căn tánh của mình, thầy nhìn thấy rất rõ ràng, phải nghe lời, đừng cho mình là đúng. Trong quá trình học tập của tôi, sau đó tôi đã học “Kinh Kim Cang”, đã học “Tâm Kinh”, học giảng nghĩa của “Kinh Kim Cang”, là giảng nghĩa của Giang Vị Nông. “Tâm Kinh”, là học Chú giải của Chu Chỉ Am, hai người này đều dùng tinh lực cả đời vào một bộ kinh, thật sự là thâm nhập một môn, huân tu lâu dài, tôi đã đọc được trong hai bộ Kinh này, học gì cũng không thể tạp, không được loạn. Gặp được thầy Lý, trước khi gặp thầy Lý, tôi biết được Pháp sư Sám Vân, tôi đã ở nhà tranh với Ngài nửa năm, Ngài giới thiệu Tịnh-Độ cho tôi, ba bộ chú sớ của Kinh A Di Đà, Sớ Sao của Đại sư Liên Trì, Yếu Giải của Đại sư Ngẫu Ích, Viên Trung Sao của Đại sư U Khê, tôi cũng rất chuyên tâm đọc. Pháp sư Sám Vân muốn tôi dùng phương thức biểu giải để sắp xếp khoa phán, sau khi tôi sắp xếp xong, bản thân cảm thấy vô cùng kinh ngạc, khi mới đọc, kết cấu và bố cục quá đẹp rồi, thâm nhập sâu sắc, chẳng thể không bội phục hệ thống tư tưởng. Vì vậy, sau này đến Đài Trung tôi học làm khoa phán, thầy Lý chỉ dẫn, bắt đầu từ đâu? Bắt đầu từ Cổ Văn Quán Chỉ, bài văn ngắn, thoáng cái thì nhìn thấy rồi, sau đó dần dần học tiếp Đại Kinh. ***“Thiện tri thức vô cùng quan trọng, điều kiện theo thiện tri thức, quý vị có thành tựu hay không, quyết định bởi “thành thật, nghe lời, thật làm”. Nếu như quý vị có ba điều kiện này, quý vị chắc chắn có thành tựu; nếu như không có ba điều kiện này, bản thân thường có ý riêng của mình, thì rất khó thành tựu”***. Đến sau cùng thì sao? Đến sau cùng thì thiện tri thức cũng kính mà xa rời quý vị, vì sao vậy? Dạy không được, quý vị không nghe lời, tùy quý vị thôi, họ không thể giúp quý vị, họ cũng sẽ không hại quý vị. Cho nên khó!

Bây giờ chúng ta đọc được đoạn văn này, “phỉ báng chánh pháp, ngũ nghịch lại cộng thêm phỉ báng pháp, tội phỉ báng pháp là nặng nhất”. Người phỉ báng pháp, trong Kinh Phật gọi là báng pháp xiển-đề, xiển-đề là tiếng Ấn Độ, người không có thiện căn gọi là xiển-đề, như vậy chẳng thể vãng sanh. Có phải thật sự không thể vãng sanh không? Vì vậy tiếp theo, “hoặc vấn, nhược nhân phạm ngũ nghịch tội, nhi bất phỉ báng chánh pháp” (Có người hỏi: Nếu người phạm tội ngũ nghịch, nhưng không phỉ báng chánh pháp), trong Quán Kinh nói họ có thể vãng sanh. Đều có Kinh điển làm căn cứ, Quán Kinh nói có thể vãng sanh. “Nhược hữu nhất nhân, dẫn phỉ báng chánh pháp, nhi bất phạm ngũ nghịch, khả vãng sanh phủ? Vãng Sanh Luận Chú Thượng đáp viết: Dẫn linh phỉ báng chánh pháp, tuy cánh vô dư tội, tất bất đắc sanh”. (Nếu có một người, chỉ phỉ báng chánh pháp, mà không phạm ngũ nghịch, có thể vãng sanh không? Vãng Sanh Luận Chú quyền thượng đáp rằng: Nếu chỉ phỉ báng chánh pháp, tuy không có tội nào khác, nhưng chắc chắn không thể vãng sanh). Có thể thấy **“tội phỉ báng chánh pháp nặng”**, chỉ cần có tội này, chắc chắn không

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

thể vãng sanh, lần này gặp được duyên này cũng đáng tiếc, chẳng thể thành tựu. Có phải là vẫn còn được cứu? Niệm Lão đã Chú Giải rất tường tận, đặc biệt trích dẫn khai thị của Đại sư Thiện Đạo, Đại sư Thiện Đạo nói hay nhất. Có lời truyền rằng Ngài Thiện Đạo là A Di Đà Phật tái lai, vậy thì lời của Đại sư Thiện Đạo chính là đích thân A Di Đà Phật nói, chúng ta phải đặc biệt tôn trọng Ngài. Thời gian hôm nay hết rồi, chúng ta học tập đến đây thôi. (Hết tập 184)

Nguyện đem công đức này

Hướng về khắp tất cả

Đệ tử cùng chúng sanh

Đều sanh nước Cực Lạc

Chóng viên thành Phật quả

Rộng độ khắp chúng sanh.

Nam Mô A Di Đà Phật.

(1197lh. Trích từ tập 184. HT Tịnh Không Giảng Tịnh Độ Đại Kinh Khoa Chú lần thứ 4, năm 2014 (27-2-2015, HK). Dịch giả: Diệu Hiệp. Giáo Chánh: Thích Thiện Trang).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT.

1198. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả

A DI ĐÀ PHẬT. “VÃNG SANH THẾ GIỚI CỰC LẠC CỦA TỊNH ĐỘ CHÍNH LÀ ‘CHỨNG QUẢ’”.

“TÍN-GIẢI-HÀNH-CHỨNG”...CÓ NGƯỜI TIN TƯỞNG, CÓ NGƯỜI NGHE PHÁP, CÓ NGƯỜI GIẢNG KINH, CÓ NGƯỜI NGHE KINH, CÓ NGƯỜI TU HÀNH, CÓ NGƯỜI CHỨNG QUẢ, ĐÂY GỌI LÀ CHÁNH PHÁP”.

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG

Chúng ta thật sự rất may mắn, sanh ra trong thời đại này, gặp được Hạ Liên Công vì chúng ta Hội Tập Đại Kinh, Ngài Hoàng Niệm Tổ vì chúng ta Chú giải Đại Kinh, soạn Tập Chú, chánh tri chánh kiến, lại có Lão Hòa Thượng Hải Hiền làm tấm gương cho chúng ta, “Tín-Nguyện-Trì danh”, bốn chữ này là Đại sư Ngẫu Ích nói, “chân Tín thiết Nguyện”, chấp trì danh hiệu, thì chắc chắn được sanh Tịnh-độ, đều để chúng ta gặp được rồi. Tín-Nguyện-Trì danh mà Đại sư Ngẫu Ích đã nói, Lão Hòa Thượng Hải Hiền, Lão Hòa Thượng Hải Khánh, Lão Hòa Thượng Lão Đức thật làm, quý vị xem ba vị này, thành tựu không thể nghĩ bàn. Các Ngài cách chúng ta không xa, đều gặp được trong thời đại này của chúng ta, điển hình tốt nhất, tấm gương sáng nhất. Vì vậy, chúng ta phải làm rõ ràng, làm sáng tỏ sự việc này.

Đoạn văn này trong “Luận Vãng Sanh” rất quan trọng, hủy báng “Chánh Pháp”, tội này quá nặng rồi, tạo tác tất cả tội nghiệp không gì nặng hơn hủy báng

chánh pháp, đương nhiên họ không thể vãng sanh. Vì vậy, hủy báng chánh pháp, những tội khác họ không tạo, chắc chắn không thể vãng sanh, chắc chắn, đây là ngũ khí khẳng định, chắc chắn không thể vãng sanh. Vì sao? “Hà dĩ ngôn chi?”, vì sao lại có cách nói như vậy? Ngài trích dẫn Kinh giảng, trong Kinh giảng, người phạm tội ngũ nghịch đọa đại địa ngục A-tỳ, chịu đủ một kiếp tội nặng, bất kỳ hình phạt gì trong đại địa ngục A-tỳ họ đều phải chịu. Trong ngoặc đơn có một câu, “đến kiếp tận đắc xuất” (**chỉ khi hết kiếp mới được ra khỏi**), chữ kiếp này không có nói trung kiếp, tiểu kiếp, chính là đại kiếp, khi đại kiếp này tận rồi thì họ được ra khỏi, đại kiếp này vẫn chưa tận thì họ không ra khỏi. Nghĩa là họ ở đại địa ngục A-tỳ bao lâu? Một đại kiếp, một đại kiếp là thế giới này của chúng ta “thành, trụ, hoại, không” một lần, như vậy gọi là một đại kiếp. Đại thiên thế giới của chúng ta lớn, Một tỷ hệ Ngân Hà, “thành, trụ, hoại, không” một lần, nếu quý vị nói đến thời gian, không cách nào tính được, dài biết mấy! Vì sao con người phải tạo tội nghiệp nặng như vậy?

Tiếp theo lại nói, “người hủy báng “Chánh Pháp”, họ đọa vào địa ngục A-tỳ, hết kiếp này rồi, đại kiếp này của Thích Ca Mâu Ni Phật hết rồi, hết rồi như thế nào? Họ không ra khỏi, họ chuyển đến địa ngục A-tỳ ở phương khác để chịu tội. Phải chuyển bao nhiêu lần? Chuyển đời như vậy trải qua trăm ngàn đại địa ngục A-tỳ, Phật cũng không tính được thời gian ra khỏi, quý vị muốn hỏi Phật khi nào họ được ra khỏi, Phật cũng không nói ra, vì sao vậy?”. Thời gian quá dài rồi, không cách nào dùng con số để nói ra được. Vì hủy báng chánh pháp, tội cực kỳ nặng, nhất định phải ghi nhớ hai câu nói này, hủy báng Chánh pháp, tội cực kỳ nặng, đọa địa ngục Vô-gián không có kỳ ra khỏi, kỳ là kỳ hạn, không có kỳ hạn. Như luật pháp thế gian hiện nay phán xử tội nặng, là tù chung thân, tù chung thân đến khi người ấy chết mới thôi, chết rồi thì không còn nữa. Trong đại vũ trụ, sau khi chết rồi thác sanh vào nơi khác, họ đọa vào đại địa ngục Vô-gián, không có nơi nào được ra khỏi, cũng như tù chung thân ở nhân gian vậy, địa ngục này hoại rồi, địa ngục của một đại kiếp hoại rồi, hoại rồi thì họ chuyển đến địa ngục khác, vẫn là địa ngục Vô-gián. Trong đại vũ trụ này, mỗi một cõi nước của chư Phật đều có một địa ngục Vô-gián, chuyển đời như vậy đi thọ báo, mãi mãi không có ngày ra khỏi. Quý vị xem trải qua trăm ngàn đại địa ngục A-tỳ, con số này tính như thế nào? Cho nên quý vị hỏi Phật, Phật cũng không tính ra. Không thể tạo tội nghiệp này, khi tạo thì rất dễ, đọa địa ngục thì không dễ gì ra khỏi, vì sao phải tạo? Nếu như tạo rồi thì làm sao? Mau chóng sám hối, dù gì Phật Bồ-tát vẫn rất từ bi, thật sự nhận sai, sau không tái phạm, thì được cứu rồi. Nếu như không riêng gì mình không tạo, mà còn khuyên người khác đừng tạo, thời gian được độ của quý vị càng ngày càng gần.

Tiếp theo lại nói, “nhữ đản tri ngũ nghịch tội vi trọng, nhi bất tri ngũ nghịch tội tòng vô Chánh pháp sanh” (*ông chỉ biết tội ngũ nghịch là nặng, nhưng không biết tội ngũ nghịch từ không có chánh pháp sanh ra*). Ở đây đã nói rõ rồi, vì sao con người tạo tội ngũ nghịch? Bởi thế gian này không có Chánh pháp, họ mới dám tạo. Nếu thế gian này có Chánh pháp, rất nhiều người tạo tội nghiệp đều quay đầu, đều sám hối rồi, công đức này rất lớn. Vì vậy, tội hủy báng Chánh pháp là tội nặng nhất,

trong tất cả tội nghiệp không có tội nào nặng hơn tội này, tuyệt đối không thể tạo. Tuy rằng thế gian hiện nay vẫn còn Phật pháp, nhưng không còn như xưa nữa. Tiên sinh Phương Đông Mỹ nói với tôi, Trung Hoa của 200 năm trước, xã hội lúc bấy giờ, Tự viện, Am đường lớn nhỏ của Phật giáo đều có người chân chánh tu hành như pháp, mỗi nơi đều giảng Kinh, Tự viện, Am đường là trường học, là giáo dục Phật Đà. Hiện nay, những đạo tràng này vẫn còn, đáng tiếc là không có người giảng Kinh nữa, không có người nghe được Chánh pháp rồi, thế là người tạo tác tội nghiệp nhiều hơn, đây chính là Phật pháp đi đến thời kỳ Mạt Pháp.

Thế nào gọi là “Mạt Pháp” thì chúng ta phải làm rõ ràng, làm sáng tỏ. Trong Đại-thừa giáo nói, bốn môn “**Tín-Giải-Hành-Chứng**” này, có cả bốn môn là Chánh Pháp; có Tín, thật sự tin tưởng, thật sự hiểu rõ, thật sự nghiêm túc tu hành, sau cùng có chứng quả, “**vãng sanh thế giới Cực Lạc của Tịnh-độ chính là chứng quả**”. Quý vị xem, “**có người tin tưởng, có người nghe pháp, có người giảng Kinh, có người nghe Kinh, có người tu hành, có người chứng quả, đây gọi là chánh pháp**”. “**Không có người tin, họ không tin, không có người giảng Kinh, không có người tu hành, không có người chứng quả, đây gọi là diệt pháp, pháp không còn nữa**”. Chúng ta xem bốn thời kỳ pháp này, hiện nay chúng ta thuộc về thời kỳ nào, Chánh-pháp, Tượng-pháp, Mạt-pháp, Diệt-pháp? Phật nói: Có người giảng Kinh, có người nghe Kinh, có người y giáo phụng hành, không có người chứng quả, đây gọi là Tượng pháp; có người giảng Kinh, có người nghe Kinh, có người tu hành, có người chứng quả, đây gọi là Chánh pháp, không có người chứng quả gọi là Tượng pháp; không có người giảng Kinh, không có người nghe Kinh, đương nhiên là không có người chứng quả, đây là Diệt pháp. Tịnh-tông, trong tám tông phái Đại-thừa hiện nay, chỉ có “Tịnh-Độ-Tông” còn có người vãng sanh, những tông phái khác thì không nghe nói, không nghe nói đến đại triệt đại ngộ, minh tâm kiến tánh. Hay nói cách khác, rất may mắn, Tịnh-Độ Tông của Thích Ca Mâu Ni Phật vẫn còn nằm trong vị trí của Chánh-pháp.

Bốn thời kỳ pháp của Đại-Thừa Giáo nói, chúng ta chỉ hỏi bản thân chúng ta trong bốn thời kỳ pháp này thuộc về thời kỳ nào? “**Ngày nay chúng ta học Phật, Tông phái này có người giảng Kinh, có người nghe Kinh, có người tu hành, có người vãng sanh, đây là Chánh pháp**”, chúng ta gặp được rồi. Nếu như chúng ta gặp được rồi, có người giảng Kinh, tôi cũng nghe Kinh, tôi cũng nghiêm túc tu hành, nhưng phiền-não tập-khí của chúng ta không buông được, mặc dù hiểu được Tịnh-tông, nhưng bán tín bán nghi, không nắm chắc phần vãng sanh, đây chính là Tượng pháp, đây không phải là Chánh pháp, thật sự nắm chắc phần vãng sanh thì đó là Chánh pháp. Có thể thấy được “**Chánh Pháp, Tượng Pháp, Mạt Pháp**” ở mỗi người không như nhau, ngày nay chúng ta cùng ở thế giới này học tập, có người là Chánh pháp, có người là Tượng pháp, có người là Mạt pháp, mỗi người đều khác nhau, chính mình phải hiểu được. Sau khi hiểu rõ rồi, chúng ta nỗ lực, phải nâng cao cảnh giới của bản thân, hiện nay tôi ở “Mạt Pháp”, tôi phải nâng cao lên Tượng pháp, từ Tượng pháp chúng ta phải nâng cao lên Chánh pháp, thật sự đạt đến tôi chỉ cầu vãng sanh thế giới Cực Lạc, mà thật sự có phần chắc. Phần chắc từ đâu có? Buông

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

xả tất cả thân tâm thế giới, không lưu luyến nữa, trong tâm chỉ nghĩ Thế giới Cực Lạc, chỉ nghĩ A Di Đà Phật, là Chánh pháp, vì sao? Họ nhất định vãng sanh, vậy là đúng rồi. Pháp vận mà Thế Tôn đã nói, chúng ta phải quán như vậy, thì đúng rồi.

Tuyệt đối không làm ác, ác chính là mười nghiệp ác, không thể làm; tuyệt đối không tạo tội, ngũ nghịch là tội nặng, nhất định không được làm, phải hiếu dưỡng cha mẹ, phải phụng sự sư trưởng, phải yêu thương bảo vệ chúng sanh, phải rộng độ hữu tình, để làm tư lương cho chúng ta vãng sanh Thế giới Cực Lạc, không chỉ bảo đảm chúng ta vãng sanh, còn giúp chúng ta nâng cao phẩm vị, phải làm mới được. Những đạo lý, phương pháp này đều ở trong bộ Kinh, bộ Chú Giải này. Vì vậy, bộ Kinh này là chỉ dẫn cả đời của chúng ta, cả đời chúng ta đều phải tuân thủ, đều phải phụng hành. Một bộ là đủ rồi, không cần học quá nhiều, tham nhiều nuốt không trôi. Chúng ta thâm nhập một môn, thâm nhập một môn, huân tu lâu dài, đọc sách ngàn lần, tự hiểu nghĩa kia, học Lão Hòa Thượng Hải Hiền là đúng rồi.

(1198lh. Trích từ tập 185. HT Tịnh Không Giảng Tịnh Độ Đại Kinh Khoa Chú lần thứ 4, năm 2014 (1-3-2015, HK). Dịch giả: Diệu Hiệp. Giáo Chánh: Thích Thiện Trang).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT.

1199. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả

A DI ĐÀ PHẬT. “CHÚNG TA CÒN THAM LUYẾN THẾ GIAN NÀY. 99% TÍN NGUYỆN, VẪN CÓ 1% TÂM THAM, CÓ THỂ VẮNG SANH ĐƯỢC KHÔNG? KHÔNG THỂ VẮNG SANH. 1% TÂM THAM NÀY THÌ CÓ THỂ TRỞ NGẠI 99% BỒN NGUYỆN CỦA QUÝ VỊ...”

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG

Phàm phu chúng ta không có trí huệ, không có phước báo, lấy gì để giúp chúng sanh? Chúng ta lấy quyển “Tịnh Độ Đại Kinh Khoa Chú” này, “Y-Giáo- Phụng-Hành”, chính là đại diện A Di Đà Phật tiếp dẫn tất cả chúng sanh. Chúng ta khởi tâm động niệm Phật biết, ngôn ngữ tạo tác của chúng ta Phật cũng biết, Phật hoàn toàn biết rõ, phải thường xuyên nghĩ đến, chúng ta phải nghĩ Phật biết chúng ta đang tu thiện, biết chúng ta đang đoạn ác. Tuyệt đối đừng cho Phật biết hằng ngày chúng ta vẫn đang tạo ác, vẫn đang tạo tội, vậy là sai rồi. Nhưng trước tiên là đại tiền đề, điều kiện thứ nhất của người tu học Tịnh-Tông, quý vị phải chắc chắn tin sâu có Thế giới Tây Phương Cực Lạc, quý vị phải Tin sâu, không có chút nghi ngờ nào. Thứ hai là quý vị phải Tin Thế giới Cực Lạc có A Di Đà Phật. Thứ ba là phải tin “Tín-Nguyện-Trì danh” có thể vãng sanh, khi vãng sanh thì Phật nhất định đến tiếp dẫn. Nếu như thiếu mất lòng tin này, vậy thì khó rồi, Pháp khó tin, đúng là khó thật, không phải giả.

Đại sư Thiện Đạo thật sự quá thân thiết với chúng ta rồi, dạy bảo chúng ta, Ngài lại nói: “Duy hữu niệm Phật môn quang nhiếp, đương tri bốn nguyện tối vi cường” (Riêng niệm Phật được quang nhiếp thọ, nên biết bốn nguyện lớn mạnh nhất). Bốn nguyện của đức Di Đà là tiếp dẫn chúng sanh, thành tựu chúng sanh, bốn nguyện

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

của chúng sanh là Tin sâu Nguyên thiết cầu sanh Tịnh-Độ, đều phải đạt được lớn mạnh nhất, thì nhất định được vãng sanh. Chúng ta hiện nay có bốn nguyên, chúng ta biết bốn nguyên của Phật, 48 nguyên, là thật, không phải giả, bốn nguyên cầu sanh của chúng ta không có sức mạnh như vậy. **“Chúng ta vẫn còn tham luyến thế gian này. 99% tín nguyện, vẫn có 1% tâm tham, có thể vãng sanh được không? Không thể vãng sanh, 1% tâm tham này thì có thể trở ngại 99% bốn nguyên của quý vị. Nhất định phải biết, tất cả vạn pháp ở thế gian sanh không đem đến, chết không mang theo. Đừng nói đợi đến chết mới buông xả, hiện tại phải buông xả. Buông xả thì nguyện lực của chúng ta mạnh thêm, liền có cảm ứng đạo giao với thế giới Tây Phương Cực Lạc, chúng ta có cảm, Phật có ứng”**. Ứng của Phật, chúng ta không biết, là bởi vì cảm của chúng ta có chướng ngại, chưa Buông xả, đây là chướng ngại, nếu như thật sự Buông xả rồi, chúng ta niệm Phật, thì Phật hiện tiền; chúng ta nghĩ Thế giới Cực Lạc thì Thế giới Cực Lạc hiện tiền. Giống như Ngài Hải Hiền vậy, Ngài niệm đến “Nhất-tâm-bất-loạn”, nhất-tâm-bất-loạn, nghĩ Phật thì Phật hiện tiền; nghĩ Thế giới Cực Lạc thì Thế giới Cực Lạc hiện tiền, là thật, không phải giả.

“Thiện Đạo Đại sư ước tứ thập bát nguyên vi chân thật ngũ nguyên” (Đại sư Thiện Đạo rút gọn 48 nguyên thành năm nguyên chân thật). Năm nguyên chân thật, phần trước chúng ta đã học qua, thứ nhất: **“Nguyên nhất định thành Chánh-giác”**, nguyên thứ 12: Nhất định thành Chánh-giác, ngũ khí khẳng định biết mấy, quý vị vãng sanh đến Thế giới Cực Lạc nhất định thành Phật, chính là ý này, mà còn rất nhanh. Nguyên thứ hai: **“Quang minh vô lượng”**, quang minh là trí huệ, chúng ta không có trí huệ, đến Thế giới Cực Lạc thì trí huệ hiện tiền rồi, A Di Đà Phật gia trì cho chúng ta. Thứ ba: **“Thọ mạng vô lượng”**, vô lượng thọ, có rất nhiều thời gian, cầu Phật đạo, độ chúng sanh, pháp hỷ sung mãn. Tiếp theo, thứ tư: **“Chư Phật xưng tán”**, nguyên này quan trọng, nếu như không có chư Phật xưng tán, làm sao chúng ta biết được có Thế giới Cực Lạc? Làm sao biết được có sự việc vãng sanh này? Tất cả Chư Phật, chữ “xưng tán” này chính là giới thiệu Thế giới Cực Lạc cho chúng ta, không thể nghĩ bàn, vì vậy tuyệt đối không thể thiếu mất nguyên này. Quý vị xem chư Phật xưng tán Chư Phật, không có hủy báng. Cho nên hủy báng Chánh-pháp, tội này quá nặng, chư Phật chỉ có tán thán, không có hủy báng. Sau cùng, **“Mười niệm ắt vãng sanh”**, chính là nguyên này, nguyên thứ 18, nói lên điều gì? Vãng sanh không khó. Vừa rồi đã nói, là do Đại sư Thiện Đạo nói, cho dù quý vị tạo ngũ nghịch thập ác, hủy báng Chánh pháp, một hơi thở khi lâm chung vẫn chưa dứt, lúc này gặp được bạn lành khuyên quý vị, quý vị liền tiếp nhận, lập tức sám hối, sanh tâm sám hối, sau không tái phạm, cầu Phật tiếp dẫn quý vị vãng sanh, Phật cũng sẽ đến tiếp dẫn quý vị. Điều này thật khó có được, quá hy hữu rồi, Pháp môn này thù thắng biết bao, thật không thể nghĩ bàn.

Năm nguyên, ở đây nói rất hay, “nhược luận chí ước” (nếu luận về chí ước), ước tức là đơn giản hóa, năm nguyên chân thật, lại nói trong năm nguyên chân thật này nguyên nào là chân thật bậc nhất, chân thật nhất, đó chính là **“Nguyên thứ 18”**, chính là nguyên này, chân thật nhất rồi. Tạo ngũ nghịch thập ác đọa địa ngục Vô-

gián, thật sự là mãi mãi không thể thay đổi, một niệm sám hối khi lâm chung, vẫn có thể vãng sanh. Cho nên nếu luận về đơn giản nhất, “tắc duy đệ thập bát nguyện” (thì chỉ có nguyện thứ 18), nói quá hay rồi. “Cổ ư Sự Tán trung viết: Nhất nhất nguyện ngôn, dẫn đệ thập bát” (Nên trong sách Sự Tán nói: Mỗi một lời nguyện, đều trích dẫn nguyện thứ 18), trong sách Sự Tán trích dẫn, trích dẫn nguyện thứ 18. “Chân Giải vân: Tứ thập bát nguyện tuy quảng, tất quy đệ thập bát nguyện. Hựu vân: Vị do thử nguyện cố, sử chúng sanh sanh vô tam ác thú chi độ” (Sách Chân Giải nói rằng: 48 nguyện tuy rộng, nhưng đều quy về nguyện thứ 18. Lại nói: Do lời nguyện này, giúp cho chúng sanh sanh vào cõi không có ba đường ác), đây là Thế giới Cực Lạc, Thế giới Cực Lạc không có ba đường ác, quý vị vãng sanh đến Thế giới Cực Lạc, không có ác đạo, ở đó chỉ có trời người, cho nên không còn đọa vào đường ác nữa. “Cụ tướng hảo” (Đầy đủ tướng tốt), tướng tốt giống hệt A Di Đà Phật, “hiện thần thông, nhi đắc diệt độ, nhập quang thọ hải cố” (hiện thần thông, mà được diệt độ, vào biển quang thọ), biển quang thọ này chính là Thường-tịch-quang. “Thị dĩ thử nguyện đặc vi tối thắng hĩ” (Vì vậy, chỉ riêng nguyện này là tối thắng).

“Hựu Tiên Chú viết: Cổ tri tứ thập bát nguyện chi trung, dĩ thử niệm Phật vãng sanh chi nguyện, nhi vi bốn nguyện trung chi vương dã” (Sách Tiên Chú lại nói: Cho nên biết trong 48 nguyện, lấy nguyện niệm Phật vãng sanh này làm vua của bốn nguyện). Lời nói này đều là lời chân thật, vô cùng thù thắng. “Thử nguyện hiển Di Đà chi cứu cánh phước tiện, Nhất-thừa nguyện hải, lục tự hồng danh, bất khả tư nghị công đức. Dĩ danh hiệu tức thật đức, thanh tự giai thật tướng cố” (Nguyện này hiển bày phước tiện cứu cánh của đức Di Đà, biển nguyện Nhất-thừa, sáu chữ hồng danh, công đức không thể nghĩ bàn. Vì danh hiệu là thật đức, nên thanh tự đều là thật tướng). Thanh là âm thanh, âm thanh “A Di Đà Phật”, tự chính là chữ viết, bất luận là dùng chữ Trung Hoa viết, hay dùng chữ Phạn viết, dùng bất kỳ chữ nào để viết, viết hồng danh này chính là thật tướng. Làm sao biết được? Hình như trước đây tôi đã thấy một vị hiệu trưởng nào đó của Đại Học Đài Loan, không nhớ được tên, ông làm thực nghiệm, hễ là những chữ Phật, Bồ-tát, trong khi thực nghiệm, chữ viết phóng quang. Tức là có người che chữ này lại, gói lại, cho bạn nhỏ có thiên nhãn, để họ đến nhìn, họ không biết chữ ấy, để họ viết theo mẫu chữ ấy ra, mở ra hoàn toàn như nhau. Nhưng khi gặp những chữ như Phật, Bồ-tát này, họ nhìn không ra, họ nói có ánh sáng, phóng quang. Việc này có thể làm bằng chứng, nói rõ âm thanh và chữ viết, chữ viết phóng quang, âm thanh cũng phóng quang. Vì vậy, nếu như chúng ta biết rõ lợi ích của việc niệm Phật, thì vào lúc sợ hãi, niệm Phật, niệm danh hiệu Quán Thế Âm Bồ-tát, thì tâm bình yên, sẽ có thể bình an vượt qua tai nạn, có đạo lý, không phải lời giả dối. Đây chính là “âm thanh, chữ viết đều là thật tướng”. Thời gian hôm nay hết rồi, chúng ta học tập đến đây thôi. (Hết tập 185)

Nguyện đem công đức này

Hướng về khắp tất cả

Đệ tử cùng chúng sanh

Đều sanh nước Cực Lạc

Chóng viên thành Phật quả

Rộng độ khắp chúng sanh.

Nam Mô A Di Đà Phật.

(1199lh. Trích từ tập 185. HT Tịnh Không Giảng Tịnh Độ Đại Kinh Khoa Chú lần thứ 4, năm 2014 (1-3-2015, HK). Dịch giả: Diệu Hiệp. Giáo Chánh: Thích Thiện Trang).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT.

1200. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả

A DI ĐÀ PHẬT. “KHI LÂM CHUNG MÀ ĐIÊN ĐẢO, NGHIỆP LUÂN HỒI HIỆN TIỀN. CHƯỞNG NGẠI TA NIỆM PHẬT, CHƯỞNG NGẠI VIỆC VÃNG SANH, ĐIỀU NÀY RẤT ĐÁNG SỢ”.

“Con người khi lâm chung sắp tắt thở, thần thức lìa khỏi thân xác, nỗi đau đón này trong Kinh điển dùng một câu để hình dung, “Giống như rùa sống thoát xác”. Giống như con rùa sống lột mai của nó vậy. Con người khi lâm chung, thần thức rời khỏi thân thể, nỗi đau đón cũng giống như thế,...”

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG

Điên cuồng ngang ngược, ngày nay chúng ta gọi họ là bệnh thần kinh, thần kinh không bình thường, thế gian nói họ bị điên. Hạng người này rất đáng thương, đây là hiện tượng [của tội nghiệp]. Bởi vậy, tội ác không chỉ có một thứ, nhiều vô cùng, đều gọi là điên đảo. **“Khi lâm mạng chung mà điên đảo, nghiệp luân hồi hiện tiền. Chướng ngại ta niệm Phật, chướng ngại việc vãng sanh, điều này rất đáng sợ”.** Khi lâm mạng chung được mấy người không điên đảo? Rất ít, đúng là quá ít, người tu hành lâu năm cũng không ngoại lệ. Đây là nguyên nhân gì? Là oán thân trái chủ đến trả thù. Nếu nợ mạng họ đến đòi mạng, nếu nợ tiền họ đến đòi tiền. Lúc này toàn bộ đều đến, mà họ còn biến hóa. Nếu họ hiện tướng của mình, quý vị vừa nhìn liền nhận ra, như vậy quý vị tìm cách trốn tránh họ. Họ biến thành gia thân quyến thuộc của quý vị, giống như trong “Kinh Địa Tạng” nói vậy.

Người khi lâm chung đầu óc tỉnh táo, họ nói với người bên cạnh, tôi thấy người đó ở ngoài cửa. Đều là người đã chết mà trước đây họ quen, phải chăng thật? Chưa chắc, đó là ai? Là oán thân trái chủ biến thành gia thân quyến thuộc đến đem họ đi. Sau khi dẫn đi, biến trở về lại, lúc đó trốn cũng không được, vấn đề này rất nhiều. Trong Kinh điển Đức Phật nói rất rõ ràng, Đạo giáo cũng nói rất rõ. Quý vị thấy trong Ngọc Lịch Bảo Sao nói, đều là thật không phải giả, không phải mê tín, cũng không phải gạt người. Ta không biết, đến lúc đó phải chịu khổ nạn!

Người xưa dạy người, không được có tâm hại người, nhưng không thể không có tâm phòng người. Trong Phật pháp đến tâm phòng người cũng không có, không

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

cần phải phòng, tâm phải đạt được “Thuần tịnh, thuần thiện”, phòng họ làm gì? Ta có tâm phòng người, nghĩa là chưa Buông bỏ “Thân Kiến”, Thân kiến là thuộc về Tà kiến.

“Cho nên nhất tâm hướng Phật, không có điều gì không kiết tường, lúc lâm chung được Phật gia trì. Oán thân trái chủ nhìn thấy thế, có cảm ứng như thế nào? Rất khâm phục, quý vị niệm Phật thành công, đã làm Phật. Họ cần đòi nợ nữa chăng? Không cần nữa, họ cung kính học tập theo quý vị. Quý vị làm Phật, họ đến cầu xin độ. Nhất định quý vị đến độ họ, vì sao vậy?”. Vì họ có duyên với quý vị. Bất luận là thiện duyên hay ác duyên, chỉ cần có duyên, Phật độ người có duyên. Bản thân ta thành tựu, oán thân trái chủ của mình đều được độ, sao họ không hoan hỷ được! Người có ân với ta cũng hoan hỷ, người có oán với ta cũng hoan hỷ, tâm bình đẳng hiện tiền.

“Cho thấy phàm phu nghiệp nặng, giây phút lâm chung, càng nhiều điên đảo”. Đây là một việc khiến người vô cùng cảm thán. Lại bị bốn nỗi khổ bức bách, thống khổ vô cùng, làm sao có thể chánh niệm trì danh. Vào lúc này đa số mọi người đều như thế. Bốn đại này là nói bệnh khổ, ***“Con người khi lâm chung sắp tắt thở, thần thức lìa khỏi thân xác, nỗi đau đớn này trong Kinh điển dùng một câu để hình dung, “Giống như rùa sống thoát xác”. Giống như con rùa sống lột mai của nó vậy. Con người khi lâm chung, thần thức rời khỏi thân thể, nỗi đau đớn cũng giống như thế, vì sao vậy?”.*** Vì họ có Thân Kiến, họ cho rằng thân là chính mình, họ tham luyến thân này cho nên phải chịu khổ như vậy. Vì sao Phật dạy người phá “Thân Kiến”? Thật sự phải dưỡng thân, đây là chân tướng sự thật, thân không phải ta, thân là sở hữu, như áo quần vậy, ta sở hữu, cởi một chiếc áo rất đơn giản. Đến lúc lâm chung, khi xả thân giống như cởi chiếc áo, không có đau, họ không chấp nhận thân này là ta.

Chúng ta thấy người lâm mạng chung, thông thường khi lâm chung thân thể rất cứng, như vậy là khổ, chứng tỏ họ chấp trước Thân Kiến quá sâu. Lâm chung toàn thân mềm mại, ra đi một cách tự tại, ra đi một cách an lành, không có đau đớn. Biết thân này không phải ta, nhất định họ hướng đến một nơi tốt đẹp, không vào trong đường ác. Phàm những người vào ba đường ác thân thể họ đều rất cứng.

“Lâm chung khổ bức bách, đau đớn không cùng tận, sao có thể chánh niệm trì danh?”. Bởi vậy khi trợ niệm vãng sanh rất hay, có rất nhiều người dẫn dắt họ, rất nhiều người niệm Phật. Dùng từ trường này để giúp họ, giúp điều gì? Giúp họ hóa giải oán thân trái chủ. Câu Phật hiệu này có thể hóa giải nhắc nhở chánh niệm, giúp họ vãng sanh. Nhiều Thiện nam tử Thiện nữ nhen như thế, dùng thiện niệm chánh niệm đến giúp họ. Oán thân trái chủ của họ được phước, vì thế không quấy nhiễu họ.

Ai quấy nhiễu họ? Người có thâm thù đại hận, không thể không báo. Vấn đề này rất đáng ghét, rất phiền phức. Oán hận này nhẹ hơn một chút lập tức hóa giải, người có thâm thù đại hận không nhiều, lúc này nhờ Phật lực gia trì, như Bồ Tát Địa Tạng, Bồ Tát Quán Âm. Lúc này linh cảm không thể nghĩ bàn.

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

Ở đây đưa ra một kết luận: “*Nên biết phàm phu vãng sanh, không phải dựa vào tự lực*”. Chúng ta nhất định phải thừa nhận điều này, đừng tưởng rằng tự mình có thể vãng sanh, như vậy là sanh khởi tâm ngạo mạn. Công phu của mình tốt như thế nào, dù tốt đến đâu cũng không được, vì sao vậy? Vì chưa đoạn phiền não, đoạn phiền não mới được! Đoạn Kiến Tư phiền não mới ra khỏi Lục đạo, nhưng chưa ra khỏi Mười pháp giới, vãng sanh phải ra khỏi Mười pháp giới. “Kiến Tư phiền não” không dễ đoạn!

“Ngày nay chúng ta dựa vào Phật lực như thế nào? Nghĩa là nhất tâm niệm câu Phật hiệu này, đây là Phật lực gia trì. “Đô nhiếp lục căn, tịnh niệm tương tục” tập thành thói quen trong cuộc sống hằng ngày. Trong tâm mỗi niệm đều là A Di Đà Phật, ngoài A Di Đà Phật ra phải như thế nào?”. Đức Phật Thích Ca Mâu Ni dạy chúng ta: “Tất cả chúng sanh vốn là Phật”. Nếu ta quán được như thế, niệm đến “Công phu thành phiền”, niệm đến “Nhất tâm bất loạn” là giúp ích lớn. Ta xem tất cả chúng sanh đều là Phật, nếu có thể tất cả chúng sanh đều là A Di Đà Phật, công đức của ta thật viên mãn.

(1200lh. Trích từ tập 221. HT Tịnh Không Giảng Tịnh Độ Đại Kinh Giải Diễn Nghĩa thứ 11(14-12-2010, HK). Chuyển ngữ: Hạnh Chơn, Biên Tập: Bình Minh).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT.

HỒI HƯỚNG

NGUYỆN SANH TÂY PHƯƠNG TỊNH ĐỘ TRUNG

CỬU PHẨM LIÊN HOA VI PHỤ MẪU

HOA KHAI KIẾN PHẬT NGỘ VÔ SANH

BẤT THOÁI BỒ TÁT VI BẠN LỮ

Nguyện Đem Công Đức Đây

Trang Nghiêm Phật Tịnh Độ

Trên Đền Bốn Oán Nặng

Dưới Cừu Khổ Tam Đồ

Nếu Có Ai Thấy Nghe

Đều Phát Tâm Bồ Đề

Hết Một Báo Thân Đây,

Đồng Sanh Cõi Cực Lạc.

Nam Mô Tây Phương Cực Lạc Thế Giới Đại Từ Đại Bi, Tiếp Dẫn Đạo Sư A Di Đà Phật.

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

Kính Lời Tâm Đắc Tu học:

Diệu Âm Liên Hoàng Kính lời đến chư vị đồng học.

Quyển 06 có đề mục **“TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả”**. Tám chữ này Hòa Thượng Tịnh Không rất Tâm đắc đối với Ngài Tu học và Giảng Pháp hồng truyền Ngũ Kinh Tịnh Độ, trọn 70 năm qua. Nhất là Kinh Vô Lượng Thọ do Ngài Cư sĩ Hạ Liên Cư Hội tập và Cư sĩ Hoàng Niệm Tổ làm Chú Giải. Ngài nói: (Tâm đắc cả đời học Phật của tôi chính là 20 chữ này *“Chân Thành, Thanh Tịnh, Bình Đẳng, Chánh Giác, Từ Bi. Nhìn Thấu, Buông Bỏ, Tự Tại, Tùy Duyên, Niệm Phật”*), là đề Kinh Vô Lượng Thọ. Đây là tiêu chuẩn tu Tâm của chúng ta. Tâm của chúng ta đối nhân, xử thế, tiếp vật, mỗi niệm phải tương ứng với đây, đây là Phật-Tâm. Tâm tốt đương nhiên hạnh tốt. Trong hành vi thì Nhìn Thấu - Buông Xả, đây là Lão sư ngày đầu thầy dạy tôi Nhìn Thấu Buông Xả). Liên Hoàng khi học tập đọc tập 226 “Giảng Kinh Văn Kinh Vô Lượng Thọ lần thứ 10, năm 1998”, Liên Hoàng có cảm nhận được lời Ngài chỉ dạy thật là sâu sắc. Tâm nguyện của Liên Hoàng học tập Kính cẩn Thỉnh **“TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- NHÌN THẤU BUÔNG XẢ”** làm Đề Mục của Quyển sách này. Truyền nói Huệ Mạng Phật Đà Pháp giảng của Ngài. Những đoạn trích lục là những lời giảng chỉ dạy phương pháp tu hành tinh hoa nhất đều trọn đủ trong Tịnh Độ Ngũ Kinh để tu học. Vì Pháp giảng của Ngài thật sự quá nhiều, Ngài giảng trên mấy chục ngàn giờ, chúng ta không cách gì lãnh hội được hết. Do đó, Diệu Âm Liên Hoàng mạo muội Thành Tâm Kính Cẩn trích lục những đoạn đặc biệt hiệp thành quyển sách này, để những người có hữu duyên niệm, xem, nghe, thấy lời Hòa Thượng chỉ dạy sẽ hữu ích vô cùng cho tu học Thâm sâu vào “Pháp Môn Tịnh Độ”. Hòa Thượng Ngài Luôn nhắc tới sáu chữ “Thật Thà, Nghe Lời, Thật Làm”, trong đó Ngài luôn luôn nói là chúng ta tu quá xen tạp. Khi xen tạp sanh ra hoài nghi, khi hoài nghi sanh ra gián đoạn. Từ chỗ không thật thà, không nghe lời, không thật làm, khi đã xen tạp mơ mơ hồ hồ không kiên định Pháp môn tu, Tín tâm bị loạn sẽ phá công đức tu học. Khi xen tạp làm cho Tâm không Thanh tịnh, không Thanh tịnh không sanh Trí huệ, không có Trí huệ thì không tài nào chúng ta “Nhìn Thấu Buông Xả” rốt ráo được. Cho nên, Ngài luôn khuyên chúng ta muốn thật sự vắng sanh nhất định thực hiện chuyên rèn Tâm Tu học trọn đủ **“TÍN-NGUYỆN- TRÌ DANH”**. **“NHÌN CHO THẤU** Lý Giải Tịnh Độ, **BUÔNG CHO SẠCH** Vạn Duyên không vướng bận trong tâm”. **“GIỮ TÂM THUẦN TỊNH- THUẦN THIỆN”**. Người Niệm Phật kỵ nhất là: **“XEN TẠP, HOÀI NGHI, GIÁN ĐOẠN”**. Bí Quyết thành công là: **“THẬT THÀ, NGHE LỜI, THẬT LÀM”**, làm được quý vị mới Niệm Phật hiệu **“Một niệm tương ưng một niệm Phật, niệm niệm tương ưng niệm niệm Phật”**. Tu Pháp Môn Niệm A Di Đà Phật cầu sanh Tịnh Độ, Hòa Thượng có giới thiệu, Ngài nói: **“Tôi giới thiệu cho chư vị một người Thầy đó là Đức A Di Đà Phật. Một quyển Kinh Vô Lượng Thọ Hạ Liên Cư Hội Tập, một quyển Chú Giải của lão cư sĩ Hoàng Niệm Tổ và một câu A Di Đà Phật, quý vị nương theo đó Y-Giáo-Phụng-Hành, quý vị nhất định ngay trong đời này thành tựu vắng sanh Tây Phương Cực Lạc”**.

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

Diệu Âm Liên Hoàng ngay đời này được may mắn học tập ‘niệm, xem, nghe, thấy’ những bài pháp giảng của Hòa Thượng Tịnh Không. Liên Hoàng thành tâm Kính Cẩn trích lục những đoạn chỉ dạy phương pháp tu học, đăng bài và in thành sách đều dựa vào những bài giảng của Hòa Thượng Tịnh Không giảng trong Tịnh Độ Ngũ Kinh đều có nguồn gốc, xuất xứ của bài giảng, đều có ghi chi tiết sau mỗi bài đăng. Khi cần chú vị có thể tra cứu thêm. Khi trích đoạn trong bài Giảng nhất định có những thiếu sót không đáng có, nếu có gì sai sót kính mong chư vị phủ chánh bổ sung và hoan hỷ chỉ dạy cho. Liên Hoàng Kính chúc chư vị đồng học sẽ được Đức Phật gia trì Phóng Quang Minh nhiếp thọ được trọn đủ: Vô Lượng Giác, Vô Lượng Quang, Vô Lượng Thọ, Vô Lượng Đức, Vô Lượng Trí Huệ, Vô Lượng Cát Tường... Thân Tâm an lạc, Tín Nguyện Trì danh, Phát Bồ Đề Tâm nhất hướng chuyên Niệm A Di Đà Phật cầu vãng sanh Tây Phương Cực Lạc Quốc, đều được thành tựu Viên Mãn.

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

A DI ĐÀ PHẬT. Trích ở “LUẬN BẢO VƯƠNG TAM MUỘI”

LỜI PHẬT DẠY

Lấy bệnh khổ làm thuốc thần

Lấy hoạn nạn làm giải thoát

Lấy khúc mắc làm thú vị

Lấy ma quân làm bạn đạo

Lấy khó khăn làm thích thú

Lấy kẻ tệ bạc làm người giúp đỡ

Lấy kẻ chống đối làm nơi giao du

Coi thi ân như đôi dép bỏ

Lấy xá lợi làm vinh hoa

Lấy oan ức làm cửa ngõ đạo hạnh.

Thế nên, ở trong chương ngại mà vượt qua tất cả. Đức Thế Tôn được Giác ngộ chính trong mọi sự chương ngại. Ương- Quật hành hung, Đề- Bà quấy phá, mà Đức Phật giáo hóa cho thành đạo tất cả. Như vậy há không phải sự tác nghịch là sự giúp đỡ cho ta?

Ngày nay những người học Đạo, trước hết không dẫn mình vào mọi sự trở ngại, nên khi trở ngại xấp tới thì không thể nào đối phó. Chánh Pháp chí thượng vì vậy mà mất tất cả, đáng tiếc đáng hận biết ngần nào?

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT.

MƯỜI ĐIỀU TÂM NIỆM CỦA PHẬT

- 1- Nghĩ đến thân thể thì đừng cầu không bệnh khổ, vì không bệnh khổ thì dục vọng dễ sinh.
- 2- Ở đời đừng cầu không hoạn nạn, vì không hoạn nạn thì kêu sa nổi dậy.
- 3- Cứu xét tâm tánh thì đừng cầu không khúc mắc, vì không khúc mắc thì sở học không thấu đáo.
- 4- Xây dựng đạo hạnh thì đừng cầu không bị ma chướng, vì không ma chướng thì chí nguyện không kiên cường.
- 5- Việc làm đừng mong dễ thành, vì việc dễ thành thì lòng khinh thường kiêu ngạo.
- 6- Giao tiếp đừng mong lợi mình, vì lợi mình thì mất đạo nghĩa.
- 7- Với người đừng mong đều thuận theo ý mình, vì thuận theo ý mình thì lòng tất Kiêu cần.
- 8- Thi ân đừng cầu đền đáp, vì cầu đền đáp thì thi ân có mưu đồ.
- 9- Thấy lợi đừng nhúng vào, vì nhúng vào thì si mê phải động.
- 10- Oan ức không cần biện bạch, vì biện bạch là nhân ngã chưa xả.

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT.

A DI ĐÀ PHẬT. “MƯỜI CÔNG ĐỨC NIỆM PHẬT”

Trong Kinh Phật Dạy: *Người nào chí tâm Niệm Phật được 10 món công đức như sau:*

- 1- Thường được Chư Phật ngày đêm hộ niệm, Đức A Di Đà Phật phóng quang nhiếp thọ.
- 2- Thường được các vị Đại Bồ Tát như Đức Quán Thế Âm thủ hộ.
- 3- Ngày đêm được Chư Thiên cùng Đại Lực Thần Tướng ủng hộ.
- 4- Tất cả Dạ-Xoa, ác quỷ, rắn độc, thuốc độc đều không thể làm hại.
- 5- Không bị những tai nạn như: nước, lửa, đao, tên, giông, xiềng, lao ngục, giặc cướp, oan gia cùng các thứ chết dữ.
- 6- Những tội đã làm thấy đều tiêu diệt, những kẻ chết oan vì mình đều được giải thoát, không còn kết oán ràng buộc.

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

- 7- Ban đêm nằm ngủ thường thấy điềm lành, hoặc thấy sắc thân thắng diệu của A Di Đà Phật.
- 8- Tâm thường vui vẻ, sắc thường tươi nhuận, khí lực đầy đủ, việc làm có kết quả tốt đẹp lợi ích.
- 9- Mọi người trông thấy đều vui mừng, cung kính hoặc lễ bái cũng như kính Phật.
- 10- Khi mạng chung tâm không sợ hãi, chánh niệm hiện ra, được Tây Phương Tam Thánh tiếp dẫn sanh về Tịnh Độ hưởng sự an vui không cùng!

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT.

MƯỜI CÔNG ĐỨC LẠY PHẬT

- 1- Được sắc thân tốt đẹp.
- 2- Nói ra điều ai cũng tin dùng.
- 3- Không sợ sệt giữa đông người.
- 4- Được chư Phật giúp đỡ.
- 5- Đầy đủ oai nghi lớn.
- 6- Mọi người đều nương theo mình.
- 7- Chư Thiên cung kính.
- 8- Đủ phước đức lớn.
- 9- Lúc lâm chung được vãng sanh.
- 10- Mau chứng quả Niết Bàn.

(Một lay còn được công đức như vậy, huống chi lay Phật nhiều)

* Kinh Nghiệp Báo Sai Biệt

“NIỆM PHẬT MỘT CÂU PHƯỚC SANH VÔ LƯỢNG

LỄ PHẬT MỘT LỄ TỘI DIỆT HẰNG SA”

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT.

A DI ĐÀ PHẬT. MƯỜI CÔNG ĐỨC PHÓNG SANH

- 1- Không có nạn đao binh, tránh được tai họa chiến tranh tàn sát.
- 2- Sống lâu, mạnh khỏe, ít bệnh.
- 3- Tránh được thiên tai, dịch họa, tránh được tai nạn.
- 4- Con cháu đông đúc, đời đời hưng thịnh nối dõi không ngừng.

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

- 5- Chỗ mong cầu được toại nguyện.
- 6- Công việc làm ăn phát triển hưng thịnh, gặp nhiều thuận lợi.
- 7- Hợp lòng Trời, thuận Tánh Phật, loài vật cảm ơn, Chư Phật hoan hỷ.
- 8- Giải trừ oán hận, các điều ác tiêu diệt, không có lo buồn sầu não.
- 9- Vui hưởng an lành quanh năm đều được an ổn.
- 10- Tái sanh về cõi trời hưởng phước vô cùng. Nếu có tu Tịnh Độ tâm chí thành niệm A Di Đà Phật, trước lúc lâm chung niệm một niệm đến mười niệm thì được Phật tiếp dẫn vãng sanh về thế giới Tây Phương Cực Lạc.

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT.

VIỆC ĐẠI THIỆN LỚN NHẤT TRÊN ĐỜI

Trên đời có một việc **ĐẠI THIỆN** lớn nhất mà tất cả người đời đều có thể làm được.

- Việc Đại Thiện này chính là **PHÓNG SANH**. Kinh Dược Sư nói rằng: “Cứu giúp mạng sống chúng sanh, bệnh nặng được tiêu trừ, giải thoát khỏi tai nạn”. “Tu phước phóng sanh qua được khổ ách, không gặp tai nạn”...
- Trong **LINH PHONG TÔNG LUẬN**: “Sát sanh tức giết chết tự tâm của Chư Phật vị lai. Ngược lại Phóng- Sanh là trả tự do cho Chư Phật vị lai tức là Chân Niệm Phật Tam- Muội”.

(Lh. Trích ở tr190. ‘Liên Trì Cảnh Sách’ Đại Sư Liên Trì, Liên Tông Bát Tổ)

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT.

MƯỜI CÔNG ĐỨC ÁN TỔNG KINH, TƯỢNG PHẬT

- **Một là:** Những tội lỗi đã tạo từ trước, nhẹ thì được tiêu trừ, nặng thì chuyển thành nhẹ.
- **Hai là:** Thường được các Thiện thần ủng hộ, tránh được tất cả tai ương hoạn nạn, ôn dịch, nước, lửa, trộm, cướp, đao binh, ngục tù.
- **Ba là:** Vĩnh viễn tránh những quả báo phiền khổ, oán cừu, oan trái của đời trước cũng như đời này.
- **Bốn là:** Các vị hộ pháp Thiện thần thường gia hộ nên những loài Dạ-xoa, ác quỷ, rắn độc, hùm beo, tránh xa không dám hãm hại.

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

- **Năm là:** Tâm được an vui, ngày không gặp việc nguy khốn, đêm ngủ không thấy ác mộng. Diện mạo hiền sáng, mạnh khỏe an lành, việc làm thuận lợi, được kết quả tốt.
- **Sáu là:** Chí thành hộ pháp, tâm không cầu lợi, tự nhiên y phục đầy đủ, gia đình hòa thuận, phước lộc đời đời.
- **Bảy là:** Lời nói việc làm Trời người hoan hỷ, đến đâu cũng được mọi người kính mến ngợi khen.
- **Tám là:** Ngu chuyển thành trí, bệnh lành mạnh khỏe, khốn nghèo chuyển thành thanh đạt. Nhàm chán Nữ thân, mạng chung liền được Nam thân.
- **Chín là:** Vĩnh viễn xa lìa đường ác, sanh vào cõi thiện, tướng mạo đoan nghiêm, tâm trí siêu việt, phước lộc tràn đầy.
- **Mười là:** Hay vì tất cả chúng sanh trồng các căn lành. Lấy tâm cầu của chúng sanh làm ruộng phước điền cho mình. Nhờ công đức ấy đạt vô lượng phước quả thù thắng. Sanh ra nơi nào cũng được thấy Phật, nghe pháp, phước huệ rộng lớn, chứng được lục thông, sớm thành Phật quả.

ĐẠI SƯ ÁN QUANG TỔ SƯ DẠY

Ấn Tổng Kinh, tượng Phật được công đức thù thắng như vậy, nên khi gặp chúc thọ, thành hôn, cầu phước, thoát nạn, sám hối, cầu tiêu trừ tật bệnh, cầu siêu độ hương linh, hãy tinh tấn phát tâm Bồ Đề Ấn-Tổng, để trồng cội phước cho chính mình và thân bằng quyến thuộc.

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT.

A DI ĐÀ PHẬT. “NGƯỜI NIỆM DANH HIỆU A DI ĐÀ PHẬT CẦU SANH TÂY PHƯƠNG CỰC LẠC, ĐỨC PHẬT A DI ĐÀ LIỀN SAI 25 ĐẠI BỒ TÁT BẢO HỘ NGÀY ĐÊM HẾT THẢY THỜI HẾT THẢY NƠI”.

“Trong Kinh Thập Vãng Sanh, Đức Bổn sư Thích Ca Mâu Ni Phật dạy”:

Nếu có chúng sanh tin tưởng sâu xa Kinh này, Niệm A DI ĐÀ PHẬT, nguyện vãng sanh, thì Đức Phật A Di Đà ở thế giới Cực Lạc kia bèn sai Quán Thế Âm Bồ Tát, Đại Thế Chí Bồ Tát, Dược Vương Bồ Tát, Dược Thượng Bồ Tát, Phổ Hiền Bồ Tát, Pháp Tạng Bồ Tát, Sư Tử Hống Bồ Tát, Đà La Ni Bồ Tát, Hư Không Tạng Bồ Tát, Đức Tạng Bồ Tát, Bảo Tạng Bồ Tát, Kim Tạng Bồ Tát, Kim Cang Bồ Tát, Sơn Hải Huệ Bồ Tát, Quang Minh Vương Bồ Tát, Hoa Nghiêm Vương Bồ Tát, Chúng Bảo Vương Bồ Tát, Nguyệt Quang Vương Bồ Tát, Nhật Chiếu Vương Bồ Tát, Tam Muội Vương Bồ Tát, Tự Tại Vương Bồ Tát, Đại Tự Tại Vương Bồ Tát, Bạch Tạng Vương Bồ Tát, Đại Oai Đức Vương Bồ Tát, Vô

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

Biên Thân Bồ Tát, Hai mươi lăm vị Đại Bồ Tát ấy ủng hộ hành giả, dù đi hay đứng, dù nằm hay ngồi, dù ngày hay đêm, trong hết thấy thời, hết thấy nơi, chẳng cho ác quỷ, ác thần được thừa dịp làm hại.

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT.

HỒI HƯỚNG CÔNG ĐỨC

Nguyện đem công đức này

Trang nghiêm Phật Tịnh Độ

Trên đền bốn ơn nặng

Dưới cứu khổ ba đường

Nếu có ai thấy nghe

Đều phát Tâm Bồ Đề

Hết một báo thân này,

Đồng sanh Cõi Cực Lạc.

NAM MÔ TÂY PHƯƠNG CỰC LẠC THẾ GIỚI ĐẠI TỪ ĐẠI BI,

TIẾP DẪN ĐẠO SƯ A DI ĐÀ PHẬT.

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT.

**PHẦN PHỤ THAM KHẢO BÀI NGHI THỨC THỜI KHÓA TU SÁNG
-TỐI THỰC HIỆN Ở ĐẠO TRÀNG VÀ CÁ NHÂN ĐỒNG TU.**

Trước tiên đồng tu vào hành lễ, thân tâm trang nghiêm, thân tướng từ trên xuống dưới chỉnh tề áo tràng giới, khi chuẩn bị vào chánh điện xá một xá, (nếu đạo tràng đông phải hội chúng đầy đủ có quy định thời giờ) rồi đến trước tôn tượng bàn thờ đồng chấp tay ngay thẳng, nhiếp tâm niệm Nam Mô A Di Đà Phật (3lần), rồi niệm A DI ĐÀ PHẬT 10 niệm (thập niệm), khi lễ lạy xuống tới đất niệm thầm 10 niệm, đứng lên tiếp tục ...(lễ lạy ba lần)

-Thỉnh ba tiếng chuông ㊦ ㊦ ㊦

(Quỳ gối chấp tay nhiếp tâm, nếu chưa thuộc hai tay cầm Pháp Bảo đọc)

NAM MÔ TÂY PHƯƠNG CỰC LẠC THẾ GIỚI ĐẠI TỪ ĐẠI BI,

TIẾP DẪN ĐẠO SƯ A DI ĐÀ PHẬT.

Kính Thỉnh Mời Thập phương pháp giới chúng sanh cùng Quy Y Tam Bảo và niệm Quy tắc tu học lời khai thị của Ấn Quang Đại sư.

HÒA THUỢNG THÍCH TỊNH KHÔNG CHỨNG MINH.

• A-Xà-Lê tụng niệm, Ngã đệ tử Diệu Âm, thi tụng kim nhật nãi chí mạng tôn. Quy Y Phật Đà lưỡng túc trung tôn; Quy Y Đạt Ma ly dục trung tôn; Quy Y Tăng Già Chư chúng chung tôn. (Niệm ba lần)

• **NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT.** (◎1. Đang quỳ Lạy niệm 10 niệm, niệm thầm)

1- Niệm bài: **QUY TẮC TU HỌC VÀ KHAI THỊ CỦA ÁN QUANG ĐẠI SƯ.**

***Bất** luận là người tu tại gia hay xuất gia, cần phải trên kính dưới hòa. Nhẫn nhục điều người khác khó nhẫn được. Làm những việc mà người khác khó làm được. Thay người làm những việc cực nhọc, thành toàn việc tốt đẹp cho người.*

***Khi** tĩnh tọa thường nghĩ đến lỗi của mình, lúc nhàn đàm đừng bàn đến những điều sai trái của người. Lúc đi đứng nằm ngồi, ăn mặc từ sáng đến tối, từ tối đến sáng chỉ niệm Phật hiệu không để gián đoạn, hoặc niệm nho nhỏ hoặc niệm thầm. Ngoài việc niệm Phật đừng dấy khởi một niệm nào khác, nếu có vọng niệm phải tức thời bỏ ngay.*

***Thường** có lòng hổ thẹn và tâm sám hối. Nếu đã tu trì phải tự hiểu công phu của ta hãy còn nông cạn. Chẳng nên tự kiêu căng, khoa trương. Chỉ nên chăm sóc việc nhà mình, mà đừng nên dính vào việc nhà người. Chỉ nên nhìn đến những hình dạng tốt đẹp, mà đừng để mắt tới hình dạng xấu xa bại hoại.*

***Hãy** coi mọi người đều là Bồ Tát, mà ta chỉ là kẻ phàm phu. Nếu quả có thể tu hành được như những điều nói trên, thì nhất định được sanh về Tây Phương Cực Lạc Thế Giới.*

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT (Thỉnh ◎)

2- Niệm: **CƯƠNG LĨNH TU HỌC NĂM TÔNG CHỈ CỦA TỊNH TÔNG.**

***TÔNG CHỈ THỨ NHẤT: TỊNH NGHIỆP TAM PHƯỚC.**

MỘT- Phước Báo Nhân Thiên: Hiếu dưỡng cha mẹ; Phụng sự sư trưởng; Từ tâm bất sát; Tu thập thiện nghiệp.

HAI- Phước báo Nhị Thừa: Thọ trì Tam Quy; Cự túc chủng giới; Bất phạm oai nghi.

BA- Phước báo Đại Thừa: Phát Bồ Đề tâm; Thâm tín nhân quả; Đọc tụng Đại Thừa; Khuyến tấn hành giả.

***TÔNG CHỈ THỨ HAI: LỤC HÒA KÍNH.**

1- Kiến hòa đồng giải; 2- Giới hòa đồng tu; 3- Thân hòa đồng trụ;

4- Khẩu hòa vô tranh; 5- Ý hòa đồng duyệt; 6- Lợi hòa đồng quân.

***TÔNG CHỈ THỨ BA: TAM VÔ LẬU HỌC. 1. GIỚI; 2. ĐỊNH; 3. TUỆ.**

*** TÔNG CHỈ THỨ TƯ: LỤC ĐỘ BA LA MẬT CỦA BỒ TÁT:**

1. *Bố thí*; 2. *Trì giới*; 3. *Nhẫn nhục*; 4. *Tinh tấn*; 5. *Thiền định*; 6. *Trí tuệ*.

***TÔNG CHỈ THỨ NĂM: PHỔ HIỀN BỒ TÁT THẬP ĐẠI NGUYỆN VƯƠNG.**

1. *Lễ kính Chư Phật*; 2. *Xưng tán Như Lai*; 3. *Quảng tu cúng dường*; 4. *Sám hối nghiệp chướng*; 5. *Tùy hỷ công đức*; 6. *Thỉnh chuyển Pháp Luân*; 7. *Thỉnh Phật trụ thế*; 8. *Thường tùy Phật học*; 9. *Hằng thuận chúng sanh*; 10. *Phổ giai hồi hướng*.

Chánh Nghiệp của chúng ta là: KHẤU nghiệp Niệm A DI ĐÀ PHẬT. THÂN nghiệp Lễ bái A DI ĐÀ PHẬT. Ý nghiệp Tưởng nhớ A DI ĐÀ PHẬT, nhớ Tây Phương Cực Lạc. Đó là Tam nghiệp của Tịnh Tông.

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT (☉ 1 lạy 10 niệm)

(Ba bài trên Hòa Thượng Tịnh Không đã ấn chứng ở quyển Quy Tắc Tu Học và Sám Hối. Và giảng trong Ngũ Kinh Tịnh Độ Ngài Luôn luôn chỉ dạy đồng tu đọc thuộc nằm lòng, nương theo ba bài này tu học tiếp người, đối vật.....hàng ngày).

1- *Quy gối chấp tay nhiếp tâm dâng hương NIỆM bài:*

NGUYỆN HƯƠNG

Nguyện mây hương màu này

Khắp cùng mười phương cõi

Cúng dường tất cả Phật

Tôn pháp các Bồ Tát

Vô biên chúng Thanh Văn

Và hết thấy Thánh Hiền

Duyên khởi đài sáng chói

Trùng đến vô biên cõi

Khắp xông các chúng sanh

Đều phát lòng Bồ Đề

Hết một báo thân này

Đồng sanh cõi Cực Lạc.

Nam Mô Hương Cúng Dường Bồ Tát Ma Ha Tát. (☉ Đang quỳ lạy 1 Lạy, niệm thập niệm)

2 -**TÁN THÁN PHẬT** (*đứng lên dùng khánh đọc tụng nếu đông chúng, tu một mình không có khánh cũng được*)

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

Sắc Thân Như Lai đẹp, trong đời không ai bằng, không sánh, chẳng nghĩ bàn, nên nay con đánh lễ.

Sắc thân Phật vô tận, trí huệ Phật cũng thế, tất cả Pháp thường trú, cho nên con về nương.

Sức chí lớn nguyện lớn, khắp độ chúng quần sanh, khiến bỏ thân nóng khổ, sanh kia nước mát vui.

Con nay sạch ba nghiệp, Quy Y và lễ tán, nguyện cùng các chúng sanh, đồng sanh nước Cực Lạc. (Niệm tiếp)

- NHẤT TÂM ĐÁNH LỄ:

Nam Mô Thường Tịch Quang Tịnh Độ

A Di Đà Như Lai

Pháp Thân Màu Thanh Tịnh

Khắp Pháp Giới Chư Phật. (☉ 1 lạy xuống thập niệm)

-NHẤT TÂM ĐÁNH LỄ:

Nam Mô Thật Báo Trang Nghiêm Độ

A Di Đà Như Lai

Thân Tướng Hải Vi Trần

Khắp Pháp Giới Chư Phật. (☉ 1 lạy niệm thập niệm)

-NHẤT TÂM ĐÁNH LỄ:

Nam Mô Phương Tiện Thánh Cư Độ

A Di Đà Như Lai

Thân Trang Nghiêm Giải Thoát

Khắp Pháp Giới Chư Phật. (☉ 1 lạy niệm thập niệm)

-NHẤT TÂM ĐÁNH LỄ:

Nam Mô Cõi An Lạc Phương Tây

A Di Đà Như Lai

Thân Căn Giới Đại Thừa

Khắp Pháp Giới Chư Phật. (☉ 1 lạy niệm thập niệm)

-NHẤT TÂM ĐÁNH LỄ:

Nam Mô Cõi An Lạc Phương Tây

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

A Di Đà Như Lai

Thân Hóa Đến Mười Phương

Khấp Pháp Giới Chư Phật. (☉ 1 lạy niệm thập niệm)

-NHẤT TÂM ĐẢNH LỄ:

Nam Mô Cõi An Lạc Phương Tây

Giáo Hạnh Lý Ngũ Kinh

Tột Nói Bày Y Chánh

Khấp Pháp Giới Tôn Pháp. (☉ 1 lạy niệm thập niệm)

-NHẤT TÂM ĐẢNH LỄ:

Nam Mô Cõi An Lạc Phương Tây

Quán Thế Âm Bồ Tát

Thân Tử Kim Muôn Úc

Khấp Pháp Giới Bồ Tát. (☉ 1 lạy niệm thập niệm)

-NHẤT TÂM ĐẢNH LỄ:

Nam Mô Cõi An Lạc Phương Tây

Đại Thế Chí Bồ Tát

Thân Trí Sáng Vô Biên

Khấp Pháp Giới Bồ Tát. (☉ 1 lạy niệm Thập niệm)

-NHẤT TÂM ĐẢNH LỄ:

Nam Mô Cõi An Lạc Phương Tây

Thanh Tịnh Đại Hải Chúng

Thân Hai Nghiêm Phước Trí

Khấp Pháp Giới Thánh Chúng. (☉ 1 lạy niệm Thập niệm)

(Ngồi tọa hai tay dâng Kinh lên trán niệm 10 niệm, để vào kệ mở Kinh ra tụng)

NGUYÊN BẢN HÁN VĂN: KINH VÔ LƯỢNG THỌ.

LƯ' HƯƠNG TÁN.

LƯ' HƯƠNG XẠ NHIỆT

PHÁP GIỚI MÔNG HUÂN

CHƯ PHẬT HẢI HỘI TẤT ĐIỀU VẤN

TÙY XÚ KIẾT TUỒNG VÂN

THÀNH Ý PHƯƠNG ÂN

CHƯ PHẬT HIỆN TOÀN THÂN

NAM MÔ HƯƠNG VÂN CÁI BỒ TÁT MA HA TÁT - (◎ 3 lần)

NAM MÔ BỒN SƯ THÍCH CA MÂU NI PHẬT – (◎ 3 lần)

KHAI KINH KỆ

VÔ THƯỢNG THẠM THÂM VI DIỆU PHÁP,

BÁ THIÊN VẠN KIẾP NAN TAO NGỘ,

NGÃ KIM KIẾN VẤN ĐẮC THỌ TRÌ,

NGUYỆN GIẢI NHƯ LAI CHƠN THẬT NGHĨA (Thỉnh ba Chuông ◎ ◎ ◎)

Niệm Kinh đọc Tụng:

PHẬT THUYẾT ĐẠI THỪA VÔ LƯỢNG THỌ TRANG NGHIÊM THANH
TỊNH BÌNH ĐẲNG GIÁC KINH... tụng đến... TÍN THỌ PHỤNG HÀNH.
PHẬT THUYẾT ĐẠI THỪA VÔ LƯỢNG THỌ TRANG NGHIÊM THANH
TỊNH BÌNH ĐẲNG GIÁC KINH. (Hoặc Niệm A Di Đà Kinh).

Niệm Chú Vãng Sanh 3 biến, xong, xếp Kinh lại, hai tay dâng Kinh lên trán xá Kinh, niệm 10 niệm. Lạy 1 lạy niệm 10 niệm) đồng quỳ chấp tay đọc bài tán Phật.

TÁN PHẬT. (Quỳ Thỉnh chuông ◎ ◎ ◎)

A Di Đà Phật Thân Kim Sắc,

Tướng Hảo Quang Minh Vô Đẳng Luân,

Bạch Hào Uyển Chuyển Ngũ Tu Di,

Hám Mục Trường Thanh Tứ Đại Hải

Quang Trung Hóa Phật Vô Số Úc,

Hóa Bồ Tát Chúng Diệt Vô Biên

Tứ Thập Bát Nguyên Độ Chúng Sanh

Cửu Phẩm Hàm Linh Đẳng Bỉ Ngạn.

*Nam Mô Tây Phương Cực Lạc Thế Giới Đại Từ Đại Bi, Tiếp Dẫn Đạo Sư A DI
ĐÀ PHẬT.*

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

A Di Đà Phật (☉ 1 lạy niệm thập niệm) đứng lên chắp tay niệm A DI ĐÀ PHẬT, A DI ĐÀ PHẬT, A DI ĐÀ PHẬT....10 niệm, lạy xuống khi đến đất niệm thầm A DI ĐÀ PHẬT...10 niệm..... cứ như vậy lạy, ngồi vẫn niệm thập niệm, và đi kinh hành Niệm nguyên chất A DI ĐÀ PHẬT...(thời gian do chính mình ấn định) xong đứng lên chắp tay

NHẤT TÂM ĐÁNH LỄ NAM MÔ PHÁP GIỚI TẠNG THÂN A DI ĐÀ PHẬT
(☉ 1 lạy niệm thập niệm. Đánh lễ lạy 3 lần) xong quỳ gối đọc bài

HỒI HƯỚNG CÔNG ĐỨC. (Thỉnh ba tiếng chuông)☉ ☉☉

NAM MÔ TÂY PHƯƠNG CỰC LẠC THẾ GIỚI ĐẠI TỪ ĐẠI BI, TIẾP DẪN ĐẠO SƯ A DI ĐÀ PHẬT LIÊN TÒA CHỨNG MINH. PHỤC NGUYỆN: (đại chúng đồng đọc)

NGUYỆN ĐEM CÔNG ĐỨC NÀY:

- *Hồi hướng cho thập phương pháp giới chúng sanh, trên đền bốn ơn nặng, dưới cứu khổ ba đường, cầu nguyện thế giới hòa bình tiêu tai giải nạn.*
- *Hồi hướng cho Lịch Đại kiếp số oán thân trái chủ, chúng sanh đã bị con náo loạn hoặc giết hại vì bất cứ lý do gì. Hôm nay, con xin thành tâm sám hối. Nguyện cầu chư vị xóa bỏ hận thù, hộ pháp cho nhau, đồng lòng niệm Phật, đồng nguyện vãng sanh, đồng sanh Cực Lạc.*
- *Hồi hướng cho Lịch Đại Tổ Tiên Cứu Huyền Thất Tổ và thân bằng quyến thuộc trong vô lượng kiếp, dù đang ở trong bất cứ cảnh giới nào, đều được cảm ứng, phát lòng Tín- Nguyện- Hạnh niệm Phật siêu sanh Tịnh Độ.*
- *Hồi hướng cho thân bằng quyến thuộc hiện tiền, nghiệp chướng tiêu trừ, phước lành tăng trưởng, phát khởi tín tâm, niệm Phật cầu sanh Tịnh độ, và điều được thành tựu.*
- *Hồi hướng cho tất cả chúng sanh có duyên hay không có duyên với con, sau cùng đều được vãng sanh Cực Lạc Quốc.*
- *Hồi hướng về Tây Phương trang nghiêm Tịnh Độ. Nguyện khi con lâm chung, không còn chướng ngại, biết trước ngày giờ, tâm hồn tỉnh táo, thấy A Di Đà Phật, Quán Âm, Thế Chí, Thanh Tịnh Đại Hải chúng, tướng hảo Quang Minh, hiện thân tiếp dẫn vãng sanh Cực Lạc.*
- *Nguyện hoa nở thấy Phật ngộ Vô Sanh, nguyện chứng đắc Vô Thượng Bồ Đề, nguyện độ vô biên chúng sanh trong mười phương pháp giới, vãng sanh Tây Phương Cực Lạc. Viên thành Phật Đạo. NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT.*

(☉ 1 lạy niệm thập niệm)

TAM TỰ QUY Y

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả (Quyển 06)

- **Đệ Tử con. Tự Quy Y Phật, đương nguyện chúng sanh, thể giải đại đạo, phát Vô Thượng tâm. (☉ 1 lay niệm thập niệm)**
- **Đệ Tử con. Tự Quy Y Pháp, đương nguyện chúng sanh, thâm nhập Kinh Tạng trí huệ như hải. (☉ 1 lay niệm thập niệm)**
- **Đệ Tử con. Tự Quy Y Tăng, đương nguyện chúng sanh, thống lý đại chúng, nhất thiết vô ngại. HÒA NAM THÁNH CHÚNG. (☉ 1 lay niệm thập niệm).**

Chấp tay niệm NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT (lay ba lay đều niệm 10 niệm), xong thời khóa công phu. (Bài hồi hướng này là của Tịnh Tông Học Hội. Bài hồi hướng rất thâm sâu nghĩa lý với Mười phương pháp giới chúng sanh, rất thực tế, trọn đủ thâm nhiếp về Tây Phương Cực Lạc...). Thời gian nghỉ thức đầu khoảng 15 phút, cuối thời khoảng 7 phút, rất ngắn gọn đầy đủ không xen tạp.

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

(Chú tâm: Ba bài nghỉ thức này thỉnh từ trong Kinh Hoa Nghiêm của Chư Tổ Tịnh Độ Tông “Việt dịch Kinh Hoa Nghiêm. Hòa Thượng Thích Trí Tịnh”). (“Giáo Hạnh lý Ba Kinh” chư Tổ Ấn Quang và HT Tịnh Không, TT Tiến Đạt đã ấn chứng Tịnh Độ Ngũ Kinh) đọc: “Giáo Hạnh Lý Ngũ Kinh”)

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

(Ngày 21- tháng Chạp- năm Canh Tý- 2020)

Diệu Âm Liên Hoàng

Diệu Âm Liên Hoàng có đôi lời tâm đắc trong tu học Phật pháp đến với chư vị hai câu Đối:

Câu 1/ THƯỜNG TRỤ TU HÀNH TIN NHÂN TIN QUẢ NHẤT ĐỊNH THÀNH PHẬT.

Câu 2/ NHẤT TÂM CHỈ THIẾT TÍN NGUYỆN TRÌ DANH A DI ĐÀ PHẬT.

Câu 1:

THƯỜNG Niệm Di Đà, Tâm Chí Kính.

TRỤ Kinh Đại Thừa, Khuyên Tấn Tu.

TU Tâm Thanh Tịnh, Hạ Công Phu.

HÀNH Vi Có Phạm, Nên Sám Hối.

TIN Con, Tin Phật, Tin Tây Phương.

NHÂN Lành Nhiều Kiếp, Được Chánh Pháp.

TIN Lời Phật Dạy Tín- Nguyễn-Hành.

QUẢ Phật Sẽ Thành, Luân Hồi Thoát!

NHẤT Môn Thâm Nhập, Tổ Dạy Con.

ĐỊNH Kỳ Liên Hoa, Hoa Sen Nở.

THÀNH Ngộ Vô Sanh, Bất Thối Chuyển.

PHẬT Đạo Viên Thành-Bốn Tám Nguyên.

Câu 2:

NHẤT Tâm Đánh Lễ Mười Phương Phật.

TÂM Tịnh, Tâm Thành, Tâm Sanh Tây.

CHÍ Tâm Niệm A Di Đà Phật.

THIỆT Tha Con Nguyễn Về Với Phật.

TÍN-Nguyễn-Trì Danh, Vạn Duyên Buông.

NGUYỄN Sanh Tây Phương Cực Lạc Quốc.

TRÌ Giới Niệm Phật Không Gián Đoạn.

DANH Hiệu Di Đà Độ Chúng Sanh.

A Di Đà Phật Con Kính Lễ.

DI Đà Bốn Nguyên, Con Phát Nguyên.

ĐÀ-La-Ni - A Di Đà Phật.

PHẬT Đạo Viên Thành Thượng Phẩm Sanh.

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

Kính lời

Diệu Âm Liên Hoàng



**NAM MÔ HỘ PHÁP VI ĐÀ
TÔN THIÊN BỒ TÁT**